

Cổ Phi Ngự



BIÊN GIỚI
KHÔNG BÓNG NGƯỜI

TỬ THƯ
TÂY HẠ

西夏死書



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

Biên Giới không bóng người

**Tên Ebook: Biên giới không bóng
người**



Tác Giả: Cố Phi Ngư



**Thể Loại: Kinh dị, Trinh Thám, Phiêu
lưu, Văn học phương Tây**



Bộ sách: Tử Thư Tây Hạ (Tập 3)



Công ty phát hành: Tân Việt



**Nhà xuất bản: NXB Văn Hoá Thông
Tin**



Trọng lượng vận chuyển (gram): 806



Kích thước: 14.5 x 20.5 cm



Số trang: 716



Ngày xuất bản: 28-01-2013



Hình thức: Bìa Mềm



Giá bìa: 112.000 đ



Nguồn: truyenss.com



**Ebook: [Đào Tiểu Vũ eBook -
http://www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)**



Ebook được blog [Đào Tiểu Vũ](http://www.dtv-ebook.com) hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.



Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.

Mục lục:

Giới thiệu:

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Giới thiệu:

Biên giới Trung – Mông không một bóng người – sẽ dẫn người đọc lên núi Hạ Lan để đi tìm ngôi chùa Giới Đàn bí ẩn.

Trong tập này, tác giả đồng thời hé lộ cho người đọc thêm về những thế lực bí ẩn trong bóng tối cũng đang không ngừng ráo riết tìm kiếm bốn kệ tranh ngọc quý giá của Tây Hạ.

Dãy núi Hạ Lan cao lớn nằm giữa sa mạc Badain Jaran và bình nguyên Hà Sáo, được xem là ngọn núi thần của dân tộc Đảng Hạng. Ẩn sâu trong núi là chùa Hắc Thửu – tự viện của hoàng tộc Tây

Hạ và là nơi Lượng Tộ – hoàng đế thứ hai của vương triều Tây Hạ chào đời.

Năm 1924, tàn quân của đội quân thổ phỉ hoành hành khắp vùng tây bắc Trung Quốc do Hắc Lạt ma cầm đầu, trên đường chạy trốn sự truy cản của đặc công Liên Xô đã chạy vào núi Hạ Lan. Nhưng tại chùa Hắc Thứ, tất cả đã bị hạ sát không rõ nguyên nhân, chỉ còn một kẻ duy nhất sống sót tên là Mã Viễn. Hơn hai mươi năm sau, Mã Viễn gia nhập quân đội Quốc dân Đảng và biến mất kì lạ trong khi thi hành một nhiệm vụ bí mật của Cục bảo mật. Từ đó, không ai biết được vị trí chính xác của ngôi chùa cổ Hắc Thứ nữa...

Đường Phong và Hàn Giang đã giải mã thành công nội dung của “tử thư Tây Hạ” trên kệ tranh ngọc thứ hai và tìm được Thượng Tự của chùa Hắc Thứ, nơi vẫn được bảo tồn gần như nguyên vẹn sau bao năm tháng và sự khắc nghiệt của thiên nhiên. Trong lần truy tìm này, đội Đường Phong đã chứng kiến rất nhiều điều bí ẩn khác thường. Cuối cùng họ khám phá ra rằng, nơi được coi là tự viện của hoàng tộc Tây Hạ lại chính là mộ táng của Một Tạng hoàng hậu, mẹ của hoàng đế Lượng Tô.

Cái chết của Hắc Lạt ma, cuộc bạo động của học viên tại căn cứ Tiên Tiến, nhiệm vụ bí mật của Cục bảo mật, mục đích của đoàn khảo sát Liên – Trung... tất cả sự

việc này đều chỉ tới một địa điểm, đó là vùng đất hoang vu giữa hai nước Trung Quốc – Mông Cổ, nơi không hề có sự sống của con người, nơi mà ngay cả biên phòng hai nước Trung – Mông cũng xem là “điểm mù”.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 1

Bức ảnh huyền bí

Chuyện gì mà có thể khiến người ta mấy chục năm sau vẫn nhớ như in, nhưng lại cố giấu giếm thật kĩ? Hơn nữa, trong hai người cùng giữ bí mật đó thì một người

là Brainin, vị thiếu tướng mưu lược đã từng chinh chiến hàng trăm trận, người còn lại là Stechkin, tên tử tù giết người không ghê tay đang bị giam cầm trong chón tù ngục. Bí mật đó rốt cuộc là gì?

1

Đường Phong và Hàn Giang lại một lần nữa đứng trước cửa phòng thí nghiệm của giáo sư Trần Tử Kiến, bởi vì trước đó một tiếng đồng hồ, họ đã nhận được cuộc điện thoại của Tiểu Lô, trợ lý của giáo sư Trần, báo rằng: chiếc xương sọ để trong két sắt mang về từ Saint Petersburg, đã không cánh mà bay.

“Đúng là có ma rồi!”, Tiểu Lô vừa trông thấy Đường Phong và Hàn Giang đã kêu lên.

“Bình tĩnh, chuyện là thế nào?”, Hàn Giang trong lòng vô cùng sốt ruột, nhưng biểu hiện bên ngoài vẫn thật điềm tĩnh.

“Tôi... tôi cũng không biết nên bắt đầu từ đâu. Thì... thì lần trước khi giáo sư Trần chết ở đây, anh đã bảo tôi cất chiếc xương sọ đó, và cả tượng hình đầu người do giáo sư làm vào két sắt, không có lệnh của anh thì không ai được phép đụng vào. Tôi đã làm như anh dặn, cất hết những thứ đó vào két sắt. mấy hôm nay không có ai đụng gì vào két sắt, nhưng sáng sớm nay, lúc tôi mở két để lấy một số tài liệu thì phát hiện ra chiếc... chiếc xương sọ đó đã không cánh mà bay”.

“Mau dẫn chúng tôi đi xem!”, Hàn Giang

nói bằng giọng ra lệnh.

“Chiếc két sắt này chỉ có hai chiếc chìa khóa, giáo sư Trần một chìa, tôi một chìa. Sau khi giáo sư Trần chết, chìa khóa của ông cũng để ở chỗ tôi, vậy tại sao đồ trong đó lại mất được nhỉ?”

Tiểu Lô lẩm bẩm, và dẫn Đường Phong và Hàn Giang đến trước chiếc két sắt để trong góc phòng thí nghiệm. Đường Phong cẩn thận quan sát chiếc két sắt một lượt, rồi nói với Hàn Giang: “Không thấy vết bị cạy!”

Hàn Giang khẽ gật đầu, quay ra nhìn Tiểu Lô. Tiểu Lô vội vàng móc hai chiếc chìa khóa ra, giải thích: “Hai chiếc chìa khóa đều ở đây..

“Có ai khác dùng không?”, Hàn Giang

ngắt lời . . . Tiểu Lô.

“Chắc chắn không có ai”, Tiểu Lô trả lời rất dứt khoát,

“Chắc chắn không có ai chứ?”, Hàn Giang nghi ngờ nhìn Tiểu Lô.

Tiểu Lô bị Hàn Giang nhìn chằm chằm đến mức nổi da gà: “Các anh nghi ngờ tôi sao? Tôi lấy cái xương sọ vớ vẩn đó làm quái gì cơ chứ?”

Hàn Giang vỗ vỗ vai Tiểu Lô: “Không phải tôi nghi ngờ cậu, tôi đang nghĩ xem là ai muốn lấy chiếc xương sọ đó?”. Rồi anh lại tiếp tục quan sát kỹ cửa sổ phòng thí nghiệm, không phát hiện dấu vết bị cạy phá, Hàn Giang càng nghi ngờ hơn: “Đúng thật là đang sống sờ sờ mà cứ như gặp ma vậy”.

“Lẽ nào xương sọ đó đúng là u hồn của hoàng hậu Mộ Tạng, tự nó chạy đâu mất?”, Đường Phong lẩm bẩm.

“Sao có thể thế được?”

“Vậy cái chết của giáo sư Trần phải giải thích thế nào đây?”

Hàn Giang im lặng. Đầu óc Đường Phong rồi tung cả lên, anh cũng không nghĩ ra được manh mối nào, bây giờ rõ ràng đang là giữa trưa, nhưng anh lại cảm thấy người lạnh toát.

Cả hai không nói năng gì suốt đường về, họ đều im lặng ngẫm nghĩ về tung tích của chiếc xương sọ. Họ vừa về tới tổng bộ, anh lính gác ở cửa chính đã báo cáo với Hàn Giang: “Ban nãy có một cô gái tới tìm anh”.

Hàn Giang ngó ra một lúc, anh lính đó khẽ cười, nói: “Lại còn là một cô gái người nước ngoài rất xinh đẹp nữa chứ.”

Đường Phong đoán ngay ra được là ai.

Hàn Giang cũng nghĩ tới một người, nhưng anh vẫn nghiêm giọng: “Nghiêm túc chút đi!”

Hàn Giang vội vàng mở cửa ra, khuôn mặt quen thuộc và xinh đẹp đó xuất hiện trước mắt họ, đó chính là Yelena. “Sao em lại đến Trung Quốc vậy?”, Hàn Giang hỏi.

“Ngoài việc công ra, chẳng lẽ em không được đến sao?”, Yelena vặn lại.

Hàn Giang lập tức cứng họng. Đường Phong đang định bỏ đi thì đã bị Yelena gọi giật lại: “Đường Phong, anh đừng đi,

lần này tôi tới là vì có một phát hiện quan trọng”.

“Ô?”, cả Đường Phong và Hàn Giang đều đồng thanh ngạc nhiên.

Yelena lấy từ trong túi ra một bức ảnh được phóng to, đưa cho hai người.

Đường Phong nhìn bức ảnh một lúc, phát hiện thấy bức ảnh được chụp ngoài trời, bối cảnh là một dãy núi nhấp nhô, phía gần là một ông lão người nước ngoài, tóc bạc xám, ăn vận giống như khách du lịch, khoảng ngoài 60 tuổi, nhưng dáng người thẳng, đôi mắt sáng, nét mặt phấn khởi nhìn về phía trước.

“Người này là ai?”, Đường Phong hỏi.

Yelena không trả lời ngay mà hỏi lại:

“Email em gửi, các anh đã đọc hết

chưa?”

"Đọc rồi", Đường Phong và Hàn Giang cùng gật đầu.

"Người trên ảnh chính là Stechkin."

"Stechkin?", Đường Phong tức tốc tìm kiếm trong đầu mình.

"Đây chính là kẻ giết người tàn độc mà em nói tới sao?", Hàn Giang ngạc nhiên.

"Đúng, đó chính là Stechkin tàn độc".

"Trong bức thư thứ hai, chẳng phải em nói rằng Stechkin đã vượt ngục tẩu thoát rồi sao, còn Brainin thì bị thiêu sống, sau đó bọn em đã điều tra ra chưa?", Hàn Giang vội vàng hỏi.

Nghe những câu hỏi dồn dập của Hàn Giang, trước mắt Yelena lại hiện lên

cảnh tượng khủng khiếp trong lần cuối cùng cô tới Bonika...

2

Yelena một mình lái xe trên con đường hướng tới Bonika, bên ngoài cửa xe là hoang nguyên trầm mặc. Đường đến vùng rừng rậm Bonika khiến tâm trạng người ta u uất, nhưng thời tiết hôm nay xem ra không tệ lắm, không có mưa tuyết, cũng không có cuồng phong, cảnh vật bên ngoài cửa sổ tuy không đẹp, nhưng lại giống như một bức tranh phong cảnh tĩnh lặng dưới ánh mặt trời sớm mai.

Đến trưa, rốt cuộc Yelena cũng đã tới Bonika. Cô nhảy xuống xe và nhận ra mặt trời ban này hãy còn lơ lửng trên cao giờ đã biến mất, một đám mây đen khổng lồ

đang từ phía tây bay tới, một lúc sau, đám mây đen đã bao trùm không trung u ám của Bonika.

Bầu trời tối sầm lại, Yelena cũng thăm chột dạ. Cô nhìn cánh cổng màu đen của Bonika, bất giác cảm thấy ớn lạnh.

Yelena tới trước cổng, ấn công tắc màu đỏ trên đó. Công tắc này nối đến phòng trực ban bên trong, nhưng cô đứng đợi một hồi vẫn không thấy động tĩnh gì. Cô lại ấn công tắc đỏ đó lần nữa, nhưng hai phút sau, vẫn không có bất cứ phản ứng gì.

Yelena lập tức cảnh giác, cô lùi lại vài bước, quan sát một lượt cánh cổng đen, chiếc camera giám sát trên cổng đang hướng thẳng về phía trước, xem ra mọi

thứ đều bình thường. Nhưng... nhưng cô đột nhiên phát hiện cánh cửa nhỏ trên công đang lay động, cô giật mình, dụi dụi mắt, nhìn chăm chú vào cánh cửa đó, đúng vậy, cánh cửa đang khẽ lay động. Cô bước tới gần cánh cửa, tim đập liên hồi. Cô rút súng ra, nghiêng người khẽ đẩy nhẹ một cái, cánh cửa nhỏ bật mở. Yelena khẽ lách người, bước vào. Bên trong là phòng trực ban, phía trước mặt vẫn còn hai lớp công. Cô liếc nhìn phòng trực ban, trong này không có ai. “Lẽ nào nhân viên canh công rời khỏi vị trí trực?”, Yelena suy ngẫm, “Không! Cô Không đúng! Bất luận thế nào thì công chính cũng không thể mở toang như vậy!”

Vừa nghĩ tới đây, Yelena liền nghe thấy một loạt tiếng súng rền vang vọng ra từ bên trong nhà tù Bonika, ngay sau đó lại là một tiếng súng khác. Dự cảm không lành, Yelena bước thật nhanh vào phòng trực ban, phát hiện người gác cổng đã tắt thở từ lâu, đang nằm sõng xoài trên mặt đất. Cô vội vàng lao đến cánh cổng thứ hai, cánh cổng thứ hai cũng đã bị đẩy ra, ngay sau đó là cánh cổng thứ ba...

Lúc này tiếng súng trong Bonika đang rền vang, Yelena đã hiểu ra mình đang gặp phải điều gì. Trước khi tới, cô đã từng chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất, nhưng cô vẫn không thể ngờ tất cả những điều này lại xảy ra nhanh đến vậy! Tất cả cổng lớn của Bonika đều đã bị mở tung,

cô phải chạy ngay tới phòng chỉ huy, ở đó... Yelena không dám nghĩ tiếp nữa. Tiến vào Bonika, tiếng súng đột ngột im bật, Yelena đứng sau cánh cửa thứ ba nhìn vào khoảnh sân ở chính giữa nhà tù được bao kín bởi các vòng hành lang giống kiểu giếng trời. Không có người, ở đây không có ai cả, bốn bề tĩnh mịch đến đáng sợ, giống như chưa từng xảy ra chuyện gì, chỉ có sắc trời là ngày một u ám.

Đột nhiên, Yelena nghe thấy tiếng kêu của động cơ, âm thanh phát ra từ sân vận động trong khu vực nhà giam cạnh đó, đó là một khoảng sân lớn để cho các phạm nhân tới vận động giữa giờ. Âm thanh đó đình tai nhức óc, như thể nó ở ngay trên

đầu cô. Đó là âm thanh gì vậy? Yelena ngẩng đầu nhìn lên trên, cô trông thấy một chiếc trực thăng Mi-8 từ từ cất cánh trên sân vận động cạnh khu buồng giam... Giờ thì cô đã hiểu ra mọi chuyện, Yelena chạy thục mạng theo dãy hành lang bao quanh để tới khu nhà giam bên cạnh. Cô đẩy một cánh cửa sắt nặng trĩch ra, rồi lại đẩy tiếp một cái nữa. Khi cô lao vào khoảnh sân trong khu nhà giam, trước mắt cô là từng thi thể lênh láng máu. Yelena không để ý nhiều nữa, cô giơ súng bắn về phía chiếc trực thăng đang quay vòng trên không trung, “Pằng! Pằng!...”, một trong những phát súng của cô đã bắn trúng một bên cửa kính của trực thăng, người trên đó lập tức bắn trả:

“Tạch! Tạch! Tạch...”, đạn của khẩu đột kích M4 trút xuống người Yelena như mưa. Yelena không còn cách nào khác đành phải rút lui. Chiếc trực thăng từ từ bay cao hơn, cô không nhìn rõ người trong đó. Đột nhiên, một khuôn mặt khủng khiếp in lên cửa kính khoang trực thăng, Stechkin?! Yelena sửng sò, khi cô định thần nhìn lại thì chiếc trực thăng đã bay xa.

3

Yelena thất vọng cúi gập người, kiểm tra những thi thể trên sân vận động, có lính canh gác, cũng có cả phạm nhân mặc áo tù, không còn một ai sống sót, dường như họ bị kết liễu ngay từ phát súng đầu tiên. Tất cả thi thể của họ đều hướng về vị trí

chiếc trực thăng vừa cất cánh, họ muốn làm gì? Lính canh gác thì bắn về phía kẻ vượt ngục, vậy những phạm nhân này thì sao? Chỉ có một khả năng duy nhất, đó là họ cũng muốn nhảy lên trực thăng để tháo chạy, nhưng đã bị người trên đó bắn chết một cách dã man.

Yelena run rẩy lấy điện thoại ra, cô muốn gọi cho Ilyushin nhưng tay run bần bật, ấn mấy lần đều sai số. Rốt cuộc, cô cũng bấm đúng số, nhưng điện thoại lại bận liên hồi. “Chết tiệt! Hóa ra không có sóng!”, Yelena lầu bàu một câu rồi vội vàng đi về phía khu vực buồng giam, cô muốn xem bên trong có còn ai sống sót hay không.

Trong đầu Yelena lập tức lóe lên khuôn

mặt khủng khiếp của Stechkin, đúng là đồ biến thái, giết người không ghê tay. Mãi cho tới tận giờ, cô vẫn không dám chắc chắn rằng, mọi chuyện này đều từ gã Stechkin đó mà ra. Nhưng ngoài hẳn ra thì tất cả những chuyện này còn có thể là vì ai khác nữa?

Trong khu buồng giam một vùng tối đen, ánh đèn vàng vọt âm u trước đó cũng tắt ngấm, Yelena cẩn thận rón rén đi men theo dãy hành lang trong khu buồng giam tiến về phía trước. “Xoạt...”, Yelena đẩy cánh cửa sắt ra, cô không biết đây có phải là cánh cửa lần trước mình đã từng đi qua hay không, cô bật thiết bị soi sáng duy nhất trên người là chiếc điện thoại di động lên.

Dưới ánh sáng yếu ớt của điện thoại, Yelena nhận ra từng buồng giam hai bên dãy hành lang. Cô từ từ bước lại gần một buồng giam, cảm nhận rõ tim mình đang đập thình thịch không ngừng, cô không biết mình sẽ còn gặp phải điều gì nữa.

Khuôn mặt Hàn Giang đột nhiên hiện lên trước mắt Yelena. “Chết tiệt!”, Yelena âm thầm chửi rủa, hiện giờ cô cần phải tập trung tinh thần. Yelena bước tới trước cửa buồng giam, trên cửa là một dãy song sắt. Cô giơ điện thoại, kê sát vào song sắt, vì muốn nhìn rõ cảnh tượng trong buồng giam. Nhưng đúng lúc Yelena soi thẳng ánh sáng về phía song sắt thì “rầm” một tiếng... một khuôn mặt chảy tuồn, ghê rợn đến mức khiến người

khác đứng tim dính vào song sắt. Yelena hét lên thất thanh, sợ hãi đến nỗi lùi lại mấy bước, điện thoại cũng rơi cả xuống đất.

Ánh sáng phát ra từ chiếc điện thoại tắt ngóm trong hành lang, Yelena hồn xiêu phách lạc, quỳ xuống đất mò mẫm điện thoại của mình. Nhưng cô lại mò thấy một thứ mềm mềm. Cô bỗng cảm thấy tay mình dính dính, còn hơi ươn ướt, đó là gì vậy? Cùng lúc đó, cô ngửi thấy một mùi máu tanh nồng. Cô giật thót tim, vội vàng rút tay lại, đó là một mặt người máu me khủng khiếp!

Cuối cùng, Yelena cũng đã mò được điện thoại của mình trong bóng tối. Cô nhìn vào màn hình điện thoại, sắp hết pin rồi..

Cô muốn quay ra, nhưng dường như có một sức mạnh vô hình nào đó cứ thôi thúc cô tiến lên phía trước. Cô hạ quyết tâm, gập điện thoại lại, dò dẫm bước qua cái xác đó, tiếp tục tiến về phía trước.

Càng đi sâu vào trong hành lang, mùi máu tanh càng nồng nặc. Yelena vừa đi vừa suy nghĩ hỗn loạn, kẻ cướp ngục là ai? Ai mà có đủ kiên nhẫn để lên một kế hoạch cướp ngục táo bạo đến vậy?

Chúng đã cứu ai đi? Stechkin! Chỉ mỗi Stechkin thôi sao? Lẽ nào tất cả những việc này đều liên quan tới những gì mà mình đã hỏi Stechkin mấy hôm trước?

Nghĩ tới đây, Yelena bỗng cảm thấy toàn thân lạnh toát, nếu đúng như vậy thì quả là quá đáng sợ!

Trong lúc Yelena đang ràng mình vì ớn lạnh, thì đột nhiên trên mặt đất có thứ gì đó chạm vào gót chân cô. Theo phản xạ, Yelena lùi lại vài bước, nhưng thứ đó sổng chết bám chặt lấy cổ chân cô. Cô muốn thoát ra nhưng lại bị thứ đó tóm lại, đẩy sát vào bức tường bên cạnh hành lang. Cô không thể chịu đựng được nữa nên đã hét lên. Giây phút này, cô không còn là nữ đặc công át chủ bài gì nữa, mà chỉ còn là một cô gái bị sự sợ hãi khủng khiếp xâm chiếm, cô đã hoàn toàn suy sụp!

Tiếng hét thất thanh của Yelena vang vọng khắp hành lang trống trải tối om. Khi tiếng hét dần dần lắng xuống thì dường như cô nghe thấy một âm thanh,

giống như một người nào đó đang tự lằm
bằm, đó là một âm thanh đến từ địa ngục.
Yelena thấy sớn tóc gáy, dường như cô
đã nghe thấy âm thanh đến từ địa ngục
đó. Tựa vào bức tường lạnh cóng, cô thở
hỗn hển từng hơi, lồng ngực không ngừng
phập phồng. Yelena chuyển súng sang tay
trái, dùng bàn tay phải đang run rẩy móc
điện thoại ra, một chùm ánh sáng nhỏ bé
lóa lên trong bóng tối hành lang. Cô rón
rén cẩn thận nhìn xuống chân mình, dưới
ánh sáng điện thoại, rõ cuộc, cô đã nhìn
thấy, thứ tóm lấy cổ chân mình là một
cánh tay be bét máu. Lần nhìn theo cánh
tay này là một người đang nằm dưới chân
cô. Yelena soi điện thoại lên mặt người
đó, lúc này cô mới nhận ra, đó chính là

trung úy Igor. “Igor, thế này là thế nào?”, Yelena nhào lên người Igor lớn tiếng hỏi, nhưng Igor đã ngắt lịm.

Yelena đứng dậy, cô cảm thấy đầu óc mình quay cuồng, đứng không vững, đành phải tựa vào bức tường lạnh cồng. Cô thử gọi điện lại cho Ilyushin lần nữa, lần này thì có sóng, điện thoại cũng có tín hiệu, nhưng đầu bên kia lại từ chối bắt máy. “Gã Ilyushin đáng chết!”, Yelena chửi rủa.

Yelena lại dùng ánh sáng yếu ớt của điện thoại soi về phía trước; nhưng ánh sáng yếu ớt này vốn cũng chẳng soi được bao xa, hành lang tối đen sâu hun hút dường như không có điểm kết thúc. Tim cô đập thình thịch loạn nhịp. Cô tuyệt vọng,

không dám đi tiếp, nhưng cũng không muốn rút lui như thế. Trong đầu cô toàn là những cảnh tượng đáng sợ, chỉ có hình ảnh về Hàn Giang mới khiến cô bình tĩnh hơn đôi chút, nhưng giây phút này, Hàn Giang đâu thể xuất hiện bên cạnh cô.

Đúng lúc Yelena rơi vào thế bế tắc thì điện thoại của cô đột ngột đổ chuông, tiếng chuông điện thoại vang khắp hành lang, vừa hưng phấn vừa dị thường.

4

Trong văn phòng của Ilyushin tại Saint Petersburg, trước bàn làm việc, Ilyushin còn đang bận ôm ấp cô thư ký mới đến, dĩ nhiên làm gì có thời gian để nghe điện thoại của Yelena. Nhưng khi anh ta phát hiện ra số điện thoại hiện trên màn hình

là của Yelena thì lập tức buông tay ra, vội vàng gọi lại cho cô. Cô thư ký bị hất ra, tỏ ý khó chịu với thái độ của Ilyushin, cô ta lẩm bẩm: “Điện thoại gì mà quan trọng vậy, không phải là người tình Ludmila của anh đây chứ?”

Bị Ilyushin cương quyết hất hất tay, cô thư ký hậm hực rút lui khỏi văn phòng. Đầu dây bên kia vọng lại giọng nói hoảng hốt của Yelena: “Anh mau đem người tới Bo... lionika, ở đây xảy... xảy ra chuyện rồi. Stechkin bị người ta đưa... đưa đi rồi, tất cả những người canh gác và... và phạm nhân đều đã bị giết chết, cũng... cũng có thể vẫn còn người sống sót, mau! Anh mau... thật... thật quá khủng khiếp, tôi...”, Ilyushin chưa từng

thấy Yelena hoảng hốt đến vậy, anh ta nghe xong đoạn tường thuật đứt quãng của Yelena mà bất giác lạnh toát sống lưng, ham muốn vừa được cô thư ký kích thích ban nãy giờ bỗng tắt ngóm.

Yelena gọi điện thoại xong, lặng lẽ ngồi cạnh Igor, chờ đợi lực lượng hỗ trợ đến. Khi cánh sát và đặc công tới nơi thì trời cũng sẩm tối. Cô không phối hợp cùng họ lấy khẩu cung mà đi thẳng ra khỏi Bonika, lên xe của mình, lao về phía hoang nguyên mênh mông.

Yelena nhấn ga, lao như bay trên đường quốc lộ.

Bên ngoài cửa sổ không có lấy một tia sáng, Ilyushin đã từng cảnh báo cô rằng, đừng có đi trên con đường này vào buổi

tôi, bởi vì quanh đây không một bóng người, và đây rầy nguy hiểm, ngộ nhớ nếu hỏng xe, ngộ nhớ xe lao ra khỏi đường cao tốc... Cô đã không còn bận tâm tới những điều này, bởi cô biết, vẫn còn việc quan trọng hơn đang chờ đợi mình.

May mà không lạc đường, may mà không xảy ra chuyện gì, khi Yelena lái xe qua vùng rừng rậm thì trời đã gần sáng.

Nhưng đúng trong giây phút Yelena lái xe vào vùng rừng rậm đó, đôi mắt cô mở to, ánh sáng ngùn ngụt phản chiếu trong đôi mắt cô, ngọn lửa lớn đỏ rực cả khu rừng rậm.

Đôi tay Yelena lại bắt đầu run bần lên, cô không thể không dừng xe lại, và phải

dùng cả hai tay mới bấm được số điện thoại của Ilyushin: “Anh... anh mau đưa người tới biệt thự của Brainin đi, biệt thự của ông bị thiêu cháy rồi. Tôi đoán không sai mà, Stechkin xảy ra chuyện thì chắc chắn Brainin cũng vậy.”

Yelena thần thờ đứng trước căn biệt thự của Brainin, nhìn ngọn lửa ma quái từng chút từng chút một nuốt trọn căn biệt thự và cả những gì xung quanh nó, căn lầu bằng vải ni lông, nhà để xe, thảm cỏ... Xem ra ngọn lửa đã cháy từ rất lâu trước khi cô đến. Khoảng hai mươi phút sau, ngọn lửa dần lịm xuống, Yelena bất chấp nguy hiểm, lập tức tiến vào trong căn biệt thự hoang phế.

Chẳng mấy chốc, một thi thể đã cháy xém

hiện lên trước mắt Yelena. Cô bịt miệng, quỳ xuống, kiểm tra tử mĩ. Ở đây chắc là vị trí phòng ngủ của Brainin, thi thể đã bị cháy xém không còn nhận ra diện mạo, lúc này cô không thể xác định đây có phải là Brainin hay không.

“Xem ra mình lại chậm một bước rồi”, Yelena thầm hối hận. Cô đứng dậy, kiểm tra lại những chỗ hoang phế khác, rút cuộc, cô quay lại vị trí phòng khách. Cô nhìn quanh một lượt. “Mấy hôm trước mình còn đến đây, chính trong phòng khách này, Brainin đã kể lại ình nghe câu chuyện của mấy chục năm trước, thật không ngờ mới có vài ngày mà đã...”, Yelena đang nghĩ tới đây thì đột nhiên phát hiện ra một vật hình chữ nhật màu

đen bên cạnh một thanh xà gỗ vẫn chưa cháy hết. Cô cúi người xuống, nhặt vật đó lên, là khung ảnh, một khung ảnh màu đen. Cô khẽ vuốt lớp tro bụi dày cộm trên khung ảnh đi, phát hiện bức ảnh trong khung chính là bức ảnh những thanh niên đang chơi trò ném tuyết, nó vốn được đặt trên lò sưởi trong phòng khách, chỉ có điều do bị lửa thiêu nên khung ảnh đã biến dạng, phần bên phải đã hoàn toàn bị cháy xém.

Yelena cầm khung ảnh bị cháy biến dạng lên rồi nhìn xung quanh, khu rừng âm u tĩnh mịch, nhưng cô lại cảm thấy hình như trong rừng có vô số đôi mắt đang nhìn mình.

Yelena đang định nhìn kỹ lại bức ảnh thì Ilyushin dẫn người tới. Cô bước ra từ đống tro tàn, nói với Ilyushin: “Chúng ta lại đến muộn rồi!”.

“Sao lại thế này? Thật... thật khiến người ta kinh hãi!”, Ilyushin lắc đầu, đầy vẻ hoài nghi.

Yelena quay lại nhìn căn biệt thự đã bị cháy thành tro bụi, vừa giống như nói với Ilyushin, vừa giống như tự nhủ:

“Có lẽ... có lẽ ngay từ ban đầu chúng ta đã phạm phải một sai lầm...”

“Nghĩa là sao?”, Ilyushin không hiểu.

“Nghĩa là sao? Anh vẫn chưa hiểu ư? Bây giờ nghĩ lại, suy đoán của Hàn Giang là có lý, năm 1964 bị thất lạc đó chắc chắn không đơn giản. Nhưng ngay

từ đầu chúng ta đã không coi trọng nó, tôi còn không đặt chút hy vọng nào vào manh mối đó, cho rằng đó đơn thuần chỉ là tài liệu bị mất. Bởi vậy lúc điều tra, tôi chỉ coi đó là công việc bình thường, kiểm tra rồi loại trừ từng người một. Khi ba người Brainin, Isakov và Stechkin nằm trong tầm ngắm của tôi, ngay từ đầu họ đã đầy những bí ẩn, mà thời gian cả ba người họ thực thi nhiệm vụ bảo hộ Misha đều là trước hoặc sau năm 1964, nhất là Stechkin, vậy mà chúng ta vẫn không coi trọng họ. Tôi đã đến hỏi Brainin, rồi lại đến Bonika thăm vấn Stechkin. Trước khi đi, theo như tình hình tôi nắm được thì Brainin là một ông lão tính khí kì quái, còn Stechkin lại là

một gã cuồng sát biến thái, nhưng việc tôi đi hỏi họ cũng khá thuận lợi, những gì họ kể về cơ bản đã trả lời cho những nghi vấn của tôi, rất khớp nhau, không có một sơ hở nào. Điều này khiến tôi dần dần buông lỏng sự nghi ngờ với hai người họ, và cũng mới có trận hỏa hoạn ngày hôm nay”, Yelena phân tích quá trình điều tra mấy người đó.

“Nhưng tôi vẫn chưa cảm thấy chúng ta đã làm sai ở đâu!”, Ilyushin vẫn không hiểu.

“Đúng vậy! Nếu theo cách chúng ta làm thì chẳng có gì sai cả, nhưng đừng quên đối thủ của chúng ta chắc chắn không phải hạng thường! Sau khi hỏi chuyện Brainin và Stechkin, tôi cho rằng, trong

những gì họ kể vốn không có Cơ gì sơ hở, vì thế, ta sẽ tin rằng hai người họ không có vấn đề gì cả. Người còn lại là Isakov cũng được chứng thực là đã chết hai mươi năm trước, bởi vậy, tôi đã chuẩn bị kết thúc điều tra. Nhưng bây giờ nghĩ lại, việc nghĩ không có sơ hở gì chính là sơ hở lớn nhất!”

“Ồ! Không sơ hở gì chính là sơ hở lớn nhất! Nghĩa là sao?” Ilyushin giật mình nhìn Yelena.

“Brainin và Stechkin, một người sống trong biệt thự ngoại ô, rất ít khi giao lưu với ai, một người bị nhốt trong nhà giam được canh giữ nghiêm ngặt, càng không thể liên lạc với thế giới bên ngoài, hai người họ không thể thông cung với nhau,

hơn nữa, điều tra của chúng ta cho thấy, hai người họ đã nhiều năm không gặp nhau. Nhưng cũng chính hai người này, khi họ hồi tưởng lại kí ức của mấy chục năm trước, nội dung trần thuật lại đều hoàn toàn khớp nhau, không hề có chút sơ hở, điều này lẽ nào không đáng để nghi ngờ sao?”

“Cô nói vậy làm tôi cũng nhớ ra đây, đúng vậy! Đã qua bao nhiêu năm rồi, thông thường mọi người hồi tưởng lại kí ức cũ của nhiều năm trước, nếu không phải là chuyện quan trọng, khiến người ta không thể quên, thì chắc chắn sẽ có chỗ sai sót hoặc không chuẩn xác, nhưng hai người này kể chuyện lại rất khớp nhau”, Ilyushin cũng nghĩ tới vấn đề này.

“Như vậy nói lên điều gì? Nó cho thấy đoạn hồi ức của bao năm trước đó đã khiến Brainin và Stechkin khắc cốt ghi tâm, khiến họ không thể không nhớ.

Nhưng họ lại cùng nhau giấu giếm tôi một nội dung quan trọng và kể ra vài chuyện không có sơ hở, hết sức bình thường. Tôi nghĩ: chắc là họ đã chuẩn bị cho thời khắc này cách đó nhiều năm trước, bởi vậy cả hai mới tường thuật lại giống nhau đến vậy, không lộ chút sơ hở nào.”

“Ý cô là nhiều năm trước đây, Brainin và Stechkin đã dự liệu được sau này sẽ có người vì chuyện của Misha mà tới điều tra họ?”, Ilyushin ngạc nhiên.

“Ừm, tôi nghĩ là vậy, chắc là còn có cả

Isakov, có lẽ vẫn còn có cả người khác nữa. Chỉ như vậy mới có thể giải thích được mọi chuyện lúc này. Brainin, Stechkin và Isakov, chắc chắn có liên quan tới Misha, đồng thời cách đây nhiều năm, họ đã trở thành đồng minh của nhau, cùng tiến cùng lui. Bao nhiêu năm qua rồi, tuy bọn họ mỗi người một số phận, nhưng bất luận thế sự có chuyển biến ra sao, họ vẫn âm thầm tuân thủ giao ước năm nào, đến tận khi tôi tới tìm họ để nói chuyện”.

“Trời ơi! Sức mạnh gì mà có thể khiến họ sau bao nhiêu năm vẫn một mực đoàn kết như vậy? Họ phải biết rằng, thời thế đã thay đổi, Brainin là một vị tướng, còn Stechkin chỉ là một tù nhân thấp hèn, một

người trên trời, một người dưới đất, vậy mà hai người họ vẫn giữ giao ước năm nào!”, Ilyushin không sao tin được.

“Sự thật là như vậy, hình như họ đều đang giữ một số bí mật năm xưa, đây chính là điều mà chúng ta quan tâm. Tiếc là...”

“Vậy trong số họ, ai mới chính là bàn tay hắc ám phía sau?”

“Tôi không biết, có thể mấy người họ đều không phải, nhưng chắc chắn họ đều có liên quan tới chuyện trước đó”.

“Có khi nào là Stechkin không nhỉ? Ông ta điều khiển từ xa từ trong tù, không ai ngờ được là ông ta. Nhưng khi cô đến thăm vấn ông ta thì ông ấy đã hốt hoảng, vậy nên mới vượt ngục đào tẩu, đồng

thời phóng lửa thiêu chết Brainin”,
Ilyushin suy đoán.

“Có khả năng đó, nhưng tôi cho rằng không thực tế; Bonika được phòng bị vô cùng nghiêm ngặt, lại cách xa thành phố, ở đó khó mà điều khiển từ xa được. Còn ở đây, thi thể trong biển lửa đó có phải là Brainin hay không thì vẫn cần phải tiến hành chứng thực thêm bước nữa.”

“Sao cơ, cô vẫn nghi ngờ Brainin ư?”

“Đừng quên Tymoshenko đã nhắc đến người có biệt danh là ‘Tướng quân!’, Yelena ngập ngừng một lúc rồi nói liếp: “Dĩ nhiên, theo như thông thường thì điều tra bước đầu của tôi phán đoán rằng, thi thể đó là của Brainin, hơn nữa Brainin quả thực cũng không giống bàn tay hắc

ám phía sau lẩm. Nhưng ngoài Stechkin và Brainin ra, thì chúng ta còn có thể điều tra ai khác đây? Trừ phi Isakov đội mồ sống dậy!”

“Đúng vậy! Hiện giờ Stechkin đã tháo chạy, Brainin thì đã chết. Nếu Stechkin không lộ diện nữa thì chúng ta cũng không còn bất cứ manh mối nào khác. Ô! Xem ra chúng ta lại quay về điểm xuất phát rồi!”

“Đúng vậy, thượng tá, lý giải của anh rất chuẩn xác, giờ cần anh và cả cấp dưới của anh đẩy nhanh tiến độ làm việc, một mặt giám định thi thể đó, xác định xem đó có phải là Brainin hay không, rồi còn cần phải cứu sống Igor, tiến hành điều tra thêm bước nữa để lấy chứng cứ. Mặt

khác phải đề cao cảnh giác, đề phòng gã biến thái quái quỷ Stechkin xuất hiện lại”, Yelena như đang giao nhiệm vụ cho Ilyushin, người có quân hàm cao hơn cả mình. ..

“Stechkin? Ông ta vẫn có thể xuất hiện sao?”, Ilyushin không tin Stechkin có thể dễ dàng lộ diện đến vậy.

“Lẽ nào lại không?”, Yelena giống như đang tự lẩm bầm, “Có thể lắm chứ!

Những kẻ đó đã dám mạo hiểm đến vậy, tốn bao nhiêu công sức để cứu ông ta từ Bonika ra, chắc chắn sẽ dùng tới ông ta!”

“Có khi... có khi bàn tay hắc ám phía sau chỉ muốn Stechkin câm miệng”, Ilyushin suy đoán.

“Ý anh là giết người diệt khẩu?! Nếu vậy

thì thà biên ông ta thành một cái xác cháy đen giống Brainin thế này há chẳng tốt hơn sao?”, Yelena hỏi lại.

Ilyushin gật đầu tán đồng. Yelena nói xong, quay đầu đi về phía xe mình.

Ilyushin vội vàng gọi cô lại: “Cô giao cho tôi bao nhiêu là nhiệm vụ như vậy, còn cô thì làm gì thế?”

“Tôi?”, Yelena cố nở một nụ cười với Ilyushin, “Tôi phải nghỉ ngơi chút đã, nếu không thì sẽ nổ tung mất!”. Nói xong, Yelena chui vào trong chiếc Fiat của mình, lao về phía rừng rậm tối đen.

Yelena vừa kể xong đoạn hồi ức khiến người ta không khỏi rùng mình, Hàn Giang đã vội vàng hỏi ngay: “Vậy sau đó thì sao? Kết quả điều tra của bọn em thế

nào?”

Yelena nhún nhún vai, ngửa hai tay ra:

“Trắng tay!”

“Trắng tay? Sao lại thế được?”, Hàn Giang truy hỏi.

“Đúng thế! Thi thể bị thiêu cháy đó là Brainin sao?”,

Đường Phong cũng hỏi.

“Thi thể đó bị thiêu cháy quá nghiêm trọng, chúng tôi chỉ có thể bước đầu phán đoán đó là thi thể của một người đàn ông trung niên hoặc già hơn, kết quả giám định cụ thể vẫn chưa có. Tuy Igor đã được cứu sống, nhưng anh ấy vẫn chưa cung cấp được manh mối nào có giá trị. Theo như anh ấy nói thì đám phân tử vũ trang đó tới bằng máy bay, bọn

chúng phối hợp chặt chẽ trong ngoài với nhau, lực lượng vô cùng mạnh, mục tiêu rõ ràng là nhắm vào Stechkin. Bởi vậy, đến khi cảnh sát canh ngục phản ứng ra thì đã quá muộn rồi”.

“Điều này hoàn toàn phù hợp với thủ đoạn hành động của bàn tay hắc ám phía sau đó!”, Đường Phong phán đoán.

Yelena gật gù: “Hiện giờ có hai điểm khiến tôi đau đầu, một là, tại sao sau khi tôi tới tìm Stechkin và Brainin thì họ lại xảy ra biến cố lớn như vậy?”

“Thì rõ ràng là xung đột với việc điều tra của em rồi!”, Hàn Giang nói.

“Đúng vậy, Stechkin bị nhốt trong tù mấy chục năm cũng chẳng có ai đến cứu, Brainin về hưu cũng hơn chục năm rồi,

đang sống yên ổn. Nhưng em vừa tìm tới họ thì họ đã xảy ra chuyện.”

“Điều đó cho thấy việc điều tra của cô đã động chạm tới dây thần kinh của hung thủ hắc ám phía sau, hẳn không chấp nhận việc cô đi tìm Stechkin và Brainin”, Đường Phong phân tích.

“Điều thứ hai khiến tôi nghi ngờ là Stechkin và Brainin đã nhiều năm không liên lạc với nhau, nhưng khi tôi hỏi thăm họ về chuyện trước đây, thì họ lại trả lời gần như giống hệt nhau, không lộ chút sơ hở nào!”, Yelena nói.

“Thì giống như cô đã phân tích với Ilyushin, còn có việc gì khiến người ta nhớ như in sau mấy chục năm nữa, đó chắc chắn là chuyện khắc cốt ghi tâm,

không thể xóa nhòa rồi. Nhưng hai người họ lại tường thuật sự việc khớp nhau đến mức không lệch đi đâu được, điều này chắc chắn có vấn đề. Việc mà họ giấu giếm đã xảy ra mấy chục năm trước rồi, vậy mà vẫn khiến họ phải né tránh đến nhường vậy, tôi nghĩ chắc chắn là do họ sợ hãi điều gì đó”, Đường Phong suy đoán.

“Sợ hãi điều gì đó là sao?”, Yelena hỏi lại.

“Tôi nghĩ điều đó chắc chắn có liên quan tới năm 1964 bị thất lạc. Những người tham gia bảo vệ Misha năm 1964 nhất định đã gặp phải một biến cố lớn trong cuộc đời họ vào năm đó”, Đường Phong nói.

“Tôi cũng nghĩ vậy, nhưng hiện giờ Misha đã chết, Isakov cũng chết rồi, Brainin cũng chết, Stechkin thì vượt ngục, vậy còn ai là người trong cuộc năm nào?”, Yelena chau mày.

“Có lẽ...”, Hàn Giang ngập ngừng một lúc, Đường Phong và Yelena cùng nhìn Hàn Giang, “Có lẽ vấn đề là ở chỗ Stechkin...”

“Ồ?”

“Mọi người nghĩ mà xem, theo như suy đoán ban nãy, bàn tay hắc ám phía sau không muốn để chúng ta tiếp xúc với người biết được chân tướng sự việc năm nào. Giả sử Misha và Brainin đều bị bàn tay hắc ám đứng sau hại chết, vậy thì tại sao Stechkin lại được chúng cướp ngục

cứu đi? Nếu không muốn Stechkin mở miệng thì cho luôn hắn ta một phát súng là được rồi. Người chết rồi thì đâu còn mở miệng được, vậy sao chúng phải cứu hắn ta ra?”, Hàn Giang vừa suy đoán vừa nói ra nghi ngờ của anh.

“Ý anh là Stechkin chính là bàn tay hắc ám phía sau?”, Đường Phong kinh ngạc.

Hàn Giang lắc đầu: “Hiện giờ tôi vẫn chưa thể chắc chắn, nhưng không thể loại trừ khả năng này. Yelena, vậy sau đó bọn em không tìm kiếm Stechkin sao?”

“Dĩ nhiên là có chứ. Ilyushin giăng lưới rất rộng, nhưng đến cả chút mùi vị của Stechkin anh ta cũng không ngửi thấy.”

“Vậy bức ảnh này thì sao? Bức ảnh cho thấy gã này hình như hiện giờ đang rất

ồn”, Hàn Giang nhìn bức ảnh nói.

“Sau đó lại xảy ra một chuyện kì quái, chính là bức ảnh này. Có một hôm, Ilyushin đột nhiên nhận được bức ảnh này”, Yelena nói.

“Không biết là ai gửi sao?”, Hàn Giang hỏi.

Yelena lắc đầu: “Không biết, trong phong bì chỉ có bức ảnh này.”

“Đây quả thật là chuyện kì quái, là ai đã gửi cho các cô bức ảnh của Stechkin? Là bàn tay hắc ám phía sau đó sao? Rõ ràng không thể. Hắn không thể cứu Stechkin xong lại cung cấp cho các cô manh mối để kiếm Stechkin!”, Đường Phong lẩm bẩm.

“Ừm, tạm thời các anh đừng quan tâm tới

việc ai gửi bức ảnh vội, hãy xem bức ảnh này, các anh còn nhìn thấy điều gì không?”, Yelena hỏi Đường Phong và Hàn Giang.

“Nhìn thấy điều gì? Không phải là Stechkin sao?”, Hàn Giang ngẫm nghĩ một hồi cũng không nhìn ra manh mối nào trên bức ảnh.

Nhưng Đường Phong hình như lại nhìn ra một số vấn đề: “Khung cảnh này...”, Đường Phong trở nên do dự, cuối cùng vẫn khẳng định, nói: “Khung cảnh này là ở Trung Quốc.”

“Sao cơ? Stechkin đã từng tới Trung Quốc?”, Hàn Giang ngạc nhiên.

“Tôi không những nhìn ra đây là Trung Quốc mà còn đoán rằng, rất có khả năng

là chụp trên dãy núi Hạ Lan.”

“Sao... sao lại như vậy được? Chỉ dựa vào bức ảnh này mà cậu có thể nhận ra Stechkin đã tới núi Hạ Lan ư?”, Hàn Giang không tin.

Đường Phong chỉ vào cảnh trong ảnh, nói: “Anh nhìn chỗ này, khung cảnh là rừng núi phía gần toàn là cây hạnh nhân Mông cổ, trên dốc núi phía xa là cây vân sam Thanh Hải, hai loài thực vật này đều phân bố tại khu vực tây bắc nước ta. Theo tôi biết thì trên núi Hạ Lan cũng có hai loài cây này.”

“Chỉ dựa vào cái này thôi sao?”, Hàn Giang bán tín bán nghi.

“Còn nữa, anh nhìn vách núi cheo leo trong ảnh đi!”,

Đường Phong nhắc nhở Hàn Giang.

“Trên vách núi? Hình như là hai con vật gì đấy, sơn dương phải không?”, Hàn Giang không hiểu ý Đường Phong.

“Đó là cừu hoang Himalaya”, Đường Phong khẳng định.

“Cừu hoang Himalaya?”

“Giữa những vách núi dựng đứng cheo leo là nơi mà cừu hoang Himalaya rất thích sống. Cừu hoang Himalaya, cộng thêm thực vật trong ảnh, về cơ bản tôi có thể khẳng định bức ảnh này được chụp trên dãy núi Hạ Lan”, Đường Phong suy đoán.

“Stechkin xuất hiện trên núi Hạ Lan?! Lẽ nào bọn chúng đã biết được kế hoạch tiếp theo của chúng ta?”, Hàn Giang có

chút mơ hồ.

“Xem ra, rất có khả năng bọn chúng lại đi trước một bước”, Đường Phong nói.

Yelena không hiểu Hàn Giang và Đường Phong ý gì, vậy là Đường Phong kể lại cho Yelena nghe về tin tức mà giáo sư La giải mã được. Cô nghe xong, nói: “Vậy là, lần này tôi tới đây là quá đúng rồi. Bước tiếp theo chúng ta sẽ tới núi Hạ Lan, hi vọng không những có thể đoạt được kệ tranh ngọc mà còn tóm được cả Stechkin”.

“Em? Đi cùng bọn anh sao?”, Hàn Giang nhìn nhìn Yelena, có chút do dự.

“Sao? Không được à? Cái gã Stechkin đó lợi hại hơn Stephen rất nhiều đấy, không có em, chỉ dựa vào anh chắc chắn

không đầu lại với hấn đầu!”, Yelena nói.
“Xem ra đành phải vậy thôi. Stephen vẫn chưa tóm được, giờ lại mọc thêm Stechkin!”, Hàn Giang lẩm bầm.

Mọi người chia nhau chuẩn bị, chẳng mấy chốc năm người Đường Phong, Hàn Giang, Yelena, Từ Nhân Vũ và Makarov đã lần lượt xuất phát.

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 2

Nhà trọ trên núi

Hàn Giang đang định về phòng thì Đường Phong bỗng trông thấy một tấm

bản đồ treo trên bức tường ngoài phòng đón khách. Tám bản đồ đó nhàu nhĩ, vàng ố, xem ra đã cũ lắm rồi. Đường Phong hoàn toàn bị cuốn hút bởi nó, Hàn Giang không hiểu liền bước tới cạnh anh, cũng chăm chú nhìn tám bản đồ, chậm rãi đọc mấy chữ Hán phồn thể bên mép tranh...

1

Tiết trời đầu xuân, năm người tập hợp lại tại Ngân Xuyên, lên một chiếc Cherokee rời khỏi bình nguyên Hà Sáo phì nhiêu, tiến thẳng vào sâu trong núi Hạ Lan. Dãy núi Hạ Lan cao lớn giống như một người khổng lồ nằm vắt ngang giữa sa mạc Badain Jaran và bình nguyên Hà Sáo, lấy thân mình chắn gió cát của sa mạc

Badain Jaran, mang lại sự trù phú và đông đúc cho bình nguyên Hà Sáo. Đây từng là ngọn núi thần trong lòng người Đảng Hạng, nó đã chứng kiến những thăng trầm, hưng thịnh suy vong của vương triều Tây Hạ và cũng cất giữ biết bao bí mật lịch sử của vương triều.

Xe tiến lên đèo giữa núi, hai ngọn tháp nguy nga sừng sững dựng đứng hai bên. “Đây chính là ngọn tháp của thời kì Tây Hạ”, Đường Phong vừa nhìn đã nhận ra ngay đây là kiến trúc Tây Hạ, “Người Đảng Hạng tín ngưỡng Phật giáo, Nguyên Hạo đã từng hạ lệnh xây dựng nhiều Phật tự tại nhiều nơi trên đất nước Trung Quốc. Nghe nói, dưới thời kì Tây Hạ, trong núi Hạ Lan, Phật tự nhiều vô số.”

“Nhưng đâu mới là ngôi chùa Hắc Thứ mà chúng ta cần tìm?”, Từ Nhân Vũ hỏi.

“Đáng tiếc là hiện giờ những Phật tự này đã mai một không còn nữa, muốn tìm thấy chùa Hắc Thứ thì chỉ có thể dựa vào cuốn sổ ghi chép của Misha”, Đường Phong nói.

Xe vừa đi qua đèo chưa bao xa thì đường cái đã trở thành đường đất, đi tiếp một đoạn thì trước mặt thấp thoáng một làn khói. “Hình như phía trước có một thôn xóm”, Đường Phong nhớ tới thôn dân mà Misha nhắc tới trong cuốn sổ.

Chiếc Cherokee chậm chậm tiến về phía làn khói. Lúc này, Đường Phong mới nhìn rõ, hóa ra không phải là thôn xóm gì cả, chỉ có độc một căn nhà lẻ loi. Trước

cửa căn nhà này treo một tấm biển, giống như một nhà trọ.

“Thôn còn chẳng thấy đâu sao tự nhiên lại mọc lên một nhà trọ thế này?”, Từ Nhân Vũ nghi ngờ.

“Có lẽ là nhà trọ chuyên dành cho khách du lịch bụi”, Đường Phong suy đoán.

Mọi người nhảy xuống xe, cẩn thận quan sát. Một căn nhà gỗ hai tầng được thiết kế tinh xảo, nhỏ nhắn xinh xắn, hiện lên vô cùng đẹp đẽ dưới những rặng núi làm nền phía sau lưng.

Giờ đang là buổi trưa, vừa vào nhà trọ, Đường Phong liền ngửi thấy mùi thức ăn thơm phức. Bà chủ sau quầy lễ tân khoảng gần 40 tuổi, trẻ trung duyên dáng, vừa trông thấy Đường Phong và mọi

người liên rất nhiệt tình: “Các vị chuẩn bị vào núi chơi phải không?”

Hàn Giang gật đầu: “Bà chủ, chỗ bà có thể ở lại được chứ?”

“Được, tầng hai đều là phòng cho khách. Chỗ tôi đây tuy không to, nhưng cũng có tới bốn phòng đấy!”

“Vậy được, tôi thuê cả bốn phòng!”

“Bốn phòng? Anh định ở lại đây ư?”, Đường Phong không ngờ Hàn Giang lại định qua đêm ở đây.

Bà chủ nghe thấy vậy cũng ngó người ra một lúc, rồi liền thu ngay lại nụ cười:

“Anh này mạnh mẽ thật đấy! Năm người các anh muốn ở bốn phòng?”

“Sao? Không được ư?”

“Được, tất nhiên là được. Nhưng hai phòng đã có người ở rồi!”

“Ồ?”, không chỉ Hàn Giang ngạc nhiên mà tất cả mọi người đều bất ngờ. Tầm này không phải mùa du lịch, nhà trọ trong núi sâu sao lại có người nhanh chân thuê trước được nhỉ.

Là ai vậy? Mọi người đều bắt đầu trầm suy đoán.

Hàn Giang đang định cất lời tiếp tục hỏi han thì Đường Phong kéo nhẹ vạt áo anh, cười nói với bà chủ: “Vậy cho chúng tôi thuê hai phòng còn lại”.

Thế là bà chủ liền dẫn mọi người lên tầng hai. Vòng quanh lối cầu thang, phía đông, tây, nam, bắc mỗi hướng đều có một phòng trọ. Bà chủ chỉ phòng phía tây

và phía bắc nói: “Hai phòng đó đều có người rồi, các anh ở tạm hai phòng này nhé!”. Nói xong, bà đưa chìa khóa cho Đường Phong rồi quay xuống.

Nhưng chợt nhớ ra điều gì đó, bà ta quay lại chống nạnh, nói một tràng đúng kiểu đã thuộc bài: “Nhà trọ phục vụ quý khách các loại rượu và nước giải khát, mì, cơm, trà nước, cũng có thể gọi món, xào hấp luộc chiên, hương vị hoang dã, chỉ cần là những món trên thực đơn, chúng tôi đều có thể làm. Nhưng các anh nhất định phải nhớ giờ ăn, bữa sáng là từ 7 giờ tới 8 giờ, bữa trưa là từ 12 giờ trưa tới 1 giờ chiều, bữa tối là từ 6 giờ tới 7 giờ, quá giờ không phục vụ.”

Nói xong, bà chủ ngừng nguẩy cặp lông

đồ sộ bước xuống cầu thang. Đường Phong chia phòng, để Makarov và Yelena một phòng, còn mình, Hàn Giang và Từ Nhân Vũ một phòng. Bước vào phòng trọ, Đường Phong thấy căn phòng không rộng lắm nhưng rất ngăn nắp, bố trí gọn gàng đâu ra đấy, kéo rèm cửa sổ ra là thấy cảnh núi non xa tím tằm mắt.

Đường Phong vừa đặt ba lô xuống, Hàn Giang đã hỏi ngay: “Ban nãy tôi đang định hỏi bà chủ, sao cậu lại ngăn tôi lại?”

“Anh hùng hùng hồ hồ hỏi như vậy, ai còn muốn trả lời anh.”, Đường Phong trả lời.

“Vậy cậu đi hỏi đi!”

“Tôi còn phải hỏi anh đấy, sao tự nhiên

anh lại quyết định ở lại đây? Bây giờ vẫn còn sớm, mà kể cả trời có tối đi chăng nữa thì chúng ta cũng mang theo lều mà. Lẽ nào anh muốn hỏi thăm chút tình hình gì đó từ bà chủ kia?”

“Lý do đó không đủ hợp lý sao? Chúng ta cũng không biết vị trí cụ thể của chùa Hắc Thứu, mạo hiểm vào núi có khi chẳng thu hoạch được gì, vậy thà ở lại đây còn hơn, may ra còn hỏi han được tin tức!”, Hàn Giang nói ra lý do của mình.

“Nhưng hiện giờ Stechkin đã tới núi Hạ Lan, không biết chừng đối thủ cũ của chúng ta cũng đã tới rồi, bởi vậy thời gian của ta cũng không còn nhiều nữa!”, Đường Phong không khỏi sốt ruột.

“Lẽ nào bọn chúng cũng biết chùa Hắc Thứ sao?”

“Đừng quên những gì chúng ta đã nói ở Mã Khúc”, Đường Phong nhắc nhở Hàn Giang.

“Cậu vẫn nghi ngờ...”, Hàn Giang nói được nửa chừng thì hai người đã hiểu ý nhau.

2

Ổn định xong, tất cả mọi người xuống nhà ăn cơm.

Ăn uống no nê rồi, Đường Phong cũng không thấy ai ở hai phòng trọ còn lại xuất hiện. Từ Nhân Vũ, lão Mã và Yelena ăn xong về đều phòng nghỉ ngơi.

Hàn Giang đứng một mình ngoài phòng hút thuốc, Đường Phong vỗ vai Hàn

Giang hỏi: “Nghĩ gì vậy?”

Hàn Giang nhả ra một vòng khói vừa to vừa tròn: “Hiện giờ tôi đang nảy sinh hứng thú với người trong hai căn phòng đó, thậm chí còn vô cùng hứng thú nữa.”

Đường Phong trầm ngâm một hồi, nói: “Có khi anh đa nghi rồi, biết đâu người ta tới để leo núi thật.”

Hàn Giang đứng dậy, vỗ vai Đường Phong một cái: “Cậu nói tôi hùng hùng hồ hồ, vậy lần này tới lượt cậu đấy. Ân cần nhiệt tình với bà chủ chút, cố moi chút gì đấy từ miệng bà ta ra.”

Đường Phong nghe thấy vậy liền muốn ọe, nhưng cũng đành phải tự mình ra tay, xuống nịnh nọt bà chủ. Đường Phong và Hàn Giang cùng quay lại phòng đón

khách tầng một, Đường Phong tươi cười, đổi lòng nịnh nọt bà chủ một hồi, sau đó mới bắt đầu moi thông tin từ bà ta.

“Hiện giờ kinh doanh thế nào?”

Bà chủ nghe lời mấy ngon ngọt từ Đường Phong, giờ vẫn còn đang hớn hờ, đối với Đường Phong ắt hẳn hỏi gì đáp nấy:

“Theo lý mà nói thì hiện giờ không phải là mùa du lịch, kinh doanh đáng lẽ không tốt lắm, nhưng chắc năm nay số tôi may mắn, lúc này không phải nhà trọ đều kín phòng đó sao!”

“Hai phòng đó là ai thuê vậy? Sao buổi trưa không thấy họ xuống ăn cơm?”, Đường Phong lại hỏi.

Bà chủ liếc một cái lên lầu: “Phòng phía nam là một đôi tình nhân, hú ha hú hí,

giống như đi trăng mật vậy, bữa trưa của họ tôi đều phải bung lên đấy!”

“Trăng mật mà đi leo núi sao?”

“Ý tôi là họ thăm thiết giống như mới cưới nhau đi trăng mật, còn người ta có phải thế thật hay không thì tôi không biết...”

“Vậy còn phòng phía đông thì sao?”, Đường Phong kịp thời ngắt lời bà chủ.

“Phòng phía đông là một người đàn ông.”

“Mỗi mình?”

“Ừm, mỗi một mình.”

“Cũng đến leo núi?”

“Chắc là vậy. Nhưng người đó rất ít nói, mặt mũi lằm lì, còn lằm lì hơn cả cái anh

kia!” , nói xong bà chủ liền chỉ sang Hàn Giang bên cạnh.

Hàn Giang lập tức lườm một cái, hậm hực nói: ‘Đúng là đã giả chết rồi mà vẫn còn bị trúng đạn! Hai người nói chuyện nhé, tôi đi đây!’”

Hàn Giang nói là đi, nhưng thực ra là ngồi xồm ngoài cửa, dỏng tai nghe ngóng, không bỏ sót lấy một từ của bà chủ.

“Ông ta trông thế nào?”, Đường Phong lại hỏi.

Bà chủ ngẫm nghĩ một lúc: “Chẳng biết được, không cao không thấp, không béo không gầy, mặt mũi cũng chẳng có gì đặc biệt, chắc tầm 40 tuổi”.

“Ông ấy đến đây mấy hôm rồi?”

“Đến được vài hôm rồi đấy. Ông ta rất kì lạ, đến cái là trốn trong phòng, cũng không cần tôi đưa cơm. Mỗi sáng sớm ra ngoài leo núi hai tiếng đồng hồ, sau đó quay về cứ ở lì trong phòng, cũng chẳng nói gì với tôi.”

“Ồ?”, Đường Phong giật mình ngạc nhiên ngửa đầu nhìn lên cầu thang dẫn lên tầng hai.

“Giờ này chắc ông ấy đang ở trong phòng!”, bà chủ bổ sung thêm.

Đường Phong chìm trong suy tư. Mãi lúc sau anh mới đột nhiên hỏi bà chủ: “Gần đây còn có người nào có vẻ đặc biệt tới đây nữa không?”

“Người nào đặc biệt?”, bà chủ không hiểu ý Đường Phong.

“Ví dụ như người nước ngoài ấy!”

“Người nước ngoài à? Không phải ban này các anh có hai người đó sao?”

“Ngoài ra có còn ai nữa không?”

Bà chủ lắc đầu: “Chỗ xa xôi hẻo lánh thế này lấy đâu ra người nước ngoài, cả năm cũng chẳng trông thấy mấy người ấy chứ.”

Lúc này Đường Phong mới thở phào một cái, nhớ ra việc quan trọng nhất vẫn chưa hỏi: “Bà chủ, bà là người địa phương phải không?”

“Đúng vậy. Từ nhỏ tôi đã lớn lên ở núi Hạ Lan, hiện

giờ cả gia đình tôi đều trông vào nhà trọ này!”, nghe khẩu âm của bà ta thì quả thực đúng là người địa phương.

“Vậy bà đã từng nghe nói chỗ nào trên núi Hạ Lan có một nơi tên là chùa Hắc Thứ chưa?”

“Chùa Hắc Thứ? Là một ngôi miếu ư?”

Đường Phong vừa nghe thấy hình như có manh mối liền vội vàng nói: “Đúng, đúng, là ngôi miếu.”

Bà chủ ngẫm nghĩ: “Tôi sống ở núi Hạ Lan mấy chục năm nay, nhưng chưa từng nghe thấy nơi nào có chùa Hắc Thứ cả. Xung quanh đây cũng chẳng có miếu mạo nào hết!”

Đường Phong nghe thấy vậy liền lập tức ỉu xiu. Nhưng anh không tuyệt vọng, hỏi tiếp: “Bà nghĩ kỹ lại xem, có thể hiện giờ ngôi miếu đó không còn nữa”.

Bà chủ lắc đầu dứt khoát: “Quả thực

không nhớ gần đây có chùa Hắc Thửu nào cả. Hay là các anh thử hỏi người khác xem?”

Đường Phong thất vọng đến đỉnh điểm. Hỏi người khác? Nơi này vẫn còn người khác để hỏi sao? Đường Phong lại hỏi thăm bà chủ về đường xá quanh đây, bà chủ nhiệt tình chỉ đường cho anh: “Qua nhà trọ này của chúng tôi, đi tiếp vào trong núi thì chẳng còn bóng người nào đâu.

Tới dưới chân núi thì đến cả đường đất như trước cửa cũng không có thì lấy đâu ra miếu mạo được?”

Đường Phong ngoài miệng cảm ơn bà chủ, nhưng trong bụng lại nhủ thầm: “Lẽ nào ngay từ đầu chúng ta đã đi nhầm? Số

ghi chép của Misha sao có thể sai được, như vậy xem ra chùa Hắc Thứ đã không tồn tại từ lâu rồi, thế nên người dân địa phương cũng không biết tới nó.”

Đường Phong mang theo mớ suy nghĩ rồi rảo bước ra khỏi nhà trọ, đúng lúc gặp Hàn Giang, anh hỏi: “Anh đã nghe thấy cả rồi chứ?”

“Ừm”, Hàn Giang gật đầu.

“Xem ra khởi đầu chúng ta đã không thuận lợi rồi, ngôi chùa Hắc Thứ đó quả thực không dễ tìm.”

Hàn Giang trầm ngâm một lúc mới nói: “Tạm thời không quan tâm tới chùa Hắc Thứ vội, ngược lại, giờ tôi vô cùng tò mò về người đàn ông bí ẩn ở phòng trọ phía đông kia.”

“Còn cả đôi tình nhân trong phòng phía tây nữa, cũng phải để ý.”

“Đúng, xem bữa tối nay có thể gặp họ không, nếu họ không chịu lộ diện thì tôi sẽ nghĩ cách”, Hàn Giang tự lẩm bẫm.

“Anh có cách gì?”

“Lúc đó cậu sẽ biết.”

Đường Phong và Hàn Giang lại quan sát tình hình xung quanh, nhưng không phát hiện ra điều gì đặc biệt. Chẳng mấy chốc, mặt trời đã xuống núi, giờ ăn tối đã đến.

3

Đường Phong cùng mọi người tới phòng ăn tầng một từ sớm. họ tìm một chiếc bàn dài to nhất ngồi xuống. Trong phòng ăn, ánh đèn trắng âm u, Đường Phong liếc

chiếc bàn hình vuông bên cạnh rồi lại nhìn lên cửa cầu thang trên tầng hai. Đúng lúc này, trên lầu có tiếng động, là tiếng đóng mở cửa, ngay sau đó là tiếng bước chân, lát sau, một đôi nam nữ đã bước xuống cầu thang.

Hai người này nhìn thấy hội Hàn Giang cũng có chút ngạc nhiên, bước chân chậm lại. Nhưng chẳng mấy chốc họ đã tự nhiên trở lại, cô gái cười nói với chàng trai: “Người đến leo núi càng lúc càng đông nhỉ!”

“Đúng vậy, anh cứ tưởng mùa này chẳng có ai đến đây!”, chàng trai nói.

Hai người ngồi xuống bàn bên cạnh, gọi mấy món, ăn ngon lành. Ngược lại, năm người Hàn

Giang bàn bên này, mặt mũi vô cảm, im lặng không nói năng gì. Cuối cùng vẫn là Hàn Giang phá vỡ sự im lặng, hỏi chàng trai đó: “Hai bạn cũng tới đây leo núi sao?”

“Đúng vậy! Các anh thì sao?”

“Chúng tôi cũng vậy, lần đầu tiên tới đây, muốn hỏi đường các bạn.”

“Thật trùng hợp, chúng tôi cũng đến đây lần đầu!”

Nghe thấy họ vậy, Hàn Giang đành phải bỏ qua những câu hỏi mà anh đã chuẩn bị trước đó.

Mọi người ăn cơm xong, những người khác đều trở về phòng, Đường Phong và Hàn Giang vẫn ngồi trong phòng ăn, nhìn lên phía cầu thang. “Xem ra vị khách bí

ân ở phòng phía đông tôi nay không lộ diện đâu!”, Đường Phong thất vọng nói.

“Tôi có cách để ông ta lộ diện.”

Đường Phong không hiểu Hàn Giang định làm trò gì, hai người vẫn ngồi lại trong phòng ăn thêm một lúc, vẫn không thấy bóng dáng người đó đâu cả. Hàn Giang đang định về phòng thì Đường Phong bỗng trông thấy một tấm bản đồ treo trên bức tường ngoài phòng đón khách. Tấm bản đồ đó màu nhũ, vàng ó, xem ra đã cũ lắm rồi. Đường Phong hoàn toàn bị cuốn hút bởi nó, Hàn Giang không hiểu liền bước tới cạnh anh, cũng chăm chú nhìn tấm bản đồ, chậm rãi đọc mấy chữ Hán phồn thể bên mép tranh: “Hạ... Lan... Sơn... tàng... bảo... đồ”.

“Đây là cái gì?”, Hàn Giang nhìn Đường Phong.

“Một tấm bản đồ kho báu!”, Đường Phong lầm bầm.

“Hừm, chỗ này mà cũng có một bản đồ kho báu sao? Lại còn treo trên tường nữa chứ?”, Hàn Giang cảm thấy nực cười.

“Đây là bản đồ kho báu giả!”, hai phút sau, Đường Phong nói ra phán đoán của mình.

“Giả ư?”

“Ừm!”, Đường Phong miết miết tấm bản đồ kho báu ô vàng trên tường, giải thích:

“Tuy tấm bản đồ kho báu này vẽ rất giống, nhưng nhìn kĩ những thứ trên đó thì vẫn còn cả trăm chỗ sai sót, đặc biệt là tờ giấy này đã khiến tấm bản đồ lộ

nguyên hình!”

“Giấy làm sao? Trông có vẻ rất cũ!”,
Hàn Giang không nhận thấy điều gì.

“Loại giấy này mới được sản xuất cách đây vài năm, cố ý làm cho cũ, giả thành giấy thời kì Dân quốc, thời đó căn bản chưa thể sản xuất được loại giấy này. Hiện giờ trên thị trường đồ cổ xuất hiện loại hàng giả thế này, bởi vậy mà tôi mới nói rằng loại giấy này đã khiến tám bản đồ kho báu này lộ nguyên hình.

Đường Phong đang giải thích thì đột nhiên một giọng nói cất lên phía sau lưng: “Có mỗi một tờ giấy mà các anh cũng nghiên cứu nửa ngày vậy sao?”

Hai người giật mình, quay lại nhìn, dưới ánh đèn vàng vọt, không biết từ lúc nào,

bà chủ đã lặng lẽ xuất hiện sau lưng họ.

Bà chủ thấy họ hứng thú với bức bản đồ kho báu trên tường liền kéo họ tới quây lễ tân, chỉ hai bức tranh ngà vàng khác trên tường phía sau quây lễ tân, nói:

“Nếu các anh hứng thú với bản đồ kho báu thì chỗ tôi đây vẫn còn đây này.”

Đường Phong vừa trông thấy vậy đã choáng, hai bức đó cũng là giả, hoàn toàn được in bằng giấy bây giờ để làm giả đồ cổ. “Bà chủ, lượng thứ cho tôi nói thẳng, mấy tấm bản đồ kho báu của bà đều là đồ rởm, được in lại bằng giấy hiện đại, sau đó bị làm cho cũ đi, giả mạo đồ cổ từ thời Dân quốc”, Đường Phong nói với bà chủ.

Không ngờ, Đường Phong vừa nói xong,

bà chủ không những không nổi cáu, ngược lại còn hơn hở vổ vai anh “bộp” một cái: “Phí lời, tôi cũng có bảo đây là đồ thật đâu, ai mà có bản đồ kho báu thật được chứ?”

“VẬY ĐÂY LÀ...”

“Chẳng phải có nó thì có thể tăng thêm chút không khí cho nhà trọ nhỏ của tôi sao?”

“Tăng thêm chút không khí?”, Đường Phong không hiểu.

Bà chủ giải thích: “Chắc các cậu không biết chứ những người chúng tôi ở đây từ già đến trẻ đều lan truyền một truyền thuyết liên quan tới bản đồ kho báu..

“Ồ?”, cả Đường Phong và Hàn Giang đều thấy phẩn chấn.

“Tôi cũng nghe ông nội tôi kể lại rằng, từ thời Dân quốc, chiến tranh loạn lạc, có một nhóm người hùng mạnh chuyên đi cướp bóc tài sản, tích lũy một lượng lớn vàng bạc châu báu. Sau này nhóm người đó bị chính phủ tóm gọn, những tên đạo tặc trốn thoát đã đem vàng bạc châu báu mà chúng tích lũy được cất giấu trong núi Hạ Lan”, bà chủ kể lại rất sinh động.

“Bởi vậy mọi người ở đây mới có truyền thuyết về bản đồ kho báu ư?”, Đường Phong nói.

“Ừm, từ khi tôi còn nhỏ thì người trong thôn chúng tôi đã lưu truyền về bản đồ kho báu này rồi, chỉ có điều là tôi chưa từng nhìn thấy bao giờ. Nhưng khi mở nhà trọ này trong núi, để thu hút khách

tới, tôi đã nghĩ ra chiêu này, dán những bản đồ kho báu giả này trong quán, cho có chút không khí thần bí.”

“Không ngờ bà chủ có đầu óc kinh doanh đến thế!”, Đường Phong cười nói.

“Đương nhiên, nếu không thì sao nhà trọ của tôi mới khai trương mà đã kín khách vậy được?”, bà chủ có vẻ đắc ý -

“Khách trọ ở phòng phía đông và phía nam không phải tới đây vì tấm bản đồ kho báu đấy chứ?”, Hàn Giang trêu chọc.

“Đôi tình nhân ở phòng phía nam thì chắc không phải rồi, còn người đàn ông ở phòng phía đông lúc mới đến đã chăm chú nhìn bản đồ kho báu trên tường rất lâu, còn hỏi , chuyện tôi nữa. Chỉ có mỗi lần đó là tôi nói chuyện với ông ta vài

câu, sau đó tôi chẳng chuyện trò gì với ông ấy nữa”.

“Ông ấy hỏi bà gì vậy?”, Hàn Giang sốt sắng hỏi.

“Ông ấy hỏi tôi mấy tấm bản đồ này từ đâu ra. Lúc đầu tôi không nói thật, nói dối ông ấy là do tổ tiên truyền lại. Nhưng ông ấy cũng giống như cậu chàng này, nhìn ngay ra tấm bản đồ kho báu này là giả”, vừa nói bà chủ vừa chỉ vào Đường Phong.

“Xem ra người này cũng có chút nghề đấy!”, Hàn Giang nói.

“Bởi vậy tôi mới nói người đó hình như rất quan tâm tới bản đồ kho báu”, bà chủ nói.

“Bản đồ kho báu? Khách trọ phòng phía

đông?”, Hàn Giang nghĩ tới đây mà trong lòng lại trào lên một mối nghi ngờ lớn.

4

Kim đồng hồ vừa nhích qua 10 giờ tối, Từ Nhân Vũ đã ngáy như sấm. Đường Phong cũng bắt đầu buồn ngủ, nhưng đúng lúc này, Hàn Giang lại chọc chọc anh. Đường Phong vẫn chưa hiểu gì cả, nhưng cũng đi cùng Hàn Giang ra ngoài cửa phòng. Phòng đón khách dưới tầng một tối om, tầng hai cũng không có lấy một tia ánh sáng. Hàn Giang cúi đầu dặn dò: “Giờ tôi sẽ vào phòng phía đông, nếu bị người trong đó phát hiện thì tôi giả vờ say rượu, nói rằng phòng anh ta không khóa cửa, cậu lập tức vào đó lôi tôi ra, nếu tôi phát ra tiếng chuột kêu

trong đó thì cậu vào nhé!”

Đường Phong có chút lo lắng: “Anh vào bằng cách nào?”

Hàn Giang lại lôi ra một đoạn dây thép: “vẫn theo cách cũ”.

Đường Phong choáng: “Xem ra anh quen phạm tội rồi!”

“Đại trượng phu hành sự, không câu nệ tiêu tiết!”, Hàn Giang nghiêm túc nói.

Nói xong, Hàn Giang rón rén nép vào cửa phòng phía đông, áp tai vào cửa nghe ngóng một lúc, không thấy động tĩnh gì cả. Lúc này, Hàn Giang mới bắt đầu đưa sợi dây thép vào chọc ngoáy. Nhiều lúc Đường Phong thấy thật thần kì, chỉ loáng một cái, chưa tới hai giây mà cửa phòng phía đông đã bị Hàn Giang mở ra

rồi.

Hàn Giang mở hé cửa phòng phía đông, lách người chui vào. Đường Phong căng thẳng nhìn vào trong phòng, năm phút sau, trong phòng vọng ra hai tiếng chuột kêu chít chít.

Đường Phong đã chuẩn bị để lao vào lôi Hàn Giang ra nhưng lại nghe thấy tiếng chuột kêu. Anh cảm thấy kì lạ, lẽ nào người trong phòng không phát hiện ra Hàn Giang xông vào? Đường Phong nghi ngờ, chậm chậm bước tới phía cánh cửa gỗ đó. Anh khẽ đẩy cửa, sợ rằng tiếng cọt két của cửa sẽ làm người đàn ông trong phòng tỉnh dậy.

“Quả đúng như tôi dự liệu!”, giọng nói chắc nịch của I làn Giang khiến Đường

Phong giật bản mình.

Ngay sau đó là một chùm ánh sáng đèn pin sáng trưng rọi lên người Đường Phong. Đường Phong khẽ kêu lên: “Anh điên à?”

Hàn Giang bước đến, đóng cửa lại, sau đó dùng đèn pin quét nhanh một lượt khắp phòng, cuối cùng, chùm ánh sáng chiếu lên giường. Lúc này Đường Phong mới phát hiện ra, trên giường không có ai, cả căn phòng trống không!

“Thế là thế nào?”, Đường Phong vô cùng ngạc nhiên.

“Buổi chiều lúc cậu hỏi han bà chủ về tình hình phòng trọ này, tôi đã nghĩ ngay tới khả năng người đó không ở trong phòng”, Hàn Giang nói.

“Ồ? Tại sao?”

“Cậu nghĩ xem, ai lại chạy tới vùng núi xa xôi hẻo lánh này để mỗi ngày chỉ xuất hiện có một lần, thời gian còn lại thì tự nhốt mình trong phòng?”

“Ừm, vậy ông ta đi đâu nhỉ?”

“Tầm này đến núi Hạ Lan, lại bí ẩn như vậy, theo cậu đó có thể là ai?”, Hàn Giang hỏi lại Đường Phong.

“Anh nghi ngờ Stechkin? Nhưng bà chủ nói rằng không trông thấy người nước ngoài nào mà!”

“Đừng quên người bạn cũ của chúng ta “Stephen!”, Đường Phong kinh ngạc, “Hắn ta cũng tới núi Hạ Lan rồi, vậy thì chỗ này sát khí tứ bề mai phục, nguy hiểm khôn lường rồi!”

“Dĩ nhiên, hiện giờ ta vẫn chưa thể khẳng định người ở phòng này có phải là Stephen hay không, cũng có thể là một người khác, nhưng tôi nghĩ người này chắc chắn có liên quan tới thứ mà chúng ta cần tìm”, Hàn Giang vừa nói, vừa di chuyển đèn pin tới những góc khác trong phòng: “Thử xem gã này để lại vết tích gì”.

5

Đường Phong cũng bật đèn pin, hai người tỉ mỉ tìm kiếm trong phòng. Lục soát một lượt, chỉ có một chiếc va li màu xám đặt dưới giường là thu hút sự chú ý của hai người. Họ đưa mắt nhìn nhau, sau đó kéo chiếc va li ra. “Tách” một tiếng, chiếc va li không khóa nhanh

chóng được mở ra. Lòng Đường Phong vô cùng hụt hẫng, có vẻ trong va li không có thứ gì quan trọng. Quả nhiên, trong đó chỉ có một bộ quần áo gió, một đôi giày leo núi, một đôi găng tay và vài bộ quần áo thông thường.

“Cao thủ từ trước tới nay đâu dễ để lại manh mối cho người khác.”

Đường Phong nói xong định đóng va li lại, nhưng Hàn Giang đã hất tay anh, rồi lôi từ trong xấp quần áo gió được gấp chỉnh tề ra một chiếc túi ni lông trong. Đường Phong giật mình, chăm chú nhìn, hóa ra trong túi ni lông là một tờ giấy đã ngả vàng. Hàn Giang hết nhìn tờ giấy trong túi ni lông, rồi lại nhìn Đường Phong, rồi anh đưa chiếc túi cho Đường

Phong.

Dù sao Đường Phong cũng là dân chuyên nghiệp, anh mở túi ni lông ra, cẩn thận nhẹ nhàng lấy tờ giấy trong túi, mở ra, dàn phẳng. Lúc này họ mới phát hiện, tờ giấy trong túi hóa ra là một tấm bản đồ, chính xác mà nói, là một tấm bản đồ cũ.

“Xem ra cao thủ cũng có lúc sơ sẩy!”, Hàn Giang mở to mắt, mong có được tin tức quan trọng từ trên tấm bản đồ đó.

Đường Phong tức tốc xem một lượt tấm bản đồ:

“Đây là một tấm bản đồ được vẽ bằng tay từ thời Dân quốc, vẽ địa hình địa lý núi non dải tây bắc từ Tây Hạ tới Cam Túc.”

“Đừng lòng vòng nữa, chụp lại tấm bản

đồ cũ này rồi rời khỏi đây đã!” , Hàn Giang nói.

Vậy là Đường Phong lấy điện thoại chuẩn bị chụp ảnh. Ai ngờ, Hàn Giang giống như làm ảo thuật, móc từ thắt lưng ra một chiếc máy ảnh mi ni: “Cái điện thoại đó của cậu làm sao mà chụp rõ được?”

“Còn phải nói, tôi làm sao mà so được với đặc công già như anh?”

“Cái gì mà đặc công già, cái này gọi là chuyên nghiệp!”, vừa nói, Hàn Giang vừa chụp lại tám bản đồ thật nhanh rồi lại nhét nó vào túi ni lông, đặt về vị trí cũ.

Mọi việc xong xuôi, Hàn Giang đang định bỏ đi thì Đường Phong bỗng tóm

anh lại: “Chúng ta theo dõi cả ngày trời cũng không thấy căn phòng này có người ra vào. Vậy anh nói xem, người trong phòng ra ngoài bằng cách nào?”

“Tôi thấy cậu càng ngày càng ngốc hơn đấy. Cái này mà cũng phải hỏi?”

Hàn Giang dẫn Đường Phong bước đến cạnh cửa sổ. Quả nhiên, Đường Phong trông thấy chốt cửa sổ không cài, rõ ràng là có người cố tình để vậy để tiện chui vào phòng từ bên ngoài. Đường Phong nhìn những rặng núi tĩnh mịch bên ngoài cửa sổ, bất giác chìm trong suy tư.

“Đừng nghĩ lung tung nữa, mau đi thôi!”, Hàn Giang cất máy ảnh, rồi lại giống như làm ảo thuật móc ngay một chiếc bình nhỏ từ trong thắt lưng ra. Đường Phong

nhìn mà ngỡ cả người: “Đặc công giả như anh lắm trò thật đấy, lô lô thuốc xịt muối ra làm gì thế?”

“Thuốc xịt muối cái gì cơ chứ, đây là thuốc làm sạch không khí!”.

Hai người rón ra rón rén rút lui khỏi căn phòng phía đông, trở về căn phòng phía bắc, bật laptop lên, cắm máy ảnh của Hàn Giang vào, tấm bản đồ ban nãy hiện lên rõ nét Có trên màn hình máy tính. Địa hình dải núi từ vành đai Hà Tây tới Ninh Hạ, thành phố, thị trấn, sông ngòi... từng chút từng chút một hiện lên trước mắt họ. “Đây là bản đồ cũ từ thời Dân quốc, rất có khả năng có ghi chú vị trí cụ thể của chùa Hắc Thứu.”

Lời của Đường Phong nhắc nhở Hàn

Giang, cả hai đánh dấu rõ ràng trên bản đồ, nhưng lại không thấy “chùa Hắc Thứ” đâu cả.

“Xem ra từ thời Dân quốc, đã chẳng có ai biết về chùa Hắc Thứ nữa rồi!”, Đường Phong thở dài chán nản.

Hàn Giang thất vọng gật đầu, bỗng anh chỉ chữ “Lan” trong ba chữ “Hạ Lan Sơn” trên bản đồ, nói: “Cậu nhìn chỗ này xem!”

Đường Phong nhìn theo hướng ngón tay Hàn Giang chỉ, nhìn thấy một vòng tròn màu đỏ nhạt cạnh chữ “Lan”:

“Cái này tượng trưng cho điều gì?”

“Không biết, có lẽ tượng trưng ột thị trấn!”, Hàn Giang suy đoán.

“Thị trấn ư?”, Đường Phong lắc đầu,

“Những thị trấn trên tấm bản đồ cũ này đều được đánh dấu bằng hình vuông, hơn nữa còn được vẽ bằng bút mực”.

“Bút mực?”, lúc này Hàn Giang mới chú ý thấy tới sự khác nhau này.

“Vòng tròn màu đỏ đó được đánh dấu đặc biệt bằng mực nước màu đỏ, không giống với những thị trấn thông thường. Hơn nữa, anh nhìn vị trí mà nó được đánh dấu, vừa đúng nằm giữa núi Hạ Lan. Đó chắc chắn là khu vực núi cao rừng rậm, sao lại có thị trấn được?”

“Ô? Những gì cậu nói lại khiến tôi nghĩ tới ‘chùa Hắc Thụ!’”, Hàn Giang liếc nhìn Đường Phong một cái.

Đường Phong giật mình, chăm chú quan sát. Anh cẩn thận tìm kiếm mấy lượt bên

cạnh vòng tròn màu đỏ đỏ, nhưng vẫn không thấy mấy chữ “chùa Hắc Thửu”. Nhưng khi từ từ di chuyển sang hướng tây thì mắt anh bỗng mở to.

6

Đường Phong phát hiện trên bản đồ, phía tây của vòng tròn đỏ đỏ, xuất hiện một đường nét mờ mờ đứt quãng, hình như là được vẽ bằng bút mực. Đường vẽ đó cong cong ỏn lộn, kéo dài về hướng tây. Hàn Giang cũng để ý thấy, vẽ nếu không nhìn kĩ thì khó mà thấy được đường đứt quãng đó trên bản đồ: “Cái gì vậy nhỉ?” “Giống như một dòng sông chảy theo mùa!”, Đường Phong suy đoán theo kiến thức địa lý thông thường.

Quả nhiên, đường vẽ này hướng về phía

tây chẳng mấy chốc đã rời khỏi núi Hạ Lan, tiến đến vị trí sa mạc Tengger, sau đó là tới sa mạc Badain Jaran, uốn lượn quanh co bên rìa sa mạc, khúc khuỷu nhấp nhô, cuối cùng dừng tại một nơi gọi là “núi Mã Tung”.

“Núi Mã Tung?”, ánh mắt Đường Phong lại di chuyển về phía tây, nhưng không thấy đường đứt quãng này đâu nữa.

“Từ núi Hạ Lan tới núi Mã Tung, cái này tượng trưng cho điều gì?”, Hàn Giang chau mày.

“Một dòng sông theo mùa khởi nguồn từ trên núi Hạ Lan, chảy qua rìa sa mạc, cuối cùng mất hút tại núi Mã Tung!”, Đường Phong suy đoán theo kiến thức địa lý thông thường.

“Câu phán đoán như vậy sao?”, Hàn Giang nghe thấy sự do dự trong ngữ khí của Đường Phong.

“Còn có cách giải thích nào khác không?”, Đường Phong hỏi lại Hàn Giang.

Hàn Giang ngẫm nghĩ rồi nói: “Theo cách vẽ bản đồ thông thường thì cứ cho rằng, đường đứt quãng này tượng trưng cho dòng sông theo mùa đi chẳng nữa thì cũng không cần phải dùng bút đỏ cố ý vẽ một vòng tròn tại nơi khởi nguồn của nó. Hơn nữa, ban này tôi cũng đã xem kỹ rồi, bên cạnh đường đứt quãng này không có bất cứ chữ nào ghi chú nào cả, dòng sông chảy theo mùa thì cũng phải có tên gọi mới đúng chứ”.

Đường Phong lắc đầu tỏ ý không giải thích được, rồi lại nhìn một lượt từ trên xuống dưới tấm bản đồ, nhưng cũng không có bất cứ phát hiện gì đặc biệt: “Ngoài cách giải thích đó ra, tôi không nghĩ được khả năng nào khác?”

Hai người trở nên im lặng, đột nhiên một giọng nói cất lên phía sau lưng: “Đây không phải là một tấm bản đồ kho báu sao?”

Đường Phong và Hàn Giang đều bị giọng nói này làm cho giật bản mình, đồng loạt quay lại nhìn, là một người đàn ông. Không biết từ bao giờ, Từ Nhân Vũ đang ngủ say như chết, đã chẳng nói chẳng rằng lù lù đứng ngay sau lưng họ. “Anh bị hâm à? Dậy từ bao giờ mà chẳng ai

nghe thấy gì vậy?”, Đường Phong bất mãn kêu lên.

“Có phát ra âm thanh mà!”, mặt Từ Nhân Vũ đầy vẻ vô tội, “Tại hai cậu xem tấm bản đồ đó quá nhập tâm đấy chứ!”

Đường Phong vẫn định tranh luận với Từ Nhân Vũ nhưng Hàn Giang hất tay:

“Đừng nói nhiều nữa. Tiến sỹ, ban nãy anh nói rằng đây là một tấm bản đồ kho báu ư?”

“Anh nghe anh ta nói linh tinh làm gì, ban nãy anh ta cố ý dọa chúng ta đấy!”, Đường Phong làu bàu.

“Ai dọa các cậu làm gì, đây rõ ràng là bản đồ kho báu mà!”, tính ngang ngạnh của Từ Nhân Vũ lại trỗi dậy.

“Sao anh biết? Lẽ nào trước đây anh đã

từng nhìn thấy nó?”, Đường Phong hỏi.

“Chưa”, Từ Nhân Vũ lắc đầu.

“Vậy tại sao anh lại nhận ra đây là tấm bản đồ kho báu?”, Hàn Giang hỏi.

“Chẳng phải trên đó viết rành rành đây sao?”

“Viết ư?”, Đường Phong không hiểu.

“Hai cậu chỉ chăm chăm vào xem bản đồ, không chú ý tới góc dưới bên phải”, Từ Nhân Vũ nhắc nhở.

“Ồ! Ở đây đúng là có chữ thật!”, Hàn Giang ngạc nhiên.

Đường Phong nhìn theo ngón tay Hàn Giang chỉ, nhìn thấy góc dưới bên phải bản đồ dòng chữ được viết bằng bút mực “Dân quốc tam thập ngũ niên, Xương

Quốc Hán phụ sử thuật, hội tàng bảo đồ nhất trương”. Chử rất nhỏ, lại cộng thêm bị năm tháng mài mòn, nếu không nhìn kĩ thì cũng khó mà thấy được.

“Đây đúng là một tấm bản đồ kho báu!”, Đường Phong hưng phấn hẳn lên, nhưng ngay lập tức im lặng. Anh nhớ lại mấy tấm bản đồ kho báu buổi tối trông thấy trong phòng ăn, lòng bất giác nguội lạnh. “Lại mọc ra một tấm bản đồ kho báu...”, anh lẩm bẩm.

Còn Hàn Giang thì lại lặng thinh không nói năng gì.

“Sao thế? Ngạc nhiên đến đờ đẫn rồi à?”, Đường Phong chọc chọc Hàn Giang. “Thảo nào người khách phòng phía đông lại hứng thú với tấm bản đồ kho báu

trong phòng ăn đến vậy!” , Hàn Giang nhớ lại lời bà chủ nói.

“Đúng thế! Xem ra đúng là người đó đến đây để tìm kho báu rồi, bởi vậy mới đêm đi ngày phục. Chỉ... chỉ có điều mấy tấm bản đồ kho báu của bà chủ đều là giả, tấm này liệu có phải là thật không? Ban nãy đi vội quá tôi chưa kịp xem kỹ xem nó là thật hay giả?”. Đường Phong tiếc rẻ nói.

“Đường Phong, tôi đang nghĩ, giả sử tấm bản đồ kho báu này là thật, vậy thì có thêm câu này: trên tấm bản đồ, hàng loạt vấn đề đã liên tiếp nối đuôi nhau xuất hiện rồi đấy!”

Đường Phong hiểu ý Hàn Giang: “Vậy chúng ta xem ý nghĩa của câu này trước

đã. Trước tiên, câu này cho thấy thời gian vẽ tấm bản đồ này, năm Dân quốc thứ 35, tức là năm 1946; câu phía sau ‘Xướng Quốc án phụ sở thuật, hội tàng bảo đồ nhất trương’, theo tôi thấy thì ‘Xướng Quốc’ là tên của một người, ‘án phụ sở thuật’ nghĩa là theo như những gì cha ông kê để vẽ một tấm bản đồ kho báu, cũng chính là tấm bản đồ kho báu mà chúng ta nhìn thấy này”.

“Xướng Quốc, chính là người vẽ nên tấm bản đồ này. Vậy cha ông ta là người thế nào nhỉ?”, Hàn Giang nghi ngờ nói.

“Cái này thì chịu!”

“Vậy tấm bản đồ này chỉ dẫn tới kho báu gì nhỉ?”, Hàn Giang trầm ngâm hồi lâu, nói: “Nếu như vậy thì vòng tròn màu đỏ

đó trên bản đồ chắc không phải bình thường đâu?”

“Ý anh là...”, Đường Phong ngạc nhiên rồi bất giác rùng mình.

“Vòng tròn đó rất khác thường, khả năng là nó đánh dấu vị trí kho báu!”, Hàn Giang suy đoán.

“Kho báu trong núi Hạ Lan?! Vậy có liên quan gì tới chùa Hắc Thửu mà chúng ta đang tìm không? Đường nét quanh co uốn lượn kéo dài tới sa mạc đó rốt cuộc tượng trưng cho điều gì? Còn núi Mã Tung là nơi nào?”, Hàn Giang mù mịt hết cả đầu óc, không biết đâu mà lần.

Đường Phong cũng không sao trả lời được câu hỏi của Hàn Giang. Từ Nhân Vũ đứng bên cạnh đã lờ mờ hiểu vài

điều: “Thật thú vị, trên núi Hạ Lan này bỗng dưng có tận mấy đoàn khách đến để tìm kho báu”.

Đường Phong đột nhiên nghĩ ra điều gì đó, nói: “Giả sử vòng tròn đỏ đó chính là chùa Hắc Thử mà chúng ta cần tìm, lại giả sử đường đứt quãng kia chính là đường dẫn đến kho báu, vậy chúng ta lại thử xem...”

Ba người cùng chụm đầu vào màn hình máy tính quan sát. “Như vậy cũng không đúng, đường đứt quãng 2 phía tây không đi qua hai ngọn tháp ở cổng núi, rõ ràng không giống với tuyến đường của chúng ta”, Đường Phong suy đoán.

“Nếu dựa vào suy đoán của cậu, vậy thì người khách bí ẩn ở phòng phía đông tại

sao lại phải trọ ở đây làm gì, ông ta nên vào núi từ chỗ khác chứ!”, Hàn Giang nói.

“Người ở phòng phía đông là người thế nào? Suy đoán theo thời gian, từ năm Dân quốc thứ 35 tới giờ, thì nhiều khả năng người vẽ nên tấm bản đồ kho báu này đã chết. Cho dù là còn sống đi chăng nữa, thì cũng không thể chạy tới núi Hạ Lan để tìm kho báu được!”, Đường Phong nói.

“Hơn nữa ông ấy muốn đến tìm kho báu thì cứ vào thẳng núi mà tìm, sao phải trọ ở đây làm gì, lại còn lén lén lút lút ra ngoài vào buổi tối nữa chứ?”, Hàn Giang càng nghĩ càng rối.

“Tôi thấy các cậu ăn no rừng mỡ rồi đấy,

chạy vào phòng người ta tìm thấy tấm bản đồ kho báu vớ vẩn gì đấy xong lại không giải thích được, tự chuốc mệt vào thân”, Từ Nhân Vũ dường như hết kiên nhẫn: “Hãy nghĩ tới cái chúng ta cần tìm đi đã!”

Lời của Từ Nhân Vũ khiến Đường Phong và Hàn Giang hết đường nói tiếp. Họ không tài nào liên hệ được mục đích hành động của mình với người đàn ông bí ẩn đi tìm kho báu ở gian phòng phía đông kia.

7

Cả đêm Đường Phong cứ trần trọc. Sáng hôm sau, khi trời còn chưa sáng, trong lúc mơ màng, anh cảm thấy hình như có người đang đứng cạnh cửa sổ. Anh liền

mở bừng mắt, hóa ra là Hàn Giang. Hàn Giang đứng cạnh rèm cửa sổ, vén một góc rèm lên, lặng lẽ nhìn ra bốn ngoài. Anh đã mặc quần áo xong xuôi, đến cạnh Đường Phong: “Cả đêm không ngủ được à?”

“Kì lạ thật?!” , Hàn Giang hình như hỏi mà không cần trả lời.

“Anh lại phát hiện ra gì vậy?”

“Từ tôi qua đến giờ tôi vẫn theo dõi căn phòng phía đông, nhưng không thấy người đó về phòng.”

“Còn phải nói, người đó đã lén lút ra ngoài thì đương nhiên không thể đường đường quay về từ cửa chính của nhà trọ được.”

“Điều này tôi biết chứ. Cậu xem, cửa sổ

phía sau phòng chúng ta vừa đúng có thể nhìn ra con đường trên núi đây này, cả đêm không thấy bóng dáng, cứ cho rằng người đó trốn được sự xăm soi đi chẳng nữa, nếu về bằng đường cửa sổ phòng phía đông thì chắc chắn phải có động tình gì chứ, vậy mà tôi chẳng nghe thấy động tĩnh gì cả.”

“Có khi đang canh thì anh ngủ gật, không để ý thấy là chuyện bình thường mà.”

Hàn Giang không nói nữa, Đường Phong nhìn đôi mắt đỏ mọng đỏ của Hàn Giang, nói: “Đề tôi theo dõi cho, anh mau đi ngủ một lúc đi. Hôm nay chúng ta còn phải xuất phát nữa đây”.

“Hôm nay không đi nữa!”, Hàn Giang nói.

“Không đi nữa?”, Đường Phong có chút ngạc nhiên.

“Nghỉ thêm một ngày hẵng đi. Tôi phải gặp được cái người bí ẩn ở phòng phía đông đó đã.”

“Vậy thì anh cần gì phải canh như vậy chứ! Chẳng phải hôm qua bà chủ đã nói rồi đấy thôi, người đó hàng sáng đều xuất hiện mà.”

Hàn Giang thấy sắc trời đã sáng, liền nói: “Chúng ta đến phòng ăn đợi, tôi không tin là không có cách gì thấy được người đó.”

Đường Phong hết cách, đành cùng Hàn Giang xuống phòng ăn. Nhưng hai người họ đợi từ sáng sớm tới gần 10 giờ cũng không thấy phòng phía đông có bất cứ

động tĩnh gì.

Đường Phong đành đến hỏi thăm bà chủ. Bà chủ nghe xong lắc đầu, nói: “Hôm nay lạ quá, mấy hôm trước cứ buổi sáng là ông đó xuất hiện, hôm nay thì ngược lại, từ sáng tới giờ chả thấy bóng dáng đâu cả!”

Đường Phong định hỏi tiếp thì trên lầu bỗng có tiếng động. Chẳng mấy chốc, đôi tình nhân phòng phía nam đeo ba lô bước xuống. “Các bạn đi bây giờ sao?”, Đường Phong hỏi.

“Ừm, chúng tôi xuất phát đây!”, cô gái rạng rỡ trả lời.

Hai người thanh toán tiền trọ cho bà chủ, rồi cười cười nói nói ra khỏi nhà trọ. Nhìn theo bóng dáng họ xa dần, Đường

Phong và Hàn Giang không hẹn mà gặp, đều chìm trong cảm giác bất an, nặng nề.

8

Trở về phòng, mọi người thảo luận đôi sách. Hàn Giang quyết định buổi tối sẽ đột nhập vào phòng phía đông lần nữa, bất luận có kết quả hay không, sáng sớm hôm sau sẽ xuất phát. Mọi người cũng đành phải nghe theo sự sắp xếp của anh.

Cả ngày, trong nhà trọ không thấy khách mới, cũng không thấy bóng dáng bà chủ đâu. Khi trời tối, nhà trọ yên tĩnh trở lại, yên tĩnh đến mức như nhập thành một thể với rặng núi tĩnh lặng xung quanh.

Hàn Giang nhìn đồng hồ trên cổ tay, kim đồng hồ chậm chậm chỉ tới 9 giờ 30, phòng phía đông vẫn không chút động

tĩnh. Kim đồng hồ từng giây từng phút nhích lên phía trước, 10 giờ 15 phút, đúng lúc Hàn Giang bắt đầu thất vọng thì đột nhiên, trong phòng phía đông vọng ra chuỗi âm thanh rõ nét. Anh mở trừng mắt, âm thanh này rõ ràng vượt qua sự dự liệu của anh. Tiếng gì vậy nhỉ?

Đường Phong cũng cảm thấy kì lạ.

Nhưng chỉ trong chốc lát, âm thanh lạ đó lại im bật, trong và ngoài nhà trọ trở về với sự tĩnh lặng đáng sợ. Đó là âm thanh gì vậy?

Tiếng bước chân hỗn loạn? Tiếng dịch chuyển đồ đạc?...

Trong lúc Đường Phong suy nghĩ rồi bời thì Hàn Giang đã mở cửa phòng, rón rén đến trước cửa phòng phía đông, Đường

Phong cũng đi theo. Hàn Giang đưa tay đẩy thử cửa phòng, giống hệt hôm qua, cửa đóng then cài. Anh lại lấy “công cụ gậy án” của mình ra khẽ chọc ngoáy ổ khóa một lúc đã mở được cửa ra. Đường Phong theo phản xạ thò tay ra định mở cửa, nhưng lần này đã bị Hàn Giang kéo lại. Anh ra hiệu cho Đường Phong theo sau mình, còn anh nghiêng người, đưa tay trái ra, khẽ đẩy cửa phòng. Đường Phong để ý thấy ngay trong giây phút cửa phòng được đẩy ra, Hàn Giang tức tốc móc khẩu súng ngắn 92 của mình từ trong eo ra.

Đường Phong hiểu rằng, chắc hẳn Hàn Giang đã cảm nhận thấy sự nguy hiểm nên bản thân anh cũng trở nên căng thẳng.

Hàn Giang lách người một cái, bước vào phòng, Đường Phong cũng bắt chước theo Hàn Giang, lách người bước vào.

Hàn Giang không dám mạo nhiên bật đèn pin, chỉ chầm chậm dò giẫm trong bóng tối, anh đứng im trong phòng, quan sát trong bóng tối. Kiểu quan sát này có lúc vốn không dựa vào mắt mà là dựa vào từng giác quan trên cơ thể, từng lỗ chân lông, từng tế bào... sau 30 giây đằng đẳng, anh bật đèn pin lên. Trước tiên là giường ngủ, trên giường giống hệt tối qua, gọn gàng ngăn nắp, không có người! Ngay sau đó, Hàn Giang dùng đèn pin quét khắp phòng một lượt, không có người. “Tiếng động ban nãy là thế nào?”, cảnh tượng trong phòng khiến Đường

Phong cũng không tìm được sự tò mò của mình.

Hàn Giang không trả lời Đường Phong. Anh bước tới cạnh giường, áp người xuống, mò chiếc va li dưới giường, dưới đó trống trơn! Hàn Giang sửng người. Đường Phong ngạc nhiên hỏi: “Thế là thế nào?”

Hàn Giang ngẫm nghĩ một lúc, đứng dậy, bước nhanh tới cửa sổ, nhìn ra ngoài cửa sổ, ngoài đó không động tĩnh gì, sau đó anh đẩy nhẹ cánh cửa sổ đang khép hờ ra. “Cậu nhìn đây!”, anh dùng đèn pin soi lên thành cửa sổ.

“Bụi đất!”, Đường Phong trông thấy không ít bụi đất xuất hiện trên cửa sổ.

“Không! Chính xác mà nói là vết chân,

hơn nữa rõ ràng không phải của một người để lại!", Hàn Giang vừa nói, vừa cẩn thận thò đầu ra ngoài cửa sổ, "Tôi dám khẳng định, ban nãy ít nhất cũng có hai người vào phòng".

"Hai người?"

"Đúng! Dĩ nhiên, điều khiến tôi ngạc nhiên hơn không phải là vì có hai người, mà là trên bực cửa sổ sao lại có nhiều bụi đất như vậy.

"Điều đó nói lên gì vậy?"

"Hôm qua tôi cũng kiêm tra bực cửa sổ, trên đó không có bụi đất. Nếu giống như trước đây chúng ta suy đoán, người khách ở phòng phía đông vào bằng đường cửa sổ, vậy thì chắc chắn mỗi lần ra vào đây, ông ta đều cố ý phủi những

bụi đất đi mới đúng.”

“Ừm, đúng phải là như vậy. Nhưng lần này...”

“Nhưng lần này trên bục cửa sổ lại xuất hiện rất nhiều bụi đất, cộng thêm âm thanh kì lạ ban nãy, va li hành lý cũng không thấy đâu nữa, tôi linh cảm nhất định đã xảy ra chuyện gì đó, hoặc là.... hoặc là sắp xảy ra chuyện gì đó..

Nói tới đây, mắt Hàn Giang sáng lên. Anh nhảy ra ngoài cửa sổ, nói với Đường Phong: “Theo tôi!”

Nói xong, Hàn Giang liền khom người nhảy khỏi tầng hai. Đường Phong không tài như Hàn Giang được, chần chừ do dự một lúc, cuối cùng anh mới nhắm mắt nhảy xuống dưới.

Chân vừa chạm đất, Đường Phong đã nổi khùng, oán thán Hàn Giang: “Từ nay không nhắm mắt làm liều theo anh nữa, tôi bị anh hại sắp chết rồi đây. Anh định làm cái trò gì thế hả?”

“Tôi linh cảm sắp xảy ra chuyện rồi!”, Hàn Giang vừa nói vừa bước nhanh về phía con đường trên núi, Đường Phong đành vội đi theo. Trong bóng tối, hai người bước nhanh về phía núi hoang tĩnh mịch.

9

Sau khi Hàn Giang đi được vài trăm mét thì đột nhiên dừng lại, quay người lại nhìn chăm chăm về khoảng rừng rậm bên cạnh. Đường Phong cũng dừng bước, khẽ hỏi Hàn Giang: “Sao thế?”

“Tôi ngửi thấy mùi máu”, giọng Hàn Giang không to nhưng chắc nịch.

“Mùi máu?”, Đường Phong giật mình, anh cảm thấy ớn lạnh, chân mềm nhũn cả ra.

Hàn Giang kéo Đường Phong đi nhanh, tiến vào vùng rừng rậm. Chưa đi được mấy bước thì chân Đường Phong vướng vào thứ gì đó, mềm mềm, hình như vẫn còn ấm. Hai người giật bản mình, bật đèn pin lên xem thì hóa ra đó là một người, một người nằm trên mặt đất!

“Hình như là phụ nữ!”, Đường Phong lẩm bẩm. Hàn Giang đã lật người phụ nữ đang nằm úp lưng này lại, một cô gái tóc vàng, hóa ra là cô ta!

“Fanny!”, Đường Phong kêu lên thất

thanh.

“Sao cô ta lại xuất hiện ở đây?”, Hàn Giang cũng vô cùng ngạc nhiên. Anh cúi người xuống, kiểm tra hơi thở của cô ta thì thấy cô ta đã tắt thở rồi. Nhìn xuống phía dưới, thấy máu tươi đang xối xả tuôn ra từ ngực cô ta.

“Hạ sát từ cự ly gần bằng khẩu súng lục không âm thanh 7,62 ly, một phát chết luôn!”, Hàn Giang nhanh chóng phán đoán.

“Thi thể vẫn còn mềm, xem ra vừa mới trúng đạn.”

“Sát thủ ở gần đây?!”

Hàn Giang nói vậy khiến Đường Phong trở nên căng

Thẳng. Hàn Giang rút súng ra, quan sát

xung quanh, rừng cây tối đen im lìm, chỉ có tiếng gió thổi vọng lại.

Năm phút sau, khi Hàn Giang đã đi hết một vòng quanh khoảnh rừng không rộng lắm, để chắc chắn rằng anh và Đường Phong không gặp nguy hiểm gì, họ mới quay lại cạnh xác Fanny.

“Chuyện này rốt cuộc là thế nào? Trước đây mỗi lần Fanny xuất hiện đều cùng với Stephen, nhưng lần này...”

“Lần này cũng vậy...”, Hàn Giang ngắt lời Đường Phong.

“Sao cơ? Anh đã phát hiện thấy Stephen?”

“Không, nhưng tôi ngửi thấy mùi của hắn. Chúng ta đã tới núi Hạ Lan rồi, người bạn cũ của chúng ta không thể

không xuất hiện.”

“Ý anh nói là người đàn ông ở trong phòng phía đông?”

“Tôi không dám khẳng định, nhưng khả năng này ngay từ đầu đã tồn tại rồi.”

“Bởi vậy ban nãy anh nói phát hiện vết chân hai người trong phòng. Vậy còn vali hành lí đâu?”

“Tôi tìm kiếm qua rồi, ở đây không có. Chắc là bị kẻ đã giết Fanny mang đi rồi.”

“Vậy tại sao Fanny lại chết? Lẽ nào bị Stephen giết ư?”

“Ai biết được? Có khi là chó cắn chó, chia chác không đều, có lẽ sự tình còn phức tạp hơn chúng ta tưởng nhiều.”

“Vậy bây giờ chúng ta làm thế nào?”

“Sáng sớm mai báo cảnh sát, sau đó chúng ta theo kế hoạch ban đầu tiến vào núi.”

Hai người thất thểu trở về nhà trọ, Đường Phong bỗng nhớ ra gì đó: “Cái chết của Fanny khiến tôi không thể không nghiên cứu lại tám bản đồ kho báu kia lần nữa. Nếu tám bản đồ đó quả thực thuộc về Stephen, vậy thì vòng tròn đỏ trên bản đồ kho báu có nhiều chuyện để nói đây!”

“Ý cậu là Stephen cũng đang tìm chùa Hắc Thứu? Còn vòng tròn đỏ trên bản đồ kho báu chính là kí hiệu chùa Hắc Thứu?”, Hàn Giang ngạc nhiên hỏi.

Đường Phong gật gù: “Chỉ có cách giải thích đó thôi. Nhưng cũng có rất nhiều

nghi vấn, bất luận vòng tròn đỏ đó tượng trưng cho chùa Hắc Thử hay kho báu nào khác, nhưng tại sao trên bản đồ chúng ta không thấy kí hiệu của tuyến đường cụ thể để đến được nơi đó, cũng không có chữ chú thích? Tôi thật sự không hiểu, cái này gọi là bản đồ kho báu gì chứ?”

“Lẽ nào đường đứt quãng đó tượng trưng cho tuyến đường?”

“Cứ cho rằng đường đó tượng trưng cho tuyến đường đến vòng tròn đỏ đi chẳng nữa thì cũng vô ích. Xung quanh đường đứt quãng đó cũng không có bất cứ kí hiệu tham chiếu nào, hơn nữa lại mờ ảo không rõ, đứt quãng liên tục. Không ai có thể chỉ dựa vào cái gọi là bản đồ kho

báu đó mà tìm thấy đường đi đến vòng tròn đỏ đó được.”

Hàn Giang không thể giải thích được mọi chuyện, đành lựa chọn im lặng. Hai người bạn rộn hồi lâu cũng đã mệt mỏi rồi, hôm sau còn phải khẩn trương lên đường nên liền chìm vào giấc ngủ.

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 3

Núi Hạ Lan

Đường Phong bước từng bước nhỏ trên những phiến đá khổng lồ, anh vô cùng thận trọng. Khi chắc chắn chân mình đã

đặt lên vách núi đá, anh mới dùng búa leo núi cắm một lỗ nông trên phiến đá không lồi. Cứ như vậy lặp đi lặp lại, anh khó nhọc liền lên phía trước... Gió đông lạnh buốt kêu gào bên tai, dưới chân là một vùng tối đen, anh không dám cúi đầu nhìn xuống. Một trận cuồng phong ào tới, anh nhắm mắt lại, bám thật chặt vào vách núi...

1

Trần trọc tới sáng hôm sau, để không loạn lòng mọi người, Hàn Giang không kể lại cho họ nghe chuyện xảy ra đêm qua. Nhưng anh cũng nhận ra chút khác thường trong mắt Yelena, có lẽ việc tối qua đã không lọt qua được mắt cô ấy. Hàn Giang âm thầm báo cảnh sát, tất cả

mọi người nhân lúc cảnh sát chưa tới đã vội vàng xuất phát.

Sau khi xe chạy được tiếng rưỡi đồng hồ, con đường đất bằng phẳng, rộng rãi cũng biến mất. Đường Phong nhảy xuống xe, phát hiện họ đã tới một khe núi, phía trước thấp thoáng xuất hiện ba con đường mòn trái, phải và ở giữa, uốn lượn quanh co, dẫn sâu vào trong núi.

Trong cuốn sổ ghi chép của Misha cũng không nói là đi theo con đường nào để vào núi!”, Makarov nói.

Hàn Giang quan sát trái phải một hồi lâu, cũng không quyết định được, ngược lại, Đường Phong chỉ con đường mòn bên phải bị bụi rậm và cỏ hoang che kín, anh nói: “Tôi nghĩ chúng ta nên đi đường

này.”

“Tại sao?”

Trong cuốn sổ ghi chép của mình, Misha đã viết rất rõ, vào những năm 50 của thế kỷ 20, khi ông và Lương Vân Kiệt tới núi Hạ Lan khảo sát thì chùa Hắc Thứ đã rất ít vết tích của con người. Đã bao năm qua rồi, tôi nghĩ ở đó chắc chắn càng thêm hoang vu, không một bóng người.

Ba con đường trước mặt chúng ta, đường bên trái và ở giữa chắc là thường có người đi qua, bởi vậy mới không bị cỏ hoang che phủ, còn đường bên phải lại bị bụi rậm và cỏ hoang che kín, rõ ràng rất ít người đi đường đó, tôi nghĩ có lẽ đây mới chính là con đường tới chùa Hắc Thứ.”

“Nhưng trong sổ ghi chép của Misha viết rằng, gần chùa Hắc Thứ có một thôn trang, không phải hoàn toàn là không một bóng người”, Từ Nhân Vũ phản bác lại.

Năm đó có lẽ là có một thôn trang, nhưng sau bao nhiêu năm, vật đổi sao dời, ai còn sống trong núi sâu như vậy làm gì nữa? Nếu như là nơi mà người ta thường tới thì bí mật của chùa Hắc Thứ đã khám phá từ lâu rồi!’

Đường Phong đáp lại.

“Ai mà biết được? Không phải cậu có tám bản đồ kho báu đấy sao?”, Từ Nhân Vũ nhắc nhở Đường Phong.

“Tôi chẳng thấy tám bản đồ đó giúp ích được gì cho chúng ta cả, chúng ta đừng để bị nó chi phối, hãy cứ đi theo kế

hoạch ban đầu định ra!”, Đường Phong kiên định nói.

Hàn Giang gật gù, cảm thấy Đường Phong phân tích có lý. Vậy là năm người mang theo những vật dụng cần thiết, bắt đầu men theo con đường lúc ẩn lúc hiện phía bên phải dẫn lên núi Hạ Lan.

Đi men theo con đường nhỏ được vài trăm mét, Đường Phong đi đầu bỗng phát hiện ra con đường nhỏ dưới chân đã biến mất: “Sao đường đi bỗng nhiên mất dấu vậy?”, Đường Phong nghi ngờ tiếp tục dò giẫm tiến lên phía trước, chân đạp lên lớp cỏ dại dày cộm, chới với một cái, suýt nữa thì ngã nhào. Từ Nhân Vũ nói: “Xem ra đường này không đi được thật. Đường Phong, cậu chọn nhầm đường rồi

đây!”

Đường Phong không cam lòng, vẫn tiếp tục tiến lên phía trước, bước thấp bước cao, đi khoảng bốn năm trăm mét trong cỏ hoang và bụi rậm mới lại trông thấy một con đường mòn thấp thoáng quanh co. Đường Phong quay lại hét lên với mọi người: “Ở đây có đường, xem ra rất nhiều người leo núi đi đến đây cho rằng hết đường rồi nên đã quay lại.”

Mọi người đuổi lên theo, con đường mòn ban nãy họ vừa đi qua giờ đã chìm ngấm trong cỏ hoang, không chút tung tích.

Tiếp tục nhìn phía trước, xuất hiện một khoảng rừng rậm âm u tối đen, anh bất giác giật thót tim. Anh cũng không biết con đường mòn dưới chân mình sẽ đi về

hướng nào, nhưng đã tới đây rồi thì cũng đành phải bất chấp mà tiến lên thôi.

Hàn Giang tán đồng phán đoán của Đường Phong, Từ Nhân Vũ không nói được gì cả, đành theo Đường Phong men theo con đường mòn dưới chân tiến vào khoảng rừng rậm. Rừng rậm mênh mông, cây cỏ thụ chạm trời, cành lá sum xuê, che kín ánh nắng, người đi vào trong đó, dường như đang từ khoảng khắc ban ngày tiến vào đêm đen, chỉ có những tia nắng lọt qua kẽ lá rọi xuống chỉ hướng cho nhóm của Đường Phong.

Đường Phong lo lắng sợ rằng đường đi dưới chân sẽ càng lúc càng hẹp lại, càng đi càng không dễ nhận ra, sau đó sẽ mất tích hoàn toàn trong khu rừng rậm mênh

mông tối đen này. Nhưng điều anh lo lắng đã không xảy ra, có lẽ là do ông trời rủ lòng thương, đường đi dưới chân Đường Phong càng đi càng rộng mở, càng đi càng sáng tỏ. Họ rất thuận lợi đi ra khỏi khoảnh rừng rậm, tới một vùng cây rậm khác.

Con đường dưới chân vẫn vươn dài lên núi, Đường Phong cảm nhận rõ độ cao so với mặt nước biển đang tăng dần, thực vật hai bên đường cũng thay đổi. Bước ra khỏi vùng cây rậm, mọi người đến một vùng cỏ rậm trên núi cao, đường đi dưới chân đột nhiên biến mất.

Từ Nhân Vũ lo lắng: “Tôi đã nói chúng ta đi sai đường rồi mà! Giờ thì hay quá, leo cao như vậy rồi, hết đường rồi đây.

Đây là nơi khi ho cò gáy nào thế này, trời Sắp tối rồi, lẽ nào buổi tối chúng ta phải ngủ lại ở cái nơi quái quỷ này?”

Đường Phong cũng lo lắng trong lòng, đường đi ban nãy còn rất rõ ràng, sao lúc này lại đột nhiên biến mất?

Anh quay lại hỏi Makarov: “Lão Mã, năm đó trong đội khảo sát, Misha có kể lại cho bác nghe về chuyện khảo sát trên núi Hạ Lan không ạ?”

Makarov trầm ngâm một hồi, nói: “Hai hôm nay tôi cũng nghĩ mãi về chuyện của đội khảo sát năm nào, nhưng thời gian qua lâu lắm rồi, ngoài những gì tôi đã nói với cậu thì quả thực tôi không nhớ ra được Misha đã từng nói gì với tôi nữa.”

“Ồ đây mất sóng rồi, xem ra chúng ta lại

bị mất liên lạc với thế giới bên ngoài rồi!”, Hàn Giang đột nhiên nói.

Mọi người trở nên im lặng, Đường Phong thất vọng nhìn mọi người, rồi lại nhìn ra đồng cỏ mênh mông. Đột nhiên, trong bụi cỏ cách đó khoảng trăm mét có thứ gì đó khẽ động đậy. “Cừu hoang Himalaya!”, Đường Phong ngạc nhiên kêu lên.

Một con cừu hoang Himalaya vạm vỡ đột nhiên nhảy ra từ một bụi cỏ cao đến bụng người, lao về phía trước. “Đi theo cừu hoang Himalaya, chắc chắn có đường!”, nói xong, Đường Phong lao vào bụi cỏ, chạy như bay, đuổi theo con cừu. Mọi người cũng vội nhảy theo vào trong bụi cỏ.

Một cuộc rượt đuổi bão táp, Đường Phong không nhìn rõ đường đi trước mặt, mấy lần vấp ngã. Lại khụy chân một cái, nhưng lần này khi anh đứng dậy thì con cừu hoang đó đã mất hút khỏi tầm mắt.

2

Một làn khói trắng bốc lên trên núi, Đường Phong đang nghi ngờ, đôi chân theo phản xạ bước lên phía trước vài bước, dù không muốn nhưng anh vẫn bước hụt. Lần bước hụt này khá sâu, bởi vì dưới chân Đường Phong là vực sâu ngàn mét.

Hai mắt Đường Phong tối sầm lại, anh tưởng rằng mình đã rơi xuống, chắc chắn sẽ một đi không trở lại, nhưng cơn đau thấu tận xương tủy đã khiến anh trở nên

tỉnh táo. Đây là đâu? Đường Phong mở mắt ra thì thấy mình đang nằm trên một mỏm núi nhô ra, một bên là vách núi cheo leo cao chừng năm, sáu mét, còn bên kia lại là vực sâu không đáy. Xem ra chính mỏm núi nhô ra này đã cứu mạng anh, không thì anh đã bỏ mạng tại chón này rồi.

Phía trên vọng, lên tiếng gọi của Hàn Giang và mọi người, Đường Phong vội vàng đáp lại: “Tôi ở đây.”

Hàn Giang thò đầu ra khỏi vách núi: “Tôi tưởng rằng tiêu tử cậu lần này khỏi cứu rồi!”

“Chắc mạng tôi lớn!”, Đường Phong vẫn nói cứng.

“Tôi đã khuyên cậu quay lại rồi, ở đây

vốn không có đường. Giờ thì hay rồi, chạy như điên theo con cừu hoang đó, tí nữa là toi mạng rồi!” , Từ Nhân Vũ cũng thò đầu ra khỏi vách núi cần nhần.

“Cậu có thể lên được không?” , Hàn Giang ở phía trên hét lên.

Đường Phong nhìn trái nhìn phải, nói: “Tại sao tôi phải lên đó?”

“Thế cậu định ở dưới đây luôn hả?”

“Ban nãy con cừu biến mất ở đây. Tôi nghĩ ở đây chắc chắn có đường!” , Đường Phong hét về phía Hàn Giang.

“Trên vách núi có đường sao?” , Hàn Giang do dự.

“Cậu điên rồi!” , Từ Nhân Vũ hét lên.

Đường Phong mặc kệ họ, tìm kiếm hai

bên mỏm núi, vách núi phía tây chưa đi được mấy bước đã hết đường. Đường Phong lại đi sang vách núi phía đông, trong một đám cỏ dại, một con đường mòn thấp thoáng xuất hiện: “Ồ đây quả nhiên có đường”.

Đường Phong giục Hàn Giang và mọi người cùng xuống dưới này. Mọi người nghe theo anh, đành phải men theo những chỗ khá bằng phẳng trên vách núi, thả dây thừng để leo xuống mỏm núi nhô ra đó.

Trời sắp tối rồi, khói sương đậm đặc bốc lên trong những khe núi, Đường Phong cẩn thận, rón rén tiến từng bước về phía trước, anh không nhìn thấy cảnh vật cách đó ba mét, đành phải cố gắng hết sức áp

sát người vào vách núi bên cạnh. Đột nhiên, anh trông thấy rõ mòn một dấu chân của cừu hoang trên đường mòn bên cạnh vách núi.

“Rõ ràng là cậu chàng đó đi đường này rồi!”, anh lầm bầm.

Đường Phong tin rằng con cừu hoang cứng đầu cứng cổ đó chắc chắn sẽ dẫn họ tới một con đường lớn. Nhưng điều khiến anh thất vọng là, họ đi mãi theo dấu chân cừu để lại trên đường, càng đi đường càng hẹp lại, càng cheo leo, hiểm trở hơn, rớt cuộc thì... không thấy đường đâu nữa.

Trời ngày một tối hơn, mọi người bắt đầu oán thán Đường Phong. Trong lòng Đường Phong cũng hoảng loạn, chân bắt

giác bước nhanh hơn.

“May mà vách núi nhô ra chỗ vực sâu này không bị đứt đoạn!”, Đường Phong vừa nghĩ vừa bước nhanh hơn. Nhưng khi sương khói cách đó ba mét tản đi, hiện lên trước mắt anh lại là một vách đá nhô ra, vách núi dưới chân lẽ nào đứt đoạn tại đây sao?

3

Đầu tiên là tiếng oán thán của tiên sỹ vang lên: “Tôi đã nói con đường này không dẫn đi đâu rồi mà cậu không tin. Giờ thì hay rồi, trời thì đã tối, đêm nay chúng ta ngủ lại trên vách núi này nhé!” “Không thể nào!”, Đường Phong vẫn mạnh mẽ, anh không tin rằng mình đã phán đoán sai. Anh và Hàn Giang chăm

chú quan sát vách núi đột ngột nhô ra, vách núi này giống như một bức tường chặn đứng đường đi của họ.

“Vậy con cừu hoang đó làm thế nào vượt qua được đây nhỉ?”, Đường Phong nhìn vách núi, miệng làu bàu.

“Cừu hoang qua được nhưng chắc gì chúng ta đã qua được?”

“Tại sao?”, Đường Phong thấy giọng Hàn Giang có vẻ như đã biết chút gì đó.

“Tôi nghĩ con cừu đáng yêu đó chắc chắn đi đường này.”

Hàn Giang chỉ vào một tảng đá khổng lồ nhô ra phía mép vách núi, Đường Phong chỉ nhìn một cái đã thấy lạnh toát cả người. Bên dưới tảng đá đó là vực sâu hun hút, lẽ nào con cừu hoang có thể

nhảy qua tảng đá này sang bên kia?

Hàn Giang nhìn sang Đường Phong hỏi:

“Sao, có dám leo qua không?”

“Leo qua? Ý anh nói là leo qua tảng đá đó? Đầu anh chắc chắn có vấn đề rồi!”, Đường Phong chưa kịp trả lời thì Từ Nhân Vũ đã hét lên.

“Tiên sỹ, đừng có kích động như thế! Vì Đường Phong đã đưa chúng ta tới đây rồi, muốn leo qua thì cũng phải để cậu ấy làm mẫu trước đã!”, trên mặt Hàn Giang còn có chút tươi cười.

Sắc mặt Đường Phong thật khó coi, anh cảm thấy tim mình đang đập nhanh hơn, đột nhiên có cảm giác muốn nổ tung.

Nhưng cuối cùng, anh cũng không chịu nhận mình kém cỏi, mặt đỏ phừng phừng,

gào lên với Hàn Giang:

“Leo thì leo! Nhưng tôi leo sang được rồi thì mọi người cũng phải leo qua đây nhé!”

“Chỉ cần cậu có thể qua được thì bọn tôi cũng sẽ qua được!”, Từ Nhân Vũ cổ vũ Đường Phong.

Đường Phong bắt lựu, đành chuẩn bị dụng cụ. Anh thắt dây thừng vào quanh thắt lưng, chuẩn bị leo qua tảng đá khổng lồ trước mặt. “Tôi thấy sao anh lại yên tâm về tôi vậy nhỉ? Ngộ nhỡ tôi rơi xuống đó một cái thì anh cũng không thể kiếm đâu ra được cộng sự nào xuất sắc như tôi đâu!”, Đường Phong thấy Hàn Giang mặt mày thản nhiên nên tức tối nói.

Hàn Giang cười: “Cậu là do chính tay tôi huấn luyện ra, nên tôi rất yên tâm về cậu. Chút việc nhỏ này đối với cậu khó gì.”

Đường Phong bị Hàn Giang chọc tức tới nổi cứng họng nên đành im lặng, leo thẳng lên tảng đá khổng lồ nhô ra khỏi vách núi đó. Hàn Giang vẻ ngoài tỏ ra rất thản nhiên, nhưng khi Đường Phong dần mất hút khỏi tầm mắt, anh cũng nắm chặt sợi dây thừng trong tay.

Đường Phong bước từng bước nhỏ trên những phiến đá khổng lồ, anh vô cùng thận trọng. Khi chắc chắn chân mình đã đặt lên vách núi đá, anh mới dùng búa leo núi cắm một lỗ nông trên phiến đá khổng lồ. Cứ như vậy lặp đi lặp lại, anh khó nhọc tiến lên phía trước... Gió đông

lạnh buốt kêu gào bên tai, dưới chân là một vùng tối đen, anh không dám cúi đầu nhìn xuống. Một trận cuồng phong ào tới, anh nhắm mắt lại, bám thật chặt vào vách núi, đợi khi gió lặng anh mới dám bước từng bước nhỏ lên phía trước.

Cuối cùng, Đường Phong có cảm giác mình sắp leo qua được tảng đá khổng lồ này rồi; anh đã vòng qua được phía sau tảng đá đó, quay đầu nhìn phía sau tảng đá, một vùng tối đen. Anh bật đèn pin lên, và lúc này mới chắc chắn mình đã không phán đoán sai, vách núi đằng sau tảng đá khổng lồ hiện ra một khoảng bằng phẳng. Anh không biết ở đó có gì, nhưng ít nhất cũng có một chỗ để đặt chân.

Đường Phong lại bước từng bước ngắn

về phía trước. Rốt cuộc anh đã trông thấy mặt đất rắn chắc trước mặt, chỉ cần mình bước tiếp vài bước nữa là đã có thể đặt chân lên dải đất chưa từng biết tới phía sau tảng đá khổng lồ đó.

Nhưng Đường Phong lại tính toán sai khoảng cách giữa anh và dải đất chưa từng biết tới này. Khi anh nhấc chân phải chuẩn bị đặt lên đó thì lại bị hụt chân, cơ thể bỗng mất thăng bằng, hai chân treo lơ lửng trong không trung. Trong thời khắc ngàn cân treo sợi tóc ấy, theo bản năng, anh vươn tay ra bám chặt vào cái hố nông mà anh mới vừa đào được trên vách núi.

Phía bên kia tảng đá, bốn người: Hàn Giang, tiến sỹ Từ, lão Mã và Yelena

đang giữ chặt lấy sợi dây thừng. Khi Đường Phong bị hụt chân, Hàn Giang cảm nhận rõ rệt bàn tay vẫn giữ sợi dây thừng của mình đau buốt thấu tận xương tủy. “Tóm chặt!”, anh hét lên với mọi người.

“Đường Phong, cậu không sao chứ?”, Hàn Giang hét về phía bên kia tảng đá. Đường Phong sống chết bám thật chặt vào cái hố nông trên vách đá. Anh cảm giác cơ thể mình đang dần cứng đờ từng chút từng chút một trong gió rét, giống như một ngọn cỏ nhỏ gồng mình trong gió vậy, nó sẽ lập tức bị cuồng phong cuốn đi, sau đó rơi xuống vực sâu ngàn mét.

Tiếng gọi của Hàn Giang đã khiến

Đường Phong đang dần dần tê dại bỗng tỉnh táo trở lại. Anh ngược nhìn đôi bàn tay đang rỉ máu của mình. Một vài hòn đá to từ phía trên đầu rơi xuống. Anh hiểu rằng nếu chỉ dựa vào đôi bàn tay để chống đỡ thì sẽ không thể gắng gượng được bao lâu nữa. Bản năng muốn sống đã thôi thúc Đường Phong bắt đầu tìm kiếm sự chống đỡ dưới chân. Sau một hồi vung vẩy, giẫm đạp loạn xạ, anh cảm thấy chân trái của mình hình như đã đạp lên một vách đá cứng rắn. Nghiêng người nhìn về phía cách đó không xa lắm, lần này thì Đường Phong đã tính toán chính xác khoảng cách giữa anh và mặt đất, anh dốc hết sức lực, bay người một cái, rớt cuộc đã ngã nhào ra mặt đất rắn chắc.

Đôi bàn tay Đường Phong bị cào rách chảy máu, cơ thể cũng bị đá vụn rơi đập, đau nhức. Lúc này những tiếng kêu gọi của Hàn Giang và mọi người liên tiếp vọng lại. Anh lấy lại tinh thần, đứng dậy, hét về phía sau tảng đá khổng lồ: “Tôi không sao, mọi người men theo những cái lỗ mà tôi đã khoét trên vách đá để qua đây đi, đằng sau có đường đi”.

Đường Phong nói xong, thắt chặt dây thừng trên người, sau đó tìm một vách núi vững chắc, bám thật chặt vào đó, chờ đợi mọi người leo qua. Người thứ hai qua là lão Mã, sau đó là tiên sỹ Từ, Yelena, cuối cùng là Hàn Giang. Khi năm người đã leo qua được tảng đá khổng lồ j đó, đến dải đất chưa từng biết

tới, thì trời đã tối mịt, không còn chút ánh sáng nào cả.

4

Mọi người nghỉ ngơi một lúc rồi lại tiếp tục lên đường. Từ Nhân Vũ muốn dựng lều tại đây, nhưng Hàn Giang và Đường Phong đều muốn đi tiếp, tìm một chỗ tốt hơn để dựng lều. Vậy là, mọi người tiếp tục tiến lên trong màn đêm, con đường phía sau vách núi càng đi càng rộng ra, hơn nữa cũng bằng phẳng hơn trước rất nhiều. Rốt cuộc Đường Phong cũng thở phào nhẹ nhõm, nhưng chẳng mấy chốc trong lòng anh lại có chút hoang mang.

Vòng qua một ngã rẽ, Đường Phong bỗng cảm thấy phía trước rộng mở thênh thang. Anh ngẩng đầu nhìn lên, ngọn núi cao

sừng sững bên cạnh trong màn đêm, giống như một con quái thú đang nhìn mình chằm chằm. Bật đèn pin tiếp tục soi về phía trước, dưới ngọn núi, bên vách đá cheo leo xuất hiện một khoảnh rừng cây bằng phẳng. Trời tối nên anh vẫn chưa nhìn rõ được phạm vi của khoảnh rừng này, nhưng anh loáng thoáng cảm nhận là khoảnh rừng này rất rộng, và trong này chắc chắn có điều gì đó đang chờ đợi mình.

“Dừng lều ở đây ổn đấy!”, Hàn Giang mở lời trước.

Vậy là mọi người cùng nhau tiến vào khoảnh rừng không rậm rạp lắm này. Trong rừng có những loài cây mà đến Đường Phong cũng không biết tên. Xem

ra môi trường sinh trưởng của những loài cây này vốn không tốt, vì toàn thân cây ốm yếu, nghiêng ngả, hình thù quái dị, ngả đông nghiêng tây, không chút sinh khí. Nhưng cũng dễ hiểu thôi, trên núi cao vực sâu cheo leo thế này, cả ngày hứng chịu gió thổi mưa quật, có thể sống được đã là khó, thì còn mong gì tới việc phát triển mạnh mẽ.

“Một rừng cây thật kì quái!”, Hàn Giang cũng để ý thấy khoảnh rừng khác thường này.

“Sao? Anh nhìn ra vấn đề gì vậy?”, Đường Phong hỏi.

Hàn Giang đứng trên một khoảng đất trống trong rừng cây, tay chống hông, nhìn xung quanh, cuối cùng anh lắc đầu,

nói: “Tôi cũng không nói rõ được, chỉ là cảm giác kì lạ thôi”.

“Ha ha! Anh đừng thần hồn nát thần tính, tự mình dọa mình nữa. Tâm này cái gì cũng là ảo hết, đừng để những thứ ảo dọa mình chết khiếp!”, Đường Phong ngược lại đã trêu chọc Hàn Giang.

“Cậu bây giờ lại hơn hờn nhỉ, ban nãy đứng trước tảng đá không lờ, suýt thì suy sụp đấy!”

“Suy sụp? Tôi đã suy sụp sao? Kể từ sau khi bị cuốn vào cái việc dở hơi này, đã bao giờ tôi nhận là mình sợ sệt chưa?”, Đường Phong lại bắt đầu hăng máu.

“Thôi đừng cãi vã nữa, mau dựng lều nghỉ ngơi đã!”, Yelena nhắc nhở Hàn Giang.

“Ừm, ở đây môi trường nguy hiểm, ban đêm vẫn cần có người thay nhau trực ban!”, Hàn Giang nhìn khắp mọi người: “Lão Mã và tiến sỹ không cần phải trực đâu! Tôi, Đường Phong và Yelena sẽ thay nhau trực.”

Makarov định nói gì đó nhưng đã bị Yelena ngăn lại Hàn Giang lại tiếp tục dặn dò: “Buổi tối là Yelena gần sáng là Đường Phong, nửa đêm là tôi. Ai có ý kiến gì không?”

Hàn Giang nhìn mọi người, không có ai phản đối nên đều đi nhặt chút củi gỗ, bắt đầu nôi lửa nấu ăn, ngọn lửa bùng bùng cháy lên. Đường Phong bỗng ngửi thấy một mùi lạ, là một mùi hương thơm mát. Anh hít ngửi tìm kiếm phát hiện mùi

hương tỏa ra từ đống lửa: “Mọi người
ngủ xem, đây là mùi hương gì vậy?”

Yelena hít hít, đoán: “Giống như mùi
hương tỏa ra từ củi gỗ vậy”.

“Củi gỗ?!” , Từ Nhân Vũ cũng hít lấy hít
để “Đúng!

Chính là mùi hương tỏa ra từ củi gỗ.”

“Anh kiếm những thanh củi này từ đâu ra
vậy?”

Đường Phong nghi ngờ hỏi Hàn Giang.

“Tôi... nhặt trong rừng cây!”, Hàn Giang
mặt ngơ ngác

“Vậy là cành của những cây gỗ kì lạ này,
sao loại gỗ này lại tỏa ra mùi thơm
nhỉ?”, Yelena không hiểu

Đường Phong ngẫm nghĩ một lúc, rồi hỏi

mọi người trước: “Mọi người ngửi mùi này có cảm giác gì không?”

“Cảm giác? Chẳng có cảm giác gì cả. Nhưng mùi này rất thơm!”, Từ Nhân Vũ nói.

“Trong những khu rừng rậm nhiệt đới hoặc cận nhiệt đới, có những loại gỗ khi bị đốt cháy sẽ có mùi thơm ví dụ như gỗ bạch đàn đốt lên sẽ có mùi thơm. Nhưng ở đây không phải là rừng ẩm nhiệt đới, loài cây không biết tên này sao đốt lên lại có mùi thơm nhỉ?”, Đường Phong mù mị không hiểu.

“Đừng quan tâm đến những thứ này nữa, mọi người không bị phản ứng phụ gì là được!”, Hàn Giang ngừng lại một lúc rồi nói tiếp: “Mọi người ăn xong nhanh

chóng đi nghỉ đi, ngày mai còn phải lên đường”.

Ăn xong, mọi người đều chẳng nói năng gì, khẩn trương dựng lều, dựng tạm trại nghỉ ngơi.

5

Buổi tối là Yelena canh gác. Đường Phong sợ mình nửa đêm sau không dậy nổi, nên sau khi ăn cơm xong đã vội vàng đi ngủ, cho tới qua nửa đêm thì bị Hàn Giang lôi dậy.

“Mấy giờ rồi mà anh đã lôi tôi dậy?”, Đường Phong dụi dụi mắt bực mình hỏi Hàn Giang.

“Trông cậu ngủ như chết kia, tôi như vậy là đã rộng lượng với cậu lắm rồi đấy. Cậu tự nhìn đồng hồ đi, đã 3 rưỡi rồi.

Cậu chậm chút nữa là trời sáng rồi đấy!” Đường Phong nhìn đồng hồ, quả nhiên đã 3 rưỡi sáng, đành phải cầm đèn pin và khẩu súng ngắn 92, miễn cưỡng bước ra khỏi lều: “Đúng rồi, không có chuyện gì chứ?”, Đường Phong không quên hỏi một câu.

Hàn Giang lắc lắc đầu: “Chẳng có chuyện gì cả, tất cả đều bình thường!”, anh nhìn bộ dạng thiếu ngủ của

Đường Phong: “Lấy lại chút tinh thần đi, đừng có ngủ quên đấy!”

Đường Phong phẩy phẩy tay với Hàn Giang: “Anh nhầm chán thật đấy!”

Hàn Giang quay vào lều ngủ, Đường Phong đành cố gắng lấy lại tinh thần, bắt đầu gác đêm. Nhưng anh ngồi bên đống

lửa, mấy lần suýt bị ngủ gật. Để tỉnh táo trở lại, anh đành phải đứng dậy, bắt đầu đi quanh hai cái lều. Rồi anh bất giác tiến vào trong rừng cây. Mãi nhìn những thân cây hình thù quái dị này, anh càng đi càng xa. Dần dần, Đường Phong đã đi khá xa, tới khi anh nhận ra và quay đầu nhìn lại thì đã không còn thấy bóng dáng của hai cái lều đâu nữa.

Đường Phong giật mình, thấy có cảm giác bất an. Anh nhớ là mình đã theo hướng kim đồng hồ, đi một vòng quanh trại dựng lều, tuy đã đi rất lâu, nhưng khoảng cách đường kính với chỗ dựng lều chắc không quá xa, bây giờ thì lại hoàn toàn không thấy bóng dáng của lều trại đâu cả.

Đường Phong bước thật nhanh, đi về phía lều trại trong trí nhớ, mười bước, hai mươi bước, ba mươi bước, bốn mươi bước, năm mươi bước! Anh ghi nhớ số bước chân chính xác mà lần này mình đi: nhưng sau khi bước năm mươi bước về phía dựng lều như trong trí nhớ thì xung quanh anh vẫn là rừng cây hình thù quái dị.

Đường Phong hoảng loạn, mình đã đi tới chỗ nào đây? Trong lòng đầy lo lắng, bước chân không điều khiển được, anh lại bước về hướng khác mấy chục bước, vẫn y nguyên, thậm chí rừng cây ở đây còn trở nên rậm rạp hơn lúc trước. Anh bắt đầu hồi hận, đáng lẽ mình không nên tự ý đi lung tung. Nhìn bên ngoài rừng

cây thừa thớt là vậy, không ngờ bên trong lại rậm rạp thế này!

Đường Phong bắt đầu kêu to, anh đoán rằng kể cả mình có đi nhầm đường đi chẳng nữa, thì ở đây cũng không thể cách chỗ dựng lều quá hai trăm mét! Trong đêm khuya thanh vắng tĩnh mịch thế này, thế nào hội Hàn Giang cũng nghe thấy tiếng kêu cứu của mình.

Nhưng từng tiếng kêu gào của Đường Phong đều chìm trong đêm vắng, không chút phản hồi. Anh nhìn xung quanh tối đen mà rơi vào hoảng sợ, mình đã đi đến đâu thế này? Sao kêu cứu liên hồi như vậy mà không ai nghe thấy?

Kêu gào mệt quá, anh ngồi phịch xuống một gốc cây, tuyệt vọng dựa vào thân

cây, rồi bất giác từ từ nhắm mắt lại...

6

Một cô gái xinh đẹp bước tới cạnh Đường Phong. Đường Phong từ từ mở mắt, cô gái trước mắt cho anh một cảm giác quen thuộc đâu đó. Cô khoác một chiếc áo choàng trắng, trên đầu đội một chiếc vương miện cao, khẽ mấp máy đôi môi, hỏi Đường Phong: “Anh từ đâu đến? Sao lại tới đây?”

“Tôi...”, Đường Phong mở miệng, nhưng không thốt nên lời.

“Là Hạo Vương phái anh tới phải không?”, cô gái đó lại cất lời.

“Hạo... Vương...”

“Nhất định là Hạo Vương sai anh tới đón tôi về phải không?”, giọng cô gái đó có

chút gấp gáp.

“Không...”, Đường Phong chỉ có thể thốt ra giọng nói mơ hồ.

“Chắc chắn là vậy, Hạo Vương không thể quên tôi đâu”, nói xong, cô gái đó bật ra tràng cười lạnh lạnh, chậm chậm lùi lại phía sau, rồi từ từ, từ từ mất tích trong rừng cây.

Đường Phong nhìn rừng cây tối đen xung quanh, hoảng hốt không biết phải làm gì. Đúng lúc này, một con kền kền từ trên trời bay xuống, đậu trên cành cây. Đột nhiên, con kền kền giương móng vuốt sắc nhọn lên, hung hãn lao về phía anh. Thấy vậy, Đường Phong định né tránh nhưng không sao nhúc nhích được. Anh cảm thấy khó thở, cảm thấy ngột thở, muốn

hét lên nhưng lại hét không thành tiếng. Anh cảm giác đôi chân mình đang từng chút, từng chút một rời khỏi mặt đất...

Một cơn gió lạnh buốt thổi qua, toàn thân Đường Phong run rẩy, ngay tức khắc anh tỉnh táo trở lại. Lúc này, anh đang bị đôi móng vuốt sắc nhọn của kền kền nhấc lên khỏi mặt đất, bay lên, bay qua thảo nguyên, bay qua dòng sông, bay qua núi cao, cuối cùng đến một vùng rừng rậm nguyên sinh. Kền kền bắt đầu hạ xuống, tốc độ rất nhanh, anh sợ đến nỗi nhắm mắt lại.

Đến khi Đường Phong mở mắt ra, phát hiện mình đang ở trong một thế giới của bóng tối bao trùm. Anh ngẩng đầu nhìn lên, cây sam đại thụ cao gần bằng tòa nhà

sáu, bảy tầng che kín mặt trời, anh cũng không biết mình sẽ phải đi theo hướng nào. Đi mãi đi mãi, đột nhiên, một tia sáng lọt vào tầm mắt của Đường Phong, con người anh mở to, đó là gì vậy?

Đường Phong cảm thấy ở đó đang có một sức mạnh kì lạ thu hút mình, sự đau đớn trên chân anh lập tức biến mất, anh tiếp tục bước thấp bước cao đi tiếp, hướng về phía ánh sáng đó, xuyên qua rừng rậm, đi qua bụi rậm, băng qua khe suối...

Đôi mắt Đường Phong dường như đã đông cứng lại, thần thờ nhìn về ánh sáng phía trước, bất động, anh cũng không chớp mắt lấy một cái, nhưng ánh sáng đó lại giữ mãi khoảng cách với anh. Anh cảm thấy mơ hồ, cảm thấy khủng hoảng.

Anh dừng chân lại, mắt vẫn nhìn ánh sáng trong rừng không chớp. Anh đang do dự, tiếp tục tiến lên hay là...

Trong rừng cây tối đen, mình có thể đi đâu chứ? Ánh sáng đó hình như có sức hút ma quái, Đường Phong bị nó cuốn hút, vẫn quyết định tiếp tục tiến lên phía trước... Cuối cùng, Đường Phong đã chạm vào ánh sáng đó. Xuyên qua rừng cây rậm rạp, anh nhìn thấy một đồng lửa đang cháy bập bùng. Bên cạnh đồng lửa, một nhóm người đang nhảy múa theo điệu nhạc quái đản, nhảy múa điệu gì mà anh cũng không biết. Đi lại gần hơn một chút, Đường Phong sửng sờ, bởi anh phát hiện ra những người đó đều đeo những chiếc mặt nạ đáng sợ, mặt mày hung tợn,

giống như những hung thần độc ác. Và trong đám người này, có một cô gái đang nằm trên mặt đất lạnh cóng, cô ấy là... chính là cô gái xinh đẹp khoác áo choàng trắng ban nãy.

Không hiểu lấy dũng khí từ đâu ra, Đường Phong bất chấp tất cả lao vào đám người đó, đến bên cạnh đồng lửa, đỡ cô gái đang chìm trong giấc ngủ, bất tỉnh. Nhưng mặc cho anh kêu gọi thế nào, vỗ đập thế nào, cô gái đó vẫn giống như nàng công chúa trong câu chuyện cô tích “Người đẹp ngủ trong rừng”, vẫn chìm trong giấc ngủ say, bất động.

Âm nhạc quái đản, vũ đạo kì dị không ngừng vây lấy Đường Phong. Anh không thể chịu đựng được nữa, giống như điên

dại, anh lao về phía những người đó, nhưng có lẽ họ vốn dĩ không phải là người, mà chỉ là ma quỷ của địa ngục! Nên cho dù anh ngăn cản thế nào, đeo bám thế nào thì những người này vẫn thản nhiên tự tung tự tác, nhảy múa. Đường Phong lực bất tòng tâm, vậy là anh cúi người xuống, định ôm cô gái khoác áo choàng trắng lên, lao ra khỏi vòng vây của “ma quỷ”.

Nhưng đúng lúc Đường Phong ôm lấy cô gái thì cô ta mở trừng mắt. Đường Phong sững sờ, anh phát hiện ra khuôn mặt của cô gái có sự biến đổi gì đó. “Lương Viện? Hắc Vân?”, anh lầm bầm. Ngay sau đó, khuôn mặt cô gái biến hóa khôn lường, Đường Phong trông thấy một

khuôn mặt khủng khiếp mà anh chưa từng thấy trong đời mình. Anh nhìn thấy da thịt trên khuôn mặt cô gái đang nát vữa ra từng chút một, đôi mắt trở nên rỗng tuếch, chỉ còn lại hai hốc mắt lúc nhúc dò dò ra, thịt trên miệng không biết đã biến mất tự lúc nào, lộ ra hàm răng vàng cháy lung lay đầy ngập miệng, da đầu cũng bị xé rách một góc, óc trắng đang bắn tung tóe ra ngoài...

Đường Phong vô cùng hoảng loạn, kêu lên thất thanh. Anh muốn buông cô gái trong lòng ra nhưng miệng cô ta đang lăm lăm gì đó. Tim Đường Phong đập loạn xạ, anh cố gắng giữ bình tĩnh, muốn nghe cho rõ cô ấy nói gì. Một chuỗi ngôn ngữ kì quái thốt ra từ miệng cô gái, từng chữ

từng chữ đập vào não Đường Phong, nhưng anh vẫn không hiểu rốt cuộc cô ta đang nói gì.

Đường Phong không thể chịu đựng được nữa, anh muốn nhìn rõ xem cô gái này rốt cuộc là ai. Nhưng trong đúng giây phút này, cô gái trong lòng anh bỗng biến mất, anh phát hiện đôi tay mình đang ôm một bộ hài cốt màu trắng đáng sợ. Bộ hài cốt còn đang nhe răng ra như muốn nói với Đường Phong điều gì đó, Đường Phong sợ đến nổi hất bộ hài cốt ra. Anh cảm thấy mình không còn chỗ nào để rút lui, đành phải tuyệt vọng hét lên...

7

Đường Phong tỉnh dậy, anh quệt mồ hôi trên trán và phát hiện ra rằng mình vẫn

đang ở dưới gốc cây. Anh nhìn khoảnh rừng đã khiến anh mê man này mà mặt trắng bệch. Cô gái mặc áo choàng trắng trong giấc ma ban nầy là ai?

Giống một cô gái từ thời cổ đại, lại trông giống Lương Viện, có cả nét giống Hắc Vân. Bộ hài cốt cuối cùng lẽ nào chính là xương sọ mà Kozlov đào được trong đại Phật tháp ở Hắc Thủy Thành?

Không, không thể như vậy được! Đường Phong ra sức phủ nhận suy nghĩ hoang đường trong lòng mình, anh cảm thấy đầu đau như búa bổ, gắng gượng đứng dậy, bám vào những thân cây kì quái bên cạnh, dò giẫm tiến về phía trước. Anh cũng không biết phương hướng của mình, chỉ biết đi thẳng. Đột nhiên, một cơn

cuồng phong thổi qua, không biết từ hướng nào, loáng thoáng có một âm thanh kì lạ vọng lại, giống như tiếng cười vui vẻ của trẻ con, lại giống như tiếng phụ nữ khóc thút thít, ma quỷ đáng sợ...

Đường Phong mở to đôi mắt hoảng hốt, đây là âm thanh gì vậy?

Đường Phong dường như sắp suy sụp, anh bất chấp tất cả lao về phía trước, va đập lung tung, cứ nhìn thấy đường là chạy, không thấy đường lại quay lại, gai góc cào rách cánh tay anh. Anh đã quên hết sự đau đớn, chỉ biết cắm đầu chạy, muốn lao vào một con đường nào đó.

Cũng không biết đã lòng vòng trong rừng bao lâu, rốt cuộc Đường Phong đã nghe thấy âm thanh. Anh không dám mạo hiểm

xông đến, sợ rằng âm thanh đó là tiếng gọi của ma quỷ. Anh dừng lại, im lặng dỏng tai nghe ngóng, là tiếng người, là giọng Hàn Giang và Yelena. Rốt cuộc anh đã nghe thấy âm thanh của nhân gian. Đường Phong lần theo phương hướng mà âm thanh vọng lại, chẳng mấy chốc đã lao về chỗ dựng lều. “Cậu chạy đi đâu đấy?”, Hàn Giang vừa trông thấy Đường Phong liền trách móc.

“Tôi... tôi đã gặp ma!”, Đường Phong thở hổn hển, ngồi bệt xuống đất.

“Cái gì? Ma?”, Yelena vội vàng hỏi.

“Mọi người... mọi người ban nãy có nghe thấy âm thanh đáng sợ gì không?”, Đường Phong hỏi.

“Âm thanh đáng sợ? Chúng tôi nghe thấy

tiếng gọi của cậu, nhưng khi chúng tôi trả lời thì sao không thấy cậu nói gì hả?”, Hàn Giang hỏi.

“Tôi chẳng nghe thấy tiếng mọi người gì cả!”, Đường Phong lớn tiếng kêu lên.

“Sao lại như vậy được, bọn tôi đã gọi bao nhiêu lần như thế, cậu chạy bao xa mà không nghe thấy?”, Hàn Giang không tin.

Yelena nhìn rùng cây xung quanh, hỏi lại: “Lẽ nào rừng cây này rất rộng sao?”

“Em đừng nghe cậu ta nói linh tinh, ở đây cạnh vực thẳm, lại không phải là rừng rậm nguyên sinh, khoảnh rừng này to chừng nào mà cậu ấy không nghe thấy tiếng chúng ta chứ?”, Hàn Giang tỏ ra khó chịu.

Đường Phong hiểu rằng anh có nói gì đi chăng nữa thì họ cũng không tin.

Lúc này, lão Mã và Từ Nhân Vũ cũng chụm lại. Lại một cơn cuồng phong, âm thanh quái dị đó theo gió lần nữa ủa tới, dứt quãng, từ xa tới gần, càng lúc càng vang, càng lúc càng rõ. Hàn Giang, Yelena, lão Mã và Từ Nhân Vũ cũng đều nghe thấy âm thanh quái dị đó, tất cả mọi người đều hoảng hốt tròn trừng mắt, nhìn xung quanh, xung quanh là một vùng tối đen.

Hàn Giang nhìn Yelena trong bóng tối: “Đây... đây là gì vậy?”, giọng Hàn Giang rõ ràng cũng hơi run rẩy.

“Lẽ nào đây chính là âm thanh kì lạ mà cuốn sổ ghi chép của Misha nhắc tới?”,

Yelena nhớ ngay tới những dòng ghi chép của Misha.

“Sao cơ?”, mọi người cùng ngạc nhiên đồng thanh kêu lên.

“Cũng có nghĩa là chùa Hắc Thứu ở gần đây!”, Từ Nhân Vũ hét hoảng thốt lên.

“Không biết chừng là chỗ này, tôi thấy chỗ này đây tà khí!”, Đường Phong theo phản xạ rút súng ra...

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 4

Chùa Hắc Thứu

“Gia lǎng tần già ” là phiên âm chữ

Phạn, còn tên thường gọi là “Diệu âm
điều”, mình người đầu chim, được tín đồ
đạo Phật cho rằng đó là loài chim của
thế giới cực lạc. Kiểu kết cấu kiến trúc
“Gia lãng tần già” chỉ từng được thấy khi
khai quật lăng mộ vua chúa Tây Hạ. Bây
giờ ở đây lại xuất hiện kiểu kết cấu kiến
trúc “Gia tăng tần già” thì cũng có thể
đoán định rằng đây chính là chùa Hắc
Thứu rồi.

1

Cuồng phong mang theo những âm thanh
quái dị kéo dài rất lâu mới dần dần tan
biến. Mọi người đều không có tâm trạng
đâu để ngủ, đành đợi mãi cho tới khi
hừng đông. Sương khói đậm đặc ban mai
từ từ tản đi, Đường Phong đứng giữa nơi

dựng lều. Lúc này anh mới nhìn rõ nơi mà bọn anh đang ở, ở phía bắc lều trại là một đỉnh núi cao sừng sững, nếu lấy đỉnh núi này làm trọng tâm, thì hai hướng đông và tây, mỗi hướng đều vươn ra hai dãy núi, kéo dài mãi về hướng nam, cho tới vị trí ngọn núi phía nam đối diện thì hai dãy núi đó đột ngột đứt quãng, chỉ còn lại khe núi rộng không tới chục mét. Vách núi hai bên lại thẳng đứng như dao chém rìu phạt, khiến người ta nhìn mà khiếp sợ. Và chính trong quần thể núi bao quanh này là một khung cảnh diễm lệ như đào nguyên ngoại thế, những cây cỏ thụ chạm trời, um tùm tươi tốt, có tiếng chim hót, cỏ hoa tỏa hương, ong bay bướm lượn, nơi họ dựng lều tối qua vừa

đúng ngay một thêm núi cao dưới ngọn núi phía bắc.

“Đây quả là một cảnh sắc tuyệt diệu!”, Makarov thốt lên.

“Xem ra hôm qua chúng ta đã từ phía sau đỉnh núi phía bắc vòng tới đây. Nếu như chúng ta lên thẳng đây từ miệng núi phía dưới này thì bớt đi được bao nhiêu phiền phức!”, Từ Nhân Vũ chỉ miệng núi nhỏ hẹp phía dưới nói.

“Lấy đâu ra nhiều cái nếu như vậy?”, Đường Phong phản bác Từ Nhân Vũ.

Hàn Giang vẫn lặng thinh không nói năng gì. “Anh đang nghĩ gì vậy?”, Đường Phong hỏi.

“Những gì tiến sỹ nói đã thức tỉnh tôi. Ban nãy tôi cứ nghĩ mãi, nếu như ở đây

chính là chùa Hắc Thứ, năm đó hoàng thất Tây Hạ muốn tới đây dâng hương lễ Phật thì bao nhiêu con người như vậy lên đây thế nào nhỉ? Chắc chắn không thể giống chúng ta đi đường vách đá cheo leo?

Xem ra con đường phía dưới núi mới chính là đường đi chính!”, Hàn Giang suy đoán nói.

“Thôi đi! Anh có trông thấy phía dưới có đường dẫn lên đây không? Cứ cho là năm đó có đường đi chẳng nữa thì bây giờ cũng biến mất từ lâu rồi!”, mọi người nhìn xuống dưới theo hướng ngón tay Đường Phong chỉ. Dưới núi um tùm tươi tốt, căn bản chẳng thấy có con đường nào. Đường Phong lại nói tiếp: “Hơn

nữa, ở đây có phải là chùa Hắc Thứ hay không thì vẫn chưa biết được! Đừng vội kết luận như thế!”, Đường Phong có vẻ còn cẩn thận hơn.

“Vậy làm thế nào mới có thể phán đoán đây có phải là chùa Hắc Thứ hay không?”, Makarov hỏi.

“Dĩ nhiên phải tìm kiếm chứng cứ xác thực hơn. Không nên vì những âm thanh quái dị đêm qua mà nói ngay rằng ở đây chính là chùa Hắc Thứ!”, Đường Phong ngẫm nghĩ rồi nói tiếp: “Trong cuốn sổ ghi chép của mình, Misha đã viết rằng: những năm 50 của thế kỷ trước, đã phát hiện ra di chỉ kiến trúc thời kì Tây Hạ tại di chỉ chùa Hắc Thứ, đặc biệt ông còn trông thấy di chỉ của đại điện. Chúng ta

phải tìm kiếm ở đây xem sao!”

“Vậy thì bắt đầu thôi!”, Hàn Giang vừa dứt lời thì thấy ngay Đường Phong nhìn rùng cây xung quanh, chân chừ không đi tiếp, “Sao thế? Sợ rồi à?”

“Anh cứ không chịu tin tôi. Tôi đã nói với anh rồi, khu rừng này sẽ khiến chúng ta lạc đường, mọi người không chịu tin!”, Đường Phong vẫn còn muốn thuật lại sự khủng khiếp mà anh gặp phải lúc sáng sớm, nhưng Hàn Giang đã hất tay:

“Được rồi, cứ cho rằng khu rừng này dễ bị lạc đường đi chẳng nữa, thì bây giờ là ban ngày ban ngày ban mặt có gì để sợ chứ? Hơn nữa, còn có tôi đi cùng cậu nữa cơ mà!”

Đường Phong nghe thấy có Hàn Giang đi

cùng, trong lòng cũng bình tĩnh hơn. Vậy là, Hàn Giang để ba người Yelena, lão Mã và Từ Nhân Vũ ở lại canh lều, còn mình và Đường Phong mang theo vũ khí cùng những trang bị cần thiết xuất phát về phía khu rừng phía bắc.

2

Từ chỗ dựng lều tới đỉnh núi cheo leo phía bắc, bị che phủ bởi một khoảnh rừng, ước chừng khoảng hơn 100 mét, nhưng khoảnh rừng này lại lần nữa đã khiến Đường Phong và Hàn Giang phán đoán sai, may mà lần này họ không lạc đường trong rừng. Đến khi họ ra khỏi rừng, quay đầu nhìn lại thì đã cách chỗ dựng lều khoảng hơn 200 mét, còn muốn tới phía dưới đỉnh núi phía bắc, xem ra

vẫn còn 200 mét nữa.

Hai người đi lên một con dốc bằng đất, Đường Phong cảm giác thấy điều gì đó, anh tóm ngay Hàn Giang lại.

“Sao thế?”, Hàn Giang nhìn nhìn Đường Phong.

“Con dốc này...”

“Con dốc này làm sao?”, Hàn Giang không hiểu.

Đường Phong ngồi xổm xuống, cẩn thận kiểm tra dốc đất dưới chân. Sau đó, anh bước nhanh vài bước, leo lên chỗ cao nhất của con dốc. Sau khi kiểm tra một lượt, Đường Phong ngẩng đầu nhìn lên đỉnh núi phía bắc vươn mãi lên tận trời mây, cuối cùng quay người lại, mắt đờ đẫn nhìn thẳng phía trước.

Hàn Giang đưa tay ra khua khua trước mặt Đường Phong: “Bị ma nhập à?”

“Tôi... tôi nghĩ quả thật chúng ta đã tìm thấy Chùa Hắc Thứ rồi!”, Đường Phong vẫn nhìn thẳng phía trước, miệng lẩm bẫm.

“Cái gì? Chỉ dựa vào con dốc đất này sao?”, Hàn Giang thấy mụ mị đầu óc.

Đường Phong định thần lại, giải thích với Hàn Giang: “Trên thềm núi này đột nhiên nhô ra một con dốc bằng đất lớn như vậy, vốn dĩ đã là một chuyện không bình thường. Ban nãy tôi kiểm tra qua rồi, trên con dốc toàn là đất nén”.

“Đất nén?”

“Rõ ràng đây chính là kiệt tác của người xưa. Tôi tính toán sơ qua thì thấy, lượng

đất nén này có thể trọng không lồ, trên này trước kia vốn có một kiến trúc kiểu cung điện hoành tráng diễm lệ. Nhìn tiếp vị trí của tầng đất nén này, thì nó nằm ở vị trí chính giữa phía dưới đỉnh núi phía bắc, mặt hướng về miệng núi phía dưới. Một kiến trúc hùng vĩ đồ sộ như thế, nằm ở vị trí cao quý tôn nghiêm tuyệt diệu như vậy, trong núi Hạ Lan này, ngoài chùa Hắc Thứ ra thì còn có kiến trúc nào khác chứ?”, Đường Phong phân tích rất hợp lí.

Hàn Giang đứng trên thềm đất nén, phóng tầm mắt ra xa, quả nhiên, địa thế ở đây rỗng cuốn hồ phục, giữ gió tản khí, phong thủy tuyệt vời. “Xem ra chúng ta đã tìm thấy chùa Hắc Thứ rồi!”, Hàn Giang

phụ họa.

“Tạm thời đừng kết luận vội vàng, tìm kiếm thêm những di tích khác đã!”,
Đường Phong từ thêm đất nén nhìn ra xung quanh, quanh đây lại xuất hiện thêm vài con dốc bằng đất nhỏ hơn, “Này! Những con dốc nhỏ này chắc là di chỉ của những kiến trúc khác của chùa Hắc Thứu. Nếu ở đây mà được khai quật khảo cổ chính quy thì chắc chắn sẽ thu được không ít văn vật có giá trị đâu.”
Đường Phong chỉ cho Hàn Giang mấy con dốc nhỏ, sau đó tiện tay nhặt một hòn gạch vỡ dưới chân lên, nói với làn Giang: “Đây gần như là chứng cứ rồi”.
“Ừm, còn cả cái này nữa!”, Đường Phong lại nhặt một mảnh kiến trúc có

hình thù kì lạ từ trong đất lên, nói với Hàn Giang: “Mảnh kiến trúc này gọi là : Gia lǎng tần già”.

“Gia lǎng tần già là gì?”, Hàn Giang không hiểu.

“‘Gia lǎng tần già’ là phiên âm chữ Phạn, tên thường gọi là ‘Diệu âm điều’, mình người đầu chim, được tín đồ đạo Phật cho rằng đó là loài chim của thế giới cực lạc.

Kiểu kiến trúc ‘Gia lǎng tần già’ chỉ tìm được khi khai quật lăng mộ của vua chúa Tây Hạ. Bây giờ ở đây lại xuất hiện kiểu kết cấu kiến trúc ‘Gia tǎng tần già’ thì gần như tôi có thể đoán định: đây chính là chùa Hắc Thứ rồi!”, Đường Phong giải thích.

“Di chỉ kiến trúc, gạch ngói Tây Hạ, mảnh kiến trúc, vị trí địa lí độc đáo và cả âm thanh quái dị đêm qua, tất cả đều phù hợp với những gì Misha miêu tả trong cuốn sổ ghi chép, xem ra chúng ta đã tìm thấy chùa Hắc Thửu thật rồi!”, giọng Hàn Giang rõ ràng hưng phấn hẳn lên.

Đường Phong gật gù, nhưng ngay lập tức lại trở nên do dự: “Nhưng kệ tranh ngọc thứ ba ở đâu nhỉ?”

Hàn Giang nhìn lại xung quanh di chỉ chùa Hắc Thửu hoang vu: “Ai mà biết được? Có lẽ đã bị hủy diệt trong trận lửa thiêu cùng với ngôi chùa hoàng gia từng một thời huy hoàng này rồi, cũng có khả năng đã bị ai đó lấy đi trong lịch sử...”

“Cũng có thể đang bị vùi trong đồng đất vàng này...”, Đường Phong ngắt lời Hàn Giang.

Hàn Giang quay lại giật mình nhìn Đường Phong: “Ý cậu nói là chúng ta phải đào tung đồng đất này lên?”

Đường Phong nhìn Hàn Giang cười cười, sau đó nghiêm túc nói với Hàn Giang:

“Đồng chí Hàn Giang, mời đồng chí dùng đầu óc tư duy một vấn đề. Giả sử người cất giữ kệ tranh ngọc hồi đó không quá ngu ngốc, vậy thì kệ tranh ngọc đó phải được cất giữ tại một vị trí rất đặc biệt, chắc chắn không thể để ở một điện thờ thông thường. Trong những năm tháng biến động như thế, người cất giấu kệ tranh ngọc chắc chắn còn tính toán kĩ

lưỡng hơn cả chúng ta đây”.

Hàn Giang bị Đường Phong giáo huấn ột trận, nhưng nghe Đường Phong nói có lý, anh không những không tức giận mà còn gật đầu lia lịa: “Đúng! Chắc là phải có nơi đặc biệt để cất giữ kệ tranh ngọc đó, không thể dễ dàng bị thiêu hủy trong khói lửa, cũng không thể dễ dàng bị người ta đánh cắp được.”

“ừm, đồng chí Hàn Giang rất cuộc đã thông suốt rồi đây!”, Đường Phong được đằng chân lân đằng đầu cười nói.

“Cậu nói như vậy làm tôi tự nhiên lại nhớ tới tấm bản đồ kho báu!”, một câu nói của Hàn Giang đã khiến Đường Phong tỉnh ra.

Đường Phong lập tức nhớ tới vòng tròn

màu đỏ đánh lau núi Hạ Lan trên tấm bản đồ kho báu, tuy bên cạnh vòng tròn đỏ đó không có vật tham chiếu, nhưng trực giác mách bảo anh rằng, vòng tròn màu đỏ đó và vị trí hiện giờ họ đang đứng, chắc chắn có mối liên hệ tất yếu nào đó.

3

Đường Phong ra sức hồi tưởng lại vị trí của vòng tròn đỏ trên tấm bản đồ. “Vị trí của vòng tròn đỏ trên tấm bản đồ quả thực rất gần với vị trí này!”, anh suy đoán.

Hàn Giang chau mày: “Lẽ nào chữ ‘Bảo’ trên tấm bản đồ kho báu chính là kệ tranh ngọc?”

“Nếu đúng là như vậy thì toi rồi! Cậu nghĩ mà xem, thời Dân quốc đã có người

biết được kệ tranh ngọc ở đâu, còn vẽ cả bản đồ kho báu, vậy thì có lẽ kệ tranh ngọc đã không còn ở đây từ lâu rồi!”

Nghe Đường Phong nói vậy, lòng Hàn Giang bỗng chùng xuống, nhưng anh lại thay đổi suy nghĩ rất nhanh, và nói: “Nếu kệ tranh ngọc không còn nữa, vậy Fanny xuất hiện ở đây làm gì? Hơn nữa còn bị giết hại!”

“Ý anh là...”

“Tôi cũng không rõ, phải chăng sự việc này không đơn giản như chúng ta nghĩ?”, Hàn Giang thở dài nãy nê.

“Vậy bước tiếp theo chúng ta nên làm gì? Tôi không muốn ở lại cái nơi quái quỷ này thêm một đêm nữa đâu!”, Đường Phong bắt đầu cầu nhàu.

“Việc này thì không thể thuận theo ý của cậu được rồi. Tôi thấy vùng di chỉ này rất rộng, tất cả chúng ta đều phải đi xem sao, không thể bỏ sót bất cứ dấu vết nào. Đêm nay chắc chắn chúng ta không đi hết được đâu.”

“Nếu muốn khảo sát chi tiết một lượt khu vực này, giống như khai quật khảo cổ thực sự, thì tôi thấy chắc chúng ta phải ở đây cả tháng mất!”, Đường Phong vừa nói vừa nghĩ tới âm thanh quái dị đêm qua mà đã nổi da gà.

“Có lẽ không cần nhiều thời gian như vậy đâu!”, Hàn Giang an ủi Đường Phong.

Hai người tâm trạng thấp thỏm không yên, đi thẳng tới trước một vách núi dưới chân đỉnh núi phía bắc, cả vùng di tích

hình như đến đây là kịch đường. Sau khi quan sát vách núi một hồi, Hàn Giang quay lại định bỏ đi, nhưng Đường Phong lại thần thờ nhìn vách đá trước mặt.

“Đờ đẫn cái gì thế hả? Mau quay về thôi, chắc chắn bọn họ đợi sốt một rồi đấy!”, Hàn Giang thúc giục.

Đường Phong vẫn im lặng, ngây người nhìn vào vách đá đó. Hàn Giang kéo anh một cái: “Cậu vẫn cho rằng vách đá này sẽ mang tới cho cậu cánh cửa vùng ơ mở ra sao!”

“Anh có phát hiện thấy không, vách đá trước mặt tôi bằng phẳng hơn hẳn những chỗ khác!”, cuối cùng Đường Phong đã định thần lại.

Hàn Giang cùng nhìn chăm chú vách đá,

rồi gật gật đầu: “Đúng là bằng phẳng hơn những chỗ khác, nhưng điều này thì nói lên cái gì chứ? Trên vách đá lẽ nào có cánh cửa gì đó sao?”

Nói xong, Hàn Giang đưa tay ra, bám chặt vào vách đá, ra sức đẩy đẩy, vách đá không có bất cứ phản ứng gì.

Ở đây sao mà có cửa được!”, miệng Hàn Giang lẩm bẫm.

Đường Phong không đi đẩy vách đá, nhưng lại lùi lại phía sau mấy bước, đứng thẳng, chăm chú nhìn vách đá trước mắt một lúc. Đột nhiên, anh ngạc nhiên hét lên: “Quả đúng là có điều bất ngờ! “Ồ!”, Hàn Giang cũng ngạc nhiên.

Đường Phong bỏ ba lô xuống, lục tung ba lô một hồi.

Hàn Giang sốt ruột, thúc giục: “Cậu la hét to như thế, rốt cuộc phát hiện thấy gì vậy?”

Đường Phong vẫn tập trung vào tìm kiếm trong ba lô, mặc kệ Hàn Giang. “Cậu nói ra đi chứ! Rốt cuộc cậu phát hiện thấy cái gì hả?”, Hàn Giang ra sức thúc giục.

“Đợi chút nữa anh sẽ biết thôi!”, Đường Phong lấy từ trong ba lô ra một chai nước suối.

Đường Phong mở nắp chai nước, đổ nước lên tay, sau đó bôi lên vách đá, dần dần, dần dần, bề mặt vách đá thay đổi từng chút, từng chút một. “Trên vách đá này có một bức tranh!”, Hàn Giang ngạc nhiên kêu lên.

“Anh đã nghe tới tranh trên vách đá núi

Hạ Lan chưa?”, Đường Phong hỏi lại Hàn Giang.

“Trước đây thì không biết, nhưng tất cả chỉ vì chuyện đi tìm mấy kệ tranh ngọc đó đây. Thời gian trước tôi đã phải ra sức bổ sung kiến thức lịch sử, nên mới đọc qua sách về tranh trên vách đá núi Hạ Lan.”

“Tranh trên vách đá núi Hạ Lan là quần thể tranh trên vách đá lớn nhất từ trước tới nay, được phát hiện tại Trung Quốc, từ thời kì đồ đá mới, kéo dài mãi cho tới tận thời Tây Hạ. Cha ông chúng ta ngay từ thuở sơ khai đã dùng những nhiên liệu khoáng vật tự nhiên để vẽ tranh trên vách đá, sáng tạo ra nghệ thuật cổ xưa nhất như thế này.”

Những điều này trên sách đều nói cả rồi. Việc phát hiện tranh trên vách đá trên núi Hạ Lan cũng không phải hiếm, vậy có gì mà cậu phải ngạc nhiên đến thế?”

“Phát hiện tranh vách đá trên núi Hạ Lan thì không phải hiếm, nhưng tôi không ngờ ở chỗ hẻo lánh và cao như thế này mà lại có tranh trên vách đá. Nếu tôi nhớ không nhầm, thì chưa từng có kỉ lục nào ghi chép về chuyện phát hiện ra tranh trên vách đá ở khu vực có độ cao so với mực nước biển như thế này trên núi Hạ Lan cả.”

“Cứ cho rằng đây là phát hiện mới đi chăng nữa, thì liên quan gì tới thứ mà chúng ta cần tìm? Những thứ không liên quan gì tới phát hiện của chúng ta, tôi

chẳng húng thứ!”), Hàn Giang chẳng mấy hào hứng với bức tranh trên vách đá.

Đường Phong bị những lời của Hàn Giang làm cho cứng miệng: “Sao anh không liên tưởng một chút nhỉ? Chúng ta đã xác định đây chính là vị trí chùa Hắc Thứ mà chúng ta cần tìm rồi, vậy thì tranh vách đá xuất hiện ở đây chắc chắn sẽ có liên quan tới chùa Hắc Thứ, không chừng còn liên quan trực tiếp tới thứ mà chúng ta cần tìm cũng nên.”

Được Đường Phong nhắc nhở như vậy, Hàn Giang mới cảm nhận được chút mùi vị. Vách đá trước mặt bị nước gột rửa đi một khoảng, bức tranh trên đá đã lộ ra rõ nét.

Một bức tranh trên vách đá không lồ rõ nét hiện lên trước mắt Đường Phong và Hàn Giang. Hai người lùi lại vài bước, chăm chú quan sát, chỉ thấy trên cả bề mặt vách đá đều là một màu đỏ sậm phủ kín bức tranh. Cả bức tranh có thể phân thành ba phần: trên, giữa, dưới. Phía dưới vẽ ba cảnh, bên trái là cảnh lao động, bên phải là cảnh chiến trận, ở giữa lại giống như cảnh ăn mừng vụ mùa bội thu.

Phần tranh phía dưới này nhân vật đông đúc, kín mít cả vách đá. Nhìn lên phía trên, ở giữa có vẽ một nhân vật, mũi ắt sâu, thân hình vạm vỡ, đầu đội mũ vàng, thân khoác áo bào, uy phong lẫm liệt, mắt nhìn thẳng về phía trước. Tiếp tục

nhìn lên phía trên, nhân vật lại nhiều hơn, ở giữa phần phía trên vẽ Phật Tổ nhập niết bàn, Quan Âm, La hán, người hầu vây xung quanh Phật Tổ, một cảnh tượng long trọng trang nghiêm.

“Bức tranh này nói lên điều gì?”, Hàn Giang xem xong bức tranh trên vách đá, vội vàng hỏi Đường Phong.

“Từ kỹ thuật sáng tác và hình vẽ cho thấy, không còn gì nghi ngờ, đây chính là tranh vẽ trên đá thời kì Tây Hạ!”, Đường Phong vẫn nhìn hình vẽ trên vách đá bên phải.

“Tôi không hỏi cậu cái này, ý tôi là bức tranh này nghĩa là gì? Hoặc người vẽ bức tranh này muốn thể hiện điều gì?”

“Cái đó thì phải giảng giải từng chút,

từng chút một. Anh nhìn hình vẽ phần dưới bức tranh, có lao động, có chiến đấu, còn có cả cảnh tượng ăn mừng bội thu, đây có lẽ đều là những miêu tả về cuộc sống chân thực của người Đảng Hạng thời đó.”

“Phí lời, cái này thì tôi cũng nhìn ra. Cậu nói mau lên, bức tranh ở giữa ý gì?”

“Bức tranh ở giữa vẽ một người...”

“Tôi thấy cậu lúc này toàn phí lời. Cậu xem người ở giữa này là ai?”, Hàn Giang bắt mãi kêu lên.

“Là ai? Bây giờ làm sao tôi nói được!”

“Thôi đi! Nói thế khác gì không nói.”

Đường Phong cười cười: “Anh đừng nóng vội. Chúng ta nhìn phần trên bức tranh cái đã, đợi lúc nữa sẽ nói tới người

ở giữa bức tranh. Phía trên này là một bức..

“Là một bức Phật Tổ thích ca mâu ni nhập niết bàn!”, Hàn Giang hậm hực nói.

Đường Phong chán nản nhìn Hàn Giang, lắc đầu: “Chúc mừng anh, giờ thì cũng biết tranh giành trả lời rồi đấy!”

“Cậu coi thường tôi quá đấy, chút kiến thức này tôi cũng biết.”

“Được rồi, anh nói đúng, đây là một bức Phật tổ nhập niết bàn. Vậy thì có phải chúng ta có thể cho rằng thế này không nhé, phần phía trên của bức tranh trên vách đá này tượng trưng cho thế giới Phật giáo trong thiên quốc, còn phần phía dưới lại tượng trưng cho thế giới trần tục, hoặc có thể nói là tượng trưng cho

nhân gian. Vậy thì, chúng ta ngắm nghĩ một chút, người ở giữa này sẽ là ai?”

Hàn Giang ngắm bức tranh trên đá, rồi lại hoang mang nhìn Đường Phong: “Cậu hỏi tôi á?”

“Tất nhiên là hỏi anh rồi, tôi nghĩ dựa vào sự thông minh uyên bác của anh thì chắc chắn sẽ đoán được.”

Bị Đường Phong hỏi tới, Hàn Giang im lặng hồi lâu, ra sức vận dụng sự thông minh và kiến thức của mình, rồi cuộc lắc đầu: “Không biết!”, nhưng Hàn Giang hình như lại nghĩ ra điều gì đó, bổ sung thêm một câu: “Chắc không phải là Nguyên Hạo chứ?”

“Đúng! Tôi nghĩ người ở giữa bức tranh chính là Nguyên Hạo!”, Đường Phong

đáp.

“Nguyên Hạo?”, Hàn Giang bán tín bán nghi.

“Thời kì Tây Hạ, giữa những người ở nhân gian và thiên quốc, ngoài Nguyên Hạo ra, thì còn có thể là ai? Trong thời cổ đại, đức vua của các nước trên thế giới đều hi vọng nương tựa vào sự bảo hộ và sức mạnh của thần thánh, đại diện cho thần thánh thống trị thế giới vạn vật, đây chính là cái gọi là quân quyền thần thụ. Đương nhiên, là những người vô thần, chúng ta không tin có thần tồn tại, thần cũng không thể biến những ông vua đó thành sứ giả của họ. Vậy là, những ông vua đó của các nước trên thế giới lần lượt bắt đầu vận động tạo thần, không

phải anh không muốn tôi làm thần sao? Tôi tự tạo nên một vị thần khoác lên người tôi. Tây Hạ cũng không ngoại lệ, người Đảng Hạng tín ngưỡng Phật giáo, dĩ nhiên rất có thể Nguyên Hạo tự ình là hóa thân của Phật, hoặc là sứ giả của Phật để đến thống trị Tây Hạ, thống trị nhân gian”, Đường Phong giải thích một hồi.

Hàn Giang gật gù: “Nói cũng có lý!”

“Anh mau tới đây xem!”, nói xong, Đường Phong bước lại gần vách đá, chỉ vào phần đầu của người ở giữa bức tranh, nói với Hàn Giang: “Phần đầu của Nguyên Hạo được vẽ trên này hoàn toàn phù hợp với những ghi chép trong lịch sử, hơn nữa trên bức tranh này, phía sau

đầu Nguyên Hạo có vẽ vàng hào quang.”

“Điều này nói lên gì vậy?”

“Vàng hào quang thông thường chỉ xuất hiện trên những bức tranh hoặc điêu khắc Phật giáo, thường thì chỉ có Phật hoặc Bồ tát mới có vàng hào quang. Điều này một lần nữa chứng minh cho phán đoán của tôi trước đó, bức tranh trên vách núi này là sản phẩm mà Nguyên Hạo tự sáng tạo thần thánh ình. Phật Tổ niết bàn phía trên là Nguyên Hạo tự miêu tả mình là truyền kiếp của Phật Tổ, đến Tây Hạ, đến với nhân gian, thống trị vạn vật, đem lại mùa màng bội thu, đem lại thắng lợi cho Tây Hạ.”

“Được rồi, cứ cho rằng cậu phân tích đúng đi, nhưng như vậy thì liên quan gì

tới thứ mà chúng ta cần tìm? Bức tranh trên đá này chỉ có thể nói lên rằng đây chính là chùa Hắc Thứ, ngoài ra nó không mang lại manh mối mới nào cho chúng ta cả.”

“Đừng nóng vội, đây chính là một phát hiện rất có giá trị đấy, không biết chừng chúng ta còn có phát hiện lớn hơn ở đây cũng nên!”, Đường Phong vẫn ngẫm nghĩa bức tranh trên đá trước mặt.

“Vậy chúng ta khẩn trương đi xem chỗ khác xem sao, chúng ta đã đi khá lâu rồi đấy!”

Đường Phong miệng thì đồng ý nhưng mắt vẫn không rời khỏi bức tranh. Trong lòng anh đột nhiên dâng trào một cảm giác kì lạ, hình như bức tranh này vẫn cất

giấu một bí mật nào đó, nhưng không dễ dàng tiết lộ cho anh biết.

5

Hàn Giang cảm thấy đứng trước bức tranh này tốn mất bao nhiêu thời gian, vậy là, anh thúc giục Đường Phong: “Mau đi thôi!”, rồi anh kéo Đường Phong đi, nhưng Đường Phong vẫn đứng như trời trồng. Thấy vậy, Hàn Giang hỏi: “Cậu sao vậy?”

“Tôi vẫn cảm thấy bức tranh này có chút gì đó không bình thường.”

“Không phải là đã phân tích hết rồi đấy thôi! Rất thấu đáo rồi, đừng có thần hồn nát thần tính nữa!”

Đường Phong nghiêng đầu sang bên này, rồi lại ngả đầu sang bên kia, vẫn nhìn

bức tranh chăm chăm, miệng lẩm bẩm:
“Bức tranh này..

“Tôi thấy cậu còn mỗi nước trồng cây chuối lên xem nó thôi đấy. Có cần tôi giúp cậu không vậy!”, Hàn Giang cười nhạt.

“Trồng cây chuối? Sao tôi lại không nghĩ ra nhỉ?”

“Cái gì? Không phải cậu định trồng cây chuối thật đấy chứ?”, Hàn Giang ngạc nhiên.

“Tại sao không thử xem? Biết đâu trồng cây chuối lại có được phát hiện gì mới!”

Hàn Giang bó tay, đành phải nhắc chân Đường Phong lên, giúp anh thực hiện tư thế trồng cây chuối.

Bức tranh không hề xuất hiện trong thế

giới đảo ngược, Đường Phong tỉ mỉ quan sát một hồi, thiên quốc, Hạo Vương, nhân gian...

“Cậu xong chưa đây?”, rõ ràng Hàn Giang cảm thấy chán nản trước ảo giác của Đường Phong.

Đường Phong không nói năng gì.

“Không phải cậu ngủ quên rồi đây chứ?”, Hàn Giang vừa nói vừa ra sức cẩu vào cổ Đường Phong một cái.

Đường Phong bị Hàn Giang cẩu ột cái, liền bật ngay người lại: “Anh ra tay hiểm ác vậy hả! Suýt nữa là gãy cổ tôi rồi!”

“Tôi tưởng cậu ngủ quên chứ!”

“Ngủ cái đầu anh ấy! Hình như tôi phát hiện ra điều bí ẩn thật rồi!”, nói xong, Đường Phong áp sát bức tranh rồi lại

ngiêng đầu về phía bên phải, ngây người nhìn chăm chăm vào đôi mắt Nguyên Hạo trên bức tranh. Đột nhiên, mắt anh sáng lên, hét lên với Hàn Giang: “Tôi đã thấy bức tranh này có vấn đề rồi mà, anh xem, tôi đã bảo là trông cây chuối nhìn thì chắc chắn sẽ phát hiện mới mà!”

Hàn Giang vội vàng bước tới, Đường Phong chỉ vào đôi mắt của Hạo Vương trên bức tranh nói: “Anh xem đôi mắt này đúng là có gì đó không bình thường phải không?”

“Không bình thường?”, Hàn Giang chăm chú nhìn hồi lâu, “ừm, đúng là có chút không bình thường, đôi mắt này rõ ràng vẽ rất to, không cân xứng với cả bức

tranh”.

“Điều này vẫn không phải là chủ yếu, anh trồng cây chuối lên mà xem!”, Đường Phong gợi ý.

Hàn Giang cũng bắt chước theo Đường Phong, ra sức nghiêng đầu nhìn. Nhìn mãi nhìn mãi, Hàn Giang đột nhiên reo lên: “Đây.. đây là cái gì?”

“Anh nhìn thấy gì vậy?”, Đường Phong vẫn khá bình tĩnh.

“Tôi trông thấy trong mắt trái của Nguyên Hạo là mấy bức tranh xoay ngược lại, chính... chính là mấy bức tranh tượng trưng cho nhân gian, dĩ nhiên là được thu nhỏ rồi, còn trong mắt phải của Nguyên Hạo lại là bức tranh Phật niết bàn xoay ngược lại!”, Hàn Giang

miêu tả lại những gì anh nhìn thấy.

Đường Phong gật gù, chìm trong suy tư.

Nhưng Hàn Giang lại hỏi: “Đây nghĩa là gì? Tại sao lại phải vẽ thu nhỏ hai phần trên và phần dưới của bức tranh vào mắt Nguyên Hạo? Tại sao phải đảo ngược lại?”

Đường Phong lắc đầu: “Trường hợp này quả thực chưa gặp bao giờ. Ban nãy anh bảo mắt của Hạo Vương vẽ quá to, không cân với những đường nét trên khuôn mặt, tôi đoán chắc là do hai bức tranh vẽ trong mắt Nguyên Hạo tạo thành như vậy. Còn về hai câu hỏi mà anh nhắc tới, tại sao phải vẽ thu nhỏ hai phần trên và phần dưới của bức tranh vào mắt Nguyên Hạo? Điều này tôi còn có thể giải thích

một chút, làm như vậy có lẽ là đề tượng trung cho nhân gian và thiên quốc đều đã nằm trong đôi mắt Nguyên Hạo.”

“Nếu như đề biểu đạt ý đó thì những bức tranh đúng chiều là thế nào, vậy tại sao phải đảo lại vẽ làm gì?”

“Điều này... điều này thì tôi thực sự chưa đoán ra được!”, Đường Phong chau mày lắc đầu.

“Được rồi, chúng ta quay về từ từ nghĩ, chụp lại bức tranh này trước đã!”

Đường Phong lấy máy ảnh kỹ thuật số, chụp lại ba bức tranh trên vách đá rồi mới cùng Hàn Giang quay về chỗ dựng lều.

Xuyên qua khu rừng từng khiến Đường Phong hồn xiêu phách lạc, mọi chuyện

đều thuận lợi, hai người chẳng mấy chốc đã về tới nơi dựng lều.

6

“Các cậu đi đâu đấy? Sao mãi mới về vậy?”, Từ Nhân Vũ vừa trông thấy Đường Phong và Hàn Giang liền kêu lên.

“Đã phát hiện ra gì đó rồi phải không?”, Yelena đã đoán được vài phần.

“Tôi nghĩ chắc chắn đã phát hiện thấy điều gì đó!”, lão Mã rất tự tin.

Đường Phong uống ngụm nước, nói:

“Đúng! Chúng ta đã có phát hiện lớn. Giờ thì tôi có thể khẳng định ở đây chính là chùa Hắc Thứ...”, Đường Phong kể lại chuyện anh cùng Đường Phong phát hiện thấy di chỉ chùa Hắc Thứ và tranh vẽ trên vách đá.

“Hình như những điều bí ẩn càng nhiều hơn rồi đấy!”, Yelena nghe Đường Phong kể lại xong, khẽ kêu lên.

“Đúng vậy! Những phát hiện này xem ra chẳng giúp ích gì cho thứ chúng ta cần tìm cả!”, Từ Nhân Vũ nói.

“Mọi người ở đây ổn cả chứ?”, Hàn Giang đột nhiên hỏi Yelena.

“vẫn ổn, chẳng có chuyện gì cả.”

“Xem ra âm thanh kì dị đó chỉ xuất hiện vào ban đêm!”, Hàn Giang suy đoán.

“Chính xác mà nói thì trong một thời gian cố định nào đó, hoặc là trong một điều kiện đặc biệt nào đó!”, Yelena nói.

“Hàn, kế hoạch bước tiếp theo của các cậu là gì?”, lão Mã hỏi Hàn Giang.

Hàn Giang nhìn Đường Phong rồi trả lời: “Tôi nghĩ chúng ta ăn trưa trước đã, buổi chiều sẽ đến di tích đó thăm dò.”

“Đúng! Biết đâu có thêm phát hiện mới!”, Đường Phong cũng phụ họa theo.

“Đã đến đây rồi, cũng đã chắc chắn ở đây chính là chùa Hắc Thử, vậy thì chúng ta phải tìm kiếm cho ra kết quả mới thôi!”, Hàn Giang kiên định nói.

Đường Phong và Hàn Giang ăn chút lương khô, nghỉ ngơi một lúc. Sau đó vẫn theo phân công ban sáng, Yelena, lão Mã và tiến sỹ ở lại canh lều, Đường Phong và Hàn Giang đến di chỉ khảo sát.

Nhưng hai người chưa xuất phát đã xảy ra cãi cọ về lộ trình hành động. Đường Phong vẫn muốn đến di chỉ phát hiện

thấy vào buổi sáng xem sao, sau đó mới mở rộng tìm kiếm những di chỉ khác, nhưng Hàn Giang lại không muốn như vậy: “Tôi đã kiểm tra cẩn thận khu rừng này và tuyến đường chúng ta đến đây. Đêm qua chúng ta đến đây từ vách đá vực sâu phía tây của ngọn núi phía bắc, mà phía bắc là di chỉ mà chúng ta phát hiện ban sáng, còn phía nam chắc là đường xuống núi. Vậy thì chúng ta chỉ còn lại phía đông vẫn chưa đến, chúng ta nên đến phía đông, xuyên qua khu rừng thử xem ở đó có gì.”

“Phán đoán theo địa hình núi thì phía đông chắc chắn giống như phía tây, là vách đá vực sâu, khả năng là đến đường đi như lúc chúng ta tới cũng không có”,

Đường Phong nhìn quần thể núi trên đầu suy đoán.

“Bởi vậy mới phải đi thăm dò xem sao, thử xem rốt cuộc có phải là vách đá vực sâu, có đường đi hay không.”

Đường Phong không đấu lại được với Hàn Giang, lần này đành phải nghe theo ý kiến của anh ta, tiến về phía đông, chính xác mà nói là hướng đông bắc. Hai người mang theo đầy đủ trang thiết bị, lại vào trong rừng. Lần này khác với buổi sáng, họ đi hơn nửa tiếng trong rừng cũng không ra được khỏi đây. Hàn Giang nghi ngờ trong lòng, không thể không dừng lại quan sát.

“Theo phán đoán của tôi thì nửa tiếng đồng hồ đủ để đi ra khỏi khu rừng này

rồi chứ nhỉ!” , Hàn Giang nhìn xung quanh.

“Đúng vậy! Khu rừng này rất cuộc rộng chừng nào? Ban sáng chúng ta đi có năm phút đã ra khỏi rừng, sao đi về phía đông lại lâu như vậy nhỉ?”, Đường Phong không hiểu.

Hàn Giang nhìn xuống la bàn: “Phương hướng chắc không sai, hướng đông bắc.”

Đường Phong ngẩng đầu nhìn lên ngọn cây: “Anh có phát hiện thấy không, chúng ta đi cả một đoạn đường mà địa hình chẳng thay đổi gì cả, nhưng cây lại thay đổi rõ rệt.”

“Ừm, cây ở đây càng lúc càng cao, hơn nữa lại càng lúc càng rậm rạp.”

Đường Phong ngẩng đầu, ra sức để ý

khoảng cách từ chỗ họ tới vách núi của đỉnh núi phía bắc trên đỉnh đầu: “Nhưng điều khiến tôi không hiểu nổi ở chỗ, tại sao chúng ta đi xa như vậy rồi mà khoảng cách với đỉnh núi phía bắc vẫn chưa hề rút ngắn, hình như vẫn xấp xỉ cự li từ chỗ dựng lều tới vách đá đỉnh núi phía bắc.”

“Đúng vậy! Tôi cũng để ý thấy thế. về lý thì chúng ta đi về hướng đông bắc, thì đáng lẽ ra phải mỗi lúc một gần với vách núi phía bắc, cho tới khi chúng ta đi tới vách núi mới đúng!”

“Bởi vậy, từ cự li mà chúng ta cách đỉnh núi phía bắc cho thấy, chúng ta vẫn còn phải đi một đoạn đường khá dài!”, Đường Phong lộ ra tâm trạng bi quan.

Hàn Giang lắc đầu, than thở: “Không ngờ thêm núi xem ra tưởng chừng không lớn lắm này lại rộng như vậy.”

“Nói cho cùng thì vẫn ứng với câu thơ này: ‘không biết diện mạo thật của lưu sơn, chỉ chôn thân ở trong núi’. Nếu chúng ta có thể đứng ở một nơi cao vót, nhìn rõ mọi thứ ở đây thì đã sáng tỏ rồi!”, Đường Phong than vãn.

“Thật là muốn mọc ra đôi cánh để tôi bay lên không trung, nhìn ngắm vùng đất thần kì này.”

“Mấy câu này đầy ý thơ, khả khả, chỉ đáng tiếc là cậu không mọc được cánh thôi.”

Cả hai người nói xong đều im lặng, xung quanh yên ắng tĩnh mịch. Hai người

chuẩn bị đi tiếp. Nhưng đúng lúc này, trên không trung vọng lại tiếng chim kêu chói tai, ngay sau đó, một trận cuồng phong cuốn tung ngọn cây, một đám mây đen bay tới khoảng không phía trên khu rừng. Tức khắc, Đường Phong cảm thấy có vật gì đó đè nén trên đỉnh đầu.

7

Đôi diện với tình huống bất ngờ này, Đường Phong vô cùng hoảng hốt, vội vàng ngẩng đầu nhìn lên. Nhưng đám mây đen trên không trung đã tan biến trong giây lát, trời lại xanh trong vắt, không có hiện tượng gì khác thường, rừng cây cũng yên tĩnh trở lại.

“Chuyện gì xảy ra ban nãy vậy?”, Đường Phong vẫn sợ hãi.

Hàn Giang cũng đang ngẩng đầu nhìn lên:
“Hình như là một con chim lớn.”

“Chim lớn?”, Đường Phong lập tức nhớ tới con kền kền trong rừng mà buổi sáng mình mơ thấy, bị móng vuốt sắc nhọn của kền kền tóm lấy, bị nó cắp bay qua thảo nguyên, bay qua dòng sông, bay qua núi cao, cuối cùng bay đến vùng trời phía trên một khu rừng rậm nguyên sinh.

Đó là một thế giới tối đen, ở đó anh đã chứng kiến cảnh tượng khủng khiếp nhất từ trước đến nay trong cuộc đời mình, đặc biệt là phần đầu của cô gái khoác áo choàng trắng đó...

“Lẽ nào chính là con kền kền đó?”,
Đường Phong khẽ lẩm bẩm.

“Cậu nói gì vậy?”, Đường Phong nói rất

nhỏ, nhưng vẫn bị Hàn Giang nghe thấy.

“Anh có còn nhớ giấc mơ tôi kể cho anh không?”

Trong mơ tôi đã mơ thấy một con kèn kèn, tất cả những gì khủng khiếp mà tôi trải qua phía sau giấc mơ đó đều xuất phát từ con kèn kèn đó.”

“Kèn kèn?”, Hàn Giang mắt sáng lên, “Cậu quên mất ở đây tên là gì sao?”

“Chùa Hắc Thứ”, Đường Phong giật thót mình.

“Lịch sử đã ghi chép lại, Nguyên Hạo và hoàng hậu Một Tạng tư thông với nhau tại chùa Giới Đàn. Misha đã phán đoán rằng, chùa Giới Đàn chính là chùa Hắc Thứ mà ông đã phát hiện ra, còn cái tên “chùa Hắc Thứ” Misha biết được là do

người dân địa phương nói lại. Lẽ nào ở đây đúng là có kền kền?”

“Do người địa phương kể lại, khả năng có hai trường hợp. Trường hợp thứ nhất là thời Tây Hạ, ở đây đã xuất hiện kền kền, bởi vậy lúc đó đã có người gọi chùa Giới Đàn là chùa Hắc Thửu và cứ dùng cái tên này mãi đến tận bây giờ. Còn một trường hợp nữa là chùa Giới Đàn đã sớm biến mất từ lâu, nhưng sau đó ở đây xuất hiện một ngôi miếu nhỏ, điều này thì trong cuốn sổ ghi chép của Misha có thể làm chứng. Người dân địa phương không biết trước đó chùa ở đây gọi là Giới Đàn, chỉ thấy trên núi xuất hiện chim kền kền nên liền gọi nó là chùa Hắc Thửu”.

“Bất luận thế nào thì bây giờ tôi đã bắt

đầu tin rằng ở đây có kền kền. Tôi thực sự lo sợ những gì trong giấc mơ sẽ ứng nghiệm đây.”

“Đừng có tự dọa mình như thế, đó chẳng qua chỉ là giấc mơ mà thôi. Kể cả ban nãy đúng là con kền kền, thì cũng chẳng có gì đáng sợ cả, vốn dĩ trên núi xuất hiện kền kền cũng là chuyện bình thường.”

Hàn Giang an ủi Đường Phong một hồi, thấy Đường Phong bình tĩnh hơn nhiều, hai người mới tiếp tục hướng đi về phía đông bắc. Chưa đi được bao lâu thì Hàn Giang phát hiện cây cối bên cạnh biến đổi, những loại cây mà không ai biết tên, mà họ trông thấy cả đoạn đường ban nãy, giờ đã chuyển thành những cây tuyết tùng

cao lớn.

Đường Phong cũng để ý thấy sự biến đổi xung quanh. Không chỉ có vậy, anh còn chú ý thấy địa hình dưới chân họ cũng đang cao dần lên: “Hình như chúng ta đang đi lên núi.”

“Tôi cũng thấy vậy!”

“Lẽ nào con đường phía đông có thể leo lên thẳng đỉnh núi phía bắc?”, Đường Phong ngẩng đầu nhìn lên.

Những cây tuyết tùng cao to che rợp bầu trời, họ không thể nhìn thấy vách đá trên đỉnh núi. Anh không biết lúc này đây, rốt cuộc họ đang cách đỉnh núi bao xa.

Đường Phong nói vậy làm Hàn Giang dừng lại. Con đường leo lên đỉnh núi phía bắc? Từ nơi cắm trại hướng về phía

bắc, đỉnh núi đó cao vót chạm trời mây, không có đường nào để leo lên! Lẽ nào có một con đường leo lên đó thật ư, uốn lượn quanh co lên đó?

“Hay là thế này, chúng ta đã đi gần một tiếng đồng hồ rồi. Nếu như con đường này dẫn lên trên đỉnh núi phía bắc thật thì bây giờ chúng ta phải phán đoán ngay thôi. Tiếp tục tiến lên phía trước hay là quay về nơi dựng lều đã?”

“Đi bao xa vậy rồi, cậu cam tâm quay về sao?”

“Dĩ nhiên không cam tâm.”

“Tôi cũng không cam tâm.”

“Nhưng...”

“Chẳng những cái gì cả, cả hai chúng ta đều không cam tâm vậy rồi, thì phải tiếp

tục tiến lên phía trước thám hiểm chứ!”, Hàn Giang ngắt lời Đường Phong, nói như đinh đóng cột.

Đường Phong đang định nói thêm gì đó thì đúng lúc này, trên đỉnh đầu họ lại bị “đám mây đen” che kín lần nữa, một cơn gió lạnh lẽo lướt qua đỉnh đầu hai người. Theo bản năng, họ nhìn theo “đám mây” trên bầu trời, không, là trên ngọn cây! Bởi họ trông thấy lướt qua trên những ngọn cây tuyết tùng, là một thứ khiến rừng cây phủ xuống một vùng bóng tối âm u, cũng khiến cho trong lòng hai người âm u nặng trĩu theo.

“Quả nhiên là kền kền!”, Đường Phong hét lên.

“Tôi chưa bao giờ nhìn thấy con kền kền

nào to đến như vậy, rõ ràng giống một con rồng có cánh bay qua đỉnh đầu!”, lời của Hàn Giang khiến hai người bỗng như quay về thời kì của kỷ Phấn trắng.

Trong lúc hai người đang thần thờ, thì trên không trung một con kền kền to lớn lại bay qua. Hai người há hốc mồm, ngó người nhìn lên ngọn cây, Đường Phong không khỏi lẩm bẫm: “Quả thực chúng ta đã trở về kỷ Phấn trắng..

Cảnh tượng trong giấc mơ lần lượt lóe lên trong đầu Đường Phong, anh không dám nghĩ tiếp nữa. Anh lùi lại phía sau nhưng đã bị Hàn Giang tóm ngay lại: “Hay là chúng ta đi theo hai con kền kền thử này xem có thể đến được đâu?” “Anh điên rồi!”

“Không điên đã chẳng phải là tôi!”

Nói xong, Hàn Giang tóm lấy Đường Phong lao như bay về phía con kền kền bay qua. Anh tức tốc phán đoán nhanh vị trí, điều khiến anh ngạc nhiên ở chỗ, phương hướng mà kền kền bay tới cũng chính là hướng đông bắc mà họ muốn tới. Anh không biết nên vui hay nên lo, cũng không biết kền kền sẽ đưa họ tới đâu.

Bước chân của Hàn Giang dần chậm lại, bởi anh đã không còn trông thấy hai con kền kền đâu nữa. Đường Phong vùng thoát khỏi Hàn Giang, thở hắt hắt, nói với Hàn Giang: “Anh lao như điên như vậy, phương hướng có đúng không đấy?” “Không sai, đi bao lâu như vậy rồi, cũng đến lúc thấy được kết quả rồi!”

Hàn Giang vừa dứt lời, mắt hai người bỗng mở to, rặng tuyết tùng cao lớn đã đến điểm kết thúc. Hai người giật mình nhìn về phía trước, một vách đá giống như một bức tường cao lớn chặn đứng đường đi của họ.

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 5

Lạc đường.

Chân giẫm lên bùn đất nhão nhoét, một cảm giác kì lạ trào lên trong lòng Đường Phong. Anh lại đến trước chỗ có bức tranh trên vách đá đã xem lúc sáng, dùng

đèn pin soi lên đó, từng chút từng chút một: Anh quan sát trên vách đá trước mặt một lượt từ đông sang tây, rồi lại tìm từ tây sang đông... Nhưng điều khiến anh cảm thấy thảng thốt lúc này chính là bức tranh khổng lồ trên vách đá ban sáng, tức này đã biến mất!

1

Dù thế nào đi chăng nữa Đường Phong và Hàn Giang cũng không ngờ rằng, phía cuối khoảnh rừng lại là một bức tường đá như thế này. Họ đã nghĩ tới vực sâu, đã nghĩ tới thềm núi, nghĩ tới khe núi, nhưng lại không hề nghĩ tới tường đá.

“Sao lại thế này? Chuyện này thật khác thường!”

Đường Phong đau khổ kêu lên.

Hàn Giang cũng vỗ mạnh vào tảng đá một cái, anh không tin rằng mọi chuyện lại kết thúc như vậy. Anh ngẩng đầu nhìn lên, vẫn không trông thấy đỉnh núi, tảng đá trước mặt rất cao, nhưng trực giác lại khiến anh tin rằng đây chưa phải là điểm cuối cùng của khu rừng.

Đường Phong cũng để ý tới bức tường đá kì dị này, anh cũng nảy sinh suy nghĩ giống Hàn Giang. Anh men theo tảng đá đi về phía bắc vài bước, phát hiện địa hình đang cao dần lên. Khi quay đầu nhìn lại, anh thấy nếu men theo tảng đá đi về phía nam thì địa hình sẽ thấp dần xuống. Đường Phong bắt đầu đã hiểu ra: “Chúng ta đi men theo tảng đá về phía bắc, có lẽ sẽ phát hiện được gì đó đấy!”

“Tôi cũng nghĩ vậy!”, ý kiến của Đường Phong cũng trùng với ý của Hàn Giang. Vậy là hai người bước nhanh hơn, càng đi về phía bắc địa hình càng cao, nhưng bức tường đá bên cạnh họ lại không cao lên theo. Mãi cho tới tận khi họ có thể nhìn thấy vết tích của tảng đá.

“Phía trên tảng đá này hình như là một mặt phẳng!”, Đường Phong suy đoán.

“Hơn nữa còn là một mặt phẳng rất rộng”, Hàn Giang cũng nhận ra.

“Nhưng chúng ta vẫn không lên được, phải có bậc thang mới may ra...”

Đường Phong vừa nói dứt lời thì tảng đá bên cạnh đã rẽ ngoặt một cái, một dãy bậc thang bỗng hiện lên trước mắt hai người.

“Đúng là cuộc đời này không có con đường cùng!”, trong lòng Đường Phong vô cùng phấn khởi.

Tim Hàn Giang cũng đập rộn ràng. Hai người bước lại gần bậc thang đá, quan sát tỉ mỉ. Thang đá không dài, chừng mười lăm, mười sáu bậc, vết tích của bàn tay con người tạo nên còn rõ mồn một, nhưng không giống được tạo ra từ thời cận đại.

“Trên đó chắc chắn có thứ quan trọng, nếu không thì cô nhân năm đó không thể đục một lối bậc thang bằng đá ở trong núi sâu thế này!”, Đường Phong suy đoán.

Hàn Giang gật gù, hai người đều đang suy đoán về thế giới trên bề mặt tảng đá.

Ồ đó sẽ có gì nhỉ? Kệ tranh ngọc? Tô kèn kèn? Cung điện của Hạo Vương? Hay chỉ là một mặt phẳng mà thôi?

Hai người cố gắng kiềm chế sự phấn chấn trong lòng. Đường Phong lao như tên bắn lên bậc thang đá, còn Hàn Giang thì thận trọng hơn, tóm ngay Đường Phong lại. Hàn Giang móc từ trong thắt lưng ra khẩu súng ngắn 92 của mình, lên nòng, đi trước. Anh ra hiệu cho Đường Phong đi sau mình, nhưng phút cuối cùng, Đường Phong vẫn khó lòng kìm nén sự tò mò trong lòng, gần như cùng lúc leo lên bậc thang với Hàn Giang.

Cuộc đời này có lẽ luôn là vậy, khi mà bạn càng hy vọng bao nhiêu thì thường cũng sẽ lại thất vọng bấy nhiêu. Cũng

giống như ban nãy, khi họ đi bộ hơn tiếng đồng hồ trong rừng, vốn tưởng rằng đã kích đường rồi, thì lại gặp ngay tảng đá khổng lồ. Hiện giờ thì tình huống y hệt lại xuất hiện, Đường Phong và Hàn Giang nghĩ ra bao nhiêu là khả năng, nhưng sau khi họ lao lên bậc thang đá, trông thấy phía trên chỉ là một bề mặt rộng rãi, một bề mặt thênh thang được tạo nên sát vách đá phía tây trên đỉnh núi phía bắc, mà không có một thứ gì khác.

“Thế này là thế nào? Phía trên hóa ra chẳng có gì cả!”, Hàn Giang không giấu nổi sự thất vọng.

“Lại là một mặt phẳng rộng lớn. Nhưng khác ở chỗ ở đây toàn là tường đá, không có rừng cây, cũng không có bất cứ di chỉ

kiến trúc nào cả!” , Đường Phong quan sát qua mặt phiến đá dưới chân anh.

“Kèn kèn đâu? Hai con kèn kèn không lồ đó cũng không thấy đâu nữa?”

“Không thể tin được! Lẽ nào cổ nhân đục những bậc thang đá trong rừng rậm chỉ để leo lên đây hóng gió, ngắm cảnh?”, Đường Phong lắc đầu, anh đã cảm nhận được gió lạnh buốt ở đây.

“Ngắm cảnh cái đầu cậu ấy, gió... gió to thế này thì...”, một cơn gió to ào tới khiến Hàn Giang không mở nổi mắt.

Đợt cuồng phong qua đi, Đường Phong dần dần bình tĩnh lại, anh nhìn nền đá trống trơn xung quanh, rồi lại nhìn Hàn Giang: ‘Đã đến đây rồi, hay là cứ cẩn thận quan sát kĩ một chút, biết đâu có dấu

vết mà chúng ta chưa phát hiện ra thì sao.”

“ừm, cũng đành phải vậy thôi!”, Hàn Giang gật gù.

Vậy là, hai người chống chọi với gió rét, bắt đầu quan sát một cách kĩ lưỡng bề mặt tảng đá quái dị này.

2

Đường Phong và Hàn Giang áng chừng mặt phẳng dưới chân khoảng năm sáu trăm mét vuông, là nửa hình tròn méo mó. Địa hình phía trên rộng mở, hai người đi men theo bề mặt tới tận sát vực núi. Vực núi phía dưới sâu thăm thẳm, Đường Phong chỉ mới thò đầu ra nhìn một cái mà đã cảm thấy trời đất quay cuồng.

“Cảnh sắc phía trước đẹp thật đấy!”,
Hàn Giang chỉ rặng núi xanh ngút ngàn
phía trước thêm đá thốt lên.

“Anh vẫn còn tâm trạng ngắm cảnh à?”,
Đường Phong cười nhạt một tiếng.

“Thực ra tôi đang quan sát địa hình, nhìn
cảnh vật phía trước lẽ nào cậu không
phát hiện ra gì sao?”

“Phát hiện gì?”, Đường Phong quan sát
kĩ một hồi, “Hình như chúng ta đã vượt
qua rặng núi phía đông.”

“Đúng! Thảo nào chúng ta đi bao nhiêu
lâu trong rừng như vậy, đã thế còn càng
đi càng cao, không ngờ là đã vượt qua
rặng núi phía đông cơ đấy!”

“Như vậy cũng có nghĩa là, hiện giờ
chúng ta đã tới cạnh vực thẳm phía đông

của đỉnh núi phía bắc?”

“Nhưng tôi vẫn không hiểu, ở đây xem ra chẳng có gì cả, những bậc thang đá mà người xưa đục đẽo lẽ nào là để mở một con đường sao? Phải nhớ rằng, ở đây không một bóng người, vốn dĩ không đáng để mở đường như vậy”, Đường Phong ưu tư nói.

“Ai mà biết được?”, Hàn Giang cũng làu bàu.

“Vậy tối nay chúng ta không về được rồi!”, Đường Phong vừa nghĩ tới việc vượt qua vách núi của vực sâu phía tây mà đau cả đầu.

Hai người tiếp tục men theo vách núi hướng về phía đông bắc. Đi được khoảng hơn ba chục bước, Đường Phong

lại quay đầu lại nhìn đỉnh núi phía bắc. Anh bỗng nhiên phát hiện ra trên đỉnh núi phía bắc có một vách đá nhô ra, giữa vách đá còn có vài cái cây hình thù kì dị nghiêng ngả mọc ra.

Anh chỉ vách đá đó, nói với Hàn Giang: “Anh xem, mấy cái cây kia giống hệt như mấy cái cây cạnh chồ dựng lều.”

Hàn Giang cũng để ý thấy mấy cái cây: “Đúng là rất kì lạ, trên vách núi trông trơn hình như chẳng có cây cối gì cả, vậy mà mấy cái cây đó lại có thể mọc được!”

“Điều này cũng không lạ. Mấy cây đó chắc chắn là loài cây có sức sống mãnh liệt, chỉ cần chút dưỡng chất là chúng có thể sinh trưởng, giống như cây tùng trên dãy Hoàng Sơn vậy.”

“Vậy sao? Nhưng không nhìn ra trên đó có loại đất nào có thể cung cấp dưỡng chất cả.”

“Anh coi thường sức mạnh của tự nhiên quá đấy. Đừng tưởng đá cứng, đến giọt nước còn có thể làm mòn đá thì đừng nói gì đến cây cối cứng cáp như vậy, chúng cũng có sức sống ngoan cường chứ. Anh nhìn chỗ kia đi, đó, đến đá cũng bị cây xanh đội lên, nhìn như kiểu sắp đổ sụp đến nơi rồi!”

Trong lúc nói chuyện thì vài hòn đá nhỏ từ trên núi lăn xuống, hai người vội vàng né tránh, đá rơi rào rào đầy xuống đất... Đường Phong nhặt một hòn đá lên rồi lại đặt xuống, sau đó rút súng ra, dùng báng súng ra sức đập lên một hòn đá nhỏ, hòn

đá lập tức vụn thành vài miếng.

Đường Phong cười nói: “Anh đừng nhìn mà tưởng vách đá kia vô cùng kiên cố nhé, thực ra cấu tạo địa chất ở đây khá lỏng lẻo, cộng thêm gió khá to, nên đá cũng có thể tự rơi xuống, hơn nữa mới đập một cái đã vỡ.”

“Chúng ta vẫn phải cẩn thận chút đi!”, Hàn Giang giục Đường Phong tiếp tục tiến lên phía trước.

Hai người men theo vách đá đi được một đoạn thì tới điểm cuối cùng của nền đá.

Hàn Giang có phần thất vọng, nói: “Xem ra suy đoán của cậu không thành hiện thực rồi, ở đây cuối cùng vẫn là một đường cụt.”

“Đúng vậy! Giờ thì không phải lại quay

về với vấn đề ban nãy của tôi sao, vì đã là đường cụt rồi, nên những bậc thang đá đó càng khả nghi. Lẽ nào ở đây chỉ là một nền đá để ngắm cảnh?”

“Ngắm cảnh gì chứ, tôi thấy đây là nơi hứng gió thì đúng hơn!”, Hàn Giang thất vọng đến đỉnh điểm.

3

Hai người men theo phía dưới vách đá bắt đầu quay lại. Im lặng một hồi, Hàn Giang đang đi phía sau bỗng thốt ra một câu: “Để xem nào, xem trên vách đá ở đây có còn tranh hay không!”

“Không cần đợi anh nhắc, từ nãy tới giờ tôi đã xem rồi!”

“Chẳng phát hiện được gì à?”

“Ừ.”

Hai người lại im lặng, cầm đầu đi. sắp tới chỗ bậc thang đá, Đường Phong lắc đầu, than thở: “Xem ra mất toi cả buổi chiều rồi, chẳng thu hoạch được gì!”

“Đúng vậy! Trời sắp tối rồi, chúng ta phải tăng tốc thôi!”

“Đều tại anh muốn đến...”, Đường Phong đang nói thì đột nhiên im bặt.

“Sao thế?”, Hàn Giang phát hiện ra Đường Phong đã dừng lại.

Đường Phong quay đầu lại: “Trên vách đá vẫn còn có thứ gì đó...”

“Ồ!”, Hàn Giang lập tức phấn chấn trở lại.

“Anh nhìn chỗ này đi!”, Đường Phong chỉ lên vách đá bên cạnh bậc thang.

“Đây là cái gì?”

“Giống chữ Tây Hạ!”, Đường Phong lại lấy chai nước suối tưới lên vách đá, trên đó hiện lên một vài vết tích màu đỏ rực.

Nhưng khi Đường Phong vuốt nước lên xung quanh vách đá, thì lại không phát hiện thấy bức tranh to mà anh kì vọng hay là dấu tích nào khác, cả vách đá bị nước làm ướt chỉ cở đúng hai chữ viết bằng ngôn ngữ Tây Hạ. Bên cạnh hai chữ đó, hình như vẫn còn một đường kẻ ngang, không biết tượng trưng cho điều gì.

“Mau dịch đi, hai chữ này có nghĩa là gì?”, Hàn Giang vội vàng hỏi.

Chữ trên vách đá trải qua phong ba bão táp của năm tháng giờ đã trở nên mờ ảo

nhòe nhoẹt, rõ ràng không được bảo tồn tốt như bức tranh trên vách đá ở chùa Hắc Thứu. Đường Phong cẩn thận xem xét một hồi, rồi mới ngáp ngừng thốt ra hai chữ “...Thượng... tự...”

“Thượng tự?”, Hàn Giang không nghe rõ.

“Là Thượng tự. Tự trong từ ‘miếu tự’, tức là chùa đó!”, Đường Phong giải thích cho Hàn Giang.

“Thượng tự nghĩa là gì?”, đầu óc Hàn Giang vẫn mụ mị.

“Tôi cũng không hiểu lắm, ở đây xuất hiện ‘Thượng tự’ nghĩa là gì. Theo phong tục từ thời Trung Quốc cổ đại thì đền chùa to lớn được xây dựng trên núi không chỉ có một cái, chúng thường được xây thêm gần chùa chính hoặc hai ba tự

viên, hình thành nên một quần thể đền chùa lớn. Và trong quần thể đền chùa đó, ngôi chùa nào nằm trên cao hoặc ở địa thế cao hơn thì sẽ được gọi là ‘Thượng tự’”, Đường Phong giải thích.

“Vậy có nghĩa là trước kia ở đây từng có một ngôi chùa?”

“Tôi cũng không chắc.”

“Thế chẳng phải dễ hiểu rồi sao, vốn dĩ trên mặt đá bằng phẳng này có một ngôi chùa, gọi là ‘Thượng tự’, vì thế người ta mới tạc những bậc đá để dẫn lên đây”, Hàn Giang mạnh dạn suy đoán.

Đường Phong ngẫm nghĩ một hồi, rồi lắc đầu: “Có thể như vậy sao? Nếu theo như cách giải thích của anh thì vấn đề của những bậc đá đã được giải đáp rồi.

Nhưng lại nảy sinh vấn đề mới, đó là ở đây đều toàn là đá, căn bản chẳng có cách nào để xây dựng nhà cửa, trừ phi là những căn nhà bằng đá, hơn nữa ở đây gió to như vậy, chắc cũng không thể có người muốn sống ở đây đâu.”

Câu hỏi mà Đường Phong đưa ra khiến Hàn Giang không đối đáp lại được, nhưng anh vẫn không từ bỏ, lại hỏi tiếp: “Vậy cái đường kẻ ngang này tượng trưng cho điều gì?”

Đường Phong, bó tay lắc đầu: “Cái này tôi cũng không biết. Nhưng...”, Đường Phong ngập ngừng một lúc, “Nhưng tôi nghĩ liên quan tới ‘Thượng tự’ vẫn còn có một khả năng. ‘Thượng tự’ thực ra không phải chỉ ở đây, mà là chỗ di chỉ

chúng ta đã phát hiện ra. Nếu là như vậy thì đường kẻ ngang tượng trưng ửi tên..

“Không thể loại trừ khả năng này. Nhưng nếu ở đó là Thượng Tự thì tại sao lại phải đục những bậc thang đá này?”

Đường Phong và Hàn Giang tranh luận một hồi cũng không tìm ra được vấn đề cốt lõi. Thấy trời sắp tối, hai người đành mau chóng quay về. Xuống dưới bậc thang đá, lần theo đường đi trong trí nhớ, Đường Phong đi men theo vách núi một đoạn, sau đó lại đi vào rừng cây bí ẩn.

4

Lúc đi trong rừng cây, Đường Phong không dám đi một mạch mà cứ một lúc lại dừng lại, xác định phương hướng, vì sợ rằng sẽ đi sai đường. Hàn Giang cười

nói: “Cậu yên tâm đi đi, lúc đến tôi đều đã đánh dấu rồi!”

“Chính là những hình tam giác trên thân cây sao?”

“Ừm. Nếu chúng ta lạc đường hoặc là không quay về, Yelena sẽ lần theo những kí hiệu đó đến tìm chúng ta.”

“Đúng chỉ có anh nghĩ được chu đáo!”

Chẳng mấy chốc hai người đã đi ra khỏi rừng, bên cạnh lại xuất hiện những thân cây mà họ không biết tên. “Rừng cây này cứ làm tôi thấy sợ thế nào ấy...”, Đường Phong khẽ kêu lên.

“Sợ gì?”

“Sợ lạc đường.”

“Đây là cậu, cậu đi theo tôi đã lạc đường

bao giờ chưa?”, Hàn Giang vẫn tỏ ra rất tự tin.

Đường Phong lắc đầu, đi tụt lại phía sau Hàn Giang, Hàn Giang đi trước dẫn đường. Trời tối dần, Hàn Giang phía trước vừa đi vừa quan sát những kí hiệu hình tam giác mình đánh dấu trên thân cây. Nhưng đi mãi đi mãi, Đường Phong đột nhiên kêu toáng lên: “Không đúng! Hình như lúc đến chúng ta không đi đường này...”

“Ồ?!” , Hàn Giang giật bản mình.

“Hơn nữa chúng ta từ rừng tùng đi ra, đã ở trong khu rừng này nửa tiếng đồng hồ rồi mà vẫn chưa trông thấy lều đâu cả, như vậy tính ra thì thời gian cũng không khớp!”, Đường Phong lo lắng kêu lên.

“Không thể thế được, tôi nhìn vào kí hiệu đánh dấu để đi, phương hướng cũng đúng...”, Hàn Giang vừa nói, vừa lấy la bàn ra nhìn lại phương hướng, không khỏi ngạc nhiên thất sắc, “Thế này là thế nào, ban nãy chúng ta vẫn còn ở hướng tây nam, sao bây giờ lại biến thành hướng tây bắc thế này? Thật... thật là không thể hiểu nổi!”

“VẬY mà anh còn nói rằng từ trước tới nay chưa từng lạc đường, giờ thì lộ tẩy rồi nhé!”

“Cậu xem...”, Hàn Giang không cam chịu, bước thật nhanh tới cạnh một thân cây ban nãy vừa đi qua, “Cậu nhìn lên cành cây này mà xem, không phải lúc đến tôi đã đánh dấu rồi đó sao?”

“Anh nhìn kĩ lại đi, xem có phải do anh đánh dấu không vậy?”, Đường Phong nhắc nhở Hàn Giang.

Lời nói của Đường Phong đã thức tỉnh Hàn Giang, anh vội vàng dùng đèn pin soi thẳng vào kí hiệu hình tam giác trên cành cây, quan sát tỉ mỉ, Hàn Giang không khỏi chau mày, trầm ngâm không nói, mãi lâu sau mới vỗ vào thân cây:

“Mẹ kiếp, chắc chắn chúng ta bị lừa nào chơi rồi!”

“Thế là thế nào?”, Đường Phong ngạc nhiên.

“Tôi xem kĩ lại hình tam giác trên cành cây, tuy cũng là mới khắc, kích cỡ giống hệt như tôi khắc, nhưng nhìn kĩ lại thì không phải là vết dao của tôi.”

Đường Phong ghé đầu lại nhìn, Hàn Giang chỉ vào kí hiệu hình tam giác trên cành cây, nói: “Hình tam giác tôi khắc một nhát dao là xong, còn hình tam giác này lại được khắc bằng ba nhát dao.”

Quả nhiên, Đường Phong cũng nhận ra sự khác biệt, kí hiệu hình tam giác trước mắt được khắc chuẩn xác hơn của Hàn Giang, hơn nữa lại khắc bằng ba nhát dao. “Bởi vì gã đó chia thành ba nhát dao để khắc nên cậu thấy đấy, mỗi nhát dao của hắn đều rất sâu, còn tôi chỉ khắc bằng một nhát, những nhát dao phía sau không sâu bằng nhát trước”, Hàn Giang lại tiếp tục giải thích.

“Theo anh thì ai đã khắc vậy?”

“Không biết, nhưng xem ra người này

cũng có kĩ năng được huấn luyện. Nói thật lòng, kí hiệu mà hấn khắc còn chính xác hơn của tôi”.

“Có khi nào là Yelena hay là lão Mã không nhỉ?”, Đường Phong hỏi.

“Sao họ phải khắc kí tự tam giác quấy rối chúng ta làm gì?”, lòng Hàn Giang đầy hoài nghi.

“Có lẽ họ không đợi được chúng ta nên đã đi tìm chúng ta chẳng?”

Hàn Giang ngẫm nghĩ: “Không, chắc chắn không phải, tôi và Yelena đã giao hẹn với nhau rồi.”

“Lẽ... lẽ nào trong này, ngoài chúng ta ra vẫn còn người nào khác đang ẩn nấp?”, Đường Phong nhớ tới Fanny bị chết thảm ở gần nhà trọ dưới núi, không khỏi lo sợ

kêu lên.

“Stephen?!”, nỗi lo lắng trong lòng Đường Phong càng thêm nặng nề.

“Vậy bây giờ chúng ta phải làm thế nào? Trời tối rồi!”, Đường Phong giật thót tim

Hàn Giang nhận định lại phương hướng, nói: “Chúng ta nên đi theo hướng tây nam. Nhưng chúng ta không nên mạo hiểm chui vào trong khu rừng chúng ta chưa đi qua này, chỉ có thể đi men theo con đường ban nãy chúng ta đến đây để quay về, về tới đường đó thì tính tiếp.”

5

Đường Phong và Hàn Giang bị bóng tối bao vây, cũng như bị sự hoảng loạn khủng khiếp quây lấy. Họ không ngừng

tìm kiếm những kí hiệu đánh dấu trên cành cây và cũng không thấy bất cứ vật tham chiếu nào, thậm chí đến la bàn và phương hướng đánh dấu trên GPS cũng trở nên vô nghĩa, họ hiểu rằng lúc này đây, họ đã không còn bất cứ thứ gì để dựa dẫm vào nữa rồi.

Trong đêm tối, hai người bước thấp bước cao, đột nhiên, một tiếng kêu chói tai vang lên trên đỉnh đầu. “Kền kền?!”, Đường Phong giật mình ngẩng đầu nhìn lên. Rừng cây ở đây không còn rậm rạp như ban nãy nữa, nhưng sắc trời tối om, không có lấy một ánh sao, nên họ chẳng nhìn thấy gì cả.

Hàn Giang cũng đang ngẩng đầu nhìn lên trời, mãi lâu sau anh mới lẩm bẫm:

“Rừng cây ở đây thưa thớt hơn ban nãy rất nhiều, hình như là đang rất gần chỗ dựng lều thì phải”.

“Vậy thì chúng ta mau tìm chỗ dựng lều đi!”, Đường Phong nói xong liền lớn tiếng hét lên vài câu, nhưng đáp lại anh chỉ có tiếng vọng cô độc. Tâm trạng hai người tức khắc lại trở về với sự thất vọng cực điểm.

“Có lẽ không phải là chỗ dựng lều nhưng vẫn còn tốt hơn ban nãy!”, Hàn Giang an ủi Đường Phong, sau đó lại tiếp tục bước nhanh về phương hướng mà anh dự đoán. Đêm đen hun hút bao trùm lấy Đường Phong và Hàn Giang, ác mộng, âm thanh quái dị, kèn kèn khổng lồ, rừng cây khiến người ta lạc đường... Giờ thì trong lòng

Đường Phong đã bắt đầu tin rằng, ở đây có một con ma, có lẽ lúc này đây con ma đó đang kê sát lại mình, có khi đang ở ngay trước mặt. Vừa đi vừa nghĩ, theo phản xạ, Đường Phong giơ cao đèn pin lên, soi về phía trước.

‘Ma!’, một bóng đen đột ngột xuất hiện ở phía trước khiến Đường Phong kêu lên thất thanh.

Hàn Giang cũng soi đèn pin về phía trước, bóng đen to lớn đó lại khiến Hàn Giang phấn khởi hẳn lên: “Có đường đi rồi!”

Đường Phong đã bình tĩnh trở lại, lúc này anh cũng đã nhận ra bóng đen không lồ trước mặt chính là tảng đá dưới đỉnh núi phía bắc. Cây cối phía trước mỗi lúc

một thừa thớt, mãi cho tới cuối cùng, sau khi Đường Phong và Hàn Giang đi qua hai cái cây, thì phía trước bỗng rộng mở thênh thang.

Đường Phong cầm đèn pin, chăm chú quan sát: “Thật là kì lạ, đi bao lâu vậy rồi sao lại quay về đây nhỉ?”

Hàn Giang cũng nhìn ra vấn đề: “Hóa ra chúng ta lại quay lại chùa Hắc Thứ?”

Chân giẫm lên bùn đất nhão nhoét, một cảm giác kì lạ trào lên trong lòng Đường Phong. Anh lại đến trước chỗ có bức tranh trên vách đá đã xem lúc sáng, dùng đèn pin soi lên đó, từng chút từng chút một. Anh quan sát trên vách đá trước mặt một lượt từ đông sang tây, rồi lại tìm từ tây sang đông... Nhưng điều khiến anh

cảm thấy thảng thốt lúc này chính là bức tranh khổng lồ trên vách đá ban sáng lúc này đã biến mất!

“Thế... thế này là thế nào?”, Đường Phong không dám tin vào mắt mình.

“Cậu tìm kĩ lại xem!”, Hàn Giang cũng cảm thấy bất ngờ.

Hai người dùng đèn pin bắt đầu chia ra hai đầu tìm kiếm, ánh đèn pin sáng rực soi lên vách đá ngay ngắn trước mặt, nhưng họ không thấy tung tích của bức tranh đâu nữa.

“Kì lạ thật đấy, âm thanh quái dị ban đêm, lạc đường trong rừng cây, tranh trên đá bị biến mất, bậc thang đá và nền đá thần bí...” Đường Phong không ngừng lắc đầu.

“Ngược lại, tôi nghĩ chính vì nhiều chuyện quái dị như vậy nên ở đây mới chính là chùa Hắc Thứ. Thứ mà chúng ta cần tìm nhất định ở đây rồi!”, Hàn Giang có vẻ bình tĩnh hơn.

“Hôm nay những chỗ cần đi thì chúng ta đều đã đi rồi, tuy phát hiện thấy vài di tích, nhưng ngoài việc thêm cho chúng ta một đồng mơ hồ rối rắm ra, thì chẳng giúp ích gì cho thứ mà chúng ta cần tìm.”, Đường Phong thất vọng nói.

“Tôi nghĩ... tôi nghĩ muốn tìm thấy thứ chúng ta cần, thì trước tiên phải nhúng tay vào cái mớ bòng bong bí ẩn này đã.”

“Phí lời, điều này tôi cũng biết. Nhưng tình hình mà chúng ta nắm bắt được hiện giờ, vốn không thể hóa giải được mớ

bồng bong này.”

“Trên đời này không có con đường
cùng.. Có thể vì bây giờ trời tối, nên
chúng ta không trông thấy bức tranh trên
đá. Hiện giờ chúng ta đã tới đây rồi thì
hãy mau về chỗ dựng lều thôi, không thì
mọi người sốt ruột đây!”

Đường Phong cũng không dám ở đây lâu,
vậy là hai người dựa vào kinh nghiệm
ban sáng đến đây, tiếp tục đi về phía
nam, đi qua hai con dốc đất nhỏ, họ lại
đi lên thềm đất nện cao lớn nhất trong di
chỉ chùa Hắc Thứ.

6

Đường Phong muốn lao về ngay, nên đi
trước Hàn Giang. Hai người đi tới con
dốc đất, Hàn Giang đang đi sau bỗng

dừng lại.

“Sao thế?”, Đường Phong quay lại hỏi.

“Cậu xem dưới chân tôi là gì vậy?”, Hàn Giang chỉ cảm giác chân mình giẫm lên một vũng nước, nhưng anh lại cảm thấy đó không phải là nước. Nếu đó là Đường Phong thì chắc chắn sẽ không phát hiện được gì, còn Hàn Giang thì dù sao cũng dày dặn kinh nghiệm hơn, có tố chất hơn, lại từng qua đào tạo. Thế rồi khi anh từ từ nhấc chân phải lên thì đã ngửi ngay thấy mùi máu tanh.

“Máu, máu đây!”, đèn pin trong tay Đường Phong soi lên chân phải Hàn Giang, anh hoảng hốt hét lên.

“Đừng có hét lên như vậy!”, Hàn Giang ra sức giữ bình tĩnh.

“Lẽ nào hội tiến sỹ Từ đã xảy ra chuyện gì?”, đầu óc Đường Phong tức tốc hiện lên cảnh tượng đáng sợ.

“Đừng có nói linh tinh!”, Hàn Giang quát Đường Phong.

Hàn Giang ngồi xồm xuống, cẩn thận kiểm tra đồng máu trên đất. Đường Phong sững sờ nên đứng như trời trồng nhìn Hàn Giang. Hàn Giang đưa tay chấm chút máu, đưa lên mũi ngửi rồi lại thè lưỡi ra, khẽ liếm một cái, “Mẹ kiếp, làm tôi hết hồn một phen. Đây giống như máu của động vật nào đó...”

Nghe Hàn Giang nói vậy, tim Đường Phong đang treo ngược lên mới được hạ xuống: “Anh có thể nhận ra là máu con vật nào không?”

“Cậu nghĩ tôi là thánh chắc! Làm sao nhận ra được là máu động vật nào!”, Hàn Giang ngẫm nahĩ, “Nhưng cái này không khó, chỉ cần kiểm tra xem quanh đây có dấu chân động vật không là biết ngay.”

Hai người chia nhau dùng đèn pin tìm kiếm dấu chân động vật trên con dốc đất nện, quả nhiên trên bụi đất ở đây loáng thoáng xuất hiện một loạt dấu móng vuốt.

“Là cừu hoang à?”, Đường Phong nghĩ ngay tới con cừu hoang đã dẫn họ tới đây.

“Cậu hỏi tôi á? Tôi có phải là nhà động vật học đâu! Từ hình dáng của vết chân cho thấy, tôi chỉ có nhận ra đây là dấu chân của loài động vật có vú cỡ trung để lại. Nhưng..

“Nhưng sao?”

“Nhưng quanh đây cũng không trông thấy động vật nào khác hoặc là dấu chân người, đến cả quanh vết máu cũng không thấy dấu chân hỗn loạn. Điều này cho thấy lúc con vật bị tấn công, cơ bản không hề xảy ra sự phản kháng kịch liệt. Vậy thứ gì đã giết chết con vật này và lại khiến nó không phản kháng lại nhỉ?”, Hàn Giang nghi ngờ không hiểu.

Hai người đều chìm trong suy tư, loáng một cái, trong đầu hai người đều hiện lên một đáp án, nhưng Hàn Giang lắc lắc đầu, anh lập tức đã phủ định đáp án đó, còn Đường Phong lại nói ra: “Có khi nào là... kền kền? Ban nãy chúng ta ở trong rừng, hai con kền kền đó lại xuất hiện

đây thôi.”

“Tôi cũng nghĩ tới kền kền, nhưng kền kền là loài động vật ăn xác chết, thông thường sẽ không tấn công động vật sống to lớn thế này đâu!”, Hàn Giang chau mày nói.

“Tôi cũng biết, nhưng ngoài kền kền ra thì tôi cũng không nghĩ ra còn có loài động vật nào có thể tấn công khiến con cừu hoang chết ngay tức khắc được.”

“Tóm lại, quả thực ở đây đã xảy ra quá nhiều chuyện không thể giải thích nổi. Chúng ta hãy nhanh chóng quay về lều thôi!”, Hàn Giang đoán rằng Yelena và mọi người đang rất sốt ruột.

Hai người tiếp tục đi về phía nam, đúng lúc cả hai đi ra khỏi cửa rừng thì trong

rừng cây gần đó vọng ra một chuỗi âm thanh. Hàn Giang vội vàng kéo Đường Phong vào trong rừng, hai người nấp sau một cái cây, quan sát động tĩnh bên ngoài.

Âm thanh đó vọng lại dứt quãng, sau đó là tiếng bước chân gập gáp và tiếng thở hổn hển - là một người!

Trong giờ phút này có thể là ai vậy nhỉ? Đường Phong và Hàn Giang căng thẳng nín thở, nhìn chăm chăm về phía phát ra tiếng động, cùng lúc rút súng ra.

Chẳng bao lâu sau, quả thật có một người từ trong rừng vụt ra, trời quá tối, hai người không thể nhận biết người đó. Hàn Giang ra hiệu cho Đường Phong, Đường Phong hiểu ý, rón ra rón rén nấp sau một

thân cây khác.

Hàn Giang đứng dậy, nghiêng người quan sát bóng đen đó, sau đó đột ngột bật đèn pin lên, nhắm thẳng vào bóng đen đó đồng thời lớn tiếng hét lên: “Ai?”

Người đó phản ứng mau lẹ, đúng lúc Hàn Giang soi thẳng đèn pin về phía người này thì cô ta cũng rút súng ra, nhắm thẳng Hàn Giang. Nhưng chỉ cần duy nhất 0,01 giây, dưới ánh sáng đèn pin, Hàn Giang đã nhận ngay ra đó là Yelena.

7

“Yelena, sao em lại chạy đến đây?!”, Hàn Giang chạy thật nhanh tới bên Yelena.

Yelena cũng nhận ra Hàn Giang, cô

buông súng xuống, nói: “Trời tối rồi, sao các anh vẫn chưa về, làm em lo quá!”

“Chắc cô lo cho Hàn Giang chứ gì?”, lúc này, Đường Phong cũng chui từ trong rừng ra.

“Ai tôi cũng lo lắng hết. Sao các anh đi lâu vậy?”, Yelena hỏi.

“Tiên sỹ và lão Mã không sao chứ?”, Đường Phong hỏi lại Yelena.

“Sao lại hỏi như vậy? Ban nãy lúc tôi đi thì mọi việc vẫn bình thường.”

Hàn Giang lại hỏi: “Ngoài em ra, lão Mã và tiên sỹ đều không rời khỏi lều chứ?”

Yelena nhìn Hàn Giang bằng ánh mắt kì lạ, rồi lại nhìn Đường Phong hỏi: “Các anh sao vậy? Cả buổi chiều bọn tôi đều ở trong lều, chẳng đi đâu cả, cũng chẳng

xảy ra chuyện gì.”

“Vậy thì không ổn rồi!”, Hàn Giang nghe Yelena nói vậy, lấm bầm.

“Bởi vì bọn tôi gặp phải rất nhiều chuyện ly kì”, vậy là Đường Phong kể tóm tắt lại cho Yelena nghe những gì họ gặp phải trên đường.

“Thảo nào, em đang định hỏi bọn anh đây, tại sao em đi theo những kí hiệu tam giác mà Hàn Giang đánh dấu đi về hướng đông bắc mà lại bị lạc trong rừng nên mới đến đây?”, mặt Yelena cũng đầy vẻ bế tắc.

Hàn Giang nhìn Yelena, sự nghi ngờ lướt qua trong ánh mắt. Nhưng chút thay đổi rất nhỏ đó cũng không lọt qua được mắt Yelena: “Hàn, ánh mắt anh nói cho em

biết anh không tin em!”

Đường Phong giật mình, anh không hề phát hiện ra Hàn Giang và Yelena nói chuyện với nhau bằng ánh mắt.

“Được rồi! Chẳng có gì qua được mắt em!”, Hàn Giang muốn lảng tránh đôi mắt tuyệt đẹp của Yelena nhưng đã bị cô tóm chặt, anh đành phải nói tiếp: “Kí hiệu đánh dấu này là anh với em đã giao hẹn với nhau, tại sao trong rừng lại xuất hiện thêm một kí hiệu đánh dấu hình tam giác khác?”

Yelena mặt mũi tức tối, đang định mở miệng phản bác lại Hàn Giang thì phía sau vang lên một giọng nói: “Hàn Giang, tôi có thể trả lời cậu câu hỏi đó”.

Ba người cùng quay đầu lại nhìn, là lão

Mã và Từ Nhân Vũ, hai người họ cũng vừa mới đi qua chỗ ban nãy Yelena vừa đi qua, xuyên qua khu rừng.

“Hàn, vì cái này mà cậu nghi ngờ tôi và Yelena thì hơi vội đấy!”, Makarov chậm rãi nói.

“Không! Mong bác hãy tin rằng cháu tin tưởng mọi người, chỉ có điều hôm nay gặp phải rất nhiều chuyện không thể giải thích được khiến cháu đau đầu... nói thể nào nhỉ, đầu sắp vỡ ra rồi!”, Hàn Giang nhìn Yelena, anh bắt đầu hồi hận vì sự nghi ngờ của mình ban nãy.

Makarov bước lại, vỗ vỗ vai Hàn Giang: “Ban nãy chính vì cái kí hiệu đánh dấu này mà chúng tôi cũng bị lạc trong rừng. Nếu là Yelena hoặc là tôi khắc, thì chúng

tôi chắc chắn sẽ không bị lạc”.

“Đúng vậy! Tôi và lão Mã thấy các cậu và Yelena đều đi mãi không về nên sốt ruột, mới lần theo kí hiệu đánh dấu hình tam giác để đi tìm mọi người, rồi cuộc đi hơn nửa vòng lớn trong rừng thì đến được đây”, Từ Nhân Vũ phụ họa.

Makarov mỉm cười: “Sau đó tôi cũng phát hiện ra vấn đề, kí hiệu đánh dấu hình, tam giác khiến chúng tôi lạc đường rõ ràng không giống với hình tam giác ban đầu. Vậy là tôi đã cẩn thận kiểm tra kí hiệu hình tam giác đó, hình tam giác khiến chúng ta lạc đường này đã làm tôi nhớ lại chuyện trước đây..

“Chuyện trước đây?”, mọi người lập tức đồng thanh hỏi.

“Lão Mã, bác đừng có bịa chuyện cho bọn cháu nghe đấy. Có mỗi một cái kí hiệu đánh dấu thông thường mà cũng gọi được chuyện cũ của bác sao?”, Hàn Giang cảm giác lão Mã lúc nào cũng chìm đắm trong những kí ức xa xưa.

“Đúng vậy! Những chuyện cũ của bác toàn những chuyện trầm trọng!”, Đường Phong trêu chọc một câu để hóa giải chút không khí.

Makarov thở dài, chậm rãi nói: “Đường Phong, cậu nói không sai, những chuyện cũ của tôi đều là những kí ức nặng nề. Chuyện lạc đường hôm nay làm tôi nhớ lại câu chuyện tương tự mà năm đó tôi và Branch đã gặp phải trong căn cứ.”

“Trời, sao lại liên quan tới chuyện đó

nhỉ?”, Hàn Giang cảm thấy thật khó hiểu. “Chính là cái căn cứ Tiên Tiến ở Mông cổ đó sao?”, Đường Phong lại cảm thấy rất hứng thú.

Makarov gật đầu nói: “Đúng, chính là cái căn cứ Tiên Tiến ấy, năm đó tôi và Branch đã huấn luyện được một tốp học viên chuẩn bị xâm nhập vào Trung Quốc thực thi nhiệm vụ ngầm. Branch đòi hỏi rất nghiêm khắc đối với tốp học viên đó. Trong huấn luyện dã ngoại sinh tồn, chúng tôi đã quy định vài kí hiệu trong dã ngoại, khắc hình tam giác lên cành cây là một trong những kí hiệu đó. Năm đó, Branch yêu cầu khắc kí hiệu hình tam giác thì phải khắc bằng ba nhát dao, như vậy mới đảm bảo được rằng, kí hiệu để

lại sẽ rõ nét, dễ nhận diện. Nhưng những học viên này trong quá trình huấn luyện thường quên mất yêu cầu của Branch, dùng một nhát dao khắc liền một lèo, điều đó khiến Branch rất không hài lòng. Nên chỉ cần Branch phát hiện ra học viên nào không thực hiện đúng yêu cầu huấn luyện, là anh ta sẽ phạt. Tôi còn nhớ như in, có một lần chúng tôi đưa học viên vào rừng nguyên sinh Siberia để tiến hành huấn luyện dã ngoại sinh tồn, trong đó có một học viên khắc kí hiệu đánh dấu hình tam giác này, đã không làm theo quy định khắc bằng ba nhát dao của Branch, kết quả là, trong cơn phẫn nộ, Branch đã định sai người khắc hình tam giác bằng ba nhát dao lên cánh tay học

viên đó.”

“Tàn nhẫn vậy sao?”, Đường Phong ngạc nhiên thốt lên.

“Đương nhiên, sau đó dưới sự can thiệp của tôi, Branch đã không làm như vậy. Nhưng sự việc đó đã để lại ấn tượng sâu sắc trong đầu tôi.”

“Bác nói như vậy không phải là càng chứng minh cho nghi ngờ của cháu ban nãy sao?”, Hàn Giang đột nhiên lên giọng: “KGB các bác huấn luyện nghiêm khắc là có truyền thống quang vinh vậy đấy!”

“Không! Không! Hàn Giang, cậu chưa hiểu chuyện, KGB bọn tôi không có truyền thống đó. Hồi đó lúc được huấn luyện, giáo viên không dạy chúng tôi nhất

định phải khắc kí hiệu hình tam giác bằng ba nhát dao!” , Makarov giải thích thêm.

“Cũng có nghĩa là, bác cho rằng cái người khắc hình tam giác bằng ba nhát dao trong khu rừng này có liên quan tới học viên của Branch và căn cứ Tiên Tiên?”, Hàn Giang ngạc nhiên nói.

“Branch không phải đã chết rồi sao?”, Đường Phong không hiểu.

“Ý cha có phải là đang nghi ngờ tốp học viên mà cha huấn luyện năm đó có liên quan tới việc này phải không?”, Yelena cũng giật mình.

Mọi người đều nhìn Makarov, nhưng ông im lặng hồi lâu. Mãi một lúc sau, ông mới chậm rãi nói: “Không! Ý tôi không phải vậy, chỉ là tôi muốn cung cấp thêm

manh mỗi ọi người thôi mà.”

“Cháu nghĩ rằng bác có ý đó đấy!”, Hàn Giang cố ý kích Makarov, hy vọng ông sẽ kể thêm vài chuyện nào khác năm xưa.

“Hàn, cậu không phải kích tôi, cậu sẽ hiểu ý tôi nhanh thôi!”

Makarov không nói thêm gì nữa, đi thẳng về hướng nam, cũng là hướng dựng lều, mọi người lại đành phải chui vào khu rừng đã khiến họ lạc đường này.

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 6

Tượng phật khổng lồ.

Đường Phong bắt đầu chăm chú quan sát đỉnh núi trước mặt; những tia nắng sớm mai soi lên đỉnh núi cao chạm mây xanh; đỉnh núi dường như được khoác một tấm áo choàng nắng mai óng ả, trở nên lấp lánh dưới ánh nắng chan hòa, và thấp thoáng phía xa hình như là một bức tượng Phật, một bức tượng Phật rất lớn...

1

Con đường từ di chỉ chùa Hắc Thứ tới chỗ dựng lều đã không làm mọi người bị lạc đường, chẳng mấy chốc họ đã quay trở lại chỗ dựng lều. Từ Nhân Vũ kiểm tra xong mọi đồ đạc để lại lều, rồi mới thở phào nói: “Mọi thứ đều vẫn còn, xem ra chẳng có ai ghé thăm nhân lúc chúng ta rời khỏi đây cả.”

“Nhìn bộ dạng lo lắng của anh kia, lại còn nói ở đây không có ai ghé thăm, mà kể cả có người đi chãng nữa, thì những thứ vật dụng quý báu chúng ta đều đã mang theo người rồi, sợ cái gì chứ? Chắc là không có ai lấy trộm cái lều của chúng ta đâu nhỉ?”, Yelena cười Từ Nhân Vũ.

“Em không biết đâu, tiến sỹ Từ của chúng ta lúc nào cũng mang bên mình một đồng thứ linh tinh!”, Hàn Giang nói không chút hảo khí.

“Cái gì mà linh tinh, đó đều là bảo bối của tôi đấy!”, Từ Nhân Vũ phản bác lại.

“Được rồi, bảo bối của anh thì phải tự mình cất giữ lấy, đánh mất thì đừng có tìm tôi đấy nhé!”, Hàn Giang quay lại

nhìn thì thấy Makarov về tới lều, nhưng trông mặt ông thần thờ, giống như lại đang chìm trong kí ức xa xăm.

Hàn Giang đưa mắt nhìn Yelena, nhưng bị cô lờm ột cái. Hàn Giang chán nản lắc đầu, trông thấy Đường Phong cũng đang thần thờ. Anh hỏi Đường Phong giọng trêu chọc: “Ngây người ra làm cái gì đó hả?”

“Không đờ đẫn thì làm cái gì bây giờ? Hôm nay mọi thứ đều khiến tôi căng hết cả đầu rồi!”

“Cậu có ý tưởng gì không?”

“Tôi luôn cảm thấy quanh đây có một đôi mắt không chút thiện cảm đang chăm chăm nhìn chúng ta...”, Đường Phong nhìn xung quanh, đêm tối đen, rừng cây

tôi đen.

“Thôi đừng nghĩ ngợi nhiều nữa, nghỉ ngơi trước đã, có việc gì mai tính tiếp.”

“Nghỉ ngơi? Tôi sợ trong lúc chúng ta ngủ sẽ có người tấn công trộm chúng ta đấy!”

“Bởi vậy vẫn cần có người canh gác.”

“Nhưng tôi không gác nữa đâu, lúc sáng sớm bị dọa cho sợ lắm rồi!”

Hàn Giang bó tay, đành đi tìm Yelena thương lượng. Mọi người hội ý một hồi, Makarov muốn được canh gác hộ Đường Phong, khiến anh cũng cảm thấy ngại.

“Vì mọi người đều lo lắng ban đêm gặp nguy hiểm nên tôi thấy sắp xếp như vậy nhé, Yelena và lão Mã trực buổi tôi..vừa nói Hàn Giang vừa nhìn nhìn Yelena.

Anh cố ý sắp xếp như vậy để chứng tỏ rằng mình tin tưởng hai người họ.

“Gần sáng sẽ là Đường Phong và tiến sỹ!”, Hàn Giang nói tiếp: “Ở giữa là tôi!”

“Không chịu đâu! Tôi không trực lúc đó đâu, âm thanh quái dị đó..Đường Phong vẫn còn sợ sệt.

“Vậy thì anh và tiến sỹ canh gác giữa đêm, còn tôi canh gần sáng!”, Hàn Giang khó chịu lườm Đường Phong một cái.

Đường Phong không ý kiến gì nữa, Hàn Giang lại dặn dò thêm: “Canh gác thì ở cạnh lều, không ai được vào rừng, nhớ kỹ đấy!”

Đường Phong vội vàng ăn chút gì đó để tranh thủ đi ngủ. Nửa đêm, anh bị Từ

Nhân Vũ gọi dậy.

Đường Phong và Từ Nhân Vũ, hai người mắt nhắm mắt mở ngồi ngoài lều, chẳng mấy chốc cả hai lại muốn ngủ gật. Đường Phong thấy như vậy không ổn. vậy là anh đứng dậy, bảo Từ Nhân Vũ chợp mắt trước, đợi chút nữa sẽ đến lượt mình, tất nhiên là Từ Nhân Vũ đồng ý ngay. Hai người canh gác, nhưng lại thành một người trực ban.

Một người canh gác có nghĩa là cơ hội ngủ gật không còn nữa, Đường Phong đành phải đứng dậy, lại bắt đầu đi loanh quanh lều, một vòng, một vòng, lại thêm một vòng.

Vòng đi vòng lại, Đường Phong bỗng cảm thấy trước mắt mình lóe một kí hiệu

quen thuộc. Anh tưởng rằng ánh sáng của
đồng lửa làm anh lóa mắt, nên liền dụi
dụi mắt, nhưng nhìn kĩ lại, thì không lầm:
trên một cành cây bên cạnh anh, rõ ràng
xuất hiện một kí hiệu hình tam giác được
khắc bằng dao.

Đường Phong nhoài tới nhìn cho kĩ, càng
nhìn càng căng thẳng, bỗng giật thót tim,
bởi anh phát hiện ra ký hiệu hình tam
giác trước mặt được khắc bằng ba nhát
dao, lưu lại trên cành cây vết tích vừa
sâu vừa sắc lẹm, hơn nữa có thể nhận ra
là mới khắc. Trong đầu anh lập tức hiện
lên một loạt chuyện đáng sợ, ký hiệu
đáng sợ này xuất hiện tại chỗ dựng lều từ
lúc nào vậy? Nó tượng trưng cho điều
gì?

Lẽ nào có người đã tới đây trong lúc họ vắng mặt?

2

Đường Phong không thể xác định ký hiệu này xuất hiện từ lúc nào, buổi tối lúc họ quay về chỗ dựng lều thì Từ Nhân Vũ chỉ kiểm tra đồ đạc, còn chẳng có ai trong số họ đi kiểm tra xung quanh đây có gì thay đổi hay không.

Đường Phong xác định lại một chút vị trí của ký hiệu này, hình như vừa đúng hướng chính nam. Hướng chính nam? Theo như suy đoán của anh, thì hướng chính nam là đường xuống núi. Họ chưa từng đi thăm dò qua hướng nam, mà ký hiệu hình tam giác bí ẩn này lại xuất hiện ở hướng nam... Anh ngẫm nghĩ, rồi đôi

chân lại không chịu nghe lời mà tiến vào rừng cây phía nam, bởi anh phát hiện ra trên cái cây cách đó không xa lại xuất hiện một ký hiệu hình tam giác khác.

Đường Phong bước tới ký hiệu hình tam giác thứ hai, cẩn thận quan sát, giống hệt như hình tam giác thứ nhất. Ngay sau đó, anh đã phát hiện ra ký hiệu thứ ba, ký hiệu thứ tư, thứ năm... trong rừng cây hướng nam... tất cả những ký hiệu này đều dẫn về hướng chính nam. Đúng như phán đoán của anh trước đó, địa hình phía nam nhanh chóng dốc xuống, xem ra đây trước kia chính là một con đường lên núi, chẳng qua là bao năm qua rồi nên nó đã bị chôn vùi trong cát bụi lịch sử.

Khoảng gần kí hiệu đánh dấu thứ mười

thì Đường Phong lại phát hiện ra một gò đất cao lớn. Anh lấy đèn pin từ từ soi lên gò đất, không to bằng thềm đất nện lớn nhất ở di chỉ chùa Hắc Thứ, nhưng lại cao hơn. Gò đất cao to sừng sừng, giống như một tấm bia bằng đất nện.

Đường Phong bước lại gần gò đất này, một khuôn mặt dữ dằn hung tợn phản chiếu trong mắt anh. Anh giật thót tim, sợ hãi đến nỗi chiếc đèn pin trên tay rơi cả xuống đất. Anh lùi lại phía sau vài bước, mãi cho tới khi tựa lên một thân cây mới đứng vững trở lại.

“Ai?”, Đường Phong khẽ hét lên, giọng nói vẫn còn toát lên vẻ sợ hãi.

Không ai đáp lại, xung quanh lặng thinh như tờ, Đường Phong thấy đèn pin của

mình vẫn sáng đèn nằm sõng xoài cạnh gò đất. Anh thu hết can đảm, lấy lại bình tĩnh, lần theo ánh đèn pin bước tới cạnh gò đất. Anh cúi người xuống nhặt đèn pin lên, một tay nắm chặt đèn pin, còn tay kia móc súng ra. Nhưng khi anh nhìn thấy khuôn mặt người đó lần nữa thì bỗng bật cười.

Đó là một khuôn mặt bằng đá, chính xác mà nói: đó là một pho tượng võ sỹ Tây Hạ bằng đá. Cơ thể võ sỹ kiện tráng, mặt mũi hung tợn, hai cánh tay nâng lên, eo giắt bảo kiếm, hai mắt hùng hực rất có thần đang chăm chăm nhìn Đường Phong. Đường Phong bước tới, lấy tay gạt hết lớp bụi đất dày trên thân pho tượng, và không khỏi trầm trồ ngợi khen sự tinh

xảo của nghệ thuật điêu khắc Tây Hạ. Cùng lúc, anh cũng chú ý tới hai cánh tay võ sỹ đưa lên cao. Đôi cánh tay vạm vỡ của võ sỹ giơ lên giống như đang đỡ một vật gì đó quan trọng và nặng trĩu.

Đường Phong ngẩng đầu nhìn lên gò đất cao lớn trước mặt, võ sỹ đang đỡ thứ gì vậy? Ụ đất cao lớn này chắc chắn là đã từng có một kiến trúc quan trọng đến mức phải khiến Nguyên Hạo sai thợ chạm khắc nên một võ sỹ đẹp đến như vậy để nâng lên.

“Phật tháp?”, Đường Phong ngẫm nghĩ, chỉ có Phật tháp mới xứng được với võ sỹ bằng đá đẹp tinh xảo này.

Đường Phong quan sát qua vị trí nơi võ sỹ bằng đá xuất hiện, là góc phía tây của

gò đất cao lớn; điều đó cũng có nghĩa là, ba góc còn lại chắc cũng đều có một pho tượng võ sỹ khác. Vậy là anh lần ngược theo chiều kim đồng hồ, đi một vòng quanh gò đất, quả nhiên đúng như anh dự đoán, ở góc phía tây nam và đông bắc của gò đất đều phát hiện thấy một pho tượng giống hệt như pho tượng võ sỹ bằng đá ở góc phía tây bắc, điều này khiến anh càng tin vào suy đoán của mình. Thế nhưng, khi anh đi tới góc phía đông bắc của gò đất thì lại phát hiện ra pho tượng võ sỹ bằng đá ở đây khác hẳn với ba pho tượng kia.

Đường Phong tò mò cúi rạp người xuống, quan sát pho tượng võ sỹ này. So với ba pho tượng trước đó, pho tượng võ

sỹ này hình như to hơn một chút. Anh dụi dụi mắt, theo lý mà nói thì kích cỡ phải tương đương chứ, có lẽ là do mình hoa mắt, ở đây không có dụng cụ để đo đạc, nhìn bằng mắt không chính xác được.

Nhưng điều khiến anh ngạc nhiên là, sự tạo hình và biểu cảm trên khuôn mặt của pho tượng võ sỹ này đều khác với ba pho tượng kia.

Ba pho tượng võ sỹ đó mặt mũi bặm trợn hung dữ, còn pho tượng này, tuy eo cũng giắt kiếm, nhưng mặt mũi lại hiền từ hơn rất nhiều, thậm chí có thể nói rằng là mặt mày lương thiện. Nhìn tiếp phần tạo hình của ba pho tượng trước là tay giơ lên cao, còn pho tượng võ sỹ này lại chấp tay vào nhau, hai chân được tạc thành

dáng khoan tròn.

“Có lẽ là do thợ điêu khắc lúc đó nảy sinh ý tưởng khác!”, Đường Phong ngẫm nghĩ rồi bỗng thấy pho tượng trước mặt có gì đó không bình thường.

Đường Phong chăm chú nhìn pho tượng võ sỹ trước mặt, chỗ nào không bình thường nhỉ? Eo giắt kiếm, hai chân khoan lại, mặt mũi hiền từ, hai tay chấp vào nhau... ừm vấn đề là ở chỗ hai tay chấp vào nhau.

Đường Phong phát hiện ra động tác chấp tay của pho tượng võ sỹ này có một điểm không giống với động tác chấp tay của những tín đồ Phật giáo, bàn tay chấp lại của pho tượng hướng về phía trước, ngón tay chĩa thẳng về phía trước. Những

người thợ vô tình làm vậy hay là có ý gì đây? Dấu hỏi này in đậm trong đầu anh. Nhưng anh chưa nghĩ ngợi lâu, thì lại có thêm một phát hiện khác.

3

Đèn pin trong tay Đường Phong dần dần di chuyển xuống phần dưới của pho tượng võ sỹ bằng đá, anh phát hiện ra pho tượng này còn một chỗ không giống với ba pho tượng trước đó: ba pho tượng kia hay tay giương cao, chân giẫm thẳng lên đất, còn pho tượng này chân khoanh lại, bởi vậy phần dưới xuất hiện một đài sen tạc bằng đá.

Đường Phong gần như bò ra đất, dùng đèn pin soi từng chút từng chút một phần đài sen ở phía dưới pho tượng. Đột

nhien, mắt anh sáng lên, trên đài sen phát hiện thấy chữ, là một dòng chữ Hán. Sao lại là chữ Hán? Từng biết rằng năm đó Tây Hạ thiếu những người thợ lành nghề, nên rất nhiều công trình trọng đại đều do thợ người Hán xây dựng, bởi vậy ở đây mới khắc chữ Hán. Đường Phong ngẫm nghĩ, rồi chẳng bận tâm đến lớp bụi bặm, anh vội vàng dùng tay vuốt bụi đất trên tòa sen đi, một dòng chữ Hán thể chữ Khải nắn nót hiện lên trước mắt anh:

“Thiên thụ lễ pháp diên tộ thập niên nhị nguyệt, sắc kiến đại giới đài đàm tự hạ tự kim cương xá lợi bảo tháp”.

Khi Đường Phong khẽ đọc hàng chữ này lên, trong lòng anh vô cùng phấn khởi. Chỉ một câu ngắn gọn như vậy đã lập tức

chứng minh cho suy đoán trước đó của mình, mà nói rõ thì không còn gì để nghi ngờ rằng đây chính là chùa Hắc Thứ mà anh muốn kiếm tìm. Tên chính thức của chùa Hắc Thứ trong thời Tây Hạ là “Chùa Giới Thái”, hơn nữa, thời gian xây dựng cũng nói rõ đây là một ngôi chùa từ thời Tây Hạ. Hai chữ “Sắc kiến” cho thấy đây là quần thể chùa hoàng gia được xây dựng dưới sự chỉ đạo của Nguyên Hạo. “Kim cương xá lợi bảo tháp” cũng chứng minh cho suy đoán của anh, gò đất này chính là một tòa bảo tháp, hơn nữa lại là một tòa tháp xá lợi. Nhưng về “Hạ tự” thì sao? Đường Phong lại chìm trong suy tư, lẽ nào di chỉ mà mình vừa phát hiện được chính là “Hạ

tự”?, vậy thì “Thượng tự” ở chỗ nào? Đường Phong lại tỉ mỉ quan sát xung quanh pho tượng võ sỹ bằng đá này, hi vọng có thể có thêm được chút phát hiện mới, nhưng lại chẳng phát hiện thấy gì cả. Anh đứng dậy, bỗng nhiên trời đất quay cuồng, anh vội vàng lấy tay vịn vào một thân cây, lúc đó mới đứng thẳng dậy được. Mình không bị huyết áp cao, sao lại bị chóng mặt nhỉ? Có lẽ do mấy hôm nay nghỉ ngơi không tốt. Sau khi dần bình tĩnh lại, Đường Phong định rời khỏi đây, nhưng khi anh rút bàn tay đang vịn vào thân cây lại, thì bỗng phát hiện ra trên cành cây có ký hiệu đánh dấu hình tam giác thứ 11, đây...

Đường Phong nhìn nhìn xung quanh, vẫn

một sự im ắng chết chóc. Một cơn gió lạnh thổi qua, khiến anh đang phấn khích vì có phát hiện mới, đã dần trấn tĩnh lại, bên tai anh văng vẳng lời cảnh báo của Hàn Giang - không được rời khỏi lều trại. Đường Phong run bắn lên, mình đã đi khỏi lều bao xa? Anh vội vàng quay lại, nhìn về hướng anh cho rằng là phía dựng lều, vẫn là một vùng tối đen, không lẩy đâu ra chút ánh sáng.

Đường Phong đã thực sự hoảng sợ, anh bắt đầu hồi tưởng lại những gì đã trải qua trên đoạn đường ban nãy, rồi suy đoán khoảng cách đến nơi dựng lều; nhưng nghĩ thế nào anh cũng thấy mình cách lều trại không hề xa? Đúng ra là vẫn phải trông thấy được đồng lửa,

nhưng giây phút này, chẳng nhìn thấy gì cả.

Đường Phong xác định phương hướng một lần nữa, cuối cùng anh căn cứ theo vị trí di chỉ Phật tháp để xác định lấy một phương hướng. Anh cho rằng đây là hướng chính bắc, cũng chính là hướng lều trại, nhưng anh đi men theo hướng này hơn năm chục bước thì lại bắt đầu thấy bất an vì cảm giác mình đã phán đoán sai hướng. Lúc này, phía trước xuất hiện hai ngã rẽ, Đường Phong quyết định điều chỉnh phương hướng, anh đi theo ngã rẽ hướng về phía tây bắc. Nhưng sau khi đi theo hướng này thì anh lại bắt đầu nếm trải cảm giác đau khổ trong rừng cây lúc sáng sớm hôm qua.

Đường Phong giống như rơi vào một mê cung, không ngừng vòng vèo, toàn là trông thấy những nơi quen quen. Anh bắt đầu tuyệt vọng kêu gào, nhưng ở đây đến tiếng vọng lại cũng chẳng có, xung quanh chỉ có bóng tối và sự tĩnh lặng chết chóc, sự tĩnh lặng chết chóc và bóng tối.

Đường Phong chìm trong biển bóng đêm, anh không sao hiểu nổi tại sao một rừng cây trông bình thường nhường vậy, mà lại không biết bao lần khiến mình rơi vào vùng đất chết. Có lẽ... có lẽ đây chính là tuyệt địa mà Nguyễn Hạo không muốn để ai đó bước vào!

Đường Phong sức cùng lực kiệt, tuyệt vọng nhào xuống một gốc cây, bất giác

nhắm mắt lại...

Hai con kền kền to lớn bay sát ngọn cây, đậu lại trên cái cây có hình thù kì dị, chăm chăm nhìn Đường Phong đang say giấc nồng dưới gốc cây. Đột nhiên, một con kền kền lao về phía Đường Phong, và tới khi mở mắt ra thì anh thấy mình đã lơ lửng trên không trung. Bầu trời đen đặc, gió lạnh cắt da cắt thịt, anh muốn kêu cứu nhưng hét không thành tiếng. Chúng bay qua một tòa bảo tháp cao to, rồi lại bay qua vài tòa cung điện hùng vĩ, sau đó lại tới một khu rừng rậm, cuối cùng đến một bậc thềm bên vách núi cheo leo. Ken kền lao xuống bậc thềm đó, tại chỗ cách bậc thềm khoảng năm sáu chục mét, nó thả Đường Phong

xuống.

Đường Phong chỉ cảm thấy lục phủ ngũ tạng của mình đang nứt toác cả ra. Anh bò trên vách đá lạnh toát, gió lạnh buốt thổi tới, toàn thân đau đớn. Anh định chống tay đứng dậy nhưng lại kiệt sức ngã nhào xuống vách đá.

Đột nhiên, những âm thanh quái dị từ từ lọt vào tai Đường Phong. Ngay sau đó là một tràng pháo tay rộn ràng, tiếp đó là một chuỗi ngôn ngữ mà Đường Phong nghe không hiểu, giống như có rất nhiều người đang ca hát nhảy múa bên cạnh mình vậy. Anh không biết những người này có ác ý gì với mình hay không, nhưng bản năng sinh tồn thôi thúc anh lật người lại, anh muốn nhìn rõ mặt những

người đó.

Đó là một bầy ma quỷ hay là một đám người? Trong lúc hoảng hốt, Đường Phong trông thấy rất nhiều khuôn mặt hung tợn. Anh ra sức dụi mắt, lúc này mới nhìn rõ những khuôn mặt đó. Đó là một đám người đeo mặt nạ, đang vây quanh một đồng lửa cháy bùng bùng ca hát, nhảy múa...

Đường Phong không hiểu ngôn ngữ của những người này, nhưng lại nhận ra bậc thềm này, bậc thềm bên cạnh vách đá cheo leo này chính là nền đá mà ban sáng anh và Hàn Giang tìm thấy. Anh nhìn tiếp đám người đó vẫn đang ra sức nhảy nhót, chốc chốc lại thành kính quỳ xuống đất, giơ hai tay lên, ra sức gào thét điều gì

đó.

Đường Phong choáng váng, anh nhìn lên núi, định nhìn kĩ xem những người này đang vái lạy cái gì, nhưng ngoài màn đêm tối đen và vách đá lạnh lẽo thì anh không trông thấy gì cả! Hai con kèn kèn to lớn đó cũng không thấy bóng dáng đâu nữa, nhưng Đường Phong lại luôn cảm giác đôi chim đang ở trên đỉnh núi, trên đỉnh đầu mình, để bất cứ lúc nào cũng có thể lao xuống và cắn mình tới vực sâu không đáy.

Đám người đó gào thét khản cổ một hồi, giống như đang tiến hành một nghi thức thần thánh nào vậy. Khi đám người này đứng dậy thì họ lại không hát, cũng không nhảy nữa, Đường Phong phát hiện ra họ

đang lao về phía mình. Anh bỗng nhớ ngay lại những gì đã trải qua tại Thất sắc Cẩm Hải nên liền hốt hải hét lên: “Tôi không phải là ma quỷ, không phải là...”

Nhưng Đường Phong có gào thét thế nào cũng không thành tiếng, đám người đó không buồn để ý, ngay lập tức nhắc anh lên, sau đó từng bước từng bước tiến tới sát vách núi. Đường Phong đã gào thét rách cổ họng rồi, mà phía dưới là vực sâu thăm thẳm; anh tuyệt vọng khi biết sẽ bị ném xuống đó. “Không! Tôi không phải là...”, rốt cuộc anh đã gào thành tiếng, tiếng hét xé rách tâm can, quỵện cùng tiếng gió vô tình vang vọng khắp vực thẳm.

.....

Đường Phong bừng tỉnh, lại là một cơn ác mộng. Anh ngồi dậy, hồi tưởng kĩ lại giấc mơ ban nãy, hình như có mối liên hệ nào đó với giấc mơ hôm qua. Kèn kèn? Một đám người đeo mặt nạ?... Đường Phong vẫn chưa kịp ngẫm nghĩ mọi thứ, thì âm thanh kì quái khủng khiếp đó lại ùa tới.

Toàn thân Đường Phong run bần bật, anh định đứng dậy, nhưng đôi chân không còn chút sức lực nào cả, nên bất luận anh cố gắng thế nào cũng vẫn đổ kèn ra dưới gốc cây. Anh ngẩng đầu lên nhìn, ký hiệu thần bí đó lại đập vào mắt, một ký hiệu hình tam giác được khắc bằng ba nhát dao, rõ nét mà bắt mắt. Anh đã thực sự buông xuôi, nhắm mắt lại, mặc cho gió

lạnh mang theo chuỗi âm thanh kì dị dày
vò màng nhĩ mình.

“Đường Phong, anh sao thế?”

“Sao lại chạy tới đây?”

Cũng không biết phải bao lâu sau, Đường Phong mới thức tỉnh bởi tiếng gọi. Anh dần dần hồi phục lý trí: “Âm thanh... quái dị... lại... lại là âm thanh quái dị đó...”

“Chúng tôi nghe thấy rồi, nhưng sao anh lại chạy tới đây?”, giọng Yelena vang lên.

“Tôi bảo mọi người đừng có đi lung tung, kết cục hay quá, hai cậu, một người thì ngủ li bì, một người lại chạy vào trong rừng!”, Hàn Giang trách móc.

Makarov rót cho Đường Phong uống một

chút nước suối, Đường Phong chống tay đứng dậy. Anh không biết mình nên giải thích thế nào với mọi người, nên đã dốc hết sức lực chỉ vào ký hiệu hình tam giác trên cành cây bên cạnh: “Đều... đều tại cái đó.”

“Cái này?”, Hàn Giang lấy tay sờ lên ký hiệu hình tam giác trên cành cây.

“Ở đây cũng có?”, Yelena ngạc nhiên.

“Không chỉ có thế thôi đâu, trong khu rừng này chỗ nào cũng có”, Đường Phong tiếp tục kể lại những gì mình gặp phải ọi người nghe.

Mọi người nghe xong, ai nấy đều hết sức ngạc nhiên. Hàn Giang và Yelena dìu Đường Phong, chưa tới mười phút là đã xuyên qua khu rừng, trở về lều trại.

Đường Phong lắc lắc đầu, anh không sao tin được, nơi khiến mình mù mịt, khiến mình mất phương hướng, hóa ra chỉ là đoạn đường đi có mười phút đồng hồ.

5

Chẳng bao lâu, sau khi mọi người về tới nơi dựng lều thì âm thanh quái dị đó cũng biến mất. Hàn Giang nhanh chóng phán đoán tình thế: “Tới trước khi trời sáng tôi sẽ canh gác. Mọi người tiếp tục nghỉ ngơi, bất luận là nghe thấy âm thanh gì đi chẳng nữa cũng đều không được ra ngoài.”

Cũng đành phải vậy, mọi người nóng lòng đợi trời sáng trong sự khủng hoảng và giá lạnh. Đường Phong bị dày vò như vậy nên đã mệt mỏi rã rời, liền ngủ một

mạch tới sáng.

Sau khi trời sáng, Đường Phong quan tâm hỏi Hàn Giang: “Âm thanh quái dị đó sau đó còn kêu không?”

“Lại vang lên một lần nữa nhưng chỉ ngắn thôi!”, Hàn Giang nói.

Vậy sao?”, Đường Phong vừa nói chuyện với Hàn Giang vừa sắp xếp lại hành lý mang theo người. Anh bật máy ảnh kỹ thuật số lên, chuẩn bị xem lại ảnh hôm qua chụp tại di chỉ chùa Hắc Thứ, nhưng anh vô cùng ngỡ ngàng khi trên ảnh chỉ là vùng trắng phớ, chẳng có gì cả.

“Thế này... là thế nào? Rõ ràng là tôi đã chụp rồi mà, hơn nữa sau khi chụp xong, tôi còn bật lên xem lại một lần!”, Đường

Phong kêu lên.

“Cậu xem những bức khác xem sao!”,
Hàn Giang giục.

Đường Phong vội vàng xem hai bức ảnh khác: “Cũng trắng phớ cả!”

“Kì lạ thật!”, Hàn Giang cũng có chút hoang mang.

“Không được, tôi phải đến chỗ bức tranh trên đá đó xem sao!”, Đường Phong nói xong liền định đến di chỉ chùa Hắc Thứ, nhưng Hàn Giang lại kéo anh lại: “Đừng đi, hiện giờ ở đó không quan trọng nữa”.

“Ồ, sao lại thế?”, Đường Phong không hiểu ý Hàn Giang.

“Tôi đã nghe kĩ những gì cậu gặp phải trong rừng lúc sáng sớm, ngoài ký hiệu

hình tam giác bí ẩn đó ra thì vẫn còn một việc hấp dẫn tôi, đó chính là tòa Phật tháp mà cậu phát hiện ra.”

“Anh nghĩ tới gì vậy?”

“Sau khi trời sáng, tôi và Yelena đã đi kiểm tra tòa Phật tháp đó. Giống hệt như cậu nói, Phật tháp ở vị trí thiên về hướng đông, ở hướng chính nam của lều trại chúng ta, còn di chỉ chùa Hắc Thứ mà chúng ta phát hiện thấy hôm qua ở hướng chính bắc của lều trại chúng ta. Như vậy cho thấy, Phật tháp và di chỉ chùa Hắc Thứ năm đó phải gắn liền với nhau, cũng có nghĩa Phật tháp là một phần của chùa Hắc Thứ. Vậy thì căn cứ theo ghi chép trên Phật tháp, chúng ta cũng có thể đoán định, đây chính là nơi gọi là ‘Đại

Giới Đàn tự, Hạ tự””.

“Đúng, tôi cũng nghĩ vậy!”, Đường Phong đồng ý với ý kiến của Hàn Giang.

“Như vậy cũng đã phủ định giả thuyết hôm qua của cậu, ở đây không thể là ‘Thượng tự’, mà Thượng tự phải nằm ở chỗ khác!”

Đường Phong gật gù: “ừm, đúng như vậy! Vậy thì mặt phẳng đá mà hôm qua chúng ta phát hiện thấy bên vực núi phía đông rất khả nghi.”

“Đúng vậy, hai chữ Tây Hạ ‘Thượng tự’ mà chúng ta phát hiện thấy trên mặt phẳng đá, đã rõ ràng gợi ý cho chúng ta rằng Thượng tự chính là ở đó, còn bậc thang đá mà chúng ta phát hiện thấy chính là đường lên Thượng tự”, Hàn Giang suy

đoán.

“Chính là chỗ đó?”, Đường Phong vẫn do dự, “Không đơn giản vậy chứ, trên mặt phẳng đá đó gió to như vậy, toàn là đá, sao mà xây chùa được?”

“Hiện giờ tất nhiên tôi không thể trả lời câu hỏi này của cậu, nhưng một phát hiện trên Phật tháp đã có thể chứng minh cho quan điểm của tôi.”

“Ồ? Ý anh nói tới pho tượng võ sỹ ở góc đông bắc?”,

Đường Phong thông minh lập tức hiểu ra ý của Hàn Giang.

“Ừm, cậu nghĩ xem, tại sao tượng võ sỹ góc đông bắc lại không giống với ba bức tượng còn lại? Đây lẽ nào là sự vô tình? Không, chắc chắn không phải, vì pho

tượng võ sỹ đó bất luận là tạo hình, kích cỡ hay biểu cảm, đều không giống với ba pho tượng kia. Điều này chỉ có thể có một cách giải thích, đó chính là ẩn ý trong khi xây dựng tháp năm đó.”

“Tôi cũng nghĩ đến việc này, nhưng vẫn chưa dám khẳng định. Anh nói như vậy, tôi nhớ ra rồi, điểm khác biệt lớn nhất giữa pho tượng võ sỹ đó với ba pho tượng kia chính là đôi tay. Pho tượng võ sỹ đó hai tay chấp lại, hơn nữa động tác chấp tay của nó rất kì lạ.”

“Đó chính là chứng cứ rõ ràng nhất. Tượng võ sỹ ở góc đông bắc hai tay chấp lại, nhưng ngón tay lại hướng về phía trước, phía trước nó lại là hướng đông bắc, vậy hướng đông bắc có gì? Ngoài

Thượng tự thì còn có gì nữa?”, Hàn Giang càng nói càng hăng.

“Nhưng tôi không hiểu, phải tốn bao công sức như vậy, và ý đồ huyền bí chỉ là để chỉ Vị trí của Thượng tự thôi sao?”

“Điều đó nói lên sự quan trọng của Thượng tự! Hiện giờ ở đây chúng ta cơ bản đã lục soát hết một lượt, tuy có rất nhiều phát hiện, nhưng đối với những thứ chúng ta cần tìm, lại không phát hiện thấy tung tích gì cả...”

“Bởi vậy anh cho rằng thứ mà chúng ta cần tìm nằm trên Thượng tự sao?”, Đường Phong ngắt lời Hàn Giang.

Hàn Giang gật đầu, đáp: “Tôi nghĩ là vậy!”

“Nhưng hôm qua chúng ta đã tới nền đá

đó rồi, chẳng phát hiện thấy gì mà. Thậm chí còn không tìm thấy chút dấu tích kiến trúc nào cả!”

Câu nói của Đường Phong khiến Hàn Giang trở nên trầm ngâm. Mãi lâu sau, Hàn Giang mới lại nói tiếp: “Hiện giờ tôi không thể trả lời tất cả những điều này, nhưng tôi nghĩ chúng ta phải đến đó một chuyến nữa”.

Hàn Giang vừa dứt lời, bên ngoài lều bỗng vang lên những âm thanh xao động.

6

Đường Phong và Hàn Giang nghe thấy tiếng động bên ngoài lều liền vội vàng chui ra thì thấy Từ Nhân Vũ hào hứng hét lên: “Cừu hoang, vừa mới có một con cừu hoang chạy tới lều chúng ta đây!”

“Vậy sao anh không tóm nó lại để chúng ta có một bữa thịt hoang dã!”, Hàn Giang trêu chọc.

“Đúng thế, tôi cũng nghĩ thế, tôi đang định tóm nó thì con cừu hoang đó đã chạy tọt vào rừng rồi!”, Từ Nhân Vũ vừa nói vừa chỉ trỏ.

Đường Phong nhìn theo hướng Từ Nhân Vũ chỉ, quả nhiên, ở trong rừng cây phía bắc có một con cừu hoang đang đứng giữa rừng, chăm chăm nhìn họ một cách rất cảnh giác.

Từ Nhân Vũ giương súng lên, nhắm chuẩn con cừu hoang đó, Đường Phong vội vàng ngăn lại: “Đừng nổ súng, cừu hoang là động vật cần được bảo tồn!” Đường Phong vừa nói dứt lời, con cừu

hoang đã nhảy tót vào rừng cây phía bắc. Từ Nhân Vũ vội vàng đuổi theo, nhưng con cừu hoang nhanh thoăn thoắt đã biến mất trong rừng, không kịp để anh có cơ hội nổ súng.

“Tại cậu gào lên nên nó mới sợ mà chạy mất đây!”,

Từ Nhân Vũ từ quē mặt chuyển sang tức tối, đỏ hēt tức giận lên đầu Đường Phong.

Đường Phong đang định mở miệng thì đột nhiên bầu trời bỗng tối sầm xuống, ngay sau đó là những tiếng kêu chói tai vọng lại, khiến anh giật thót tim. “Kền kền, lại là một con kền kền rất lớn!”, Đường Phong chỉ lên cái bóng khổng lồ trên ngọn cây phía xa xa hēt lên.

Mọi người đều căng thẳng nhìn con kền kền to lớn chao liệng trên không trung, không ai biết lần này nó định làm gì.

Từng cảnh tượng khủng khiếp trong cơn ác mộng lần lượt hiện lên trước mắt

Đường Phong, anh đã cầm chặt súng trong tay, lo sợ kền kền sà xuống quắp lấy mình. Nhưng kền kền không lao về phía họ, mà bay về hướng bắc.

“Nó định làm gì vậy?”, Yelena hoảng hốt hỏi.

“Phía bắc là di chỉ chùa Hắc Thửu, lẽ nào...”, Hàn Giang đang nói bỗng im bặt.

Đúng lúc mọi người đang suy nghĩ rồi bời thì cảnh tượng khủng khiếp khiến họ phải ghi nhớ suốt đời, đã xuất hiện...

Con kền kền lao về hướng bắc, nhưng

chẳng mấy chốc lại cất cánh lên không trung. Tới khi mọi người cùng nhìn về phía kèn kèn, thì phát hiện thấy nó đang quắp một con cừu hoang to hơn cả nó phía dưới.

Tất cả đều ngậy người ra. “Thật thần kì làm sao!”, Yelena ngạc nhiên thốt lên.

“Không thể tin được, con cừu hoang đó ít nhất cũng phải nặng tới năm mươi cân mà lại bị kèn kèn quắp lên như vậy!”, Từ Nhân Vũ lẩm bẩm.

“Xem ra hai con kèn kèn này không phải là động vật ăn xác chết đâu!”, Đường Phong vẫn chưa quên phát hiện hôm qua.

“Lẽ nào chúng ăn động vật sống?”, Makarov cũng không ngừng lắc đầu.

“Vũng máu hôm qua phát hiện thấy ở di

chỉ, tôi nghĩ đã có thể giải thích được rồi đấy!”, Đường Phong lại nhìn Hàn Giang. Hàn Giang nhìn con kền kền đang dần bay xa mà không hề chớp mắt: “Nhìn tôi làm gì, kền kền cũng bay về hướng đông bắc, còn có gì để nói. Muốn bóc gỡ được mớ bí mật này thì phải đến nền đá đó một lần nữa, đó chính là nơi được gọi là Thượng tự”.

“Ồ đó chẳng có gì cả, là Thượng tự ư?”, Đường Phong ra sức hồi tưởng lại từng cảnh tượng mà mình trông thấy ở đó hôm qua, nhưng cũng không phát hiện được gì.

Hàn Giang ngẫm nghĩ, nói: “Tôi nghĩ ở đó chắc chắn còn cất giấu thứ gì đó.” Makarov cũng đồng ý với ý kiến của

Hàn Giang: “Bất luận thế nào, đi tìm ‘Thượng tự’ trước đã rồi tính tiếp!”

Sau khi mọi người bàn bạc, thống nhất với nhau xong xuôi, họ nhỏ lều rồi tiến về vực núi phía đông bắc. Mọi người lần lượt đi hàng dọc tiến vào khu rừng đã từng khiến họ bị lạc đường.

7

Đi trong rừng, Hàn Giang đi trước, lần này anh thay kí hiệu đánh dấu bằng một hình quả trám. Cả hội mới đi được mấy bước, Hàn Giang đã trông thấy kí hiệu hình tam giác hôm qua mình khắc lên cành cây, nhưng chẳng mấy chốc, họ lại trông thấy kí hiệu hình tam giác khác được khắc bằng ba nhát dao. Hàn Giang dùng tay vuốt lên những vết khắc sắc

lặng, chìm trong suy tư.

Đường Phong bước lên trên, quay lại vỗ Hàn Giang một cái: “Nghĩ gì vậy? Mau đi thôi!”

“Tôi đang nghĩ, mục đích của người hôm qua khắc kí hiệu hình tam giác này lên đây là gì?”, Hàn Giang bỗng nhiên hỏi lại một câu.

Đường Phong hơi ngó người: “Vậy mà cũng phải nói, để quấy nhiễu chúng ta, để chúng ta lạc trong rừng chứ sao.”

“Không! Hiện giờ tôi không nghĩ vậy, trước đây tôi cũng nghĩ như cậu, nhưng bây giờ tôi lại cho rằng, người đó làm như vậy là vì nguyên nhân khác..

“Hàn, có phải cậu cho rằng người đó làm vậy là vì mục đích giống cậu phải

không?” , Makarov đột nhiên hỏi.

Hàn Giang gật đầu: “Ông trời luôn công bằng với mỗi người, khu rừng bí ẩn này có thể khiến chúng ta lạc mất phương hướng, vậy thì cũng có thể khiến người khác lạc đường, bởi vậy người đó vì mục đích giống như chúng ta nên đã khắc những kí hiệu này để đánh dấu”.

“Vậy giải thích thế nào về những kí hiệu xuất hiện quanh chỗ chúng ta dựng lều?”, Đường Phong cũng hỏi.

Câu hỏi của Đường Phong khiến mọi người ngạc nhiên, rồi không ai bảo ai, tất cả cùng nhìn ra xung quanh rừng cây. Cây cối ở đây cũng không rậm rạp lắm, xung quanh yên tĩnh như tờ. Hôm nay là một ngày đẹp trời, ánh nắng chiều xuống

khu rừng, vương vãi trên mặt đất, nếu không có những chuyện đáng sợ đã gặp phải, thì ở đây hoàn toàn là một đảo nguyên ngoại thế diễm lệ.

“Nếu...”, Hàn Giang hăng hăng giọng, nhìn mọi người, nghiêm túc nói, “Nếu như cái ký hiệu này không phải là trò đùa ác ý của ai đó trong số chúng ta, vậy thì xung quanh chúng ta chắc chắn còn có một người tồn tại. Từ nhà trọ dưới núi, đến cái chết bí ẩn của Fanny, rồi đến những chuyện ly kì gặp phải trên núi, hiện giờ tôi gần như có thể đoán định cái người bí ẩn đó quả thực là đang tồn tại, hơn nữa còn ở ngay cạnh chúng ta.

Nhưng người này hình như không hứng thú với chúng ta, thứ mà hắn hứng thú lại

là thứ khác”.

“Bởi vậy hắn đã từng tới lều trại của chúng ta, nhưng không lộ diện!”, Đường Phong nói.

“Nhưng hôm qua chúng ta ở chỗ dựng lều cả ngày, nếu như có người nào đó theo dõi chúng ta gần đó, thì chắc em cũng phải phát giác ra chứ?”, Yelena không hiểu.

Hàn Giang chau mày lại: “Tình huống này chỉ có thể có một cách giải thích là: gã này là một cao thủ tuyệt đỉnh, năng lực của hắn còn trên cả tôi.”

“Thật sao? Còn có người hơn cả anh và Yelena ư?”, Đường Phong không tin lắm.

“Có, tôi nghĩ trên đời này chắc chắn có!”, Hàn Giang chưa nói gì thì Makarov

đã lên tiếng.

Mọi người không hiểu. “Bác nói bản thân bác phải không? Khà khà!”, Đường Phong hỏi lại Makarov.

Makarov chỉ lắc đầu, không nói thêm gì nữa. Mọi người tiếp tục tiến về hướng đông bắc, càng tiến về phía trước, cây cối càng rậm rạp. Đường Phong cũng để ý thấy ký hiệu đánh dấu cũng ngày càng nhiều lên cùng với cây cối rậm rạp, có cái là của Hàn Giang khắc, có cái là của người bí ẩn đó khắc, Cả Hàn Giang và Đường Phong đều muốn qua những kí hiệu đánh dấu bên cạnh để phán đoán ra vị trí đã khiến họ lạc đường hôm trước, nhưng họ đi mãi vào trong rừng mà cũng không tìm thấy chỗ lạc đường đó.

Địa hình càng ngày càng cao, những cây tuyết tùng cao lớn chọc thẳng lên trời, ánh sáng trong rừng cây tối sầm xuống. Mọi người tới trước vách đá, rồi lại men theo vách đá đi thêm một đoạn, những bậc thang đá xuất hiện trước mặt họ.

Đường Phong đang định lao lên thì bị Hàn Giang tóm lại. Hàn Giang đứng trên bậc thang đá đầu tiên, im lặng lắng nghe, tất cả mọi người đều nhìn anh. Bỗng nhiên, Hàn Giang rút súng ra: “Mọi người cẩn thận, tôi ngửi thấy mùi máu!” “Mùi máu? Anh căng thẳng quá phải không vậy? Sao tôi không ngửi thấy?”, Đường Phong ra sức hít ngửi.

Hàn Giang không trả lời, kéo Đường

Phong ra sau lưng, còn mình thì cầm súng, là người đầu tiên nhảy lên bậc thang đá dẫn lên nền đá, theo sau anh là Yelena, Đường Phong; lão Mã và Từ Nhân Vũ cũng nhảy lên theo. Gió lạnh thổi qua, một mùi máu tanh nồng nặc xộc tới, nhưng không nhìn thấy ai. Hàn Giang bước nhanh vài bước, chẳng mấy chốc đã tới chính giữa nền đá, một con cừu hoang nằm chết đã bị moi rỗng hết nội tạng, mùi máu tanh nồng nặc bốc ra từ đây.

“Là con cừu hoang ban nãy sao?”, Đường Phong quỳ xuống, bịt mũi, kiểm tra cái xác.

“Chắc là con ban nãy, tôi thấy nó mới chết thôi!”, Hàn Giang phán đoán.

“Như vậy là đã trả lời cho câu hỏi của cậu ban nãy, kèn kèn thả cừu hoang xuống cho chết đã rồi mới ăn thịt nó!”, Makarov nói.

Đường Phong chỉ cảm thấy buồn nôn:

“Nơi này khiến tôi nhớ tới đài thiên táng ở Lang Mộc Tự, trước tiên làm tôi nhớ tới... nhớ tới cơn ác mộng đáng sợ đó.”

“Ác mộng?”, Hàn Giang bỗng nhớ ra điều gì đó, “Đường Phong, cậu nghĩ kĩ lại cơn ác mộng đó của cậu xem nào.”

“Có gì đáng để nhớ? Nếu anh không muốn tối đêm nay lại nằm mơ thấy ác mộng thì đừng nhắc tới chuyện đó với tôi nữa!”

“Không! Phải nhớ lại, hình như cậu kể rằng cũng có một con kèn kèn quắp lấy

cậu trong mơ, sau đó quăng cậu xuống đây?”, Hàn Giang gọi chuyện cho Đường Phong.

Hàn Giang nói vậy lại gọi lại ký ức đáng sợ của Đường Phong: “Đúng vậy, có hai lần. Lần thứ nhất rất mờ nhạt, tôi không nhớ nữa, hình như là kèn kèn thả tôi xuống một khu rừng nguyên sinh. Nhưng lần thứ hai thì rất rõ ràng, chính là ở đây, kèn kèn quăng tôi xuống đây, sau đó một đám người đeo mặt nạ kéo tới dọa dẫm tôi, vừa hát vừa nhảy, cuối cùng thì quăng tôi xuống vực núi.”

“Không... không, hình như cậu còn kể rằng đám người đeo mặt đó còn thành kính quỳ xuống...”

“Đúng vậy, đám người đó ban đầu là

quây quanh đồng lửa vừa hát vừa nhảy, sau đó đều thành kính quỳ xuống đất, chính là chỗ này, là chỗ chúng ta đang đứng”, những chi tiết trong cơn ác mộng ban sớm vẫn như đang hiện lên trước mắt khiến Đường Phong hồi tưởng lại mà vẫn hồn xiêu phách lạc.

“Ở đây? Vị trí hướng lên núi?”

“Ừm, hướng lên đỉnh núi phía bắc, người nào người nấy đều rất thành kính.”

Hàn Giang lùi lại vài bước, ngẩng đầu nhìn lên đỉnh núi. Mọi người không biết Hàn Giang nghĩ tới điều gì nhưng cũng lùi lại vài bước, ngẩng đầu nhìn theo.

“Trên đỉnh núi đó chắc chắn ẩn giấu bí mật nào đó!”, mắt Hàn Giang đã nheo lại thành một đường thẳng.

“Đỉnh núi trông hươ trông hoắc đó thì có bí mật gì chứ? Những gì tôi nói ban nãy đều là cảnh tượng trong mơ, anh đừng coi là thật!”, Đường Phong nhắc nhở Hàn Giang.

“Không! Phải coi là thật!”, Hàn Giang cố chấp nói.

“Anh điên thật rồi!”, Đường Phong thấy Hàn Giang giống như bị ma nhập vậy.

“Tôi có điên hay không thì hôm nay sẽ biết!”, Hàn Giang nói rất chắc chắn.

Anh vừa nói dứt lời thì trên vách núi có vài hòn đá lăn xuống. Anh lại bước vài bước về hướng đông, hình như là lúi về phía đông của vực thẳm.

“Anh cẩn thận chút!”, Đường Phong và Yelena đồng thanh nhắc nhở Hàn Giang.

Hàn Giang vẫn mặc kệ chăm chú quan sát ngọn núi trước mặt. Đường Phong cười nói: “Anh nhìn chăm chăm chỗ đó thấy được cái gì vậy...?”

Đường Phong vẫn chưa nói dứt lời thì Hàn Giang đột nhiên bình tĩnh nói: “Tôi thấy rồi!”

“Cái gì?”, “Anh thấy gì vậy?”, mọi người không hiểu.

Hàn Giang không trả lời, vẫn chăm chăm nhìn lên đỉnh núi. Đường Phong bắt đầu chăm chú quan sát đỉnh núi trước mặt: những tia nắng sớm mai soi lên đỉnh núi cao chạm mây xanh; đỉnh núi dường như được khoác một tấm áo choàng nắng mai óng ả, trở nên lấp lánh dưới ánh nắng chan hòa, và thấp thoáng phía xa hình

như là một bức tượng Phật, một bức tượng Phật rất lớn...

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 7

Đôi mắt của Hạo Vương.

Ở đây vừa không phát hiện thấy văn tự, cũng không phát hiện thấy những kí hiệu ngầm nào cả. Đây... lẽ nào mình phán đoán sai rồi? Hàn Giang bắt đầu nghi ngờ phán đoán của chính mình. Không, không thể như vậy được. Bức tranh kì lạ trên đá không ngừng hiện Lên trong đầu anh. Đôi mắt Hạo Vương chắc chắn có

vấn đề!

1

Đường Phong không tin vào mắt mình, anh ra sức dụi dụi mắt, định thần nhìn lại. Đúng vậy, là một bức tượng Phật! ở vị trí mà hôm qua anh và Hàn Giang phát hiện thấy những cái cây xiêu vẹo, thấp thoáng hiện lên một bức tượng cao khoảng bốn chục mét.

“Tôi cũng trông thấy rồi, một bức tượng Phật, là một bức tượng Phật khổng lồ!”, Đường Phong hét thành tiếng.

Yelena, Makarov và Từ Nhân Vũ cũng nhìn thấy, đầu, vai, ngực, bụng, tứ chi, những đường nét của một bức tượng Phật dần dần hiện lên trên vách núi.

“Sao hôm qua lúc hai người đến không

phát hiện thấy nó?”, Yelena ngẩng đầu nhìn lên hỏi.,

“Bị mấy cái cây trên vách núi che mắt, hơn nữa pho tượng Phật bị phong hóa nghiêm trọng quá!”, Đường Phong nói xong liền nhặt một hòn đá vừa rơi xuống lên, “Mọi người xem, hôm qua tôi phát hiện ra địa chất ở đây không đủ rắn, cộng thêm ở đây gió to như vậy, nếu bức tượng Phật này được tạc từ thời Tây Hạ, thì đến nay cũng đã tới bảy tám trăm năm. Bao nhiêu năm mưa gió như vậy đã khiến pho tượng không còn trông rõ nữa.”

“Tôi thấy không chỉ có vậy!”, Từ Nhân Vũ đột nhiên nói, “Theo như tôi quan sát thì bức tượng Phật này năm đó được tạc

không tỉ mỉ lắm, chỉ là những đường nét thô sơ, thậm chí, tôi nghi ngờ nó còn chưa được hoàn thành.”

“Có khả năng như vậy, cộng thêm bao năm mưa gió, nếu không nhìn kỹ thì sẽ không phát hiện ra trên vách núi có chạm khắc một bức tượng Phật khổng lồ!”, Hàn Giang nói xong lại khẽ lắm bầm, “Xem ra tôi chưa điên đâu!”

“Đúng! Anh không điên! Anh làm thế nào mà nhìn ra vậy? Lẽ nào là bởi cơn ác mộng đó?”, Đường Phong hỏi.

“Tôi không biết, tóm lại là sau khi nghe xong cơn ác mộng của cậu, tôi liền có một linh cảm mãnh liệt. Kết hợp thêm với tình hình ở đây thì tôi càng tin vào phán đoán của mình. Trước tiên, chúng ta

đã đoán định được di chỉ trong rừng là ‘Hạ tự’ của chùa Hắc Thứ, vậy thì ‘Thượng tự’ rất có khả năng sẽ là ở đây. Ở đây xuất hiện hai chữ cái thời Tây Hạ, còn cả tượng võ sỹ kì lạ trong Phật tháp ở Hạ tự cũng góp phần chứng minh cho điều này. Hơn nữa, ở đây không có công trình nào, cũng không phù hợp cho việc xây dựng nhà cửa, vậy thì, tôi nghĩ rằng, nếu như ở đây không có công trình nào thì nhất định còn có ý đồ khác.”

Bởi vậy mà anh đã kết hợp với những cảnh tượng trong giấc mơ của tôi, nghĩ rằng đây chính là một di chỉ tế lễ?”

“Di chỉ tế lễ? Lễ nào đây không phải là Phật tự ư?”, Hàn Giang không hiểu.

“Là Phật tự, cũng là di chỉ tế lễ. Tôi đã

từng nói rồi, người Đảng Hạng sau khi lập nước Tây Hạ mới bắt đầu sùng bái tín ngưỡng Phật giáo, trước đó người Đảng Hạng theo tín ngưỡng tôn giáo nguyên thủy, cũng có nghĩa là sùng bái mặt trời, núi non, sông ngòi, cho rằng vạn vật đều có linh hồn. Sau đó người Đảng Hạng, dưới sự thống lĩnh của Nguyên Hạo, đã quật khởi mạnh mẽ kiến lập nên vương triều Tây Hạ, đồng thời chuyển sang tín ngưỡng Phật giáo, nhưng việc thờ cúng từ thuở tổ tông nguyên thủy không thể nhất thời xóa bỏ hoàn toàn. Vậy là tầng lớp thống trị Tây Hạ đã kết hợp Phật giáo với tôn giáo nguyên thủy, và đây chính là một di chỉ như vậy. Mọi người nhìn xem, vị trí chỗ này vừa đúng

quay về hướng đông, hướng đông cũng là hướng mặt trời mọc. Tượng Phật lại được tạc trên núi Hạ Lan, vì trong lòng người Đảng Hạng, núi Hạ Lan là một ngọn núi thần, có địa vị cao quý, bởi vậy Nguyên Hạo đã cho tạc tượng Phật ở đây, vừa để lễ Phật, cũng vừa là để tế lễ núi Hạ Lan, mặt trời và tổ tiên”, Đường Phong giải thích một hồi.

“Xem ra vào thời Tây Hạ, nơi đây là một đại công trình đấy!”, Từ Nhân Vũ thán phục.

“Đúng vậy! Lúc đó chắc chắn là một công trình hạng mục quốc gia, như vậy thì có thể giải thích tại sao Nguyên Hạo đã không tiếc tiền của để xây dựng, tôn tạo một khu Phật tự quy mô to lớn trong

núi sâu thẳm này, nên mặt phẳng và bậc thang đá cũng đều có đất dụng võ, thậm chí hoàng thất Tây Hạ, bao gồm cả bản thân Nguyên Hạo cũng đã từng tới đây tế lễ!”, Đường Phong thao thao bất tuyệt.

“Cậu nói rằng Nguyên Hạo đã từng tới đây tế lễ?”, Hàn Giang đột nhiên hỏi Đường Phong.

“Đúng vậy! Đây là tự viện hoàng gia, vốn dĩ là để hoàng thất dùng tế lễ mà.”

“Khà khà, nhưng không hiểu sao tôi lại thấy bức đại tượng Phật này chính là Nguyên Hạo! Ông ấy không thể tự mình quỳ lạy mình chứ?”, Hàn Giang cười nói.

“Ý anh là pho tượng được tạc thành dựa trên tướng mạo của Nguyên Hạo?”, Đường Phong nghe Hàn Giang nói mà có

chút kinh ngạc.

“Thôi đi, bức tượng Phật khổng lồ này đã bị phong hóa đến mức này rồi, mặt mũi cũng không trông thấy rõ nữa, hơn nữa, anh sao biết được Nguyên Hạo trông thế nào?”, Từ Nhân Vũ chen vào phản bác Hàn Giang.

“Đúng vậy! Ở đây làm sao mà nhìn ra được là tượng Phật được tạo nên theo tướng mạo của Nguyên Hạo?”, Yelena cũng không hiểu.

“Hàn Giang nói vậy đã nhắc nhở tôi, không phải là không thể có khả năng này!”, Đường Phong ngẫm nghĩ một lúc rồi giải thích: “Những đế vương thời Trang Quốc cổ đại khi xây chùa trong hang đá, nhất là tạc tượng Phật, đều dựa

vào dung mạo của mình để tạc, giống như ‘Đàm diệu ngũ quật’ của chùa trong hang đá Vân Cương cũng dựa vào dung mạo của năm vị hoàng đế bắc Ngụy mà tạc nên; còn ‘Lư xá na đại Phật’ của chùa trong hang đá Long Môn lại dựa theo dung mạo của Võ Tắc Thiên để tạc thành. Đế vương đều hi vọng mình sẽ biến thành hóa thân của Phật, để người trong thiên hạ quỳ lạy. Bởi vậy, lúc Ncuyên Hạo cho tạc bức tượng Phật khổng lồ này rất có khả năng là cũng dựa vào dung mạo của mình.”

“Đường Phong nói cũng có mặt đúng, nhưng tôi lại nhìn ở phương diện khác!”, Hàn Giang cười, nói.

“Ồ? Vậy anh nhìn nhận thế nào?”, Đường

Phong không hiểu ý Hàn Giang.

Hàn Giang cười cười: “Bởi vì hôm qua tôi vừa mới trông thấy hình tượng này.”

Hàn Giang nói vậy khiến Đường Phong lập tức tỉnh ra: “Ý anh nói tới bức tranh trên vách đá?”

“Đúng! Người ở giữa bức tranh đó, cậu nói rằng đó chính là hình tượng của Nguyên Hạo, hôm nay lúc nhìn thấy bức tượng Phật khổng lồ này, tôi liền thấy nó có nét giống giống.”

“Nếu như bức tượng Phật khổng lồ này thực sự được tạc theo dung mạo của Nguyên Hạo, vậy thì nó sẽ có ba hàm ý: thứ nhất là tượng Phật, thứ hai là để thỏa mãn sự sùng bái nguyên thủy của người Đẳng Hạng với núi Hạ Lan, thứ ba là

Nguyên Hạo đã hòa nhập hình tượng của mình với hình tượng thần thánh, để đạt được mục đích người Đảng Hạng mãi mãi sùng bái mình!”, Đường Phong nói.

“Cũng có nghĩa là người Đảng Hạng ở đây vừa bái Phật, cũng là vừa bái thần núi và còn bái cả Nguyên Hạo!”, Yelena rút cuộc cũng đã hiểu ra.

“Nghĩ mà xem, cảnh tượng đó mới hùng vĩ làm sao!

Mặt trời mới mọc, giống như hôm nay vậy, Nguyên Hạo hóa thành hình tượng Phật, hòa vào núi Hạ Lan, nhìn ngắm vô số những người Đảng Hạng quỳ lạy trên nền đá này.”

Hàn Giang vừa nói dứt lời, thì đột nhiên từ trên núi lại rơi xuống một ít đá vụn.

Lần này đá rơi nhiều hơn những lần trước, một hòn đá khá to lao thẳng về phía Đường Phong. Anh vội né người một cái, suýt thì ngã nhào.

Hòn đá đó vừa văng lăn tới mép vực núi thì dừng lại.

Đợi hòn đá dừng lại, Đường Phong mới quay lại nhìn bức tượng Phật khổng lồ, anh phát hiện ra trên tai tượng Phật khuyết mất một mảng.

Hàn Giang cũng để ý thấy vậy, ban nãy tai tượng Phật vẫn còn nguyên vẹn, sao bây giờ lại biến đi đâu mất?

Lẽ nào chính là hòn đá rơi xuống ban nãy?

Đường Phong và Hàn Giang gần như

cùng lúc lao tới bên vách núi, nhặt hòn đá đó lên, rồi lại ngẩng lên nhìn tượng Phật, đối chiếu với phần mặt của tượng Phật, cuối cùng -xác định: hòn đá đó chính là một phần của dải tai tượng Phật. “Bức tượng Phật này mà không được tu sửa lại thì tôi thấy cũng không duy trì được bao lâu nữa đâu!”, Đường Phong nói.

“Đó là chuyện sau này. Thử xem trên hòn đá này có để lại vết tích gì cho chúng ta không!”, nói xong, Hàn Giang liền ôm hòn đá to gấp ba lần quả bóng rổ lên, lật lên xem một lượt. “Đúng là có vết tích để lại thật!”, Hàn Giang trông thì có vẻ bình tĩnh, nhưng giọng nói lại toát lên sự phẫn khích.

Đường Phong cũng đã nhìn thấy, ở một cạnh hòn đá đỏ xuất hiện một hàng chữ Tây Hạ màu đỏ thẫm, chữ không to, chia thành hai phần trên, dưới. Anh khẽ dịch dòng chữ Tây Hạ đó ra, phần trên là năm chữ - “Nguyên Hạo Chân Thân Nhĩ”.

“Đúng với suy đoán của chúng ta ban nãy, bức tượng Phật khổng lồ này được tạc theo dung nhan của Nguyên Hạo!”, Đường Phong phấn khởi nói.

“Nguyên Hạo Chân Thân, vậy thì chữ ‘Nhĩ’ đó nghĩa là gì?”, Hàn Giang không hiểu.

“ ‘Nhĩ’ nghĩa là tai mà!”

“Phí lời, ý của tôi là: tại sao lại viết chữ này lên trên đó?”

“Một công trình to lớn như vậy, chắc

chấn phải có rất nhiều thợ cùng lúc thi công, bởi vậy những người thợ thời xưa thường đánh dấu lên những vị trí mà mình phụ trách làm. Ví dụ, chỗ này là tai của tượng Phật, viết những chữ này lên thì những người thợ đều biết được vị trí mà mình phụ trách, vì có thể rất nhiều người cùng tạc một lúc.”

Xem ra lúc đó đã có quản lý công trình rồi. Vậy những chữ phía dưới thì sao?”, Hàn Giang lại hỏi.

“Phía dưới chính là hai chữ Tây Hạ mà chúng ta nhìn thấy hôm qua.”

“Thượng tự?”

“Ừm, chính là Thượng tự.”

“Chỗ này lại xuất hiện ‘Thượng lự’, tượng trưng cho điều gì?”

“Không biết, nhưng ở đây giống hệt như hôm qua chúng ta nhìn thấy, bên cạnh ‘Thượng tự’ vẫn còn có một đường kẻ ngang.”

“Kẻ ngang?”, Hàn Giang giật mình.

“Anh nhìn chỗ này đi!”. Quả nhiên, dưới sự chỉ dẫn của Đường Phong, Hàn Giang phát hiện thấy bên cạnh vị trí của chữ ‘Thượng tự’, mặt bên hòn đá lại xuất hiện một đường kẻ ngang, chỉ có điều nó đứt quãng chính giữa hòn đá. Đường kẻ ngang này ngắn hơn đường kẻ ngang trông thấy hôm qua một đoạn.”

“Thượng tự à?”, Hàn Giang ngẩng đầu nhìn về phía tượng Phật, mắt anh bỗng sáng lên, “Đường Phong, cậu có còn nhớ bức tranh trên vách đá hôm qua không?”

“Tranh trên vách đá?”

“Lúc đó cậu giải thích nội dung của bức tranh đó, và không hiểu tại sao hình vẽ ‘Phật quốc’ và ‘Nhân gian’ trên bức tranh lại đảo ngược lại, khi vẽ trong mắt của Nguyên Hạo. Tôi nghĩ đây chắc là mật mã để hóa giải câu đố!”, Hàn Giang mạnh dạn suy đoán.

Đường Phong hình như đã hiểu ý Hàn Giang. Anh ngẩng đầu nhìn kỳ tượng Phật, rồi ngạc nhiên vui mừng nói: “Hình như phía đông nền đá có một đường bậc thang có thể leo lên trên tượng Phật”.

“Đáng lẽ chúng ta phải để ý từ sớm. Cậu xem, bắt đầu từ cánh tay trái bên phía đông của tượng Phật hướng lên trên, còn bên cạnh cánh tay trái có những bậc

thang đá - không mấy bắt mắt, có thể leo thẳng lên vai tượng Phật, sau đó... cậu trông thấy chưa?”

Đường Phong nhìn theo ngón tay Hàn Giang chỉ thì phát hiện ra trên vách đá, ở chính ngay phía sau dải tai tượng Phật ban nãy bị rơi đá, hiện lên một dãy bậc thang. Những bậc thang đá này men theo vành tai dẫn thẳng lên đỉnh đầu tượng Phật...

3

“Chẳng có gì để do dự cả, theo đó leo lên thôi!”, Hàn Giang đã không đợi được nữa rồi.

“Nhưng không trông thấy phía dưới có bậc thang đá? Chúng ta làm thế nào để leo được lên vai tượng Phật?”, Đường

Phong hỏi.

“Chắc chắn là bị những cái cây phía đông chặn mất rồi. Vì từ tay trái của tượng Phật lên đến đỉnh đầu, đều có bậc thang, vậy thì phía dưới cánh tay trái chắc chắn cũng có đường đi!”, Hàn Giang vô cùng tự tin nói.

Mọi người đều đi nhanh hơn, chẳng mấy chốc đã tới cuối đoạn phía đông của nền đá. ở đây mọc một bụi cây nhỏ, mà hôm qua Đường Phong và Hàn Giang đã kiểm tra qua, nhưng cho rằng không còn đường để tiếp tục đi về hướng tây nên đã quay lại.

Thế nhưng hôm nay, khi hai người chui vào bụi cây rậm rạp thì lại vô tình phát hiện ra trong rừng thấp thoáng có con

đường mòn, chỉ có điều con đường này không dẫn tới phía đông vực thẳm mà ngoằn ngoèo dẫn lên trên.

“Xem ra đây chính là đường lên tượng Phật.”, Hàn Giang phán đoán

“Sao hôm qua chúng ta không phát hiện ra nhỉ?”, Đường Phong có chút bực dọc.

“Hôm qua đến tượng Phật chúng ta còn không phát hiện ra, thì làm sao nghĩ tới việc ở đây có con đường mòn lên núi”.

Hàn Giang vừa nói vừa theo sau Đường Phong chui vào trong ròng cây; đây là một khoảnh rừng thông không lớn lắm mọc bên vách vực thẳm. Sau khi mọi người rẽ qua một ngã rẽ thì Hàn Giang bỗng nhiên gọi Đường Phong lại: “Dừng lại!”

“Làm gì?”, Đường Phong không hiểu.

Hàn Giang bước nhanh, kéo Đường Phong lại, nói:

“Câu nhìn, vết chân...

Lúc này mọi người mới phát hiện thấy trên con đường mòn này, hóa ra đã xuất hiện một loạt dấu chân rõ nét. Hàn Giang tức tốc phán đoán những dấu chân này:

“Đây là dấu chân của một người để lại”.

“Chỉ có một người?”

“Không phát hiện thấy có người thứ hai. Nhìn kích cỡ thì chắc là của một người đàn ông.”

“Người này có lẽ nào lại chính là người đã để lại ký hiệu đánh dấu trong rừng cây không nhỉ?”, Đường Phong hỏi.

“Rất có khả năng.”

“Stephen?!” , Đường Phong lại nhớ tới Fanny chết thảm dưới núi.

“Xem ra gã này đã đi trước chúng ta một bước, tìm thấy tượng Phật không lồ.” , Yelena nói.

“Hắn cũng phát hiện ra bí mật của tượng Phật trước chúng ta. Nếu không thì chẳng có ai đi cái đường mòn khúc khuỷu bên mép núi thế này đâu!” , Hàn Giang phán đoán.

“Stephen một mình hành động? Điều này không giống với cách làm việc từ trước đến nay của hắn.” , Đường Phong lắc đầu rồi tự phủ định đó chính là Stephen.

“Đừng quan tâm nhiều nữa, mọi người phải cẩn thận, tiếp tục tiến lên phía

trước.”

Hàn Giang dặn dò xong, vượt lên đi đầu, Đường Phong bám sát theo sau. Chẳng mấy chốc, họ đã đi ra khỏi rừng cây, một dãy bậc thang đá khúc khuỷu cheo leo hơn đã hiện lên trước mắt mọi người.

Thang đá cheo leo xuất hiện bên cánh tay trái của tượng Phật, mọi người dùng cả tay cả chân, lần lượt leo lên thang đá.

Thang đá vô cùng nhỏ hẹp, chỉ rộng khoảng 30 cen-ti-mét, nên mọi người đều phải ra sức lách người, áp sát người vào vách đá mới leo qua được.

“Thảo nào ở phía dưới chúng ta không phát hiện thấy thang đá, vì hẹp thế này cơ mà! Không biết ngoài những người thợ xây dựng tượng Phật ra, thì còn có ai đi

qua đây nhỉ?”, Đường Phong vừa leo mà lòng vừa thấp thỏm không yên.

“Cảnh tượng trên này được đấy!”, Hàn Giang bỗng dung thốt ra một câu chẳng liên quan.

“Anh vẫn còn tâm trạng nhàn hạ vậy sao!”

“Đây gọi là lạc quan!”

Hàn Giang đi đầu, nên vô cùng nguy hiểm, vì vừa phải cẩn thận dưới chân, vừa phải đề phòng bên trên có cái gã bí ẩn đó đột ngột xuất hiện. Tim anh lúc nào cũng treo ngược lên, cho tới khi họ bình yên leo lên cánh tay trái của bức tượng mới thôi.

Hàn Giang thở phào một cái, nhìn ngắm cảnh vật tuyệt đẹp dưới núi, rồi lại

ngược nhìn lên đầu tượng Phật.

Đứng ở vị trí này chỉ có thể trông thấy cạnh bên của phần đầu tượng Phật, nhưng lại giúp họ nhìn rõ hơn cấu tạo của tượng Phật.

Hàn Giang phát hiện thấy trên vai tượng Phật có chát một đồng đá vụn, còn có cả đất. Chỉ có mỗi chút đất như vậy mà vẫn có vài cái cây mọc xiêu vẹo trên đó.

Đường Phong nhặt một hòn đá lên, sau khi tỉ mỉ quan sát, anh nói: “Công trình năm đó hình như là chưa kịp hoàn thành thì đã kết thúc rồi.”

‘Sao anh biết?’

“Anh xem, một khối vật liệu được đặt ở đây mà vẫn chưa hề sử dụng!”, Đường Phong chỉ ọ người.

“Chưa từng sử dụng? Kì quái thật!”

Mọi người tạm nghỉ ngơi ở đây một lúc rồi tiếp tục men theo vành tai bên trái của tượng Phật leo lên trên. Ở đây cũng đục một đường cầu thang nhỏ hẹp, và lại là một đoạn khó leo trèo. Tới khi chính ngọ, Hàn Giang là người đầu tiên leo lên đỉnh cao nhất của tượng Phật.

4

Đỉnh đầu tượng Phật bị một khoảng rừng cây ngăn cách hoàn toàn với đỉnh núi phía bắc cao chót vót. Mọi người đi một vòng trên này, chẳng thu hoạch được gì.

“Anh để bọn tôi tốn bao công sức leo lên đây, kết quả ở đây chẳng có gì cả?”-, Từ Nhân Vũ hỏi Hàn Giang.

Hàn Giang cũng có chút thất vọng, nhưng

mục đích chính của anh không phải là ở đây. Đường Phong hiểu ý Hàn Giang, anh hỏi: “Anh nghi ngờ đôi mắt của tượng Phật phải không?”

“Không sai! Tôi tin rằng bức tranh trên đá đỏ chắc chắn có cất giấu chìa khóa để mở ra bí mật.”

“Nhưng quả thật tôi không nhìn ra mắt tượng Phật có phát hiện gì đáng kinh ngạc cả.”

“Được rồi, lao động vất vả, mệt nhọc, bản thủ, một mình tôi sẽ ôm tất. Mọi người ở đây, một mình tôi xuống dưới!”, Hàn Giang vừa nói vừa móc dây thừng trong thắt lưng ra.

Hàn Giang buộc xong dây thừng, dáng vẻ oai phong lẫm liệt. “Tạm biệt nhé các

đồng chí!” , nói xong, Hàn Giang xuống đến phần trán của tượng Phật, ở đây đã bắt đầu dốc xuống phía dưới, ban nãy không ai dám đi tới đây.

“Đợi đã!” , Đường Phong bỗng hét lên một tiếng, suýt làm Hàn Giang giật mình ngã nhào.

“Cậu hét cái gì thế hả?” , Hàn Giang kêu lên.

“Nhìn xem!” Đường Phong cúi người xuống, bên cạnh chân họ lại xuất hiện dấu chân rõ nét. Hàn Giang cũng vội vàng ngồi xuống kiểm tra, quả nhiên, vẫn là dấu chân ban nãy.

“Xem ra cái gã bí ẩn đó cũng đến rồi, hẳn cũng đã giải mã được bí mật của tượng Phật!” , lòng Hàn Giang bất giác

chùng xuống.

Đường Phong lại đi về hướng tây tìm kiếm, vết chân ở đó còn rõ nét hơn, dày đặc. Đến khi anh leo tới phía trên mắt phải của tượng Phật thì phát hiện thấy dấu chân ở đây nhiều nhất, thậm chí còn có chút hỗn loạn.

“Xem ra người đó xuống dưới từ chỗ này!”, Đường Phong nói.

Ừm, đây chính là vị trí mắt phải của tượng Phật. Cậu CỎ còn nhớ mấy cái cây mọc nghiêng ngả hôm qua chúng ta nhìn thấy phía dưới không?”, Hàn Giang nhắc Đường Phong.

“Cây nghiêng ngả?”

“Ban nãy lúc ở dưới tôi đã xem kỹ rồi, mấy cái cây nghiêng ngả đó ở đúng mắt

phải của tượng Phật. Hôm qua không phải cậu còn kêu toáng lên rằng tại sao trên vách đá trống hươ trống hoắc như vậy mà lại mọc được lên mấy cái cây đó sao? Hiện giờ tôi có thể nói chắc chắn với cậu rằng, bởi vì bên trong mắt Phật trống rỗng!”, Hàn Giang mạnh dạn suy đoán.

“Trống rỗng?”, tuy Đường Phong đã đoán được dụng ý khi Hàn Giang leo lên đây, nhưng vẫn rất ngạc nhiên trước suy đoán táo bạo này của anh.

“Đúng vậy, chính vì trong mắt tượng Phật trống rỗng nên mới đem lại chút đất và dưỡng chất ấy cái cây nghiêng ngả đó mọc lên.”

“Như vậy thì thần kì quá. Lẽ nào... lẽ nào

bên trong có để kệ tranh ngọc mà chúng ta cần tìm?”

Lúc nghe thấy kệ tranh ngọc, Hàn Giang bỗng im lặng, mãi sau mới nói: “Nếu là như vậy thì không ổn rồi, có người đã nhanh chân hơn chúng ta!”

“Người này rất cuộc là ai? Tài cán lắm mới bí mật hành động không lộ diện như vậy! Nếu hấn đoạt được kệ tranh ngọc trong mắt Phật thì sẽ đi đường nào? Còn nữa, ở đây phát hiện thấy lưỡi móc, vậy còn dây thừng đâu?”, Đường Phong thốt ra một loạt câu hỏi.

“Tạm thời không quan tâm nhiều như vậy, xuống dưới xem rồi tính tiếp!”

Đường Phong không tiện nói thêm gì nữa, đành gấp rút chuẩn bị giúp Hàn Giang

leo xuống dưới. “Dùng cái lưỡi móc này sao?”, Đường Phong hỏi.

Hàn Giang thử thử chiếc móc sắt đó, rồi lắc đầu, nói: “Không được! Tuy chiếc móc câu này nhìn có vẻ kiên cố nhưng cấu tạo địa chất ở đây rất yếu, không an toàn, vẫn phải móc bằng một cái khác.”

Mọi người cùng nhau động tay động chân, nên chẳng mấy chốc đã có một chiếc đinh móc chắc chắn. Hàn Giang buộc dây thừng quanh lưỡi móc, rồi quăng một đầu dây thừng cho hội Đường Phong để họ đứng phía trên tóm chặt.

Hàn Giang buộc đầu dây thừng còn lại thật chặt lên người, sau đó tụt xuống dưới. Dây thừng được thả xuống từng đoạn từng đoạn một, anh dần dần xuống

tới mắt phải của tượng Phật - đôi mắt của Nguyên Hạo. Anh quan sát tỉ mỉ mắt phải của tượng Phật ở cự ly gần, chẳng có điểm gì đặc biệt. Ở đây vừa không phát hiện thấy vân tự, cũng không phát hiện thấy những kí hiệu ngầm nào cả. Đây... lẽ nào mình phán đoán sai rồi? Hàn Giang bắt đầu nghi ngờ phán đoán của mình. Không, không thể như vậy. Bức tranh kì lạ trên đá không ngừng hiện lên trong đầu anh. Đôi mắt Hạo Vương chắc chắn có vấn đề!

Anh thò tay phải, ra sức đẩy đẩy vách đá trước mặt, cũng chính là mắt phải của tượng Phật, vách đá không chút động đậy, không có bất cứ phản ứng gì. Từng giây, từng phút trôi qua, Hàn Giang vẫn

không tài nào có thể lấy thực tiễn để chứng minh cho phán đoán của mình. Anh càng thêm thất vọng, nhưng bản đồ trong bức tranh trên đá, rồi cả dấu chân thần bí, thang đá, đỉnh móc... tất cả những thứ này không ngừng xuất hiện trong đầu anh.

Phía trên vang lên tiếng Đường Phong gọi, Hàn Giang biết rằng mình đã ở dưới này quá lâu rồi, nên anh quyết định làm nốt điều cuối cùng. Đôi chân anh nhấc lên khỏi vách đá, lơ lửng trên không trung, sau đó, anh dốc hết sức lực toàn thân, mượn sợi dây thừng lắc qua lắc lại, lao thẳng về phía mặt phải của tượng Phật. Chính trong khoảnh khắc này, nhanh như tia chớp, sau một tiếng động lớn, mắt

phải của Nguyên Hạo đã bị cơ thể rắn chắc của Hàn Giang tách mở ra.

5

Một cửa hang tối om hiện lên trước mắt Hàn Giang. Anh vội vàng muốn lao ngay vào cái thế giới chưa hề biết tới này, nhưng lý trí bảo anh rằng vẫn không thể làm như vậy được. “Kéo tôi lên!”, Hàn Giang hét lên.

Mọi người cùng dốc sức, nên chẳng mấy chốc đã kéo được Hàn Giang lên. Hàn Giang mặc cho cơ thể đang đau nhức, phấn khởi hét lên: “Mắt... mắt Hạo Vương... mở ra rồi, tôi đã mở được mắt của Hạo Vương rồi!”

“Cái gì? Bên trong có gì vậy?”, Đường Phong vội vàng hỏi.

“Không biết! Bên trong rộng hơn tôi tưởng tượng! Hiện giờ tôi chỉ trông thấy một cửa hang tối om sâu hun hút.”

“Thần kì quá! Trong mắt Hạo Vương đúng là có cất giấu mật

“Không phải mật mã, là cái động tối, một cửa hang thần kì!”, Hàn Giang đã bình tĩnh trở lại, kìm nén sự phẫn khích trong lòng: “Chúng ta phải tổ chức người xuống đó!”.

“Vậy thì đương nhiên không thể thiếu tôi được!”, Đường Phong tự mình đề xuất.

“Đưa tôi đi cùng! Biết đâu tôi lại giúp gì được cho các cậu”, Makarov cũng muốn xuống đó.

Mọi người thương lượng một hồi, cuối cùng Hàn Giang quyết định, ba người

gồm Đường Phong, lão Mã và mình sẽ xuống đó. Yelena và Từ Nhân Vũ sẽ ở lại bên trên để tiếp ứng.

Hàn Giang sắp xếp xong mọi việc, chuẩn bị xuống dưới, nhưng đột nhiên Đường Phong nhớ ra điều gì đó:

“Mắt phải của tượng Phật có thể mở ra, vậy còn mắt trái thì sao?”

“Mắt trái?!”, chẳng ai nhớ tới vấn đề này, mọi người phát hiện thấy móc câu nên hiển nhiên cho rằng gã bí ẩn đó xuống phía dưới tượng Phật từ mắt bên trái.

Hàn Giang ngẫm nghĩ, nói: “Không, phải là mắt phải.”

“Lẽ nào chỉ dựa vào một cái móc câu thôi sao?”, Đường Phong hỏi lại.

“Đừng quên đôi mắt của Nguyên Hạo trong bức tranh trên vách đá. Trong bức tranh đó, mắt phải của Nguyên Hạo là hình Phật quốc, mắt trái là hình nhân gian, đồ vật quý báu mà chúng ta cần tìm chắc chắn là ở trong Phật quốc.”

Những gì Hàn Giang nói hình như cũng có lý, Đường Phong vẫn đang suy ngẫm thì Hàn Giang lại bổ sung thêm: “Hơn nữa, nếu như cái hang ở trong mắt phải không thông được tới đâu thì chúng ta có thể thử đến mắt trái. Hiện giờ mắt phải đã mở ra rồi, nên chúng ta phải vào đó xem thế nào đã.”

Đường Phong không nói thêm gì nữa, vậy là, Đường Phong, Hàn Giang và lão Mã, ba người lần lượt tụt xuống phía dưới vị

trí mắt phải tượng Phật, chui vào trong hang động tối om đó.

Nhờ ánh nắng chiếu vào cửa hang, Đường Phong kiểm tra cửa hang này. Trên vách đá chi chít những dấu vết đục đẽo, đây rõ ràng là hang động nhân tạo, cho dù là hang động tự nhiên đi chăng nữa thì cũng được con người tu sửa qua, hơn nữa, vách động trơn bóng, có thể thấy năm đó được đục đẽo tỉ mỉ đến thế nào.

Hàn Giang đi trước, lão Mã theo sát phía sau, Đường Phong đi sau cùng. Ba người cẩn thận, rón rén đi vào bên trong được hơn chục bước. Con đường hình mái vòm rất bằng phẳng, Đường Phong không khỏi thốt lên: “Không hổ danh là công

trình quốc gia, hồi ấy mà đã có thể đục
đẽo bằng phẳng thế này chứ!”

Ai ngờ, Đường Phong vừa mới dứt lời
thì sau lưng Vang lên một tiếng động lớn,
rồi ngay sau đó hang động liền chìm
trong bóng tối.

“Mẹ kiếp! Đường Phong cậu làm cái gì
vậy? Sao công đá lại đóng vào rồi?”,
Hàn Giang đi trước hét lên. 'tỉa

“Tôi... tôi chẳng làm gì cả!”, giọng
Đường Phong lúc này giống như vừa bị
thầy giáo quở trách vậy, giống như cậu
học sinh tiểu học đang đầy oan ức.

“Cậu chẳng làm gì cả vậy tại sao công đá
lại đóng lại?”, Hàn Giang tức tối hùng
hồ chất vấn.

“Đúng thật là tôi chẳng làm gì cả mà, tôi

chỉ thốt lên khen đúng một câu là hang động này xây đẹp, sau đó... sau đó công đá liền đóng lại”, mặt Đường Phong đầy vẻ vô tội.

“Ai bảo cậu khen với ngợi cơ chứ, giờ thì hay rồi, chúng ta bị nhốt trong này rồi!”, Hàn Giang đã bật đèn pin lên, một luồng ánh sáng chọc thủng bóng đêm không đáy.

Hàn Giang cầm đèn pin quay lại phía sau cánh cổng đá, cẩn thận kiểm tra vách đá xung quanh. Trên vách đá bằng phẳng, chẳng có gì cả, ngoài vách đá ra chỉ là vách đá, xung quanh toàn đá là đá. Hàn Giang ra sức dùng nắm đấm đấm lên vách đá bên cạnh cổng đá nhưng rốt cuộc chẳng có phản ứng gì cả.

“Mẹ kiếp, mắt Hạo Vương nhắm mở chẳng có quy luật gì cả!”, Hàn Giang vẫn chưa hết bực mình, lại quát Đường Phong: “Câu nói của cậu được quá đấy, giống hệt cái cánh cổng vùng ơ mở ra. Cậu giỏi thì nói lần nữa xem nào, để cửa mở ra!”

Đường Phong chẳng nói lại được gì, Makarov đành phải khuyên hai người: “May mà Yelena và Từ Nhân Vũ ở ngoài, đừng lo. Chúng ta hãy tiếp tục tiến vào trong dò đường xem sao, việc này quan trọng hơn.”

Hàn Giang không nói năng gì nữa, hất hất tay, chuẩn bị đi tiếp, nhưng lần này nói thế nào Đường Phong cũng không chịu đi cuối. Hàn Giang lại nổi cáu: “Mới nói

cậu vài câu mà đã tỏ thái độ! Được rồi, nếu cậu muốn đi đâu thì lên mà đi đâu, để tôi xem nếu gặp yêu tinh ma quỷ gì thì cậu đối phó thế nào!”

Vậy là, hai người hậm hực này đổi chỗ cho nhau, Đường Phong đi đầu, ba người tiếp tục tiến lên phía trước. Đường Phong âm thầm đếm số bước chân đi, rồi còn khắc cả kí hiệu hình quả trám lên vách đá. Sau khi đi được khoảng hai trăm bước, ba người rốt cuộc đã tới một con đường nhỏ hẹp, đến trước một gian sảnh. Sảnh này hình vuông, không rộng lắm, chỉ hơn hai chục mét vuông, trong sảnh chẳng có gì cả. Hàn Giang chẳng mấy hứng thú, đảo mắt một vòng rồi định bỏ đi. Nhưng Đường Phong lại phát hiện

ra hai mép bên của gian sảnh hình vuông đều có một gian thờ trên vách đá, anh suy đoán một lúc, nói: “Hai gian thờ này là nơi dùng để đặt đèn dầu. Tuy hiện giờ chúng ta mới chỉ đi được một đoạn ngắn nhưng đã có thể nhìn thấy quy mô hoành tráng của công trình này, xây dựng tinh xảo.”

“Thôi đi, nhanh chóng lên đường thôi!”, Hàn Giang thúc giục.

Phía sau gian sảnh hình vuông này có một cửa hang giống hệt như cửa hang thông với đường đi lúc đến, ngoài ra không còn đường nào khác. Đường Phong chui ngay vào cái hang này. Điều khiến anh cảm thấy ngạc nhiên là đường đi trong cửa hang này không bằng phẳng

giống như ban nãy, mà là một dãy bậc thang đá hướng thẳng lên trên.

6

Ba người bắt đầu leo lên bậc thang đá. Lúc mới bắt đầu, thang đá vẫn còn được coi là bằng phẳng, cứ cách chín bậc cầu thang lại có một mặt phẳng, nhưng càng đi tiếp thì thang đá càng cheo leo, mặt phẳng giữa những bậc thang cũng không còn. Đường Phong thấy ngạc nhiên ở chỗ, vách đá bằng phẳng đã không thấy đâu nữa, vách đá ở hai bên bậc thang vô cùng thô ráp, hình như chưa được mài qua.

Trên những bậc thang đá dài dằng dặc trong núi, ba người thở hắt hắt, chỉ tập trung vào việc leo lên trên. Đường Phong

không biết những bậc thang đá này sẽ dẫn tới đâu, nhưng nhìn địa hình thì giống như đang leo lên núi.

Lúc này, họ đang ở trên đỉnh núi phía bắc.

Trong lúc Đường Phong đang suy nghĩ lung tung thì những bậc thang đá dưới chân lại có sự thay đổi, những bậc thang đá kéo dài mãi lên trên bắt đầu hướng xuống dưới, Hàn Giang và Makarov cũng để ý thấy sự biến đổi này. Hàn Giang gọi Đường Phong lại: “Nghỉ ngơi chút trước đã, thế này là thế nào? Leo lên trên bao lâu như vậy rồi sao giờ lại đi xuống dưới?”

Đường Phong nhìn về phía trước, những bậc thang đá âm u đang trải dài xuống

dưới, thật không thể hiểu nổi!

“Tôi cảm giác chúng ta đang đi vòng quanh núi!”, anh thở hỏn hỏn nói.

“Các cậu có để ý thấy không, kể từ sau khi chúng ta phát hiện thấy cái đỉnh mốc đó, thì cũng không phát hiện thấy bất cứ dấu vết nào của gã bí ẩn đó nữa, hẳn ta cứ như biến mất vậy!”, Makarov vốn suy nghĩ thấu đáo bỗng nhiên nhắc nhở.

Hàn Giang cũng giật mình: “Đúng vậy, cả đường đi tôi cũng quan sát vách đá, nhưng không có bất cứ dấu hiệu nào cả, ký hiệu hình tam giác cũng không xuất hiện nữa.”

“Tôi thấy điều này không bình thường. Ở trong rừng sợ lạc đường, phải đánh dấu. Ở những chỗ như thế này thì càng cần

phải đánh dấu chứ!” , Makarov nói.

“Tính mà xem, cả đoạn đường chúng ta đi vào đây cũng chẳng gặp ngã rẽ nào, thì cần gì phải đánh dấu? Hãy khẩn trương đi tiếp thôi!” , Đường Phong thúc giục.

Chẳng còn cách nào khác, ba người tiếp tục bước tiếp. Thang đá hướng xuống dưới có khoảng năm sáu chục bậc. Khi bàn chân Đường Phong bắt đầu chạm lên bề mặt bằng phẳng thì anh phát hiện ra mình đã đến một lối đi còn rộng rãi hơn. Vách đá hai bên lối đi cũng không bằng phẳng lắm, nhưng có thể nhìn rõ vết đục đẽo trên đó. “Như vậy nói lên điều gì?” , Hàn Giang có đôi chút không hiểu.

“Cho thấy ở đây đã từng có bàn tay con người mài giũa, nhưng tiêu chuẩn xây

dụng không bằng lối đi ban nãy!”

Đường Phong suy đoán.

Ba người đi theo lối đi rộng rãi này tiến về phía trước, nhưng vấn đề chẳng mấy chốc lại đến rồi, lối đi này hình như không phải là đường thẳng. Đường Phong cảm giác lối đi rõ ràng là quanh co, may mà không xuất hiện ngã rẽ.

“Đừng xuất hiện ngã rẽ! Đừng xuất hiện ngã rẽ! Ngã rẽ là ảo! Ảo!”, miệng Đường Phong lầm bầm. Không biết là lời cầu khẩn của anh linh nghiệm hay là do số phận an bài, họ không gặp phải ngã rẽ nào thật. Ba người cứ như vậy tiến vào lối đi rộng rãi này, mãi cho đến khi phía trước xuất hiện một vách đá nhẵn nhụi và kiên cố.

Ba người chậm chậm bước tới vách đá khổng lồ trước mặt. “Đây là thế nào? Lẽ nào kết thúc như thế này ư?”, Hàn Giang hét lên, giọng anh vang ong ong trong lối đi, vọng ra tiếng vọng khá lớn.

“Không! Không thể! Ở đây chẳng có gì cả, công trình vĩ đại thế này lẽ nào đến đây là đột ngột kết thúc?”, Đường Phong cũng không sao chấp nhận được sự thật này.

“Chúng ta thử đẩy vách đá xem sao!”, trong lúc nước sôi lửa bỏng này vẫn chỉ có Makarov giữ được bình tĩnh.

Vậy là ba người dàn hàng ngang trước vách đá, dốc hết sức, cùng đẩy tảng đá trước mặt. Nhưng sau vài lần dốc sức tới

mức cả ba cùng kiệt quệ sức lực, mà vách đá cũng không hề nhúc nhích.

“Lẽ nào vách đá này là điểm cuối cùng thật ư?”, Makarov cũng bắt đầu mất niềm tin.

Hàn Giang cũng kiểm tra qua vách đá trước mặt, nhưng không phát hiện ra manh mối gì. Đường Phong thất vọng ngồi bệt xuống phía dưới vách đá, miệng lầm bầm: “Có lẽ ngay từ đầu chúng ta đã sai rồi, ngay từ đầu đã sai rồi!”

“Cậu nói cái gì vậy? Cái gì mà ngay từ đầu đã sai rồi?”, Hàn Giang chất vấn Đường Phong.

“Ý tôi là, chúng ta không nên mạo hiểm vào đây từ mắt Hạo Vương. Năm đó Hạo Vương không tiếc công sức, nhân lực,

của cái vật chất để xây dựng nên công trình vĩ đại thế này, thì chắc chắn ông ta không thể cho phép người ngoài tùy tiện xông vào thế này được.”

“Ý cậu là...”

“Ý tôi là cũng nên đi qua mắt trái của Hạo Vương, thử xem đằng sau mắt trái là cái gì rồi hãy tính tiếp!”, Đường Phong oán thán.

“Giờ thì cậu nói những thứ đó còn ích gì nữa?”, Hàn Giang đáp lại không chút hảo khí.

“Tôi cũng đang nghĩ, quả thực có lẽ chúng ta không nên mạo hiểm vào đây. Ban nãy trong lối đi rộng rãi này, tôi cũng đã quan sát kỹ, không thấy xuất hiện dấu tích nào của gã bí ẩn đó!”, giọng

Makarov đầy chán nản.

“Nếu đã vậy rồi thì chúng ta theo đường cũ quay về thôi. Không phải cả đường đi chúng ta đều đã đánh dấu rồi độ. sao, quay về trước đã rồi tiếp tục khám phá mắt trái của Hạo Vương. Tôi phải tìm xem phía sau đôi mắt của Hạo Vương rốt cuộc cất giấu bao nhiêu bí mật!”, Hàn Giang vẫn cứng giọng.

Ba người bàn bạc một hồi, cũng đành phải vậy.

Đường Phong xóc lại tinh thần, bắt đầu men theo đường cũ quay về, anh dựa theo kí hiệu đánh dấu lúc đến để quay lại.

Vẫn chính lối đi rộng rãi này, nhưng ba người đi hơn nửa tiếng đồng hồ mà vẫn

chưa trông thấy điểm cuối của những bậc thang đá đầu cả.

“Không đúng! Chắc chắn chúng ta đi sai rồi!”, Hàn Giang dừng lại, “Tôi tính toán sơ thì từ thang đá xuống đây, đi vào lối này, đi thẳng tới vách đá đó, nhiều nhất cũng chỉ mất hai mươi phút. Nhưng hiện giờ chúng ta đã đi hơn nửa tiếng đồng hồ rồi mà vẫn ở trong lối đi này. Chắc chắn chúng ta lạc đường rồi!”

“Thế... thế là thế nào? Lối đi này làm gì có ngã rẽ!”, Đường Phong cũng cảm thấy không bình thường.

“Những kí hiệu cậu đánh dấu trên đường đâu?”, Hàn Giang chắt vấn Đường Phong.

Đường Phong nhìn xung quanh, bước

nhanh vài bước, chỉ lên kí hiệu hình quả trám trên vách đá nói: “Đây! Đây chính là kí hiệu mà tôi đánh dấu. Tôi đi theo kí hiệu đánh dấu mà.”

“Đúng là có gì đó quái dị, cả đường đi tôi cũng quan sát kí hiệu mà Đường Phong để lại, chúng ta cũng dựa vào đó để đi nhưng lại không ra ngoài được!”, Makarov cũng choáng váng.

“Chắc chắn có vấn đề ở đâu đấy! Đường Phong, cậu nghĩ kĩ lại xem, hình quả trám trên vách đá có phải do cậu khắc, không vậy? Đừng để xảy ra tình trạng giống như ở trong rừng đấy!”, Hàn Giang gào lên.

Đường Phong dùng đèn pin kiểm tra mấy kí hiệu hình quả trám trên vách đá:

“Không sai, đều là do tôi khắc, không thể

nhằm được!”

“Vậy cậu có thể nói cho tôi biết thế này là thế nào không?”, Hàn Giang bắt đầu nổi nóng.

“Hàn! Bình tĩnh! Bất luận lúc nào cũng không được để mất phẩm chất cơ bản của một đặc công!”, Makarov vẫn là người bình tĩnh nhất trong số ba người, ít nhất cũng là từ biểu hiện bên ngoài cho thấy.

Đợi Hàn Giang bình tĩnh trở lại, Makarov đề nghị: “Tôi thấy như vậy nhé, chúng ta căn cứ theo kí hiệu mà Đường Phong đánh dấu tiếp tục tiến lên phía trước xem sao!”.

Cũng đành phải vậy, ba người tiếp tục đi theo lối đi này tiến về phía trước. Năm phút sau, rốt cuộc họ đã tới được điểm

cuối của lối đi, thế nhưng xuất hiện trước mặt họ lại không phải là những bậc thang đá, mà là một vách đá khổng lồ không thể nào vượt qua được.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 8

Rơi vào chôn đường cùng.

Trên vết thương tấy đỏ hiện lên một hình vẽ rõ nét, đó là một con chim ưng đứng trên mình con sói. Lẽ nào đây chính là kiệt tác mà Branch và Lý Quốc Văn năm đó dùng dao găm khắc lên người này?

1

Khi Đường Phong, Hàn Giang, Makarov,

ba người lần nữa đối diện với vách đá khổng lồ, thì tất cả đều hoang mang bế tắc.

“Sao chúng ta lại quay về đây?”, tiếng kêu của Đường Phong đầy hoảng hốt.

“Lẽ nào chúng ta đã đi một vòng trong lối đi?”, Hàn Giang cũng một phen hoảng loạn.

“Không, sao có thể vậy được?”

“Đó là vì trong lối đi có hai vách đá giống hệt nhau? Nhưng... không giống mà!”, Hàn Giang tự phủ định suy đoán của mình.

“Không thể là hai vách đá, chúng ta quay lại theo hướng cũ, đúng về lý thì phải cách vách đá này càng lúc càng xa mới đúng!”, Đường Phong suy đoán.

“Nhưng sự thật là chúng ta lại quay về đây!”

“Mọi người có chú ý thấy không, chúng ta đi trong lối đi này xem ra giống như đi theo một đường thẳng, nhưng thực ra lối đi này lại có độ cong!”, Makarov bỗng nhiên nói.

“Ừm, cháu cũng để ý thấy rồi. Nhưng cháu cho rằng độ cong này không lớn lắm, không đủ để chúng ta đi một vòng trong này”, Đường Phong dùng đèn pin soi về phía lối đi rộng rãi phía trước và phía sau.

“Lẽ nào... lẽ nào tính toán của chúng ta sai rồi ư?”, Makarvo nghi ngờ nói.

“Ý của bác là độ cong của lối đi này lớn hơn rất nhiều so với những gì chúng ta

nhìn thấy, đến nỗi chúng ta đã đi một vòng trong này?”, Đường Phong hỏi lại Makarov.

Makarov nói: “Chỉ là tôi nghi ngờ có khả năng này!”

“Nếu quả đúng như vậy thì cũng phải nhìn thấy bậc thang đá lúc chúng ta tới đây chứ, hoặc là một ngã rẽ nào đó mới đúng!”, Đường Phong phản bác lại suy đoán của lão Mã.

“Bởi vậy tôi cũng không có cách nào khác để xác định: rốt cuộc chúng ta đã xảy ra chuyện gì trong này.”

“Được rồi, bây giờ nói gì thì cũng đã muộn, tôi không muốn bị chết kẹt ở đây. Không còn cách nào khác, phải tiếp tục tìm đường ra!”, Hàn Giang chán nản nói.

Ba người đành phải quay lại, đi ngược lại hướng vách đá. Lần này họ đi rất chậm, cả ba chiếc đèn pin gần như cùng lúc soi khắp cả vách đá, tìm kiếm bất cứ vết tích nào đó có khả năng hữu ích.

“Nhất định phải để ý xem trên lối đi có cái hang nào không, ở đó có thể là ngã rẽ khiến chúng ta đi sai đường!”,

Hàn Giang nhắc nhở mọi người.

Cả ba người đều rất cẩn trọng, khó nhọc mò mẫm trong lối đi, nhưng hơn một tiếng đồng hồ sau, họ lại vẫn quay về vách đá phía cuối lối đi này.

2

Ba người lại lần nữa đối diện với vách đá không lồ, tất cả đều ngó người ra.

“Thế này là...”, Đường Phong cảm giác

mình sắp suy sụp đến nơi.

“Xem ra kể từ lúc chúng ta tiến vào mắt phải của Hạo Vương là đã vào trong một mê cung khổng lồ rồi!”, Hàn Giang lầm bầm.

“Không! Kể từ khi chúng ta bắt đầu đặt chân tới núi Hạ Lan thì đã bước vào một mê cung khổng lồ rồi. Nhà trọ bí ẩn, rừng cây khiến người ta lạc đường, cái chết của Fanny, kèn kèn khổng lồ, bức tranh trên vách đá lúc ẩn lúc hiện, và cả bao nhiêu là dấu vết mà người bí ẩn đó để lại, cộng thêm cả cái mê cung trong núi sâu này nữa, tất cả những thứ này đều giống như một mê cung khổng lồ khiến chúng ta bị nhấn chìm trong đó!”, Đường Phong hồi tưởng lại từng cảnh tượng kể

từ khi vào trong núi đến giờ.

Hàn Giang và Makarov cũng chìm trong suy tư. “Tất cả những điều này lẽ nào đều do Hạo Vương năm đó sắp đặt?”, sự khủng hoảng khủng khiếp bao trùm lấy Hàn Giang, khiến anh cũng bắt đầu nghi ngờ tất cả những điều này là do số phận đã định.

“Tôi không tin tất cả những thứ này đều là do cổ nhân mấy trăm năm trước sắp đặt, chắc chắn chúng ta đã rơi vào một vòng tròn luân luân!”, Đường Phong bỗng nhiên nói.

“Vòng tròn luân luân?!”, Hàn Giang và lão Mã đều ngạc nhiên. Tuy họ cũng nghĩ tới điều này nhưng khi Đường Phong thốt ra từ “vòng tròn luân luân” thì họ vẫn

giật thót tim.

“Nghĩ mà xem, tại sao từ khi chúng ta vào trong mắt phải của đại Phật thì cũng không nhìn thấy ký hiệu đánh dấu của người bí ẩn đó nữa?”

“Tại sao?”, Hàn Giang và Makarov thực ra cũng đã nghĩ ra đáp án.

“Chỉ có một cách giải thích duy nhất, đó là người bí ẩn đó không vào trong mê cung. Hẳn ta cố ý để lại lưỡi móc trên đỉnh đầu tượng Phật để dụ chúng ta vào trong cái mê cung này!”.

“Không... không thể tin được!”, Makarov nói.

“Đúng là không thể tin được, nhưng đây lại là sự thật!”. Đường Phong ngập ngừng một lúc rồi bắt đầu giải thích cho

suy luận về ý nghĩ của mình: “Tôi luôn cảm thấy lần này chúng ta tới núi Hạ Lan, ngay từ đầu đối thủ cũ của chúng ta đã nhanh chân hơn rồi. Điều này có thể chứng minh qua nhân vật bí ẩn ở nhà trọ, cái chết của Fanny, kí hiệu hình tam giác trong rừng cây, còn cả lưỡi móc trên đỉnh đầu tượng Phật nữa’.

“Những thứ này tôi cũng sớm nhận ra rồi, bởi vậy mới cuống lên mà mắc sai lầm!”, Hàn Giang bắt đầu hối hận vì mình đã mạo nhiên tiến vào mắt phải của tượng Phật.

“Nhưng lần này đối thủ của chúng ta hành động rất khác so với từ trước tới nay!”, Đường Phong giải thích tiếp: “Trước tiên, cái chết của Fanny rất khả

nghi. Fanny luôn kè kè như hình với bóng với Stephen, cái chết của cô ta rất tự nhiên khiến chúng ta liên tưởng tới Stephen, còn cả cái người chỉ thấy tiếng chưa thấy mặt bao giờ là Stechkin, giữa họ là mối quan hệ gì? Vì sao Fanny lại chết?”

“Trước đây tôi tưởng rằng bọn họ là một nhóm?”,

Hàn Giang nói.

“Trước đây tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng hiện giờ tôi lại cảm thấy hình như không đơn giản như vậy đâu. Nếu chúng ta bị lừa vào đây, cũng có nghĩa là suy luận về âm mưu mà tôi nói thành hiện thực, thì đối thủ đó của chúng ta quả không đơn giản đâu.”

“Ý anh là chiếc móc sắt trên mắt phải tượng Phật là do nhân vật bí ẩn đó cố ý để lại để dụ chúng ta vào trong, khiến chúng ta chết kẹt trong này?”, Hàn Giang ngạc nhiên nói.

“Nếu là như vậy thì Yelena và Từ Nhân Vũ ngoài kia cũng lành ít dữ nhiều!”, Makarov không khỏi lo lắng cho Yelena.

“Còn nữa, trước đây Stephen để lại ấn tượng trong chúng ta là gã hữu dũng vô mưu, nhưng cái gã bí ẩn này lại cao tay hơn nhiều, không những việc gì cũng tính toán trước chúng ta, hơn nữa, tôi còn nghi rằng Fanny bị chính gã này giết!”, Đường Phong tiếp tục suy đoán.

“Fanny là đôi thủ của chúng ta, vậy gã bí ẩn đó giết chết Fanny rốt cuộc là giúp

chúng ta hay là muốn hại chúng ta?”, Hàn Giang cũng có chút không hiểu.

“Tôi luôn cho rằng đối thủ của chúng ta không phải là hạng xoàng, chúng rất lớn mạnh, hơn nữa còn rất phức tạp”, Đường Phong nói.

“Nhưng tốc độ của chúng ta cũng rất nhanh rồi, tại sao bọn chúng lại đến đây trước chúng ta được nhỉ? Kể cả nội bộ của chúng ta có gián điệp đi chẳng nữa, thì tốc độ của bọn chúng cũng không thể nhanh như vậy được!”, Hàn Giang vẫn không hiểu ra làm sao.

Đường Phong ngẫm nghĩ một hồi, nói: “Có lẽ vấn đề vẫn là nằm trên tám bản đồ kho báu đó.”

“Chính là tám bản đồ kho báu mà chúng

ta nhìn thấy trong nhà trọ sao?”

“Ừm, vòng tròn đỏ trên tấm bản đồ rất gần với vị trí của chúng ta hiện giờ, bởi vậy tôi nghi ngờ cái gọi là vòng tròn đỏ đó thực ra là ở đây - bên trong tượng Phật, chỉ có điều chúng ta đã tìm sai cửa vào!”, Đường Phong bỗng nhiên tư duy thông suốt, hình như anh cũng đã hiểu rõ mọi chuyện rồi.

“Cậu cứ nói quá, trên tấm bản đồ đó chẳng có mấy thông tin, cơ bản không thể xác định vòng tròn đỏ đó chính là chỗ này.”

“Nếu người khách ở phòng phía đông đó có liên quan tới cái chết của Fanny, thì cậu sẽ không nghĩ như vậy. Có mỗi một tấm bản đồ được coi là bản đồ kho báu

thì chẳng có gì lạ, nhưng liên hệ giữa cái chết của Fanny và những gì hiện giờ chúng ta gặp phải thì cũng chưa đủ rõ ràng sao?”, Đường Phong bắt đầu cảm giác có chút khó thở, nên đành giữ hơi lại.

Hàn Giang trở nên trầm tư, anh cũng bắt đầu tán đồng quan điểm của Đường Phong: “Xem ra ngay từ ban đầu chúng ta đã bỏ qua rất nhiều thứ”.

“Trên tám bản đồ kho báu đó chắc chắn vẫn còn thông tin gì đó đã bị chúng ta bỏ sót!”, Đường Phong nói.

Hàn Giang vừa nghe thấy vậy, liền định tìm bức ảnh mà anh đã chụp, nhưng bị Đường Phong ngăn lại: “Ngay từ đầu chúng ta đã không tìm ra, bây giờ bị mắc

kẹt ở đây rồi thì tìm có tác dụng gì nữa?”
Đúng vậy, hiện giờ nói gì cũng muộn rồi.
Ba người mệt mỏi rã rời, tuyệt vọng tựa
vào vách đá...

3

Trong lối đi tối đen sâu hun hút,
Makarov một mình cầm đuốc bước đi.
Ông không biết lối đi này sẽ thông tới
đâu, ông cũng không hiểu tại sao mình lại
tới đây, là tới để
thăm hiểm tìm kiếm văn minh bị thất lạc,
hay là để đoạt được kho báu của Hạo
Vương?

Cứ phư vậy ông không ngừng tiến lên
phía trước, đột nhiên, trước mặt lóe lên
một u hồn màu trắng, chặn đứng đường đi
của Makarov! Makarov vô cùng hoảng

sợ, lùi lại phía sau vài bước, dựa vào tường, thì lúc này mới đứng vững lại được. Ông nhìn lại u hồn trước mặt, miệng bất giác lẩm bẩm thốt ra cái tên: “Misha”.

U hồn Misha nhìn Makarov, và nói với ông bằng giọng khàn đặc: “Đi theo tôi!”, nói xong, Misha quay người tiếp tục đi vào sâu trong lối đi. Makarov không hiểu Misha muốn gì, chỉ thấy bước chân ông ấy nhẹ tênh, bước nhanh vào sâu trong lối đi hun hút, còn Makarov chỉ biết bám chặt theo sau. Nhưng Misha càng đi càng nhanh, Makarov không nói nửa lời... Rốt cuộc, sau khi Misha rẽ vào một ngã rẽ thì đã không thấy đâu nữa. I

Misha vĩnh viễn mất hút trong lối đi tối

đen, xung quanh lại yên ắng như tờ.

Makarov dừng lại, im lặng quan sát xung quanh. Đây là điểm cuối của lối đi, phía trước không còn đường đi nữa, xung quanh toàn là vách đá màu đen. “Misha đâu? Sao chớp mắt cái đã không thấy đâu nữa?”, Makarov nghi ngờ đi tới điểm cuối của lối đi, dùng đuốc soi lên khắp vách đá, bỗng phát hiện ra trên vách đá cuối đường đi có vài đường nét quái dị, còn có cả rất nhiều màu sắc còn sót lại. Ông tới gần vách đá, dưới ánh sáng của ngọn đuốc, ông mở to mắt, ông... ông lại trông thấy bức tranh đáng sợ đó...

“Không!... Không!”, Makarov hét lên một tiếng, và tỉnh dậy.

Đường Phong và Hàn Giang vội vàng đỡ

ông dậy. “Sao thế? Lão Mã!”, hai người quan tâm hỏi han.

Lão Mã ngồi dậy, lúc này mới phát hiện ra ban nãy mình đã tựa vào vách đá ngủ thiếp đi. “Tôi mơ thấy ác mộng!”, ông muốn mình nhanh chóng bình tĩnh lại nên khẽ nói.

Nhưng khi Makarov hồi tưởng lại cảnh tượng trong giấc mơ thì ông bỗng giật thót tim. Ông đứng dậy, thần thờ nhìn vách đá đen sì sì xung quanh. Đường Phong và Hàn Giang không hiểu ông đang làm gì. Đột nhiên, thấy ông cầm đèn pin, lùi lại phía sau hơn chục bước, sau đó quay người lại, dùng đèn pin soi lên vách đá không lồ trước mặt.

“Lão Mã, bác đang làm gì vậy?”, Hàn

Giang không hiểu.

“Vách đá này xuất hiện trong cơn ác mộng của tôi”, Makarov tập trung tâm trí nhìn vách đá trước mặt, nhưng ánh sáng phát ra từ đèn pin quá yếu.

“Vách đá và ác mộng của bác có liên quan gì tới nhau? Cháu thấy chắc là bác mệt mỏi quá rồi...”, Hàn Giang an ủi ông.

“Không!”, Makarov ngắt lời Hàn Giang, “Lẽ nào các cậu không cảm thấy vách đá này có chút quái dị sao?”

“Quái dị? Thì quái dị mà, sừng sững chặn đứng đường đi của chúng ta”, Hàn Giang nói không chút hòa khí.

“Ý tôi không phải cái đó...”

“Có phải bác thấy vách đá này bằng phẳng hơn rất nhiều những vách đá xung

quanh phải không?”, Đường Phong nhìn nhận ra chút vấn đề.

“ừ'm, Đường Phong cậu nói đúng đấy, ban nãy chúng ta chỉ chăm chăm tìm đường mà không quan sát kỹ vách đá trước mặt... nếu có được bó đuốc thì...”, Makarov nói tới đây, đột nhiên im bặt. Đường Phong để ý thấy, chính trong khoảnh khắc đó, đôi mắt ông bỗng mở to.

4

“Lão Mã, bác phát hiện thấy gì vậy?”, Đường Phong lập tức truy hỏi.

“Các cậu xem, trên vách đá có phải có tranh vẽ không?”, giọng lão Mã có chút run rẩy.

“Tranh vẽ?”, Đường Phong và Hàn Giang cùng lúc soi thẳng đèn pin vào

vách đá trước mặt.

Dưới ánh sáng của ba chiếc đèn pin, trên vách đá không lồ thấp thoáng hiện lên vài đường nét nguệch ngoạc. Đường Phong di chuyển chậm chậm chiếc đèn pin trong tay, ánh sáng từ từ di chuyển, đường nét uốn lượn quanh co trải dài trên vách đá...

Đây là cái gì? Những đường nét trên vách đá rốt cuộc vẽ gì vậy? Độ dài của đường nét này vượt xa so với tính toán của Đường Phong, lẽ nào nét vẽ này vẽ kín cả bề mặt vách đá? Nếu như đây là một bức tranh trên vách đá, thì sẽ là một bức tranh không lồ! Trong lòng Đường Phong dự cảm đây sẽ lại là một phát hiện đáng kinh ngạc.

Để nhìn rõ hơn đường nét trên vách đá, Đường Phong bắt giắc lùi lại phía sau, rồi lại lùi lại khoảng chục bước nữa anh mới đứng lại. Hàn Giang và Makarov cũng lùi lại phía sau. Ba người lúc này đều mở to mắt.

“Là một bức tranh khổng lồ trên vách đá!”, Đường Phong reo lên.

“Tranh trên vách đá đều vẽ trên vách núi cao, sao lại xuất hiện trong hang động sâu hun hút thế này nhỉ?”, Hàn Giang cũng đã nhận ra bức tranh khổng lồ trên đá được vẽ bằng những đường nét màu đỏ thẫm trước mặt.

“Trong hang động sâu thế này mà vẽ tranh trên đá thì đúng là cho thấy đây là nơi rất quan trọng!”, Đường Phong suy

đoán.

“Có lẽ là vậy, nhưng tôi vẫn chưa hiểu, bức tranh này vẽ gì vậy?”, Hàn Giang hỏi.

“Hình như vẽ một con sói, trên người sói có một con chim ưng, có thể không phải là chim ưng mà là kền kền cũng nên!”, Đường Phong đã nhìn ra được nội dung bức tranh.

“Sao cơ? Một con chim ưng đứng trên mình sói?”, Hàn Giang lập tức liên tưởng tới hình xăm xuất hiện nhiều lần trên người những gã áo đen.

“Đúng! Giống hệt như hình xăm trên người đối thủ chúng ta!”, Đường Phong cũng đã nghĩ tới hình xăm đó.

Trong lúc hai người nói chuyện,

Makarov vẫn im lặng. Lúc Đường Phong quay lại nhìn Makarov thì thấy ông đứng thần thờ trước vách đá, đôi mắt đầy hoảng loạn. “Lão Mã, bác sao vậy?”, Đường Phong hỏi.

“Sao... sao... lại như vậy được?”, Makarov tự mình lẩm bẫm bằng tiếng Nga.

“Lão Mã, có phải bác đã từng trông thấy bức tranh này rồi phải không?”, Hàn Giang bỗng nhớ lại phản ứng kì lạ của lão Mã khi nhìn thấy hình xăm trên người gã áo đen ở thác nước.

Đường Phong cũng nhớ ra phản ứng lúc đó của lão Mã, khi nhìn thấy hình xăm trên người gã áo đen, cả hai đều nhìn ông chằm chằm, chờ đợi ông có thể giải tỏa

nghe ngờ cho họ. Nhưng Makarov im lặng không nói, giống như càng chìm sâu trong ký ức vậy.

Hàn Giang chán nản, đành phải chuyển hướng sang Đường Phong: “Cậu xem bức tranh này có phải từ thời Tây Hạ không?”

Đường Phong tiến lại gần bức tranh, đưa tay phải ra, khẽ chạm lên những đường nét thần bí. Trong khoảnh khắc đó, một cảm giác kì lạ lan tỏa khắp cơ thể anh, theo phản xạ anh rút tay lại: “Rất kì lạ, căn cứ vào phong cách của bức tranh này thì đúng là của thời kì Tây Hạ, nhưng đường nét trên mặt đá lại không phải là màu đỏ thẫm mà trước đây chúng ta nhìn thấy.”

Hàn Giang cũng đưa tay ra, chạm vào những đường nét trên vách đá, sau đó tỉ mỉ quan sát: “ừm, hình như màu sắc tươi hơn một chút, gần giống với màu đỏ hơn, nhưng có khả năng là do quá nhiều năm rồi nên màu sắc cũng không còn tươi nữa. Nhưng thời kì Tây Hạ không dùng màu sắc này để vẽ tranh trên vách đá sao?”

“Không chắc nữa...”, Đường Phong tiếp tục lần theo đường nét trên bức tranh để nhìn xuống dưới, ngón tay anh khẽ chạm lên những nét vẽ từ thời cổ đại này, đột nhiên, ngón tay anh dừng di chuyển: “Anh nhìn đây!”. Hàn Giang nhìn theo hướng ngón tay Đường Phong chỉ, phát hiện chỗ đường nét vốn là nét vẽ đơn,

bỗng xuất hiện hai đường nét khác nhau.

“Thế này thì sao?”, Hàn Giang không hiểu ý Đường Phong.

Đường Phong tỉ mỉ quan sát một hồi, nói: “Điều này đã giải thích cho nghi vấn ban nãy của tôi. Anh xem nét vẽ ở đây bỗng chuyển thành hai nét, thực ra là vẽ làm hai lần, màu sắc của nét vẽ phía dưới chính là màu đỏ thẫm mà chúng ta trông thấy.”

Hàn Giang phát hiện ra ở đây quả thật xuất hiện hai nét vẽ, một nét là màu đỏ thẫm, còn nét kia màu đỏ tươi. Đường Phong lại tiếp tục giải thích: “Đường nét đỏ thẫm thì lâu đời hơn, chắc là vẽ từ thời Tây Hạ, còn đường nét màu đỏ tươi vẽ đè lên lại là do người đời sau dùng

chu sa vẽ lại lần nữa, bởi vậy bây giờ mới thấy một bức tranh như vậy.”

“Cũng có nghĩa là đã có người vẽ lại lần nữa trên nền bức vẽ gốc?”

“Chính xác mà nói là tô lại lần nữa!”

“Đây là do ai làm? Sao lại phải làm vậy?”

“Tôi cũng không hiểu, ai lại làm như vậy nhỉ? Trong hang động sâu hun hút thế này thì hình như đâu có cần thiết phải làm thế?”, Đường Phong lắc đầu.

5

Hai người nghiên cứu hồi lâu bức tranh trên đá, mà đã khiến Makarov hoảng hốt, rồi quay lại nhìn ông, lúc này hình như sắc mặt ông cũng đã khá lên một chút. Đường Phong bước lại, hỏi ông: “Lão

Mã, rốt cuộc là thế nào? Sao lúc bác trông thấy bức tranh này lại căng thẳng như vậy?”

Makarov cũng chậm chậm bước tới gần bức tranh trên vách đá, ngồi xổm xuống đất, nói: “Hàn Giang, cậu nói không sai, lần đó ở trong thác nước trong hang động của Thất Sắc Cẩm Hải, lúc tôi nhìn thấy hình xăm trên người gã áo đen đó, đã cảm thấy bất ngờ rồi. Sau đó, Yelena cũng nhìn thấy hình xăm này trên người mấy gã bị bắn chết ở Saint Petersburg, lại càng khiến tôi kinh ngạc hơn. Điều đó cho thấy những kẻ đối kháng với chúng ta đều đến từ một tổ chức bí ẩn, tổ chức này lấy hình xăm đó làm kí hiệu nhận diện. Hơn nữa, từ hình xăm giống hệt nhau trên

người bọn chúng cho thấy, đây là một tổ chức rất quy mô, chặt chẽ.”

“Ừm, chúng ta đã phát hiện thấy hình xăm giống hệt nhau trên người của những kẻ trong tổ chức này, từ đó có thể nhận định, đối thủ của chúng ta là một tổ chức rất chặt chẽ”, Hàn Giang ngừng lại một lúc, “Nhưng cháu không hiểu tại sao khi trông thấy hình xăm đó bác lại hoảng sợ như vậy?”

“Bởi vì tôi đã từng nhìn thấy hình xăm này, ban nãy trong cơn ác mộng cũng nhìn thấy hình vẽ đáng sợ này!”, Makarov nói.

“Bác đã từng trông thấy? Trước đây?”

“Đúng! Mấy chục năm trước. Các cậu có còn nhớ chuyến đi tới Mông cổ mà tôi đã

từng kể với các cậu không?”

“Đương nhiên, căn cứ Tiên Tiến, Branch...”, hồi ức của Makarov lại trở về khu căn cứ Tiên Tiến trong sa mạc Gobi, đó là lần đầu tiên ông trông thấy kí hiệu kì lạ này...

Mùa hè nóng nực, sau một cơn bão cát, sa mạc Gobi cuồng nộ đã yên tĩnh trở lại, không khí vẫn còn dày đặc những bụi cát mịn mù. Makarov mở cánh cổng sắt của khu căn cứ, nhổ cát bụi đầy trong miệng ra.

“Mùa hè trên sa mạc khó ở giống hệt như mùa đông khắc nghiệt vậy!”, sau lưng vang lên giọng nói của Branch.

“Đúng vậy! Không biết những ngày tháng thế này bao giờ mới kết thúc nữa?”

“Nhấn nạy, chúng ta vẫn cần phải nhấn nạy!”, sau khi thốt ra một câu Branch bình chân như vại đi về phía ngoài khu căn cứ.

Lúc này Makarov chỉ muốn ở trong phòng, chẳng muốn làm gì cả, nhưng trách nhiệm đã thôi thúc anh phải tuần tra một vòng căn cứ, kiểm tra qua tình hình bị tổn thất.

Vẫn may! Chẳng có thiết bị quan trọng nào bị tổn hại, Makarov chậm chậm đi về phía những căn nhà mái tôn phía ngoài căn cứ. Sau khi anh và Branch tới căn cứ thì đã xây dựng mấy căn nhà mái tôn xung quanh căn cứ để làm nơi trực ban cảnh giới, và có lúc cũng dùng để huấn luyện; đặc biệt là ở phía đông căn

cứ, Branch đã xây dựng mấy căn nhà mái tôn, nói là để làm nơi huấn luyện.

Makarov cũng không hỏi han gì, thậm chí sau khi căn cứ huấn luyện xây dựng xong, anh cũng chỉ tới đây vài lần.

Makarov chậm rãi bước tới dãy nhà mái tôn mới được xây dựng phía đông của căn cứ. Anh cũng không biết tại sao hôm nay mình lại hứng thú đội nắng gắt tới đây. Không biết từ bao giờ, bên ngoài dãy nhà mái tôn này đã giăng thêm một hàng rào dây thép gai và lưới sắt quây xung quanh dãy nhà mái tôn, chỉ để lại một lối đi để tiện ra vào.

Makarov tiến lại gần lưới sắt, bất giác cười nhạt, lòng thầm nghĩ: ở đây không bố trí vọng gác, thiết kế vòng dây thép

gai này thì có ích gì?

Anh tới trước một căn nhà mái tôn khá rộng rãi, đây là một phòng làm việc, Branch thường đưa người tới đây để huấn luyện. Đột nhiên trong phòng vọng ra tiếng kêu thảm thiết khiến Makarov nổi cả da gà. Theo phản xạ, anh móc súng ra, căng thẳng bước tới phía cửa.

Khi Makarov định đẩy cửa thì cửa bỗng tự bật mở, Branch mồ hôi mồ kê nhễ nhại bước ra. “Ban nãy xảy ra chuyện gì vậy?”, Makarov hỏi.

Branch gượng gạo, cười cười: “Chẳng có gì cả, các học viên đang chơi một trò chơi”.

“Trò chơi?”, Makarov nghi ngờ đẩy cửa ra, bước vào trong phòng thì trông thấy

vài học viên để mình trần đang đè một học viên gầy yếu xuống. Lý Quốc Văn cầm đầu, đang cầm một con dao găm quân dụng nhỏ trong tay, đứng bên cạnh, đằng sau gáy của học viên gầy yếu đó đã bị rạch rách từ lúc nào, máu me be bết.

“Các cậu làm gì ở đây thế hả?”, Makarov thấy vậy liền nghiêm giọng hỏi. Lý Quốc Văn rõ ràng bị bất ngờ nên có chút chột dạ: “Không, chẳng... chẳng, chúng tôi chỉ đang chơi một trò chơi thôi mà.”

Makarov đang định nổi cáu thì Branch phía sau chọc chọc anh. Anh không tiện quát âm lên, đành phải theo Branch ra ngoài.

Trở về căn cứ, chưa kịp đợi Makarov

mở miệng, Branch đã cười khan vài tiếng: “Anh ngồi văn phòng trong thành phố lâu rồi, nên không hiểu được nỗi khổ ở phía dưới; muốn huấn luyện tốt những người này mà không dùng đến chút thủ đoạn thì không được đâu. Hôm nay, tôi ác với họ một chút, thực ra là để cho họ tốt lên, tránh cho họ sau này không làm được việc, như vậy không những sẽ hỏng việc của chúng ta mà bản thân họ cũng đen đui.”

“Nhưng anh làm như vậy đã được cấp trên phê chuẩn chưa?”

“Đừng ngạc thế nữa, mấy việc nhỏ này cấp trên từ trước tới nay đều biết mà như không biết, cấp trên có ý kiến của cấp trên, cấp dưới có biện pháp của cấp

dưới!” , Branch hùng hồn trả lời.

Makarov cũng hiểu rằng, tình trạng phạt bằng cách đày đọa thể xác trong KGB không thể mình anh thay đổi được. Nghe Branch giải thích xong, anh cũng chỉ biết lắc đầu.

6

Một tuần trôi qua, mọi việc trong căn cứ đều bình thường, cuộc sống của Makarov vẫn yên bình nhạt nhẽo như trước đây. Hôm nay, anh cảm thấy hơi chóng mặt nên đã tới phòng khám của căn cứ, định tìm người y sỹ duy nhất ở đây kê chút đơn thuốc.

Bước tới phòng khám, bên ngoài phòng không có ai, vậy là Makarov đi vào trong. Ở đây có kê hai chiếc giường, anh

trông thấy có một người nằm trên giường, người y sỹ đeo khẩu trang, đang cầm kéo và kẹp y tế cắt chỉ cho người này.

Makarov đánh tiếng chào hỏi người y sỹ rồi định ra ngoài đợi, nhưng khi anh quay đi thì phát hiện ra người đang nằm trên giường chính là học viên tuần trước bị Branch phạt.

Anh dừng lại, đứng bên cạnh nhìn chăm chăm người y sỹ cắt chỉ. Chẳng mấy chốc anh y sỹ đã cắt chỉ xong, Makarov trông thấy sau gáy người đó sưng phồng tấy đỏ, nhưng điều khiến anh ngạc nhiên lại là, trên vết thương tấy đỏ của người đó xuất hiện một hình vẽ rõ nét, là một con chim ứng đứng trên mình con sói. Lẽ nào hình vẽ này chính là kiệt tác mà Branch và Lý

Quốc Văn dùng dao găm để lại trên cơ thể người này? Nghĩ tới đây, toàn thân anh run bắn lên.

Đúng lúc Makarov đang ngạc nhiên thì cửa bật mở, Lý Quốc Văn bước vào. Cả hai sững sờ nhìn nhau. Makarov kéo ngay Lý Quốc Văn ra khỏi buồng khám, nghiêm giọng chất vấn: “vết thương trên người học viên đó là kiệt tác của cậu sao?”

Lý Quốc Văn cười vu vơ: “Khà khà, có thể coi là vậy ạ.”

“Các cậu đối đãi với anh ta vậy sao?”

“Đó chỉ là một cách trừng phạt nhỏ thôi mà.”

“Trừng phạt nhỏ? Trên người cậu có không?”

Lý Quốc Văn không ngờ Makarov lại hỏi câu này, anh ta hơi sững sờ một lúc:

“Tôi..

“Đây đều là do đồng chí Branch bảo các cậu làm phải không?”, Makarov truy hỏi.

“Ừm, ông ấy ra lệnh.”

“Vậy cậu nói cho tôi biết, ý nghĩa của hình vẽ đó là gì?”

“Hình vẽ?!”

“Chính là hình con chim ưng và con sói đó!”

“Ồ! Hình đó chẳng có nghĩa gì cả, đồng chí Branch bảo tôi làm vậy, ông ấy nói rằng đó là tô-tem của một bộ lạc cổ xưa!”, Lý Quốc Văn rất bình tĩnh trả lời.

“Bộ lạc cổ xưa? Bộ lạc nào?”

Lý Quốc Văn lắc đầu: “Tôi không biết, đồng chí Branch bảo rằng ông ấy nhìn thấy trong một hang núi gần khu căn cứ “Hang núi nào vậy?”, trong đầu Makarov lập tức lục soát lại địa hình xung quanh, nhưng anh không nghĩ ra gần căn cứ còn có một hang núi nào nữa.

“Tôi cũng chưa tới đó bao giờ nên không biết vị trí cụ thể của hang núi đó. Nhưng đồng chí Branch nói rằng hình như hang núi đó ở rất xa căn cứ, gần tận biên giới cơ!”, Lý Quốc Văn trả lời rất rành rọt.

Trong lòng Makarov do dự một chút, cuối cùng vẫn thốt ra câu hỏi mà mình nghi ngờ nhất: “Nếu là xăm mình thì sao phải dùng cách tàn nhẫn vậy? Theo như tôi biết thì xăm mình ngày nay có cách

rất văn minh mà.”

Lý Quốc Văn nhún vai, giải thích: “Anh biết rồi đây, điều kiện của chúng ta ở đây rất sơ sài, cộng thêm trong quân đội không cho phép xăm mình thế nên lấy đâu ra thiết bị chuyên dụng? Hơn nữa còn...”

“Hơn nữa còn gì?”

“Còn...”, Lý Quốc Văn ấp a ấp úng.

“Nói mau!”, Makarov có chút nổi nóng.

“Còn... tốt nhất anh đi hỏi đồng chí Branch ấy, những gì nói được tôi đều đã nói rồi!”, Lý Quốc Văn đột nhiên đứng thẳng người, trả lời Makarov rất kiên quyết.

Makarov ngạc nhiên, không ngờ người Trung Quốc đang đứng trước mặt lại trả

lời mình như vậy, anh chỉ còn chán nản
hất hất tay ra hiệu với Lý Quốc Văn. Lý
Quốc Văn đứng nghiêm chào anh rồi lại
bước vào phòng y tế, dẫn học viên đó đi.

7

Makarov nhìn theo bóng dáng hai người
này, giờ mới nhớ ra việc chính của mình,
vậy là anh quay lại phòng y tế.

Lấy thuốc xong xuôi, anh hỏi y sỹ: “vết
thương của người ban nãy có nặng
không?”

“vết thương vốn không nặng nhưng bây
giờ mới đưa tới nên đã bị mưng mủ,
cộng thêm người đó sức khỏe vốn dĩ đã
không tốt nên bây giờ không biết thế nào,
phải theo dõi thêm vài ngày nữa. Nếu sau
mấy hôm mà vết thương vẫn chưa liền

lại, thì tôi thấy nên chuyển người này tới bệnh viện Irkutsk để điều trị.”

Makarov không ngờ lại nghiêm trọng như vậy, chân chừ một lúc, anh mới lại hỏi tiếp: “Anh đã nhìn hình vẽ đó chưa?”

“Hình vẽ? ừm, nhìn thấy rồi!”, y sỹ trả lời tỉnh bơ.

“Nó tượng trưng cho cái gì vậy?”

“Tượng trưng cho cái gì ư? Tôi chỉ lo chữa trị còn cái hình vẽ đó tượng trưng cho điều gì thì tôi không biết. Nhưng...”, anh y sỹ hình như nhớ ra điều gì đó, nhưng ngập ngừng không muốn nói.

“Nhưng sao cơ?”, Makarov truy hỏi.

“Nhưng hình vẽ đó tôi đã từng nhìn thấy..”

“Ồ?”, Makarov bắt đầu thấy hứng thú.

“Lần trước cũng có học viên bị tương tự như vậy, được khiêng đến nhờ tôi xử lý. Lúc đó tình hình của người đó còn thảm hơn người này, vết thương không những sưng tấy mưng mủ mà người đó còn hôn mê bất tỉnh, sốt bồng bồng”, người y sỹ nhớ lại.

“Sau đó thế nào? Học viên đó ra sao?”, Makarov thấy mình là cấp trên mà không hề biết tới những việc này nên không khỏi tức tối.

“Việc sau đó tôi cũng không rõ lắm, sau khi tôi xử lý cho học viên đó xong thì từ đó cũng không gặp lại anh ta nữa!”, người y sỹ nhún vai, thể hiện vẻ bất lực.

“Anh có còn nhớ tên anh ta không?”

“Những học viên đến đây chỉ có một mã

số, chúng tôi đều không biết tên của họ!”, y sững sờ.

Lúc này Makarov mới nhớ ra trong nội bộ căn cứ, giữa những học viên với nhau, giữa huấn luyện viên và học viên chỉ gọi nhau bằng mã số, bởi vậy rất nhiều học viên nếu anh không đi kiểm tra hồ sơ thì cũng không biết họ tên là gì.

Giống như học viên ban nãy bị Lý Quốc Văn đưa đi, Makarov trông rất quen nhưng không nhớ anh ta tên gì, đây cũng là quy tắc mà Branch đặt ra ngay từ đầu.

“Vậy mã số của anh ta là gì, chắc anh vẫn còn nhớ.

Makarov vẫn không nản.

Người y sững lại lực bất tòng tâm nhún vai: “Quy định của đồng chí Branch là học

viên đến đây khám bệnh đều không để lại bệnh án, tất cả đơn thuốc đều phải để anh ấy duyệt qua. Bởi vậy tôi chỉ tập trung khám bệnh kê thuốc, những việc khác tôi đều không biết.”

“Học viên lần trước được khiêng đến đây từ lúc nào? Cái này chắc anh vẫn còn nhớ chứ?”

Người y sỹ đảo mắt, ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Hình như là bảy tám tháng trước thì phải!”

Xem ra chẳng hỏi han được gì từ người y sỹ này nên Makarov liền đứng dậy cáo từ. Trở về ký túc, không thấy Branch đâu, anh uể oải nhoài ra giường, ngủ cũng không được, nên chỉ biết thần thờ nhìn chăm chăm lên trần nhà. Học viên

bảy, tám tháng trước? Tô-tem của bộ lạc cổ xưa? Makarov nghĩ tới hình vẽ đó, nghiền ngẫm lời của Lý Quốc Văn... cảm thấy có lẽ mình nên làm chút gì đó, nghĩ tới đây, anh bỗng bật dậy khỏi giường.

Makarov tới phòng của Branch, vốn dĩ ở đây chỉ là một phòng ngủ nhỏ, nhưng do căn phòng này rộng hơn của Makarov một chút, nên ở đây ngoài buồng ngủ của Branch ra còn là “phòng cơ mật” của cả khu căn cứ. Những văn kiện quan trọng của căn cứ, súng ống đạn dược dự phòng đều cất giữ ở đây.

Makarov đảo mắt một lượt khắp căn phòng của Branch, chăn gối trên giường được gấp gọn gàng ngăn nắp, cả căn phòng sạch sẽ tinh tươm. Đây là thói

quen thường ngày của Branch. Cho dù là ở nơi đất khách quê người, trong sa mạc hoang vu, nhưng Branch vẫn giữ nguyên tắc chẵn chu của quân nhân. Makarov liếc nhìn chiếc tủ sắt cạnh giá sách, trong này cất giữ những hồ sơ quan trọng của căn cứ và cả súng ống đạn dược. Chìa khóa của chiếc tủ này chỉ có Branch và anh có, bình thường anh rất ít khi mở tủ này ra, bởi vậy chiếc tủ này chủ yếu là do Branch phụ trách bảo quản.

Makarov không nhớ rõ là lần trước mình mở chiếc tủ sắt này ra là vào lúc nào, hình như là một tháng trước, cất một bộ hồ sơ vào trong này...

8

Makarov móc chìa khóa ra, mở tủ sắt.

Chiếc tủ sắt rất lớn, chiếm cả mặt tường, bên trong chia thành ba ngăn trên, giữa, dưới. Ngăn trên cùng cất giữ hồ sơ văn kiện quan trọng của căn cứ, ngăn giữa và ngăn dưới để đạn dược súng ống dự phòng.

Ngăn trên còn có một chiếc két nhỏ, bên trong cất giữ kinh phí và sổ sách hóa đơn của căn cứ. Makarov dùng một chiếc chìa khóa khác cẩn thận mở tủ ngăn trên ra, trong đó có xếp ngay ngắn vài xấp tiền xanh đỏ, phân thành tiền rúp, đô la Mỹ, nhân dân tệ và tiền Tugrik Mông cổ. Ở cái nơi quái quỷ này không có ngân hàng, mọi thứ đều phải giải quyết bằng tiền bạc. Lúc Makarov mới tới căn cứ, có một thời gian anh còn lo chuột chui

được vào trong tủ và găm nhăm chỗ tiền này thì coi như nhịn đói luôn, nhưng sau này anh đã dần yên tâm, bởi ở cái nơi đến cỏ cũng không mọc nổi này thì lấy đâu ra chuột.

Từ trước tới nay Makarov cũng không để ý tới chuyện tiền nong, sổ sách trong căn cứ đều được một tay Branch quản lý.

Anh xem qua tủ đựng tiền một chút, thấy tiền vẫn còn rất nhiều, sổ sách vẫn còn nguyên nên cũng yên tâm.

Makarov khóa tủ đựng tiền lại, rồi lại kiểm tra súng ống đạn dược dự phòng ở ngăn giữa và ngăn dưới. Ngoài nhân viên KGB trong căn cứ ra thì tất cả những học viên đều không được phát súng đạn, chỉ lúc tập huấn, huấn luyện viên mới tới chỗ

Branch để lĩnh vũ khí, đạn dược.

Đây là quy định mà anh và Branch đặt ra ngay từ đầu.

Một dãy súng đột kích AK-47 xếp ngay ngắn trong ngăn dưới tủ, Makarov đếm sơ qua, tổng cộng 27 khẩu, thiếu mất 9 khẩu. Anh giở sổ ghi chép ra, Branch huấn luyện cho học viên, mang theo 9 khẩu AK-47 và một thùng đạn. Anh lại kiểm tra ngăn giữa, 36 khẩu súng ngắn TT-33, 4 khẩu súng săn, 3 khẩu bắn tỉa, 2 khẩu súng máy hạng nhẹ,

1 khẩu súng máy hạng nặng, còn có cả 4 khẩu súng gián điệp mini chuyên dụng dùng để huấn luyện đặc công đều ở trong tủ, không thiếu một khẩu, còn 20 thùng đạn dược, 2 thùng lựu đạn cũng đều ở

trong tủ.

Makarov lại nhìn lên ngăn trên cùng, ở đó còn có rất nhiều hồ sơ văn kiện, anh tìm thấy một tập hồ sơ, lấy nó ra.

Đây là mẫu đăng ký của học viên, anh đọc qua tình hình của học viên trong căn cứ trên mẫu đăng kí. Đọc mãi, đọc mãi, đột nhiên mắt anh mở to, anh phát hiện thấy trên cột ghi chú về tình hình của một học viên trong số đó ghi rõ: Học viên này trong quá trình huấn luyện, có mưu đồ bỏ trốn khỏi căn cứ nên đã bị bắn chết ngay tại hiện trường.

Makarov nhận ra ngay đây chính là nét chữ của Branch. Có học viên định bỏ trốn bị bắn chết! Sao Makarov không có chút ấn tượng gì cả, anh ra sức nhớ lại,

chậm chậm, chậm chậm... thăm sâu trong ký ức của Makarov hình như có chút mảnh vụn. Bảy, tám tháng trước, hình như Branch cũng từng nói với mình, có một học viên trong lúc huấn luyện đã không theo quy định, bị bạn học bắn bị thương. Lúc đó Makarov còn hỏi Branch giải quyết thế nào, Branch nói rằng để anh ta phụ trách xử lý, không cần Makarov lo. Từ đó Makarov cũng không hỏi han gì nữa, sau này Branch còn chủ động kể với Makarov rằng: học viên đó đã được đưa tới bệnh viện Irkutsk, sau đó đã bị khai trừ ra khỏi căn cứ.

Nhưng... nhưng trong hồ sơ lại ghi chép không giống với những gì Branch nói. Bị bắn chết tại hiện trường ư?! Không,

không thể, nếu như bị bắn chết tại hiện trường thì sẽ có người báo cáo với anh. Tuy anh không quan tâm lắm tới công việc, nhưng nếu trong căn cứ xảy ra chuyện lớn như thế thì không thể giấu anh như vậy được.

Theo cách Branch nói, thì học viên đó có ý đồ đào tẩu, bị Branch đánh trọng thương. Nếu như xảy ra chuyện đó thì anh cũng phải biết chứ? Ánh mắt Makarov tập trung lên những dòng chữ của Branch, anh nhìn chăm chăm vào ngày tháng Branch viết phía sau, chính là hơn bảy tháng trước! Lại liên tưởng tới việc người y sỹ kể về học viên được khiêng đến, trong lòng anh đầy nghi ngờ, rồi lại tiếp tục xem cột ghi chú, chiều

cao, cân nặng, từng phần thông tin của người này đều ghi trên hồ sơ, nhưng điều duy nhất thiếu là mục họ tên. Trước cột họ tên là số hiệu, số hiệu của người này là: A711209.

9

“A711209 đã bị khai trừ rồi!”, đúng lúc Makarov đang nghi ngờ thì phía sau lưng vang lên giọng nói khàn đặc của Branch. Makarov run bắn người, vội vàng quay lại nhìn. Tay trái Branch ôm 4 khẩu AK-47, tay phải ôm 5 khẩu AK-47 khác, mồ hôi mồ kê nhễ nhại đứng trước cửa buồng.

“Anh... anh lại đi huấn luyện đây à?”, Makarov không biết nói gì.

Ngược lại Branch lại khá trấn tĩnh, lần

lướt cát những khẩu AK vào trong tủ sắt, sau đó lau mồ hôi, chỉ tập hồ sơ trên bàn, nói: “Tôi biết là anh sẽ tới tìm cái này.”

“Nếu anh đã biết là tôi sẽ đến để tìm cái này, thì chúng ta hãy nói chuyện về học viên số A711209 đi!”, Makarov ra sức giữ bình tĩnh.

“Chẳng có gì để nói cả. Vì đã do tôi phụ trách huấn luyện thì phải làm theo cách của tôi, không ai được vi phạm quy tắc mà tôi đã đề ra, là như vậy đây!”, Branch đầy vẻ bất cần.

“Giờ thì tôi cũng hiểu ra phần nào rằng tại sao anh lại bị giáng chức rồi bị phái tới đây rồi!”, Makarov nhìn quân hàm trên vai Branch, có chút ưu tư.

Branch nghe Makarov nói vậy, không

những không tức giận, ngược lại còn cười cười: “Xin hãy tin tôi, chỉ có những học viên được huấn luyện theo cách của tôi thì mới có thể hoàn thành được nhiệm vụ của họ trong tương lai. Nếu không thì họ sẽ chẳng là cái thá gì cả.”

“Vậy anh có thể nói cho tôi biết tung tích của học viên số A711209 không? Trước đây anh từng nói với tôi rằng có học viên bị thương được đưa tới bệnh viện Irkutsk, sau đó bị khai trừ. Nhưng tôi kiểm tra hết toàn bộ hồ sơ, trong tất cả số học viên, bị khai trừ chỉ có một người, còn trong hồ sơ của anh viết là..

“Tôi viết là học viên đó trong quá trình tập huấn đã mưu đồ bỏ trốn, bị bắn chết ngay tại hiện trường!”, Branch bỗng ngắt

lời Makarov, nói rất rành rọt.

Makarov hơi sững sờ một chút: “Rốt cuộc đâu mới là sự thật? Anh có thể nói cho tôi biết không?”

“Đương nhiên có thể nói với anh, anh mới là sếp của căn cứ này mà!”, Branch cầm lấy tập hồ sơ, nhìn lại, sau đó nghiêm túc nói: “Đồng chí Makarov, anh nên hiểu rằng, tất cả mọi việc xảy ra ở căn cứ đều phải chính xác như ghi chép trong hồ sơ”.

Makarov vốn không tin số phận của A711209 lại đơn giản như ghi chép trong hồ sơ: “Không, tôi muốn biết sự thật. Tôi nghĩ tôi có quyền được biết sự thật!”, Makarov lên giọng.

“Được thôi! Để tôi nói cho anh biết. Ivan

thân mến,

anh hãy bình tĩnh lại chút đã!”, Branch thấy thái độ kiên

quyết của Makarov liền lập tức làm không khí dịu xuống.

“Tôi có thể bình tĩnh, nhưng nếu như tôi không biết được sự thật thì rất khó để đảm bảo rằng, tôi sẽ không phản ánh lại sự việc với tổng bộ, để tổng bộ phái người tới đây điều tra việc này!”,

Makarov cũng dịu giọng xuống nhưng giọng nói kèm theo chút uy hiếp.

Branch cười đau khổ, vỗ vỗ vai

Makarov, nói: “Thực ra sự thật mà anh nói, tốt nhất là nên biết ít hơn một chút sẽ tốt hơn. Như anh thế này, trước đây chỉ ngồi suốt trong văn phòng tại Leningrad,

vốn không thể hiểu được những người làm việc thuộc tầng lớp cơ bản như chúng tôi”.

“Có thể trước đây tôi không hiểu, nhưng hiện giờ tôi rất hứng thú tìm hiểu một chút về anh, nhất là những thủ đoạn huấn luyện của anh!”, Makarov kiên quyết đeo bám việc này.

Branch bắt lực nhún vai: “Được thôi, tôi nói cho anh biết, những học viên này không giống chúng ta, trong đầu óc họ đã không còn những khái niệm về quốc gia, dân tộc, vinh dự. Những gì chúng ta phải làm là huấn luyện họ thành một cỗ máy, một cỗ máy máu lạnh vô tình, vận hành trơn trượt và để chúng ta sử dụng. Vậy thì, trước tiên chúng ta phải kích hoạt tâm lý

phòng tuyến trong lòng họ, xóa bỏ hết kí ức trước đây của họ. Những người này, tuy đa số đều là những kẻ không cần mạng sống, nhưng trong lòng họ vẫn còn tạp niệm, tôi cần phải thông qua một biện pháp để gạt bỏ những tạp niệm đó trong lòng họ đi.”

“Chính bằng cách dùng dao khắc lên người họ?”

“Đó chỉ là một cách rất nhỏ. Tôi có cả trọn bộ phương pháp để những học viên này triệt để quên hết quá khứ của họ, từ bỏ nhân cách của mình, xóa bỏ tình cảm của họ. Chỉ sau khi làm được tất cả những điều này, thì họ mới có thể trở thành một cỗ máy thực sự lớn mạnh!”.
Branch nói tới đây với tâm trạng rất kích

động, nên anh ta lặng lẽ điều chỉnh lại tâm lý của mình rồi nói tiếp: “Còn về số A711209, anh ta là người không chịu nghe lời nhất trong số những học viên. Nguyên nhân thì giống như tôi vừa nói trước đó, trong đầu anh ta vẫn còn rất nhiều tạp niệm, anh ta vẫn muốn quay trở lại quá khứ, vẫn muốn tìm kiếm một cuộc sống điền viên mục ca bình thường. Tôi đã từng cảnh cáo anh ta, dù gì cũng đã tới đây rồi thì đầu óc đừng nghĩ ngợi nhiều thế nữa, thực thi nhiệm vụ của chúng ta là việc duy nhất mà anh ta phải làm. Nhưng A711209 đã không nghe lời cảnh cáo của tôi, trong đầu vẫn đầy rẫy những tạp niệm không hợp thời, bởi vậy tôi đã để Lý Quốc Văn dạy dỗ anh ta một

chút.”

Makarov đã đọc ra được chút vị trong lời nói của

Branch: “Cũng có nghĩa là chân tướng của sự việc vừa

không giống như anh nói với tôi là bị thương phải đưa đi

viện, cũng không phải là có ý đồ đào tẩu rồi bị bắn chết tại

hiện trường, giống như trong hồ sơ, mà là bị Lý Quốc Văn

đày đọa đến chết.”

“Họ quá bất cẩn, dĩ nhiên việc này cũng không thể trách tội Lý Quốc Văn, bởi vì đây là thủ đoạn bắt buộc, còn về ‘ý đồ tháo chạy, bị bắn chết tại hiện trường’

như viết trong báo cáo, thì chẳng cần phải nghi ngờ gì nữa, đây chính là cách giải thích tốt nhất với cấp trên.”

Makarov cúi đầu, trầm ngâm hồi lâu:

“Tại sao trong hồ sơ không có họ tên của mã số A711209?”

“Bởi vì người này không chịu nói, hỏi thế nào cũng không chịu nói, vì thế nên đến tận giờ chúng ta cũng không biết được họ tên thật của anh ta!”, Branch chán nản nhún vai.

“Người như vậy sao anh còn giữ anh ta ở lại căn cứ làm gì?”, Makarov không hiểu.

Branch thở dài: “Bởi vì tôi tưởng rằng tôi có thể huấn luyện được anh ta, nhưng kết quả là tôi sai rồi, gã này quả thực quá

cứng đầu cứng cổ.”

“Vậy A711209 hiện giờ đâu rồi?”

“Đã xử lý rồi. Được chôn ngoài căn cứ.”

“Chôn chỗ nào?”

“Trong một khe núi cách căn cứ khá xa, tôi và Lý Quốc Văn đi chôn.”

“Tôi muốn đến đó xem sao!”, hiện tại Makarov chỉ muốn xác định xem A711209 sống chết ra sao.

“Khe núi đó thực sự là rất xa căn cứ, cái gã đó lúc chết trông rất giống bị dịch bệnh, thế nên tôi và Lý Quốc Văn mới chôn anh ta ở nơi xa như vậy.”

“Bất luận xa như thế nào tôi cũng phải đi xem, nếu không thì... tôi rất khó tán đồng với phương pháp huấn luyện của anh!”,

Makarov nói đây ản ý. Branch đang định mở miệng thì Makarov lại nói tiếp:

“Đừng nói với tôi là anh quên mất chỗ đó rồi, tôi đã bảo rồi đấy, bất luận là xa xôi cỡ nào cũng phải tới đó một chuyến xem sao. Nếu nhìn thấy rồi, tôi sẽ coi như chưa xảy ra chuyện gì cả.”

Branch chán nản bĩu môi: “Được rồi, đợi tới khi nào có thời gian tôi sẽ sắp xếp.”

“Đúng rồi! Còn cả hình vẽ đó nữa, hình vẽ đó tượng trưng cho cái gì vậy? Tại sao anh lại phải dùng hình vẽ đó?”, Makarov đột nhiên nhớ lại cái hình vẽ quái dị đó.

“Chẳng có gì cả, đó chỉ là tô-tem của một bộ lạc cổ xưa. Tôi đã trông thấy nên

mới dùng cái hình vẽ đó.”

“Tô-tem của bộ lạc cổ xưa? Anh nhìn thấy ở đâu vậy?”

“Ồ gần căn cứ, nếu có dịp tôi sẽ đưa anh đi xem.”

Makarov trầm ngâm gật gù, rốt cuộc hai người cũng kết thúc cuộc nói chuyện không mấy tốt đẹp trong không khí hòa thuận

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 9

Khu vực biên giới Trung - Mông không một bóng người.

Khu vực biên giới Trung - Mông có rất

nhiều nơi không hề có bóng người, và từ trước tới nay chưa từng được khảo sát. Có những nơi mà cả hai bên đều muốn được hưởng quyền chiếm giữ lãnh thổ, nhưng trong quá trình thám hiểm thực tế thì các Lực lượng vũ trang của mỗi bên đều chưa từng tiến vào trong khu vực này. Đó chính là khu vực không một bóng người, ở đó xảy ra đủ các hiện tượng kì dị, và điều đáng sợ nhất chính là nhìn thấy con người ở trong khu vực này...

1

Đường Phong và Hàn Giang nghe Makarov kể lại xong thì đều vô cùng kinh ngạc. “Nói như vậy thì hình vẽ này đã xuất hiện từ trước đó lâu rồi?”, Đường Phong vội vàng hỏi.

“ít nhất tôi cũng đã từng nhìn thấy cách đây mấy chục năm!”, Makarov nói.

“Thảo nào trông bác lại căng thẳng như vậy khi nhìn thấy hình xăm trên người những tên áo đen!”, Hàn Giang nói.

“Đúng vậy! Tôi không sao hiểu nổi tại sao mấy chục năm sau trên người những gã áo đen từng được qua huấn luyện này lại có hình xăm đó!”, Makarov lắc đầu.

“Trên người của những thành viên trong tổ chức thù địch với chúng ta đều có hình xăm này, lẽ nào trên người những học viên mà các bác huấn luyện cũng đều có hình xăm này?”, Đường Phong hỏi Makarov.

“Cái này...”, Makarov ngáp ngừng một lúc, sau đó chậm rãi nói: “Không! Tôi

không dám khẳng định, nhưng sau đó tôi lại nhìn thấy hình vẽ này. Đó là một đoạn ký ức vô cùng đau khổ và khủng khiếp...”

Hai tuần trôi qua nhưng Branch vẫn chưa thực hiện lời hứa với Makarov. Makarov bên ngoài tỏ ra bình thường nhưng trong lòng luôn quần quanh suy nghĩ về học viên A711209 và hình vẽ bí ẩn đó.

Makarov không thúc giục Branch, ngược lại anh muốn thử xem rốt cuộc Branch xử trí thế nào. Đồng thời trong lòng anh cũng định sẵn, nếu Branch không cho anh được câu trả lời thỏa đáng, thì anh sẽ báo cáo sự việc này lên cấp trên.

Mấy hôm nay, buổi trưa ăn cơm xong, Makarov chỉ ở trong phòng, muốn ngủ trưa. Nhưng thời tiết khô hạn, nóng nực

khiến nhà mái tôn giống như một cái lồng hấp, gió nóng thổi ra từ chiếc quạt điện vốn không thể khiến người ta ngủ được.

Đột nhiên, Branch bước vào, lấy dây da quất quất xuống giường Makarov: “Nếu không ngủ được thì ra ngoài còn hơn.”

“Ra ngoài? Đi bộ?”, Makarov nhìn ra ngoài cửa sổ thấy sa mạc nắng như thiêu như đốt mà đã thấy chóng mặt, “Có gì hay mà đi? Xung quanh đều là sa mạc, đến chỗ bóng cây cũng chẳng có.”

“Không phải anh rất quan tâm tới học viên A711209 sao?”, Branch bình thản nói.

Makarov vừa nghe thấy vậy, liền bật khỏi giường: “Ý anh nói là đưa tôi đi tìm A711209?”

“Còn cả hình vẽ bí ẩn đó nữa.”

“Ồ?”

“Lần trước tôi quên nói với anh. Bọn tôi chôn A711209 trong khe núi có hình vẽ bí ẩn đó.”

“Sao cơ? Khe núi?”, Makarov nhớ lại Lý Quốc Văn cũng từng nhắc tới một khe núi, “Không đúng mà! Anh nói rằng anh và Lý Quốc Văn cùng nhau đi chôn? Nhưng khi tôi hỏi Lý Quốc Văn về hình vẽ bí ẩn đó thì anh ta lại nói rằng anh ta chưa từng tới khe núi đó, xem ra anh ta lừa tôi rồi!”

Branch bật cười: “Việc này anh đừng trách Lý Quốc Văn, lúc cậu ấy đi cùng tôi, tôi không nói cho cậu ta biết ở đó có hình vẽ bí ẩn nào cả, cũng không nói tên

cái khe núi đó cho cậu ta biết, bởi vậy cậu ta làm sao biết được. Đây chính là điều mà tôi đánh giá cao ở Lý Quốc Văn, cái gì không cần hỏi là không hỏi, miệng kín như bưng, làm việc đáng tin cậy”.

“Vậy khe núi đó lên là gì?”

“Khe Sói hoang!”

“Khe Sói hoang?”, Makarov không hiểu sao khi nghe thấy cái tên khe Sói hoang thốt ra từ miệng Branch thì anh bỗng rùng mình một cái.

“Tôi cũng nghe thấy cái tên này từ một mục dân cao tuổi gần đó nói.”

“Ở đó có rất nhiều sói hoang à?”

“Không! Tôi không biết. Lúc đến tôi chẳng thấy con sói nào cả, nhưng ở đó chắc chắn là một nơi rất nguy hiểm. Nghe

lão mục dân kể thì người hay động vật nào chui vào khe núi đó đều một đi không trở lại, đến cả chim chóc cũng không dám bay qua khu vực khe núi đó.”

“Đáng sợ vậy sao?”

“Ông lão du mục còn nói rằng trong khe núi đó có ma quỷ, phát ra tiếng gào thét, khiến người ta sợ tới nỗi hồn xiêu phách lạc. Tóm lại, theo như lời dân du mục cao tuổi, thì khe Sói hoang là khu vực cấm người vào, còn về truyền thuyết khủng khiếp của nó, ông lão du mục đó có thể kể liền ba ngày ba đêm”, Branch kể lại một loạt truyền thuyết đáng sợ mà mình nghe được từ ông lão du mục.

“Khe Sói hoang đáng sợ vậy sao? Không phải anh với Lý Quốc Văn đều chui vào

đó rồi đây thôi, đáng sợ thật không vậy?”, Makarov không tin, anh cho rằng những điều đó đều do Branch bịa ra để không ình tới khe Sói hoang.

“Tôi và Lý Quốc Văn từng đến đó, hơn nữa còn không chỉ đến có một lần, nhưng chúng tôi chỉ đi loanh quanh gần đó rồi nhanh chóng quay về.”

“Bọn anh trông thấy những thứ đáng sợ đó rồi ư?”

“Chúng tôi không nhìn thấy những điều như trong truyền thuyết đáng sợ ông lão du mục đó kể, nhưng chúng tôi nhìn vào sâu trong khe núi thì thấy toàn xương trắng. Hơn nữa... hơn nữa ở đó quả thực không một bóng người, không có gia súc, thậm chí cũng không thấy cả chim chóc

bay qua.”

“Các anh đều là đặc công được huấn luyện, mà không dám đi vào trong khe núi đó sao?”

“Kể cả chúng tôi gan có to bằng chùng nào đi chẳng nữa, rồi dù mang theo cả đồ nghề trang bị thì cũng không vào đó được.”

“Tại sao?”

“Bởi vì ở giữa khe núi là biên giới quốc gia, nếu như anh đi qua khe núi, thì tức là anh đã tiến vào biên giới Trung Quốc.”

“Hóa ra là như vậy. Nếu mà như vậy thì tôi càng muốn tới khe Sói hoang đó xem sao.”

Makarov và Branch chuẩn bị lên đường. Branch ăn mặc chỉnh tề, chuẩn bị xong

xuôi thì lại trông thấy Makarov mặc bộ quân phục cộc tay thông thường, anh liền cười nhạt: “Đừng có mặc áo cộc tay như vậy, cẩn thận mặt trời ở khe sỏi hoang hun cho anh bong cả hai lớp da đây!”

“Đến nỗi vậy sao?”, lúc này Makarov mới để ý thấy Branch mặc một bộ rằn ri sa mạc, che kín toàn thân, không lọt lấy khe hở.

“Nếu anh không muốn để lại cái mạng quèn tại khe Sỏi hoang thì hãy làm theo lời tôi đi!”, Branch nói đầy tự tin.

Makarov đành phải thay bộ rằn ri sa mạc, mang theo súng. Đang định chuẩn bị đi thì thấy Branch lôi từ trong tủ sắt ra một khẩu súng săn đột kích, rồi lại lấy thêm một khẩu AK-47 ném cho Makarov,

dạn dò: “Cầm lấy cái này, đề phòng gặp nguy hiểm, súng ngắn không ăn thua đâu”

“Có phải chúng ta ra chiến trường đâu mà cần cái này để làm gì?”, Makarov vẫn cảm thấy Branch cứ nói quá.

“Tôi nói cho anh biết, anh hãy cứ coi đó là chiến trường đi, nếu gặp phải nguy hiểm thì thử xem có thể kiếm được chút mùi vị hoang dã nào không, chúng ta cũng phải cải thiện đời sống một chút”, nói xong Branch lại nhét thêm bốn quả lựu đạn vào người.

Nhìn lại hai người, một người xách khẩu súng săn, thắt lưng giắt lựu đạn, một người vác súng đột kích, trên người đeo đầy đạn, chẳng khác gì Rambo trong phim hành động của Mỹ chuẩn bị lao ra

chiến trận. Hai người nhảy lên chiếc xe Jeep, Branch lái xe ra khỏi khu căn cứ, lao vào lòng sa mạc Gobi.

2

Mặt trời rực cháy thiêu đốt sa mạc mênh mông, chiếc xe Jeep vẽ nên một đường cong tuyệt đẹp trên sa mạc, lao thẳng về hướng tây, tiến sâu vào sa mạc Gobi.

Vượt qua một đồi cát, Makarov cảm thấy địa hình ở đây không còn bằng phẳng như gần khu căn cứ, những cồn cát lớn nhỏ chốc chốc lại xuất hiện. Branch lái xe lên cồn cát rồi lại lao xuống, cả đoạn đường hết cồn cát này lại đến cồn cát khác. Tay lái của Branch điệu nghệ, nên những cồn cát này cũng không khiến anh

ta giảm tốc độ. Đây không phải là chiếc xe Jeep già cỗi trước đây nữa, nếu không Branch lái như vậy thì xe cũng tàn, người cũng toi rồi.

“Sao từ trước tới giờ tôi chưa từng đến đây nhỉ?”, Makarov vừa mở miệng là đã ăn ngay một ngụm cát.

“Anh cả ngày ở trong căn cứ đương nhiên chưa từng lối đây rồi!”, Branch lái xe chậm lại.

“Anh từng đưa học viên tới đây huấn luyện chưa?”

“Đến rồi. Chạy đường trường 20 ki-lô-mét”.

“Chạy đường trường 20 ki-lô-mét? Ở đây! Anh khiếp thật đấy!”

“Anh đã trông thấy cùn cát trước mắt

chưa?”

Makarov đề ý thấy phía trước có một cồn cát cao lớn vắt ngang qua mặt họ: “Trông thấy rồi, cồn cát này thật giống một rặng núi, vừa cao vừa dài”.

“Nó không phải là rặng núi mà là đồi cát, đồi cát di động.”

“Đồi cát di động?”

“Tôi đã đưa học viên tới đây chạy bộ, nhưng chưa từng có ý định vượt qua đồi cát đó, bởi vì sau khi vượt qua đó là sẽ tới vùng nguy hiểm!”, chiếc xe do Branch lái mỗi lúc một chạy chậm lại.

“Vùng đất nguy hiểm? Ý anh nói phía trước là khe Sói hoang sao?”

- “Vượt qua cồn cát này, đi thẳng sẽ tới khu vực khe Sói hoang, chính xác mà nói

thì là dải đất ở giữa hoặc gọi là ‘khu hòa hoãn’. Hai bên đều chủ trương khu vực đó thuộc về mình, nhưng trong quá trình triển khai thực tiễn lực lượng vũ trang của cả hai bên đều chưa từng tiến vào khu vực đó!”, Branch giới thiệu.

“Vậy đó chính là ‘khu vực không bóng người’ rồi?”

“Ừm, bởi vậy tôi gọi khu vực này là ‘vùng nguy hiểm’. Khu vực này không có người, ngược lại là nơi sinh sống đặc địa của động vật hoang dã, hơn nữa khí hậu ở đây khắc nghiệt, cũng là nơi xuất hiện rất nhiều hiện tượng kì dị. Ngoài những nguy hiểm này ra thì còn càng cần phải đề phòng gặp người trong ‘khu vực không bóng người’.”

“Gặp người trong ‘khu vực không bóng người’?”, Makarov cảm thấy lạnh toát sống lưng, ở cái nơi khô hạn nóng bức khủng khiếp này mà anh bỗng cảm thấy ớn lạnh.

Nói xong, Makarov bỗng cảm thấy hình như chiếc xe Jeep lại đang bay lên, Branch tăng tốc vượt qua đồi cát trước mặt, sau đó lao thẳng xuống dưới.

Makarov bám chặt vào thành xe, nghiêng ngả ngang dọc khiến dạ dày anh muốn lộn nhào. Lúc này anh mới phát hiện thấy, hóa ra phía sau đồi cát còn dốc hơn phía trước rất nhiều.

Sau khoảng năm phút nhào lộn, rốt cuộc chiếc xe Jeep đã dừng lại trên một chỗ bằng phẳng. Mọi việc trở lại như cũ,

không có tiếng động cơ rền vang, không có người, không có động vật, cũng không có gió. Trên sa mạc hoang lặng thình như tờ, không trông thấy lầy một dấu tích của sự sống. Makarov bỗng cảm thấy dường như họ đã tới một tinh cầu khác.

3

“Chúng ta vẫn ở trên trái đất chứ?”, đối diện với cảnh vật trước mắt, Makarov miêng lảm bảm.

“Đương nhiên. Tôi chắc chắn chúng ta không đi xe trên mặt trăng!”, Branch cũng hài hước không kém.

“Ngộ nhỡ chúng ta gặp quân đội Trung Quốc ở đây thì làm thế nào?”, Makarov vô cùng lo lắng hỏi.

Branch ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Đây là

một vấn đề, nhưng thường thì quân biên phòng phía Trung Quốc không tới đây đâu.”

“Vẫn phải cẩn thận chút!”, Makarov lên đạn khẩu AK-47.

Branch khởi động lại chiếc xe Jeep, đi về hướng tây.

Trên đường đi họ không trông thấy bóng người nào cả, thậm chí đến cả một con vật cũng không có. “Xem ra kế hoạch sẵn bắt đi toi rồi!”, Makarov nói.

“Chẳng sao cả! Đúng lúc tôi cũng hứng thú với khe Sói hoang, muốn đến đó xem sao mà!”, mặt Branch tỉnh bơ.

“Ở đây hoang sơ không một bóng người như vậy, thì lấy đâu ra hình vẽ kì lạ của bộ lạc nào đó để lại nhỉ?”,

Makarov phóng tầm mắt về phía sa mạc hun hút mà thần thờ.

“Ông già du mục đó đã kể với tôi rằng, thời cổ đại ở đây từng là một nơi cây cỏ tươi tốt, có một bộ lạc rất hùng mạnh sinh sống ở đây.”

“Anh có tin không?”

“Ai mà biết được? Có thể sau này khí hậu biến đổi nên ở đây mới dần khô hạn thế này.”

“Sau đó bộ lạc di rời, văn minh tàn lụi. Đây đều là những điều cũ rích!”

“Xem ra anh không tin những truyền thuyết đó nhỉ?”

“Anh phải để tôi trông thấy thì tôi mới tin được.”

“Được thôi! Tôi sẽ để anh trông thấy, sắp rồi!”

Branch tăng tốc, Makarov bỗng nhớ ra gì đó: “về học viên A711209, tôi vẫn còn chút chưa hiểu. Trong lòng anh ta vẫn còn tạp niệm như vậy, không muốn cống hiến cho chúng ta, vậy tại sao còn vượt biên làm gì?”

Branch khẽ hắng giọng: “Người Trung Quốc suy nghĩ rất phức tạp. Ai mà biết được? Sớm biết trước cái gã đó suy nhược như thế, thì ngay từ ban đầu tôi đã không giữ hấn ở lại rồi, tổng thẳng hấn vào tù.”

“Theo ý anh nói thì tức là anh vẫn còn tốt với họ chán hả?”

“Đúng vậy. Những người như họ không

gia nhập với chúng ta thì cũng phí nửa đời trong tù. Nếu là anh thì anh sẽ chọn lựa thế nào?”

“Tôi...Makarov cũng chưa từng nghĩ tới việc này.

Trong lúc Makarov vẫn đang nghĩ ngợi lung tung thì địa hình phía trước lại biến đổi, một dãy núi màu đỏ hiện lên trước mắt họ.

“Đó là cái gì?”, Makarov có chút ngạc nhiên nhìn rặng núi màu đỏ phía xa xa.

“Chúng ta sắp tới rồi!”, Branch lẩm bẩm.

“Khe Sói hoang?”

“Ừm, khe Sói hoang ẩn sâu trong rặng núi màu đỏ đó.”

Trong lúc nói chuyện, chiếc xe Jeep đã

lao tới dưới rặng núi màu đỏ. Dưới núi xuất hiện rất nhiều những đá vụn lớn nhỏ, Branch nhàn hạ quay vô lãng, vòng qua đá vụn dưới mặt đất. Makarov cũng không hiểu Branch đi đường nào, nhưng chẳng mấy chốc xe của họ đã rẽ vào giữa hai ngọn núi.

4

Hai bên là dãy núi màu đỏ, đáy khe núi lại là cát vàng phủ kín. Cảnh sắc kì lạ đến mức khiến cho Makarov có cảm giác như đang lạc vào một thế giới khác.

Branch lái xe tới dưới một tảng đá rồi liền nhảy xuống xe: “Phía trước xe không vào được nữa, chúng ta đành phải đi bộ từ đây vào thôi!”

“Đi bộ? Phải đi bao xa?”, Makarov cũng

nhảy xuống xe.

“Vậy thì phải xem anh muốn đi bao xa. Nếu như anh muốn xuyên qua khe Sói hoang, thì tôi chưa từng đi qua đó kên không biết bao xa. Tôi đi xa nhất cũng chỉ có đoạn đường từ đây đi vào trong đó khoảng hai mươi phút.”

“Đoạn đường hai mươi phút, vậy được bao xa?”

“Chỉ có hai ba cây số thôi!”

“Hai mươi phút mà anh chỉ đi được có hai ba cây số thôi sao?”

Makarov lắc lắc đầu: “Tôi không biết.”

“Nhớ lời tôi nói đây, mỗi bước đi đều phải cẩn thận. Hai ba cây số đó chỉ là miệng hang khe Sói hoang thôi, còn vào sâu bên trong tôi vốn chẳng dám đi.”

“Huyền bí vậy sao?”, trong lòng Makarov, Branch thuộc tuýp người chẳng có gì là không làm được.

Branch không nói thêm gì nữa, hai người vác vũ khí, chầm chậm tiến vào khe Sói hoang. Trong hang núi tĩnh lặng như tờ, chỉ có tiếng bước chân của hai người. Makarov nhìn hai bên, nhưng không phát hiện thấy điều thần kì gì trong khe Sói hoang. Thế núi hai bên bằng phẳng, thảm cát dưới chân - khả năng là lòng sông trước đây khô hạn, giẫm lên đó rất êm chân.

Branch đi trước. Makarov dựa vào quãng đường và thời gian mà Branch, kẻ đề phả đoán quãng đường đi trong hai mươi phút. Họ đã đi được hai mươi

phút, không có bất cứ chuyện gì đặc biệt xảy ra, mọi thứ đều bình thường.

Đột nhiên, Branch đi đầu bỗng dừng lại. Makarov vội vàng đi lên hỏi: “Sao thế?”

Branch nhìn Makarov, sau đó chậm chậm nhấc chân phải lên. Lúc này Makarov mới phát hiện thấy dưới chân phải của Branch có một vật dài dài, đã bị anh giẫm thành mấy mẩu.

Makarov cầm một mẩu lên, nhìn một cái, anh bỗng giật thót tim. “Xương người! Là xương sườn!”, anh đưa mẩu xương sườn đó cho Branch.

Branch liếc qua một cái rồi quang mẩu xương đó đi, nói: “Đây đã là gì, càng đi tiếp xương càng nhiều.”

Makarov lúc này mới thực sự cảm thấy

khe Sói hoang đáng sợ. Hai người tiếp tục tiến về phía trước, quả nhiên, mỗi lúc một nhiều xương trắng xuất hiện, có của động vật, có của người. Gần như mỗi bước đi của họ đều giẫm lên những mảnh xương trắng này.

“Tôi bắt đầu tin những truyền thuyết của mục dân rồi!”, Makarov nhìn mặt đất đầy xương trắng nói.

“Đáng lẽ anh phải tin từ trước đó.”

“Đây đều là những bộ xương từ niên đại nào vậy?”

“Từ thời cổ đại, cũng có của cận đại. Đây không phải là chuyên ngành của chúng ta, nên để đoàn khảo sát của chính phủ đến khảo sát mới rõ.”

“Đoàn khảo sát?!”, Makarov nghe thấy

từ này trong lòng bỗng trào lên một cảm giác dị thường. Anh nghĩ tới lần thám hiểm Trung Quốc đó, địa hình ở đây rất giống ở đây, có lẽ ở đây liền với sa mạc Gobi của phía Trung Quốc! Anh bắt đầu suy nghĩ lung tung.

5

Quãng đường hai mươi phút chẳng mấy chốc đã hết, Branch dừng lại, Makarov giật mình nhìn cảnh tượng trước mặt. Xương trắng trước mặt gần như chất đồng thành một bức tường, anh cơ bản không thể đi tiếp, đành phải dừng lại ở đây.

“Chỗ xa nhất mà tôi tới là chỗ này, phía trước rất khó đi qua”, Branch chỉ đồng xương trắng đồ sộ trước mặt nói.

“Có lẽ từ cạnh đồi đất đỏ có thể vượt qua đống xương này!”, Makarov nhìn hai dãy núi màu đỏ không cao lắm ở hai bên nói.

“Thôi đi, vượt qua đó cũng chẳng để làm gì. Tôi tính đi tiếp về phía trước năm, sáu cây số là tới đường biên giới rồi, hơn nữa vượt qua đó có khi còn có cảnh tượng khủng khiếp hơn đợi chúng ta đây.”

Makarov gật gù, đột nhiên nhớ ra việc chính: “Tô-tem mà anh bảo rằng phát hiện thấy ở đây đâu?”

“Khà khà, anh vẫn chưa trông thấy sao? ở đây chỗ nào cũng có!”, Branch cười nói.

“Chỗ nào cũng có!”, Makarov giật mình,

nhìn hai bên vách núi. Quả nhiên, anh nhìn thấy một hình vẽ to trên vách đá màu đỏ bên phải, không biết là chất màu trắng gì tạo thành, trên cả vách đá màu đỏ vẽ hình một con sói, rồi trên mình sói lại vẽ một con chim ưng đang dang cánh. Không hiểu sao, lúc Makarov nhìn thấy bức tranh trên vách đá, sống lưng bỗng thấy lạnh toát, nhưng điều khiến anh hoảng sợ vẫn còn ở phía sau. Chỉ thấy Branch

cúi người tiện tay nhặt một mảnh xương sọ của cừu hoang lên, đưa cho anh, nói: “Còn cả cái này nữa.”

“Cái này?”, Makarov nghi ngờ đón lấy mảnh xương sọ cừu hoang, mắt anh lập tức trợn trừng lên. Ở chính giữa mảnh

xương sọ, hình vẽ bí ẩn đó hiển nhiên hiện lên rõ mồn một. Tuy đã trải qua bao năm mưa nắng, gió cát mài mòn, nhưng hình vẽ trên mảnh xương sọ vẫn vô cùng rõ nét. Đó là một màu đỏ sậm kì dị, rất giống màu đỏ của đôi đất hai bên khe Sói hoang.

Trong khi Makarov vẫn còn kinh ngạc thì Makarov lại đưa cho anh một mẫu xương sọ của con bò, cũng giống hệt như trên xương sọ cừu hoang, ở chính giữa mảnh xương sọ này cũng xuất hiện ký hiệu bí ẩn đó. Ngay sau đó, Branch lại nhặt một mẫu xương sọ của con ngựa lên, trên đó lại khắc kí hiệu bí ẩn giống hệt như vậy. Cuối cùng, Branch đưa cho Makarov một mẫu xương sọ người.

Đôi tay Makarov run rẩy đón lấy mẫu xương sọ người, ở chính giữa vị trí mảnh xương này vẫn là hình vẽ đó. Hình vẽ đó mới nổi bật, mới bắt mắt làm sao.

“Giờ thì anh tin tôi nói rồi chứ!”

“Mảnh xương này giống như có từ mấy trăm năm nay rồi!”, Makarov phán đoán.

“Không sai! Phần lớn xương ở đây tôi thấy đều có mấy trăm năm lịch sử rồi, đặc biệt là những mảnh xương có khắc tô-tem cổ xưa này.”

“Theo anh thì những mẫu xương này là do ai để lại? Lẽ nào đúng thật là ma quỷ trong khe Sói hoang đã ăn những người và động vật này, rồi khắc để lại những hình vẽ bí ẩn?”

“Khà khà, chúng ta là những kẻ theo chủ

nghĩa duy vật, đương nhiên không tin vào chuyện ma quỷ đó. Anh có biết Thành Cát Tư Hãn không?”, Branch đột nhiên hỏi.

“Đương nhiên biết! Người chinh phục đại lục Âu Á.”

“Anh có biết sau khi Thành Cát Tư Hãn viễn chinh châu Âu thì chết ở đâu không?”

Makarov lắc đầu, anh không hiểu lắm về lịch sử Đông phương. Nhưng trong giây phút này, trong đầu anh bỗng lóe lên gương mặt vừa quen lại vừa lạ - Lương Vân Kiệt! Makarov đột nhiên nhớ ra, trong đội thám hiểm, Lương Vân Kiệt đã từng kể cho anh nghe về lịch sử Tây Hạ: “Ồ! Hình như tôi có chút ấn tượng, cuối

cùng Thành Cát Tư Hãn chết tại Tây Hạ!”

“Đúng! Lãnh thổ thuộc đường biên giới chính là đất Tây Hạ mấy trăm năm trước, đường biên giới phía bắc chính là cao nguyên Mông cổ, còn khe Sói hoang mà hiện tại chúng ta đang đứng, lúc đó chính là vị trí nằm giữa Mông Cổ và Tây Hạ.”

“Ý anh là năm đó Thành Cát Tư Hãn công kích Tây Hạ chính là tiến quân từ khe Sói hoang?”, Makarov ngạc nhiên.

“Tôi không phải là nhà sử học, cái này tôi không nói được, nhưng tôi dự đoán rất có khả năng đại quân của Thành Cát Tư Hãn và người Tây Hạ đã từng xảy ra đại chiến ở đây.”

“Bởi vậy đồng xương khổng lồ này chính

là sau đại chiến năm đó để lại?”

“Tôi nghĩ như vậy. Nhưng ai mà biết được? Đối với người phương Tây chúng ta mà nói thì phương Đông đều rất bí ẩn!”, Branch nói và quẳng mảnh xương trên tay xuống.

“Nhưng phải giải thích thế nào về những hình vẽ bí ẩn trên xương sọ này đây?”

“Có lẽ đây là một loại nghi thức thần bí của bộ lạc địa phương thời đó!”

Makarov cẩn thận đặt mảnh xương sọ trên tay xuống, sau đó lùi lại vài bước. Anh không hiểu tại sao mình lại lùi lại như vậy, có lẽ là do xuất phát từ sự tôn kính những đấng sỹ trước mặt.

Branch định quay về thì Makarov bỗng kéo anh lại: “Còn A711209 đâu?”

“Đừng vội! Anh sẽ gặp anh ta ngay thôi!”, nói xong, Branch dẫn Makarov đi lên gò đất bên trái.

6

Makarov cùng Branch leo lên gò đất bên trái. Chẳng mấy chốc, Makarov phát hiện thấy trên gò đất có một khẩu súng trường cắm thẳng, đầu súng hướng thẳng lên trời, thân cắm sâu trong cát. Anh ngạc nhiên nhổ khẩu súng ra, tỉ mỉ quan sát.

“Sao ở đây lại có khẩu AK-47?”

“Anh nhìn kĩ đi, đây không phải AK-47 đâu.”

Makarov hơi sững sờ, Branch giải thích: “Khẩu súng này rất giống AK-47, nhưng chính xác mà nói, đây là khẩu súng bắn tĩa tự động kiểu 56 do Trung Quốc sản

xuất.”

Lúc này Makarov mới chú ý tới sự khác biệt của khẩu súng trong tay với khẩu AK-47: “Sao ở đây lại có súng Trung Quốc? Lẽ nào quân đội Trung Quốc từng tới đây?”

“Có khi thế, cũng giống như hôm nay chúng ta tới đây vậy.”

“Không! Không phải anh nói rằng khe Sói hoang không ai có thể xuyên qua sao?”

“Có lẽ họ vượt qua biên giới từ đường khác, sau đó mới tới đây!”, Branch suy đoán.

“Tại sao họ lại tới đây? Lẽ nào cũng giống chúng ta, vì tò mò? Tại sao lại để súng này lại đây? Nhìn khẩu súng này

vẫn chưa mục nát gì cả, có khi cũng mới để lại đây

thôi!” Makarov nói xong liền trở nên căng thẳng, anh nhìn xung quanh nhưng không phát hiện ra điều gì khác thường.

“Đừng lo lắng, anh phải biết rằng ở đây quanh năm không có mưa, bởi vậy tốc độ mục nát của bất cứ vật gì cũng chậm hơn so với những nơi khác, hơn nữa còn rất chậm, rất chậm!”, Branch giải thích.

“A711209 đâu?”

“Ở ngay dưới chân anh.”

“Hả?”, Makarov giật mình lùi lại một bước.

“Tôi và Lý Quốc Văn chôn anh ta xong, vừa hay nhặt được một khẩu súng trong hang nên cắm nó ở đây để đánh dấu”,

Branch nói.

Branch lấy từ trong ba lô ra chiếc xẻng sắt mini, chuẩn bị đào đất cát dưới chân lên để xác định xem A711209 có thực sự bị chôn ở đây không.

Nhưng đúng lúc này, Blanch bỗng hét toáng lên: “Đợi đã! Trước khi anh đào lên, tôi có hai việc muốn nhắc anh”.

Makarov ngẩng đầu nhìn Branch, nói: “Nói đi!”

“Thứ nhất, sau khi anh đã xác nhận A711209 được chôn ở đây xong, thì không được nhắc lại việc này nữa, không được để những người khác trong căn cứ biết chuyện, càng không được báo cáo với cấp trên!”, giọng Branch kiên định lạ thường, hoàn toàn là giọng ra lệnh.

Makarov nghĩ tới việc mình phải thay Branch giấu giếm chuyện này mà không khỏi buồn phiền, nếu biết trước thế này thì thà không quan tâm tới chuyện này còn hơn! Nhưng sự việc đã tới nước này rồi, nhìn bộ dạng Branch, nếu mình không đồng ý thì e rằng... nghĩ tới đây, Makarov gật gật đầu: “Được rồi! Tôi đồng ý. Thứ hai là gì?”

Branch thấy Makarov đã đồng ý cùng mình giấu giếm chuyện này thì nét mặt liền lộ ra vẻ tươi cười quái dị, anh ta nói: “Thứ hai hả, đừng có trách tôi không nhắc nhở anh, ở đây quanh năm không có mưa, thi thể con người có thể hàng năm không phân hủy. Tuy A711209 đã bị chôn ở đây hơn nửa năm rồi, nhưng anh ta

biên thành bộ dạng khủng khiếp thế nào thì tôi cũng không biết nữa, tốt nhất anh nên chuẩn bị trước tâm lý đi!”

“Cảm ơn lời nhắc nhở của anh. Dù gì thì chúng ta cũng là đặc công, vậy sao mà phải sợ nhìn thấy xác chết?”, Makarov hình như đã chuẩn bị trước tâm lý.

Chiếc xẻng sắt công binh chỉ đào vài đường là Makarov đã phát hiện ra một số vật dụng rách nát dưới lớp đất cát.

Anh cẩn thận nhận dạng, đây quả thực là đồng phục của học viên thường mặc.

Tiếp tục đào, chẳng mấy chốc, một thi thể vẫn chưa phân hủy hẳn hiện lên trước mắt Makarov.

Tuy đã chuẩn bị tâm lý từ trước, nhưng khi Makarov tận mắt nhìn thấy thi thể

khủng khiếp này thì cũng không tránh khỏi bị nôn thốc nôn tháo; anh đã nôn mửa hết cả bữa trưa ra ngoài.

7

Branch vội vàng đỡ Makarov. Makarov hắt hắt tay rồi nhìn lại thi thể khủng khiếp đó, hai hố mắt trống rỗng

Sâu hoắm, da trên mặt đã tan hết, những thớ thịt bị hun khô dính kết vào nhau, đằng sau gáy của cái xác khô có một cái lỗ sâu hoắm. Makarov trông thấy xung quanh trên phần da vẫn chưa hoàn toàn bị phân hủy đó, vẫn còn một hình thù bí ẩn, khiến anh giật bản mình, không dám nhìn cái xác đó thêm nữa.

“Tôi đã cảnh cáo anh từ đầu rồi, anh nhất định đòi xem cơ!”, Branch vừa đỡ

Makarvov dậy vừa nói, giọng điệu còn có chút khinh miệt.

Makarov mặc kệ Branch, loạng choạng đi xuống dưới gò đất. Phía sau, Branch đã nhanh chóng chôn lại cái xác khô, rồi vội vàng chạy theo Makarov.

Hai người quay lại khe Sói hoang.

Makarov đứng dưới đáy hang, hoảng loạn. Anh quay đầu nhìn lại đồng xương trắng chất thành núi, chán nản lắc đầu. Đột nhiên, một luồng sương trắng từ trong hang bốc lên, làn sương trắng đó từ nơi sâu nhất của khe Sói hoang bay ra miệng hang. Makarov giật mình nhìn làn sương trắng: “Sao nơi... nơi khô hạn thế này mà lại có khói sương được?”

Branch cũng hoảng hốt nhìn về nơi sâu

hun hút của khe Sói hoang: “Tôi đến đây mấy lần mà chưa từng nhìn thấy sương... sương trắng này.”

Cùng với làn sương trắng bay ra, trong đáy hang hình như vọng ra tiếng người hét, tiếng ngựa hí. Theo phản xạ Branch vội vàng móc lục đạn trong người ra. Làn sương trắng đó càng lúc càng gần, tiếng người hét ngựa hí cũng càng lúc càng to, Makarov và Branch bất giác lùi lại phía sau.

Branch móc ra hai quả lục đạn. Sau hai tiếng nổ lớn, anh hét lên với Makarov: “Chạy mau!”

Hai người chạy thực mạng, lao như bay ra khỏi cửa hang, khi quay lại nhìn thì làn sương trắng đó đã tan hết, tiếng

người hét ngựa hí cũng không thấy đâu nữa. Hai người tựa vào chiếc xe Jeep, thở hổn hển. Họ không biết rằng nhờ lựu đạn đã xua đuổi được yêu tinh ma quỷ hay là ban này chỉ là ảo giác của họ, hai người hoang mang thần thờ trở về căn cứ.

“Sau khi quay về căn cứ tôi đã ốm một trận thập tử nhất sinh, thường xuyên mơ thấy ác mộng, trong mơ toàn thấy hiện lên cái xác khô khủng khiếp và hình vẽ quái dị đó. Nhưng kể ra thì cũng lạ, sau khi rời khỏi căn cứ, thì tôi không còn mơ thấy những cảnh tượng khủng khiếp đó nữa. Tôi tưởng rằng mình đã quên sạch chúng rồi, nhưng thật không ngờ bây giờ ác mộng đã quay trở lại!”, cuối cùng

Makarov đã kể lại xong những điều khủng khiếp mà ông gặp phải trong khe Sói hoang.

Hàn Giang chau mày lại: “Tô-tem cổ xưa? Lẽ nào đây chính là tô-tem của người Đảng Hạng?”

“Có thể là vậy, vì thế mà ở đây chúng ta lại nhìn thấy cái hình vẽ khiến tôi bất an này!”, Makarov nói.

“Nghe bác kể vậy thì đồng nghiệp Branch của bác hình như rất có vấn đề đấy!”, Hàn Giang nói.

“Ý cậu nói về hành động anh ta xăm hình vẽ đó lên người học viên nào không nghe lời?”

“Đúng vậy! Tàn nhẫn hay không, chúng ta tạm thời không bàn luận, nhưng tại sao

anh ta phải xăm hình vẽ đó lên? Lẽ nào chỉ vì nhìn thấy nó trong khe Sói hoang mà đã hứng thú như vậy?”, Hàn Giang hỏi lại.

“Lúc đó tôi cũng nghĩ tới vấn đề này, nhưng sau khi nghe anh ta giải thích thì tôi cũng không nghiên ngẫm thêm nữa. Nhưng sau này, khi gặp phải những gã áo đen trên người có xăm hình vẽ đó, thì nó đã khiến tôi không thể không ngẫm nghĩ lại chuyện này.”

“Cháu có thể suy luận thế này không nhé, ban đầu, trên người những thành viên trong đội ngũ họ huấn luyện đều có hình xăm này. Đây là một loại ký hiệu, một ký hiệu của tổ chức bí ẩn. Không biết chừng là một tổ chức bí ẩn của KGB các bác!”,

Hàn Giang mạnh dạn suy đoán.

“Sao cơ? Cậu nói rằng trên người những học viên đó đều có hình xăm này?”, Makarov cảm thấy kinh ngạc, “Tổ chức bí ẩn?! Không, điều này là không thể, nếu là do KGB làm thì tôi không thể không biết.”

“Tóm lại, cháu cho rằng điều này rất quan trọng. Cháu bỗng cảm thấy những chuyện mà bác vừa kể có liên quan tới những gì mà Yelena điều tra được về Stechkin, Brainin và những người khác!”, Hàn Giang tiếp tục suy đoán.

“Kể từ sau khi Stechkin vượt ngục, Brainin bị chết cháy, tôi cũng nghĩ tới chuyện này, và hiện giờ có thể khẳng định, nội bộ KGB chắc chắn có vấn đề.

Nhưng vấn đề này chúng ta rất khó điều tra ra từ những người trong KGB năm đó, Isakov chết tại Afghanistan, Branch chết vì

nổ máy bay, Brainin cũng bị thiêu chết, còn cả rất nhiều người biết chuyện năm đó cũng không còn nữa.”

“Vẫn còn Stechkin, xem ra nếu muốn giải mã được mớ bí ẩn của KGB, thì chúng ta chỉ có cách tìm thấy Stechkin thôi!”, Hàn Giang nói tới đây liền lấy chân đá cho Đường Phong đang trầm ngâm suy tư một cái: “Này, nghĩ cái gì thế hả? Chẳng thấy nói gì cả?”.

Đường Phong lúc này mới định thần lại: “Ban nãy nghe những gì mà lão Mã trải qua tại khe Sói hoang, tôi bỗng nghĩ tới

một việc, có khi nào khe Sói hoang đó chính là Hạng Hải Mật Thành mà chúng ta cần tìm?”

Đường Phong nói vậy khiến mắt Makarov sáng lên. Đường Phong lại nói tiếp: “Trước đây lão Mã đã kể cho chúng ta về tình hình của đội thám hiểm, Lương Vân Kiệt cũng kể lại một chút tình hình. Từ những gì họ kể lại thì địa điểm mà cuối cùng đội thám hiểm mất tích, có rất nhiều điểm tương đồng với khe Sói hoang mà lão Mã kể.”

“Đúng vậy, lúc đó khi trông thấy khe Sói hoang tôi đã cảm giác nơi đó có chút quen quen. Nhưng tôi có thể nói rõ với cậu rằng, đội thám hiểm năm đó chắc chắn chưa tới khe Sói hoang. Bởi tôi nhớ

rất rõ những ngày cuối cùng của đội thám hiểm, tuy chúng tôi đã đi sâu vào trong sa mạc Badain Jaran, nhưng có thể khẳng định chúng tôi chưa từng tới khe Sói hoang.”

“Bất luận thế nào thì chắc chắn khe Sói hoang cũng liên quan tới Tây Hạ, và cũng có liên quan tới sự mất tích của đoàn thám hiểm!”, Đường Phong vẫn tiếp tục phán đoán của mình.

“Liên quan tới Tây Hạ thì không sai, nhưng có phải là nơi gọi là Hạng Hải Mật Thành, hoặc có phải là nơi mà đội thám hiểm năm đó gặp nạn hay không, thì vẫn còn rất khó để quyết định.”

“Được rồi! Hai người đừng nói những chuyện vô ích đó nữa, đó là chuyện sau

này, hiện giờ chúng ta đang mắc kẹt ở đây đây này!”, Hàn Giang cắt ngang thuộc thảo luận giữa Đường Phong và Makarov.

Ba người lại chìm trong sự im lặng đáng sợ.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 10

Cuộc trốn chạy tuyệt vọng.

“Hiện tại cục diện quốc tế đã biến đổi rất nhiều so với vài năm trước đây, diễn biến nội tình của Trung Quốc đang dần ổn định, nên lãnh đạo cấp cao đã Lộ ra ý muốn cải thiện quan hệ với Trung Quốc.

Bởi vậy, khả năng đồng chí Yuri Andropov sẽ vĩnh viễn không dùng tới quân cờ là chúng La nữa đâu. ”

1

Sau một hồi trầm ngâm, Hàn Giang đột nhiên hỏi Makarov: “Hồi còn ở căn cứ, bác nhìn thấy hình vẽ bí ẩn đó, vậy sau này thế nào? Branch chết rồi còn những học viên khác thì sao?”

“Hàn! Đây chính là chuyện thực sự khiến tôi hoảng sợ mà tôi muốn kể cho cậu!”, sắc mặt Makarov rất nghiêm trọng.

“Ô? vẫn còn chuyện khiến bác cảm thấy sợ hãi hơn sao?”, Hàn Giang và Đường Phong đều ngạc nhiên.

“Các cậu có còn nhớ người đàn ông mà tôi gặp ở nhà ga Saint Petersburg

không?”, Makarov hỏi lại hai người.

Nhớ. Bác nói rằng đó là đồng nghiệp của bác trong

KGB.”, Đường Phong nói.

“Ừm, người đó chính là trung tá sau này đã tới căn cứ Tiên Tiến để thay chúng tôi, ông ấy tên là Shchedrin”.

“Ồ! Xem ra người này biết cũng không ít chuyện đâu!”, Hàn Giang nói.

“Trước khi tôi tới căn cứ Tiên Tiến đã từng cộng sự với Shchedrin một thời gian, bởi vậy chúng tôi cũng được coi là quen biết nhau. Nhưng kể từ sau khi Shchedrin tiếp quản căn cứ Tiên Tiến thì tôi cũng không gặp lại ông ấy nữa, bởi vậy chuyện liên quan tới căn cứ sau này tôi không biết gì cả. Mãi cho tới khi gặp

lại nhau tại Saint Petersburg, ông ấy mới kể lại cho tôi nghe về chuyện ở căn cứ Tiên Tiến sau này!”

“Xảy ra chuyện gì ư?”. cả Đường Phong và Hàn Giang đều ngạc nhiên.

“Thì cũng giống như việc tôi tham gia vào đội thám hiểm Trung Quốc năm đó đã thay đổi số phận của mình vậy, những việc xảy ra tại căn cứ sau này cũng đã thay đổi cuộc đời của Shchedrin. Bởi vì căn cứ xảy ra chuyện nên Shchedrin đã bị cách chức để điều tra, rồi cuối cùng bị cho phục viên sớm, vì vậy mà mới có một doanh nhân Shchedrin thành đạt sau này.”

“Cháu không quan tâm số phận của ông Shchedrin đó, rốt cuộc sau đó căn cứ đã

xảy ra chuyện gì vậy?”, Hàn Giang nôn nóng hỏi.

“Hàn, đừng nóng vội, sau đó tôi đã bảo Yelena đến gặp Shchedrin, hỏi han được rất nhiều tình tiết, để tôi nghĩ lại đã, tôi... tôi nên bắt đầu kể từ đâu đây nhỉ?”, lúc này, từng mảnh vỡ kí ức cùng những lời kể lại của Shchedrin không ngừng giao thoa, va đập trong đầu Makarov. Cuối cùng, một bức tranh đẫm máu dần dần, dần dần hội tụ trong đầu Makarov, chậm chậm mở ra...

Sau khi Branch chết, tổ điều tra được cấp trên phái tới nhanh chóng xác định Branch chết là do sự cố máy bay. Lo hậu sự cho Branch xong xuôi, Makarov nhận lệnh của tổng bộ, tổng bộ sẽ cử một trung

tá tới để thay vị trí của Branch. Makarov không biết vị Shchedrin này có phải là Shchedrin đã từng cộng sự với mình hay không, nhưng cậu Shchedrin mà anh quen vẫn chưa phải là trung tá.

Hôm nay, Makarov kéo trung úy Nicholas lái xe tới địa điểm máy bay trực thăng hạ cánh ngoài căn cứ, chờ đợi trung tá mới được phái tới. Makarov nhìn trời, ngày đẹp trời nắng gió hiếm thấy, vậy là anh liền so sánh: “Nicholas, vị trung tá này may mắn hơn tôi đấy! Hôm tôi tới căn cứ, bão cát hại tôi tới nỗi phải hạ cánh tại nơi cách đây hơn chục cây số. Có lẽ vận đen đã đeo bám lấy tôi và Branch kể từ giây phút đó.”

“Đúng vậy! Lúc đó tôi đi đón các anh.

Đồng chí trung tá, cho phép tôi nói thẳng, sao giờ anh cũng trở nên mê tín vậy?

Trước đây tôi thấy anh có thế này đâu! Có phải do cái chết của đồng chí Branch không?”, trung úy Nicholas hỏi.

“Có lẽ là vậy! Phải chăng con người ở nơi này lâu rồi sẽ cảm thấy thế sự vô thường!”, Makarov than thở.

Trong lúc hai người đang trò chuyện thì phía xa vọng lại tiếng gió to, một chiếc trực thăng Mi-8 từ phía bắc bay tới.

Makarov và Nicholas vội lấy tay bịt mũi bịt miệng, né người nép sau chiếc xe Jeep. Đợi sau khi chiếc trực thăng đỗ lại, hai người mới chui ra từ đằng sau xe Jeep.

Cửa khoang chiếc trực thăng đã mở ra,

trung tá Shchedrin xuất hiện trước mặt Makarov. Lúc này Makarov mới chắc chắn đây chính là Shchedrin mà anh quen biết.

Sau khi hai người ôm chặt lấy nhau, Makarov cười, nói: “Không ngờ lại gặp anh ở đây, lúc tôi nhận được lệnh còn nghĩ sao Shchedrin lại là trung tá nhỉ? Hóa ra là anh được thăng chức cao rồi.”

“Cái gì mà chức cao chứ! Nếu đám người của tổng bộ đó không đặc cách thăng một cấp cho tôi, thì ai chịu tới cái nơi quái quỷ này làm gì!”, Shchedrin oán thán.

“Xem ra anh cũng không uổng công tới đây!”

“Đặc cách thăng chức đương nhiên là

việc tốt, nhưng nếu giống như Branch phải bỏ mạng ở cái sa mạc hoang vu này thì đáng là gì chứ!”, trung tá Shchedrin tính toán rất kĩ.

“Ồ! Không ngờ Branch lại... Thực ra chẳng bao lâu nữa là anh ấy được điều động quay về, cuộc đời đúng chẳng biết thế nào!”, Makarov than thở.

Sau khi Shchedrin và trung úy Nicholas gặp nhau xong, ba người cùng về căn cứ. Shchedrin được sắp xếp ở trong căn buồng cũ của Branch.

2

Trong đêm hôm đó, Makarov giới thiệu sơ qua về tình hình ở căn cứ cho Shchedrin, sau đó giao cho Shchedrin chìa khóa trước đây do Branch giữ, rồi

mở chiếc tủ sắt ra, cùng Shchedrin kiểm tra, đếm lại kinh phí và súng ống đạn dược.

Makarov đếm rất cẩn thận, còn Shchedrin lại nhớn nhợ như không.

Makarov đếm xong, Shchedrin cười, nói: “Ivan, anh làm việc cẩn thận thật đấy!”

“Không! Tôi vẫn còn kém xa so với Branch đấy!”, Makarov khiêm tốn nói.

“Làm việc cẩn thận chẳng có gì sai, nhưng nhiều lúc phải phân rõ ranh giới một chút, giống như Branch vậy, ở đây có cố gắng mấy cũng chẳng ai biết, kết cục còn bỏ mạng lại đây.”

Tuy Makarov đã từng bất hòa với Branch, nhưng anh cũng không thể chấp nhận người khác đánh giá về Branch như

vậy, nhất là sau khi Branch chết. Anh không buồn để ý tới Shchedrin, vẫn chăm chú kiểm tra một lượt kết sắt và tủ xem đã khóa cẩn thận hay chưa.

Shchedrin bỗng cười, nói: “Ivan, lần này tôi từ tổng bộ tới, nghe thấy không ít tin tức. Hiện giờ tôi có một tin tốt và một tin xấu muốn nói với anh. Vậy anh muốn nghe tin nào trước?”

Makarov thừa biết Shchedrin từ trước tới nay vốn là người thạo tin: “Vậy thì nghe tin xấu trước đi!”

Shchedrin nhún vai: “Thực ra cái tin xấu này đối với anh mà nói lại là tin tốt, còn đối với tôi cũng là..

“Vậy anh nói tin tốt trước đi vậy!”,
Makarov lại không thấy hứng thú với tin

xấu nữa.

“Tin tốt là anh sắp được điều đi rồi!”

“Ồ!”, Makarov sững sờ, “Đây đúng là một tin tốt lành. Nhưng tin tức của anh có đáng tin không đấy?”

“Tuyệt đối đáng tin cậy! Trong vòng nửa năm lệnh điều chuyển của anh chắc chắn sẽ tới, có khi không tới nửa năm!”, Shchedrin tự tin nói thẳng.

“Anh khẳng định vậy sao?”, Makarov bán tín bán nghi.

“Đương nhiên. Hém nữa khả năng năm nay anh sẽ được thăng chức lên đại tá; anh xem tôi đem tới cho anh bao nhiêu là tin tốt lành.”

“Cấp trên đã nghĩ cử được ai tới thay tôi chưa? Anh phải biết rằng, nếu không vì

cái chết của Branch, anh cũng không bị phải đến đây. về lý thì cả lôì và Branch đều sắp được điều về rồi, nhưng vì không ai đồng ý thay chúng tôi, bởi vậy mới..Makarov đã được gió cát sa mạc tôi luyện cho thật trắn tĩnh từ lâu rồi.

“Người thay thế anh? Anh yên tâm đi, có lẽ vĩnh viễn cũng không có người thay thế anh đâu.”

“Ý anh là gì?”, Makarov nghi ngờ nhìn Shchedrin.

“Đây chính là tin xấu mà tôi muốn nói với anh, tôi nghe được ở tổng bộ rằng: cấp trên đã có ý phá bỏ căn cứ Tiên Tiến này.

“Sao cơ? Phá bỏ căn cứ?!”, Makarov rất bất ngờ. “Những học viên đó tới đây

cũng kết thúc khóa huấn luyện rồi, sao lại hủy bỏ? Không phải chuẩn bị phái họ tới Trung Quốc sao? Như vậy thì bao tâm huyết của chúng tôi mấy năm nay đều đổ đi cả ư?”

“Khà khà”, Shchedrin bật cười, “Ivan, trước đây tôi đã nói với anh rồi, quan tâm tới chính trị một chút, trong mắt những chính trị gia thì chúng ta cũng chỉ là những quân cờ mà thôi, khi nào cần dùng tới anh thì sẽ đặt anh lên, khi nào không cần dùng anh thì sẽ bỏ anh xuống.”

“Cũng có nghĩa là những quân cờ chúng ta hiện không dùng tới nữa?”

“Kết cục cuối cùng thế nào thì hiện giờ cũng khó nói, cấp trên vẫn đang quan sát tình hình. Hiện tại cục diện quốc tế đã

biến đổi rất nhiều so với vài năm trước đây, tình hình nội tình của Trung Quốc đang dần ổn định, lãnh đạo cấp cao đã lộ ra ý muốn cải thiện quan hệ với Trung Quốc. Bởi vậy, khả năng đồng chí Yuri Andropov sẽ vĩnh viễn không dùng tới quân cờ là chúng ta nữa đâu.”

“Ban đầu chính ông ấy là người đã cử tôi tới đây đây!”, Makarov lẩm bẩm, tuy có thể quay về nhà khiến anh vui mừng, nhưng việc dỡ bỏ căn cứ Tiên Tiến lại khiến anh cảm thấy tâm huyết của mình và Branch bao năm nay coi như bỏ đi.

“Kết thúc mọi chuyện ở đây? Kết thúc thế nào?”

“Tôi đoán rằng căn cứ sẽ bị dỡ bỏ, những học viên này sẽ bị tổng vào tù,

vậy đó.”

“Tổng vào tù?”, Makarov giật thót tim, anh lại động lòng trắc ẩn.

“Đúng vậy! Những người này vốn là những phần tử nguy hiểm, lại cộng thêm mấy năm nay được huấn luyện thì càng nguy hiểm hơn, bởi vậy nhất định phải đưa họ trở lại nhà tù.”

Makarov đã nghĩ ngợi từ lâu rằng, đối với những học viên này, nếu bị phái tới Trung Quốc thì sẽ lành ít dữ nhiều, nếu bị bắt giam trở lại thì những lời hứa ban đầu của Branch với họ đều chỉ là con số không. Nhưng kể từ khi nghe được cái kết cục này từ Shchedrin, anh không khỏi trở nên buồn phiền.

“Những gì tôi nói hôm nay anh phải giữ

bí mật đây, tuyệt đối không được để lộ cho những học viên đó biết, nếu không thì hai chúng ta đen đui phải biết!” , Shchedrin dặn dò Makarov.

Makarov gật gù, đương nhiên anh cũng hiểu rằng, nếu những lời này mà truyền tới tai những học viên đó thì hậu quả sẽ thế nào.

3

Hôm sau, Makarov giới thiệu Shchedrin ra mắt toàn thể học viên. Anh đặc biệt giới thiệu Lý Quốc Văn với Shchedrin: “Đây là thành viên có năng lực cứng nhất của chúng ta ở đây, cũng là học viên có thành tích huấn luyện tốt nhất.”

Shchedrin mỉm cười, phá lệ bắt tay Lý Quốc Văn, nói một câu: “Tôi nhớ cậu

rồi!”

Quả thực là Shchedrin đã nhớ tới Lý Quốc Văn. Sau khi Makarov được điều đi, Shchedrin giao phó thẳng trọng trách huấn luyện học viên cho Lý Quốc Văn, bởi anh đã nhận được thông tin chính xác, căn cứ sẽ nhanh chóng bị dỡ bỏ.

Shchedrin nhìn những học viên vẫn đang kiên trì tập luyện ngoài cửa sổ, trong lòng sốt ruột chờ đợi tờ giấy ban bố dỡ bỏ căn cứ Tiên Tiến. Kể từ sau khi Makarov đi, căn cứ không được bổ sung thêm bất cứ trang bị nào, kinh phí cũng ngày càng ít, đã dần giảm xuống chỉ còn bằng một nửa của năm ngoái, nhưng tờ giấy ra lệnh dỡ bỏ căn cứ mãi mà vẫn chưa tới.

Cứ như vậy chờ đợi trong vòng hai năm, mãi cho tới một ngày mùa thu, trên sa mạc Gobi bỗng có trận tuyết rơi hiếm có, Shchedrin rút cuộc cũng đã chờ đợi được tờ giấy mệnh lệnh dỡ bỏ căn cứ Tiên Tiến. Phía sau niềm phấn khởi, anh lại bị nỗi lo lắng bao trùm: theo như mệnh lệnh của cấp trên, thì sẽ phải áp giải toàn bộ 48 học viên tới nhà tù Irkutsk, sau đó anh mới có thể kết thúc nhiệm vụ tại căn cứ Tiên Tiến.

Từ sau khi Makarov đi, Shchedrin liền dọn tới phòng của Makarov, bởi anh luôn cảm thấy trong phòng của Branch toàn ám khí. Dường như âm hồn của Branch vẫn chưa siêu thoát, nên đã khiến Shchedrin nằm mơ thấy ác mộng triền

miên.

Lúc này, Shchedrin đã chuẩn bị mất hai tuần cho cái gọi là “kết thúc mọi thứ”. Anh nhìn tuyệt vời vẫn đang bay lất phất ngoài cửa sổ, đầu óc đã đê ở Mátxcova tự lúc nào.

“Đúng là phải kết thúc tất cả những thứ này!”, Shchedrin lẩm bẩm.

Đột nhiên, ngoài cửa phòng vang lên tiếng gõ cửa, Schedrin mở cửa, là trung úy Nicholas. Shchedrin để Nicholas vào rồi thò đầu ra nhìn, căn cứ bên ngoài tuyệt trắng mênh mang, im ắng tĩnh lặng. Thấy không có điều gì khác thường, Shchedrin mới đóng cửa, quay trở lại phòng.

“Những học viên đó có gì bất thường

không?”, Shchedrin hỏi Nicholas.

“Không. Mọi chuyện đều bình thường.”

“Vậy là tốt nhất. Bây giờ tôi chính thức thông báo với cậu, ngày mai chúng ta hành động”, sắc mặt Shchedrin đanh lại.

“Ngày mai? Như vậy thì thời gian có gấp rút quá không?”, Nicholas có chút do dự.

“Đêm dài lắm mộng. Dù gì cũng phải hành động vậy, rồi thì nhanh chóng dứt khoát thôi”. Shchedrin dừng lại một lúc rồi nói ra sự sắp xếp của anh: “Tôi sắp xếp như thế này. Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ tập hợp học viên lại, phân thành sáu tiểu đội riêng biệt, nhân lúc cuộc họp diễn ra, ‘bộ đội đặc chủng sẽ từ Irkutsk tới bao vây toàn bộ căn cứ, đồng thời chiếm giữ tất cả những vị trí trọng

điêm. Sau đó, tôi sẽ tuyên bố mệnh lệnh
dỡ bỏ căn cứ với toàn bộ học viên, đọc
mệnh lệnh xong sẽ áp giải sáu tiểu đội
bọn họ lên trực thăng, bay tới Irkutsk.
Trong quá trình này, nếu có người phản
kháng, sẽ giết chết không phải bàn, nhớ
lấy! Nếu có người phản kháng, giết chết
không phải bàn!”

Shchedrin nói xong kế hoạch của mình,
Nicholas ngẫm nghĩ, nói: “Kế hoạch rất
tốt, nhưng tôi lo rằng..

“Lo cái gì?”

“Lo người của chúng ta không đủ!”

“Khà khà!”, Shchedrin bật cười, “Cậu lo
lãng hơi thừa đây, bộ đội đặc chủng từ
Irkutsk kéo tới cả đoàn, cộng thêm cả
nhân viên trong căn cứ, đối phó với

những học viên không có vũ khí này thì tôi thấy thừa thãi đấy!” , xem ra Shchedrin rất tự tin.

“Chỉ sợ... chỉ sợ đám người đó nghĩ mày sống thì tao chết, nên sẽ lao vào chống lại chúng ta, bọn họ đều là cao thủ được Branch huấn luyện ra đấy!” , xem ra trung úy Nicholas không đủ tự tin.

“Bộ đội đặc chủng của chúng ta cũng đều là cao thủ, có gì mà phải lo! Được rồi, cứ làm như vậy đi, cậu mau chóng về chuẩn bị đi!” , Shchedrin đã quyết vậy.

Tiền Nicholas xong, Shchedrin vừa uống cà phê vừa ngẫm nghĩ lại một lượt từ đầu tới cuối kế hoạch của mình. Sau khi xác định không còn gì phải băn khoăn, anh cảm thấy cơn buồn ngủ kéo đến nên liền

ngả xuống giường ngủ.

4

Sáng sớm tinh mơ, Shchedrin bỗng tỉnh giấc vì nghe thấy tiếng súng. Anh bật dậy, day day thái dương, cảm giác đầu óc nặng trĩu. Sao mình lại ngủ say như vậy?

Shchedrin đang nghi ngờ thì tiếng súng bên ngoài càng lúc càng dày đặc, ngay sau đó là tiếng gõ cửa dồn dập.

Shchedrin giật bản mình, tim lập tức treo ngược lên. Anh moi khẩu súng từ dưới gối ra, lên nòng, nhả xuống giường, tới bên cửa sổ, nhìn ra ngoài nhưng không nhìn rõ tình hình ngoài đó. Anh lại tới phía sau cửa, hỏi: “Ai?”

“Là tôi! Nicholas!”

Shchedrin nhận ra giọng Nicholas liền vội vàng mở cửa. Nicholas nghiêng nghiêng ngả ngả, -vừa chạy vừa bò lao vào trong phòng: “Đồng chí Shchedrin, không... không ổn rồi, đám học viên đó bạo động rồi!”

“Sao cơ? Bạo động!”, Shchedrin bất ngờ tới nỗi ngồi bệt xuống đất. >

Đúng lúc này, “Pằng! Pằng!”, hai viên đạn bắn vào cánh cửa buồng bằng tôn, làm bật ra hai tia lửa chói lóa.

Nicholas vội vàng lao ra khỏi phòng bắn trả, sau đó lập tức đóng cửa lại.

“Ai đã để lộ tin tức vậy?”, Shchedrin đoán ngay được chắc chắn đám học viên đã nghe thấy gì đó.

“Anh mau nghĩ cách đi! Nếu không chúng

ta sẽ bỏ mạng lại đây đây!”), Nicholas hét lên.

Lúc này, đạn đã liên tiếp bắn vào lớp tôn ngoài phòng. Nicholas định nổ súng bắn trả, nhưng bóp cò mấy phát mới phát hiện ra súng đã hết đạn. Nicholas vút khẩu súng trong tay đi, hét lên với Shchedrin: “Chúng ta mau chạy thôi!”

Shchedrin bỏ mặc Nicholas, anh bỗng đứng phắt dậy, bước loạng choạng vào buồng của Branch, tay run rẩy móc chìa khóa của tủ sắt ra. Chìa khóa của Makarov và Branch đều ở đây, anh cũng không biết mình đã dùng chiếc chìa khóa nào để mở chiếc tủ sắt đó ra. Nicholas cũng đi theo, khi cả hai người nhìn thấy cảnh trong tủ thì đều ngạc nhiên tới nỗi

ngây người ra.

“Tôi đang bảo không biết chúng lấy vũ khí ở đâu ra, còn cả súng hạng nặng nữa, hóa ra tất cả vũ khí ở trong tủ đều bị bọn chúng lấy trộm rồi!”, Nicholas tuyệt vọng gào lên.

Shchedrin thần thờ nhìn chiếc tủ trống trơn, súng ống đạn dược ở tầng giữa và tầng dưới đều không còn, giấy tờ, sổ sách ở tầng trên cũng không thấy đâu nữa. Anh lại run rẩy mở két sắt ra, tiền bạc trong két cũng không cánh mà bay. Anh không tài nào hiểu nổi, những thứ trong tủ biến mất lúc nào. Hôm qua mình còn mở tủ ra để đếm kiểm tra, vật dụng đều còn đủ cả, lẽ nào là do ban nãy lúc mình ngủ? Nhưng chìa khóa để dưới gối

cơ mà...

“Mau đi thôi! Nếu không đi thì chúng ta toi là cái chắc. Đám người này đều là cao thủ, lại có vũ khí..”, nói tới đây, Nicholas kéo Shchedrin lao ra khỏi căn nhà mái tôn. Họ không dám tiếp tục chiến đấu, càng đừng nói tới việc bình ổn trận bạo động này. Hai người đội làn mưa đạn chốc chốc lại sượt qua người, lao như bay. Trên sa mạc Gobi mới có tuyết rơi, hai người cũng không nhận diện được phương hướng, chỉ biết không ngừng lao chạy trên nền tuyết, hết lần này tới lần khác ngã xuống đất rồi lại bò dậy, mãi cho tới khi mặt trời hửng đông họ mới nằm nhoài ra mặt tuyết.

Hai người thở hổn hển, cả đêm chạy thực

mạng đã tiêu hao hết thể lực của họ. Shchedrin nằm trên tuyết, bỗng cảm thấy mặt đất rung chuyển. Đường chân trời phía xa xa có hai đốm đen đang tiến lại gần, lẽ nào đám học viên đó đang đuổi tới? Shchedrin gượng dậy, định đứng lên nhưng lại ngã xuống. Anh đã sức cùng lực kiệt, nên từ bỏ ý định sống sót, chỉ lặng lẽ nằm trên tuyết, nhìn hai đốm đen đó từ từ tiến lại gần...

5

Lúc Shchedrin tỉnh lại đã là chiều hôm đó. Anh phát hiện ra mình đang nằm trong một doanh trại quân đội, đây là một doanh trại của quân đội Liên Xô cắm chốt tại Mông Cổ, anh và Nicholas được hai chiếc xe bọc thép đi tuần cứu mạng.

Hai viên sỹ quan hỏi thăm tình hình của anh, Shchedrin chỉ nói ra thân phận của mình, nhưng không chịu nói rõ cuộc xảy ra chuyện gì. Thứ nhất là vì căn cứ Tiên Tiến là cơ mật, thứ hai là không thể vạch áo cho người xem lưng.

Shchedrin vừa không dám nói, cũng không dám báo cáo với cấp trên, anh chỉ nhờ hai viên sỹ quan đưa mình và Nicholas trở về căn cứ Tiên Tiến. Trước khi màn đêm buông xuống, anh và Nicholas được đưa về căn cứ. Anh phát hiện ra ở đây đã được hơn một trăm binh sỹ đặc công tới để thực thi lệnh áp giải khổng chế.

Shchedrin phải nói mãi mới thuyết phục được sếp chỉ huy của bộ đội đặc chủng

không báo việc này lên cấp trên, để hai ngày sau sẽ do họ tự báo cáo.

Shchedrin và Nicholas hồn xiêu phách lạc kiểm tra lại hiện trường, hai binh sỹ đêm qua trực trên vọng gác đã bị bẽ gãy cổ, trong trại lính có bốn năm binh sỹ vừa mới cầm vũ khí lên đã bị đạn 12,7 ly của súng hạng nặng bắn cho thủng lỗ chỗ, máu thịt tan nát; trong căn cứ, vài sỹ quan và binh sỹ nằm ngổn ngang, còn cả một vài thi thể bị lựu đạn nổ cho thành mấy mảnh, vô cùng thảm hại.

Shchedrin run rẩy đẩy tiếp một cánh cửa ra, một mùi máu tanh trộn lẫn với mùi thuốc xộc vào mũi anh. Anh nhận ra đây chính là phòng y tế trong căn cứ, chỉ thấy người y sỹ mặt gục xuống bàn, máu tươi

chảy lênh láng ra mặt bàn đã đông cứng lại.

“Bị bẻ gãy cổ, còn bị đâm một nhát dao, xuyên thủng tim, Nicholas kiểm tra thi thể người y sỹ nói.

“Bẻ gãy cổ?”

“Ừm, thủ đoạn giống hệt như với binh sỹ trên vọng gác.”

“Tại sao lại như vậy? Không nổ súng trước, khử binh sỹ trên vọng gác thì còn dễ hiểu, nhưng sao chúng lại giết người y sỹ bằng thủ pháp này? Nếu như đã đánh nhau như vậy rồi thì hoàn toàn có thể dùng đạn.”

Nicholas ngẫm nghĩ: “Có lẽ những học viên đó đã len vào phòng y tế trước..

“Len vào trước? Chúng định làm gì?”,

Shchedrin lập tức nghĩ ra điều gì đó, anh sờ sờ máu trên bàn, “Máu đã đông lại rồi, xem ra thời gian người y sỹ chết sớm hơn những người khác.”

Shchedrin lại lục tìm tủ thuốc trong phòng quân y: “Không thấy thuốc ngủ đâu cả.”

Shchedrin bắt đầu hiểu ra tại sao đêm qua mình lại ngủ say như vậy. Sau khi kiểm tra toàn bộ hiện trường, không có lấy một thi thể học viên nào cả.

Shchedrin lo lắng, suy sụp, anh hiểu rằng lần này đã xảy ra đại họa, nếu không tóm được tất cả những học viên tháo chạy về, thì mình không những bị cách chức, mà còn phải ra tòa án quân sự. Ngay lập tức, đang từ niềm phấn khích sắp được về

nhà anh bỗng như rơi tọt xuống vực thẳm. Shchedrin hiểu rằng anh chỉ còn thời gian hai ngày, bắt buộc trong vòng hai ngày này phải tóm được những học viên bỏ trốn. Nhưng anh không dám mạnh miệng, lực lượng có thể huy động được chỉ có anh, Nicholas và đoàn bộ đội đặc chủng này mà thôi.

Shchedrin và sếp chỉ huy của bộ đội đặc chủng thương lượng, cho rằng hiện giờ tuyết lớn đóng băng, vùng này thưa người, những học viên trốn chạy đó chắc chắn chưa đi được bao xa, dùng trực thăng trên không trung tìm kiếm chắc là có thể tìm thấy những học viên đó. Vậy là, những chiếc máy bay trực thăng, vốn định dùng để áp giải học viên, bắt đầu

tìm kiếm bốn mươi tám học viên thảo chạy trên sa mạc Gobi mênh mông phủ đầy tuyết trắng.

6

Sau hai ngày tìm kiếm, tuy Shchedrin đã lục soát từng tấc đất quanh khu căn cứ, nhưng cũng không tìm thấy bóng dáng của một học viên nào. Shchedrin vô cùng buồn phiền, lẽ nào những học viên này đều biến mất rồi sao? Trên sa mạc hoang vu không một bóng người, chúng đi được bao xa? Trong căn cứ vốn có bốn chiếc xe Jeep và hai chiếc xe ca. Xe ca và hai chiếc xe Jeep đều đã bị thiêu cháy, chỉ có hai chiếc xe Jeep còn tốt đã bị lái đi mất; mà hai chiếc xe thì ngồi được bao nhiêu người, sao chúng chạy thoát được?

Hơn nữa, nhiên liệu mà hai chiếc xe Jeep đó chở theo cũng có hạn, nhưng lục soát tới tận giờ mà trực thăng cũng không tìm thấy hai chiếc xe Jeep đó đâu.

Trong lúc Shchedrin đang không hiểu ra làm sao thì đột nhiên Nicholas hốt hải xông vào: “Không xong rồi, trung tá!”

“Sao vậy?”, Shchedrin giật mình thất sắc.

“Một sở cảnh sát tại Irkutsk bị... bị thảm sát rồi!”

“Sao cơ? Irkutsk! Ý cậu là gì?”, không đợi Nicholas trả lời, Shchedrin liền lập tức hiểu ra, Ý cậu là đám học viên đó đã giết sạch sở cảnh sát?”

“Anh thấy trong lúc này mà có thể giết sạch một sở cảnh sát thì còn có thể là ai

ở đây?”

“Nhưng... nhưng ở đây cách Irkutsk cả ngàn dặm, thời gian hai ngày, sao chúng có thể...”, Shchedrin vẫn không chịu tin, anh quyết định đích thân tới đó xem sao.

Shchedrin và Nicholas lập tức bay tới sở cảnh sát ở Irkutsk. Vừa bước vào cửa, Shchedrin gần như đã có thể đoán định rằng: tạo ra thảm họa này chắc chắn là đám học viên đó. Người phụ trách của KGB tại địa phương giới thiệu với

Shchedrin: “Mười một viên cảnh sát trực ban đêm đó đều đã thiệt mạng, hơn nữa đều bị bắn chết ngay chỉ bằng một phát súng. Thủ đoạn của hung thủ rất tàn nhẫn, tay súng rất chuẩn, dùng súng ngắn TT-33. Sau khi bắn chết cảnh sát, đám người

này đã cướp hết súng ống và tiền bạc của cục cảnh sát.”

Súng ngắn TT-33, đây không phải là đồng súng trong căn cứ bị mất sao?

Chúng đã có bao nhiêu là súng ống, đạn dược vậy rồi, mà vẫn cướp của cục cảnh sát. Chúng định làm gì vậy? Lẽ nào muốn vũ trang thành một đội quân? Shchedrin nghĩ tới đây thì toàn thân liền run bắn lên, anh vội vàng vịn vào bức tường bên cạnh, nhưng bỗng phát hiện ra tay mình chạm vào một vệt màu đỏ, là máu! Anh sợ hãi lùi lại mấy bước, tựa vào thành bàn, định thần lại để quan sát, lúc này mới nhìn rõ trên bức tường trong tuyết trắng xuất hiện một bức hình được vẽ bằng máu: trên người một con sói có một

con chim ưng đang dang cánh chực bay đi.

Đây... đây là cái gì? Kí hiệu đánh dấu của đám người đó? Shchedrin ngậy người trước hình vẽ này, im lặng hồi lâu. Người phụ trách của KGB chỉ lên tường nói tiếp: “Đám người đó còn để lại cái này! Đúng là quá ngông cuồng, dám khiêu khích chúng ta.”

Shchedrin đành lắc đầu, cố gắng để mình giữ bình tĩnh. Anh hiểu rằng việc này không giấu được nữa rồi, đám người này dám thảo nhiên thăm sát cả cục cảnh sát tại Irkutsk, chắc chắn sẽ dám tới Mátxcova, tới Leningrad gây chuyện lớn hơn. Shchedrin nghĩ tới tòa án quân sự, nghĩ tới nhà tù. Anh không muốn nửa đời

còn lại của mình phải sống trong tù, anh không dám nghĩ tiếp nữa...

Shchedrin bắt đầu ân hận, dần vật bản thân mình và nghĩ tới đám học viên đó! Thời gian hai năm ở cùng đám ma quỷ này mà sao mình lại coi thường năng lực của chúng đến vậy. Branch! Không hiểu sao Shchedrin bỗng nhớ tới Branch, cái gã điên này rốt cuộc đã huấn luyện đám ma quỷ đó thế nào vậy?

Shchedrin sắp suy sụp rồi, anh nhanh chóng phán đoán địa hình, lực lượng của mình chắc chắn không đủ, anh cần sự viện trợ hùng mạnh hơn. Tất cả những người có mặt tại hiện trường đều nhìn Shchedrin, và không hiểu sao anh lại thất thần đến vậy. Cuối cùng, Shchedrin thốt

ra một câu: “Tôi muốn gọi điện nói chuyện với đồng chí Yuri Andropov.”

Người phụ trách KGB địa phương nhanh chóng để anh gọi điện cho chủ tịch KGB Yuri Andropov.

7

Shchedrin báo cáo ngắn gọn với Yuri Andropov về cuộc bạo động xảy ra tại căn cứ. Sau một hồi im lặng nặng nề, trong điện thoại vọng ra tiếng chửi rủa của Yuri Andropov, Shchedrin chỉ biết im lặng mà nghe. Yuri Andropov rất không hài lòng, vì tới giờ anh mới báo cáo, nhưng sau khi chửi mắng Shchedrin xong, giọng Yuri Andropov đã dịu xuống: “Bây giờ tôi ra lệnh cho anh, đồng chí Shchedrin, lập tức đem người

đi bắt hết tất cả những học viên đó lại, không sót một người, thiếu một tên cũng không được! Những ai kiên quyết chống đối, có thể bắn chết ngay tại trận. Hiện giờ chỉ có anh còn được coi là hiểu rõ về bọn chúng, bởi vậy anh bắt buộc phải hoàn thành nhiệm vụ. Chỉ cần anh có thể tóm được bọn chúng về, hoặc bắn chết, tội lỗi của anh tôi có thể bỏ qua. Nếu để mặc cho bọn chúng làm loạn thì anh không những phải ra tòa án quân sự, mà tôi cũng bị liên lụy theo, KGB chúng ta sẽ chẳng còn mặt mũi nào nữa.”

Vâng! Tôi nhất định sẽ tóm được bọn chúng về”, Shchedrin cam đoan trong điện thoại, nhưng trong lòng anh không có chút chắc chắn nào cả.

“Ngoài ra, bây giờ tôi giao quyền cho anh có thể điều động tất cả lực lượng KGB tại Siberia và Viễn Đông.”

“Bao gồm cả những người quân hàm cao hơn tôi sao?”

“Tất cả, bao gồm cả đại tướng, chỉ cần anh tóm được bọn chúng về. Còn một điều nữa, anh phải nhớ cho kỹ, nhất định phải chú ý bảo mật.”

Nghe Yuri Andropov nói vậy, trong lòng Shchedrin rất cuộc cũng có chút tự tin hơn. Anh bỗng nhớ tới một người: “Đồng chí chủ tịch, tôi muốn đồng chí Makarov cũng tới hành động cùng tôi, bởi dù sao anh ấy cũng rất rõ đám học viên đó...”

Trong điện thoại im lặng một hồi, Yuri Andropov mới chậm rãi nói: “Đề nghị

của anh tôi sẽ suy nghĩ, giờ thì anh khẩn trương hành động đi!”

Trao đổi qua điện thoại xong, Shchedrin lấy lại tinh thần. Anh và Nicholas cùng người phụ trách KGB địa phương tỉ mỉ phân tích tình thế, cho rằng đám học viên đó gây nên chuyện động trời thế này nên chắc chắn sẽ không dám ở lại lâu trong lãnh thổ Liên Xô, mà bọn chúng sẽ tìm cơ hội để bỏ trốn khỏi đất nước này. Phía nam là Trung Quốc, phòng thủ nghiêm ngặt, nên phần lớn là chúng không dám tới; còn nếu đi về phía tây, tới Mátxcova thì bên đó đã tăng cường cảnh giới, hơn nữa đường xá xa xôi, phải đi qua lòng chảo mênh mông của Liên Xô, vậy khả năng lớn là đám học viên đó

không mạo hiểm như vậy.

Phía bắc là vòng bắc cực, càng không thể trốn chạy, nên khả năng lớn về phương hướng mà bọn chúng tháo chạy là hướng đông, ngòi thuyền tại bến cảng để trốn đi.

“Vậy thì bến cảng lớn nhất ở phía đông chính là Vladivostok, bởi vậy chúng ta phải tăng cường giám sát tại

Vladivostok, đề phòng bọn chúng cướp thuyền tháo chạy!”, Shchedrin suy luận xong lại dặn dò thêm: “Đồng thời cũng phải tăng cường phòng bị thêm ở những hướng khác”.

Shchedrin và Nicholas họp xong liền dẫn theo một nhánh bộ đội đặc chủng tới Vladivostok. Chưa tới hai ngày, Shchedrin đã nhận được tin tình báo

khiến anh phấn khởi, nhân viên KGB địa phương đã phát hiện thấy hai chiếc xe Jeep trong một kho hàng bỏ hoang, đồng thời cục cảnh sát cũng báo cáo đã phát hiện ra hai chiếc xe bị đánh cắp của cục cảnh sát Irkutsk trong thành phố.

Shchedrin tới kho hàng để kiểm tra hai chiếc xe Jeep, quả đúng là hai chiếc xe trong căn cứ bị đánh cắp. Xem ra suy đoán của mình đã thành hiện thực, đám học viên đó đã chạy tới Vladivostok, để chuẩn bị từ đây ngồi tàu tháo chạy ra biển.

Sau một hồi phấn khởi là nỗi lo lắng còn lớn hơn, Shchedrin đã từng biết rõ tay nghề của đám học viên đó, nhân lực của mình hiện giờ có thể tóm được đám ma

quý đó hay không, thì trong lòng anh vẫn chưa dám chắc.

Shchedrin đã bố trí cảnh sát mặc thường phục tại tất cả những bến cảng, thậm chí trên phần lớn các tàu đều có người của anh, nhưng anh vẫn không thể nắm rõ được những con tàu của nước ngoài. Vậy là, Shchedrin đặc biệt tăng cường giám sát những con tàu nước ngoài đậu tại cảng nội địa.

Nhưng đã hơn nửa tháng qua đi rồi mà đám học viên đó giống như bốc hơi vậy, không có lấy một chút tin tức. Chúng không tiếp tục gây án, nhưng cũng không có tin tức chính xác chứng minh rằng bọn chúng đã rời khỏi Vladivostok.

Shchedrin không khỏi nghi ngờ rằng hay

là đám học viên đó đã bỏ trốn khỏi Vladivostok từ lâu rồi. Mãi cho tới một hôm, khi một con tàu mang cờ sao của Mỹ cập cảng Vladivostok, thì mới nhóm lại hi vọng cho Shchedrin.

8

Để đề phòng đám học viên này trà trộn với thuyền viên nước ngoài trốn khỏi Vladivostok, KGB chỉ thị cho các cảng biển địa phương, chỉ cho phép bốn người của con tàu chở hàng của Mỹ tên là “Joyce” này được phép lên bờ.

Trong màn mưa dày đặc, thuyền trưởng của “Joyce” cùng ba thuyền viên khác che ô lên bờ. Kể từ giây phút họ đặt chân lên lãnh thổ Liên Xô, là đã bị người của Shchedrin giám sát chặt chẽ.

Trước khi màn đêm buông xuống, đặc công giám sát tại bến cảng báo cáo với Shchedrin rằng, đã trông thấy thuyền trưởng và hai thuyền viên khác quay trở lại tàu nhưng thiếu mất một thuyền viên. Trong lúc Shchedrin đang nghi ngờ thì một đặc công ở đầu khác báo cáo với anh: “Thuyền viên đó một mình tới một công xưởng bỏ hoang tại vùng ngoại ô.” Mắt Shchedrin bỗng sáng lên, có cửa rồi đây! Một mặt, anh lệnh cho đặc công đầu bên đó tiếp tục theo dõi, một mặt anh điều tập bộ đội đặc chủng và một nhóm lính đặc công chia thành nhiều nhánh, bí mật đột nhập vào xung quanh công xưởng.

Shchedrin vừa xuống xe, một đặc công

phụ trách theo dõi công xưởng bỏ hoang liền phẫn khởi báo cáo với anh: “Chúng tôi đã trông thấy bọn chúng rồi, bọn chúng ở trong công xưởng bỏ hoang này.”

“Cậu chắc chắn chứ?”, Shchedrin vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, thật không ngờ sau bao ngày canh phục thì rốt cuộc cũng được đền đáp.

“Chắc chắn. Nhưng bọn chúng đều có vũ khí, rất nguy hiểm!”

“Bao vây hết xung quanh rồi chứ?”

“Bao vây ba vòng, xung quanh công xưởng đã vây kín hết rồi, nhưng..

“Nhưng gì cơ?”

“Công xưởng này có một mặt kê biển.”

“Kê biên?”, lòng Shchedrin nặng trĩu.

“Nhưng phía đó đều là vực sâu tới tận mấy chục mét.”

“Như vậy thì tốt. Ngoài ra hãy đề nghị bộ đội hải quân cùng chúng ta phối hợp hành động.”

Shchedrin rút súng, quan sát xung quanh, đặc công, cảnh sát, bộ đội đặc chủng cũng tới tận năm sáu trăm người, lại ở một nơi hẻo lánh thế này, vừa đẹp đẽ ra tay, đúng là thiên thời địa lợi nhân hòa!

Nghĩ tới đây, Shchedrin không do dự gì nữa, muốn tấn công ngay, nhưng đặc công đó lại nhắc nhở anh: “Người Mỹ đó vẫn còn đang ở bên trong, nếu chúng ta tấn công..

Shchedrin trở nên do dự, anh không

muốn xảy ra rắc rối ngoại giao. Vậy nên, một mặt anh ra lệnh thắt chặt vòng bao vây, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, một mặt dùng loa kích âm hét vào bên trong: “Những người bên trong, các anh đã bị bao vây rồi, mau ra đầu hàng đi!”

Trong công xưởng bỏ hoang không chút động tĩnh. Mưa càng lúc càng to, Shchedrin lại gọi thêm ba lần nữa nhưng vẫn không có hồi âm. Anh quyết định không đợi nữa, đang chuẩn bị hạ lệnh tấn công thì đột nhiên, cánh cửa nhỏ trên tường công xưởng mở ra, một người đàn ông mặc quân phục thủy thủ bước ra. Người này hét lên với Shchedrin bằng tiếng Nga trôi chảy: “Đừng bắn! Tôi là người Mỹ.”

“Hai tay ôm đầu, bước lại đây!”,
Shchedrin hét về phía người Mỹ đó.

Sau khi người Mỹ đó hai tay ôm lấy đầu
thì từng bước từng bước tiến lại gần
Shchedrin. Shchedrin nghiêm mặt, lớn
tiếng hỏi lên: “Hộ chiếu!”

Thủ quỹ người Mỹ cẩn thận lôi hộ chiếu
từ trong túi áo ra dưới bảy tám nòng
súng đang chĩa vào mình. Shchedrin cầm
lấy hộ chiếu, liếc một cái, miệng lẩm
bẩm đọc ra họ tên trên hộ chiếu: “White
Warren”, Shchedrin đối chiếu với ảnh,
chất vấn: “Muộn như vậy rồi anh tới đây
làm gì, định cùng đám phần tử nguy hiểm
đó làm gì hả?”

“Chẳng làm gì cả, tôi chỉ được bạn nhờ
đến gặp những người này, sau đó thì các

anh tới!” , White hoảng hốt giải thích. Shchedrin không tiếp tục hỏi nữa, giờ thì anh chỉ muốn tóm lấy đám học viên đó, điều này còn quan trọng hơn việc chất vấn cái gã White này. “Đưa anh ta ra ngoài!” , Shchedrin ra lệnh.

Sau khi White bị đưa ra ngoài, Shchedrin đã không còn điều gì phải kiêng kị nữa, anh hất mạnh tay, súng đạn trong tay bộ đội đặc chủng và nhóm đặc công đều nhắm thẳng về phía công xưởng bỏ hoang bắn tới tấp. Nhưng trước làn súng đạn âm âm này, mà trong công xưởng vẫn không chút phản kháng. Shchedrin vô cùng ngạc nhiên, lẽ nào... anh không dám nghĩ tiếp nữa, vội vàng lệnh cho xe bọc thép của bộ đội đặc

chúng lao vào công xưởng. Máy chiếc xe bọc thép cùng lúc đâm đổ tường công xưởng, lao vào trong, ngay sau đó bắn thẳng vào những căn buồng bỏ hoang trong công xưởng, nhưng trong đó vẫn không thấy phản kháng gì.

9

Đúng lúc Shchedrin và nhóm đặc công chỉ còn cách công xưởng bỏ hoang khoảng mười mét, thì đột nhiên từ trong đó mưa đạn bắn ra, thậm chí còn có cả lựu đạn được ném ra.

Shchedrin càng thêm nghi ngờ, anh ra lệnh cho bộ đội đặc công ngừng tấn công, đích thân dẫn theo đặc công từng bước áp sát công xưởng.

Những đặc công bên cạnh Shchedrin

không kịp phòng ngự đã thi nhau gục xuống. Shchedrin hoảng loạn vội bò ra đất, làn mưa đạn không ngừng bay qua đầu anh, rõ ràng bọn chúng đã hoàn toàn át được hỏa lực của họ. Shchedrin run rẩy, đám học viên này chờ đợi tới khi mình lại gần mới nổ súng, tổ chất tâm lý tốt hơn đặc công rất nhiều.

May mà Shchedrin vẫn còn đông quân, nhất là khi vũ khí hạng nặng của bộ đội đặc công đã phát huy tác dụng. Shchedrin vừa đánh vừa rút, rút tới vòng an toàn thì không dám mạo hiểm xuất kích nữa. Anh lệnh cho bộ đội đặc công dùng hỏa lực mạnh nhất để san bằng công xưởng này. Công xưởng này kiên cố hơn Shchedrin dự đoán, tấn công dồn dập hơn chục phút

mà nó vẫn lổ chỗ đứng sừng sững!
Shchedrin quyết định thay đổi cách đánh,
ra lệnh cho xe bọc thép tập trung hỏa
lực, tấn công mấy vị trí then chốt của
công xưởng, lại một trận tấn công qua đi,
rốt cuộc công xưởng đã sụp đổ.

Bụi bay mù mịt trong mưa khói, gạch đá
bay tứ tung, rơi đập trên mặt đất, bắn lên
xe bọc thép... Không đợi cát bụi tản đi,
Shchedrin liền hạ lệnh áp sát toàn tuyến,
thắt chặt vòng vây. Shchedrin cho rằng,
đám học viên trốn trong công xưởng đã
chết hơn nửa, cộng thêm việc mất đi lá
chắn thì ắt

thắng lợi đang ở trước mắt; nhưng trong
những đoạn tường đổ nát, hỏa lực phản
kích vẫn hùng mạnh.

Shchedrin đã không còn lựa chọn nào khác, anh ra lệnh, bắt buộc trước khi trời tối phải hoàn toàn tiêu diệt sạch đám phần tử nguy hiểm này. Phòng ốc hoang phế rất rộng, tuy đã đổ nát, nhưng người của Shchedrin trước mỗi đoạn tường đổ nát này đều bị phản công kịch liệt.

Hơn chục phút sau, Shchedrin thay một khẩu súng hạng nhẹ rồi đích thân bắn chết một học viên. Lúc này về cơ bản họ đã quét sạch những học viên trên đồng đổ nát của công xưởng. Giờ thì mưa bụi lất phất đã nặng hạt như trút nước.

Shchedrin mặc ưa to, anh nhìn những thi thể nằm lại giữa đồng đổ nát thì bỗng phát hiện ra phần lớn là người của mình, chỉ có hơn hai chục thi thể là của đám

học viên đó.

“Trung tá, đám học viên đó tháo chạy về phía vực sâu sát biển rồi!”, Nicholas lớn tiếng báo cáo.

“Đuổi theo!”, Shchedrin nghiêng răng gào lên.

Shchedrin dẫn theo người nhanh chóng áp sát vực sâu. Vòng vây càng lúc càng thắt chặt, rốt cuộc đã vây được mười mấy học viên còn lại trên vách đá.

Phía dưới vực sâu tối đen là đại dương gào thét. Thời tiết hôm nay thật tệ, cuồng phong cuốn theo sóng lớn không ngừng vỗ đập lên vách đá dưới vực thẳm.

Không còn tiếng súng, qua màn mưa dày đặc, Shchedrin đã nhận ra người đang đứng trước mặt mình chính là Lý Quốc

Văn. Lý Quốc Văn cũng đang chăm chăm nhìn anh, mắt vẫn vện tia máu, trên người có vài vết thương, máu tươi đang trào cả ra. Shchedrin bất ngờ trước nghị lực của Lý Quốc Văn, gã này bị thương nặng như vậy mà vẫn cầm súng đứng sừng sững trước mặt mình.

“Lý Quốc Văn, các anh được đấy, dám giết bao nhiêu người của chúng tôi như vậy!”, Shchedrin nấp sau một tảng đá, hét về phía Lý Quốc Văn.

Lý Quốc Văn không chút động đậy, đứng im tại chỗ. Hắn cười nhạt, hét lên: “Quá khen, đây đều là do các người ban phát cho chúng tôi cả đấy!”

“Đúng vậy! Branch là một thầy giáo tốt!”

“Hừm, đáng tiếc anh ấy chết rồi!”

“Bởi vậy các anh chẳng sợ ai cả, không ai trấn áp được các anh!”

“Đây đều do các người ép chúng tôi. Nếu các người không giải tán căn cứ, đưa chúng tôi vào tù thì cũng không đến mức có ngày hôm nay!”, Lý Quốc Văn gào lên trong tuyệt vọng.

“Tại sao các anh lại biết căn cứ sẽ bị dỡ bỏ và các anh sẽ bị tống vào tù?”

“Hừm, đừng có quên hiện giờ chúng tôi cũng là đặc công, hơn nữa thậm chí còn xuất sắc hơn cả các anh. Tôi vẫn nhớ Branch đã từng nói, một đặc công xuất sắc khi muốn có được thứ gì đó, thì trên thế giới này chẳng có gì là ngăn được anh ta cả.

“Các anh đã được huấn luyện ra từ cái

tiêu chuẩn đó của anh ấy, phải không?”

“Đương nhiên, anh không bao giờ hiểu được nỗi khổ cực mà chúng tôi đã ném trải trên sa mạc Gobi.”

“Anh có thể nói cho tôi biết các anh muốn đi đâu không?”, Shchedrin muốn moi chút thông tin.

“Đến một nơi rất xa, nơi rất rất xa, rời khỏi đây, sống một cuộc sống khác!”, Lý Quốc Văn vẫn không lộ ra tin tức gì.

“Các anh mong dựa vào người Mỹ đó là sẽ rời được khỏi đây ư? Nói cho các anh biết nhé, các anh đã nằm trong sự theo dõi của chúng tôi từ lâu rồi!”

“Ha ha, chúng tôi chẳng mong chờ vào ai cả. Branch còn từng nói với chúng tôi rằng, một đặc công xuất sắc trong hoàn

cảnh tuyệt vọng thì không thể tin tưởng bất kì ai”.

“Đừng có già mồm nữa, để tôi xem hôm nay các anh trốn thoát kiểu gì?”.

Lý Quốc Văn không trả lời, chỉ cười điên dại, tiếng cười đó cuộn cùng đại dương cuồn cuộn khiến Shchedrin run rẩy.

“Các anh đã không còn đường thoát nữa rồi, thà buông vũ khí đầu hàng đi còn hơn! Tôi có thể đảm bảo an toàn tính mạng cho các anh!”

“Anh đảm bảo? E rằng cái mạng quèn của anh cũng không giữ nổi đâu!”, nói xong, Lý Quốc Văn lại cười điên dại.

Shchedrin xấu hổ đến mức tức tối, anh đứng dậy khỏi vách đá, giương súng bắn thẳng về phía Lý Quốc Văn. Nhưng anh

lại kinh ngạc phát hiện ra, Lý Quốc Văn và hơn chục học viên đó đều quẳng hết vũ khí trong tay đi, đứng nghiêm chỉnh thành hai hàng. Shchedrin kinh ngạc nhìn họ, trên người những học viên này hầu như đều bị thương. Sao vậy? Họ không chịu được nữa, muốn đầu hàng?! Anh ngẫm nghĩ nhưng không dám lơ là, ngón tay vẫn nắm chặt vào cò súng.

Chỉ thấy đám học viên đó thẳng hàng cùng nhau lùi lại phía sau, một bước, hai bước, ba bước... Phía sau chính là mép vực, chúng định làm gì vậy? Shchedrin lòng đầy nghi ngờ nhìn đám học viên, anh đột nhiên nghĩ tới rồi: bọn chúng muốn lao xuống vực!

“Mệnh lệnh cho đồng chí Shchedrin lập

tức đem người tóm lấy những học viên bỏ trốn đó lại, không thiếu một tên, thiếu một tên cũng không được! Đối với những kẻ cố chấp phản kháng thì có thể bắn chết tại trận!”, mệnh lệnh của chủ tịch KGB Yuri Andropov bỗng văng vẳng bên tai anh, Shchedrin không chút do dự nổ súng, không được để một tên nào tồn thoát.

Tiếng súng của Shchedrin chính là mệnh lệnh, gần như cùng lúc, hơn một trăm nòng súng cùng bắn ra lửa. Những học viên không còn vũ khí trong giây phút nhảy xuống vực thẳm đã bị bắn thủng lỗ chỗ...

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv->

Chương 11

Thế giới phía sau vách đá .

Trước tiên anh ấy cho những học viên này bốc thăm; những ai bốc thăm trúng sẽ bị bịt mắt lại, rồi dẫn tới một hang núi ở rất xa căn cứ, đồng thời anh ta cũng nói rõ là sẽ không đi đón những học viên đó về, còn họ thì không được rời khỏi hang núi. Do xung quanh đều là sa mạc mênh mông, nên những học viên này chỉ còn biết ngoan ngoãn ở lại trong hang núi, chịu đựng nóng nực, giá lạnh, khủng hoảng, đói khát, cô độc, và tuyệt vọng.....

Cuồng phong cuộn sóng lớn, đập âm âm lên vách đá phía dưới vực sâu, đại dương cuồng nộ nuốt chửng mọi thứ. Tới khi Shchedrin dẫn người tới bên vực thăm, thì trên đó chỉ còn lại một đồng máu, nhưng không có bất cứ một thi thể nào.

Shchedrin sững sờ nhìn đại dương tối đen phía dưới vực thăm, mặc cho gió biển cuốn lấy những hạt mưa lạnh giá lên mắt anh.

“Phía dưới vực núi toàn là đá lởm chởm, những gã đó đều bị thương nặng, nên nếu không ngã chết thì chắc chắn cũng Chết đuối rồi!”, Nicholas đứng sau Shchedrin nói.

Lúc này Shchedrin mới định thần lại, anh

ra lệnh “Lập tức thông báo với bộ đội hải quân để họ tìm kiếm trên biển thi thể của những gã đó, bắt buộc phải tìm thấy!”

“Ngoài ra...”, Shchedrin lại ra lệnh, “Tăng cường giám sát tàu thuyền ra vào cảng, đặc biệt là tàu thuyền nước ngoài, tuyệt đối không cho phép trên thuyền của họ xuất hiện thêm người. Nhớ rõ, nếu cần thiết thì có thể lên thuyền kiểm tra”.

Shchedrin dặn dò xong, thần thờ nhặt khẩu AK-47 lên, đây chính là khẩu súng trong tay Lý Quốc Văn. Anh tháo băng đạn ra, trong đó đã hết đạn, anh lại nhặt một khẩu khác lên, cũng không còn đạn.

Shchedrin quẳng khẩu súng không cho Nicholas rồi than thở: “Chúng đã bắn hết

sạch đạn, sau đó mới chọn cách tự sát.”

“Lúc trước Branch đã huấn luyện họ như vậy đấy!”, Nicholas có vẻ khá bình tĩnh.

“Ồ! Cậu hãy kể về Branch cho tôi nghe xem anh ấy đã huấn luyện lũ điên này thế nào?”, tuy Shchedrin đã ở cùng Nicholas hai năm nay, nhưng rất ít khi nói về Branch.

“Kể từ đâu bây giờ nhỉ? Anh hỏi rằng Branch đã huấn luyện lũ điên này thế nào ư, tôi có thể nói với anh rằng, người mà có thể huấn luyện ra lũ điên thì bản thân anh ta chắc chắn cũng là một gã điên.”

“Trước đây tôi vẫn không tin, giờ thì... giờ thì tôi tin rồi!”

“Diễn hình như việc anh ấy huấn luyện nghị lực và gan dạ cho đám học viên này

thì vô cùng tàn khốc. Anh ấy thường tổ chức cho đám học viên chơi một trò chơi gọi là trò chơi mạo hiểm với cái chết.”

“Trò chơi mạo hiểm với cái chết ư?”

“Ừm, trước tiên anh ấy cho những học viên này bốc thăm, những ai bốc thăm trúng sẽ bị bịt mắt lại, dẫn tới một hang núi ở rất xa căn cứ, đồng thời anh ta cũng nói rõ là sẽ không đi đón những học viên đó về, còn họ thì không được rời khỏi hang núi. Nghe nói trong hang núi đó rất đáng sợ, quỷ khóc sói hú, không có thực phẩm và nguồn nước. Học viên ít nhất phải ở trong đó một đêm, nhưng có lúc phải ở đó mấy ngày mấy đêm thì Branch mới đến đón họ về.”

“Lẽ nào những học viên đó không bỏ trốn

sao?”

“Không thể! Bởi vì xung quanh toàn là sa mạc mênh mông, học viên lại đều bị bịt kín mắt đưa tới đó, nếu họ rời khỏi hang núi đó thì cuối cùng cũng chỉ có chết mà thôi.

Bởi vậy những học viên đó chỉ có thể ngoan ngoãn ở lại trong hang núi, chịu đựng nóng nực, giá lạnh, khủng hoảng, đói khát, cô độc, tuyệt vọng... và chỉ có anh ta, Branch, mới là cứu tinh của họ. Học viên trong hang núi chỉ biết chống mắt chờ đợi sự xuất hiện của Branch thì họ mới được cứu.”

“Hóa ra còn có cả cách huấn luyện tàn khốc như vậy, làm như vậy vừa có thể huấn luyện sự nhẫn nại và độ gan

lì của học viên, lại vừa có thể khiến họ nảy sinh sự ỷ lại tuyệt đối vào Branch!”, Shchedrin chỉ nghe Nicholas kể lại mà cảm giác tim mình như bị bóp nghẹt, thật khó chịu làm sao.

“Bởi vậy sau khi Branch chết, những học viên này! Không! Phải nói là bây giờ hoang mang này không còn ai có thể trói buộc được chúng nữa.”

“Cậu đã tới hang núi đó chưa?”

“Chưa. Hang núi đó rất đáng sợ, tôi không muốn tới đó. Hơn nữa, Branch kể rằng ở đó rất nguy hiểm nên cũng chưa từng bảo bọn tôi tới đó, lần nào cũng là anh ấy tự đi. Nghe nói, có lúc... có lúc anh ấy cũng ở trong hang núi đó cả đêm, giám sát học viên, quan sát biểu hiện của

họ.”

“Gã điên đó!”, Shchedrin hậm hực nói, “Giờ thì đem tới bao nhiêu là phiền phức cho chúng ta.”

Shchedrin đi xuống vực núi, nhìn những phần cơ thể đứt gãy ngổn ngang trên mặt đá mà không khỏi cảm thấy bi ai. Anh không ngờ lại phải trả giá đến mức này, cho dù tất cả những gã này đều chết rồi nhưng e rằng trong cơn thịnh nộ, đồng chí Yuri Andropov cũng không tha cho anh, đâu.

Shchedrin nhìn lại đồng hồ, đã là 7 giờ tối. Trời đã tối từ lúc nào, phía cảnh sát hải quân vẫn chưa có tin tức gì, ngoài cảng biển cũng không có tin tức gì chuyển tới. Anh hoảng loạn lo lắng rồi

đột nhiên nghĩ ra, muốn cứu mình có lẽ chỉ có một người.

2

Tại chi nhánh của KGB, Shchedrin thay quần áo ướt mưa ra, Nicholas vào báo cáo: “Phía cảnh sát hải quân nói rằng mặt biển hôm nay sóng quá lớn, dù họ có ra biển tìm kiếm cũng chẳng thấy gì.”

“Vớ vẩn! Kiểm soát, đều là kiểm soát!”, Shcherin chửi toáng lên.

“Nhưng hôm nay mặt biển sóng cũng to thật!”

“Tôi không cần biết sóng có to hay không, cậu nói với họ bắt buộc phải vớt được những học viên đó lên, sóng phải trông thấy người, chết phải nhìn thấy xác, đây là mệnh lệnh của đồng chí Yuri

Andropov!” . Shchedrin bình tĩnh lại một chút, nói tiếp: “Còn nữa, cậu có thể đi động viên những chiếc thuyền đánh cá để họ dùng lưới vớt, vớt được thi thể của những gã đó sẽ có thưởng.”

Shchedrin dặn dò xong, cũng không buồn ăn tối, mà liền vội vàng tới buồng thẩm vấn. Anh nóng lòng muốn biết được những thứ mà mình hứng thú từ gã người Mỹ tên là “White” đó.

White bị dẫn tới phòng thẩm vấn, rõ ràng là mấy tiếng bị nhốt ở đây đã khiến anh ta cảm thấy thật tội tệ. Vừa trông thấy Shchedrin, anh ta liền gào lên: “Các anh thế này là vi phạm nhân quyền, tôi muốn gọi luật sư của tôi!”

“Luật sư của anh? Luật sư của anh ở tận

bên Mỹ cơ!” , Shchedrin cười nhạt.

“Các anh không được đối xử với tôi như vậy, tôi là công dân nước Mỹ!” , White vẫn rất ngoan cố.

“Tôi nhắc nhở anh, ở đây không phải là nước Mỹ.” , Shchedrin ngập ngừng một lúc rồi móc thẻ của mình ra trước mặt White, và nói tiếp: “Hơn nữa tôi phải nhắc nhở anh rằng, chúng tôi không phải là cảnh sát, có biết quốc huy trên này không?”

White nhú mày nhìn nhìn, lắc lắc đầu: “Không biết!”

“KGB, nghe thấy bao giờ chưa?”

Lúc White nghe thấy từ KGB, anh ta bỗng giật thót mình, tất cả những điều này đều không lọt qua được mắt của

Shchedrin. “KGB, tôi đã nghe qua!”,
White bình tĩnh nói.

“Nghe thấy thì tốt. Anh phải hiểu rằng, những vụ án bình thường thì không tới lượt chúng tôi quan tâm, chỉ có những vụ án lớn đặc biệt quan trọng thì chúng tôi mới ra tay. Nghe rõ chưa hả?”

“Tôi không hiểu mình đã liên quan tới vụ án gì mà lại coi là vụ án trọng đại?”, mặt White đầy vẻ vô tội.

“Vậy thì tôi nói cho anh biết, những gã mà anh gặp chiều nay đều là những phần tử nguy hiểm nhất, bởi vậy..

“Bởi vậy các anh nghi ngờ tôi?”

“Chẳng lẽ anh không đáng để nghi ngờ sao? Những thuyền viên cùng lên bờ với anh đều đã quay lại thuyền, tại sao chỉ có

mình anh tới cái công xưởng hoang phế đó?”, Shchedrin chất vấn.

“Tôi đã nói rồi mà, tôi được một người bạn nhờ tới đó để gặp họ. Tôi cũng không quen biết những người đó, những gã mà anh gọi là phần tử nguy hiểm!”, tâm trạng của White lại trở nên bị kích động.

“Được rồi, tôi tin anh không quen những người đó. Vậy thì chúng ta sẽ nói về người bạn của anh, anh ta là ai?”

“Thực ra tôi cũng không biết anh ta là ai?”

“Anh không biết tên bạn anh?”, Shchedrin cười nhạt.

“Anh ấy nói rằng anh ấy tên là Martin, người Mỹ, phụ lái của một tàu chở dầu.

Tôi và anh ấy quen nhau tại Yokohama Nhật Bản, lúc đó hai chúng tôi cùng uống rượu trong quán bar, quen nhau như vậy đấy!”

“Nói tiếp đi!”

“Tôi và Martin nói chuyện rất hợp nhau, anh ấy nghe nói tàu của chúng tôi sẽ tới Vladivostok nên đã đưa cho tôi năm nghìn đô la để tôi giúp anh ấy một việc.”

“Để anh giúp những gã đó vượt biên? Nếu vậy thì các anh gây thơ thật đấy”

“Không! Anh ấy không bảo tôi giúp những người đó vượt biên. Thứ nhất, tôi chỉ là thuyền viên bình thường, không đủ tầm để thuyết phục thuyền trưởng; thứ hai, là những người đó quá đông, mục tiêu quá lớn, không thể đưa hết họ lên

tàu. Ban đầu tôi cũng tưởng rằng Martin muốn nhờ tôi giúp những người đó vượt biên, nhưng anh ấy lại chỉ muốn tôi chuyển cho họ một bức thư.”

“Một bức thư? Nội dung là gì?”

“Tôi không đọc thì sao mà biết được!”

“Mẹ kiếp!”, Shchedrin chửi rủa, bức thư đó chải chần bị nuốt vào bụng cá cùng Lý Quốc Văn rồi. “Lẽ nào toàn bộ sự việc chỉ đơn giản vậy thôi sao?”, Shchedrin chăm chăm nhìn White bằng ánh mắt đầy nghi ngờ.

Chỉ đơn giản vậy thôi, còn thì tôi chẳng biết gì cả!”, White càng tỏ ra vô tội.

“Anh cho rằng tôi sẽ tin anh sao?”

“Tại sao lại không tin tôi?”

“Anh không cảm thấy câu chuyện mà anh bịa ra cở quá nhiều sơ hở sao?”

“Câu chuyện bịa ra? Những gì tôi nói đều là sự thật!”, White cuống lên.

“Sự thật? Vậy tôi hỏi anh, theo như những gì anh nói thì anh và Martin đó, còn cả đám phần tử nguy hiểm vốn không quen nhau, vậy tại sao anh lại biết những người đó lẩn trốn trong công xưởng bỏ hoang bên bờ biển?”

“Đó là do Martin nói với tôi!”, White rất bình tĩnh trả lời.

“Không thể như vậy! Đám người đó không thể có cách nào liên lạc được với thế giới bên ngoài, nhất là với nước ngoài, vậy tại sao Martin lại biết được chúng trốn trong công xưởng bỏ hoang

cạnh bờ biển?”

“Biết đâu các anh để sót gì đó thì sao?”

Shchedrin tức tốc ngẫm nghĩ lại một lượt kí ức về cả chặng đường hành động lần này, nhất là những gì đã trải qua mấy ngày hôm nay tại Vladivostok, cuối cùng, anh tin rằng

những học viên đó không thể có bất cứ sự liên lạc với thế giới bên ngoài, chứ đừng nói gì tới việc liên lạc với nước ngoài. “Mấy hôm nay tôi đã giám sát tất cả các cuộc gọi quốc tế từ Vladivostok, nhất là những cuộc gọi đi Nhật Bản, nên những phần tử nguy hiểm đó không thể làm nảy sinh bất cứ quan hệ gì với cái người tên là Martin ở Yokohama đó được!”, Shchedrin nói như đinh đóng

cột.

White nhún vai: “Vậy thì tôi cũng không biết! Martin đưa địa chỉ cho tôi, bảo tôi tới công xưởng bỏ hoang bên bờ biển để tìm những người mà các anh gọi là phần tử nguy hiểm. Sự việc chỉ là như vậy, tôi chỉ là một người trung gian.”

Shchedrin không hỏi thêm được bất cứ thông tin có giá trị nào từ White, đành phải hạ lệnh cho người tạm áp giải White đi, sau đó tức tốc ra lệnh cho Nicholas: “Kiểm tra ngay xem tàu ‘Joyce’ trước khi tới Vladivostok, có phải đã từng cập cảng Yokohama hay không?”

Chẳng mấy chốc Nicholas đã kiểm tra ra kết quả:

Kiểm tra rồi, trước khi tàu ‘Joyce’ tới

Vladivostok, quả thực đã cập cảng Yokohama, hơn nữa còn do trục trặc máy móc nên đã dừng lại tại Yokohama những ba tuần.”

“Thời gian ba tuần, đây quả thực là quãng thời gian khá dài để White quen biết cái gã Martin bí ẩn đó, nhưng giải thích thế nào về việc White có thể tìm thấy ngay được công xưởng bỏ hoang đó?”, Shchedrin vẫn không sao hiểu nổi, anh càng nghĩ càng cảm thấy cái gã White này nhất định vẫn còn giấu giếm điều gì đó.

3

Hai ngày sau đó, thời tiết dần đẹp lên, bộ đội hải quân và ngư dân vớt được mấy cái xác dưới biển lên, thi thể đều được

đưa về KGB. Shchedrin kiểm tra cẩn thận tất cả những thi thể đó, những thi thể này đều thủng lỗ chỗ, ngoài vết đạn trên người thì còn rất nhiều xương bị gãy, do nhảy xuống vực, nên thi thể nào trông cũng vô cùng thảm hại.

Tất cả những thi thể vớt từ biển lên, cộng thêm cả những thi thể trong công xưởng đổ nát, đều được để trong nhà lạnh.

Shchedrin lại đợi thêm một tuần, nhưng không còn thi thể nào được vớt lên nữa.

Shchedrin đếm tất cả thi thể trong nhà lạnh, tổng cộng là 41 thi thể, vẫn còn thiếu bảy thi thể. Anh muốn đối chiếu với danh sách, làm rõ thân phận của từng thi thể, nhưng hơn chục cái xác được vớt từ dưới biển lên do ngâm nước quá lâu nên

đều bị trương phình, rất khó để nhận diện.

Nicholas an ủi Shchedrin: “Bảy người chưa tìm được chắc chắn đều chết hết cả rồi. Bị trúng bao nhiêu là đạn như vậy, rồi lại nhảy xuống vực, cộng thêm sóng lớn hôm đó thì ai mà sống sót được? Tìm thấy được bốn mươi một thi thể đã là không đơn giản rồi.”

“Đáng tiếc là cậu và tôi nghĩ vậy cũng chẳng để làm gì, cấp trên nghĩ vậy thì mới ổn!”, Shchedrin chán nản thở dài.

“Việc này nếu muốn trách, thì chỉ có thể trách Branch, tất cả đều do cái gã điên đó, không thì làm gì có ngày hôm nay!”

“Được rồi đấy, cậu chửi một người chết để làm gì!

Hiện giờ đành phải vậy thôi, nhưng tôi rất muốn xác định xác của Lý Quốc Văn.”

“Những thi thể vớt từ dưới biển lên đều không nhận diện được. Nhưng tôi nghĩ thi thể này chắc là của Lý Quốc Văn!”, Nicholas chỉ một thi thể có mã số tạm thời là “026” nói.

“Có tin được không?”

“Trước tiên nhìn từ ngoại hình, thi thể này có thân hình giống Lý Quốc Văn, tuy mặt rất khó nhận diện, nhưng vẫn có thể nhìn ra vài nét. Hơn nữa, khi thi thể này được vớt lên, quần áo trên người cũng giống hệt như hôm Lý Quốc Văn nhảy xuống vực.”

“Chỉ dựa vào những thứ này?”

“Còn nữa, đặc điểm khiến tôi chắc chắn thi thể này chính là Lý Quốc Văn là ở chỗ này...”, nói xong Nicholas đeo găng tay lật thi thể người này ra. Shchedrin kinh ngạc phát hiện ra phía sau lưng thi thể có một hình xăm lớn, gần như chiếm trọn toàn bộ tấm lưng. Tuy bị ngâm trong nước biển khiến hình xăm bị mờ đi nhưng Shchedrin vẫn nhìn ra hình vẽ: một con chim ưng đang dang cánh chực bay, đứng trên mình một con sói đang hú. “Đây là cái gì?”, Shchedrin ngạc nhiên hỏi.

“Theo như tôi biết thì phía sau lưng Lý Quốc Văn có một hình xăm lớn như vậy, nên tôi mới quả quyết rằng thi thể này chính là Lý Quốc Văn!”, Nicholas nói rất

chắc chắn.

Shchedrin nhìn thi thể đã bắt đầu phân hủy này một lúc, mãi cho tới khi có cảm giác buồn nôn, anh ta mới từ từ đẩy tấm vải trắng lên. Lúc này anh không còn hy vọng gì vào việc vớt được thi thể của tất cả học viên.

Lại một ngày trôi qua, tàu “Joyce” không đợi được White nên đã chậm chậm rời khỏi bến cảng Vladivostok. Trong những ngày này, dưới sự giám sát chặt chẽ của KGB, mỗi con thuyền vào cảng Vladivostok đều bị kiểm tra kỹ lưỡng, nhưng không phát hiện thấy bất cứ manh mối có giá trị nào.

Lẽ nào tất cả những học viên đó đều chết thật rồi sao? Mỗi nghi ngờ trong lòng cứ

đeo bám lấy Shchedrin. Anh hiểu rằng, đã đến nước này thì rất khó có thể tiến triển thêm được gì, tổn thất bao nhiêu người như vậy mà vẫn chưa xác định được là có thể tóm hết tất cả số học viên đó về, xem ra bản thân mình gần vận đen chẳng mấy tấc. Shchedrin không cam tâm, nghĩ đi nghĩ lại, chỉ còn từ cái gã White người Mỹ đó, biết đâu lại có được sự đột phá.

4

Tia hi vọng cuối cùng của Shchedrin đều đặt cả vào White, nhưng khi thẩm tra White lần nữa thì anh ta rất bất hợp tác, nên ngoài những gì mà Shchedrin đã nắm được ra, thì không hỏi thêm được bất cứ câu nào có giá trị.

Trong lúc Shchedrin đang đối chất với White thì Nicholas bỗng đi vào, ra hiệu cho Shchedrin ra ngoài một Inc.

Shchedrin theo Nicholas ra ngoài, Nicholas khẽ nói: “Người của tổng bộ đến rồi!”

Người của tổng bộ? Shchedrin giật thót tim, điều mà anh lo lắng đã thành hiện thực. “Ai đến vậy?”, Shchedrin lo lắng hỏi.

“Người này quân hàm còn chưa cao bằng anh, là một thiếu tá, xem chừng rất trẻ.”

“Chỉ có một người?”

“Còn cả trợ lý của anh ta nữa.”

“Thiếu tá? Phái một thiếu tá tới xử lý tôi ư?”, Shchedrin rất không phục.

Shchedrin cùng Nicholas đi qua dãy

hành lang hun hút tới trước cửa một phòng họp. Shchedrin căng thẳng chỉnh đôn trang phục, anh hi vọng người này sẽ là đồng nghiệp cũ mà mình từng quen biết. Anh bỗng nhớ tới Makarov, nhưng anh biết rằng người ở phía sau cánh cửa không thể là Makarov.

Shchedrin đi vào phòng họp, một sỹ quan trẻ tuổi đứng dậy. Anh không quen người sỹ quan trẻ tuổi trước mặt này. Người này đứng nghiêm chào, xong liền đưa cánh tay phải rắn chắc ra. Shchedrin nghĩ, nếu như là đến để xử lý mình thì chắc chắn thái độ sẽ không như thế, vậy là anh có chút bình tĩnh trở lại, cũng đưa tay ra.

Lúc hai người bắt tay, người này tự giới

thiệu: “Nikolay Dmitrievich Strenov, nhưng gần đây mọi người tặng tôi một biệt hiệu - Stechkin, anh cũng có thể gọi tôi như vậy.”

Người này rất hào sảng, không phải thuộc dạng ra mặt quan liêu, nên cũng khiến Shchedrin thở phào. Anh mỉm cười bắt chuyện với Stechkin: “Sao lúc trước ở tổng bộ tôi chưa từng gặp anh nhỉ?”

“Ồ! Tôi vừa mới bị điều chuyển tới Tổng cục 2 của tổng bộ, bởi vậy ở tổng bộ tất nhiên không quen rồi.”

Tổng cục 2? Shchedrin biết rằng Tổng cục 2 của KGB là bộ phận phản gián, vụ án này có liên quan gì tới Tổng cục 2 sao? Đúng lúc Shchedrin suy nghĩ lung tung thì Stechkin đi vào thẳng vấn đề, nói

thẳng: “Lần này tổng bộ phái tôi đến chủ yếu là vì người Mỹ đang bị các anh giam giữ.”

“White Warren?”, Shchedrin khẽ giật mình, anh đang đau đầu về cái gã White này đây.

“Đúng vậy, chính là White. Ý kiến của tổng bộ rằng White là công dân Mỹ, chúng ta không thể giam giữ anh ta thế này được. Tuy tôi biết các anh hiện đang thực thi một nhiệm vụ quan trọng, tôi không can thiệp vào công vụ của các anh, nhưng về phía White, chúng tôi bắt buộc phải nhanh chóng đưa ra kết luận. Nếu có vấn đề, anh ta là gián điệp, thì sẽ danh chính ngôn thuận bắt anh ta lại; và nếu có như vậy, thì khi người Mỹ hỏi, chúng ta

cũng sẽ dễ đối phó với họ. Nếu không có vấn đề gì, thì chúng ta phải khẩn trương thả anh ta ra.”

“Vì vậy mà tổng bộ cử anh tới để thẩm tra cái gã White đó?”

“Không, không phải ở đây. Bây giờ tôi muốn đưa White đi.”, Stechkin bỗng đổi giọng, nói bằng giọng như ra lệnh.

“Đưa White đi?”, Shchedrin vừa mới đặt tia hi vọng cứu mình cuối cùng lên White, giờ thì thiếu tá Stechkin này lại sắp dẫn anh ta đi mất.

Nhưng Shchedrin chẳng có cách gì để ngăn cản Stechkin, bởi Stechkin đã lời mệnh lệnh của tổng bộ ra.

“Nhưng gã White này hiện giờ rất quan trọng đối với nhiệm vụ của chúng tôi...”,

Shchedrin vẫn muốn cố níu kéo.

“Không! Hiện giờ anh ta không còn quan trọng nữa rồi, ít nhất là đối với anh - đồng chí Shchedrin, đã không còn quan trọng nữa rồi. Theo như tôi biết, tổng bộ đã quyết định chấm dứt cuộc hành động của các anh rồi!”

“Sao cơ? Vậy... vậy tôi sẽ thế nào?”

“Điều này thì tôi không biết, nghe nói rằng tổng bộ sẽ nhanh chóng cử người tới để cùng kết thúc hành động với các anh!”, nét mặt Stechkin vẫn tươi cười.

Mắt trân trân nhìn Stechkin và trợ lý của anh ta đem White đi, Shchedrin thực sự tuyệt vọng. Thời gian còn lại, anh chỉ có thể chờ đợi, chờ đợi sự trừng phạt của số phận dành ình.

“Căn cứ sau đó đã xảy ra chuyện đáng sợ như vậy ư?”, Đường Phong nghe Makarov kể xong, miệng lẩm bầm.

“Vậy sau đó thế nào?”, Hàn Giang hỏi Makarov.

“Sau đó? Sau đó có người của tổng bộ nói giúp Shchedrin, cuối cùng thì anh ấy cũng không phải ra tòa án quân sự, nhưng lại bị giáng chức. Khoảng được mấy năm sau, do anh ấy lại phạm phải chút sai lầm, nên đã bị lệnh cưỡng chế cho phục viên sớm.”

“Không, cháu không hỏi bác về Shchedrin, là cháu quan tâm Stechkin, cái gã đáng sợ Stechkin bỗng trà trộn vào đó. Sau đó họ thế nào? Còn cái gã

White người Mỹ đó nữa?”, Hàn Giang truy hỏi.

“Đúng vậy! Tôi cũng không ngờ trong đó còn có cả Stechkin”, Makarov than thở.

“Như vậy không phải là vừa khớp rồi sao, chuyện ở căn cứ Tiên Tiến vừa khớp với chuyện của Stechkin. Tôi càng nghe chuyện này, càng cảm thấy bên trong có vấn đề!”, Hàn Giang nói.

“Đúng vậy! vấn đề càng lúc càng phức tạp rồi!”, Đường Phong lên tiếng.

“Theo như Shchedrin kể lại, thì sau này Stechkin cũng vì chuyện này mà bị xử phạt!”, Makarov nói.

“Sao ông ấy lại bị xử phạt? Lẽ nào Stechkin liên quan tới vụ bạo động trong căn cứ Tiên Tiến?”, Đường Phong không

hiều.

“Bởi vì gã người Mỹ đó đã chạy mất!”

“Chạy mất?! Xem ra Shchedrin đã nghi ngờ không sai, cái gã White đó chắc chắn là có vấn đề!”, Hàn Giang nói.

“Stechkin và trợ lý của anh ta áp giải White về đến Mátxcova. Đầu tiên anh ta ngồi máy bay để quay về Mátxcova, nhưng giữa chặng bay thì lại xảy ra sự cố nên máy bay đã hạ cánh xuống Irkutsk, vậy là họ đành phải chuyển sang tàu hỏa để về Mátxcova. Kết quả là trên tàu hỏa đã xảy ra chuyện. Vào một buổi sáng, khi nhân viên trên tàu mở cửa căn buồng được Stechkin bao trọn gói ra, thì phát hiện thấy người trợ lý của Stechkin đã bị bẻ gãy cổ, Stechkin cũng bị thương còn

cái gã White không thấy đâu cả”, Makarov nói ra kết cục cuối cùng của toàn bộ sự việc.

“Xem ra bên trong có vấn đề. Nếu quả thật, cái gã White đó có vấn đề thì rất có thể Stechkin đã cố ý thả White đi!”, Hàn Giang suy đoán.

“Bây giờ nghĩ lại thì khả năng này là rất lớn!”, Makarov nói.

“Toàn bộ sự việc kết thúc như vậy sao?”, Đường Phong không khỏi thất vọng hỏi lại Makarov.

“Đúng vậy! Toàn bộ sự việc đến đó là chìm trong bế tắc, tất cả các đầu mối đều đứt rồi, thi thể của những học viên đó đều được hỏa táng, Shchedrin và Stechkin bị xử phạt, những người bị chết

thì thân nhân của họ được hưởng trợ cấp, tất cả tài liệu liên quan tới sự việc này đều được liệt vào loại tuyệt mật cao nhất, vĩnh viễn rơi vào quên lãng. Nếu tôi mà không gặp lại Shchedrin, thì chuyện ở căn cứ sau này e rằng sẽ chẳng có ai biết.”

“Tuy việc trước đây kết thúc rồi, nhưng những gì mà lão Mã cung cấp lại cho chúng ta một manh mối quan trọng để hóa giải những bí mật đó. Lai lịch của hình vẽ bí ẩn, Khe Sói hoang, kết cục cuối cùng của học viên trong căn cứ, còn cả sự xuất hiện của Stechkin đều rất quan trọng cho việc hóa giải những bí mật của chúng ta!”, Đường Phong nói.

“Đúng vậy! Tôi cũng nghĩ vậy. Hình vẽ

đó xuất hiện đi xuất hiện lại, khiến tôi liên tưởng tới nó có liên quan tới toàn bộ sự việc và căn cứ Tiền Tiến năm nào!”, Makarov nói.

“Đội ngũ mà Branch huấn luyện ra đó rất khả nghi, kẻ thù mà hiện giờ chúng ta đối diện, chắc chắn có liên quan gì đó với đội ngũ này. Ví dụ như kí hiệu hình tam giác bí ẩn mà chúng ta gặp trong rừng, lão Mã từng kể rằng Branch đã yêu cầu học viên khắc như vậy”, Đường Phong liên tưởng tới việc hiện tại.

“Không sai, chính vì những phát hiện mới này, nhất là hiện giờ phải đối diện với vách đá này, đã khiến tôi không thể không ngẫm nghĩ lại mọi chuyện. Theo như Branch nói thì hình vẽ này là tô-tem

của một bộ lạc cổ xưa,
tôi đã từng nhìn thấy nó trong khe Sói
hoang. Mấy chục năm sau bỗng lại nhìn
thấy nó ở đây, đúng là số phận!",
Makarov than thở.

“Không! Tôi không tin đây là đường cụt,
chắc chắn không thể vẽ một bức tranh
lớn như vậy trước một con đường cụt thế
này, bên trong chắc chắn ẩn giấu những
bí mật mà chúng ta không biết!”, Hàn
Giang bỗng bật lên.

“Anh nghĩ ra gì vậy?”, Đường Phong hỏi.

“Tìm kiếm kỹ trên vách đá và xung quanh
vách đá, mỗi một gang tấc trên vách đá,
thậm chí bao gồm cả trên đỉnh hang đều
phải tìm một lượt. Tôi không tin ở đây
chính là chỗ chết của tôi và cậu đâu!”,

Hàn Giang hậm hực nói.

Chỗ chết?! Hàn Giang dùng từ này khiến Đường Phong và Makarov đều giật thót tim, lẽ nào ở đây chính là chỗ chết của mình sao?

Ba người lại bắt đầu tỉ mỉ kiểm tra vách đá trước mặt, mỗi tác trên vách đá đều không bỏ qua. Đường Phong lấy báng súng gõ từng chút một lên vách đá và xung quanh vách đá, nhưng chẳng phát hiện ra thứ gì cả.

Đường Phong thất vọng lùi lại phía sau, đứng im tại vị trí cách vách đá khoảng chục mét, dùng ánh sáng đèn pin chăm chú quan sát lại vách đá không lồ lần nữa. Mãi lâu sau, Đường Phong mới lẩm bẩm nói: “Phía dưới đều xem qua rồi,

vấn đề chắc chắn ở phía trên.”

“Ý là gì?”, Hàn Giang hỏi lại Đường Phong.

“Ban nãy không phải anh bảo rằng đỉnh hang động cũng không được bỏ qua sao, nhưng chúng ta không thể leo được lên trên đó.”

“Đúng vậy, tất cả những chỗ mà chúng ta leo được đều đã kiểm tra rồi!”, Makarov nói.

Cả ba người cùng ngẩng đầu nhìn lên đỉnh hang. Đỉnh hang lồi lõm mấp mô, xem ra chưa bị con người tác động.

“Đỉnh hang chưa bị con người tác động tới thì chắc không thể có vấn đề đâu nhỉ?”, Hàn Giang suy đoán.

Đường Phong cũng không nhìn ra manh

môi: “Nếu nói về lý thì là như vậy, nhưng vấn đề nằm ở đâu chứ?”

“Có lẽ chúng ta vẫn phải tìm kiếm câu trả lời trên hình vẽ!”, Makarov đột nhiên nói.

Đường Phong và Hàn Giang nghe thấy vậy đều giật mình, hai người đưa mắt nhìn tô-tem cổ xưa trên vách đá. “Lão Mã, bác nghĩ ra gì vậy?”, Đường Phong hỏi.

“Chẳng có gì cả, suy nghĩ của tôi rất đơn giản. Tôi đoán rằng nếu như ở đây có cửa nào đó, thì chắc chắn sẽ liên quan tới bức tranh này, nếu không thì họ vẽ bức tranh to như vậy lên trên vách đá làm gì?”, Makarov nói ra quan điểm của mình.

“Ừm, lão Mã nói rất có lý!”, Hàn Giang khẳng định.

“Nhưng chúng ta nhìn bức tranh này cả nửa ngày rồi mà chẳng nhìn ra được gì cả?”, Đường Phong nghi ngờ nhìn bức tranh trước mặt.

“Đừng vội, chắc chắn đã có thứ gì đó bị chúng ta bỏ sót..Makarov cố gắng để mọi người giữ bình tĩnh.

6

Ba người lại bắt đầu kiểm tra từng chút một bức tranh trên vách đá khổng lồ. Lần này, ba người đều không chia nhau ra kiểm tra, mà chụm cả ba chiếc đèn lại, cùng nhau quan sát những đường nét màu đỏ thẫm trên vách đá.

Đường nét này không ngừng hướng lên

trên, chùm ánh sáng đèn pin lần theo đường nét này soi tới phía trên đôi cánh chim ưng dang rộng, đó là điểm cao nhất của toàn bộ bức tranh. Sau đó, chùm ánh sáng đèn pin bắt đầu lần theo đôi cánh chim ưng di chuyển lên xuống. Khi soi tới phần đầu của chim ưng, chùm ánh sáng đèn pin của Makarov và Hàn Giang tiếp tục lần theo đó mà hướng xuống dưới, nhưng ánh sáng đèn pin của Đường Phong lại dừng lại trên phần đầu chim ưng...

“Đường Phong, cậu phát hiện ra gì vậy?”, Hàn Giang hỏi.

“Hai người nhìn mắt chim ưng này!”, đèn pin của ba người lại chụm lại làm một.

“Hình như mắt của chim ưng hơi lồi

lên!” , Makarov nghi ngờ nói.

“Không biết là tự nhiên hay là nhân tạo?”, Đường Phong vẫn chưa nhìn ra manh mối.

“Ở đây chắc chắn có vấn đề!”, Hàn Giang lắc lắc đèn pin trong tay, “Chẳng biết thế nào, lên trên đó xem mới biết được.”

“Lên bằng cách nào? Vách đá cao vậy mà!”

Hàn Giang nhìn nhìn Đường Phong rồi lại nhìn sang Makarov, nói: “Như vậy nhé, tôi sẽ làm bậc thang. Đường Phong, cậu giẫm lên lưng tôi leo lên!”

“Đành phải vậy thôi, khó mà tránh được nỗi khó nhọc này!”

“Trời! Cậu giẫm lên tôi mà còn khó nhọc

gì nữa?!", Hàn Giang nổi cáu.

"Tôi ở phía trên cũng rất nguy hiểm mà, ngộ nhờ trong mắt chim ưng bắn ra vũ khí bí mật nào đó thì người đầu tiên đen đui chính là tôi đây!", Đường Phong phản bác lại.

"Được rồi! Đừng có lèm bèm nữa, mau lên đi!"

Nói xong, Hàn Giang ngồi xổm xuống, Makarov đỡ Đường Phong giẫm lên lưng Hàn Giang, anh nghiêng nghiêng ngả ngả leo lên vị trí chim ưng trên vách đá. Bức tranh này quả thực rất lớn, chính bởi vậy mà đầu Đường Phong cũng chỉ tới phần cổ của con chim ưng. Anh run rẩy đưa tay phải lên, từ từ, chậm chậm, và rốt cuộc khi tay anh vừa chạm vào mắt chim

ưng, thì một cảm giác lạnh buốt thấu tận xương tủy bỗng chốc xâm chiếm cơ thể anh. Đường Phong khẽ run rẩy, rụt ngay tay lại, suýt thì lộn nhào từ trên lưng Hàn Giang xuống, may mà có Makarov đỡ anh. “Cậu sao thế?”, Makarov lo lắng hỏi.

“Không biết nữa! Tay cháu vừa chạm vào mắt chim ưng thì bỗng có cảm giác lạnh buốt từ đầu ngón tay lan tỏa khắp cơ thể...”

Hàn Giang phía dưới cầu nhào.

“Thôi đi! Lại thấy cái lạnh giá của vùng Siberia chắc! Cậu nhanh lên cho tôi, anh đây sắp chịu hết nổi rồi đây!”,

Đường Phong đành phải thò tay phải ra, chạm lại vào mắt chim ưng. Anh lần sờ

từng chút một, quả nhiên, mắt chim ưng lồi lên một khoảng so với những chỗ xung quanh, sờ lên thấy lạnh cóng, ướt ướt, nhưng vách đá xung quanh lại khô ráo và cũng không lạnh như vậy. Đường Phong nghi ngờ, ra sức dùng tay ấn vào mắt chim ưng, không có bất cứ phản ứng nào. Anh hụt hẫng, xem ra mình nhìn lầm rồi, ở đây chẳng có gì cả. Vậy đây là cái gì?

Đường Phong lấy tay sờ mó mắt chim ưng, ánh đèn phía trên quá tối, chỉ có thể dựa vào cảm giác để phán đoán.

Đột nhiên, anh cảm thấy chỗ nhô ra trên mắt chim ưng hình như có khe nứt so với những chỗ xung quanh. Đường Phong cảm giác có “cửa” rồi, anh ra sức ấn ấn,

nhưng vẫn chẳng có phản ứng gì cả, vậy là, anh đã dùng tay làm ngược lại, lôi chỗ nhô ra lên. Không ngờ, khi anh vừa lôi mạnh một cái, cơ thể liền mất thăng bằng ngã ngửa ra phía sau.

7

Chính trong giây phút cơ thể bị mất thăng bằng đó, Đường Phong vẫn tóm chặt vào mắt chim ưng. Anh không biết đó là thứ gì, mà chỉ cảm thấy xung quanh là một vùng tối đen.

May mà lần này lão Mã phản ứng kịp thời, lấy thân mình đỡ cho Đường Phong. Nhờ đó Đường Phong mới không bị ngã xuống vách đá.

“Cậu giãm cho tôi sắp chết đến nơi rồi mà còn như vậy đấy hả?”, Hàn Giang

bóp bóp cái vai đang đau nhức hỏi:

“Anh làm thang mà chẳng vững chắc gì cả, lại còn nói thế mà không thấy ngại à?”, Đường Phong đứng dậy, trong tay vẫn còn nắm chặt “mắt chim ưng”.

Đúng lúc này, phía sâu trong hang động vọng ra âm thanh ầm ầm. “Mẹ kiếp, cậu lại động vào cái gì rồi! Sắp động đất rồi đấy!”, Hàn Giang kêu lên.

Đường Phong hoảng hốt nhìn xung quanh, nhưng xung quanh chẳng mấy chốc lại chìm trong tĩnh lặng. Mãi lâu sau, Đường Phong mới cảm thấy trong tay mình có cảm giác khang khác, có thứ đó lạnh cóng. Anh từ từ mở lòng bàn tay ra, kinh ngạc phát hiện ra trong bàn tay phải của mình hóa ra đang nắm một viên đá màu

xanh.

“Đây là cái gì? Là ngọc ư?”, Makarov hỏi.

“Ban nãy nhìn trên đó đâu có thấy ngọc đâu?”, Hàn Giang không hiểu.

Đường Phong cẩn thận quan sát một hồi: “Đây là một viên đá quý Turquoise”.

“Đá quý Turquoise?”

“Ừm, trên mắt của chim ưng có nạm một viên Turquoise. Nhưng viên Turquoise này có vẻ kì lạ, cầm trong tay sao lại lạnh vậy nhỉ?”

“Tạm thời đừng quan tâm tới viên đá vớ vẩn đấy nữa, xem tiếp xem trong mắt sói có thứ gì đi!”, Hàn Giang nói.

Ba người lại cùng soi thẳng đèn pin vào

mắt sói. Đường nét màu đỏ sậm vẽ rõ thành hình mắt sói, nhưng trong đó lại trống trơn, chẳng có gì cả, Đường Phong nghi ngờ dùng tay sờ lên vị trí mắt sói: “Vị trí mắt sói hình như hơi lõm xuống, lẽ nào ở đây trước đó cũng có một viên Turquoise?”

“Đường Phong, loại đá này dùng để làm gì vậy? Lẽ nào chỉ để trang trí thôi sao?”, Makarov hỏi.

“Bây giờ xem ra thì không chỉ là trang sức thôi đâu, tiếng động ầm ầm ban nãy chắc chắn là do viên Turquoise trong tay cháu gây ra!”, Đường Phong lại nhìn viên Turquoise trong tay.

“Được rồi, đừng nói nhiều nữa, xem lại vị trí mắt chim ưng còn có gì nữa

không!” , Hàn Giang thúc giục.

“Giờ đến lượt ai lên đây?”, Đường Phong hỏi lại

Hàn Giang.

“Cậu chẳng được tích sự gì, lần này để tôi lên!”

“Nhưng tôi không đỡ được anh đâu.”

“Hai chúng ta cùng đỡ đi!”, lúc này Makarov cất lời.

Hàn Giang thử nhìn Makarov: “Được thôi! Vậy thì vất vả cho bác quá, lão Mã!”

“Cậu vẫn còn khách sáo với tôi sao?”, Makarov xua xua tay đầy vẻ vô tư.

Mãi cho tới tận giây phút cuối cùng, Hàn Giang vẫn lo lắng không biết bờ vai của

Makarov có đỡ được mình không nữa, nhưng đến khi được đỡ lên thì anh biết rằng mình lo lắng hơi thừa. Vai Makarov rần rời giống như một tảng đá, chân của Hàn Giang giẫm lên đó vô cùng thăng bằng.

Hàn Giang đưa tay ra sờ mắt chim ưng, ở đó đã lõm xuống một miếng, anh cảm giác ngón tay mình vươn ướt nên đã dốc hết sức ấn mạnh xuống một cái. Mắt chim ưng lại lõm xuống, rồi ngay sau đó, tiếng động âm âm kì quái lại vang lên lần nữa, thậm chí còn vang lên những mấy lần, Hàn Giang vội vàng nhảy xuống.

Ba người nhìn nhau, không biết rốt cuộc đã động vào thứ gì. “Anh đã ấn xuống phải không?”, Đường Phong hỏi.

“Đúng là ẩn xuống, lần này chắc là có phản ứng rồi!”.

Hàn Giang vừa mới dứt lời, mọi người liền nghe thấy tiếng nước chảy. Ba người không hẹn mà gặp cùng lúc soi thẳng đèn pin vào vị trí mắt chim ưng, chỉ thấy trong đó có nước róc rách chảy ra.

“Mẹ ơi! Anh ẩn cái gì thế, hóa ra là ẩn ra nước!”, Đường Phong ngạc nhiên kêu lên.

“Sao tôi biết được!”, Hàn Giang gào lên. Lúc này, lượng nước chảy ra từ cái hốc đó càng lúc càng nhiều, dòng nước róc rách đã dần biến thành tia nước bắn phụt ra!

“Toi rồi, toi rồi, lần này chúng ta bị chết đuối trong cái hang này rồi! Cuộc đời tôi

bị anh hủy hoại thế này đây!” , Đường Phong vừa lùi lại phía sau vừa tuyệt vọng kêu lên.

“Cậu tưởng rằng tôi muốn chết ở đây chắc?”

“Kể cả tôi xuống âm ti địa phủ biến thành quỷ dữ cũng không tha cho anh đâu, đều tại anh đấy!”

“Chỉ sợ cậu không thoát ra nổi cái hang này chứ đừng nói gì là đến được âm ti địa phủ.”

Hai người vừa lùi lại vừa gào lên với nhau! Makarov không chịu nổi nữa: “Đủ rồi! Hai cậu có muốn sống nữa không hả?”

“Muốn!” , cả hai cùng đồng thanh đáp.

“Nếu muốn sống thì phải nghe tôi. Mau

tìm chỗ nào trên vách đá có thể cố thủ được đi, xem ra phía sau vách đá có nước, phải đề phòng nước bất ngờ ập ra cuốn chúng ta đi!”

“Lẽ nào đằng sau vách đá là sông ngầm ư?”, Hàn Giang lại nhớ tới dòng sông ngầm hoành tráng trong thác nước ở Thất sắc cầm Hải.

“Sao có thể như vậy được? Trong thác nước đó là dưới lòng đất, hiện giờ chúng ta đang ở trong núi!”, Hàn Giang gào lên với Đường Phong.

“Tôi không biết phía sau vách đá là gì, mau làm theo lời tôi đi!”, Makarov nói bằng giọng ra lệnh.

Ba người vừa lùi lại phía sau vừa tìm kiếm chỗ có thể cố thủ trên vách đá.

Makarov buộc dây thừng lên người rồi tiếp tục đưa cho Hàn Giang và Đường Phong. Ba người vừa mới buộc dây xong, thành một dãy hàng dọc nối đuôi nhau thì nước trong mắt chim ưng bỗng ngừng chảy! Nhìn lại nước trên mặt đất thì cũng chưa tới bắp chân.

“Sao nước lại ngừng chảy nhỉ?”, Đường Phong nghi ngờ nhìn mắt chim ưng.

Đường Phong vừa mới dứt lời thì phía sau vách đá bỗng vang lên những tiếng động lớn. Sau những tiếng động đó, Đường Phong bỗng kinh ngạc phát hiện ra, vách đá trước mặt họ đã từ từ mở. Khi vách đá mở ra từng chút từng chút một, Đường Phong ngạc nhiên, vui mừng, anh sắp được nhìn thấy thế giới phía sau

vách đá. Thế nhưng, đó là một thế giới tối đen, dòng nước lớn phụt bắn ra từ thế giới tối đen đó, hăm hở cuốn phăng mọi thứ, quét sạch mọi bụi bặm trong hang động.

8

Đường Phong định hét một câu: “Hồng thủy, chạy mau!”, nhưng chưa kịp đợi anh hét xong thì một cơn sóng lớn đã đổ ập xuống trùm lên đầu anh. Ngay tức khắc Đường Phong cảm thấy xung quanh tối đen, tiếng động đình tai nhức óc khiến anh không còn nghe thấy gì nữa.

Trong không gian chật hẹp này, sức công phá của hồng thủy khiến người ta kinh ngạc. Trong bóng tối, Đường Phong tưởng đã bị nước lớn cuốn đi hơn chục

mét.

Đúng lúc anh tưởng rằng mình bị nước cuốn phăng đi thì bỗng phát hiện ra mình đang được kéo lại bởi một sức mạnh to lớn... Không biết bao lâu sau, sức nước giảm dần, Đường Phong liền ngoi đầu lên, rớt cuộc cũng đã hít được chút không khí trong lành. Đúng lúc này, anh nghe thấy tiếng Hàn Giang: “Đường Phong, mau bám vào vách đá bên cạnh đi!”.

Đường Phong mò mẫm tìm vách đá nhô ra bên cạnh, cuối cùng cũng sờ thấy một tảng đá. Anh bám chặt vào tảng đá, rớt cuộc chân cũng đã chạm được đất. Anh nhô đầu lên, hít một hơi lớn không khí trong lành, đầu óc dần tỉnh táo trở lại. Anh ngửi thấy mùi vị là lạ trong không

khí trong lành này, anh biết rằng đây là không khí phía sau vách đá.

Đường Phong lấy tay sờ lên lưng mình, may mà trước khi cơn nước lớn ập tới, anh đã cất đèn pin vào nong ba lô. Lúc này anh mới móc đèn pin ra, đây là loại đèn pin chống nước chuyên dụng của bộ đội đặc chủng, nên cho dù soi trong nước thì ánh sáng cũng có thể chiếu xa cả chục mét.

Đường Phong giơ đèn pin lên đỉnh đầu, soi về phía trước. Trong thế giới tối đen, anh nhìn thấy đầu Hàn Giang, bên cạnh Hàn Giang là Makarov. Giờ thì anh mới hiểu ra sức mạnh to lớn kéo mình ban nãy chính là nhờ Hàn Giang và Makarov. “Đừng soi linh tinh nữa! Cậu không sao

chứ?”, Hàn Giang hỏi.

“Tôi không sao! Hai người thế nào?”

“Tôi vẫn ổn, lão Mã hơi yếu một chút, ban nãy may mà bác ấy tóm được cậu trước, nếu không bây giờ còn đâu cái mạng quèn của cậu nữa!”

“Sau này ra được ngoài tôi nhất định sẽ mời lão Mã một bữa!”

“Thôi đi! Xem chúng ta ra ngoài bằng cách nào đã!”

Đường Phong giờ đèn pin lên cao hơn, soi thẳng về phía trước. Vách đá khổng lồ bị sức nước tách ra, lộ ra khe hở giữa vách đá và nước, vài pho tượng khổng lồ thấp thoáng ẩn hiện. Đó là gì vậy? Trong giây phút hoảng hốt. Đường Phong đã trông thấy thế giới phía sau vách đá.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 12

Huyền cung thâm cốc.

Hàn Giang chưa từng biết tới tay nghề mở khóa của Đường Phong, anh muốn thử xem rốt cuộc Đường Phong sẽ mở cái khóa của Tây Hạ này thế nào. Và cảnh tượng khiến Hàn Giang lác mắt đã xuất hiện. Đường Phong rút khẩu súng ngắn 92 của anh ra, nhắm vào chiếc khóa trên cánh cửa rồi bắn một phát, một tia lửa lóe lên, khóa cửa được mở.

1

Cũng không biết qua bao lâu sau, nước

trong hang đã từ từ rút đi, và nước đọng lại vẫn chưa tới đầu gối ba người.

Đường Phong bị nước cuốn đi xa nhất, nên lúc này, thấy nước đã rút, anh liền nắm lấy sợi dây thừng trên lưng, từng bước từng bước một tiến lại gần Hàn Giang và Makarov.

Đường Phong bước tới cạnh Hàn Giang và Makarov, thấy lão Mã không có vấn đề gì, chỉ là mặt mũi khá phờ phạc, vì dù sao thì ông cũng có tuổi rồi.

“Lão Mã, bác phải gắng lên đây!”, Đường Phong đưa cho lão Mã uống hai viên thuốc cho tỉnh táo.

“Yên tâm, tôi chưa chết được đâu!”, Makarov xua xua tay.

Hàn Giang dùng đèn pin soi phía trước

hồi lâu, rồi nói: “Cuối cùng vách đá cũng chịu mở ra rồi, chúng ta phải mau chóng tiến lên phía trước, ít nhất cũng là để tìm chỗ nào ấm áp. Tôi không muốn mặc quần áo ướt chờ chết ở đây đâu.”

“Ai nói chúng ta sắp chết?”, Đường Phong bực mình gào lên.

“Đừng lải nhải nữa! Ban nãy tôi trông thấy phía sau vách đá thấp thoáng hiện lên vài bức tượng đấy!”, Hàn Giang nói.

“Tôi thấy rồi!”

“Đó là cái gì nhỉ?”

“Ai mà biết được!”

“Có phải là ‘Thượng tự’ không nhỉ?”

“Thượng tự? Không phải anh cho rằng mặt phẳng đá bên ngoài chính là di chỉ

thượng tự sao?”

“Nhưng ở đó chẳng có gì cả, còn trong này lại..

“Biết đâu là phát hiện mới.”

Nói xong, ba người lội trong dòng nước đục ngầu, từng bước từng bước tới trước vách đá. Makarov sờ lên vách đá, không khỏi thốt lên: “Cần bao nhiêu năng lượng mới có thể nhấc được vách đá này lên nhỉ!”.

“Trong tình huống không dựa vào sức người, thì trong thế giới tự nhiên cũng chỉ có hồng thủy mới chứa đựng được năng lượng lớn như vậy”, Đường Phong nói.

“Đây lẽ nào cũng là kiệt tác của người Đảng Hạng?”

Giờ thì tôi càng lúc càng không hiểu, di chỉ Hạ tự, Phật tháp đều có thể hiểu được, nhưng đại Phật ở đây, thậm chí cả mê cung khổng lồ trong này là để làm gì? Tại sao người Đẳng Hạng lại phải kiến tạo những thứ này?”, Hàn Giang thắc mắc.

“Có thể tất cả những thứ này vốn dĩ đã có từ trước rồi thì sao?”, Đường Phong đưa ra ý kiến.

“Ý cậu là sao? Thế nào gọi là vốn dĩ đã có từ trước?”

“Lịch sử nhân loại chính là quá trình nhận thức tự nhiên, cải tạo tự nhiên, nhưng sau khi nhận thức tự nhiên xong, nhân loại thường dùng nhiều cách khác nhau để cải tạo tự nhiên. Có người cải

tạo trời đất, tái tạo núi non sông núi, có người lại tận dụng tự nhiên để đạt được mục đích cải tạo nó.”

“Ý cậu là trong núi này vốn đã có mê cung phức tạp như vậy, sau này mới được người Đảng Hạng cải tạo?”

Đường Phong không trả lời câu hỏi của Hàn Giang, bởi anh đã chui qua vách đá đầu tiên, và sững sốt khi trông thấy cảnh tượng trước mắt. Anh cảm nhận được sự biến đổi dưới chân mình, địa hình phía sau vách đá cao dần lên, cùng với địa hình mỗi lúc một cao, mực nước dưới chân cũng thấp dần đi, cho tới khi anh sững sờ bởi cảnh tượng trước mắt, mà không thể nhấc chân được nữa, thì mực nước phía dưới cũng chỉ

còn tới mắt cá chân.

2

Đường Phong, Hàn Giang, Makarov, ba người chụm đèn pin lại với nhau cũng không thể soi sáng huyền cung khổng lồ trong núi này. Thứ đầu tiên mà họ nhìn thấy là cây cầu trước mặt. Đường Phong nhìn không rõ cây cầu là do những tảng đá xếp thành hay là làm bằng gỗ hoặc là do tự nhiên hình thành!

Đầu cầu, phía đối diện họ có hai pho tượng võ sỹ to lớn sừng sững hai bên. Đường Phong cẩn thận quan sát hai pho tượng võ sỹ này, giống hệt như tượng võ sỹ của Phật tháp trên Hạ tự, chỉ có điều thể hình của tượng võ sỹ ở đây to hơn. Đường Phong ngồi xuống quan sát mặt

cầu. Anh kinh ngạc phát hiện ra mặt cầu không phải làm bằng gỗ, cũng không phải bằng đá hoặc gạch, hay đá đen xây thành. Vì ngoài hai pho tượng sừng sững ở đầu cầu ra, thì gần như không thấy bất cứ dấu vết nhân tạo nào trên cây cầu này. Đường Phong thầm giật mình, lẽ nào cây cầu này đúng là do tự nhiên tạo thành?

Cây cầu đá tự nhiên nhô ra bắc ngang qua khe núi tối đen, xung quanh vẫn là một vùng đen kịt. Đường Phong không nhìn rõ không gian xung quanh, vì ánh sáng đèn pin soi chiếu ra xa hơn chục mét, nhưng vẫn chỉ dừng lại trên mặt cầu. “Cây cầu đá này dài bao mét? Bên kia cầu là chỗ nào nhỉ?”, giọng Đường Phong có chút run rẩy.

“Điều mà tôi quan tâm hơn là: phía dưới cầu là cái gì, Hàn Giang hỏi.

“Phía dưới cầu? Chắc là sông!”, Đường Phong đoán mò.

“Không nghe thấy tiếng nước chảy mà!”

Trong lúc nói chuyện, ba người đã đi lên cầu. Đường Phong phát hiện hai bên cầu không có lan can, đúng là một chiếc cầu đá tự nhiên. Ba người cẩn thận tiến lên phía trước. Đi được hơn hai chục bước, Đường Phong bỗng phát hiện thấy mặt cầu càng lúc càng nhỏ hẹp. Anh dừng lại, cẩn thận quan sát. Dưới ánh sáng đèn pin, anh vẫn không trông thấy điểm cuối của cây cầu, còn mặt cầu nơi anh đang đứng rộng chưa tới hai mét, hơn nữa mặt cầu trước mặt vẫn tiếp tục thu hẹp.

“Có khi nào cây cầu này đi mãi đi mãi xong tự nhiên cụt lủn không vậy?”, giọng Đường Phong vọng lại oang nang trong bóng tối mênh mông.

Hàn Giang lấy đèn pin soi về mặt cầu trước mặt, nói:

Tiếp tục thăm dò phía trước xem sao!”, giọng Hàn Giang cũng không có chút bảo đảm nào.

Ba người lại tiếp tục tiến lên phía trước hơn hai chục bước, mặt cầu đã hẹp lại còn khoảng một mét. Đường Phong lấy đèn pin soi xuống dưới cầu, không có tiếng nước, không có ánh sáng, và ngoài bóng tối, anh chẳng nhìn thấy gì cả. “Dưới này lẽ nào đúng là sâu không thấy đáy?”, giọng Đường Phong run rẩy.

“Cẩn thận phía trước...”, Hàn Giang dùng đèn pin soi xung quanh. Ánh sáng từ đèn pin phát ra chọc thủng màn đêm dày đặc, rồi bị bóng tối thăm thẳm nuốt chửng. Thế nhưng khi anh soi đèn men theo mặt cầu thì bỗng kinh ngạc phát hiện ra chỗ xa nhất, mà đèn pin có thể chiếu tới, mặt cầu ở đó hẹp tới nỗi chỉ một người có thể qua được.

Đường Phong và Makarov cũng trông thấy đoạn mặt cầu hẹp tới mức dị thường trước mắt, họ đều muốn nhìn rõ phía sau mặt cầu nhỏ hẹp này sẽ như thế nào, nhưng ánh sáng của đèn pin lại chỉ soi được đến đây. “Nếu mặt cầu phía sau còn hẹp hơn hoặc cụt lủn thì không đáng để chúng ta đi tiếp!”, Đường Phong nói.

“Không đáng? Không đi tiếp thì lẽ nào cậu định quay lại?”, Hàn Giang hỏi lại.

“Bất luận thế nào, tiếp tục tiến lên phía trước hai chục bước, thì ít nhất cũng có thể nhìn rõ tình hình phía sau đoạn mặt cầu nhỏ hẹp này”, Makarov nói.

“Tôi chỉ sợ sau mười bước chúng ta sẽ nhìn thấy mặt cầu còn hẹp hơn!”, Đường Phong ưu tư nãy nê nói.

“Cậu nhát gan thì đi đằng sau, để tôi đi trước cho!”,

Hàn Giang ca thán.

“Anh bảo tôi đi sau là tôi sẽ đi sau, bảo tôi đi trước thì tôi sẽ đi trước sao? Quá là mất mặt! Không phải chỉ có hai chục bước chân thôi sao? Anh xem tôi có dám đi qua không nhé!”

Đường Phong bị Hàn Giang kích thì bỗng muốn đấu trí, một bước, hai bước, ba bước... mãi cho tới bước mười bảy, anh bỗng dừng lại.

“Sao cậu không đi tiếp đi?”, Hàn Giang phía sau hỏi.

“Anh đi trước đi!”, giọng Đường Phong có vấn đề.

“Tôi đã bảo cậu không ổn rồi, để tôi đi trước cho!”,

Hàn Giang bước tới sau lưng Đường Phong, rồi dừng lại chỗ cách Đường Phong hai bước chân, thì thấy bạn mình vẫn đứng im, chặn phía trước nên liền thúc giục: “Cậu đi đi chứ!”

“Anh... nhìn phía trước!”, Đường Phong vừa nói vừa khẽ nghiêng người sang một

bên.

Hàn Giang phát hiện ra, trước mặt Đường Phong, mặt cầu hẹp tới nỗi chỉ có thể ột người đi qua, nhưng điều đáng sợ hơn là không ai biết phía dưới cầu là gì, vì ngoài mặt cầu ra thì những không gian khác đều là bóng tối.

“VẬY CẬU VÒNG QUA ĐÂY ĐỂ TÔI ĐI ĐÀU CHO!”, Hàn Giang ra lệnh.

“TÔI... TÔI KHÔNG QUAY LẠI ĐƯỢC NỮA RỒI...”, Đường Phong muốn lùi lại nhưng không nhấc được chân.

3

Chân Đường Phong không ngừng run rẩy, anh không xoay người lại được. Anh nghiêng người, đành phải bước một bước ngắn lên phía trước, gần như đã cận kề

với nơi hẹp nhất trên cầu đá. Anh muốn quay lại, nhìn xem mặt cầu phía trước, nhưng vẫn không nhúc nhích được. Tim Đường Phong đập loạn xạ, anh bất giác lấy đèn pin soi xuống dưới chân. Kết quả, chưa kịp đợi anh nhìn rõ thứ gì thì chiếc đèn pin đã rơi xuống dưới. Anh giật mình, suýt chút nữa là mất thăng bằng, rơi xuống vực sâu thăm thẳm tối đen.

Đường Phong cố giữ bình tĩnh, nhưng mãi lâu sau anh cũng không nghe thấy tiếng đèn pin rơi xuống vực vọng lại, nên tim anh cũng rớt xuống vực thăm theo nó. Hàn Giang và Makarov thấy phía Đường Phong bỗng tối thui thì đều giật mình, hai người vội vàng dùng đèn pin soi tìm

Đường Phong, phát hiện thấy anh vẫn đứng đó mới yên tâm trở lại. “Cậu sao thế? Đừng có dọa chúng tôi chứ?”, Hàn Giang hét lên.

“Dọa... dọa anh? Rốt cuộc là ai dọa... ai đây?”, giọng Đường Phong như sắp khóc.

“Cậu đứng im đừng có nhúc nhích!”, Hàn Giang nói xong cũng liền nghiêng người tiến lên phía trước hai bước, đi tới cạnh Đường Phong, giơ đèn pin lên soi về phía trước, “Hình như mặt cầu phía trước lại rộng ra rồi!”, Hàn Giang nói.

“Thật sao?”, Đường Phong không tin.

“Thật! Cậu bước hai bước nữa là qua đây rồi!”, thực ra Hàn Giang cũng không dám chắc chắn mặt cầu rộng ra nhường

nào.

Câu động viên của Hàn Giang quả nhiên có công

hiệu, rốt cuộc Đường Phong đã lấy lại can đảm, nghiêng

người tiến lên phía trước vài bước, mặt cầu dưới chân quả nhiên rộng hơn một chút.

Hàn Giang và Makarov cũng theo sau.

Lúc này, không biết một cơn gió mát từ đâu bỗng thổi tới khiến Đường Phong tỉnh táo linh hoạt hơn, rồi rốt cuộc cũng khiến anh bình tĩnh trở lại sau sự hoảng hốt tột độ.

“Xem ra chúng ta đã đi qua đoạn hẹp nhất rồi, hơn nữa còn như kiểu đi xuống dốc, hình như chúng ta đã đi tới đầu cầu

bên kia rồi!” , Makarov phấn khởi nói. Hàn Giang lấy một chiếc đèn pin dự phòng từ trong ba lô ra đưa cho Đường Phong và nói: “Rơi tiếp là hết rồi day nhé!” , sau đó, anh dẫn đầu, bước nhanh về phía trước. Chẳng bao lâu sau, lại có thêm hai bức tượng võ sỹ xuất hiện trước mặt ba người.

Hai bức tượng võ sỹ, một trái một phải đứng ở đầu cầu, giống hệt như tượng võ sỹ đầu cầu bên kia. Ba người lấy đèn pin soi một lượt phía trước, trước mặt xuất hiện ngồn ngang vài cửa hang. Đường Phong suy đoán: “Chúng ta nhất định phải chọn đúng phương hướng, dù gì thì chúng ta cũng mở được vách đá ra rồi, lại đi qua được Cầu, có thể đi tới đây,

vậy thì chắc chắn sẽ có đường thông ra bên ngoài”.

“Biết đâu lại dẫn tới nơi mà chúng ta cần tới...”, Hàn Giang nói.

“Nhưng nên đi đường nào đây? Xem ra chẳng có đường nào là có dấu vết được con người tác động, giống như thiên nhiên hình thành vậy!”, Makarov nói.

“Sợ nhất là lại rơi vào một mê hồn trận...”, Hàn Giang nhớ lại lối đi chằng chịt giống mê cung trước đó mà vẫn hết hồn.

Trong lúc Hàn Giang và Makarov đang tính toán xem nên đi đường nào thì Đường Phong quay lại thần thờ nhìn bức tượng võ sỹ bên phải phía đầu cầu. Hàn Giang quay người nói: “Đường Phong,

cậu nhìn cái gì thế? Chúng ta mau nghĩ cách rồi đi thôi!”

“Hai người xem này, bức tượng võ sỹ bên trái khác với ba bức tượng còn lại!”, Đường Phong đột nhiên nói.

Hàn Giang và Makarov đều giật mình, lẽ nào lại có ý gì đó giống như các bức tượng tại góc đông bắc Phật đường trong Hạ tự? Nhưng Hàn Giang chăm chú nhìn hai bức tượng võ sỹ hồi lâu mà vẫn chưa nhìn ra: “Chỗ nào không giống vậy?”

“Đúng thế! Không giống chỗ nào?”, Makarov cũng không nhìn ra.

“Bức tượng này không dễ nhìn ra điểm không giống như bức tượng tại góc đông bắc Phật đường trong Hạ tự, hai người có để ý đến đôi mắt của bức tượng này

không?”, Đường Phong chỉ vào mắt trái của bức tượng.

“Lại là mắt à?”, giờ thì Hàn Giang cứ nhìn thấy mắt là thấy đau đầu.

Quả nhiên, Hàn Giang và Makarov phát hiện ra, đôi mắt của bức tượng bên phải mở trừng trừng, nhìn thẳng về phía trước. Còn đôi mắt của bức tượng võ sỹ bên trái rất kì lạ, tuy con ngươi vẫn ở giữa khoang mắt nhưng lại cho người ta cảm giác nó đang nhìn về bên trái.

“Thế này là thế nào? Mắt của bức tượng này rất kì lạ, nhưng nhìn gần thì con ngươi của nó rõ ràng ở giữa khoang mắt giống như bức tượng bên phải mà!”, Hàn Giang không hiểu.

“Đây chính là kỹ thuật cao siêu của

những người thợ Tây Hạ, con người cũng khắc giữa khoang mắt, nhưng chỉ tính toán một chút, khắc con người dày mỏng khác nhau là đã cho người ta một cảm giác đặc biệt”, Đường Phong giải thích.

Hàn Giang lại chăm chú nhìn tượng võ sỹ thêm một lúc, quả nhiên, con người của bức tượng bên trái dày mỏng không đều, tạo cho người ta cảm giác võ sỹ đang nhìn về phía bên trái. “Những người thợ năm đó tốn bao nhiêu là công sức để chạm khắc những bức tượng võ sỹ thành thế này chắc chắn là có mục đích cả?”, Hàn Giang suy đoán.

“Bởi vậy tôi mới để hai người chú ý tới sự khác biệt của bức tượng bên trái.”

“Cậu chắc chắn hai bức tượng bên đầu

cầu bên kia không có vấn đề gì chứ?”

“Tôi đã xem kỹ rồi, chỉ có mắt của bức tượng bên trái này mới có điểm đặc biệt. Tôi nghĩ nó được làm như vậy chắc chắn là có hàm ý, nếu không để ý kỹ, hoặc không biết nội tình, thì sẽ không phát hiện ra được!”, Đường Phong nói.

“Vậy thì chúng ta nên đi về phía bên trái thôi!”, nói xong, Hàn Giang lấy đèn pin soi về phía trước, quả nhiên ở đó có một lối đi trải dài về phía trước.

4

Đường Phong, Hàn Giang và Makarov quyết định, đi theo lối đi mà pho tượng võ sỹ bên trái chỉ lối. Đường Phong dẫn đầu bước vào lối đi này. Lối đi đó cũng gần như giống hệt lối đi phức tạp như mê

cung trước đây, không trông thấy mấy vết tích do con người tác động, nhưng anh lại ngửi thấy rõ mùi vị mà cố nhân đã từng đi qua đây.

Hàn Giang và Makarov không thể có được khứu giác này của Đường Phong, hai người theo anh chui vào lối đi này, nhưng cả ba đều có một mối lo lắng giống nhau, không biết lối đi này sẽ dẫn họ tới đâu.

Mười phút sau, Đường Phong đã tìm lại được sự tự tin bị rơi xuống vực thẳm lúc đi qua cây cầu đá, vì một cánh cổng màu đỏ thẫm đã hiện lên trước mắt họ.

Ba người dừng lại tại chỗ cách cánh cổng khoảng hai chục bước chân. “Rốt cuộc không có mê cung!”, Hàn Giang thở

phào nhẹ nhõm.

“May mà Đường Phong nhìn ra bí mật của bức tượng võ sỹ!”, Makarov cũng thốt lên.

“Hai người đừng vui mừng vội, bên trong cánh cổng vẫn chưa biết là cái gì đâu đấy!”, Đường Phong cố gắng hết sức giữ bình tĩnh, nhưng tim anh vẫn đập rộn ràng.

Đường Phong đi thẳng tới cánh cổng đó.

“Cẩn thận vũ khí bí mật đấy!”, Hàn Giang phía sau nhắc nhở.

“Thôi đi! Không phải sợ, kể cả người xưa có để lại ám khí đi chăng nữa, thì bao nhiêu năm vậy cũng mất linh rồi!”, xem ra Đường Phong cũng có chút tự tin, “Tôi thấy anh đọc nhiều tiểu thuyết trộm

mộ quá nên tin rằng trong – cỗ mộ có cung tên bí ẩn sát thương phải không? Hơn nữa đây mà là cỗ mộ ư? Đây vẫn chưa phải là cỗ mộ đâu!”, Đường Phong nói xong thì cũng đã bước tới trước cánh cổng màu đỏ.

Hàn Giang và Makarov cẩn thận đi theo, Hàn Giang còn căng thẳng rút súng ra. Lúc này, Đường Phong lại thấy hứng thú: “Trông anh lo lắng kia, chẳng phải chỉ là một cánh cổng thôi sao?”

“Đề phòng thì càng tốt chứ sao... hơn nữa không hiểu sao tôi cảm thấy cánh cổng này rất giống cổng địa cung bên trong lăng mộ?”, Hàn Giang nói.

Đường Phong lấy tay chạm lên cánh cổng, một lớp bụi dày khiến màu đỏ tươi

vốn có của nó đã chuyển thành màu đỏ sậm. Anh vuốt lớp bụi đi, phát hiện ra bên ngoài cánh cổng này thực ra được phết một lớp chu sa, anh còn phát hiện ra rất nhiều vật màu vàng trên cánh cổng.

Đường Phong quan sát những vật màu vàng này dưới ánh đèn pin, mắt anh mở to, kinh ngạc reo lên: “Cánh cổng này thật quý giá!”

“Đây là cái gì vậy?”

“Sơn vàng!”

“Gì cơ?”

“Đây là một cánh cổng sơn vàng. Thực sự tôi không thể tưởng tượng được hình dạng của cánh cửa này lúc nó mới được làm xong, trên lớp chu sa lại được phết thêm một lớp sơn vàng. Nếu không phải

bao năm qua đi đã khiến lớp sơn vàng này bong tróc, thì trong lối đi tối tăm này cánh cổng trước mặt chúng ta sẽ là một cánh cổng hoành tráng đấy!”, Đường Phong thán phục.

“Hóa ra cảnh cổng này vốn lấp lánh ánh vàng?”, Hàn Giang không tin.

“Ừm, là vậy đấy. Mọi người nghĩ mà xem, lúc đầu cánh cổng này sẽ huy hoàng đến nhường nào, thật quý giá!”

Makarov nghe vẫn chưa hiểu lắm:

“Đường Phong, ý cậu đây là một cánh cổng bằng vàng?”

“Không phải là cổng bằng vàng, nhưng cũng gần như thế!”

“ô! Chúa ơi, bên trong cánh cổng này có gì nhỉ?”, Makarov ngạc nhiên nói.

“Không biết, nhưng năm đó ở đây chắc chắn là một nơi quan trọng của Tây Hạ!”, Đường Phong suy đoán.

“Đừng sốt sắng vào vội, phải kiểm tra cẩn thận đã, chắc chắn không có nguy hiểm hãy vào!”, Hàn Giang vẫn chưa quên vụ ám khí.

Ba người lùi lại vài bước, quan sát lại cánh cổng sơn vàng quý giá trước mặt. Đường Phong phát hiện ra hai bên cánh cổng là vách đá được xếp thành từ những tảng đá lớn, vách đá vốn chưa được mài mòn đến đây là kết thúc. Bên trong lẽ nào là huyền cung trong núi được xếp thành từ những tảng đá khổng lồ? Đường Phong không dám nghĩ tiếp nữa, nhưng có thể khẳng định rằng, bên trong chắc

chấn là một vùng đất khác, và anh vô cùng nóng lòng muốn mở cánh cổng thần kì đó ra.

5

Hàn Giang kiểm tra lại một lượt, không thấy chỗ nào có ám khí, anh không khỏi thất vọng: “Một cánh cổng hoành tráng thế này mà không có ám khí, đúng thật là chẳng lợi hại gì cả!”

“Hình như anh rất muốn có chút ám khí thì phải nhỉ?”, Đường Phong cười, nói.

“Tôi khuyên cậu hãy cẩn thận chút đi, bên ngoài không có, bên trong càng phải cẩn thận!”, Hàn Giang dặn dò.

Đường Phong vốn không nghe Hàn Giang, anh nhào tới bên khe cửa, nhìn vào bên trong, trong đó tối om, không

thấy lầy một tia sáng. Trong lòng anh bỗng trào lên một nghi ngờ: “Hai người nói xem, nếu ngay từ đầu chúng ta đã đi sai đường vậy thì người hại chúng ta phải vào đây trước chúng ta một bước chứ nhỉ, nhưng tại sao trong này chẳng có động tĩnh gì cả?”

“Biết đâu bên trong không phải là nơi mà gã bí ần đó muốn tìm!”, Hàn Giang đoán mò.

“Ý anh là chúng ta cứ đánh bừa gặp bừa rồi vô tình đi tới huyền cung trong núi này?”

“Tôi không biết, chỉ tới khi vào được bên trong mới biết thế nào! Anh xem chúng ta vào bên trong bằng cách nào bây giờ?”

Đường Phong lại soi đèn pin vào khe cửa, ánh sáng xuyên thủng bóng tối ngàn năm khói bụi trong huyền cung; anh thấp thoáng trông thấy vài bức tượng và cả vách đá là những tảng đá khổng lồ.

Đường Phong ra sức đẩy cánh cổng sơn vàng trước mặt, cánh cổng lồm vào bên trong, nhưng chiếc khóa sắt hoen gỉ vẫn nguyên vị, phát huy tác dụng của nó.

Đường Phong không đẩy được cửa ra, nhưng anh vẫn nhìn lại tình hình phía sau cánh cửa, sau đó rất tự tin nói: “Phía sau cánh cổng này không có đá tự nhiên, chỉ có cái khóa này, chỉ cần phá hỏng được nó thì sẽ mở được cổng ra.”

“Cái này thì dễ thôi, nghề của chúng ta mà!”, nói xong, Hàn Giang liền móc ra

một chiếc kẹp ghim, bẻ thẳng, nhét vào lỗ khóa. Nhưng lần này Hàn Giang lại vấp một cú lớn, anh dùng kẹp ghim chọc ngoáy mãi trong ổ khóa mà cũng không mở được: “Ôi trời! Anh mày hôm nay lại thua ở đây sao?”

Đường Phong đứng bên cạnh, cố ý nhìn Hàn Giang cười, nói: “Anh nhanh chút được không, đến cái khóa của cỗ nhân mà anh cũng không mở được là sao?”

“Lắm lời! Sao mà tôi biết được, khóa nào tôi cũng từng mở rồi, chỉ có mỗi khóa từ thời cổ đại là chưa mở thôi. Kê cả phức tạp như két sắt, chỉ cần cho tôi thời gian thì chẳng có gì là tôi không mở được cả!”

“Được! Vậy bọn tôi sẽ cho anh thời

gian.”

Đường Phong lại nhìn Hàn Giang chọc ngoáy năm, sáu phút mà vẫn chưa mở được khóa.

“Khóa của người xưa cấu tạo rất đơn giản, rốt cuộc anh có mở được không nào?”, Đường Phong thúc giục.

“Mẹ kiếp! Ai thiết kế ra cái khóa này vậy nhỉ? Chẳng đúng quy cách gì cả!”

“Đừng có kiếm cớ nữa, không được thì thay người đi!”

“Vậy cậu đi mà làm!”, Hàn Giang tức tối hậm hực gào lên.

“Làm thì làm!”, Đường Phong hất Hàn Giang sang một bên.

Hàn Giang chưa từng biết tới tay nghề

mở khóa của Đường Phong, anh muốn thử xem rốt cuộc Đường Phong mở cái khóa thời Tây Hạ này thế nào. Và cảnh tượng khiến Hàn Giang lác mắt đã hiện ra: Đường Phong không chần chừ rút luôn khẩu súng ngắn 92 của anh ra, nhắm chuẩn chiếc khóa trên cánh cửa bắn một phát, một tia lửa lóe lên, khóa đã được mở.

Hàn Giang không ngờ Đường Phong lại giở chiêu này ra, anh bị lửa do đạn bắn ra làm cho giật bắn mình:

“Tốt xấu gì thì cậu cũng là một học giả, mà lại thân nhiên phá hoại văn vật như vậy à?”

“Cái khóa này gì sét hổng cả rồi, anh không thể dùng chiêu chọc ngoáy để mở

nó được đâu!”, Đường Phong nói.

“Phí lời! Dùng súng bắn thì tôi cũng làm được!”, Hàn Giang tức tới nổi mũi muốn xì khói.

“Đáng tiếc là anh không nghĩ ra, hoặc nói thẳng ra là ngốc! Kể cả nói rằng đây là phá hoại văn vật đi chăng nữa thì đây cũng là việc cấp bách, nếu là bình thường thì cũng cầm cái cửa mà cửa từng chút một.”

Đường Phong nói xong liền đưa hai tay ra, rồi ra sức đẩy cánh cổng sơn vàng trước mặt. “Két” một tiếng, cánh cổng đã mở ra. Đường Phong rất kinh ngạc bởi đã mấy trăm năm sau mà bản lề của cổng này vẫn tốt như vậy.

Ba người lại bước vào một thế giới tối

đen, sự lo lắng và hưng phấn đi kèm với nhịp tim đập loạn xạ của mọi người. Đường Phong là người đầu tiên phát hiện ra cái máng lõm vào trên vách đá để dựng đèn dầu và nến: “Mọi người nhìn những cái máng lõm vào này, giống hệt như cái máng hình đầu sói mà chúng ta nhìn thấy trong Hắc Đầu Thạch Thất”. “Xem ra đây quả thực được kiến tạo từ thời Tây Hạ!”, Hàn Giang lấy nến mang theo ra, đốt từng cây cắm lên những cái máng này, chẳng mấy chốc cả cung điện bằng đá khổng lồ đều đã được chiếu sáng.

6

Dưới ánh nến âm u, Đường Phong nhìn xung quanh, anh phát hiện ra đây là một

gian thạch thất có chút kì quái, không theo quy chuẩn nào cả, hoặc có thể gọi nó là “Thạch điện”. Thạch điện rộng chừng hai, ba trăm mét, hai bên thạch điện đều có hai cánh cổng lớn, một mặt lại là một lối đi rộng rãi, còn một mặt là hang động tối om.

Đường Phong phát hiện ra ở đây không những không có sóng điện thoại mà đến cả GPS cũng không có tín hiệu, họ chỉ có thể dựa vào một công cụ duy nhất là la bàn để xác định phương hướng.

Theo chỉ dẫn của la bàn thì cánh cổng ban nãy họ vừa mở ra là cổng phía tây của thạch điện, đối diện với cổng tây, ở phía đông vẫn còn một cánh cổng khác. Nhìn bên ngoài, cánh cổng này chẳng

khác gì cánh công gỗ sơn vàng phía tây, từ kích thước, hình dáng đều giống hệt, gần như có thể đoán định hai cánh công này được tạo thành cùng lúc.

Đường Phong vòng ra sau cánh công phía tây trước, anh đẩy đẩy cửa, cửa không chặt, không giống cánh công phía tây ban nãy, vừa đẩy một cái đã hở ra một khe to. Anh nhìn qua khe cửa nhỏ hẹp, một vùng tối đen, không trông thấy bất cứ thứ gì cả, cũng không trông rõ khóa cửa của cánh công phía nam. “Xem ra cánh công này chưa từng được mở ra!”, Đường Phong thầm nghĩ.

Đường Phong lại men theo vách đá đi tới phía nam, ở đây có một cửa hang tối om om. Anh dùng đèn pin soi vào bên trong,

lôi đi tối đen không nhìn thấy điểm kết thúc.

"Vách đá bên ngoài chưa từng được mài giũa!", Đường Phong phán đoán.

"Ừm, giống hệt như lối đi trước đó của chúng ta!", Hàn Giang có vẻ ngạc nhiên.

Đường Phong không đáp lại mà cẩn thận kiểm tra tình trạng của cửa hang. Giống tình trạng bên ngoài cổng phía tây ban nãy, hai bên cửa, hang xuất hiện vách đá được xếp bằng những tảng đá khổng lồ, chỉ có điều ở đây không có cánh cổng lớn sơn vàng đỏ. Nghĩ tới đây, Đường Phong nói: "Hình như ở đây từng có một cánh cổng lớn, một cánh cổng sơn vàng giống như cổng phía tây và phía đông."

"Làm thế nào cậu biết được?", Makarov

hỏi.

“Đầu tiên, hình dáng của cửa hang này giống như cánh cổng phía đông mà chúng ta vào đây; thứ hai, phía đông, phía tây đều có cửa thì phía nam cũng không thể để trống vậy chứ? Dĩ nhiên cháu vẫn cần tới bằng chứng cụ thể hơn”, Đường Phong vừa nói vừa chỉ vào một cái máng bên cạnh cửa hang, “Bác xem, ở đây chắc là vị trí mà trước đây vốn đặt bản lề cửa!”

Quả nhiên, Hàn Giang và Makarov cũng phát hiện ra một cái máng hõm vào để đặt bản lề cửa phía bên kia cửa hang. Đường Phong lại bò ra đất dùng đèn pin lục soát từng chút từng chút một. “Cậu đang tìm gì vậy?”, Hàn Giang không

hiếu.

“Tôi đang tìm dấu vết sơn vàng hoặc là chu sa.”

Nhưng khiến Đường Phong thất vọng là anh tìm mãi mà chẳng phát hiện ra chút dấu tích nào của sơn vàng và chu sa. Lẽ nào ở đây ngay từ đầu đã trống trơn như vậy, không có cửa? Không thể, máng và cửa hang trên vách đá không lẽ đã chứng minh rằng ở đây đã từng có một cánh cổng lớn.

Đường Phong chìm trong suy tư, Makarov bỗng đột nhiên hỏi: “Giả sử ngay từ đầu chúng ta đã đi sai đường, đường chính xác phải là mắt phải của tượng Phật, vậy thì lối đi bên mắt trái sẽ thông tới đâu đây? Vậy thì cánh cổng vốn

dĩ có ở đây, có khi nào bị cái gã bí ẩn đó nhanh tay phá hủy trước rồi không?”

Makarov nói vậy khiến Đường Phong giật mình.

Ngược lại Hàn Giang rất bình tĩnh: “Ban nãy tôi quan sát kĩ ở đây xem có kí hiệu nào của gã bí ẩn đó để lại hay không nhưng đáng tiếc là chẳng có gì cả.”

“Nếu có thì đã chứng thực cho suy đoán của tôi rồi!”, Makarov nói.

“Không!”, Đường Phong bỗng hét lên một tiếng,

Tôi cho rằng ở đây vốn dĩ có một cánh cổng sơn vàng giống như ở phía tây và phía đông, nhưng chắc chắn không phải đã bị gã bí ẩn đó phá hoại.”

“Ồ! Làm thế nào cậu biết được?”

“Rất đơn giản, nếu như mới bị phá hoại thì phải để lại dấu vết, kể cả gã ta có phá hủy cả cánh công đi chẳng nữa, thì cũng phải còn dấu tích sót lại. Nhưng chúng ta thấy ở đây rất sạch sẽ, rõ ràng không thể là do gã bí ẩn đó làm được!”, Hàn Giang phán đoán.

Makarov gật gù: “Cậu nói cũng có lý, nhưng cánh công ở đây đâu?”

“Chỉ có hai khả năng, thứ nhất là ở đây vốn dĩ không có công, hoặc đã bị phá hoại từ trước đó rất lâu rồi. Bản thân tôi nghiêng về giả thiết sau hơn.”

“ừm, rất có khả năng là vậy!”, Hàn Giang gật gù, “Chắc là có người vào đây từ lâu rồi, nên vì thế mà trong thạch điện

này chẳng còn lại gì cả.”

“Vậy thì không phải chúng ta đã uổng công tới đây sao?”, Makarov đẩy về thất vọng.

Ba người chìm trong trầm tư. Đường Phong quay lại chính giữa thạch điện, ngẩng đầu quan sát, trên đỉnh thạch điện có chạm khắc hoa sen tinh xảo: “Đây lẽ nào chính là Thượng tự trong truyền thuyết ư?”

“Hiện giờ xem ra quả thực như vậy đấy!”, Hàn Giang nói.

“Công trình hoành tráng này rốt cuộc là vì cái gì, rốt cuộc ở đây từng cất giữ cái gì?”

“Có thể là chất đầy vàng bạc, ngọc ngà châu báu, có thể là kinh điển Phật giáo.

Ai mà biết được? Cái này thì cậu phải đi hỏi người đầu tiên vào đây!”, Hàn Giang bấu môi rồi lại bước vài bước về phía bắc, phía trước chính là lối đi thênh thang.

“Anh có để ý thấy lối đi này không?”, Đường Phong bỗng hỏi Hàn Giang.

“Thấy rồi, giống như một lối đi vẫn chưa thi công xong, bởi vậy ở đây cũng không cần xây công”, Hàn Giang trả lời.

“Biết đâu... biết đâu lối đi này không đơn giản như chúng ta tưởng tượng...”, Đường Phong đột nhiên thốt ra một câu.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 13

Công đồng bọc vàng.

Đường Phong cũng không hiểu lại sao lúc này tim mình đập nhanh như vậy. Anh lại liến lên phía trước nửa bước, và đột nhiên, mắt anh mở to, đèn pin trong tay suýt nữa thì rơi xuống đất. Anh trông thấy... anh trông thấy trước mặt là phần dưới của bộ hài cốt bị kẹp trung cánh cửa đồng bọc vàng nặng trĩu.

1

Hàn Giang nhìn lối đi thênh thang phía bắc. Hình như lối đi chưa đục đẽo xong, nên chỉ sâu chưa tới chục mét, trong lối đi còn chất đống rất nhiều đá vụn, thậm chí còn có cả hai chiếc xẻng sắt đã gỉ

sét.

“Anh không phát hiện thấy sao? Lối đi này rộng rãi hơn lối đi chúng ta đã đi qua”, Đường Phong ở bên cạnh nhắc nhở Hàn Giang.

“Chỉ dựa vào điều này mà nói rằng lối đi này không đơn giản ư?”

“Không! Quan trọng hơn là đồng đá vụn đó!”

“Đá vụn?”, Hàn Giang không hiểu.

Đường Phong dẫn Hàn Giang, Makarov, ba người đi vào lối đi rộng rãi này, đi mãi cho tới tận cuối đường. Ba người cẩn thận rón rén di chuyển về phía trước vài bước, mũi chân Đường Phong chạm vào một viên đá hình bầu dục. Anh dùng đèn pin soi xung quanh, vách đá được

mài kĩ lưỡng, gần như không khác gì so với vách đá trong thạch điện, nhìn tiếp phía trước, chặn đứne đường đi của họ không phải là vách đá, mà là những hòn đá vụn được chất đống như núi.

Đường Phong nhặt một hòn đá dưới đất lên, nhìn ngắm một lúc, nói: “Những hòn đá này xem ra không phải là đá vụn thông thường mà là những viên đá hình tròn hoặc hình bầu dục đã được mài giũa kĩ lưỡng.”

Hàn Giang gật gù: “Hình như là được mài giũa, nhưng điều này cũng không thể thay đổi được sự thật đây là một ngô cụt.”

“Đối với chúng ta là ngô cụt, nhưng đối với lồi đi này mà nói thì nó không phải

là ngõ cụt. Từ tình hình xung quanh phán đoán, lối đi vẫn trải dài về phía trước, chỉ có điều hiện giờ đang bị những hòn đá này chặn đứng mà thôi.”

“Ý anh là lối đi này chưa hết, phía sau những hòn đá vẫn còn đường?”, Hàn Giang ngạc nhiên.

“Phía sau những hòn đá này sẽ có gì nhỉ?”, Makarov hỏi.

“Không biết, có lẽ đằng sau vẫn là một vách đá, vậy thì lối đi này đúng là một ngõ cụt. Nếu là như vậy thì những hòn đá này chỉ là những vật liệu kiến trúc vứt bừa bãi mà thôi!”, Đường Phong suy đoán.

“Nhưng tôi thấy không giống. Nếu phía sau đồng đá này chính là một vách đá,

vậy thì tại sao còn phải đục đẽo mở thêm hướng bắc để làm gì? Hình thế của phía bắc đều khác ba mặt phía đông, nam, tây, nên chắc chắn là ban đầu làm vậy đều có ý cả!”, Hàn Giang cũng cảm giác có điều gì đó bí ẩn phía sau những hòn đá này.

“Tôi cũng nghĩ như vậy, bởi vậy mới nói phía sau những hòn đá chắc chắn có điều gì đó hay ho”.

Đường Phong vừa nói vừa nhìn Hàn Giang, hỏi ý kiến: “Anh xem chúng ta hiện giờ nên làm thế nào?”

“Ý cậu là gì?”

“Ngu công dời núi thôi!”

“Cậu điên rồi! Cậu có biết chỗ đá này nhiều thế nào không? Hiện giờ còn chưa trông thấy phía sau có bao nhiêu đá

nữa!”

Tính ngang ngạnh của Đường Phong lại trở dậy, khiến Hàn Giang cũng không nhẫn được. Chỉ thấy Đường Phong xắn tay áo, vung tay khởi động, bắt đầu bê những hòn đá trước mặt, anh xếp ngay ngắn từng hòn từng hòn đá dọc theo lối đi. Chẳng mấy chốc hai bên lối đi đã hình thành hai bức tường đá.

Hàn Giang và Makarov cũng đành phải đến giúp Đường Phong bê đá. Đường Phong bò lên đống đá, chẳng mấy chốc đã vạch ra được một lối đi trên đó. Lại bê tiếp thêm một lúc, anh đứng trên đống đá, bỗng hưng phấn hét lên với Hàn Giang và Makarov: “Ở đây, phía sau không phải là đá, đã có thể nhìn thấy

đăng sau rồi!”

“Phía sau là gì vậy?”, Hàn Giang đứng dưới hỏi.

Đường Phong vẫn đứng trên đồng đá, nhưng mãi một hồi lâu không thấy trả lời...

“Rốt cuộc cậu trông thấy gì vậy?”, Hàn Giang lại thúc giục hỏi.

“Không nhìn rõ lắm, hình như... hình như lại là một cái cổng...”, Đường Phong ngập ngừng nói.

“Cổng?!”, Hàn Giang và Makarov giật mình.

“Đừng quan tâm nhiều nữa, dọn đồng đá này đi đã!”, Đường Phong kêu lên.

May mà đồng đá này không nhiều lắm, ba

người mất hơn nửa tiếng đồng hồ mới dọn được hơn một nửa đồng đá. Tuy đá dưới đáy vẫn chưa dọn sạch nhưng họ đã trông thấy một điều bất ngờ - một cánh công bằng vàng hiện lên trước mặt họ.

2

“Gì vậy?”, Hàn Giang ngạc nhiên tới nỗi há hốc mồm kinh ngạc.

“Công bằng vàng rờng?”, Makarov cũng bất ngờ tới nỗi không khép được miệng.

Ngược lại Đường Phong trấn tĩnh hơn, anh đeo găng tay, vuốt lớp bụi trên cánh công đi, tỉ mỉ quan sát. Anh phát hiện ra có vài chỗ trên cánh công bằng bị bong tróc, lộ ra gỉ đồng màu xanh, anh cười: “Đây không hẳn là một cánh công bằng vàng rờng đâu.”

“Đó là gì vậy?”

“Công đồng bọc vàng. Bên ngoài mạ một lớp vàng, bên trong được làm bằng đồng.”

“Như vậy cũng hoành tráng lắm rồi!”,
Hàn Giang nói.

“Đúng vậy! Quý giá hơn những cánh công gỗ sơn vàng bên ngoài nhiều!”,
Đường Phong nhìn cánh công đồng bọc vàng trước mắt, không khỏi cảm phục,
“Không ngờ trong lối đi âm u sâu hun hút như thế này, mà lại có một cánh công lớn quý giá như vậy. Nếu tôi nhìn không lầm thì đây là một cánh công bằng đồng được chế tác tinh xảo, bên ngoài mặt đồng là một lớp vàng, rồi lại vẽ tranh trên lớp vàng đó. Chỉ có điều bao năm đã trôi

qua rồi, nên hiện giờ chúng ta rất khó có thể nhìn thấy được toàn bộ diện mạo của cánh cổng này. Nhưng chúng ta vẫn có thể tưởng tượng ra, năm đó cánh cổng bằng đồng bọc vàng này lấp lánh huy hoàng thế nào trong lối đi âm u hun hút này.”

“Tại sao phải dựng một cánh cổng quý giá như vậy ở đây làm gì nhỉ?”, Makarov hỏi.

“Cái này thì phải hỏi Nguyễn Hạo thôi. Nhưng chúng ta có thể thử nghĩ một chút, cánh cổng này quý báu như vậy, vậy thì đằng sau nó chắc chắn còn có những thứ đáng để kinh ngạc và quan trọng hơn!”, Đường Phong không che giấu được sự hưng phấn trong lòng.

“Vậy tại sao trước cửa cánh cổng này lại chất nhiều đá như vậy?”, Hàn Giang không hiểu.

“Có lẽ vì thế mà có thể so sánh với đồng đá chặn cửa trước địa cung lăng mộ, điều này càng thể hiện rõ tính quan trọng của không gian phía sau cánh cổng lớn này”, Đường Phong nói.

“Vậy thì còn chờ gì nữa, mau bê những viên đá còn lại đi thôi!”, Hàn Giang phấn khởi hét lên.

“Đợi đã... tôi bỗng nhớ ra một chuyện, nếu như đã có người vào đây từ trước đó rất lâu rồi, thì tại sao lại không mở cánh cổng bằng đồng bọc vàng này ra?”, Đường Phong bỗng nhớ ra vấn đề máu chó.

“Mặc kệ nó? Có lẽ họ vốn không phát hiện ra phía sau những hòn đá vẫn còn một cánh cổng hoành tráng như vậy! Chúng ta mở cánh cổng này ra thì sẽ rõ hết mọi chuyện thôi!”, Hàn Giang thúc giục.

Không biết do phần khích hay do hoảng loạn, có lẽ phần lớn là do sự kì vọng vào thế giới còn chưa được biết tới phía sau cánh cổng, nên ba người đã bê đá rất nhanh.

Vẫn còn một số hòn đá cuối cùng ở phía dưới. Khi Đường Phong nhắc một hòn đá to tướng lên, thì người anh bỗng cứng đờ, mắt không chớp nhìn chằm chằm vị trí dưới hòn đá! Hàn Giang nhìn bộ dạng đó của Đường Phong cũng hơi sững sờ,

anh dùng đèn pin soi về phía mà Đường Phong nhìn không chớp mắt và cũng run bần người lên. Anh vội vàng ngồi xổm xuống, rồi lại bê hai hòn đá đi, một đoạn xương trắng hiện lên trước mắt anh.

Hàn Giang từ từ đứng dậy, miệng lầm bầm: “Là một đoạn xương trắng! Xương người!”

“Không! Là một bộ xương!”, Đường Phong chậm rãi nói.

“Một bộ?”, mọi người kinh ngạc.

Đường Phong không tiếp lời Hàn Giang, cúi ngay người xuống, khẩn trương bê hòn đá bên cạnh đoạn xương trắng đó đi. Cứ mỗi hòn đá được bê đi, thì càng nhiều xương trắng hiện lên trước mặt họ. Đường Phong vẫn ra sức bê, nhưng Hàn

Giang ngăn anh lại: “Khoan đã!”

Đường Phong không hiểu Hàn Giang có ý gì, nhưng anh cũng dừng lại. Hàn Giang lấy từ trong túi ra một cái bàn chải và một túi đựng vật chứng, cẩn thận ngồi xuống, dùng bàn chải tỉ mỉ quét sạch từng chút bụi đất trên xương trắng.

Đường Phong thấy Hàn Giang cẩn thận như vậy liền cười: “Ồ! Anh cẩn thận như vậy chắc còn hi vọng lấy được cả dấu vân tay trên xương hả?”

“Đó là sự hoang tưởng ngu ngốc. Tiếp đây cậu hãy làm theo những gì tôi dặn, tôi bảo cậu bê hòn đá nào thì hãy bê hòn đá đó!”, Hàn Giang nói bằng giọng ra lệnh.

“Tuân iệnh!”, Đường Phong bó tay lắc

đầu.

Đường Phong làm theo lời Hàn Giang dặn, khẽ khàng bê những viên đá vụn cuối cùng trước cổng đi, tất cả xương trắng đều đã phơi bày trước mặt họ.

Hàn Giang dùng máy ảnh kỹ thuật số chụp lại hai bức ảnh xương cốt, Đường Phong thì nghi ngờ, ngạc nhiên hỏi: “Hóa ra là một nửa bộ xương.”

Hàn Giang chụp ảnh xong, cất máy ảnh đi, thở dài, nói: “Không! Là một bộ, là một bộ xương hoàn chỉnh.”

“Nhưng chúng ta chỉ nhìn thấy nửa bộ hài cốt thôi mà! Hình như là nửa trên của người này!”, Đường Phong ngạc nhiên, không hiểu.

“Cậu nhìn kĩ lại xem, người này có nửa

thân dưới đây chứ”, Hàn Giang nhắc nhở Đường Phong.

Đường Phong cầm lấy đèn pin trong tay Hàn Giang rồi lại soi về phía bộ xương trước công, tò đầu tới chân, từng chút từng chút một, xương sọ, xương lồng ngực, xương cánh tay, xương chậu... tới phần xương chậu thì hết rồi. Đường Phong cũng không hiểu tại sao, lúc này tim anh đập loạn xạ. Anh lại tiến lên phía trước nửa bước, đột nhiên, mắt anh mở to, chiếc đèn pin trong tay xém chút nữa là rơi xuống đất. Anh trông thấy... trông thấy nửa phần dưới của bộ xương này bị kẹp bên trong cánh công bằng đồng bọc vàng nặng trĩu.

“Cái... cái này thật...”, Đường Phong vô

cùng hoảng hốt, trước mắt anh dường như lại hiện lên cảnh tượng giãy giụa trong đau đớn khủng khiếp của người trước lúc chết bị kẹt trong cánh cổng.

“Cậu nhìn rõ rồi chứ?”, Hàn Giang bình tĩnh hỏi.

“Người này bị cánh cổng kẹp chết sao?!”, Đường Phong ngạc nhiên.

“Tại sao người này chết thì hiện giờ vẫn chưa xác định được. Nhưng từ tư thế đau khổ trước lúc chết của người này thì có thể tưởng tượng: người chết chắc chắn đã gặp phải điều gì đó đáng sợ phía sau cánh cổng, nên mới bất chấp tất cả lao ra ngoài cổng thoát thân như vậy, nhưng kết quả vẫn bị cánh cổng nặng trĩch này kẹp cứng”, Hàn Giang mạnh dạn suy đoán.

“Cầu chúa phù hộ cho con người bất hạnh này!”, đối diện với tư thế đặc biệt của bộ hài cot, Makarov không khỏi làm dấu chữ thập trước ngực.

“Rốt cuộc bên trong cánh cổng có thứ gì đáng sợ vậy?”, giọng Đường Phong có chút run rẩy, sự tự tin ban nãy đã biến mất.

“Đúng vậy! Phía sau cánh cổng có gì vậy nhỉ?”, Hàn Giang cũng lộ rõ sự hoang mang.

Nhưng dưới sự thôi thúc khủng khiếp của lòng hiếu kì, Đường Phong vẫn bất giác đưa tay, ra sức đẩy cánh cổng bằng đồng bọc vàng trước mặt. Nhưng Đường Phong vẫn chưa kịp đẩy thì Hàn Giang bỗng kêu lên: “Đợi đã!”

Đường Phong rút ngay tay lại: “Anh hét linh tinh cái gì thế hả?”

Hàn Giang cũng không trả lời Đường Phong, anh tới trước cánh cổng, lấy tay khẽ nhặt nắm cửa bằng đồng mạ vàng ở hai bên cánh cổng lên. Ngắm nghía một hồi, Hàn Giang bỗng hỏi Đường Phong: “Cậu có nhìn ra chỗ nào đặc biệt trên vật này không?”

“Đây không phải là một đôi nắm cửa sao? Cũng chính là cái vòng cửa bên ngoài. Thời xưa, trước cửa nhà nào chẳng có thứ này?”

“Không! Không phải tôi hỏi cậu cái này. Cậu có nhìn thấy đoạn dây thừng trên vòng cửa không?”, Hàn Giang khẽ nhắc đoạn dây thừng đã mục nát trên nắm cổng

bên trái lên.

Lúc này Đường Phong mới để ý thấy đoạn dây thừng này. Anh cầm lên nhìn kỹ: “Đoạn dây thừng này xem ra cũ lắm rồi, nhưng...”

“Nhưng gì cơ?”

“Nhưng loại dây thừng này chắc chắn không phải từ thời Tây Hạ. Lúc đó không thể có loại dây thừng này được, lai lịch của nó chắc chỉ trong vòng gần trăm năm nay thôi”, Đường Phong phán đoán.

“Ừm, tôi cũng nghĩ vậy!”, Hàn Giang nói.

“Điều này cho thấy trong gần một trăm năm nay có người đã từng tới đây, nhưng chắc chắn không phải là cái gã bí ẩn đó!”, Makarov nói.

“Đừng quan tâm nhiều nữa, vào bên

trong trước đã rồi tính!” , Đường Phong lại chuẩn bị lấy súng mở cửa, nhưng anh bỗng phát hiện ra cánh cổng bằng đồng bọc vàng không có khóa cửa bên trên... Đường Phong, Hàn Giang và Makarov ngạc nhiên nhìn nhau, ngây người ra một lúc mới định thần lại. Đường Phong và Hàn Giang mỗi người đứng vững một bên, lòng đầy hi vọng, cùng dồn sức và cánh cổng bằng đồng bọc vàng trông nặng trĩch nhưng vậy đã nhẹ nhàng mở ra.

3

Ba người cẩn thận tiến từng bước vào bên trong, dùng đèn pin soi sáng phía trước: xung quanh là lối đi được mài phẳng. Ba người theo lối đi này tiến lên

phía trước khoảng hơn ba chục bước chân thì đã đi hết lối đi, lại tới một tòa thạch điện khác.

Đường Phong bỗng cảm thấy mặt đất phía trước lấp lánh chút ánh sáng kì dị, anh vội dùng đèn pin soi chiếu:

“Là nước! Hóa ra phía trước lại có một đầm nước?”, Đường Phong ngạc nhiên kêu lên.

“Thật không thể ngờ trong huyền cung sâu hun hút này mà lại có một đầm nước?”, Hàn Giang cũng rất ngạc nhiên.

Nhưng Makarov lại phân vân nói: “Đó không phải là đầm nước đâu, bên trong cũng không phải là nước.”

“Ồ?”, Đường Phong và Hàn Giang cùng nhìn Makarov.

“Đó là thủy ngân!”, Makarov khẳng định.

“Thủy ngân!”, Hàn Giang ngạc nhiên.

“Đầm thủy ngân trong huyền cung!”, Đường Phong lập tức nghĩ tới những đầm thủy ngân ở trong lăng mộ của đế vương được ghi chép lại trong những cuốn sách từ thời cổ đại, đây... đây lẽ nào chính là “đầm thủy ngân” được ghi chép trong sử thi? Đây là lần đầu tiên anh nhìn thấy.

“Thủy ngân cực độc, mọi người phải cẩn thận!”, Makarov cảnh báo.

Đèn pin trong tay Đường Phong quét một lượt khắp Phật điện, phía trước chỉ có đầm thủy ngân này, không có con đường nào khác để vòng qua đầm thủy ngân.

“Thế... thế này là thế nào? Chúng ta làm thế nào để đi qua đó đây?”, anh hỏi.

Makarov và Hàn Giang cũng đang quan sát. Chùm ánh sáng từ đèn pin của ca ba rớt cuộc đều chụm lại tại bờ phía bắc của đầm thủy ngân, một đoạn cầu thang từ bờ phía bắc đầm thủy ngân kéo dài lên trên, cho tới tận bậc thềm của bờ phía bắc...

Đường Phong nhìn không rõ tình hình trên bờ, trước mắt họ chỉ có cái đầm thủy ngân này, chỉ có thông qua đây họ mới có thể bước lên được bậc thềm của bờ phía bắc. Đường Phong nhìn Hàn Giang, Hàn Giang nhìn Makarov, chẳng ai có cách nào để vượt qua cái đầm thủy ngân này. Một cái đầm thủy ngân bé tẹo mà lại trở thành vật cản mà họ không thể vượt qua. Ba người nhìn nhau, chẳng có cách nào.

Hàn Giang còn có vẻ trần tĩnh hơn cả, anh lại móc vài cây nến ra, châm nến cắm lên những cái máng trên vách đá bên cạnh, trên lối đi cũng cắm thêm hai cây nến. Anh vừa mới cắm xong nến thì chân bỗng đá phải thứ gì đó. Mượn ánh nến, anh phát hiện ra bên trái lối đi có một tấm gỗ dài.

Mắt Hàn Giang sáng lên: “Sao trong lối đi lại có một tấm gỗ thế này nhỉ?”

Đường Phong lập tức nghĩ tới nguyên do: “Chúng ta ngốc thật đấy, hồi đó chắc chắn cũng có người phải đi qua đây, thì nhất định phải có công cụ để đi qua, tấm gỗ này không phải được chuẩn bị cho đằm thủy ngân sao? Đúng là trên đời này chẳng có con đường cùng!”

“Phải cẩn thận, vì tấm gỗ này trông cũng đã qua bao 5 năm nay rồi, ngộ nhớ...”, Hàn Giang không nói tiếp, nhưng trong đầu cả ba người đều hiện lên cảnh tượng đáng sợ nếu trượt chân rơi xuống đầm thủy ngân.

Makarov ngồi xuống cẩn thận kiểm tra tấm gỗ. Mãi lâu sau ông mới khẽ gật đầu: “Tấm gỗ này tuy cũ rồi nhưng nếu tải sức nặng của một người chắc, không có vấn đề gì, chúng ta từng người qua một.”

“Không! Chúng ta bắt buộc phải để lại một người ở đây đề phòng bất trắc!”, Hàn Giang đề nghị.

“Ừm, hai người đi qua, một người ở lại đây”, Đường Phong cũng đồng ý.

Hàn Giang có ý muốn Makarov ở lại

đây, nhưng ông vẫn cố chấp muốn sang bên kia. Hàn Giang liền nghĩ lại, ở cái chỗ quái quỷ này thì chẳng chỗ nào an toàn. Vậy là, rút cuộc anh đã đồng ý để Makarov và Đường Phong qua đó, còn mình thì ở lại thạch điện.

Gác tấm gỗ xong, không dài không ngắn, vừa đúng chiều dài của đầm thủy ngân, xem ra đúng là được chuẩn bị sẵn cho việc qua đầm. Đường Phong nhảy lên tấm ván đầu tiên. Tấm gỗ chỉ rộng 30 cen-ti-mét, lại cộng thêm năm tháng cũ kĩ nên Đường Phong bước trên đó nghiêng nghiêng ngả ngả, giống như đang bước trên chiếc cầu độc mộc vậy.

Đường Phong dang hai tay ra, cố gắng hết sức giữ thẳng bằng, anh không dám

nhìn xuống dưới chân, nhưng không thể không nhìn. Trông thấy cả một đầm thủy ngân đầy ắp mà thấy đau đầu, toàn thân lắc lư, xém chút nữa là mất thăng bằng. May mà anh kịp thời ngồi xồm xuống để lấy lại thăng bằng.

Đường Phong từ từ đứng dậy, tiếp tục tiến lên phía trước, 34 bước! Đường Phong nhớ rõ từng bước chân trên tấm gỗ. Rốt cuộc, Đường Phong đã thắng lợi khi trông thấy bờ bắc, nhưng anh không dám nhảy phắt lên đó mà vẫn phải bước từng bước nhỏ dịch chuyển về phía đó.

Makarov cũng rất thuận lợi đi qua tấm gỗ, Đường Phong và ông cùng nhìn nhau một cái, không hẹn mà gặp cùng hướng về bậc thềm trên bờ phía bắc. Ở đó sẽ có

gì vậy? Kho báu của vương triều Tây Hạ? Hay là kệ tranh ngọc thứ ba mà họ khổ sở tìm kiếm?

4

Bậc thang dẫn lên bậc thềm đá yựa vắn có thể cho hai người cùng đi, Đường Phong và Makarov cùng leo lên đó, tổng cộng có 14 bậc. Khi chân Đường Phong chạm tới bậc thang cao nhất, anh không khỏi run rẩy. Bởi vì dưới ánh đèn pin, anh đã thấp thoáng trông thấy cảnh tượng khiến anh chấn động.

Một Phật đài hoành tráng hiện lên trước mắt anh, bảy bức tượng Phật cao to xếp thẳng hàng trên Phật đài, hùng vĩ oai phong. Bên cạnh tượng Phật là những pho tượng Bồ tát, La hán xếp xung quanh.

Cảnh tượng này khiến Đường Phong bỗng nghĩ tới Linh Sơn ở Tây Thiên, lẽ nào đây chính là thế giới cực lạc Tây Hạ?

Đường Phong cố gắng hết sức giữ bình tĩnh, và chỉ nhìn một cái là anh đã phán đoán ra ngay: những thứ này đều là tượng Phật mang phong cách Tây Hạ, không cần phải hỏi, ở đây chắc chắn vẫn là kiệt tác của Hạo Vương.

Nhưng cảnh tượng còn khiến Đường Phong và Makarov chấn động hơn không chỉ có vậy.

Đường Phong dùng đèn pin soi vào phía sau tượng Phật, anh phát hiện ra sau Phật đài vẫn chưa kịch đường, tối om om, giống như vẫn còn một không gian rộng

lớn. Đường Phong và Makarov vòng ra sau Phật đài, hai người kinh ngạc phát hiện ra trên vách đá phía sau Phật đài lại xuất hiện một cửa hang ra hình ra vẻ.

Đường Phong đang định bước đi thì bỗng dưới chân vang lên tiếng kim loại leng keng, anh vội vàng dùng đèn pin soi xuống dưới, trong lớp bụi bặm thấp thoáng hiện lên vật gì giống hai đồng xu. Anh cúi xuống nhặt “hai đồng xu” đó lên, rồi chỉ nhìn một cái đã kêu lên: “Quả nhiên đã có người từng tới đây!”

“Sao cơ? Cậu phát hiện ra gì vậy?”, Makarov hỏi.

“Lão Mã, bác xem, đây là tiền xu từ thời Dân quốc, chúng cháu gọi những đồng xu này với tên dân dã là: Viên đầu to”,

Đường Phong đưa đồng bạc cho Makarov.

Makarov cúi nhìn: “Cũng có nghĩa là thời Dân quốc đã có người tới đây rồi!”

“Xem ra quả đúng như vậy. Sợi dây thừng trên tay nắm cổng, xương người trong khe cổng, lại còn cả cánh cổng bị biến mất phía nam thạch điện, tất cả những điều này đều nói lên rằng, trước chúng ta đã có người từng tới đây.

Nhưng họ tới đây sớm hơn chúng ta rất nhiều, hai đồng xu này cho thấy những người đó đã vào đây khoảng thời kì Dân quốc!”, Đường Phong suy đoán.

Makarov cũng trầm ngâm một hồi:

“Đường Phong, cậu nói như vậy tôi cũng bỗng nhớ tới hai bộ xương mà chúng ta

phát hiện thấy trong Thất sắc cầm Hải.”

Mắt Đường Phong sáng lên, ngạc nhiên nói: “Đúng vậy! Lúc đó trong động thác ngầm chúng ta đã phát hiện thấy một số súng ống đạn dược và công cụ, đều từ thời Dân quốc, bởi vậy mới phán đoán hai bộ xương đó cũng thuộc thời Dân quốc.”

“Sau đó đại Lạt ma ở Thất sắc cầm Hải cũng từng kể với chúng ta rằng: những năm 40 của thế kỷ trước từng có bốn người tới Thất sắc cầm Hải tìm kiếm kệ tranh ngọc trong tuyết sơn A Ni Mã Khanh. Người dẫn đầu nhóm người đó còn tự xưng là thiếu tá của cục bảo mật chính phủ quốc dân”, Makarov nhớ lại. “Lão Mã, nếu bác không nhắc lại thì

cháu cũng quên mất đấy. Đúng là đại Lạt Ma đã nhắc tới bốn người xông vào Thất Sắc Cẩm Hải, sau đó những người trong bộ tộc của đại Lạt Ma đã bày kế lừa những người này vào trong động thác đá... Hôm nay, trên núi chùa Hắc Thửu, chúng ta lại phát hiện ra di vật và hài cốt từ thời Dân quốc. Lẽ nào... lẽ nào thời Dân quốc đã từng có một nhóm người vi hí mật của kê tranh ngọc, mà đã bày ra một trận tranh giành đồ máu như vậy?”

“Một trận chiến kéo dài cả trăm năm!”, Makarov lẩm bẩm.

“Có lẽ trận chiến này chưa từng dừng lại!”, Đường Phong than thở.

Makarov im lặng, dùng đèn pin soi xung quanh. Đột nhiên, ông chỉ vào phía sau

bức tượng to nhất ở giữa, hét lên:

“Đường Phong, ở đây có chữ!”

Đường Phong nhảy lên Phật đài, soi đèn pin lên lưng Phật, một dòng chữ Tây Hạ viết theo hàng dọc hiện lên trên lưng Phật. Đường Phong tập trung nhận biết, chậm chậm đọc ra: “Giới - Đàn - Thượng - Tự - Trung - Điện - Cát- Vị.”

“Đường Phong, nghĩa là gì?”

“Xem ra đây chính là Thượng tự mà chúng ta tìm kiếm!”, Đường Phong tự lẩm bẩm trong niềm phấn chấn.

“Không ngờ người Đảng Hạng lại xây dựng một tự viện hùng vĩ như vậy trong lòng núi!”, Makarov lại nhìn xung quanh cảm phục.

“Càng quan trọng hơn là câu này đã tiết

lộ cho chúng ta biết vị trí hiện giờ mà chúng ta đang đứng. Đây chính là điện ở giữa của Thượng tự, như vậy cũng có nghĩa là tòa thạch điện mà chúng ta thấy ban nãy chính là tiền điện, đồng thời còn nói cho chúng ta biết phía sau chúng ta chắc là vẫn còn một hậu điện nữa!”, Đường Phong càng nói càng phân chấn.

“Đường Phong, tôi biết trong văn hóa kiến trúc của Trung Quốc, thì thường những gì ở phía sau sẽ là quan trọng nhất, đúng không?”, Makarov hỏi.

“Không hẳn là vậy, nhưng thông thường thì lăng mộ trong địa cung sẽ là như vậy!”, Đường Phong buột miệng.

Đường Phong vừa nói xong cả hai đều sững sờ. Lăng mộ trong địa cung? Lẽ nào

vị trí mà họ đang đứng đây chính là một tòa vương lăng Tây Hạ? Đường Phong nhanh chóng gạt bỏ suy nghĩ này, vương lăng Tây Hạ đều nằm trong núi Hạ Lan thì sao có thể xuất hiện ở đây được?

“Vậy chúng ta mau tới hậu điện xem sao!”, Makarov chỉ vào cửa hang trước mặt thúc giục.

Hậu điện? Cửa hang trước mặt lẽ nào là lối đi thông tới hậu điện? Trong hậu điện sẽ có gì đây? Hàng loạt những câu hỏi không ngừng hiện lên trong đầu Đường Phong. Anh nhảy xuống Phạt đài, anh đã vô cảm với những cửa hang tối đen sâu hun hút, nên hiện giờ chỉ muốn nhanh chóng thoát khỏi bóng tối. Chui vào trong này sẽ có thể chui vào một thế giới xán

lạn, hay vẫn lại là bóng tối thăm thẳm đây?

5

Đường Phong và Makarov không chút do dự đã chui vào cửa hang dần tới hậu điện. Hai người đi được hơn năm chục bước trong lối đi, nhưng vẫn chưa trông thấy điểm kết thúc. Đường Phong trong lòng không khỏi nghi ngờ:

"Theo lý thì lối đi nối giữa trung điện và hậu điện không thể dài như vậy được chứ nhỉ?"

"Đúng vậy, lối đi từ tiền điện tới trung điện cũng không dài như vậy!", Makarov cũng cảm thấy kì lạ.

"Lão Mã, bác có phát hiện thấy không, lối đi này không rộng bằng lối đi phía

trước, nhưng rất quý củ, rõ ràng là có bàn tay con người mài giũa.”

“Đúng là có chút kỹ lạ. Nếu theo như dự đoán của chúng ta thì hậu điện quan trọng hơn, vậy thì lối đi vào hậu điện đáng lẽ phải rộng hơn, cổng của hậu điện cũng phải quý hơn, cao cấp hơn, không biết chừng lại là một cánh cổng bằng vàng ròng cũng nên..

“Cổng bằng vàng ròng?”, Đường Phong ngây người ra rồi lập tức cười, nói: “Lão Mã, bác giỏi tưởng tượng thật đấy, bác có biết để đúc được một cánh cổng bằng vàng ròng thì phải tốn mất bao nhiêu vàng không? Nếu quả thật ở phía trước đang có một cánh cổng bằng vàng ròng đợi chúng ta, thì cánh cổng sơn vàng và

công bằng đồng bọc vàng đều chỉ là phù du mà thôi, sơn vàng và bọc vàng tuy cũng đều dùng vàng, nhưng so với vàng ròng mà nói thì đều chỉ là lượng vàng rất nhỏ. Cháu nghĩ, nếu quả đúng Tây Hạ có thể dùng vàng ròng để đúc một cánh công to nhường vậy, thì cũng phải tiêu hao gần cạn kiệt lượng vàng trong quốc khố của Tây Hạ mất.”

“Tôi chỉ suy đoán theo chế độ cấp bậc của Trung Quốc thôi mà.”

“Mong rằng cháu sẽ được trông thấy cánh công vàng ròng mà bác suy đoán!”

Đường Phong vừa dứt lời, anh bỗng phát hiện thấy hình như lời đi đã kết thúc. Anh không dám tin vào mắt mình, nhưng đôi mắt anh không hề lừa gạt anh, ánh sáng

đèn pin đã chiếu lên một vách đá do những tảng đá lớn xếp thành.

“Đây là thế nào?”, Makarov cũng đã trông thấy.

“Thảo nào lối đi này không rộng rãi như lối đi trước đó, hóa ra là một ngõ cụt!”, Đường Phong thất vọng kêu lên.

“Không thể như vậy được! Rõ ràng phía sau pho tượng Phật ban nãy còn viết rõ đó là trung điện, phía sau trung điện thì phải có hậu điện chứ nhỉ!”, Makarov cũng không thể chấp nhận sự thật này.

Trong lúc nói chuyện hai người vẫn không ngừng bước, họ đi thật nhanh tới điểm cuối lối đi, quả nhiên không còn đường. Đường Phong thất vọng đưa đèn pin lên soi xung quanh, ở đây không hề

có cánh công bằng vàng ròng như họ hi vọng, chỉ có những viên đá giống hệt như trong tiền điện, trung điện, xếp khít vào nhau không có lấy khe hở. Rốt cuộc là thế nào đây? Đúng là không có hậu điện sao?

Không! Không the! Nếu không có hậu điện thì tại sao phải mở lối đi dài như vậy làm gì? Đường Phong không tin đây chính là điểm kết thúc của lối đi, anh dùng đèn pin lục soát từng chút một trên vách đá... Đột nhiên, anh phát hiện ra bên trái lối đi, trên vách đá xuất hiện một dấu vết hình vòng cung, xem kỹ thì trong dấu vết này có một vài tảng đá, lộn xộn. Đường Phong đếm, tổng cộng là sáu tảng, trên hai tảng đá lớn anh nhìn thấy “lỗ mũi

trâu”, và trong “lỗ mũi trâu” vẫn còn hai sợi dây thừng lòng thòng chạm đất.

“Đây là cái gì vậy?”, Makarov cũng đã nhìn ra điểm khác biệt trên vách đá bên trái.

“Vấn đề là ở đây!”, Đường Phong khẽ thở dài, nói tiếp: “Ở đây vốn dĩ là một cái cổng vòm, cánh cổng này đã bị dùng đá bịt kín chặn đứng đường đi.”

“Vậy phía sau cổng vòm này là gì vậy?”

“Biết đâu chính là cánh cổng bằng vàng ròng mà bác nói!”, Đường Phong cười.

“Cậu xem trên tảng đá có chữ này, rất nhiều là đằng khác!”, Makarov chỉ vào một trong những tảng đá nói.

Đường Phong cũng trông thấy chữ trên tảng đá, anh nhận ngay ra đây là một

dòng chữ Tây Hạ: “Giới Đàn Thượng Tự, Kim Thượng Tiềm Long Chi Địa, Dương Tường Gia Bảo Hộ. Kim Phụng Hoàng Đế Bệ Hạ Chỉ, Phong Bế Giới Đàn Thượng Tự Cung Điện, Sách Hủy Sạn Đạo, Vĩnh Tuyệt Ngoại Nhân Khuy Hà. Đả Đô Ngũ Niên Thập Nhị Nguyệt.”

“Những dòng chữ này nghĩa là gì?”, Makarov không hiểu.

“Cuối cùng là niên hiệu, là niên hiệu của hoàng đế Tây Hạ đời thứ hai Lượng Tộ. Từ những dòng chữ này cho thấy, Giới Đàn Thượng Tự chính là vùng đất long ần của Lượng Tộ. Để gìn giữ nơi đây, Lượng Tộ đã hạ lệnh đóng kín cung điện của Thượng tự đồng thời phá bỏ lối đi dẫn tới đây”, Đường Phong giải thích.

“Vùng đất long ân nghĩa là gì?”,
Makarov nghe có chút không hiểu.

“Hoàng đế là chân long thiên tử, vậy nên trước khi chính thức đăng ngôi hoàng đế thì được gọi là ‘long ân’, cũng có thể dùng để chỉ tất cả những nơi đã sinh ra hoàng đế”, Đường Phong giải thích thêm.

“Hình như tôi nhớ ra rồi. Trước đây cậu đã từng kể rằng Nguyên Hạo và hoàng hậu Một Tạng đã gặp gỡ nhau tại chùa Giới Đàn, sau đó mới có Lượng Tộ.”

“Đúng vậy! Nhưng lúc đó Một Tạng Thị vẫn chưa phải là hoàng hậu, lúc đó bà mới chỉ là một ni cô xuất gia, bởi vậy hai người họ mới âm thầm hẹn hò trong chùa.”

“Lẽ nào chính là nơi đây, chính là chỗ

mà chúng ta đang đứng?”

“Theo như đoạn ghi chép này thì ở đây chính là nơi mà Nguyên Hạo và hoàng hậu Một Tạng hò hẹn, hơn nữa còn nói rất rõ là Giới Đàn Thượng Tự vốn không phải là chỗ di chỉ mà chúng ta nhìn thấy dưới núi.”

“Ồ đây đúng là u tịch thật, nhưng nếu như sống trong hang núi này thì cũng kì quái đấy!”.

“Đúng vậy! Cháu cũng không hiểu lẽ nào Nguyên Hạo và hoàng hậu Một Tạng lại hẹn hò trong hang núi này?”, một câu của Makarov khiến Đường Phong dường như tỉnh ngộ.

6

Makarov nhìn những dòng chữ Tây Hạ

trên tảng đá không lồ, hỏi tiếp: “Điều khiến tôi vẫn không hiểu nổi là ở đây đã là nơi long ản của Lượng Tộ, lẽ ra cần phải gìn giữ cẩn thận, vậy thì tại sao phải bịt kín cung điện, phá bỏ đường đi làm gì nhỉ? Làm như vậy không phải là phá hoại sao?”

Đường Phong cười cười, giải thích: “Lão Mã, cái này thì bác không biết rồi. Bác đừng coi thường những dòng ghi chép này, bên trong chứa đựng rất nhiều thông tin đấy.

Nhìn bên ngoài thì chữ khắc trên vách đá là văn tự chính thống của triều đình, giống như một bức thư, nhưng nếu phân tích kỹ lưỡng thì lại rất ra trò. vẫn là cái niên hiệu này,

Đả đồ ngũ niên! Nếu cháu nhớ không nhầm thì năm đó, cái năm mà Lượng Tô hạ lệnh bịt kín cung điện trong Giới Đàn Thượng tự và phá hủy đường đi, cũng chính là năm mà Lượng Tô giết chết cậu của mình là Một Tạng Ngoa Bàng, thoát khỏi sự khống chế của gia tộc Một Tạng, bắt đầu đích thân điều hành triều chính, và cũng chính vào năm này, gia tộc Một Tạng đã hoàn toàn thất thế.”

“Ừm, giai đoạn lịch sử này đại Lạt Ma cũng từng kể qua. Gia tộc của đại Lạt Ma chính là bắt nguồn từ gia tộc Một Tạng”

“Vậy thì tại sao khi vừa mới đích thân điều hành triều chính, mà Lượng Tô đã vội vàng hạ lệnh bịt kín nơi này, theo như cháu suy đoán thì ở đây có bí mật gì đó

mà ông ta không thể để ọi người biết. Bí mật gì đây? Nghĩ tới pho tượng Phật trong cung điện Mùa đông, tượng Phật mà Kozlov phát hiện được trong đại Phật tháp ở Hắc Thủy Thành, nếu như xương sọ trong tượng Phật đúng là của hoàng hậu Một Tạng, vậy thì điều đó đã chứng minh cho suy đoán của Tymoshenko, đó chính là cuối cùng, chính Lượng Tô đã ép mẹ ruột của mình phải chết. Điều này cũng có thể lý giải cho ý đồ bịt kín cung điện nơi đây của Lượng Tô, ông vừa mới đích thân điều hành triều chính, để củng cố sự thống trị của mình, muốn nhanh chóng quét sạch sự ảnh hưởng của mẹ ông và gia tộc Một Tạng đối với vương triều, nên ông đã đày ải mẹ mình tới Hắc

Thủy Thành xa xôi, rồi lại lấy lý do đường đường chính chính để bịt kín Giới Đàn Thượng tự, nơi mà gia tộc Một Tạng coi là phúc địa.”

“Quả đúng là một dân tộc còn nguyên sỏi tính. Năm đó Nguyên Hạo cũng vì tranh giành quyền lực với gia tộc Vệ Mộ, mà đã bức chết mẹ mình là Vệ Mộ Thị, mấy chục năm sau, con trai ông - Lượng Tô lại lặp lại hành động mà ông năm đó đã làm!”, Makarov nhận xét.

“Không chỉ có Nguyên Hạo và Lượng Tô đâu, những việc như vậy trong lịch sử của những triều đại sau này cũng không ngừng xảy ra”, Đường Phong dừng lại một lúc rồi nói tiếp, “Bởi vậy cháu có thể suy đoán tiếp rằng, bức tượng Phật

khổng lồ trên núi và cung điện ở đây rất có khả năng được xây dựng trong giai đoạn gia tộc Một Tạng không chế triều chính.”

“Ồ? Lẽ nào không phải là lúc Nguyên Hạo còn sống sao?”

“Chùa Hắc Thứu, cũng chính là chùa Giới Đàn, đã có từ thời Nguyên Hạo, bởi vậy hoàng hậu Một Tạng mới có thể tới đây xuất gia, rồi còn hẹn hò với Nguyên Hạo tại đây mà sinh ra Lượng Tộ. Nhưng quy mô của chùa Hắc Thứu thời đó không thể to như ngày nay mà chúng ta nhìn thấy,

không thể hùng vĩ thế này. Tất cả những gì xây dựng và tu sửa ở đây, chắc đều từ sau khi Nguyên Hạo chết, lấy danh nghĩa

là đề tưởng nhớ Nguyễn Hạo, gia tộc Một Tạng đã tu sửa và xây dựng lại với quy mô lớn hơn. Phải hiểu rằng, trước khi Một Tạng Thị lọt vào mắt Nguyễn Hạo, gia tộc Một Tạng chỉ là một gia tộc nhỏ, vốn chẳng mấy hiển hách trong các danh gia vọng tộc. Quyền hành và thế lực của gia tộc Một Tạng sau này, đều là nhờ Nguyễn Hạo phải lòng hoàng hậu Một Tạng, bởi vậy sau khi có được thế lực, chắc chắn gia tộc Một Tạng cho rằng nơi này chính là phúc địa của gia tộc họ, nên mới mượn có xây dựng một công trình hoành tráng như vậy để tưởng nhớ Nguyễn Hạo, nhưng thực chất là để gia tăng sự thống trị của gia tộc Một Tạng”, Đường Phong giải thích một tràng.

“Danh nghĩa là vì Nguyên Hạo, nhưng thực chất là vì Một Tạng?”, Makarov vẫn đang nghiền ngẫm lời nói của Đường Phong.

“Như vậy cũng đã có thể hoàn toàn giải thích ệnh lệnh của Lượng Tộ sau khi đích thân điều hành triều chính. Tuy ở đây là nơi ông sinh ra, nhưng đúng hơn còn là phúc địa mà gia tộc Một Tạng phát lên, bởi vậy Lượng Tộ tuy rất hận thù gia tộc Một Tạng chuyên quyền - nên cũng không thể yêu thích nơi này, nhưng vì gia tộc Một Tạng đã lấy danh nghĩa đây là nơi tưởng nhớ Nguyên Hạo, và đã khởi công hoành tráng, xây dựng chùa Giới Đàn, nên Lượng Tộ cũng không dễ trực tiếp phá hủy nơi này, mà chỉ có thể lấy danh

nghĩa là gìn giữ để bịt kín nơi đây, để người ngoài không trông thấy được.”

“Những dòng chữ này còn nhắc tới đường đi nữa?”, Makarov nhạy cảm phát giác ra chút gì đó.

“Đúng! Nhắc tới việc phá hủy đường đi.”

“Cũng có nghĩa là bên ngoài núi đáng lẽ có một đường đi, nhưng Thượng tự ở trong ngọn núi này, ‘phá hủy đường đi, vĩnh viễn không có người ngoài trông thấy’ để làm gì vậy?”

“Đây quả thực là một vấn đề. Đường đi...”, Đường Phong ngẫm nghĩ một hồi, nhưng vẫn không hiểu đường đi này là chỉ chỗ nào.

Đường Phong và Makarov không hiểu “đường đi” ghi chép trên vách đá là chỉ chỗ nào. Makarov lắc đầu, nói: “Thôi nào, chúng ta hãy nghĩ chuyện trước mắt đã! Bây giờ chúng ta phải làm thế nào?” “Bác có trông thấy hai cái lỗ mũi trâu kia không?”, Đường Phong chỉ lên tảng đá có đục hai cái lỗ.

“Trông thấy rồi, còn cả hai đoạn dây thừng nữa. Xem ra trước chúng ta cũng có người nhanh chân hơn rồi, ít nhất là họ cũng có ý đồ dọn những tảng đá này đi.”

“Không sai! Cái lỗ mũi trâu đó không thể do người Đảng Hạng đục được, mà chắc chắn là sau này người ta - vì muốn vào được bên trong, nên đã đục hai cái lỗ đó

đề luôn dây thừng vào kéo những tảng đá ra.”

Makarov nhặt hai đoạn dây lên, nhìn kỹ rồi lại kéo thử: “Giống hệt như dây thừng trên cánh cổng bằng đồng bọc vàng, xem ra là của cùng một hội.”

“Có lẽ cũng cùng hội với chủ nhân của hai đồng tiền trong trung điện”, Đường Phong sờ sờ lên tảng đá trước mặt rồi nói tiếp: “Hơn nữa bác có để ý thấy không, trật tự sắp đặt của sáu tảng đá này đã bị người ta tráo đổi rồi.”

“Ồ! Nói như vậy thì đám người đó đã di chuyển được những tảng đá này, tiến vào bên trong. Vậy tại sao họ lại phải bịt kín lại làm gì nhỉ?”

“Có lẽ bên trong cũng cất giấu bí mật của

đám người đó..ê”

“Bí mật của đám người đó?”, Makarov không hiểu.

“Nhưng họ cũng đã giúp chúng ta được thuận tiện hơn, vì không có hai cái mũi trâu này thì trong lúc này chúng ta cũng không thể vào bên trong được đâu.”

“Ý cậu là chúng ta cũng kéo những tảng đá khổng lồ này ra?”

“Thử xem sao!”, nói xong, Đường Phong liền nắm sợi dây thừng buộc vào lỗ mũi trâu chính giữa tảng đá, dốc sức lôi kéo, tảng đá bỗng nhúc nhích được một chút, “Có cửa rồi, tảng đá này không nặng như cháu tưởng.”

“Hai chúng ta cùng kéo thì sẽ có thể lôi được nó ra!”, Makarov xắn tay áo định

tiến đến.

“Lão Mã, sức khỏe của bác có ổn không? Nếu không ổn thì để cháu gọi Hàn Giang vào!”, Đường Phong có chút lo lắng cho xương cốt của lão Mã.

“Đừng coi thường, tảng đá này hai chúng ta kéo ra được đấy!”, Makarov không chịu khuất phục.

Đường Phong đành phải đưa một đoạn dây thừng cho lão Mã. Đường Phong phía trước, lão Mã phía sau, hai người cùng nhau dốc sức, tảng đá nhích ra ngoài một chút. Nghỉ ngơi chốc lát, lại kéo tiếp, tảng đá không lờ lại được kéo ra ngoài thêm một đoạn, vài lần như vậy, rốt cuộc tảng đá đã được kéo ra ngoài hơn một mét.

Sắp xong rồi, Đường Phong muốn cùng Makarov dồn sức, “ầm...” một tiếng, cùng với bụi bay mù mịt, tảng đá đã hoàn toàn được kéo ra.

Đường Phong cảm giác mũi mình ngửi thấy mùi đất tanh, xung quanh toàn là bụi. May mà Makarov phản xạ nhanh, vội vàng kéo Đường Phong lui lại phía lối đi.

Lui tới đoạn rộng rãi trong lối đi, hai người hít một hơi lớn, đợi cho bụi bặm trong lối đi tản bớt, cả hai mới quay lại phía cuối đoạn đường. Sáu tảng đá thiếu mất một tảng, lộ ra một cửa hang vừa đủ ột người bò qua. Đường Phong lấy đèn pin soi vào bên trong, một cảm giác ớn lạnh tức tốc trào lên, khiến anh bất giác

rùng mình, lùi lại phía sau.

Đường Phong và Makarov bàn bạc, rồi kéo tiếp một tảng đá cũng có một lỗ mũi trâu, để mở rộng thêm miệng hang chút nữa mới tiến vào bên trong. Vậy là, hai người dùng cách cũ, kéo tiếp tảng đá thứ hai ra. Lần này, Đường Phong có kinh nghiệm rồi nên cũng ăn ít bụi hơn.

Hai tảng đá khổng lồ được kéo ra, một cửa hang đủ ột người đi qua xuất hiện trước mặt họ. Từng cơn gió lạnh buốt từ trong động xộc ra. “Xem ra không gian phía trong rất rộng!”, Đường Phong suy đoán.

“Két cấu giống hệt như lối đi này!”, Makarov dùng đèn pin soi vào trong hang.

Đường Phong chậm chậm bước vào thế giới trong cổng vòm, Makarov cũng theo sau. Đường Phong phát hiện lối đi trong này thẳng tap, tạo thành góc 90 độ với lối và đi bên ngoài. Anh lại phán đoán phương hướng, và quả quyết đây là một lối đi hướng về phía tây.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 14

Quang minh thần điện.

Dưới làn nước không được trong lắm, thấp thoáng hiện lên những mẫu xương trắng rời rạc. Khi chưa rõ đây Là xương người hay xương động vật, thì anh đã chỉ

còn thấy hoa mắt chóng mặt, rồi bỗng có cảm giác trời đất quay cuồng. Makairov linh cảm không lành, người anh bất giác đổ về phía sau.

1

Lối đi hướng về phía tây vẫn kéo dài. “Đợi đã, 'Đường Phong!’, phía sau vang lên giọng của Makarov, “Theo truyền thống kiến trúc Trung Quốc thì tiền điện, trung điện, hậu điện phải cùng trên một tuyến đường, nhưng lối đi này lại trải dài về hướng tây, như vậy có bình thường không?”

“Không bình thường, lối đi này cũng không bình thường!”, Đường Phong nói.

“Đúng vậy! Ở giữa trung điện và hậu điện sao lại có lối đi dài vậy nhỉ!”,

Makarov lắc đầu nói.

Trong lúc hai người nói chuyện, Đường Phong không đồ ý dưới chân mình gồ ghề khúc khuỷu, nên xem chút nữa là lộn nhào, Makarov cũng giật mình. Hai người đứng vững lại, Đường Phong vội vàng lấy đèn pin soi, dưới đất xuất hiện một tảng đá nhô lên; lần theo tảng đá này, anh di chuyển ánh sáng đèn pin tới hai bên vách đá, tại hai vị trí giống nhau trên vách đá hai bên, xuất hiện một cái máng lõm vào trong.

“Hóa ra trước kia ở đây có cánh cửa!”, Đường Phong suy đoán.

“Cửa? Sao bây giờ chẳng có gì cả vậy?”

“Bậu cửa trên nền đất vẫn còn, có thể nó đã bị những người tới đây trước đó dỡ đi

rồi!” , Đường Phong ngẫm nghĩ, nói tiếp: “Mặc kệ cánh cửa đó đi đâu mất, nó xuất hiện ở đây là đã cho thấy hậu điện cách đây không xa nữa đâu.”

“Đúng vậy! Nếu không thì cũng không nhất thiết phải làm một cái cửa ở đây.”

Hai người bước qua bậu cửa, Đường Phong cảm giác tim mình lại bắt đầu đập thình thịch. Phía sau cánh cửa biến mất này có phải là hậu điện không? Ở đó có kệ tranh ngọc không? Anh bất giác bước nhanh hơn. Sau hơn hai chục bước chân, Đường Phong cảm giác mình đã tới một nơi rộng rãi, nhưng lấy đèn pin soi thì phía trước lại xuất hiện một bức tường. Đường Phong nhìn trái ngó phải, rồi lại ngẩng đầu lên nhìn, anh bỗng hiểu ra,

trước mặt mình chắc là một “bức vách ngăn”. Makarov cũng đang ngạc nhiên, nhưng

Đường Phong không giải thích mà dẫn ông vòng qua “bức vách ngăn”. Phía sau “bức vách ngăn” rộng thênh thang, Đường Phong chỉ dựa vào ánh đèn pin yếu ớt mà đã cảm thấy đây là một không gian rộng lớn.

Đường Phong và Makarov lần lượt thấp nền lên cái máng trên vách đá, thạch điện khổng lồ rớt cuộc cũng hiện rõ diện mạo trước mắt hai người. Lúc này, Đường Phong mới phát hiện ra cái gọi là “bức vách ngăn” vốn không phải là bức tường nào cả, mà là lưng của một bức tượng Phật cao lớn. Nhìn lại toàn bộ hậu điện,

ở chính giữa ba mặt còn lại đều có một bức tượng Phật cao lớn.

Cả hậu điện hình vuông, mỗi bên đều có bậc dẫn xuống dưới, từng bậc một thu hẹp lại, cuối cùng tại vị trí chính giữa hậu điện là một đầm nước hình vuông, đầm nước chét lấp lánh ánh xanh. Đường Phong không tài nào phán đoán được đó là đầm nước hay lại là một đầm thủy ngân.

“Thật... thật hùng vĩ quá!”, Makarov ngạc nhiên tới nỗi mắt và miệng đều mở to hết cỡ.

“Đúng vậy! Quả nhiên hậu điện to hơn hẳn hai điện trước đó.”

Đường Phong tức tốc đoán định vị trí mà họ đang

đứng là cạnh phía đông của bức tượng Phật; do phía sau

tượng Phật là một lối đi, vậy thì ba hướng phía sau tượng Phật cũng có phải là lối đi không nhỉ? Đường Phong ngẫm nghĩ mà chân đã bước tới bức tượng ở hướng nam.

Makarov theo sau, hiểu ngay ra ý của Đường Phong: “Nếu như phía sau mỗi bức tượng đều có một lối đi, vậy... vậy thì... tôi điên mất rồi đây!”

“Cháu cũng sắp điên đây!”, Đường Phong vòng ngay ra sau bức tượng phía nam, tỉ mỉ quan sát, mỗi một tảng đá to đều khít vào nhau, vô cùng kiên cố, “Xem ra ở đây chẳng có lối đi nào cả.” Đường Phong lại nhanh chóng vòng ra

phía sau bức tượng Phật phía tây, vách đá ở đây cũng khít vào nhau như vậy, sừng sững đồ sộ, phía sau bức tượng phía bắc cũng chẳng phát hiện ra điều gì dị thường. Đường Phong không khỏi nghi ngờ: “Cái này thì gọi gì là cổng, một hậu điện hoành tráng như thế này thì đáng ra phải có một cánh cổng hùng vĩ mới xứng tầm chứ nhỉ! Sao chẳng có cánh cổng nào cả? Chúng ta đã từ phía sau tượng Phật tiến thẳng vào đây.”

“Đúng vậy! Tôi còn tưởng rằng sẽ có một cánh cổng bằng vàng cơ!”, Makarov không khỏi tiếc rẻ.

Đường Phong thấp nện lên cả bốn góc đại điện, toàn bộ hậu điện đã sáng bừng lên. Anh phát hiện ra trên đỉnh đầu chính

giữa đại điện có chạm khắc một đóa hoa sen khổng lồ, ở chính giữa đóa hoa hiện lên bốn chữ to, nét rắn rỏi, vẫn là chữ Tây Hạ. Đường Phong ngẩng đầu nhìn lên vòm động, từ từ đọc lên bốn chữ này: “Quang - Minh - Đại - Điện”.

2

Toàn bộ Quang Minh thần điện đã được nền soi sáng, tuy ánh sáng vàng đục nhưng cũng đủ để Đường Phong nhìn rõ mọi vật trong đại điện. Lúc này anh mới phát hiện ra, xung quanh bốn pho tượng Phật có rất nhiều tượng Phật bị đổ nghiêng ngả, còn có rất nhiều tượng Phật bị hư hỏng. “Thế này là thế nào?”, Đường Phong cúi xuống, nhặt một mảnh tượng Phật bị nứt vỡ lên.

“Xem ra ở đây đã từng bị phá hoại!”,
Makarov suy đoán.

“Ai đã phá hủy những tượng Phật đẹp đẽ này? Nghĩ mà xem, hóa ra những bức tượng này đều được dựng xung quanh bốn bức tượng Phật lớn, hùng vĩ làm sao! Linh Sơn ở Tây Thiên cũng chỉ đến vậy mà thôi!”, Đường Phong thán phục.

“Chắc chắn là người có thù hằn sâu sắc với chủ nhân ở đây.”

“Lẽ nào là Lượng Tộ?”, Đường Phong lẩm bẫm.

Trong tức khắc, Đường Phong phát hiện ra trong đồng tượng Phật đồ nát phía dưới bức tượng phía tây, có một tấm bia đứng sừng sững, rất dễ nhìn. Anh bước tới, vượt bụi trên đó đi, rồi từ từ đọc

những chữ Tây Hạ khắc trên bia đá:
“Một Tạng Thị chuyên quyền, lật đổ triều
thần, độc đoán chuyên hành, trong mắt
không có quân phụ, tram vô cùng thù hận;
phụ mẫu trầm dâm loạn bất pháp, bao
che cho những người trong sắc tộc, trầm
vô cùng thù hận. Nay trầm may mắn
được ông trời phù hộ, đoạt được triều
chính, ra tay trừ gian diệt ác, gây dựng
lại triều cương. Không vì việc tư mà bỏ
qua công luận, không vì hiếu tử mà lãng
quên luật pháp... đóng cửa hậu điện, phá
bỏ lối đi, vĩnh viễn chôn vùi Một Tạng
Thị và những gian nhân.”

Có mấy chữ trong đó quả thực Đường
Phong không nhìn rõ, nhưng chỉ những
dòng này thôi mà đã khiến anh giật thót

tim, một đoạn mật sử của vương triều Tây Hạ đã phơi bày trước mắt anh.

“Xem ra những gì chúng ta suy đoán đều đúng cả, Lượng Tô quả nhiên vì hận thù gia tộc Một Tạng chuyên quyền nên mới đóng cửa thạch điện, phá hủy đường đi. Khởi cần phải hỏi, phá hủy những tượng Phật này cũng chính là Lượng Tô!”, Đường Phong nói.

“Nhưng tại sao bốn pho tượng Phật này lại không bị hủy hoại nhỉ?”, Makarov hỏi.

“Có thể là do chúng quá to nên không hủy hoại ngay được!”, Đường Phong đoán mò.

Đường -Phong đã hết hứng thú với những bức tượng to lớn này, bởi anh chợt phát

hiện ra hình như đầm nước chính giữa
hậu điện phát ra chút ánh sáng quái dị.
Makarov cũng đã trông thấy sự biến hóa
trong đầm nước. Hai người bước xuống
năm sáu bậc thang, tới lúc chỉ còn cách
mặt nước bốn bậc, Đường Phong ngạc
nhiên tới nỗi ngớ người ra. Anh dừng lại,
quay đầu nhìn Makarov. Makarov cũng
há hốc mồm kinh ngạc, nhìn Đường
Phong.

“Đây... đây chính là... chính là kho báu
của Hạo vương sao?”, Đường Phong lẳm
bẳm.

“Tôi nghĩ là vậy, đây chính là kho báu
của Hạo vương!”, Makarobv cũng không
ngừng lẳm bẳm.

Mặt nước chết trong đầm nước hình

vuông lấp loáng sắc xanh, nhưng chốc chốc lại lóe lên sắc vàng khiến Đường Phong và Makarov bất giác không thể mở được mắt ra.

Đường Phong che mắt, cẩn thận rón rén bước tiếp ba bậc thang xuống dưới, tới cạnh mép đầm. Anh thực sự bị chấn động bởi cảnh tượng trước mắt, trong đầm là những thỏi vàng, thỏi bạc, tiền xu chất như núi cùng những báu vật kì lạ và quý báu đủ hình đủ dạng. Đường Phong không tài nào không chế được sự hưng phấn trong lòng, anh đưa tay về phía mặt nước chết đó...

3

“Cẩn thận! Đường Phong!”, Makarov bỗng hét lên.

Đường Phong lúc này mới tỉnh lại, vội vàng rút tay về, kích động tới nỗi lắp ba lắp bắp, nói không thành câu: “Đây... quả là..hóa... hóa ra là một đầm châu báu.”

“Đường Phong, tỉnh táo chút đi. Nếu như ở đây là kho báu của Hạo Vương, thì tại sao đám người tới đây trước chúng ta không lấy đi?”, Makarov vẫn giữ được tỉnh táo đúng như tố chất mà ông từng được huấn luyện.

“Đúng vậy!”, Đường Phong nghe Makarov nói vậy liền tỉnh ngay ra, “Lão Mã, may mà có bác cảnh tỉnh. Từ di tích ban nãy cho thấy, đám người đó đã từng tới Quang Minh thần điện rồi, nhưng lại không lấy những báu vật này đi. Vậy có khi nào trong... trong đầm này là thủy

ngân không? Bởi vậy mà những người đó mới không lấy những báu vật này?”, Đường Phong bỗng nghĩ tới thủy ngân.

Makarov ngồi xuống, cúi sát mặt nước, cẩn thận quan sát, cuối cùng lắc lắc đầu, nói: “Không giống thủy ngân, đây là một đầm nước chết.”

“Vậy phải giải thích thế nào về đám người tới đây trước chúng ta?”, Đường Phong thấy đầu óc mình rối tung cả lên. “Điều này...”, Makarov cũng không thể trả lời câu hỏi này.

Đường Phong lấy hết can đảm, nhào ra áp người sát đầm nước. Nhìn lớp rong rêu dày cộm bên cạnh đầm mà anh hoa mắt chóng mặt, chỉ muốn nhìn thấu lớp sương mù, chọc thủng xuống tận đáy đầm

mà thôi. Nhưng anh không trông thấy đáy đầm, bởi vì trong đó chất đầy châu báu và nước thì xanh lét, đục ngầu.

“Tôi sợ nhất là có một con quái vật từ trong đầm nhảy lên nuốt chửng chúng ta!”, Makarov nói vậy khiến Đường Phong giật bản mình.

Đường Phong quay lại nhìn, Makarov cũng đang nhòai người ra mặt nước, quan sát động tĩnh trong đầm.

“Lão Mã, sao bác lại nói vậy?”, Đường Phong không hiểu hỏi Makarov.

Makarov bò dậy, tựa vào bậc thang cạnh đầm nước, chậm rãi nói: “Bởi vì tôi đã từng gặp một cái đầm nước ăn thịt người.”

“Ồ! Một cái đầm nước ăn thịt người?”,

Đường Phong không hiểu nhìn Makarov.
“Đúng! Một cái đ̣m nước ăn thịt nauṛi
hoặc có thể gọi là ḥ nước!”, Makarov
kḥng đ̣nh.

“Ḥ nước ăn thịt người? Trên đ̣i này
đ̣ng là có chuyện như vậy sao? Lại là
kinh nghiệm của bác trong KGB phải
không?”

“ừm, tất cả những gì ly kì quái gở mà tôi
gặp phải đều đ̣c KGB ban tặng cả!”

“Lão Mã, những gì bác trải qua tại KGB
ly kì thật đấy! Bác có thể viết đ̣c cả
cuốn sách ấy chứ!”

“Tôi cũng từng nghĩ đến điều đó, nhưng
rất nhiều việc trải qua đều thuộc về
những vụ án chưa đ̣c hóa giải. Giống
như cái ḥ nước mà tôi gặp phải tại căn

cứ Tiên Tiến trước đây vậy!” , giọng Makarov rất bình thản.

“Lại là căn cứ Tiên Tiến?!” , Đường Phong ngạc nhiên, “Những chuyện ở căn cứ không phải bác đã kể hết rồi sao? Sao lại vẫn còn chuyện ly kì vậy?”

“Những chuyện ly kì gặp phải trong căn cứ Tiên Tiến thì quá nhiều rồi, so với những gì ly kì gặp phải trong đội thám hiểm lần đó thì còn kéo dài và nhiều hơn nữa! Đó là chuyện xảy ra sau khi Branch đưa tôi tới Khe Sói hoang, khi đó căn cứ Tiên Tiến thiếu nước...” , Makarov vừa nói vừa hồi tưởng lại đoạn kí ức trong khu căn cứ Tiên Tiến.

4

Từ khe Sói hoang trở về chưa được bao

lâu, Makarov , lại gặp phải một chuyện ghê rợn. Muốn sinh tồn được trên tại sa mạc Gô-bi thì quan trọng nhất là nguồn nước, và đây cũng là vấn đề lớn của căn cứ Tiên Tiến.

Branch bước vào phòng Makarov, hiếm khi anh cầu nhàu như vậy: “Nguồn nước của chúng ta sắp không ổn rồi!”

“Thế nào gọi là sắp không ổn?”, Makarov không hiểu

ý Branch.

“Sắp không ổn tức là sắp hết nước rồi! Lẽ nào anh không phát hiện ra chất lượng nước mấy hôm nay chúng ta uống kém hẳn, tuy đã được khử độc nhưng nước vẫn đục ngầu, bên trong còn có cả cặn.”

“Tôi cũng phát hiện thấy nhưng trước

đây cũng từng gặp phải chuyện này rồi mà, cũng đâu đến nỗi mất nước đâu!”, Makarov bán tín bán nghi.

“Trước khi chúng ta đến, nước dùng ở đây đều lấy từ giếng bên ngoài căn cứ. Mấy năm nay, căn cứ tăng thêm bao nhiêu người như vậy, nhưng cũng không phát hiện thêm được nguồn nước nào mới, cái giếng đó quá tải từ lâu rồi. Ban nãy tôi đã đi kiểm tra rồi, cái giếng đó chắc chắn không trụ được bao lâu nữa đâu, nếu không tìm thấy nguồn nước mới thì chúng ta sẽ mất nước thật đấy!”

“Nghiêm trọng vậy ư? Vậy cái giếng đó còn trụ được bao lâu nữa?”, Makarov có chút bất ngờ.

“Nhiều nhất là một tháng!”, Branch nói

xong nhìn Makarov hồi lâu rồi nói tiếp: “Tôi đã kiến nghị với anh trước đó rất lâu rồi, phải khẩn trương đào một cái giếng khác, nhưng anh lúc nào cũng nói rằng kinh phí của căn cứ hẹp hẹp, nếu đủ dùng thì không đào cái mới nữa. Giờ thì hay rồi, cháy đến đít rồi đây!”

Makarov cũng không nói được gì, trong lòng bắt đầu ân hận vì đã không nghe lời Branch ngay từ đầu: “Vậy ngay sau đây chúng ta phải làm thế nào?”

“Bây giờ phải đào giếng đã, nhưng e rằng thời gian một tháng cũng không kịp đâu. Điều kiện địa chất ở đây không phải là anh không biết, vô cùng khô hạn, không phải cứ đào sâu là sẽ có nước đâu.”

“Tôi hiểu cấu tạo địa chất ở đây rất phức tạp, không phải chỗ nào cũng đào được nước, bởi vậy nếu trong vòng một tháng mà không đào được nước thì chúng ta phải làm thế nào?”, Makarov đã có chút cuống lên.

“Đúng vậy, trong căn cứ thì bao nhiêu người, nếu không có nước thì chúng ta cũng không tài nào trụ được ở đây đâu!”, Branch nói tới đây, ngẫm nghĩ một lát rồi lại nói: “Nhưng cũng không phải là hết cách, trước khi đào giếng chúng ta có thể yêu cầu hậu phương tiếp nước cho chúng ta bằng trực thăng, nhưng...”

“Nhưng sao?”

“Nhưng như vậy sẽ tốn rất nhiều tiền. Tôi tính sơ qua, lượng nước mà căn cứ

chúng ta dùng trong một ngày ít nhất cũng phải cần tới hai chiếc trực thăng Mi-8 chở tới. Nếu hai tháng mới đào thấy nước thì tổng cộng phải cần tới 120 chuyến máy bay chở nước tới. Anh tính mà xem, chỉ riêng tiền dầu áy bay đã là bao nhiêu rồi? Nước được chở đến như vậy cũng đắt lắm!”. Branch tính toán ra cho Makarov một con số đáng để ngạc nhiên.

Makarov lặng lẽ không nói năng gì. Branch lại nói tiếp: “Đày vẫn là cách tính lạc quan nhất đấy, nếu như trong hai tháng mà không đào được nước, nếu như trên đường chuyển nước tới gặp phải sự cố nào đó, thì tiền để đưa nước tới sẽ không thể tính nổi đâu.”

Branch nói vậy khiến Makarov giật thót tim. Trong lòng Makarov cũng rất rõ, nếu như sự việc đúng như những gì Branch nói thì mình cũng sắp bị cách chức đến nơi.

“Vậy không còn cách nào khác sao?”, Makarov ty giọng khản khản.

Branch nhún vai: “Rất tiếc, tôi thực sự không nghĩ ra còn cách nào tốt hơn.”

Tuy Branch ngoài miệng nói hết cách nhưng trong lòng Makarov biết thừa Branch chắc chắn vẫn còn cách, anh ta chỉ cần mình khấn cầu anh ấy, giống như một sự báo thù nho nhỏ cho sự việc A711209 lần trước hoặc coi như hòa nhau.

“Tôi nghĩ chắc chắn anh sẽ có cách!”,

Makarov khẩn cầu.

Branch nhìn lên trần nhà, ngẫm nghĩ, nói:
“Cách hả?”

Cũng không phải là không có, nhưng cũng chỉ là xem có gặp vận may hay không thôi”.

“Xem vận may...”, Makarov hiểu ý của Branch,

“Cách của anh là ra ngoài tìm nguồn nước?”

“Chúng ta có thể một mặt để hậu phương phái người tới đào giếng, một mặt tìm kiếm nguồn nước tạm thời gần căn cứ.”

“Sau khi chúng ta tới đây cũng đã từng tìm kiếm nguồn nước quanh đây, nhưng đến chút bọt nước cũng chẳng thấy!”, Makarov bày tỏ sự thất vọng trước biện

pháp của Branch.

“Trước đây chúng ta từng tìm kiếm nguồn nước xung quanh căn cứ, nhưng đều chưa vượt quá phạm vi mười ki lô mét, và còn rất nhiều nơi chưa đi. Lần này, chúng ta phải mở rộng phạm vi khảo sát, lấy căn cứ làm trọng tâm, những khu vực trong đường kính năm chục ki lô mét đều phải tìm.”

“Trong đường kính năm chục ki lô mét? Xa như vậy nếu có tìm thấy nguồn nước thì cũng phải cần tới xe để chở về căn cứ, giá tiền để sử dụng cũng vẫn quá cao!”, Makarov không tin tưởng biện pháp của Branch.

“Đây không phải chỉ là tạm thời thôi sao! Đợi giếng đào được rồi thì chúng ta cũng

không cần nữa, hơn nữa không biết chừng chúng ta cũng không cần phải đi xa như vậy, mà vẫn có thể phát hiện thấy nguồn nước thì sao?

Makarov nghĩ cả đêm, cuối cùng quả thật là chẳng còn cách nào khác, đành phải dùng cách của Branch. Một mặt anh nhờ hậu phương cử người tới đào giếng tìm nguồn nước gần khu căn cứ, một mặt cử nhân viên trong căn cứ đi tìm nguồn nước trong phạm vi ba mươi ki lô mét xung quanh căn cứ.

5

Ba mươi cây số là do Makarov quy định, nhưng quả

nhiên đúng như những gì Branch nói, trong có một tuần, tất cả những nhân viên

đi tìm kiếm nguồn nước đều trở về báo cáo rằng không phát hiện thấy nguồn nước nào.

“Sao rồi tôi đã nói với anh rồi mà trong phạm vi ba chục cây số gần căn cứ anh đừng mong tìm được nguồn nước!”

Giọng Branch có chút phẫn kh[ỉ trong nỗi bất hạnh của người khác.

Được rồi, đồng chí Branch, chúng ta đừng chọc tĩa, quanh đây anh thông thạo hơn tôi, rốt cuộc có nguồn nước không?”, Makarov có chút lo lắng.

“Nói thật với anh nhé, trong vòng ba chục cây số cỏ một nơi có nguồn nước...”, Branch không thay đổi giọng điệu.

“Sao anh không nói sớm!”, Makarov có

chút tức giận.

“Bởi vì nguồn nước này rất khó sử dụng”, Branch đủng đỉnh nói.

“Thế nào gọi là rất khó sử dụng?”, Makarov chắt vấn.

“Bởi vì nguồn nước đó gần khe Sói hoang.”

“Khe Sói hoang?!”, Makarov lập tức im bặt.

“Hoặc có thể nói rằng nguồn nước đó chính tại khe Sói hoang!”, Branch lại bổ sung thêm.

Mãi lâu sau, Makarov giống như hạ quyết tâm rất lớn vậy, nghiêm giọng nói:

“Bất luận ở đâu, cứ đi xem thế nào đã.”

Makarov cố ý muốn đi, vậy là Branch lại

phải lái xe đưa anh tới gần khe Sói hoang. Nhưng lần này Branch không đưa anh tới hang núi màu đỏ chất đầy xương trắng lần trước nữa mà lại đưa anh tới một khe núi kĩ lạ.

Makarov phát hiện ra khe núi này rất rộng, cơ bản không hề giống một khe núi, dãy núi hai bên rất thấp nhưng lại không trông thấy rặng núi phía sau. Xe tiến vào chưa được bao lâu thì Makarov phát hiện ra trong đất cát mềm nhũn xuất hiện một chút màu xanh, xe càng đi vào trong thì màu xanh xuất hiện càng nhiều.

“Đây là đâu? Hình như không giống khe Sói hoang lần trước chúng ta tới?”, Makarov lớn tiếng hỏi Branch.

Branch không vội trả lời câu hỏi của

Makarov mà lái xe tới một bãi cỏ xanh rộng rãi trước, đỗ xe lại rồi mới trả lời câu hỏi của Makarov: “Tôi nghe ông lão du mục kể lại rằng, gọi là khe Sói hoang thực ra không phải nhằm chỉ một hang động cụ thể nào cả mà để chỉ hàng loạt những hang động lớn nhỏ ẩn chứa trong rặng núi màu đỏ này”.

“Ra là như vậy! Thảo nào lần trước anh nói rằng đại quân của Thành Cát Tư Hãn đã từ đây tập kích Tây Hạ, nếu như là cái hang động bé tẹo lần trước thì làm sao mà chứa được đại quân của Thành Cát Tư Hãn cơ chứ? Một hang động hoang vu đáng sợ như vậy, thì sao có người và gia súc đi qua đó được chứ?”, Makarov nói.

“Không! Anh sai rồi, ông lão du mục đó kể rằng, đại quân của Thành Cát Tư Hãn đã đi qua cái hang động dài hẹp mà anh trông thấy đấy. Hơn nữa, anh đừng tưởng rằng cái hang mà hôm nay chúng ta đến trông phong cảnh không đến nỗi, còn có cả thực vật xanh rì, thì cho rằng ở đây không nguy hiểm. Ông lão đó từng nói với tôi rằng hang động nào quanh đây cũng nguy hiểm cả!”, Branch cảnh cáo Makarov.

“Hang động nào cũng nguy hiểm ư?”, Makarov có chút giật mình.

“Đúng! Hang động nào cũng nguy hiểm, bởi vậy tôi mới không nhắc tới nguồn nước ở đây với anh. Anh phải biết rằng, nếu một người trong sa mạc mênh mông

bồng đột nhiên trông thấy nguồn nước, thì đừng có vui mừng vội, mà trước tiên phải tìm hiểu cho rõ tại sao giữa sa mạc mênh mông, những nơi khác không có nguồn nước mà ở đây lại có?”

“Giống như ở đây?”

“Đúng! Máy hang động ở đây tôi cũng đã từng tới, trong những hang động khác không có chút màu xanh nào cả, chỉ duy nhất ở đây có một vùng thực vật rộng như vậy, điều này rất không bình thường.”

“Vì vậy anh nghi ngờ nước ở đây không dùng được?! Bất luận thế nào cũng cần phải tin vào khoa học. Chúng ta có thể đem chút nước mẫu về mời chuyên gia xét nghiệm!”, Makarov nhìn màu xanh

khắp nơi, hình như anh rất tự tin rằng đã tìm thấy nguồn nước ở đây.

“Được rồi! Anh hãy để khoa học của anh xét nghiệm đi! Chúng ta đi thôi!”, Branch nhảy xuống xe.

Makarov cũng nhảy xuống xe, anh phát hiện thảm, thực vật dưới chân ngoài cỏ lau, nhục thung dung, cây lang độc ra thì vẫn còn một loài thực vật màu xanh mà anh không biết tên. Loài thực vật này không cao, nhưng sức sống rất ngoan cường, bám chặt lấy mặt đất, phủ kín cả khe núi.

Makarov cũng theo Branch tiến lên phía trước, chân giẫm lên thảm thực vật màu xanh không biết tên này. Makarov cảm giác địa hình dưới chân mình hình như

cao lên, chẳng bao lâu sau họ đã vượt qua một cồn cát nhỏ. Dưới cồn cát, trong đám lau sậy che phủ, một hồ nước hiện lên trước mặt Makarov.

6

Makarov hào hứng lao tới trước hồ nước, vạch đám lau sậy ra, cúi người xuống, đang định dùng tay múc nước trong hồ lên thì Branch phía sau liền hét to: “Cẩn thận!”

Makarov cũng vội vàng rút ngay tay lại, quay lại nhìn Branch. Toàn thân Branch quay lưng về phía ánh mặt trời, chìm đắm trong bóng râm. “Anh nhìn bên cạnh anh xem!”, giọng Branch khiến Makarov cảm thấy ớn lạnh.

Makarov cũng vội vàng nhìn sang bên

cạnh, anh phát hiện ra trong đám lau sậy bên cạnh mình là một đồng xương trắng lồ lộ. “Đây...”, Makarov nhận ra đây là một bộ xương bò. ngay sau đó, anh lại phát hiện ra còn nhiều xương trắng hơn nữa trong đám lau sậy bên cạnh, đó là xương bò,

Xương dê, còn có cả xương của loài động vật có vú to lớn mà anh không biết tên, dĩ nhiên càng khiến Makarov cảm thấy hoảng loạn hơn chính là hai bộ xương người.

“Sao ở đây lại có nhiều xương cốt vậy?”, giọng Makarov đầy sợ hãi.

“Bởi vậy tôi mới bảo anh cẩn thận!”

“Lẽ nào trong nước có độc? Những người và gia súc này sau khi uống nước

đã vĩnh viễn ngã ra đây?”

“Có độc hay không thì tôi không biết nhưng đây rõ ràng là một hồ nước ăn thịt người! Anh xem trong hang núi này chúng ta không phát hiện thấy xương cốt nào mà tất cả xương đều xuất hiện bên cạnh hồ nước, có khi trong hồ nước cũng có xương cũng nên; việc này nói lên điều gì?”, Branch suy đoán.

Makarov vươn người ra mặt nước nhìn ngó, quả nhiên, dưới làn nước không được trong lắm thấp thoáng hiện lên những mẩu xương trắng rời rạc. Khi chưa rõ đây là xương người hay xương động vật, thì anh đã cảm thấy hoa mắt chóng mặt, rồi bỗng có cảm giác trời đất quay cuồng. Makarov linh cảm không lành,

người anh bất giác đổ về phía sau. Đúng trong giây phút anh mất thăng bằng thì một cánh tay vạm vỡ đã đỡ lấy anh.

Makarov nằm trên bờ, thở hổn hển, lúc này anh mới trông thấy người ban nãy đỡ mình chính là Branch.

“Cái hồ... hồ nước này nguy hiểm thật!”, Makarov thở hổn hển nói.

“Tôi không gạt anh phải không, nếu không phải nước ở đây có vấn đề thì là cái hồ nước này có vấn đề, không biết chừng trong đó còn có con quái vật nào cũng nên!”

“Quái vật?”, Makarov nhìn mặt nước không rộng lắm trong lúc Branch cười nói.

Branch thấy Makarov không tin liền giải

thích: “Ông lão du mục đó còn kể với tôi rằng: trong hồ nước này có một con quái vật rất hung ác, chuyên ăn thịt những người qua lại đây. Nhưng con quái vật này không nhòai lên tấn công người và động vật, mà nó chỉ ăn những người và động vật không chịu được khát đã đến đây uống nước mà thôi.”

“Anh đừng dọa tôi nữa, một cái hồ nước nhỏ như vậy làm sao mà quái vật sống được?”

“Tôi không biết, những chuyện đó đều là do ông lão du mục kể cho tôi nghe. Ban đầu tôi cũng không tin, nhưng ông lão đó nói: tuy hồ nước này không rộng nhưng rất sâu, sâu không thấy đáy, thông với một cái hồ lớn cách đây rất xa”, Branch

nói rất thật, khiến Makarov không thể không tin.

Makarov đứng dậy, anh nhìn mặt nước tĩnh lặng, ước lượng một lúc, cái hồ nước này ít nhất cũng giúp căn cứ đủ dùng trong hai tháng. Tuy trong lòng Makarov sợ hãi, nhưng vẫn không chịu khuất phục, anh lại lần nữa cẩn thận nhòai người ra nhìn xuống đáy nước. Lại một trận quay cuồng, khiến anh không chịu được, lại nằm vật ra bãi lau bên cạnh. Anh bắt đầu tin truyền thuyết mà ông lão du mục kia kể.

Nghỉ ngơi một lúc, Makarov mới hồi phục lại. Anh không dám nhìn cái hồ nước đó thêm lần nào nữa, lo sợ con quái vật đó đột nhiên chui từ mặt nước

lên kéo mình xuống dưới.

“Ở... ở đây không còn nguồn nước nào khác sao?”, mãi sau Makarov mới hỏi lại.

Branch nhìn hồ nước trước mặt, một lúc sau mới lắc đầu, nói: “Phía trước tôi chưa đến bao giờ, bởi vì ở đó là đường biên giới. Chỉ mới tới đây thôi, trong vòng mấy chục cây số quanh đây, tôi cũng chỉ phát hiện thấy mỗi cái hồ nước này. Có khi phía trước vẫn còn, nhưng đối với chúng ta thì cũng chẳng có ý nghĩa gì cả.”

“Đúng! Chẳng có ý nghĩa gì cả!”, Makarov miệng lẩm bẫm, cùng Branch quay lại xe. Trong lúc khởi động máy, Makarov vẫn thất vọng quay lại nhìn còn

cát đó, anh đã không còn trông thấy cái hồ nước ăn thịt người đâu nữa.

7

Makarov vừa hồi tưởng xong về cái hồ nước ăn thịt người, thì cơ thể ông bất giác đổ về phía sau, rồi đột nhiên người ông hẫng một cái, cả người lồm xuống. “Đường Phong, ở đây có cái gì đó!”, Makarov hét lên.

Đường Phong cũng nghe thấy một tiếng động nặng trĩu; khi anh trông thấy Makarov lún vào trong đó, theo phản xạ, anh đã kéo ngay Makarov lại, nhưng không thể kéo được. Nhìn Makarov càng lúc càng lún sâu vào trong mà anh không biết phải làm thế nào. Thế nhưng, sau khi tảng đá sau lưng Makarov đã lún vào

trong một đoạn thì nó dừng lại.

Makarov nhìn Đường Phong, Đường Phong cũng nhìn ông, rồi hai người không hẹn mà gặp, cùng lúc nhìn xung quanh và nhìn lên đỉnh đại điện. Họ không biết sắp có vận hạn gì rơi xuống đầu, cũng không biết bước tiếp theo nên làm thế nào.

Thời gian dường như ngừng lại, toàn bộ đại điện yên ắng tĩnh mịch. Makarov vẫn tựa lưng vào tảng đá lõm xuống, ông không dám tùy tiện cử động vì sợ rằng lại chạm vào thứ đáng sợ nào đó.

Đường Phong ra hiệu cho Makarov từ từ đứng dậy. Makarov phán đoán tình hình một hồi, sau đó mới từ từ vươn thẳng lưng. Tảng đá to phía sau lưng ông không

hề thay đổi, vẫn lồm xuống giữa những bậc thang đá. Makarov đã bình tĩnh trở lại, ông tức tốc đứng dậy, bước tới cạnh Đường Phong, rồi mới dám quay đầu lại nhìn tảng đá đã lồm vào: “Thế này là thế nào? Bậc thang đá mà cũng có thể lồm vào trong sao?”

“Chắc chắn ban nãy bác đã chạm vào chỗ nào đó rồi!”, Đường Phong phán đoán.

“Giờ ta phải làm thế nào?”

“Cháu cũng chưa biết!”, Đường Phong ngẫm nghĩ, quyết định hay là cứ mạo hiểm một lần để xem rốt cuộc thế nào. Anh thu hết can đảm tới cạnh bậc thang lồm vào trong, dùng chân đạp thử hai bên bậc đá, mặt bậc vẫn vững chắc kiên

cổ, chẳng động tĩnh gì cả, bậc đá ở cùng vị trí phía trên và phía dưới cũng như vậy.

“Xem ra ở đây đúng là có một hệ thống nào đó rồi!”

Đường Phong tin tưởng phán đoán của mình.

“Nhưng chẳng xảy ra chuyện gì cả mà?”, Makarov lính là kể từ lúc mình chạm vào thứ đó đến giờ thì cũng đã bảy tám phút trôi qua.

“Lẽ nào là do thời gian qua đi quá lâu rồi, nên hệ thống đó không nhạy nữa?”, Đường Phong cũng cảm thấy kì lạ.

Đường Phong lùi lại phía sau, cẩn thận quan sát vị trí mà họ đang đứng, là bậc thang thứ hai cạnh đầm nước phía tây,

bạc đá lồm vào ở vị trí chệch về bên phải của tầng chính giữa những bậc thang đá.

“Quái lạ, ở đây vừa không phải là đỉnh nhọn, cũng không phải là vị trí chính giữa...”, Đường Phong nghi ngờ miệng lẩm bẩm.

“Nếu như nhìn tò bên phải thì bạc đá lồm vào ở khoảng vị trí một phần ba”, Makarov nhanh nhạy phán đoán.

“Chờ một phần ba?”, đầu óc Đường Phong nhanh chóng tính toán, rồi anh lập tức reo lên: “Cháu hiểu rồi!”

Đường Phong quay lại hấp tấp đi tới bậc đá phía bắc, Makarov cũng theo sau, hỏi với theo: “Cậu hiểu ra gì vậy?”

“Tỷ lệ vàng! Vị trí này vừa đúng là tỷ lệ

vàng!”, tiếng reo của Đường Phong khiến cả đại diện vang lên ong ong.

“Tỷ lệ vàng! Trời ơi, người Đảng Hạng cũng biết tỷ lệ vàng sao?”, Makarov không sao tin được.

Đường Phong tới vị trí tương tự chỗ bậc đá phía bắc, kiểm tra một lượt, và tin rằng phán đoán của mình là chính xác, khi anh đưa hai tay ra đẩy thử, một tiếng động nặng trịch vang lên, tảng đá trước mặt quả nhiên lồm vào bên trong.

Bậc thang phía bắc đó đã lồm vào trong, nhưng đại diện vẫn chẳng có gì thay đổi. Đường Phong và Makarov tới vị trí tương tự ở phía đông, rồi dùng cách giống như vậy, và tình hình giống hệt như hai chò ban nãy. Cuối cùng, khi họ tới vị

trí tương tự ở phía nam thì cả hai trở nên do dự, đây rất có khả năng là bậc thang cuối cùng khởi động một hệ thống nào đó.

Hai người chân chừ hồi lâu, Makarov mới nói: “Cứ để tôi đây!”

Đường Phong không phản đối, anh đã chuẩn bị xong tâm lý đối diện với bất cứ sự cố nào, nhưng anh vẫn bị sự khủng hoảng kì lạ nào đó bao trùm. Sự khủng hoảng với thế giới bên ngoài khiến anh theo phản xạ rút súng ra.

Makarov dồn sức vào hai cánh tay, tảng đá trên bậc thang phía nam lồm vào trong, nhưng vẫn chẳng có gì thay đổi..., nhưng đúng lúc Đường Phong và Makarov ngạc nhiên không hiểu và đưa

mắt nhìn nhau, thì không biết từ đâu, một tiếng động lớn vang lên. Ngay sau đó, Đường Phong và Makarov đề ý thấy, đầm nước trước mặt họ có sự biến đổi.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 15

Lời thề trên bệ đá.

Hắc Lạt ma vốn là người Mông cổ, sau khi cách mạng Mông cổ bùng nổ, ông ta đã bỏ chạy tới biên giới Trung Quốc, rồi hành nghề cướp bóc để mưu sinh, gây thù địch với chính quyền Mông cổ thời đó.

Nghe nói, dưới sự giúp đỡ của đặc công Liên Xô, chính phủ Mông Cổ đã vượt

đường dài bất ngờ tập kích vào núi Mã Tung, giết chết Hắc Lạt ma, rồi còn chặt cả đầu ông ta. Xương sọ của ông ta hiện giờ vẫn còn được cất giữ tại Saint Petersburg.

1

Nước chết trong đầm bắt đầu sôi ùng ục, bong bóng nước không ngừng nổi lên. Đường Phong và Makarov kinh ngạc nhìn sự biến hóa trong đầm nước, bật lùi lại phía sau.

Lại một tiếng động lớn nữa vang lên, Đường Phong phát hiện nước trong đầm bắt đầu hạ xuống. Ngay sau đó, đồng vàng bạc châu báu vốn chìm dưới đáy đầm, bỗng từ từ nổi lên mặt nước.

Cho tới khi đồng vàng bạc châu báu chắt

như núi hiện rõ mồn một trước mặt họ, Đường Phong mới phát hiện thấy: hóa ra tất cả đồng vàng bạc châu báu đều được chắt trên một bệ đá hình vuông. Giữa bệ đá và vách đầm có khe hở rộng khoảng nửa mét, nước trong đầm vốn đầy ăm ắp, đã rút hết vào trong khe hở đó.

“Thật... thật không sao tin nổi!”, Makarov ngạc nhiên kêu lên.

“Đây lẽ nào chính là kho báu được đánh dấu trên tấm bản đồ?”, Đường Phong nghĩ tới tấm bản đồ kho báu trong phòng khách phía đông ở nhà trọ.

Đường Phong không hứng thú với đồng vàng bạc châu báu này, vì thứ mà anh muốn tìm chính là kệ tranh ngọc. Bệ đá nhô lên ngang bằng với vị trí thêm đá mà

anh đang đứng thì dừng lại.

Đường Phong quan sát một hồi, tin rằng chẳng có nguy hiểm nào cả, anh liền lao như tên bắn, nhảy phóc lên bệ đá, Makarov cũng nhảy lên theo.

Hai người đứng giữa núi ngọc ngà châu báu chất nhiều đến mức họ gần như chẳng có chỗ để đặt chân. Đường Phong thần thò nhìn kho báu trước mặt, đột nhiên, anh phát hiện ra có chút không bình thường. Anh nhắc một thứ đồ gốm sứ trong núi châu báu lên, đây là một chiếc bình ngũ sắc vẽ hoa lá và chim chóc bằng ngọc. Kiến thức tích lũy bao năm đã giúp anh nhận ngay ra chiếc bình gốm sứ trên tay là của những năm Càn Long đời Thanh chế tác. Đặt bình hoa

xuống, Đường Phong lại cầm một cái lò đồng lên, dưới đáy lò có bút tích, rõ ràng, chính xác viết rằng “Được làm vào thời Tuyên Đức”.

Đường Phong đã nhìn ra chút manh mối, anh lắc đầu đặt chiếc lò đồng xuống, nói với Makarov: “Thật là kì lạ quá, những báu vật này không phải của Tây Hạ.”

“Ồ? Sao cậu biết?”, Makarov ngạc nhiên.

“Cái bình hoa lá chim chóc bằng ngọc mà ban nãy cháu cầm lên, là của những năm Càn Long đời Thanh, Tây Hạ không có loại bình như vậy, cái lò đồng cũng là của đời Minh những năm Tuyên Đức, cũng không phải của Tây Hạ.

Ngọc ngà châu báu ở đây vốn không phải

của thời Tây Hạ, có không ít là của thời nhà Thanh, còn đa số vàng bạc đều của thời Dân quốc”, vừa nói, Đường Phong vừa tiện tay cầm vài chiếc dây chuyền trong đồng châu báu lên, “Hơn nữa lại đều là những vật trong dân gian, không thể bì được với châu báu của đế vương hoàng gia được.”

Makarov cũng cúi người nhặt vài đồng tiền bạc, tiền vàng lên nhìn kĩ: “Cái này có thể giải thích cho hai đồng bạc mà chúng ta phát hiện thấy trong trung điện rồi!”

“Ừm, hai đồng bạc phát hiện thấy trong trung điện chắc cũng bắt nguồn từ đồng châu báu này!”, Đường Phong phán đoán. “Đường Phong... thế... thì tôi chẳng hiểu

gì cả! Tất cả mọi thứ của chùa Hắc Thứ, bất luận là tượng Phật hay là kiến trúc đều thể hiện dấu tích của thời kì Tây Hạ, nhưng sao ở đây lại xuất hiện kho báu của Dân quốc?”

“Điều này quả thực rất kì lạ, cháu cũng không hiểu.

Từ đồng vàng bạc châu báu của thời kì Dân quốc này, có thể thấy, vàng bạc đã được cất ở đây từ thời kì đồ, thêm nữa, căn cứ vào tấm gỗ, dây thừng để lại trong lối đi, cháu đoán những người vào đây cũng đều từ thời Dân quốc.”

“Có thể là ai được? Còn nữa, ở đây vốn cất giữ cái gì nhỉ?”

“Đúng thế! Lẽ nào ở đây không có văn vật còn sót lại từ thời Tây Hạ?”, Đường

Phong ngẫm nghĩ, rồi bắt đầu cẩn thận phân loại đồng vàng bạc châu báu ngồn ngồn trước mặt. Nhưng anh đã xem qua đồng kho báu một lượt, mà vẫn không thấy một di vật nào của thời kì Tây Hạ, lại càng không thấy kệ tranh ngọc mà họ đang khổ sở tìm kiếm.

2

Đường Phong làm xong thì thấy cơ thể mới rã rời, anh liền ngồi xuống cạnh đồng vàng bạc châu báu: “ô trời! Đây lẽ nào là số phận bốn cột tôi? vất vả khổ cực, trải qua biết bao nguy hiểm, đến đây thì phát hiện thấy kho báu rồi mà lại không phải là thứ mà mình cần tìm! Chủ nhân của những báu vật này rốt cuộc là ai đây?”

Đường Phong cảm thấy chủ nhân của kho báu này hình như đang chơi một trò đùa ác với mình. Trong lúc anh đang thiếu não thì Makarov lại có phát hiện mới: “Đường Phong, cậu nhìn này, hình như trên bệ đá có chữ, giống chữ Hán!”

Đường Phong cũng phát hiện thấy bệ đá bên cạnh mình có chữ, hai người bệ đồng ngọc ngà châu báu trên bệ đá ra chỗ khác, giật mình phát hiện ra trên bệ đá khắc kín chữ, hơn nữa còn đều là chữ Hán phồn thể. “Giống như một bài văn vậy!”, Đường Phong phán đoán.

“Đây cũng có thể là do đám người vào đây từ thời Dân quốc khắc cũng nên. Makarov nói.

Đường Phong chậm chậm đọc từng chữ

một khắc trên bệ đá:

Hắc Lạt ma vô đạo, không nghe những lời chân thành, kết quả thất bại như ngày hôm nay, không giữ được núi Mã Tung, Đền Hoàng thiên kiệt anh minh không còn. Nay tôi và các huynh đệ tại đây, trước mặt Phật tổ, thề với trời rằng: chân thành đoàn kết, cùng gây dựng đại sự, giết Hắc Lạt ma, gây dựng lại sơn hà, nhất định phải tìm thấy tòa thành cổ Tây Hạ đã biến mất, cùng hưởng vinh hoa phú quý. Nhật nguyệt làm chứng, tâm này ghi dấu, ai phản bội lời thề nhất định sẽ phải chết.

Người thề: Mã Viễn

Cuối cùng Đường Phong cũng đã đọc xong những dòng chữ nửa vắn vẻ nửa tự

bạch này, phía sau tên người thê “Mã Viễn” hình như vẫn còn 9 chữ nữa, nhưng đều đã bị mờ, nên không thể đọc được.

“Mấy chữ phía sau chắc đều là tên của những người cùng thê, nhưng chắc đều bị cố ý xóa đi, chỉ còn lại chữ Mã Viễn này”, Đường Phong nói.

“Trong đoạn văn thê này có nhắc tới Hắc Lạt ma!”, Makarov nhớ tới cái người mà Đại Lạt ma kể với họ tại Thất Sắc Cẩm Hải.

Đường Phong cũng đã nhớ ra: “Lúc ở Thất sắc cẩm Hải, Đại Lạt ma từng kể rằng: thời Dân quốc, ở vùng tây bắc, có một tên thổ phỉ rất nổi tiếng là Đan Tất Kiên Tán, mọi người đều gọi người này là ‘Hắc Lạt ma’. Tương truyền, thì chính

Hắc Lạt ma này là người đã đoạt được
kệ tranh ngọc cất giấu tại Đôn Hoàng.”

“Đúng vậy! Trong lời thề này nhắc đến
‘Đôn Hoàng’, sau này khi trở về, tôi
cũng tìm kiếm qua một chút tài liệu, Hắc
Lạt ma vốn là người Mông cổ, sau khi
cách mạng Mông Cổ bùng nổ, ông ta đã
bỏ chạy tới biên giới Trung Quốc, rồi
hành nghề cướp bóc để mưu sinh, gây thù
địch với chính quyền Mông cổ thời đó.
Thời đó, ông ta lấy núi Mã Tung làm căn
cứ, hoạt động tại vùng Đôn Hoàng, Tửu
Tuyền, bởi vậy rất có khả năng ông ta đã
đoạt được kệ tranh ngọc tại Đôn Hoàng.”

“Sau này, nhóm Hắc Lạt ma đã trở thành
chủ đề đau đầu của hai nước Trung -
Mông. Dưới sự giúp đỡ của đặc công

Liên Xô, chính phủ Mông cổ đã vượt đường dài, bất ngờ tập kích núi Mã Tung, giết chết Hắc Lạt ma, rồi còn chặt cả đầu ông ta. Nghe nói, xương sọ của ông ta hiện giờ

Cô vẫn còn được cất giữ tại Saint Petersburg.”

“Đúng là như vậy! Nhưng những tin tức được tiết lộ từ đoạn lời thề này hình như không giống với những gì chúng ta đã biết”, Makarov nghi ngờ nhìn những chữ phồn thể trên bệ đá, “Lời thề là chừ Hán phồn thể, lại nhắc tới Hắc Lạt ma, vậy thì chúng ta có thể nhận định được thời gian của đoạn lời thề này là khoảng từ những năm 20 đến những năm 40 của thế kỷ trước, gần nhất cũng không thể quá những

năm 50. Kết hợp với những di vật và kho báu trong thạch điện để phán đoán, thì chắc càng gần với thời kì trước đó hơn, tức là cuối những năm 20 hoặc những năm 30.”

Đường Phong nghe những suy đoán của Makarov, gật gù: “Lão Mã, bác nói tiếp đi, có gì khác nhau?”

“Trong lời thề có hai lần nhắc tới Hắc Lạt ma, lần thứ nhất nói rằng Hắc Lạt ma vô đạo, lần thứ hai nhắc tới việc giết chết Hắc Lạt ma. Dựa vào những chữ đó để lý giải, thì hình như là đám người này đã giết chết Hắc Lạt ma, điều này không giống với những gì mà chúng ta biết.”

“ừm, truyền thuyết thì nói rằng Hắc Lạt ma bị quân Mông Cổ và đặc công Liên

Xô giết, còn có cả đầu để chứng minh. Nhưng cũng có truyền thuyết cho rằng, Hắc Lạt ma đã trốn được sự truy sát đó, mang theo cả kho báu của nước thù địch, rồi cất giấu tại chỗ nào đó mà không ai biết”, Đường Phong nói.

“Nếu như những lời thề này là thật, vậy thì người bị Mông Cổ và đặc công Liên Xô giết chết chỉ là hàng giả.”

“Nhưng chúng ta làm sao chứng minh được người viết bài thề này có đáng tin cậy hay không?”

“Hiện giờ tôi nghiêng về những tin tức mà bài thề này tiết lộ hơn. Bởi vì đây là tư liệu nguyên bản, điều này chúng ta có thể nhận ra từ những dòng chữ; bởi vậy, tôi càng nghiêng về nội dung được tiết lộ

trong bài thề này.”

“Ừm, từ nội dung của lời thề cho thấy, người thề chắc là người trong cuộc. Nhưng lại là nhóm người nào đây?”, Đường Phong không hiểu.

Ngược lại, tư duy của Makarov lại rộng mở hơn nhiều: “Đường Phong, cậu nhìn đồng ngọc ngà châu báu này mà không đoán được người thề là ai sao?”

“Ý bác là: người thề chính là chủ nhân của kho báu này ạ? Vậy thì họ khả năng là người của Hắc Lạt ma. Chỉ có Hắc Lạt ma, hoặc thuộc hạ của Hắc Lạt Ma, mới có thể thu gom một đống kho báu lớn như vậy trong thời kì Dân quốc!”, Đường Phong ngẫm nghĩ một lúc, nói tiếp: “Thời kì Dân quốc, khắp dải tây bắc đều

lưu truyền truyền thuyết về kho báu của Hắc Lạt ma. Nghe nói, Hắc Lạt ma đã dùng việc cướp bóc các thương nhân đi qua đây để tích lũy tài sản giàu có của nước thù địch, sau này số tài sản đó cũng bí ẩn biến mất cùng Hắc Lạt ma, vĩnh viễn biến mất.”

“Không sai! Trong lời thề lần thứ nhất nhắc tới Hắc Lạt ma, thực ra chính là lý do ‘giết Hắc Lạt ma’ được nhắc tới lần thứ hai trong lời thề. Cái từ ‘vô đạo’ trong ‘Hắc Lạt ma vô đạo’ vốn không phải để chỉ Hắc Lạt ma là kẻ chuyên giết người, không tội ác nào là hắn không gây ra, mà thực ra ý nghĩa của nó chính là lời oán thán Hắc Lạt ma ‘không nghe những lời chân thành’ của những người này; ý

nghĩa sâu xa hơn: chính là sự oán hận của những người này với Hắc Lạt ma.”

“Xem ra trong đội quân của Hắc Lạt ma thời đó đã có một thế lực phản lại Hắc Lạt ma!”, Đường Phong thầm kinh ngạc.

3

Một thế lực phản lại Hắc Lạt Ma?

Makarov khẳng định lại phán đoán của Hàn Giang: “ừm, tôi nghĩ là vậy.

Hậu quả của ‘Hắc Lạt ma vô đạo, không nghe những lời chân thành’ mới chính là ‘kết quả thất bại như ngày hôm nay, núi Mã Tung không giữ được, Đôn Hoàng thiên kiệt anh minh không còn’. Tôi nghĩ: ‘kết quả thất bại như ngày hôm nay’ chính là nhằm chỉ trận chiến mà Mông cổ và đặc công Liên Xô tập kích Hắc Lạt ma.”

“Chỉ có thể là như vậy thôi. Vậy lời thề ‘giết Hắc Lạt ma’ của họ phía sau, cũng có nghĩa là Hắc Lạt ma không hề chết trong trận tập kích của Mông cổ và đặc công Liên Xô. Nhưng sau này, kể từ sau trận chiến đó, tất cả những thông tin bí mật về Hắc Lạt ma đều đứt đoạn, thế nhân không còn nghe tới Hắc Lạt ma nữa.”

“Với tính cách của Hắc Lạt ma, thì ông ta không bao giờ cam chịu chìm ngấm như vậy đâu. Sau này ông ta không lộ mặt, thì chỉ có thể có một giải thích duy nhất, đó chính là: ông ta thực sự đã chết rồi!”

“Nếu nói như bác thì chẳng bao lâu sau trận chiến tại núi Mã Tung đó, Hắc Lạt ma cũng chết rồi!”

Makarov gật gù: “Nhất định là như vậy. Sau trận chiến tại núi Mã Tung, Hắc Lạt ma cùng một số người trong bộ tộc đã chạy thoát, vậy nơi cuối cùng mà họ tới, có thể là chỗ nào đây?”

“Chắc chắn là ở đây. Từ tình hình lúc đó cho thấy, phía bắc là Mông cổ, nên Hắc Lạt ma không thể đến đó được; phía tây là Tân Cương, thì có quân đô đốc cũng tăng cường phòng thủ nên Hắc Lạt cũng e dè, phía nam là vùng Thanh Hải hoang sơ, hiểm trở; nên chỉ có đi về phía đông, trốn trong núi Hạ Lan là thượng sách. Hơn nữa, ở đây núi cao rừng rậm, lại còn có thạch điện này có thể ẩn náu...”

“Không! Đường Phong, lúc Hắc Lạt ma tháo chạy nhất định là hấp tấp thực mạng,

không thể mang theo bao nhiêu đồ đạc như vậy được. Chắc chắn trước đó Hắc Lạt ma đã phát hiện ra chỗ này, và để đề phòng bất trắc nên ông ta đã cất giấu toàn bộ vàng bạc châu báu mà mình tích lũy được ở đây. Sau trận chiến ở núi Mã Tung, Hắc Lạt ma và băng nhóm của ông ta bị truy đuổi, chắc chắn sẽ nghĩ tới chỗ này trước tiên!”, giải thích của Makarov hợp lý hơn hẳn.

“Vậy tám bản đồ kho báu từ thời Dân quốc, mà cháu và Hàn Giang phát hiện thấy trong nhà trọ, chắc là chỉ chỗ này rồi!”

“Điều đó không quan trọng nữa rồi. Quan trọng là Hắc Lạt ma làm thế nào để tìm thấy chỗ này?”

“Là... là kê tranh ngọc!”, Đường Phong giật mình, “Nhưng trên kê tranh ngọc không thể có thông tin về núi Hạ Lan được!”

“Đúng! Nhimg tôi nghĩ Hắc Lạt ma đã biết trước về bí mật của kê tranh ngọc, bởi vậy ông ta cũng đang tìm kiếm những kê tranh ngọc khác. Chỉ có điều, dựa vào năng lực của ông ta thì không tự tìm ra được! Điều này có thể nhìn ra từ trong đoạn lời thề, ‘chân thành đoàn kết, cùng gây dựng đại sự, giết Hắc Lạt ma, xây dựng lại sơn hà, nhất định phải tìm thấy tòa thành cổ Tây Hạ đã biến mất, cùng hưởng vinh hoa phú quý’. ‘Đại sự’ nhằm đề chỉ điều gì? Phía sau đã nói ra rồi ‘nhất định phải tìm thấy tòa thành cổ Tây

Hạ đã biến mất’!”

“Hạ Hải Mật Thành?”, Đường Phong ngạc nhiên nói.

“Không sai, chính trong quá trình tìm kiếm kệ tranh ngọc, rất có khả năng Hắc Lạt ma đã vô tình phát hiện ra những thạch điện trong chùa Hắc Thửu trên núi.”

“Vậy kệ tranh ngọc trên núi Hạ Lan ở đâu?”

“Đây cũng là câu hỏi mà tôi quan tâm nhất, nhưng xem ra ở đây không thể có kệ tranh ngọc đâu.”

“Lão Mã, cháu bỗng nghĩ tới người bị kẹp chết dưới cánh cổng bằng đồng bọc vàng, có khi nào là Hắc Lạt ma không nhỉ?”, Đường Phong đột nhiên nói.

“Hắc Lạt ma bị kẹp chết...”, Makarov
lầm bầm, giống như chìm trong suy tư.
Mãi lâu sau Makarov mới nói,

“Hài cốt đó có phải là của Hắc Lạt ma
hay không, cũng chưa biết được, nhưng
nhìn lại sự việc từ khi chúng ta tiến vào
trong huyền cung trong ngọn núi này, thì
chỉ trông thấy bộ hài cốt đó, tôi cho rằng
rất có khả năng đó chính là Hắc Lạt ma!”

“Hắc Lạt ma chết thảm thật đấy! Xem ra
đám người đó giết ông ta không chỉ vì
bất mãn với ông ấy, mà cũng là vì mục
đích muốn tìm ra Hạng Hải Mật Thành.”

“Hoặc có thể nói rằng, sự bất mãn của họ
với Hắc Lạt ma bắt nguồn từ bí mật phía
sau kệ tranh ngọc!”, Makarov bình tĩnh
nói.

“Những người này đã có nhiều báu vật như vậy rồi mà vẫn chưa thỏa mãn sao?”

“Đường Phong, nghi vấn lớn nhất trong đoạn lời thề này không chỉ có vậy thôi đâu!”, Makarov nhắc nhở Đường Phong.

“, vẫn còn gì vậy?”

“Là 9 chữ bị cố ý xóa đi!”, Makarov nói như đinh đóng cột.

“Cháu cũng để ý thấy, 9 chữ đó không phải tự nhiên biến mất mà là do ai đó cố ý xóa đi, chỉ có hai chữ ‘Mã Viễn’ là không bị xóa thôi.”

“Theo thói quen của người Trung Quốc các cậu, thì 9 chữ Hán chắc là họ tên của từ ba đến bốn người nào đó, cộng thêm cả ‘Mã Viễn’ này nữa, là khoảng bốn hoặc năm người, họ đã giết chết Hắc Lạt

ma rồi lập nên lời thề này. Nhưng sau đó không hiểu vì nguyên nhân gì mà họ lại xóa tên của mấy người đó đi.”

“Bốn đến năm người?! Mấy người này đã theo Hắc Lạt ma trốn được truy sát, chạy thẳng tới đây, sau đó lại vì nguyên nhân nào đó mà bốn, năm người này giết chết Hắc Lạt ma. Sau khi những người này giết chết Hắc Lạt ma thì cũng không hưởng thụ kho báu ở đây, mà lại lao đi tìm kệ tranh ngọc còn lại, nhưng cuối cùng cũng không ai quay trở về đây. Lẽ nào họ cũng đều chết hết cả rồi sao?”, Đường Phong suy đoán toàn bộ quá trình đã từng xảy ra ở đây.

“ít nhất là họ cũng đã để lại dấu vết ở Thất sắc cầm Hải!”, Makarov nhắc nhở.

“Đúng! Đại Lạt ma kể rằng, năm đó bỗng xuất hiện bốn vị khách từ phương xa tới, bọn họ có đúng bốn người!”, Đường Phong ngạc nhiên nói, nhưng ngay lập tức anh đã tự phủ định điều đó, “Nhưng cháu còn nhớ là Đại Lạt ma nói rất rõ ràng, dẫn đầu đoàn khách phương xa đó là một người đàn ông trung niên khoảng bốn năm chục tuổi, ba người còn lại thì một người trông khoảng hơn 30 tuổi, hai người còn lại rất trẻ, xem chừng chỉ ngoài 20 tuổi thôi.

Nếu như lời thề trên đá được khắc sau trận chiến ở núi Mã Tung không lâu, thì cũng là cuối những năm 20 của thế kỷ trước, muộn nhất cũng phải đầu những năm 30, còn bốn người khách phương xa

đột nhập tới Thất sắc cầm Hải là cuối những năm 40. Từ đó tính ra thì chắc chắn hai người trẻ tuổi không thể là những người tham gia vào lời thề, cái người khoảng ngoài 30 tuổi cũng chưa chắc tham gia lời thề đó.”

Makarov nghiên ngẫm rất lâu cũng không hiểu ra được vấn đề này. “Hồng rồi! Chúng ta chỉ chăm chăm tìm kho báu trong này, Hàn Giang vẫn ở ngoài đó kia!”, Đường Phong bỗng kêu lên.

Hai người lúc này mới nhớ tới Hàn Giang ở ngoài không biết đã ra sao rồi, chẳng ai ngờ phía sau đầm thủy ngân lại có một không gian rộng lớn và những phát hiện đáng kinh ngạc như vậy.

Đường Phong và Makarov không lấy đi bất cứ báu vật nào, mà liền vội vàng quay về theo đường cũ. Hình như mọi việc đều rất bình thường, nên chẳng mấy chốc hai người đã quay lại trung điện. Đường Phong bước nhanh xuống bậc thang, anh tưởng rằng Hàn Giang vẫn đứng ở bờ bên kia đầm thủy ngân chờ đợi họ. Nhưng khi họ tới cạnh đầm thủy ngân thì lại không thấy bóng dáng Hàn Giang đâu cả, và điều càng khiến anh ngạc nhiên là tấm ván gỗ trên đầm thủy ngân cũng không cánh mà bay.

“Trời ơi! Hàn Giang... đang lâm trận bỗng tháo chạy là sao?”

“Chắc chắn Hàn Giang gặp phải sự cố nào đó rồi!”, Makarov lập tức phán

đoán.

“Trời ơi! Không phải Hàn Giang rơi xuống cái đầm thủy ngân đó rồi chứ?”, Đường Phong lập tức nghĩ tới tình huống xấu nhất.

Đường Phong đứng sát mép đầm thủy ngân, nhìn xuống đáy đầm, chẳng có gì khác thường cả!

“Gã bí ẩn đó..miệng Makarov lắm bằm.

“Gã bí ẩn?”, Đường Phong cũng kêu lên.

“Với bản lĩnh của Hàn Giang, thì người bình thường không hạ được cậu ấy đâu, trừ khi cậu ấy bị đánh lén!”, Makarov suy đoán.

“Được rồi! Đừng quan tâm tới Hàn Giang nữa, anh ta mạng lớn không

chết được đâu! Bây giờ phải mau nghĩ quay về bằng cách nào đây!”, Đường Phong xem chúng ta quay về bằng cách nào đây!”, Đường Phong khó chịu bực dọc.

Đường Phong và Makarov nhất thời đều cuống cả lên. Nhưng Makarov chẳng mấy chốc đã trấn tĩnh lại: “Đường Phong, cậu nghĩ xem, ban đầu khi Tây Hạ xây dựng chỗ này chắc chắn không thể kê cái tấm gỗ qua đầm thủy ngân được.”

“Đúng vậy! Có lẽ trước đây trên này từng có cây cầu, sau này bị Lượng Tô hạ lệnh phá hủy! Không phải ông ta không muốn có người vào được trong này sao?”, Đường Phong đoán mò.

“Bị Lượng Tô phá hủy? Trừ khi là cầu

gỗ, nhưng tôi thấy bên đầm thủy ngân vốn chẳng có dấu vết gì của cái cầu nào cả!”, sau khi kiểm tra Makarov nói.

“Vậy thì là cầu đá!”, Đường Phong nói mò.

“Cầu đá?”, trong đầu Makarov nảy ra một loạt hình ảnh, ông bỗng nghĩ tới điều gì đó, nên vội vàng mò mẫm vách đá trên bờ phía bắc đầm thủy ngân.

“Lão Mã, bác đang làm gì vậy? Bác cho rằng ở đây vẫn còn có hệ thống ngầm nào sao?”, Đường Phong hỏi lại.

“Tại sao lại không thể chứ?”, xem ra Makarov rất tự tin.

Vách đá phía bờ bắc đầm thủy ngân do những tảng đá hình lục giác không bằng nhau xếp thành, Makarov thử từng tảng

một, đột nhiên, một tảng đá trong số đã bị ấn xuống.

Đường Phong cũng ngạc nhiên, anh phát hiện ra tảng đá bị Makarov ấn xuống có vẻ cân đối hơn những tảng đá hình lục giác khác. Khi Makarov ấn tảng đá xuống tận cùng thì thủy ngân trong đầm cũng biến đổi.

Một cơn sóng không lớn lắm dâng lên, sáu bệ đá hình lục giác từ dưới đầm thủy ngân từ từ nhô lên, vừa vặn tạo thành một cái cầu đá giữa đầm thủy ngân.

Đường Phong bước tới cạnh đầm, trông thấy những bệ đá hình lục giác xếp thành hình hoa sen, đúng như tên gọi “bước bước liên hoa”, đây là ngụ ý cát tường trong Phật giáo. Đường Phong không bận

tâm nhiều nữa, anh là người đầu tiên bước lên bệ đá thứ nhất, ngay sau đó là bậc thứ hai, thứ ba... Khi đôi chân đã đặt lên bờ phía nam đầm thủy ngân, thì rốt cuộc anh cũng thở phào nhẹ nhõm. Makarov cũng bước theo sau sang bờ phía nam.

Hai người không dám nghi ngờ, cũng không dám gọi tên Hàn Giang. Cả hai cùng lúc rút súng ra, gã bí ẩn đó có thể đang ở bên ngoài cánh cổng bằng đồng bọc vàng...

5

Đường Phong và Makarov đi qua lối đi rộng rãi, trong đó chất đống những tảng đá hình bầu dục, không khác gì so với lúc họ tới, hai sợi dây thừng trên cánh

công bằng đồng bọc vàng cũng vẫn còn, tám ván gỗ bắc qua đầm thủy ngân đã được đặt về vị trí cũ. Đường Phong định đi qua cánh cổng, nhưng lại bị Makarov kéo lại. Makarov chỉ chỉ xuống dưới chân, Đường Phong phát hiện thấy bụi đất dưới chân xuất hiện những dấu giày hỗn loạn.

Đường Phong ngồi xổm xuống, kiểm tra những dấu giày hỗn loạn này, nhưng phát hiện ra chúng đều là của anh, Hàn Giang và Makarov để lại, không có vết giày của người thứ tư.

Makarov cũng rất nghi ngờ, hai người quay trở lại trung điện, ở đây chẳng có ai. Rốt cuộc Hàn Giang biến đi đâu nhỉ?! Đường Phong nhìn cánh cổng phía tây

lúc họ mở ra khi tới đây, rồi lại nhìn cửa hang phía nam đã mở ra nhưng không phát hiện thấy có gì khác thường, anh lại nhìn tiếp cánh cổng phía đông vốn đóng im ỉm, giờ bỗng khép hờ...

“Cánh cổng phía đông bị mở ra kìa!”, Đường Phong khẽ kêu lên.

“vết giày của Hàn Giang cũng dẫn thẳng vào trong đó!”, Makarov phát hiện dấu giày của Hàn Giang cuối cùng đã mất hút trước cánh cổng phía đông.

Hai người nhìn nhau, liền lên nòng súng theo phản xạ, nghiêng người tới cạnh cánh cổng phía đông. Họ không biết rốt cuộc Hàn Giang đã gặp phải chuyện gì, và sao lại bê việc tức trực để chui vào trong cánh cổng phía đông làm gì. Phía

sau cánh cổng sơn vàng phía đông sẽ là gì đây? Theo kinh nghiệm từ bên ngoài cánh cổng phía tây thì chắc là một lối đi? Lối đi này dài thế nào mà Hàn Giang vào đó xong cũng không thấy quay lại?

Đường Phong lấy tay ra hiệu cho Makarov, ý là anh sẽ tới mở cổng, Makarov yểm hộ. Lão Mã gật gật đầu, Đường Phong lấy tay phải từ từ đẩy cửa ra. “Cót két” một tiếng, cánh cổng sơn vàng phía đông của tiền điện đã được mở ra. Bên ngoài quả nhiên là một lối đi tối om om sâu hun hút, và không có ai cầm súng chĩa vào mình, lúc này Đường Phong mới khẽ thở phào.

Đường Phong lách người, bước vào lối đi bên ngoài cánh cổng, Makarov cũng

vào theo. Đường Phong bật đèn pin, soi vào lối đi, ở đây không khác gì so với lối đi lúc họ đến, vách đá đã được con người mài giũa nhưng không phẳng phiu cho lắm. Anh tiến lên phía trước vài bước, thì phát hiện ra đường đi dưới chân hình như đang cao dần lên. Họ đi thêm vài bước nữa, phía trước xuất hiện một ngã rẽ, rẽ vào đó, Đường Phong dùng đèn pin soi, độ dốc bỗng tăng chót vót.

Đường Phong cẩn thận, nghi ngờ, đang định bước chân lên phía trước, thì đột nhiên chân anh bị một vật gì đó vướng phải. Anh giật mình, theo phản xạ anh nhắm thẳng súng xuống dưới chân, nhưng đúng lúc này, anh phát hiện ra phía dưới

cũng có một nòng súng đang chĩa về mình.

“Ai?! , Đường Phong giật bắn mình, lùi ngay lại phía sau, áp người vào vách đá, đèn pin trên tay cũng rơi xuống đất.

‘Đừng hoảng loạn thế!’”, là giọng Hàn Giang.

Đường Phong vội vàng nhặt đèn pin lên, soi về mặt người đối diện, thì thấy Hàn Giang uể oải rã rời ngồi bệt xuống vách đá. Lúc này, Hàn Giang đã buông súng trên tay xuống.

“Sao anh lại chạy vào đây ngủ vậy? Bỏ canh gác hại chúng tôi xem chút nữa là không quay về được!”, Đường Phong oán thán.

“Đường Phong, hình như Hàn Giang bị

thương rồi!”, Makarov đã nhìn ra sự yếu ớt của Hàn Giang.

“Sao anh lại chạy tới đây vậy?”, Đường Phong cũng nhận ra hình như Hàn Giang có vấn đề, họ nói mấy câu rồi mà Hàn Giang chẳng ho he gì cả.

Đường Phong đỡ Hàn Giang dậy. Hàn Giang ra sức lắc lắc đầu, phía sau gáy vô cùng đau đớn: “Tôi thấy cậu... cậu mãi chưa quay lại, nên liền mò mẫm... hệ thống ngầm của đầm thủy... thủy ngân. Đúng lúc đó, tôi nghe... nghe thấy một tiếng súng nổ, tôi nhận ra... nhận ra tiếng súng này vọng ra từ trong lối đi, vậy... vậy là tôi đã đi theo. Vừa mới tới đây, tôi... tôi cảm thấy sau gáy mình đau buốt, trước mắt tối sầm lại, thì... thì chẳng còn

biết gì nữa cả, bây giờ ở đây vẫn đau...”

Nghe xong đoạn tường thuật đứt quãng của Hàn Giang, Đường Phong cười nói:

“Đừng giả vờ nữa, với cơ thể của anh, thì kể cả bị người ta tấn công trộm mười lần, cũng không đến nỗi như vậy đâu!

Mau đứng dậy nào!”

“Không! Lần... lần này không giống, tôi cũng đã từng bị người ta tấn công trộm, nhưng chưa... chưa bao giờ lại nghiêm trọng như lần này!”, Hàn Giang cố hồi tưởng lại giây phút gặp nạn đó.

“Anh bị đập cho bại não rồi à! Lần này thì có làm sao?”, Đường Phong không tin, tưởng rằng Hàn Giang vẫn đang giả vờ.

Makarov kiểm tra vết thương của Hàn

Giang, phía sau gáy xuất hiện một vết tụ máu lớn. “Lần này quả thực rất nghiêm trọng đấy, cái gã tấn công trộm Hàn Giang ra tay rất hiểm, vừa chuẩn vừa ác!”, Makarov dựa vào bao năm kinh nghiệm để phán đoán.

“Anh có trông rõ người đó không?”, Đường Phong hỏi.

“Nhanh như vậy, tôi... tôi còn không kịp phản ứng!”, Hàn Giang nói.

“Như vậy cũng có nghĩa là anh không biết cái gã đó đi đâu mất phải không?”, Đường Phong thất vọng nói.

“Kẻ tấn công trộm Hàn Giang chắc chính là cái gã bí ẩn đó!”, Makarov đột nhiên nói.

“Gã bí ẩn? Sao bác có thể khẳng định

vậy?”, Đường Phong không hiểu.

Makarov bước lên phía trước vài bước, đứng cạnh vách đá, chỉ vào kí hiệu hình tam giác bắt mắt trên vách đá, nói: “Nhìn xem! Kí hiệu đó lại xuất hiện rồi!”

“Quả nhiên là gã ta!”, Đường Phong cũng nhận ra kí hiệu trên vách đá giống hệt như kí hiệu mà họ từng nhìn thấy trong rừng. Tuy là trên vách đá rắn chắc, nhưng kí hiệu hình tam giác này vẫn được chia thành ba nét, được dùng sức khắc sâu lên vách đá, đến nỗi những vụn đá vẫn còn lưu lại trên đường viền của kí hiệu tam giác.

6

Ba người dùng manh mối đã có phân tích một hồi, nhớ rằng gã bí ẩn đó đã đi theo

lôi đi này tiến lên phía trước. Vậy là, Đường Phong và Makarov đỡ Hàn Giang vẫn chưa hồi sức dậy, ba người bắt đầu khó nhọc tiến về phía trước.

“Tiếng súng? Anh nghe thấy mấy tiếng súng vậy?”, Đường Phong hỏi Hàn Giang.

“Ít nhất cũng phải ba phát, cũng có thể là bốn năm phát! Có mấy phát súng bắn liên nhau nên không rõ nữa!”, Hàn Giang cố gắng hồi tưởng lại.

“Là khẩu liên thanh hay là nhiều khẩu khác bắn nhau?”, Makarov nhanh nhậy hỏi.

Hàn Giang hơi ngớ người ra, anh ngẫm nghĩ, nói: 'Hình như không chỉ có một khẩu! Nhưng tôi cũng không dám khẳng

định.

“Lẽ nào ngoài gã bí ẩn đó ra còn có người khác?”, Đường Phong vừa nói vừa bất giác lần sờ khẩu súng của mình.

Cả ba người lại im lặng, bởi vì Hàn Giang yếu quá nên ba người đi rất chậm. Đường Phong phát hiện địa hình của lối đi này cứ cao dần lên, hơn nữa còn không ngừng quanh co. Anh chú ý kiểm tra vách đá xung quanh, một mặt kiểm tra kí hiệu mà gã bí ẩn đó để lại, một mặt lo lắng sẽ xuất hiện ngã rẽ và cửa hang mới. Anh không muốn lại lạc đường trong lối đi tối đen sâu hun hút này.

Đường Phong âm thầm ghi nhớ cự ly mà họ đã đi, cách chỗ Hàn Giang xảy ra chuyện hơn trăm bước chân, lối đi xem

ra vẫn trải dài về phía trước. Cách hơn chục bước, Đường Phong lại nhìn thấy ký hiệu hình tam giác hiện rõ trên vách đá, điều này cũng cho thấy gã bí ẩn đó cũng đi qua đường này, cũng cho thấy nguy hiểm đang càng lúc càng gần họ hơn.

Khi Đường Phong phát hiện ra ký hiệu tam giác thứ 8 trên vách đá thì anh bỗng trông thấy dưới chân có một vũng máu: “Hai người nhìn xem, ở đây có máu!”

Makarov nhìn vũng máu: “Là máu người, xem ra vừa mới chảy ra đây thôi!”

Đường Phong lại phát hiện ra vỏ đạn trên mặt đất, anh tìm thấy hai cái, Makarov cũng tìm thấy hai cái. Đường Phong và Makarov hội ý một hồi liền lần ra manh

môi: “Đây là hai vỏ đạn bắn ra từ hai khẩu súng khác nhau!”

“Như vậy có nghĩa là có ít nhất hai người đã bắn nhau?”, Đường Phong hỏi lại.

“Gần như là thế!”, Makarov đáp.

Hàn Giang và Makarov dùng đèn pin soi khắp vách đá xung quanh, nhưng chỉ có vũng máu đỏ mà thôi. “Vỏ đạn của hai khẩu súng, nhưng chỉ có vết máu của một người để lại, xem ra người kia chẳng hề hấn gì cả!”, Hàn Giang phán đoán.

Đi tiếp về phía trước, vết những giọt máu tong tỏng không ngừng xuất hiện, còn kí hiệu hình tam giác trên vách đá đã biến mất. Đường Phong không khỏi nghi ngờ: “Lẽ nào gã bí ẩn đó đã bị tấn

công?”

“Xem ra vẫn chưa nguy hiểm đến tính mạng, người này vẫn đi được về phía trước!”, Hàn Giang phán đoán.

“Rốt cuộc là thế nào đây? Ngoài gã bí ẩn đó ra, còn có ai? Nhìn thế này thì người bị thương cũng khá nặng đấy, vậy tại sao vẫn phải sống chết đi tiếp..

Đường Phong đang nói thì Hàn Giang bỗng bịt miệng anh lại. Lúc này anh mới phát hiện ra hình như đã đến cuối lối đi, phía trước xuất hiện một cửa hang, bên ngoài cửa hang là gì vậy? Anh vẫn chưa nhìn rõ thì Hàn Giang đã tắt đèn pin của anh đi.

7

Ba người dựa vào cảm giác, mò mẫm

trong lối đi. Ở đây không có lấy một tia sáng, vẫn là một không gian tối đen.

Đường Phong còn không cảm nhận được ở đây rộng chừng nào, anh muốn bật đèn pin lên, nhưng trên tay anh là cánh tay vạm vỡ của Hàn Giang ghi chặt. Anh nghe thấy hai âm thanh trong bóng tối, đó là tiếng Hàn Giang và Makarov lên nòng súng. Tay Hàn Giang từ từ rời khỏi chiếc đèn pin trong tay Đường Phong.

Đường Phong hiểu ngay ý, cũng lên nòng súng, một tay cầm súng, một tay đặt lên công tắc đèn pin. Sau một hồi im lặng, Hàn Giang và Makarov gần như cùng lúc bật đèn pin lên, cũng gần như cùng lúc rọi đèn pin thẳng vào mé trái trước mặt.

Đường Phong cũng vội vàng bật công tắc

đèn pin, soi về hướng đó, chùm ánh sáng từ ba chiếc đèn pin chụm lại chọc thủng không gian tối đen. Đường Phong phát hiện ra đây là một gian thạch thất không rộng lắm, và mé trái trước mặt họ có một người đang nằm úp mặt xuống đất.

“Stephen!”, Đường Phong, Hàn Giang và Makarov gần như cùng lúc nhận ngay ra người nằm trên mặt đất đó.

Ba người cẩn thận bước tới trước mặt Stephen, sắc mặt Stephen trắng bệch, trên cánh tay trái có một vết đạn, máu tươi từ đó đang tuôn ra đỏ au. “Hình như hấn ta rất yếu!”, Makarov nói.

“Xem ra máu trên đường đi đều là của Stephen rồi!”, Hàn Giang nghĩ ngay tới Fanny chết thảm dưới ngọn núi gần nhà

trọ.

Makarov lấy từ trong ba lô ra ít thuốc đưa cho Stephen rắc lên vết thương, rồi xé một đoạn băng gạc băng bó vết thương cho hắn. Ba người vừa đợi Stephen tỉnh táo lại, vừa quan sát thạch điện nơi họ đang đứng.

Đường Phong thâm phán đoán phương hướng, lối mà họ đang đi vào ở hướng tây. Anh ngạc nhiên bởi phát hiện ra: ở phía đông thạch điện giống hệt như lối đi thông tới hậu điện, trên vách đá xuất hiện một cái cổng vòm; chỉ có điều lối đi này hình như bị cả một tảng đá khổng lồ bịt kín, không hề trông thấy vết tích nào cho thấy nó đã được mở ra.

Đường Phong đưa hai tay ra, dốc hết sức

đẩy mạnh công vòm, không có động tĩnh gì cả. Anh nghĩ, cánh công không hề nhúc nhích vậy thì chắc chắn sẽ phải có hệ thống điều khiển ngầm, thế là anh liền tìm kiếm khắp xung quanh cánh công. Tìm mãi tìm mãi, Đường Phong mới phát hiện thấy trên đồ cửa có mấy chữ, nên liền gọi mọi người: “Mọi người xem, ở đây có chữ, là chữ Tây Hạ!”

Hàn Giang và Makrov cũng nhìn ra cánh công vòm này: “Viết gì vậy?”, Hàn Giang hỏi.

“Giới - Đàn - Thượng - Tự - Tàng - Kinh - Lâu?”, Đường Phong chậm chậm dịch những chữ Tây Hạ trên đồ cửa ra. Anh nghi ngờ mình dịch sai nên cẩn thận

nhìn lại lần nữa, quả thực là mấy chữ này.

“Tàng Kinh Lâu?”, Đường Phong là người đầu tiên thể hiện mình không hiểu gì cả, “Sao trong này lại xây dựng Tàng Kinh Lâu? Thật không thể tin được!”

Hàn Giang và Makarov cũng không hiểu, “Mặc kệ nó, mở cánh cổng này ra cái đã thì không phải sẽ biết tất sao!”,

Hàn Giang nói.

Vậy là, ba người dốc sức, cố gắng đẩy cánh cổng vòm này, nhưng cánh cổng đá không hề nhúc nhích, y nguyên một chỗ.

“Các... các người đừng phí công nữa! Cái... cổng này không đẩy ra được đâu!”, lúc này phía sau lưng họ bỗng vang lên giọng nói của Stephen.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 16

Tướng quân trong bóng tối.

“Đây là vật gia truyền của tổ tông nhà họ Mã chúng ta truyền lại, vì nó mà ông nội con đã mất mạng, vì nó mà cha phải tha hương đến nước Mỹ. Bao nhiêu năm nay, người Mỹ muốn đoạt được nó, người Đài Loan không những muốn đoạt được nó, mà còn muốn diệt trừ cha. Bởi vậy, cha đành phải trốn chui trốn lủi mới có thể sống sót được đến ngày hôm nay. Bây giờ, cha trao nó cho con, con nhất định phải cẩn thận, bởi vì...”

Đường Phong, Hàn Giang và Makarov nghe thấy giọng nói sau lưng đều giật mình quay lại nhìn, Stephen đã tỉnh lại, đang lấy tay cố chống cơ thể suy yếu ngồi dậy.

“Người bạn cũ, chúng ta lại gặp nhau rồi!”, Hàn Giang cười nói, “Nhưng xem ra tình hình lần này của anh không được tốt lắm!”

“Đúng vậy! Kể... kể từ lần đầu tiên gặp các anh, tôi đã biết... biết chúng ta có duyên với nhau!”, nét mặt Stephen như cố gắng gượng cười.

“Sao anh lại tới đây?”, Hàn Giang trở mặt trong tích tắc, ra vẻ người thăm vấn trước mặt Stephen.

“Các người có thể đến được... thì tại sao tôi không thể? mặt Stephen vẫn tươi cười.

“Người bạn này tập kích tôi trong lối đi là anh phải không?”, Hàn Giang cố ý hỏi vậy.

“Anh nghĩ rằng có thể là tôi sao?”, Stephen không trả lời thẳng câu hỏi của Hàn Giang.

“Được thôi, vậy chúng ta sẽ hỏi bằng cách khác, ai tấn công anh vậy?”, Hàn Giang nghiêm mặt.

“Nếu... tôi nói rằng tôi cũng không biết người đó, anh có tin không?”, Stephen hỏi.

“Vậy thì phải nghe lý do của anh xem sao đã.”

“Chẳng có lý do gì cả, điều mà tôi có thể nói với các anh là khuyên các anh nên mau... mau chóng rời khỏi đây.

Như vậy sẽ tốt cho các anh!”

“Cảm ơn đã quan tâm! Nhưng chúng tôi không cần.”

“VẬY... vậy tôi chẳng còn gì để nói rồi!”, Stephen nhún vai, sau đó nhắm mắt lại, kiệt sức tựa vào vách đá sau lưng.

“Còn Fanny, anh không thể nói với tôi là anh không quen chứ!”, Hàn Giang bỗng nhắc tới Fanny.

Cơ thể Stephen khẽ rung lên, nhưng anh ta mím chặt môi, im lặng.

“Theo tôi biết thì anh có tình cảm với Fanny, thậm chí còn rất tình cảm là đằng khác! Tôi nói không sai chứ!”

Hàn Giang dừng lại nhìn Stephen, cơ thể Stephen lại rung lên lần nữa. “Nói đi, ai đã hại chết Fanny? Anh phải biết rằng hiện giờ chỉ có tôi mới có thể giúp anh tóm được hung thủ đã giết hại Fanny mà thôi!”, Hàn Giang nói.

Stephen vẫn im lặng, nhưng Hàn Giang cũng nhận ra sợi dây phòng ngự trong lòng Stephen đã lỏng lẻo, anh nói tiếp: “Chúng tôi biết anh không phải là bàn tay thực sự phía sau, anh chỉ là một kẻ buôn lậu đồ mỹ nghệ, vốn chẳng có nổi sự kiên nhẫn đó đâu! Lẽ nào anh không muốn báo thù cho Fanny sao?”

“Đừng nói nữa!”, Stephen bỗng gào lên, ngắt lời Hàn Giang. Mọi người phát hiện ra, hai dòng nước mắt đang từ từ chảy

xuống gò má Stephen. Sau một hồi im lặng, Stephen nói: “Được thôi! Tôi... tôi sẽ kể cho các anh tất cả những gì tôi biết. Các anh muốn biết gì vậy?”

“Hãy trả lời câu hỏi ban nãy của tôi đã, ai đã tấn công anh?”, giọng Hàn Giang dịu xuống.

“Hình như hấn ta là người Nga, nhưng... nhưng tôi không biết tên hấn..Stephen nói.

“Stechkin?”, Hàn Giang và Đường Phong lập tức nghĩ tới Stechkin.

“Người... người đó rất lợi hại, trước đó tôi chưa từng gặp hấn.

“Đây cũng là người sát hại Fanny?”, Hàn Giang hỏi tiếp. “Ừm, chính là hấn!”
Sao phải giết Fanny rồi bắn anh bị

thương?”

“Tất cả đều vì kế... kế tranh ngọc đó.”

“Kế tranh ngọc? Được rồi, chúng ta hãy nói tới việc quan trọng nhất đi! Ông chủ của anh là ai?”, Hàn Giang quyết định không vòng vo nữa, hỏi thẳng vấn đề.

“Điều này... Stephen trở nên do dự, trầm ngâm một hồi, rốt cuộc mới hạ quyết tâm, chậm rãi nói, “Tất cả đều là số phận, số phận cả! Mọi chuyện đều phải bắt đầu kể từ số phận của gia tộc chúng tôi...”

2

Trên con đường nhỏ của vùng ngoại ô thành phố Seattle tiểu bang Washington, Stephen và Fanny đang lái chiếc Ferrari màu đỏ bằng số “tiền bản” họ vừa kiếm được, họ vừa trúng một mảnh lớn tại

châu Âu, số tiền này đủ để cả hai cùng đồng bọn hưởng thụ một thời gian dài.

Nhưng Stephen dù đang lái chiếc Ferrari cũng không vui lên nổi, bởi anh ta vừa mới nhận được một hung tin:

Mã Xướng Quốc cha anh ta, đang bệnh nặng, khả năng lớn chỉ còn sống được vài ngày nữa mà thôi.

Loáng một cái, một viện dưỡng lão không mấy bắt mắt xây bên cạnh hồ đã xuất hiện trước mắt họ. Stephen lái vào bãi đỗ, dừng xe lại, xuống xe chau mày nhìn viện dưỡng lão yên tĩnh dưới bóng chiều tà. Cha anh ta kiên quyết đòi ở lại viện dưỡng lão hẻo lánh này, cho dù đã nhiều lần anh ta khuyên cha nên chuyển sang một viện dưỡng lão điều kiện tốt

hơn, gần thành phố hơn, nhưng ông vẫn nhất định không đồng ý.

Tối trước cửa viện dưỡng lão, Stephen nắm chặt tay Fanny, Stephen cảm nhận được sự ấm áp của Fanny. Từ nhỏ không có người thân, hai cha con anh ta dựa vào nhau mà sống, nhưng sau khi lên trung học, cha đã gửi anh ta tới trường nội trú rồi nhất quyết dọn tới sống trong viện dưỡng lão ở vùng ngoại ô này.

Stephen không hiểu ý định của cha, thậm chí còn từng oán hận ông. Có một thời gian dài, Stephen chìm trong nỗi cô đơn, mãi cho tới khi Fanny xuất hiện, trái tim băng giá của Stephen mới cảm nhận được chút nắng ấm hiếm hoi.

Cha và Fanny là người thân duy nhất của

Stephen trên cõi đời này, giờ tin cha sắp ra đi đã khiến lòng anh ta không khỏi đau buồn. Trong lúc nghĩ ngợi, anh ta đã tới trước cửa phòng 202 của viện dưỡng lão Saint George ven hồ. Đúng lúc này, một y tá đang hấp tấp chạy từ trong phòng ra, cửa phòng 202 khép hờ, Stephen nhìn vào bên trong, chỉ thấy một ông lão mắt đang nhắm nghiền nằm trên giường, trên tay là ống truyền dịch, hình như ông lão đang thoi thóp. Stephen nhận ngay ra đó là cha mình - Mã Xương Quốc, thật không ngờ mới không gặp nửa năm mà cha đã già như vậy.

Đột nhiên, Mã Xương Quốc mở mắt, ngồi dậy, sau đó gắng hết sức nhỏ ống truyền dịch khỏi cánh tay, hét toáng lên:

“Ma!... Thật đáng sợ!... Châu lục chết chóc!... Ma!...Huyết chú... Huyết chú chết tiệt!... Đừng có lại gần ta!... Ác quỷ chết tiệt!...”, Mã Xương Quốc gào thét như bị điên bằng thứ tiếng Anh lẫn cả tiếng Trung Quốc, khiến mấy ông lão ở phòng bên cạnh cũng phải chạy sang xem.

Stephen và Fanny vội vàng lao vào: “Cha, cha, là con, Stephen, con đến thăm cha đây!”. Stephen cố gắng hết sức để cha mình bình tĩnh lại, nhưng ông như không hề quen biết anh vậy, vẫn cứ la hét điên loạn.

“Mau, xin hãy tránh ra một chút, bệnh nhân cần được cấp cứu!”, y tá và hai bác sỹ lao vào trong phòng, “Ngài, mong

ngài ra ngoài một lúc, chúng tôi phải cấp cứu bệnh nhân trước đã.”

“Tôi là con trai của bệnh nhân.”

“Không! Chúng tôi không quan tâm ngài là ai, xin hãy ra ngoài đợi, chúng tôi phải cấp cứu cho bệnh nhân gấp!”, y tá kiên quyết nói.

Stephen rất không yên tâm khi bị Fanny lôi ra khỏi phòng 202. “Sao cha lại trở nên thế này?”, Stephen đau khổ vùi đầu vào lòng Fanny.

Bác sỹ, y tá bận rộn một hồi và rốt cuộc cũng kéo được Mã Xương Quốc trở về từ bàn tay tử thần.

3

Nửa đêm, trong phòng 202 của Viện dưỡng lão Saint George ven hồ, bệnh

tình của Mã Xương Quốc đã phần nào ổn định, ông đã ngủ say. Bỗng nhiên cửa phòng 202 mở ra, hai bóng đen lén vào trong.

Hai bóng đen không bật đèn mà chậm rãi đi tới cạnh giường. Họ tháo kính râm ra, nhìn Mã Xương Quốc trên giường bệnh. Ánh trăng đêm nay rất sáng, soi bóng lên mặt hai bóng đen, hai người này chính là Stephen và Fanny.

Ánh trăng cũng vương trên mặt ông lão, hai mắt ông lão nhắm nghiền, hõ mắt sâu hoắm, tóc bạc trắng, những nếp nhăn kín mặt, hơi thở gấp gáp. Hai bóng đen đứng nhìn hồi lâu bên cạnh giường... đột nhiên, Mã Xương Quốc đang nằm trên giường bỗng mở mắt, ánh mắt toát lên sự lạnh

giá, uy nghiêm mà lạnh lùng, nhìn thẳng Stephen và Fanny đứng ở cạnh giường. Họ hơi sững sờ, rõ ràng là rất kinh ngạc. “Các con đến rồi ư!”, Mã Xương Quốc mở miệng.

Stephen ngồi xuống mép giường, nói: “Vâng, chúng con đến thăm cha.”

Mã Xương Quốc cười khan vài tiếng: “Đây có lẽ là lần gặp cuối cùng đây!”

“Không! Sức khỏe của cha không có vấn đề gì đâu, chúng ta có thể mời bác sỹ giỏi nhất...”, Mã Xương Quốc ngắt lời Stephen, ông nói: “Stephen, đừng buồn. Sức khỏe của cha, cha là người rõ nhất, biết bao sóng gió cha đã từng trải qua, đối diện với cái chết, cha đã không có bất cứ sự sợ hãi nào cả, thượng đế che

chờ cho ta.”

Lúc này, ánh trăng đang chiếu trên mặt Stephen, hai dòng nước mắt chảy dài trên gò má hốc hác của anh ta. Mã Xương Quốc khó nhọc khẽ trách mắng:

“Stephen, đừng khóc, con phải hiểu nỗi khổ tâm của cha, bây giờ con hãy chui xuống gầm giường!”

Chui xuống gầm giường? Stephen không hiểu ý cha, anh ta nghi ngờ nhìn cha.

“Dưới đó con sẽ thấy một cái hộp!”, Mã Xương Quốc nghiêm giọng hỏi thúc con trai,

Ông biết rằng thời gian của mình không còn nhiều nữa.

Stephen bò xuống gầm giường. “Con nhìn dưới gầm giường đi, cái hộp đó

được buộc dưới dất giường”, Mã Xương Quốc chỉ dẫn cho con. Stephen nhìn lên dất giường, quả nhiên chỗ khuất dưới dất giường có buộc một cái túi ni lông màu đen. bên trong bọc một chiếc hộp hình chữ nhật. Stephen chầm chầm di chuyển cơ thể, rút cuộc tay anh ta đã móc được chiếc hộp đó. Anh ta giật mạnh lớp băng dính bên ngoài, gắng sức lôi chiếc hộp ra.

Mã Xương Quốc thấy Stephen cầm chiếc hộp trên tay, mắt ông sáng lên, toát lên ánh nhìn long lanh hiếm thấy. Stephen định bóc lớp túi ni lông bên ngoài ra nhưng Mã Xương Quốc lại xua xua tay, nói: “Đợi tới khi con rời khỏi đây hãy bóc nó ra!”

“Bên trong này đựng gì vậy cha?”,
Stephen tò mò hỏi.

Mã Xương Quốc chau mày, khó nhọc nói
khẽ: “Đợi tới khi con mở ra sẽ biết, bên
trong còn có một bức thư của cha, con
phải đọc kĩ. Thứ này... thứ này là vật gia
truyền mà tổ tông nhà họ Mã chúng ta
truyền lại, vì nó mà ông nội đã mất mạng,
vì nó mà cha phải tha hương đến nước
Mỹ.

Bao nhiêu năm nay người Mỹ muốn đoạt
được nó, người Đài Loan không những
muốn đoạt được nó, mà còn muốn diệt
trừ cha. Bởi vậy cha đành phải trốn chui
trốn lủi mới có thể sống sót đến ngày
hôm nay. Bây giờ, cha trao nó cho con,
con nhất định phải cẩn thận, bởi vì...”

Mã Xương Quốc bỗng thở dốc, vẻ mặt vô cùng đau khổ.

Stephen vội vàng rót một cốc nước, giúp Mã Xương Quốc uống thuốc. Sau khi Mã Xương Quốc bình tĩnh trở lại, ông nói tiếp: “Bởi vì kể từ khi con cầm lấy chiếc hộp này, nguy hiểm sẽ từng bước lại gần con... con nhất định phải cẩn thận...”, Mã Xương Quốc lại bắt đầu thở dốc.

Stephen để ý thấy mắt cha hiện giờ không nhìn mình nữa mà thần thờ nhìn phía trước... đột nhiên, Mã Xương Quốc chỉ vào bức tường trước mặt, đau khổ hét toáng lên: “Người là ai?... Ma quỷ!... Châu lục chết chóc!.. Đứng lại gần ta!... Ác quỷ chết tiệt! Huyết chú chết tiệt!”. Ngay lập tức, đồng tử của Mã Xương

Quốc bỗng phóng to, Stephen cố gắng để cha bình tĩnh lại, tuy bệnh tình rất nặng nhưng ông vẫn khỏe kinh người, nên mặc cho anh cố gắng thế nào cũng không có tác dụng gì. Stephen biết rằng do cha mình bị trầm cảm quá lâu, nên lần này ông điên thật rồi.

Tiếng kêu gào của Mã Xương Quốc đã làm những người khác bị tỉnh giấc, y tá trực ban bật đèn hành lang. Đúng giây phút Mã Xương Quốc nhìn thấy ánh đèn thì chút ánh sáng trong mắt ông đã lụi tàn, ông nặng nhọc ngã đầu xuống gối. Mã Xương Quốc đã về với cõi vĩnh hằng - ở đó không có ma quỷ, thượng đế sẽ che chở cho ông.

Mã Xương Quốc chết rồi, bác sỹ và y tá bận rộn một hồi, mãi cho tới tận khi mặt trời mọc. Stephen ôm chiếc hộp cha để lại, thần thờ ngồi một mình trên ghế sofa.

Fanny thay anh xử lý xong mọi việc, rồi nhẹ nhàng bước tới an ủi: “Stephen, đừng buồn nữa, bước tiếp theo chúng ta phải làm gì?”

“Thử xem bên trong chiếc hộp này là cái gì!”, Stephen vừa nói vừa định mở chiếc hộp mà cha để lại ình.

“Đợi đã! Cha anh đã dặn là chúng ta phải rời khỏi rồi thì mới mở chiếc hộp ra!”, Fanny nhắc nhở Stephen.

Stephen chân chừ một lúc, rồi vẫn hất tay Fanny ra:

“Cha nói rằng ông nội vì thứ này mà chết, cha cũng vì nó mà phải tha hương, trốn chui trốn lủi, anh phải xem nó là cái gì mới được!”

Stephen không nghe lời khuyên của Fanny, anh ta bóc lớp ni lông đen bên ngoài chiếc hộp ra, một chiếc hộp cổ bằng gỗ tử đàn hiện lên trước mặt Stephen. Dựa vào bao năm kinh nghiệm của mình, anh ta nhận ra ngay đây là một chiếc hộp bằng gỗ tử đàn lâu năm, và đây là lần đầu tiên anh ta nhìn thấy chiếc hộp gỗ tử đàn đẹp như vậy. Chiếc hộp đã quý giá như vậy rồi, vậy thì thứ bên trong nó... Stephen nghĩ tới đây liền vội vàng mở hộp ra, nhưng bên trong hộp vẫn còn một lớp hộp gấm, hộp gấm này

được bịt kín bằng xi. Anh ta đang định bóc lớp xi đó, thì bỗng phát hiện thấy một bức thư trên nắp hộp, trên phong bì không ghi gì cả, miệng phong bì cũng không dán, rõ ràng đây là thứ mà cha để lại cho anh ta.

Đôi tay Stephen run rẩy, mở bức thư viết tay của cha ra. Trong thư không có lời dặn dò nào, mà là một đoạn lịch sử mà Mã Xương Quốc viết lại, một đoạn lịch sử của gia tộc Mã Thị:

Con trai,

Khi con đọc được bức thư này của cha thì cha đã rời xa con, rời xa thế giới này. Cha không có tài sản gì để lại cho con, chỉ có thứ trong chiếc hộp này là có thể để lại cho con, nhưng như vậy cũng đồng

nghĩa với việc đưa cho con nguy hiểm lớn nhất. Cha đã do dự rất lâu rồi, từng muốn vĩnh viễn tiêu hủy chiếc hộp này, nhưng rốt cuộc cũng không hạ được quyết tâm làm điều đó.

Thứ trong hộp là vật gia truyền của tổ tông nhà họ Mã chúng ta truyền lại. Ông nội con vì nó mà mất đi sinh mạng. Cha vì nó mà phải tha hương đến nước Mỹ, trốn chui trốn lủi mấy chục năm ; lúc con còn nhỏ đã phải gửi con tới trường nội trú, một mình rời bỏ con, mai danh ẩn tích, trốn trong viện dưỡng lão hẻo lánh này, cũng đều bởi cái thứ này.

Nói tới vật này thì phải bắt đầu kể từ ông nội con. Stephen, từ trước tới nay cha chưa từng nhắc về ông nội với con, nên

giờ đã là lúc nói với con rồi. Ông nội của con tên là Mã Viễn, người Ninh Hạ, vốn là một trí thức. Nhưng sinh ra trong thời buổi loạn lạc, quân, phiệt hỗn chiến, thiên tai nhân họa, dân thường còn khó sống chứ đừng nói gì tới việc thành danh, bởi ngay đến cả việc no ấm còn không làm được. Một lần, ông nội con bỏ đi mưu sinh đã bị bọn cướp bắt đi, đưa đến một nơi gọi là núi Mã Tung. Bọn cướp thấy ông nội biết chữ nghĩa, lại có nhiều kế sách, nên đã thu nhận ông. Vậy là ông nội đã bị bắt ép trở thành thổ phỉ từ đó.

Sau này, ông nội con nắm rõ được chân tướng của bọn cướp, tên cầm đầu đám thổ phỉ chính là Hắc Lạt ma danh tiếng

chân động vùng tay bắc Trung Quốc thời đó.

Chúng cướp bóc của những thương nhân qua lại, giết người cướp hàng, không tội ác nào là chúng không dám làm. Do ông nội con có văn hóa, có đầu óc nên dần dần cũng có chút uy trong đám thổ phỉ đó. Hắc Lạt ma có chuyện gì cũng thường tìm ông thương lượng. Dần dần, ông nội con đã trở thành một nhân vật có tầm ảnh hưởng lớn trong đội quân của Hắc Lạt ma.

Một lần, Hắc Lạt ma đến cướp một quán trọ gần Đôn Hoàng. Tại đó, có một gã chuyên buôn bán văn vật đào trộm. Trong hành lý của người này, hắn đã lục ra được một báu vật, đó chính là thứ trong

chiếc hộp gắm. Theo như người đó kể lại, thì ông ta đã từng tham gia trong đội thám hiểm của nhà thám hiểm người Nga Kozlov, đào trộm cổ vật của Hắc Thủy Thành. Báu vật này được phát hiện trong một hang đá thuộc hang Mạc Cao Đôn Hoàng, và ông ta đã kể cho hội của ông nội về bí mật của báu vật đó (cha đã nghĩ đi nghĩ lại cuối cùng vẫn quyết định rằng sẽ không nói cho con nghe bí mật đó, bởi vì chỉ cần con biết về nó thì nó sẽ mang lại họa nạn cho con. Mong con hãy hiểu cho sự khổ tâm của cha)...

Sau khi ông nội và Hắc Lạt ma biết được bí mật đằng sau báu vật này thì đã nảy đã tâm muốn hóa giải bí mật đó, để đoạt được kho báu khổng lồ. Sau này, Mông

Cô và đặc công Liên Xô đã đột kích núi Mã Tung, để nhằm tiêu diệt Hắc Lạt ma. Trong lúc cấp bách, ông nội con đã giúp Hắc Lạt ma thoát thân. Họ chỉ còn lại vài người, chạy thẳng tới núi Hạ Lan. Sau này, những người còn lại đó đều bất mãn với Hắc Lạt ma, vậy là, ông nội con cùng những người khác sau khi đoạt được kho báu và báu vật này của Hắc Lạt Ma, đã giết chết ông ta tại núi Hạ Lan.

Sau khi Hắc Lạt ma chết, ông nội đã dẫn theo vài người anh em trà trộn vào đội quân phiệt của Mã Hồng Quý; sau này ông nội lại gia nhập quân đội, đơn vị đó chính là Cục bảo mật sau này. Tuy ông nội con từ thổ phi trở thành sỹ quan của Cục bảo mật, nhưng ông vẫn luôn lưu

luyện không quên bí mật đằng sau báu vật đó. Dấu chân ông đã in khắp các địa phương vùng tây bắc. Cuối cùng, ông nội đã dẫn theo cha - lúc đó mới ngoài 20 tuổi, và hai huynh đệ nữa tới một nơi gọi là Thất sắc cầm Hải. Ông nội con cùng một người huynh đệ đã chết trong hang động đáng sợ đó, không bao giờ quay trở lại, còn cha đã may mắn thoát chết.

Sau này cha cũng làm việc trong Cục bảo mật, và không hiểu tại sao, cha cũng giống hệt ông nội con, trong lòng luôn nhen nhóm ý nghĩ phải hóa giải được bí mật của báu vật đó. Khi chính phủ Quốc dân thua trận chạy sang Đài Loan, cha đã tình nguyện ở lại, mai danh ẩn tích bí mật tìm kiếm khắp dải tây bắc. Mãi cho tới

sau này, khi xảy ra một chuyện đáng sợ, cha mới từ bỏ ý định hóa giải bí mật của báu vật đó, mà chỉ lo thoát thân. Cha đã đi tới cao nguyên Thanh Tạng, vượt qua dãy Himalaya, tới Ấn độ, ngồi thuyền trôi dạt hơn nửa tháng trên biển mới đến được nước Mỹ. Và như vậy cha đã mai danh ẩn tích, trốn chui trốn lủi, tránh được biết bao hoạn nạn, sống sót đến ngày hôm nay.

Viết tới đây cha đã không còn sức nữa rồi. Stephen, con nhất định phải nhớ lời cảnh cáo của cha. Sau khi con có được vật này, thì nhất định không được có ý định đi hóa giải những bí mật trên đó, con phải cất giữ nó cẩn thận, vĩnh viễn không bao giờ để ai trông thấy.

Còn một việc nữa, mấy hôm trước cha để các con tới Bắc Kinh tham gia buổi đấu giá, đó là một sai lầm lớn, các con nhất định phải cẩn thận, hi vọng sự bồng bột nhất thời của cha không tới nỗi hại các con!

Mã Xương Quốc tuyệt bút.

5

Đọc xong bức thư của cha, Stephen nhòa nước mắt. Fanny thấy bên ngoài đã sáng trưng, người đi lại trong hành lang cũng đông dần lên, nên vội vàng khuyên

Stephen: “Chúng ta hãy mong chóng rời khỏi đây thôi!”

Stephen định thần lại, cảnh giác nhìn xung quanh rồi lại tới hành lang quan sát một hồi, sau đó mới quay lại phòng, nói:

“Fanny, quả thật không nên ở lại đây lâu, không biết chừng ở đây đã bị FBI theo dõi rồi cũng nên. Nhất cử nhất động của chúng ta cũng sẽ thu hút họ, chúng ta phải mang chiếc hộp mau chóng rời khỏi đây thôi!”

“Đúng vậy, Stephen, lần này từ Trung Quốc trở về em luôn có linh cảm không ổn, hình như lúc nào xung quanh cũng có đôi mắt đang theo dõi chúng ta.”

Stephen eặt đầu, vậy là anh ta mở chiếc túi xách luôn mang theo bên mình ra, bắt đầu biến đổi bộ dạng một cách điệu nghệ...

Stephen cải trang thành một ông lão ngồi xe lăn, còn Fanny lại biến thành một nữ y tá mặc đồng phục. Fanny đẩy Stephen ra

ngoài, xuyên qua dãy hành lang hun hút, mọi việc đều rất bình thường. Nhưng trong phòng khách tại tầng một của viện dưỡng lão, thân hình gợi cảm của Fanny và chiếc nhẫn màu xanh có hình thù độc đáo trên ngón tay cái của cô, đã khiến họ bị bại lộ.

Stephen cảm thấy xung quanh có vô số những con mắt đang nhìn họ, khiến anh ta có cảm giác khó thở, muốn nhanh chóng rời khỏi đây. ôm chặt chiếc hộp vào lòng, đây là di vật duy nhất mà cha để lại, anh ta không biết những đôi mắt xung quanh đang nhìn mình hay là nhìn chiếc hộp đang ôm trong lòng. Anh ta bỗng nhớ tới lời cảnh báo của cha trước khi lâm chung: khi con có được báu vật đó thì

nguy hiểm cũng từng bước lại gần con hơn.

Stephen khẽ ho vài tiếng, Fanny hiểu ý, bước thật nhanh, đẩy chiếc xe lăn càng nhanh hơn, bước chân của Fanny càng loạn nhịp. Stephen ngồi trên xe lăn, mắt nhắm hờ, nhìn trông thật uể oải, nhưng anh ta đang chăm chú theo dõi nhất cử nhất động xung quanh, Tốc độ của Fanny rõ ràng khiến cho những cặp mắt trong phòng khách đều có chút bất ổn. Stephen cảm nhận thấy nguy hiểm đang lừng bước từng bước lại gần mình. Khi Fanny đẩy xe lăn ra khỏi phòng khách thì Stephen đã có thể chắc chắn rằng họ đã bị theo dõi. Quyết định không chờ đợi nữa, anh ta đứng bật dậy khỏi xe lăn, kéo Fanny

chạy về phía bãi đỗ xe.

Hành động của Stephen và Fanny rõ ràng đã khiến những cặp mắt đó bất ngờ, trước cửa viện dưỡng lão bỗng trở nên ồn ào. Khi Stephen và Fanny leo lên chiếc Ferrari, lái ra khỏi bãi đỗ xe, thì hai chiếc Cherokee màu xám mới đuổi tới.

Đúng lúc Stephen cho rằng có thể bỏ xa được chiếc Cherokee thì cảnh tượng khiến anh không ngờ đã xảy ra, không biết một chiếc trực thăng Kiowa OH-58D dừng mảnh từ lúc nào đã cất cánh bay lên. Stephen trong lòng hoảng loạn, nhìn lại phía sau thì hai chiếc Cherokee cũng đang đuổi theo.

Chẳng mấy chốc chiếc Ferrari màu đỏ của Stephen và Fanny đã lái tới đường Interstate, họ lao như điên về hướng tây, muốn cắt đuôi chiếc Cherokee phía sau. Nhưng mọi nỗ lực của họ đều vô ích, hai chiếc Cherokee phía sau đã bám sát, bất luận Stephen cố gắng thế nào cũng không sao cắt đuôi được chúng. Khi họ đi qua một cây cầu, vài viên cảnh sát tuần tra đang nghỉ ngơi ven đường đã sững sờ khi nhìn cảnh tượng này, rồi rút cuộc hai chiếc xe cảnh sát cũng tham gia vào cuộc truy đuổi. Lúc đó còi xe cảnh sát hú vang trên đường, còn trên không trung, chiếc trực thăng Kiowa OH-58D đã mấy lần lao về phía chiếc Ferrari màu đỏ, thậm chí còn bay lơ lửng trên không trung rất

gần nóc xe họ.

Stephen và Fanny ngẩng đầu lên nhìn, họ còn nhìn rõ một gã vạm vỡ tay cầm khẩu đột kích M-4. Stephen chau mày, tức tối nói với Fanny: “Bọn chúng đã thích chơi thì chúng ta sẽ chơi với bọn chúng đến cùng.”

Fanny gật gật đầu, quay người lấy từ trong túi ra một khẩu súng máy Kalike M950 loại 9 ly, giương súng bắn về phía chiếc trực thăng trên không trung. Người trên đó bất ngờ không kịp đề phòng, “Tạch! Tạch! Tạch!”, một loạt đạn bắn vào bụng chiếc trực thăng mỏng dính, làm thủng mấy cái lỗ trên đó. Chiếc trực thăng lắc mạnh một cái, không dám chiến đấu tiếp, tức tốc rút lui. Chiếc trực thăng

vừa thoát được lập tức bắn trả, Stephen tăng tốc tới mức cao nhất, đánh vông qua lại trên đường, né được hết làn đạn này tới làn đạn khác của khẩu đột kích M-4.

“Phải nghĩ cách để cắt đuôi bọn chúng!”, Fanny hét lên với Stephen.

Stephen chau mày, im lặng không nói năng gì, anh ta đang nghĩ mọi cách để cắt đuôi được đám quân đuổi theo. Đột nhiên, anh ta phát hiện thấy ven đường trước mặt có một ngã rẽ, ngã rẽ này dẫn tới một rừng cây rậm rạp. Nhìn tới đây, Stephen đã quyết định. “Ngồi chắc!”, Stephen dặn

dò Fanny xong thì cũng đã tới ngã rẽ.

Stephen liền đánh

mạnh vô lạng một cái, chiếc Ferrari màu

đổ đã lao vào ngã

rẽ. Hai chiếc Cherokee đeo bám phía sau không ngờ

Stephen lại dở chiêu này nên cũng cuống quýt đánh tay lái rẽ vào trong đó. Nhưng tới khi xe cảnh sát đuổi tới thì chiếc Ferrari và hai chiếc Cherokee đã mất hút.

Trong rừng cây rậm rạp, chẳng mấy chốc đã tới cuối đường. “Shit!” Stephen đánh mạnh vô lăng chửi rủa, anh ta không ngờ đây lại là một đường cụt. Hóa ra Stephen hy vọng mượn cánh rừng này để thoát khỏi đám quân truy đuổi và chiếc trực thăng trên không, nhưng không ngờ lại để mình rơi vào chỗ chết. Anh ta đã nghe thấy tiếng chiếc Cherokee ở đằng sau,

không còn cách nào khác, Stephen đành khoác chiếc túi có đựng chiếc hộp thần bí, kéo Fanny nhảy xuống xe, lao thẳng vào trong rừng rậm.

Hai người lao điên cuồng không phương hướng trong rừng cả vài trăm mét mà không cắt đuôi được đám người truy đuổi phía sau. “Tạch! Tạch! Tạch!”, phía sau vang lên một loạt súng, Stephen theo phản xạ rút súng bắn trả. Hai bên vừa chạy vừa bắn nhau, vừa đánh vừa rút. Dù sao thì đám quân truy sát cũng đông hơn, thế lực mạnh hơn, nên chẳng mấy chốc bọn Stephen đã bắn hết đạn. Stephen và Fanny quẳng súng, tiếp tục chạy thục mạng về phía trước.

Đúng lúc cả hai sức cùng lực kiệt thì một

con sông lớn xuất hiện trước mặt họ, chặn ngang đường đi.

Stephen và Fanny thở dốc, nhìn nhìn dòng sông trước mặt rồi lại quay lại nhìn đám người đang ép sát, “Xem ra đây chính là nơi con chôn xác rồi! Cha, tha lỗi cho con bất hiếu, không thể giữ được báu vật gia truyền của họ Mã chúng ta!”, Stephen lảm bảm.

Fanny biết rằng tuy Stephen lớn lên ở Mỹ, tên cũng đặt theo tiếng nước ngoài, nhưng anh ta bị ảnh hưởng sâu sắc tư tưởng truyền thống Trung Quốc, cô hoàn toàn có thể hiểu được tình cảm của anh ta dành cho cha. Fanny an ủi Stephen: “Biết đâu chúng ta có thể bơi qua được dòng sông này...”. Stephen cố gắng hồi phục

lại sự tỉnh táo của lý trí, anh ta quan sát mặt sông, đoạn mặt sông này tuy rộng nhưng lại rất phẳng lặng: “Có khi... có khi bơi qua được thật?”

Bản năng mưu cầu sự sống đã khiến Stephen và Fanny không còn thời gian để nghĩ ngợi lâu, hai người thu hết can đảm, từ từ bước xuống nước... khi họ bơi tới giữa sông thì đám người truy đuổi cũng đã tới, bảy tám khẩu súng ngắn cùng bắn xuống mặt nước. Stephen và Fanny đã bơi khá xa, làn mưa đạn khiến mặt nước bắn tung tóe nhưng không làm họ bị thương.

Mọi thứ vẫn không hề thuận lợi, khi Stephen và Fanny bơi qua sông, đúng lúc họ tưởng rằng đã thoát hiểm thành công

thì bên tai lại vang lên tiếng động cơ trực thăng âm âm. Hai người vừa nhô đầu lên khỏi mặt nước thì vài họng súng đen sì sì đã nhắm thẳng về phía họ...

Tồn bao công sức, Stephen và Fanny rốt cuộc cũng không thoát khỏi được sự truy bắt của đám người đó. Hai người mệt mỏi rã rời nằm vật ra bờ sông, Stephen thở hổn hển, nhìn nhìn đám truy binh bí ẩn này, tuyệt vọng gào lên:

“Các người là ai, tại sao lại bắt tôi?”

Một gã đeo kính râm, giống như tên đứng đầu đám người này cười nhạt, nói với Stephen: “Tại sao phải bắt anh ư? Bởi vì Tướng quân muốn gặp anh!”

“Tướng quân? Tôi chẳng quen biết Tướng quân nào hết!”, trong đầu Stephen

lập tức lục soát tìm cái người được gọi là “Tướng quân” xem đó là ai, nhưng quả thực anh ta không nghĩ ra được là trước đây mình đã từng quen biết Tướng quân nào.

Người đó không trả lời câu hỏi của Stephen mà nói tiếp: “Tướng quân vì muốn gặp anh, dĩ nhiên là còn cả cha anh nữa, mà phải chờ đợi quá lâu, quá lâu rồi. Cha anh xảo quyết quá, ông đã khiến chúng tôi tốn bao nhiêu thời gian; nhưng cha anh có xảo quyết thế chứ xảo quyết nữa cũng không thoát khỏi được tay chúng tôi đâu. Được rồi, những gì anh muốn biết thì hãy đi hỏi Tướng quân đi!” Nói xong những lời này, gã đó không nói thêm gì nữa, Stephen và Fanny bị áp giải

lên trục thẳng. Chiếc trục thẳng từ từ cất cánh bay lên khỏi khu rừng, lồi chằng mây chốc đã mất hút...

7

“Hóa ra anh là hậu duệ của Mã Viễn!”, nghe xong hồi ức của Stephen, Đường Phong kinh ngạc thốt lên.

“Thảo nào cánh cổng trước tiền điện lại không còn nữa, chắc là đã bị Hắc Lạt ma và hội Mã Viễn dỡ bỏ từ thời Dân quốc!”, Makarov nói.

“Còn cả hài cốt trong cánh cổng bằng đồng bọc vàng ở trung điện nữa, nếu như vậy thì chắc chắn đó là Hắc Lạt ma!”, Hàn Giang không thể tưởng tượng nổi những người đó đã kẹp sống Hắc Lạt ma trong cánh cổng đó thế nào.

“Stephen, như anh nói thì gia tộc anh đã cất giữ kệ tranh ngọc của Đôn Hoàng?”, Đường Phong hỏi.

“Đúng vậy, bốn... bốn kệ tranh ngọc, tại bốn vị trí khác nhau của Tây Hạ. Tấm thứ nhất tại phía bắc Hắc Thủy Thành - bị đội thám hiểm của Kozlov đem tới Saint Petersburg, kệ tranh ngọc... ở phía tây Đôn Hoàng nằm trong tay gia tộc họ Mã chúng tôi, kệ tranh ngọc ở phía nam tuyết sơn A Ni Mã Khanh bị... bị các anh đoạt mất, hiện giờ... hiện giờ chỉ còn lại kệ tranh ngọc phía đông núi Hạ... Hạ Lan này”, Stephen chậm rãi nói.

“Các anh không phát hiện thấy kệ tranh ngọc ở núi Hạ Lan sao?”, Đường Phong quan tâm hỏi.

Stephen khó nhọc lắc đầu: “Tôi vẫn... vẫn chưa biết kệ tranh ngọc đó giấu ở đâu, nhưng chắc... chắc là trong vùng này thôi.”

“Chúng tôi đã tìm khắp chùa Hắc Thụ, kho báu của Hắc Lạt Ma cũng tìm thấy rồi, nhưng vẫn chưa thấy kệ tranh ngọc!”, Đường Phong mệt mỏi nói.

“Có thể... có thể kệ tranh ngọc đó ở bên ngoài cổng vòm...”, Stephen khó nhọc chỉ chỉ vào cánh cổng vòm.

Đường Phong lại đẩy cánh cổng, nó vẫn kiên cố như cũ, không hề xô dịch.

“Đừng đẩy nữa, bên ngoài chắc chắn bị ai đó... bịt lại rồi!”, Stephen thều thào nói.

Hàn Giang ra hiệu cho Đường Phong

quay lại, sau đó lại hỏi Stephen: “Từ những gì anh kể lại ban nãy, thì gia tộc họ Mã các anh không phải cùng một hội với Tướng quân, vậy sau đó tại sao anh lại cầu kết với Tướng quân?”

Cơ thể Stephen lại rung lên bần bật, trầm ngâm một hồi anh ta mới chậm rãi nói: “Đó... đó đều là bị ép buộc.”

Khi Stephen và Fanny được bỏ khăn bịt mặt ra, họ đã ở trong một hoang mạc cách xa hàng trăm ki lô mét. Stephen âm thầm suy nghĩ trong lòng: Đây là bọn nào?

Xem ra trông giống đặc công của cục điều tra liên bang, lẽ nào họ tóm hai đứa mình vì tội buôn lậu văn vật? Anh ta bồn chồn lo lắng chờ đợi sự an bài của số

phận. Nhưng ở đây, anh ta và Fanny đã không chờ đợi được sự an bài của số phận, mà sau một ngày một đêm bị giam, họ lại bị chụp kín đầu, áp giải lên máy bay.

“Đây không phải là trực thăng, là một chiếc máy bay cố định, một máy bay chở khách 60 chỗ ngồi, do công ty Bombardier sản xuất. Nhưng chiếc máy bay này đã được cải tạo, hiện giờ là một máy bay cá nhân”, tuy bị chụp kín đầu nhưng dựa vào bao năm kinh nghiệm xông pha khắp nơi, anh ta đã đoán ngay ra môi trường mà mình đang ở trong đó.

“Lần này họ lại đưa chúng ta đi đâu vậy?”, Fanny khẽ hỏi Stephen. I 439

“Không biết, có lẽ là tới gặp cái người

mà chúng gọi là Tướng quân!”, Stephen đáp.

Stephen vừa dứt lời, tên phụ trách áp giải họ liền lớn tiếng quát mắng: “Không được nói chuyện!”

Stephen nghe thấy vậy, giật mình, hỏi lại người đó: “Các anh và đám người hôm qua bắt bọn tôi không phải là một hội sao?”

“Sao anh biết vậy?”, Fanny hỏi lại.

“Đám người đó hơn nửa là đặc công liên bang, còn đám người này anh không biết, anh không thể đoán được.”

“Tách bọn chúng ra, bịt miệng chúng lại!”, gã cầm đầu gầm lên. Stephen bị lấy băng dính dán kín miệng, Fanny cũng bị tách khỏi, nhưng anh ta vẫn cố gắng hét

sức để nhận biết, phán đoán. Bọn này là bọn nào? Chúng muốn đem mình đi đâu? Máy bay đã bay ít nhất là năm tiếng đồng hồ, lòng Stephen càng lúc càng mơ hồ. Năm tiếng đồng hồ, đây hoàn toàn có thể rời khỏi nước Mỹ rồi. Máy bay vẫn bay trong không trung, Stephen không thể phán đoán được đường bay, anh cảm thấy một sự ức chế và căng thẳng mà từ trước tới nay mình chưa từng trải qua...

8

Sau khoảng sáu tiếng đồng hồ, cuối cùng máy bay cũng hạ cánh. Khi máy bay dừng hẳn lại trên đường băng, Stephen và Fanny bị áp tải xuống. Vừa xuống máy bay, Stephen đã cảm nhận được một hơi nóng hầm hập vây quanh mình, và ánh

nắng chói chang thiêu đốt cơ thể. Anh ta tức tốc phán đoán, lần này chắc là đã tới một khu vực nhiệt đới nào đó, là đảo Caribê hay là nam Thái Bình Dương? Stephen và Fanny lại bị tháo mũ chụp đầu lần nữa, hai người họ phát hiện ra mình đang đứng giữa một căn phòng màu đen rất rộng. ở đây mát lạnh, tương phản hoàn toàn với sức nóng hầm hập như thiêu như đốt của mặt trời ngoài kia. Rõ ràng Fanny nhất thời không thể thích ứng được với sự tương phản này, nên đã hắt xì hơi liền ba cái.

Khi cô hắt xì hơi xong cái thứ ba, thì đèn trên đỉnh đầu họ cũng bật sáng, nhưng chiếc đèn này chỉ đủ để chiếu sáng nơi mà họ đang đứng, còn những chỗ khác

trong phòng vẫn tối đen. Sự tò mò mãnh liệt đã thôi thúc họ bước thêm vài bước, tiến lên phía trước. Nhưng đúng lúc này, trong bóng tối của căn phòng bỗng vang lên một giọng nói khàn đặc già cỗi:

“Chào mừng các bạn tới đây!”

Giọng nói khùng khiếp đột ngột vang lên, đã khiến hai người dừng lại. Stephen cố gắng thông qua giọng nói này để phán đoán những tin tức có giá trị, nhưng anh ta chẳng có được bất cứ thông tin có giá trị nào. Người này nói tiếng Anh, giọng Anh Mỹ chuẩn, không có bất cứ khẩu âm nào. Mãi lâu sau, Stephen mới thu hết can đảm hỏi:

“Đây là đâu? Ông là ai? Tại sao lại đưa chúng tôi tới đây?”

Giọng nói đó lại cất lên: “Stephen, cậu hỏi nhiều quá. Cậu không cần biết đây là đâu, tôi là ai cậu cũng không cần biết. Hai người có thể gọi tôi là ‘Tướng quân’!

Tôi thích cách xưng hô này! Còn tại sao tôi lại đưa hai người tới đây thì cậu sẽ biết ngay thôi!”

“Tướng quân ư? Sao ông lại biết tên tôi?”, Stephen ngạc nhiên hỏi.

“Khà khà, dĩ nhiên là tôi biết tên cậu rồi, tôi còn biết cô gái xinh đẹp này tên là Fanny. Hai người không phải ngạc nhiên, việc hành nghề buôn lậu đồ mỹ nghệ quốc tế đã khiến cho danh tiếng cả hai nổi như cồn, không chỉ trong nghề, mà còn trong tầm ngắm của cả tổ chức hình

sự quốc tế và rất nhiều đơn vị cảnh sát các quốc gia. Theo như tôi biết, thì hai người làm ăn rất lớn, tích lũy được số tiền đáng kể, nhưng hai người đã bỏ qua sự tồn tại của nguy hiểm.”

“Nguy hiểm? Ý ông là cảnh sát?”

“Đúng vậy, nếu như không phải ta mời hai người tới đây thì e rằng nửa đời còn lại của cả hai sẽ trải qua trong tù đầy!”, Tướng quân nói xong liền cười nhạt.

“Nói như vậy nghĩa là ông bắt cóc tôi tới đây thì tôi còn phải cảm tạ ông nữa phải không?”, Stephen miệt thị hỏi lại.

“Không sai! Cậu có thể cho rằng như vậy. Ta còn phải dính chính một chỗ ban nầy cậu nói sai, không phải ta bắt cóc hai người tới đây mà là mời! Mời hai người

tới đây!” , Tướng quân nhấn mạnh bằng giọng Ồm Ồm.

“Được thôi! Cứ cho là ‘mời’ đi! Vậy ông mời bọn tôi tới đây rốt cuộc để làm gì vậy?”

“Hợp tác! Đương nhiên cậu có thể hiểu rằng đó là làm việc cho tôi!” , Tướng quân đặc biệt nhấn mạnh.

“Hợp tác? Nhưng đến các ông là ai tôi cũng không biết thì hợp tác nổi gì?” , Stephen hỏi.

“Các cậu sẽ biết ngay thôi, bây giờ hãy để ta xem qua bức thư cuối cùng mà cha cậu để lại cho cậu đã!” , nói xong, Stephen trông thấy bên cạnh bóng đèn trong bóng tối, trên tay một chiếc ghế dài có đặt một chiếc hộp bằng gỗ tử đàn.

Anh ta nhận ra đó chính là chiếc hộp mà cha để lại ình trước lúc lâm chung. Rồi một cánh tay đeo găng tay đen trong bóng tối thò ra, vớ lấy chiếc hộp tử đàn, lôi nó vào trong bóng tối.

Stephen nghe thấy tiếng mở hộp, tiếng mở giấy.

Tướng quân đang đọc thư, nhưng trong bóng tối ông ta đọc thư thế nào nhỉ?

Stephen nhìn nhìn Fanny, Fanny cũng nhìn anh lắc đầu.

Trong phòng tối, căn phòng yên tĩnh tới mức có thể nghe thấy tiếng thở của mỗi người. Stephen nghe thấy tiếng thở của mình, nghe thấy tiếng thở căng thẳng và có phần dồn dập của Fanny, nhưng lại không nghe thấy tiếng thở của người đó.

Tướng quân có còn trong căn phòng này không?

Mãi một lúc sau, rít cuộc giọng nói Ồm Ồm của Tướng quân lại vang lên trong bóng tối: “Cha cậu thực sự chết không nhắm mắt sao?”

“Đúng vậy! Cha tôi vừa chết thì báu vật nhà họ Mã chúng tôi đã bị các ông cướp mất, nên dĩ nhiên là cha tôi chết không nhắm mắt được rồi!”, giọng Stephen chùng xuống.

“Không! Cậu vẫn chưa hiểu ý của cha cậu, cha cậu không phải vì chuyện này mà chết không nhắm mắt!”

“Vậy vì cái gì?”, Stephen trở nên kích động.

“Không phải vội vã, Stephen! Ta hỏi cậu

trước, cậu có biết trong hộp này đựng thứ gì không?”, Tướng quân lại hỏi.

“Không! Không biết, tôi chưa từng mở nó ra, cha chỉ nói với tôi rằng đó là một báu vật”

“Đúng! Một báu vật vô cùng quý giá, một báu vật đến từ vương triều Tây Hạ Trung Quốc - kệ tranh ngọc nổi gân cổ chạm châu báu!”, Tướng quân nói thẳng ra tên của báu vật trong hộp.

“Sao cơ? Kệ tranh ngọc! Mấy hôm trước tôi đã từng trông thấy nó trong một cuộc bán đấu giá tại Bắc Kinh, cuối cùng thì nó đã được một ông lão mua với giá tiền tỷ. Sao nó... nó lại xuất hiện chỗ cha tôi được? Không! Không thể có chuyện đó!”, Stephen không sao tin được những

điều này.

“Chẳng có gì là không thể, kệ tranh ngọc nhà họ Mã các cậu không phải là cái mà cậu trông thấy trong cuộc đấu giá!”

“Sao cơ? Tướng quân, ông cũng tham gia cuộc bán đấu giá đó?!” , Stephen cảm thấy kinh lígạc.

“Không! Không đâu! Ta nói thật cho cậu biết nhé, kệ tranh ngọc không chỉ có một tấm đâu, nó tổng cộng có tất cả bốn tấm, cha cậu nắm giữ một tấm trong tay. Bốn kệ tranh ngọc này cất giữ một bí mật kinh thiên động địa về kho báu của vương triều Tây Hạ! Ta hy vọng có thể hợp tác với cậu, đoạt được khối tài sản khổng lồ của nước kẻ thù!”, rốt cuộc Tướng quân đã nói ra mục đích thật sự của mình.

Stephen vẫn chưa hiểu ra ngọn ngành. Anh ta và Fanny tới cuộc bán đấu giá đồ đấu giá kệ tranh ngọc là chủ ý của cha, còn anh ta không hề biết gì về báu vật đó, ít nhất là cho tới trước khi gặp Tướng quân.

Stephen suy ngẫm một lúc, mới hỏi lại Tướng quân:

“Tôi muốn biết rốt cuộc mọi chuyện là thế nào?”

“Mọi chuyện?”, Tướng quân cười, giọng cười của ông ta khiến Stephen nổi da gà. Cười xong, Tướng quân mới nói:

“Stephen, mọi chuyện là rất rất nhiều chuyện, mấy đời gia tộc, mấy thế hệ, thậm chí là cả ân oán tình thù của một vương triều, làm sao mà nói hết được.”

“Được rồi, vậy hãy nói xem làm thế nào ông lại tìm thấy tôi?”, Stephen cố gắng để mình giữ bình tĩnh trước mặt Tướng quân.

Sau một lúc trầm ngâm ngẩn ngui, Tướng quân cất lời: “Ta không thể không thừa nhận đó là một quá trình khó khăn, ta... ta đã tìm cha cậu và đã phải tìm rất lâu. Máy chục năm nay ta luôn tìm kiếm cha cậu, ta gần như đã điều động tất cả quân lực của mình để đi tìm kiếm ông ấy, nhưng ông ta lại giống như bốc hơi vậy, không biến mất không sủi tăm. Ông ta quá xảo quyệt, nên vài lần ta suýt đã có thể tìm ra thì nhưng lần nào cũng vậy, cứ đến thời khắc cuối cùng thì ông ta lại mất hút khỏi tầm kiểm soát của bọn ta. Nếu

không... nếu không thì ta đã không chờ đợi tới ngày hôm nay. Bao nhiêu năm qua, ta đã tốn quá nhiều quá nhiều thời gian, thậm chí nhiều lúc ta còn không khỏi nghi ngờ: hay là cha cậu không còn sống trên cõi đời này nữa? Nhưng ta lại tin rằng, ông ấy không phải là một người bình thường như bao người khác, nên tuyệt đối không thể âm thầm lặng lẽ từ bỏ cõi đời này, bởi vì ông ấy vẫn chưa cam tâm!”

“Tại sao? Tôi không nhận thấy cha tôi già yếu vậy rồi mà vẫn còn có gì không cam tâm!”, Stephen hỏi.

“Stephen, đừng nóng vội, từ từ nghe ta kể đã. Nếu như cha cậu không có gì không cam tâm, thì có lẽ hôm nay ta đã không

gặp được cậu. Mấy chục năm đằng đẵng chờ đợi, rốt cuộc cơ hội này đã xuất hiện. Chính là trước đây không lâu, ta đã đoạt được một kẹ tranh ngọc, vậy là ta đã lên kế hoạch một mũi tên trúng hai đích, không! Phải là một mũi tên trúng mười đích mới đúng, trong đó một đích chính là cha cậu, Mã Xương Quốc. Quả nhiên, cha cậu mấy chục năm sau vẫn chưa cam tâm, ông ta đã cắn cậu, sai cậu tới Trung Quốc để tham gia hội chợ bán đấu giá đó. Tuy cậu không lộ diện nhưng thông qua điện thoại điều khiển người tham gia cuộc đấu giá, nhưng người của ta vẫn có thể lần mò ra cậu, nhờ thông qua cô Fanny xinh đẹp kia, sau đó lại tiếp tục lần mò ra...”,

Tướng quân nói tới đây
liền cười lạnh lùng.

Lúc này thì Stephen cũng đã hiểu ra rốt
cuộc tại sao mình bị bại lộ, đồng thời
cũng hiểu ra ý nghĩa thật sự của câu cuối
cùng trong bức thư viết tay của cha:

“Mấy hôm trước cha sai các con tới Bắc
Kinh tham gia cuộc bán đấu giá, đó là
một sai lầm lớn.”

Giờ thì hối hận cũng đã muộn rồi,
Stephen đã bắt đầu thấu hiểu nỗi khổ tâm
của cha. Anh ta nghiêng rặng, hỏi lại
Tướng quân: “Vậy giờ ông định thế nào
với chúng tôi?”

Tướng quân lại cười nhạt: “Stephen,
đừng hận ta. Tuy trong bức thư này cha
cậu mong rằng cậu sẽ không bị cuốn vào

việc tranh giành kế tranh ngọc, nhưng đã đến nước này thì cậu nên thay đổi suy nghĩ về vấn đề này. Nghĩ mà xem, cả cuộc đời mình, cha cậu có lúc nào là không muốn hóa giải bí mật của kế tranh ngọc? Mà còn cả ông nội cậu nữa, họ Mã nhà cậu đã hai đời vì nó mà cố gắng, thậm chí còn hiến cả mạng sống cho nó thì tại sao cậu lại phải dứt gánh giữa đường? Stephen, hãy cùng ta tìm ra bốn kế tranh ngọc, đoạt được kho báu khổng lồ của nước thù địch đi! Nếu dựa vào sức của một mình cậu thì không thể thành công được đâu! Mà chỉ có cùng hợp tác với ta, cậu mới có thể hoàn thành được nguyện vọng bấy lâu nay của mấy đời nhà họ Mã các cậu.”

Stephen im lặng không nói, anh ta đang ngẫm nghĩ những lời nói của Tướng quân, ông ta lại nói tiếp: “Cậu nghĩ mà xem, chỉ có một kệ tranh ngọc thôi mà đã trị giá tiền tỷ như vậy rồi, vậy thì khối tài sản khổng lồ đó đáng giá bao nhiêu đây? Ta cũng không thể tưởng tượng nổi!

Nhưng hiện giờ, ta có thể hứa với cậu rằng, cậu sẽ có được phần của cậu, đến lúc đó phần đời còn lại của cậu sẽ sống trong giàu sang. Cậu sẽ mãi mãi không bao giờ phải thấp thỏm, lo lắng sẽ bị cảnh sát tống vào tù bất cứ lúc nào nữa. Cậu hãy cân nhắc kỹ lời đề nghị của ta!”

“Nhưng tôi vẫn không hiểu tại sao ông lại chọn tôi? Ông đã đoạt được kệ tranh ngọc của nhà họ Mã chúng tôi rồi, thì có

thể bắn chết tôi cũng được!”, Stephen hỏi lại.

Trong bóng tối, Tướng quân bật cười nghe ớn lạnh. Cười xong, ông ta mới chậm rãi nói: “Stephen, những câu hỏi tại sao của cậu nhiều quá đấy, như vậy sẽ không có lợi cho sự hợp tác của chúng ta đâu. Nhưng câu hỏi này ta có thể trả lời cậu. Ta chọn cậu vì có bốn lý do: thứ nhất, vì cậu là con trai của Mã Xương Quốc...”

“Đợi đã, Tướng quân, tôi muốn biết trước đây ông và cha tôi đã từng gặp nhau chưa?”

“Có thể cho là gặp rồi!”, Tướng quân im lặng một lúc mới thốt ra câu trả lời lấp lửng này.

Stephen định hỏi tiếp tại sao, nhưng Tướng quân đã ngắt lời anh, nói tiếp: “Thứ hai, cậu được di truyền từ cha cậu, biết những nghiên cứu về văn vật, đặc biệt là những văn vật đến từ Đông phương; còn thứ ba, cậu đã từng phục vụ trong binh chủng không quân, trình độ rất ổn, hai điểm này ta đều đánh giá cao.”

“Cảm ơn đã quá khen!”, Stephen luôn hi vọng biểu hiện sự khiêm tốn, nhưng không khuất phục, trước mặt Tướng quân.

“Dĩ nhiên quan trọng nhất vẫn là điểm thứ tư, bởi vì cái nghề mà cậu đang làm! Cậu đã buôn lậu đồ mỹ nghệ quốc tế bao năm nay, nên trong phương diện này quan hệ rộng, dưới cậu có cả một đội ngũ.”

“Đến cả đội ngũ dưới trướng tôi... ông cũng biết, Stephen thăm giật mình.

“Đương nhiên biết chứ. Trước khi ta quan hệ với một ai đó, ta sẽ cố gắng hết sức để tìm hiểu họ một cách toàn diện, đây là thói quen bao năm qua của ta rồi. Bởi vậy, tất cả những gì về cậu, ta đều rõ như lòng bàn tay! Đội ngũ của cậu ta cũng biết rõ, nhưng trong mắt ta thì đội ngũ của

Cậu trang bị quá nghèo nàn, trình độ huấn luyện cũng không ổn. Nếu để ta huấn luyện họ, thì bảo đảm thực lực của họ sẽ tăng lên bội phần!”, Tướng quân cười điên dại.

Cười xong, Tướng quân lại nói tiếp:
“Còn nữa, vì cậu từng làm nghề này nên

cậu đang bị tổ chức cảnh sát hình sự thế giới điều tra, và còn rất nhiều quốc gia muốn bắt cậu. Bởi vậy, trước lời đề nghị của ta, cậu sẽ không còn sự lựa chọn nào khác, cậu chỉ còn mỗi cách ngoan ngoãn hợp tác với ta mới mong có tương lai. Nếu không, ta chỉ cần đưa cậu tới chỗ cảnh sát, thì khả năng cậu và cô gái xinh đẹp này sẽ sống nốt quãng đời còn lại trong tù đấy!

Ta sẽ tôn trọng sự chọn lựa của cậu, nếu cậu không muốn hợp tác, vậy thì mời cậu hãy nói luôn cho ta là cậu muốn ở nước nào để hưởng thụ quãng đời còn lại trong tù, ta sẽ làm theo đúng tâm nguyện của cậu. Cậu hãy nghĩ kĩ đi, là nước Mỹ? Hay Trung Quốc? Hay là một nước

Trung Đông nào đó? Ha! Ha!” , trong bóng tối, Tướng quân bật ra tràng cười điên dại, tới nỗi Stephen và Fanny nổi cả da gà. Stephen hiểu rằng, lúc này anh ta đã không còn sự lựa chọn nào khác.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 17

Sói và chim ưng.

Stephen thậ̀m kinh ngạc, đây là nơi nào? Giống như một căn cứ bí mật, khí hậu rất nóng, cô thể đi thuyền tới. Stephen dựa vào kinh nghiệm đã hai lần tới đây mà tức tốc đưa ra phán đoán; nhưng rất cuộc anh la chỉ có thể đoán: đây là một

hòn đảo nhiệt đới, mà vẫn không thể phán đoán được vị trí cụ thể của nó.

1

Đường Phong, Hàn Giang và Makarov nghe xong câu chuyện của Stephen thì đều vô cùng kinh ngạc. “Hóa ra cuộc bán đấu giá đó là do tên Tướng quân đó bày ra!”, Đường Phong ngạc nhiên nói.

“Như vậy thì đã có thể giải thích cho những gì mà Vương Khải làm rồi, hẳn ta là người của Tướng quân, bởi vậy cái bẫy đó đã được giăng ở Hoa Bảo!”, suy nghĩ của Hàn Giang lập tức rộng mở.

“Nhưng còn thế lực của bên kia đâu? Không phải là Stephen, cũng không phải là Tướng quân, trước đây chúng ta đã từng phân tích rằng, trong cuộc bán đấu

giá đó vẫn còn một thế lực khác. Tề Ninh tự sát là do phải chịu áp lực từ cả hai thế lực đó, một bên là Vương Khải đại diện cho Tướng quân, còn một bên là ai?”, Đường Phong nhanh nhạy cảm giác thấy vấn đề.

“Lẽ nào là Lương Vân Kiệt?”, câu hỏi của Đường Phong khiến tư duy vừa mới thông suốt của Hàn Giang lập tức tắc nghẽn, anh vô thức quay lại nhìn vào Makarov.

“Hàn! Cậu nhìn tôi làm gì vậy? Cậu lại nghi ngờ là chúng tôi phải không?”, Makarov kêu lên.

“Cháu không nghi ngờ bác, có lẽ chính là Lương Vân Kiệt. Lương Vân Kiệt ra giá rất cao cho Te Ninh, Te Ninh không

cưỡng lại được sự hấp dẫn đó, nên đã cầm tiền của Lương Vân Kiệt, nhưng lại không sao mở miệng được với Vương Khải và Tướng quân nên đành phải tự sát!”, Hàn Giang thấy lão Mã nổi cáu nên liền vội vàng dập hỏa.

Đường Phong thấy bộ dạng Hàn Giang như vậy liền cười đau khổ: “Nhưng vẫn còn rất nhiều vấn đề vẫn chưa sáng tỏ, ví dụ như cái chết của Lương Vân Kiệt..

Hàn Giang được Đường Phong nhắc nhở như vậy bèn hỏi Stephen: “Đúng! Đây là một vấn đề quan trọng.

Anh đã giết Lương Vân Kiệt phải không?”

“Không! Lương... Lương Vân Kiệt là do Tướng quân sai người giết, ông ấy nói...

nói rằng Lương Vân Kiệt rất quan trọng, ông tự phái người giải quyết, bởi... bởi vậy tôi đã không tham gia”, Stephen nói.

“Trên người anh có hình xăm không?”, Makarov đột nhiên hỏi.

“Hình xăm?”, Stephen hơi sững người một chút, nhưng rõ ràng là anh ta hiểu ý Makarov rất nhanh, “Không! Không có, rất tiếc, quân của tôi đã bị bắn chết sạch tại Hồng Kông rồi!”

“Thảo nào từ Khương Trại trở đi, đối thủ của chúng tôi thực lực mạnh hơn hẳn!”, Hàn Giang nhớ lại.

“Không sai! Đó là quân của Tướng quân, quân của ông ta quả thực rất lợi hại. Còn cái hình xăm đó...”, Stephen lại chìm sâu trong hồi ức.

Quân lực của Stephen tại Hồng Kông hầu như đã chết gần hết; khi anh ta hồn xiêu phách lạc chạy trốn lên tàu của Tướng quân, thì được một người đàn ông cao gầy đến đón anh. Stephen nhìn gã tây trên ghế sofa, tóc bạc xám, hồ mắt sâu hoắm, đeo kính, nho nhã. Anh ta không đoán được chính xác tuổi của người này, nhưng anh ta nghĩ người này ít nhất cũng phải ngoài 50 tuổi. Nếu như đặt người đàn ông này vào bất cứ trường đại học nào của Mỹ, thì đều là một hình tượng giáo sư chuẩn mực.

Người đàn ông này cũng đang nhìn Stephen. Stephen bị ông ta nhìn tới nỗi sồn da gà nên mở

miệng trước: “Ông
chính là Tướng quân?”

Người đàn ông rất hào hiệp, cười cười:
“Không! Anh không được gặp Tướng
quân đâu.”

“Vậy ông là ai?”

“Anh có thể gọi tôi là giáo sư, cũng có
thể gọi tôi là White!”

“White? Giáo sư? Giáo sư White!”,
Stephen lục soát thông tin trong đầu về
giáo sư White này.

“Tướng quân rất thất vọng về lần hành
động này của chúng tôi phải không?”,
Stephen cố ý ra vẻ vô tư.

Người tự xưng là White nhún vai: “Đúng
là có chút thất vọng, nhưng... nhưng tất

cả những điều này đều trong dự liệu cả rồi.”

“Trong dự liệu? Tướng quân biết trước lần này chúng tôi sẽ thất bại sao?”

“Đương nhiên là Tướng quân hi vọng rằng anh sẽ thành công, nhưng những thuộc hạ dưới trướng anh thì ông chẳng hi vọng gì cả”, White châm một điếu xì gà lên.

“Người của tôi đều chết hết cả rồi, hiện giờ tôi chẳng còn giá trị gì với các người nữa! Vậy các người định xử lý tôi và Fanny thế nào đây?”, Stephen cố tỏ ra bình tĩnh.

“Ngược lại hoàn toàn. Ban nãy tôi nói rồi đấy, vốn dĩ Tướng quân chẳng hi vọng gì vào đám người của anh cả, lần

này người của anh chết hết rồi, như vậy lại có ích cho việc hợp tác giữa anh và chúng tôi. ít nhất, anh cũng không điên rồ ngạo mạn như trước nữa, anh sẽ phải ngoan ngoãn nghe theo sự sắp xếp của chúng tôi!”, White tự tin nói. I

Stephen đã bắt đầu hiểu ra vốn của mình đã cạn, giờ thì không còn tư cách để mặc cả với Tướng quân nữa. Từ nay, số phận của anh ta và Fanny đành phải nghe theo sự sắp xếp của ông ta. Lúc này, gã White đó lại bắt đầu mở miệng: “Stephen, tôi biết trong lòng anh đang nghĩ gì, anh không phải lo lắng. Nói thật với anh nhé, thực ra Tướng quân đánh giá anh rất cao. Anh phải biết rằng Tướng quân đã già rồi, ông rất muốn tìm một người như anh

để tiếp quản.”

“Một người tiếp quản giống như tôi?”,
Stephen giật thót tim.

“Không sai, Tướng quân không mong muốn đội ngũ mà ông đốc sức bồi dưỡng này, mấy trăm năm sau sẽ tan tác sụp đổ. Ông cần một người lãnh đạo trẻ tuổi, có năng lực, đầu óc vừa thông minh, lại có thể dốc hết tâm huyết phục vụ tổ chức.”

“Tổ chức? Các anh là tổ chức gì vậy?”

“Một tổ chức lâu đời, một tổ chức có lịch sử lâu đời hơn cả cục tình báo và FBI!”, nói xong, người đàn ông tên White cởi áo sơ mi của mình ra, Stephen ngạc nhiên phát hiện ra sau lưng White là một mảng hình xăm: một coi sói hoang ngửa cổ kêu hú và trên mình sói có đậu

một con chim ưng.

Stephen run lên bần bật, “Đây... đây là...”, Stephen bỗng nhớ ra điều gì đó.

“Stephen, tôi nghĩ đây kịông phải là lần đầu tiên anh nhìn thấy hình xăm này, trên người cha anh cũne có hình xăm như vậy!”, White chậm rãi cài cúc áo lại.

“Chấế..”, Stephen nhớ lại lúc nhỏ cùng tắm chung với cha, phía sau lưng cha cũng có một hình xăm như vậy, chỉ có điều nhỏ hơn của White, nhỏ hơn rất nhiều.

“Sao rồi? Nhớ ra chưa?”

“ừm, nhớ ra rồi. Nhưng sao cha tôi lại cùng hội với các anh đượ?”, Stephen cảm thấy khó hiểu.

“Cha anh chắc chắn đã từng kể cho anh

nghe câu chuyện về Hắc Lạt ma phải không?” , White hỏi lại Stephen.

“Cha tôi đã nhắc tới người này trong bức thư trước lúc lâm chung”.

“Năm đó, để thuộc hạ tuyệt đối trung thành với mình, và cũng để tiện liên lạc, Hắc Lạt ma đã xăm lên người tất cả bọn họ hình xăm này. Thời đó không được văn minh như bây giờ, đều phải dùng dao và kim châm để khắc lên người. Nghe nói, hình xăm này bắt nguồn từ tô-tem của một bộ lạc thần bí đến từ vương triều Tây Hạ. Người trong bộ lạc đó tin rằng: nếu xăm hình này lên người trẻ sơ sinh thì sẽ khiến đứa trẻ có được sức mạnh của sói và chim ưng, sẽ mạnh mẽ, tinh nhanh, dũng cảm và không chịu khuất

phục như sói và chim ưng vậy”, White giải thích.

“Bởi vậy nên trên người ông nội và cha tôi đều có hình xăm này?”, Stephen đã hiểu ra đôi chút.

“Nói tới ông nội anh, ông ấy là một người rất giỏi.

Ông đã giết chết Hắc Lạt ma và trở thành thủ lĩnh thứ hai trong tổ chức của chúng tôi, nhưng sau này ông nội anh vẫn chưa đạt được tâm nguyện, thì đã mất tích trong chuyến đi tới Xuyên Tây.”

“Không! Cha tôi kể rằng ông nội đã chết ở đó.”

“Tướng quân đọc thư cha anh viết cho anh mới biết điều đó. Sự biến mất của ông nội anh, cùng hàng loạt những sự

kiện sau đó, đã khiến cho tổ chức của chúng tôi bị ảnh hưởng nặng nề, đồng loạt ngừng trệ hàng loạt hoạt động. Mãi sau này, khi Tướng quân đứng lên thì tổ chức của chúng tôi mới khôi phục lại nguyên khí như ngày hôm nay, đồng thời còn lớn mạnh hơn. Tổ chức của chúng tôi đã vươn ra được rất nhiều những vùng đất khác trên thế giới, thành viên cũng thực sự được quốc tế hóa”, White nói tới đây, vẻ mặt đầy tự hào.

“Ra là như vậy!”, Stephen bắt đầu sáng tỏ hơn, “Nhưng tại sao cha tôi lại phải trốn tránh các anh?”

White cười cười: “Đó là bởi ông đã hiểu lầm Tướng quân, ông lại còn sợ hãi nữa, lại nhát gan, mà quên mất lời thề năm

xưa.”

“Lời thề?”

“Đúng vậy! Hiện giờ, chính anh, Stephen phải thực hiện lời thề năm đó!”, White nói xong liền đứng dậy.

“Lời thề năm xưa?!”, Stephen kinh ngạc nhìn White, sau lưng anh ta là bốn gã vạm vỡ đang tiến đến.

“Stephen, cả cô gái xinh đẹp nữa, hai người hãy đi theo họ, họ sẽ đối đãi tử tế với hai người...”, White chậm rãi nói.

“Các người định làm gì?”, Stephen kêu lên, hai gã vạm vỡ thấy Stephen không nghe lời liền kẹp lấy anh.

Hai gã còn lại thì áp giải Fanny, đưa họ tới một căn buồng kín dưới đáy tàu. Ở đây chỉ có hai chiếc giường, L * ngoài ra

chẳng có gì cả. Hai gã vạm vỡ trói hai người lên hai chiếc giường rồi lui ra.

Đèn trong phòng tối dần xuống, J

Stephen hoảng hốt nhìn xung quanh. Anh ta không biết tiếp theo sẽ xảy ra chuyện khủng khiếp gì đây.

3

Cửa mật thất bật mở, White bước vào, ông ta ăn mặc khác hẳn ban nãy. Stephen không biết ông này mặc trang phục gì trên người... tóm lại là một bộ trang phục kì dị mà anh ta chưa từng thấy bao giờ.

White đứng trước mặt Stephen và Fanny, hai mắt nhắm nghiền, miệng bắt đầu lẩm bầm. Stephen cố gắng nghe xem White lẩm bầm những gì, nhưng nghe mãi vẫn không hiểu, không phải tiếng Anh, cũng

không phải tiếng Trung Quốc. Anh ta chỉ cảm thấy miệng White lắp bắp càng lúc càng nhanh, ngữ khí cũng càng lúc càng nhanh. Stephen hoảng hốt trợn trừng đôi mắt nhìn White, hình như những gì thốt ra từ miệng White không phải là ngôn ngữ mà là huyết chú đáng sợ. Stephen không chịu nổi nữa, anh ta muốn thoát khỏi sợi dây trói trên người nhưng không cựa quậy được, cho tới khi anh ta và Fanny từ từ nhắm mắt lại...

Khi Stephen tỉnh dậy, anh ta phát hiện ra mình và Fanny vẫn bị giam trong mật thất, tàu đang lắc mạnh, sợi dây trói trên người đã được cởi ra. Sau một cú lắc mạnh, Stephen và Fanny đều bị lăn xuống giường. Stephen vội vàng

đỡ Fanny dậy, nhưng anh ta thấy trên người Fanny không biết từ lúc nào bỗng xuất hiện một hình xăm, chính là hình vẽ đáng sợ đó.

Stephen đã hiểu ra, anh ta vội vàng kiểm tra cơ thể mình và kinh ngạc khi phát hiện ra sau lưng mình cũng xuất hiện một hình xăm lớn, hình vẽ đáng sợ đó còn to hơn rất nhiều hình vẽ trên người Fanny.

Bàn tay mềm mại của Fanny chạm lên lưng Stephen, cơ thể Stephen run rẩy. Anh ta quay ngoắt người lại, ôm lấy Fanny, thấy trong mắt cô lộ ra ánh nhìn hoảng hốt nên vội vàng an ủi: “Đừng lo, mọi thứ rồi sẽ qua thôi!” Mọi việc rồi cũng sẽ qua! Stephen và Fanny khó nhọc chịu đựng trong căn mật thất một ngày

một đêm; trong khoảng thời gian đó, ngoài người ra vào đưa cơm ra thì cũng chẳng có ai đi vào.

Cuối cùng, White lại tới. “Sao rồi? Ngủ ngon chứ?”, White tươi cười.

“Không ngon!”, Stephen gào lên.

“Đừng nóng giận, khi nào chúng ta tới nơi thì chắc chắn anh sẽ thấu hiểu cho nỗi khổ tâm của chúng tôi thôi!”, White cười rồi quay lại gặt đầu với hai gã vạm vỡ.

Stephen không biết White định làm gì, nhưng theo phản xạ anh ta lùi lại một bước. “Đừng lo lắng, Stephen, chúng tôi ở đây có một quy tắc nhỏ, tạm thời anh chưa được phá vỡ quy tắc này!”, White giải thích.

“Quy tắc?!” , Stephen vẫn đang kinh ngạc thì hai gã vạm vỡ đó đã bịt mắt anh ta và Fanny lại. Stephen và Fanny bị đưa lên bờ, sau đó lên một chiếc trực thăng, rồi sau khi bay được hơn chục phút thì chiếc trực thăng từ từ hạ cánh, đỗ lại trên mặt đất.

Khi chân Stephen chạm lên mặt đất thì anh ta đã đoán được ra đây chính là nơi mà lần trước Tướng quân đã gặp hai người. Stephen và Fanny được gỡ bịt mắt ra, sau một lúc thích ứng, hai người họ mới nhìn rõ cảnh vật xung quanh. Ở đây là một khoảnh sân bằng phẳng nằm trọn trong quần thể núi để hạ cánh trực thăng, phía xa xa là một mặt hồ yên ả, bên hồ là một dãy nhà tọa lạc; còn phía

bên kia hồ là một sân huấn luyện lớn, có đủ các chướng ngại vật, vũ khí huấn luyện, hầu như tất cả những công cụ dùng để huấn luyện lính đặc công ở đây đều có.

Stephen thầm ngạc nhiên, đây là nơi nào? Giống như một căn cứ bí mật, thời tiết rất nóng, lại phải đi tàu mới có thể tới được. Stephen đã dựa vào kinh nghiệm hai lần tới đây để nhanh chóng phán đoán, nhưng cuối cùng thì anh ta chỉ có thể đoán được rằng: đây là một hòn đảo nhiệt đới, mà vẫn không thể đoán được vị trí cụ thể của nó.

Stephen và Fanny lại bị đưa vào gian mật thất, mà lần trước họ gặp Tướng quân. Hai người căng thẳng nhìn vào

bóng tối. Họ không thể xác định được ở đó có người hay không, không biết Tướng quân đã ngồi đó rồi chăm chăm nhìn hai người hay chưa...

4

Trong mật thất, không chút động tĩnh, Stephen có thể nghe rõ tiếng tim mình đập thình thịch. Mãi lâu sau, trong bóng tối rớt cuộc đã vang lên giọng nói của Tướng quân, vẫn là giọng nói có chút khàn khàn già cỗi đó: “Stephen, rất vui được gặp cậu!”

Tuy đã chuẩn bị trước tâm lý, nhưng Stephen vẫn giật bản mình. Anh ta không hề nghe thấy bất cứ tiếng bước chân, tiếng mở cửa và tiếng thở nào. Lẽ nào Tướng quân đã nấp sẵn trong bóng tối

quan sát họ từ nãy?

“Không! Tôi chẳng vui về gì cả. Nếu đã là hợp tác thì tại sao lại đối đãi với tôi như vậy, hình như ông không tin tôi!”, Stephen bất mãn nói.

“Stephen, cậu đa nghi quá!”, nói xong, Tướng quân cười vang, “Gần như tất cả những người tới đây đều bị bịt mắt. Cậu phải hiểu rằng, việc mà chúng ta làm là việc nguy hiểm nhất trên thế giới này, bởi vậy ta không thể không cẩn thận.”

“Nhưng trên tàu, cái gã White đó đã bắt chúng tôi gia nhập vào tổ chức của các ông, còn...”

“Stephen, cậu phải nói là ‘tổ chức của chúng ta’!” Tướng quân ngắt lời Stephen.

“Vậy chúng ta đều là người nhà rồi! Tôi

ngĩ nên tin tưởng và tương trợ lẫn nhau.”

“Tin tưởng tương trợ, khà khà! Trên đời này đầy rẫy tội ác và sự lừa lọc, tin tưởng tương trợ lẫn nhau ta cũng gặp rồi, nhưng bây giờ thì không còn nhiều đâu!”

“Được thôi, tôi có thể bỏ qua cho sự thô lỗ của các ông.

Vậy lần này ông mời chúng tôi tới đây lại định làm gì?”

“Vì cậu đã gia nhập với chúng ta rồi thì phải tham gia b huấn luyện cùng chúng ta”, Tướng quân dừng lại một lúc nói tiếp, “Ta nghĩ White đã nói với cậu rồi, hiện giờ ta đang chính thức tìm người kế vị. vốn dĩ ta cũng có một người kế vị, ta đã huấn luyện cho cậu ta rất nhiều năm

nay, nhưng sau đó đã xảy ra biến cố. Bởi vậy, hiện giờ ta phải lựa chọn một người kế vị khác, cậu là một trong những người đó.”

“Người kế vị? Nói như vậy thì tôi vẫn còn có đối thủ cạnh tranh sao?”

“Dĩ nhiên!”, nói xong, trong bóng tối vang lên hai tiếng vỗ tay lạnh lạnh.

Ngay sau đó, cánh cổng sau lưng Stephen liền mở ra,

White và một thanh niên trẻ tuổi bước vào.

“Các cậu có thể làm quen với nhau một chút!”, Tướng quân nói.

“Tôi là Tymoshenko!”, thanh niên đó đưa tay phải về phía Stephen.

Stephen và Tymoshenko lịch sự bắt tay nhau. Lúc này, Tướng quân lại nói: “Kệ tranh ngọc bán đấu giá tại Bắc Kinh chính là nhờ công của Tymoshenko. Cậu ấy cùng chung lý tưởng với ta, hơn nữa cũng đã phục vụ cho

Tổ chức của chúng ta một thời gian dài, nhưng ta vẫn còn có điều chưa hài lòng về Tymoshenko. Tóm lại mà nói thì hai người các cậu đều có những ưu khuyết điểm riêng, bởi vậy, chọn lựa một trong hai cậu làm người kế vị vốn không phải là việc dễ dàng.”

Stephen đã hiểu ra đôi chút, sự việc đã đến nước này, anh ta bỗng cảm thấy làm theo kế hoạch mà Tướng quân vạch ra mình có lẽ là một lựa chọn khá ổn. Những

ngày tháng sống trong nợ nớp lo sợ trước đây đã khiến anh ta chán ghét. Anh ta muốn đem tới cho Fanny một cuộc sống tốt và ổn định, không giống như trước đây là bần bần giết giết, hết ngày này qua tháng khác. Mặc cho đây có phải là tổ chức gì đi chăng nữa, với lực lượng của Tướng quân thì làm xong vụ này, có lẽ cũng có thể đủ để mình chấm dứt cuộc sống trước kia.

Ngâm đi nghĩ lại, một bức tranh tươi sáng đã dần dần mở ra trước mắt Stephen... Lúc này anh ta đã quên mất những lời cảnh tỉnh của cha, mà quyết tâm dồn hết tâm huyết phục vụ cho Tướng quân, muốn cạnh tranh vị trí người kế nhiệm với Tymoshenko.

Tướng quân khẽ ho vài tiếng, rồi nói tiếp: “Sau này đều trông vào những biểu hiện của cả hai, còn sắp xếp cụ thể thế nào White sẽ nói với các cậu sau!”, Tướng quân nói xong, bóng tối bỗng chìm trong im lặng. Stephen trông thấy Tymosheiiko và White cung kính nhìn vào bóng tối mà cảm thấy có chút nực cười, nhưng không dám cười thành tiếng. Vài phút sau, Stephen nghe thấy một tiếng động khe ' khẽ. Mật thất lộ ra vài tia sáng, ngay sau đó, ánh sáng này l e càng lúc càng nhiều, càng lúc càng sáng, Stephen phát hiện rèm cửa sổ của mật thất đang từ từ được mở ra.

5

Tấm rèm cửa dày cộm từ từ được kéo ra,

ánh nắng âm áp rọi vào, lúc này Stephen mới nhìn rõ nơi vốn được gọi là mật thất, là một căn phòng hội nghị rộng rãi.

Phòng hội nghị sát cạnh hồ, phong cảnh rất đẹp, Stephen bị cảnh đẹp trước mắt lôi cuốn. Đột nhiên bên ngoài cửa sổ rền vang tiếng súng, theo phản xạ Stephen định rút súng ra, nhưng lúc này anh ta mới nhớ rằng lúc trên tàu mình đã bị tước mất súng.

White bỗng xuất hiện sau lưng Stephen, vỗ vỗ vai anh ta nói: “Đừng lo, Stephen, thư giãn đi, đây chỉ là đội ngũ của chúng ta đang tập huấn thôi!”

“Tập huấn giống hệt như lính đặc chủng sao?”, xuyên qua cửa sổ, Stephen trông thấy mấy chục người mặc đồ đen đang

tập luyện, có người đang tập đấu vật, có người đang tập tấn công đối kháng.

“Đúng, có những huấn luyện mà ở mức độ nào đó còn nghiêm khắc hơn cả lính đặc chủng!”, White nói.

“Sao lại phải tiến hành huấn luyện nghiêm khắc như vậy?”, Stephen không hiểu.

“Bởi vì chúng ta sắp phải đối diện với hoàn cảnh vô cùng khắc nghiệt, đối diện với những nguy hiểm còn vượt xa cả sức tưởng tượng của chúng ta.”

“Tôi đã từng ở trong binh chủng không quân, với con mắt của tôi thì trình độ huấn luyện của các anh rất cao. Nhưng tôi vẫn không hiểu, lẽ nào những nguy hiểm mà chúng ta sắp phải đối diện còn

lớn hơn cả những nguy hiểm của lính đặc chủng Mỹ sao?”

“Stephen! Hiện giờ tôi rất khó miêu tả cho anh biết những nguy hiểm mà chúng ta phải đối diện trong vài câu nói, sau này dần dần anh sẽ hiểu!”, White dừng lại, quay người ngồi xuống, nói tiếp:

“Stephen, tuy anh đã từng phục vụ trong không quân của quân đội Mỹ, nhưng đừng đem sự ngạo mạn của họ tới đây. Anh phải biết là trên đời này vẫn còn rất nhiều đội ngũ còn lợi hại hơn cả quân đội Mỹ, ví dụ như đối thủ của chúng ta.”

“Ý anh muốn nói tới những người mà tôi gặp tại Hồng Kông?”

“Đúng! Nhưng chúng chỉ là một phần của nguy hiểm mà thôi!”, White ra hiệu ọi

người ngồi xuống.

Đợi mọi người ngồi xuống xong xuôi, White mở một tập tài liệu dày cộm, lấy một xấp hồ sơ trong đó ra, rồi nói với mọi người: “Tiếp theo chúng ta sẽ phải nghiên cứu một chút về đối thủ của chúng ta.”

Stephen đón tập hồ sơ trong tay White. Trong tập hồ sơ này, anh ta lần lượt nhìn thấy ảnh và thông tin cơ bản I của Đường Phong, Hàn Giang, Triệu Vĩnh, giáo sư La Trung Bình, Lương Vân Kiệt, Lương Dũng Tuyên, Lương Viện, Yelena và Makarov.

“Hãy nhớ kỹ những người này! Sau này các anh không tránh được việc phải đối mặt với họ đâu!”, White nói.

Trí nhớ của Stephen rất tốt, anh ta mau chóng đọc xong những tài liệu này, nghi ngờ nói: “Nhân viên của lão K vốn không đầy đủ! Tuy Hàn Giang là người chỉ huy của lão K nhưng tại sao chỉ là K2, vậy rốt cuộc K1 là ai?”

White nhún vai: “Tôi cũng phát hiện thấy vấn đề này, nhưng chúng ta chỉ nắm được từng này tin tình báo, còn nếu các anh muốn biết nhiều hơn, thì phải dựa vào chính các anh thôi.”

“Trong hồ sơ có nhắc tới chuyện Lương Vân Kiệt và Makarov từng tham gia đội thám hiểm, tôi...”, Stephen bỗng nhớ tới “châu lục chết chóc”, “ma quỷ”... mà cha anh ta trước khi chết đã không ngừng gào thét... Lẽ nào cha cũng liên quan tới đội

thám hiểm năm đó?

“Stephen, anh định nói gì vậy?”, White hỏi.

“Trước khi qua đời, cha tôi không ngừng gào thét ‘châu lục chết chóc, ma quỷ’ gì đó. Hơn nữa trong thư cha tôi đã từng nói rằng, sau khi chính phủ Quốc dân bại trận chạy tới Đài Loan, cũng vì muốn hóa giải bí mật của kệ tranh ngọc, nên ông đã chủ động ẩn nấp tại đại lục, như vậy cũng có nghĩa là, rất có khả năng những năm 50 thế kỷ trước, cha tôi đã sinh sống tại Trung Quốc đại lục. Lẽ nào ông cũng liên quan tới đội thám hiểm Trung - Liên đó?”, Stephen nói ra những nghi vấn trong lòng.

Những gì Stephen nói đã khiến White và

Tymoshenko trầm ngâm im lặng. Mãi lâu sau, Tymoshenko mới lên tiếng:

“Stephen, cha anh có kể cụ thể cho anh nghe về cuộc sống của ông tại Trung Quốc đại lục những năm 50 của thế kỷ trước không?”

“Không. Ông chưa bao giờ kể cho tôi những chuyện trong quá khứ, chỉ trong bức thư trước lúc lâm chung, ông mới kể lại sơ lược về chuyện cũ mà thôi.”

“Được rồi! vấn đề này chúng ta để đó, sau này hãy thảo luận. Bây giờ nói chuyện trước mắt đã, Stephen, đọc xong những tài liệu về những người này, chắc là anh đã hiểu về cái gọi là nguy hiểm mà tôi nói ban nãy. Nhìn đối thủ của chúng ta mà xem, thực lực không xoàng

phải không! Hơn nữa đây chỉ là một phần nguy hiểm mà chúng ta phải đối mặt mà thôi!", White nghiêm túc nói.

"Đúng vậy! Từ tình hình ở Hồng Kông và những tài liệu này cho thấy, đối thủ của chúng ta thực lực không thường, nhưng điều này ngược lại lại khiến tôi yên tâm."

"Ồ?", White không hiểu.

"Điều đó cho thấy những thuộc hạ của tôi rõ ràng không phải là đối thủ của họ, nên tôi thua cũng không cảm thấy mất mặt! Tôi đây phải xem đội ngũ mà Tướng quân huấn luyện ra sao. Tôi tin rằng nếu để tôi thống lĩnh đội quân này, thì chắc chắn có thể đánh bại đối thủ của chúng ta."

“Được! Điều mà Tướng quân muốn chính là câu nói này của cậu!”, White nắm nắm đấm nói.

“Vậy thì hành động bước tiếp theo của chúng ta sẽ thế nào đây?”, lúc này, bản thân Stephen cũng cảm thấy kì lạ, pao mình lại muốn đến Trung Quốc để đi tìm thành cổ Tây Hạ trong thuyền thuyết như ờng vậy?

White mở tấm bản đồ ra, chỉ vào một vị trí trên đó, nói: “Bước tiếp theo, mục tiêu của chúng ta chính là đây - quần thể núi phía bắc Xuyên Tây, nghe nói rằng ở đây có bộ lạc cuối cùng của người Đảng Hạng sinh sống. Chúng ta phải đi trước hội Đường Phong, Hàn Giang, tìm thấy nhánh người Đảng Hạng của bộ lạc

đó, trong tay họ chắc là đang nắm giữ một kẹ tranh ngọc.”

“Anh cho tôi bao nhiêu người?”

“Tùy anh chọn! Hơn nữa, người của chúng ta đã mai phục sẵn ở đó rồi. Nếu họ phát hiện thấy người của lão K thì sẽ dụ họ tới Khương Trại, và tiêu diệt tất bọn chúng ở đó.”

“Vậ việc không thể chần chừ, chúng ta phải xuất phát ngay thôi!”, lúc này Stephen bắt đầu hiểu rằng tại sao cả đời ông nội và cha anh ta không dứt ra được khỏi kẹ tranh ngọc. Hiện giờ bản thân anh ta cũng vướng vào việc này, không thể thoát ra được.

“Đợi đã! Stephen, đừng hấp tấp, trước khi anh đưa người đi, anh cũng cần phải

tham gia huấn luyện đã.”

“Tham gia huấn luyện?”, Stephen không hiểu, “Lẽ nào tôi vẫn chưa đủ tiêu chuẩn?”

“Dĩ nhiên không phải vậy, tôi và Tướng quân đều đánh giá cao anh, nhưng anh phải đở những người dưới phục anh. Bắt đầu từ mai, anh và Fanny sẽ giống như những lính thường khác, cùng tập luyện chung với họ, thể hiện thực lực trước mặt họ, mọi người ắt tự nhiên sẽ phục anh!”

Stephen không nghĩ mọi chuyện lại phức tạp đến vậy. Anh ta trầm ngâm một hồi:

“Được! Quyết định vậy đi!”

“Stephen, nhớ kĩ, việc cậu đã thực sự trở thành một thành viên của chúng tôi, còn quan trọng hơn cả việc tự tập huấn bản

thân!” , cuối cùng White không quên nhắc nhở Stephen.

6

Bắt đầu từ ngày hôm sau, Stephen và Fanny đã tham gia huấn luyện với tư cách là binh lính thông thường. Kể từ sau khi phục viên khỏi quân chủng không quân, Stephen luôn giữ được phong độ tốt nhất, anh ta chưa từng hạ thấp yêu cầu đối với bản thân, cộng thêm cả những kỹ năng đã học được trong quân đội không quân trước đây, nên chẳng mấy chốc anh ta đã nổi bật lên trong đám binh lính đó. Trong quá trình tiếp xúc với những gã áo đen này, Stephen dần hiểu được xuất thân của họ. Những người này, tuy đến từ các nơi khác nhau trên thế giới, nhưng phần

lớn đều có chung một quá trình: từng phục vụ trong quân đội, sau đó đụng chạm tới pháp luật, phạm trọng tội! Đều do Cô' Tướng quân dùng các thủ đoạn để đưa họ tới đây. Những tín đồ liều mạng, vì chẳng còn con đường nào khác, đều ^ không thể không trung thành với Tướng quân, thề sống J chết cũng một lòng một dạ với ông ta. Một phần, vì họ , muốn báo ơn cứu mạng của Tướng quân, phần khác là vì đã bị những lời hứa về một tương lai tốt đẹp của Tướng quân lay động.

Sau vài tuần kết thúc huấn luyện, một buổi chiều, White tới sân huấn luyện, tuyên bo với mọi người về nhiệm vụ của Stephen, thậm chí còn trao tặng cho

Stephen một huân Chương. Stephen cảm thấy dường như mình đang quay trở lại cuộc sống trong quân đội, anh ta nhìn những gã trai hùng hực sát khí trước mặt, và bỗng có cảm giác trống rỗng.

Trong lòng Stephen không biết nên vui hay nên buồn, nhưng khi anh ta nghĩ tới lời hứa tuyệt vời của Tướng quân thì lại trở nên xúc động. Cho dù không tìm thấy kho báu Tây Hạ đi chăng nữa, nhưng nếu thực sự có được đội ngũ này trong tay thì cũng có thể làm được vài vụ án kinh thiên động địa. Nghĩ tới đây, Stephen bất giác có động lực để phấn đấu. Anh ta đang tìm kiếm Tymoshenko, để muốn thử xem thái độ của người này thế nào.

Tymoshenko là đối thủ cạnh tranh duy

nhất của anh ta, nhưng anh ta lại không trông thấy bóng dáng của Tymoshenko đâu.

“Ra là thế, chẳng trách bọn áo đen đó lại lợi hại như vậy!”, Hàn Giang nghe xong những gì Stephen kể liền ngạc nhiên thốt lên.

“Bọn chúng còn có cả hồ sơ của chúng ta nữa chứ!” Đường Phong cũng thấy ngạc nhiên, “Hơn nữa, hóa ra tổ chức bí ẩn này ban đầu là do Hắc Lạt ma gây dựng nên! Thảo nào chúng ta đã nhìn thấy hình vẽ đó trên vách đá!”

“Tôi hiểu rồi, hai nét vẽ trên hình vẽ đó, nét vẽ có sớm hơn là từ thời Tây Hạ, nét vẽ màu đỏ thì rất có khả năng là do Hắc Lạt ma vẽ!”, Hàn Giang nói.

“Ồ... ở đây cũng xuất hiện một gã White...”, Makarov miệng lẩm bẩm.

“Đúng vậy! Cái gã White này có phải chính là cái gã White mà bị Shchedrin bắt năm đó không nhỉ?”, Đường Phong ngạc nhiên nói.

“Không, không thể như vậy! Người Mỹ tên là White thì thiếu gì! Hơn nữa, người đó chưa chắc tên thật là White, không biết chừng chỉ là một biệt hiệu mà thôi, ông ta nói vậy là để cho Stephen gọi!”, Hàn Giang lắc đầu.

“Có khi nào White và Tướng quân cùng là một người không nhỉ!”, Makarov đột nhiên nghĩ ra.

“Tôi cũng từng... từng nghi ngờ như vậy, nhưng... theo quan sát của tôi thì họ... họ

chắc không phải là một người!”, Stephen nói.

“Anh có biết căn cứ Tiên Tiến năm đó không?”, Makarov đột nhiên chất vấn Stephen.

Stephen không hiểu nhìn Makarov.

“Hoặc có thể nói là: anh đã từng nghe thấy White và Tướng quân nhắc tới căn cứ Tiên Tiến chưa?”, Makarov lại hỏi.

“Căn cứ Tiên... Tiên Tiến gì cơ, tôi chưa... chưa . từng nghe thấy!”, Stephen mù mị hết cả đầu óc.

“Lạ thật đấy, trên người đội ngũ của Tướng quân cũng có hình xăm đó, chúng đều có tố chất huấn luyện!”,

đầu óc Makarov tức tốc vận hành, ông đang tóm lấy từng chi tiết, hi vọng có thể

móc nối những bí mật về Tướng quân mà Stephen kể, với căn cứ Tiên Tiến năm đó. Nhưng quả thực, ông không tài nào tìm ra được mối liên quan giữa tổ chức bí mật của Tướng quân và căn cứ Tiên Tiến năm nào; vì ngoài hình xăm và cái người Mỹ tự xưng là “White” đó ra, thì giữa chúng hình như chẳng có mối liên hệ nào nữa. Nhưng do mẫn cảm nghề nghiệp, được tích lũy bao năm, đã cảnh tỉnh Makarov: chắc chắn bên trong phải có mối liên quan nào đó, chỉ có điều... có điều bản thân mình vẫn chưa phát hiện ra mà thôi.

“Không phải Shchedrin nói rằng: tất cả những học viên năm đó đều chết hết rồi sao?”, Đường Phong an ủi Makarov, anh

hiều Makarov lo lắng điều gì.

“Nhưng cuối cùng Shchedrin đâu có tìm thấy toàn bộ thi thể của học viên!”, Makarov có chút thiếu não.

“Bác nghi ngờ đội ngũ của Tướng quân có liên quan tới những học viên năm đó?”, Hàn Giang hỏi lại.

“Không! Tôi không biết. Tóm lại, bên trong có quá nhiều nghi vấn cần phải được bóc gỡ!”, Makarov chìm sâu trong mâu thuẫn.

Im lặng một hồi, Hàn Giang bỗng nhắc nhở: “Mọi người có để ý thấy không, Stephen đã nhắc tới Tymoshenko.”

“Sao cơ?”, Đường Phong cũng chú tới ý tình tiết đó.

“Tướng quân nói rằng muốn chọn một,

giữa Stephen và Tymoshenko, để trở thành người kế vị của ông ta. Nhưng bây giờ Tymoshenko đã chết rồi, vậy thì chắc chắn Stephen đương nhiên là người kế vị rồi?!", nói đến đây, giọng Hàn Giang có chút châm chọc Stephen.

Stephen vừa nghe thấy vậy liền cuống lên, anh ta định nói gì đó nhưng chỉ ho vài tiếng. Mãi cho tới khi bình tĩnh trở lại, anh ta mới mở miệng: “Hàn Giang, anh không... không phải khích tôi đâu, thực ra là tôi bị lừa, người... người kế vị chết tiệt gì chứ. Có... có lẽ Tymoshenko đủ tư cách, nhưng chắc... chắc chắn không thể là tôi, nhưng tôi lại ngây thơ cả tin. Giờ... giờ thì tôi đã bắt đầu hiểu...hiểu ra huyết chú là cái gì, sức hấp

dẫn của kế tranh ngọc quả thực quá lớn... nó khiến người ta mất hết tâm trí, mất hết lý trí... không thể biết đâu được là đúng là sai!”.

“Được rồi, bây giờ anh hiểu ra vẫn chưa muộn. Nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại nói rằng Tymoshenko đủ tư cách, còn anh thì không? Lẽ nào ngay từ đầu Tướng quân đã lừa gạt anh?”, Hàn Giang không hiểu.

“Đúng! Ngay... ngay từ đầu ông ta đã lừa tôi, nhưng mãi sau này... tôi mới biết. Đó là sau khi tôi từ Saint Petersburg trở về...”, Stephen lại bắt đầu kể lại đoạn kí ức đau khổ.

7

Từ Saint Petersburg lạnh giá tuyết rơi

trăng trời trở về căn cứ bí mật âm áp, mà lại là thập tử nhất sinh trở về, nhưng Stephen chẳng thấy dễ chịu chút nào.

Anh ta lại thêm một lần thất bại, anh ta không biết Tướng quân có còn đủ kiên nhẫn để chờ đợi hết lần thất bại này tới lần thất bại khác của mình hay không, nhất là lần này, việc Tymoshenko bị chết khiến Stephen vô cùng sợ hãi.

Sống cùng Tymoshenko một thời gian tại Saint Petersburg, anh ta biết rằng Tymoshenko là thuộc hạ cứng của Tướng quân, tâm tư kín kẽ, học thức uyên thâm; nhất là sự am hiểu về lịch sử và văn hóa Tây Hạ, thì chẳng được mấy người như Tymoshenko. Khuyết điểm duy nhất của Tymoshenko là anh ta không giỏi dùng vũ

lực, nhưng điều đó không thể cản trở vị trí của Tymoshenko trong lòng Tướng quân.

Trong lòng Stephen thấp thỏm lo âu, Tymoshenko chết rồi, còn anh ta thì bỏ chạy về đây, vậy Tướng quân sẽ nghĩ thế nào đây? Stephen suy nghĩ rồi bời, anh ta cùng Fanny lại bị đưa tới mật thất trong căn cứ.

Lần này, Stephen và Fanny đều cảm giác được là trong bóng tối có người, bởi vì người đó thở rất mạnh. Stephen không hiểu rõ cuộc tình hình này là thế nào, anh ta cũng không dám hỏi, mà chỉ cung kính đứng im một chỗ, chờ đợi giọng nói của Tướng quân từ trong bóng tối vang lên.

“Stephen, lần này cậu đã khiến ta quá thất vọng, thực sự vô cùng thất vọng!”, giọng Tướng quân vô cùng nghiêm khắc. Tim Stephen đập thình thịch, thấp thỏm theo giọng nói của Tướng quân, anh ta không hiểu tại sao mình lại cung kính e sợ con người được gọi là “Tướng quân”, mà chưa từng trông thấy mặt này. Anh ta cũng là người dạn dày kinh nghiệm, nhưng trước sự lạnh lùng của Tướng quân thì sự tự tôn của anh ta chẳng đáng giá lấy một xu. Rõ ràng, lần này anh ta nhận thấy sự thay đổi thái độ của Tướng quân, lạnh lùng hơn những lần trước rất nhiều, xem ra thất bại lần này quả thực đã kinh động tới ông ta.

“Tướng quân, mong ngài hãy lượng thứ,

đáng lẽ chúng tôi đã có thể chiến thắng...”, Stephen ra sức thanh minh ình. “Ta không muốn nghe lí do của cậu nữa, lần này chúng ta không những tổn hại mất mấy người giỏi, mà còn vĩnh viễn mất đi Tymoshenko. Cậu phải biết rằng, đối với chúng ta, Tymoshenko vô cùng quan trọng.”

Stephen hiểu rằng chắc chắn Tướng quân sẽ nhắc tới Tymoshenko, anh ta cũng không thanh minh nữa, mà đành phải nhẫn nhịn, nghe Tướng quân trách mắng. Tướng quân ngừng lại một lúc rồi nghiêm giọng nói tiếp: “Mất đi Tymoshenko cũng đồng nghĩa với việc ta đã mất đi cánh tay phải. Cậu ta tinh thông

bao nhiêu là chữ

nghĩa như vậy, nhất là chữ cổ, bây giờ
cậu ta không còn

nữa, thì cậu nói xem chúng ta phải tiếp
tục sự nghiệp thế nào đây! Cậu có làm
được không?”

Trước lời chất vấn của Tướng quân, quả
thực Stephen không im lặng được nữa
rồi, anh ta phản bác lại: “Tướng quân,
xin cho phép tôi nói một câu, vấn đề lớn
nhất trong thất bại lần này thực ra lại nảy
sinh từ chính Tymoshenko.”

“Ồ?”, Tướng quân có vẻ bất ngờ khi
Stephen dám cãi lại mình.

“Chính Tymoshenko đã để Misha sống
sờ sờ ngay trước mắt anh ta bao nhiêu
năm như vậy. Cuối cùng ông ta ta lại phát

hiện ra bí mật của chúng ta, nên đã giúp Hàn Giang và Đường Phong giành chiến thắng. Nếu như lúc đó Tymoshenko thông minh một chút, để Misha vĩnh viễn biến mất, thì có lẽ đã không có thất bại ngày hôm nay!?” , tim Stephen đập loạn xạ, nhưng bề ngoài anh ta vẫn cố tỏ ra bình tĩnh.

Phản bác của Tymoshenko bỗng khiến Tướng quân hạ hỏa. Trong bóng tối, ông ta im lặng hồi lâu, lâu đến nỗi Stephen bắt đầu hoài nghi Tướng quân có còn đây không?

Đột nhiên, Tướng quân lại mở miệng: “Stephen, cậu phải hiểu rằng, chỉ có ta mới đủ tư cách để đánh giá sai lầm của Tymoshenko. Hiện giờ chúng ta không

nói tới sai lầm của Tymoshenko, mà là nói tới vấn đề của cậu.”

“Tôi thừa nhận tôi sai sót, nhưng mong ngài hãy cho tôi thêm một cơ hội, nhất định tôi sẽ không để ngài thất vọng!”, Stephen khẩn cầu.

Bóng tối lại im lặng hồi lâu, ba phút sau, Tướng quân mới cất lời: “Được! Ta có thể tha thứ cho cậu thêm lần nữa, nhưng lần hành động sau, ta sẽ phái một trợ thủ đi cùng với cậu.”

“Trợ thủ?” Stephen bỗng có cảm giác vô cùng bất an, anh ta lập tức hiểu ngay ra ý đồ của Tướng quân.

Lần này, Tướng quân chẳng hề dám tay nhưng cánh cửa sau lưng Stephen vẫn mở ra, một gã trợ thủ đầu tiên đến. Stephen lại

nhìn ra cửa, anh ta không trông thấy White, chỉ có gã này bước vào.

Stephen nhìn lại người đàn ông này lần nữa, người da trắng, trọc đầu, mặc một bộ rằn ri cỡ đại, hình như xấp xỉ tuổi White, trông thì có vẻ rất yếu ớt, nhưng đôi mắt lại hùng hực có thần.

“Hi! Tôi là Stephen!”, Stephen chủ động đưa tay ra đây thiện ý, nhưng người này lại chẳng buồn để ý tới, nên anh ta đành phải chán nản rút tay về.

“Cậu có thể gọi vị này là ‘Đầu trọc!’”, lời Tướng quân lại vang lên trong bóng. Đầu trọc? Stephen biết rằng gã bên cạnh mình chắc chắn không phải là loại xoàng, nếu xưng hô khiếm nhã như vậy, không biết có khiến gã này không vui hay

không? Anh ta quay lại nhìn người này, ‘Đầu trọc’ cũng quay lại nhìn anh ta, lộ ra vẻ tươi cười khó coi, coi như là đã chào hỏi Stephen.

“Nhưng hai chúng tôi hợp tác hành động thế nào đây?”, Stephen không hiểu mình sẽ phải hành động thế nào cùng với cái gã đầu trọc này.

“Cậu chỉ cần lo việc của cậu, không cần chủ động liên lạc với Đầu trọc, tới khi nào cần thiết thì anh ta sẽ xuất 'hiện giúp cậu hoàn thành nhiệm vụ!”, tuy Tướng quân nói vậy, nhưng Stephen vẫn cảm thấy cái gã “Đầu trọc” này là một rắc rối lớn.

8

Chẳng bao lâu sau, Stephen và Fanny đã

nhận được lệnh của Tướng quân, mục tiêu tiếp theo chính là núi Hạ Lan.

Stephen bắt đầu bắt tay vào chuẩn bị trang thiết bị tới núi Hạ Lan. Anh ta vừa chuẩn bị, vừa hỏi Fanny: “Gần đây em có nhìn thấy White không?”

“Không thấy! Kể từ khi quay lại đây, em đã không trông thấy White đâu cả!”, Fanny cũng cảm thấy khó hiểu.

“Em đã hỏi thăm được gì về gã Đầu trọc chưa?”, Stephen lại hỏi.

“Thời gian gần đây gã đó thường tập luyện trong căn cứ, nhưng chưa từng ừò chuyện với ai. Máy lần em định bắt chuyện, nhưng hắn ta đều lừa em đi!

Nhưng..

“Nhưng gì cơ?”

“Nhưng có lần em nghe thấy hắn ta chửi bậy, chửi bằng tiếng Nga!”

“Ồ! Như vậy tức là hắn ta là người Nga!”, Stephen lại nhớ lại những gì anh ta đã trải qua tại Saint Peterburg.

“Nhưng em chỉ nghe thấy mỗi câu đó, còn những cái khác thì chẳng biết gì cả!”, Fanny chán nản nhún vai.

Sau khi chuẩn bị xong xuôi, trong lúc Stephen đang nằm trên ghế sofa nghỉ ngơi thì anh ta bỗng trông thấy một chiếc va li cũ kỹ dưới gầm giường. Đây là thứ mà lần trước White giúp họ mang về, nói là di vật của cha ở viện dưỡng lão, đồng thời còn mang tới cả bức thư mà cha viết cho anh trước lúc lâm chung.

Stephen kéo chiếc va li dưới gầm giường

ra, phủi phủi bụi trên mặt va li đi, rồi mở nó ra. Sau khi White đưa chiếc va li này tới, Stephen đã từng kiểm tra qua một lần. Bên trong va li đều là những vật dụng bình thường, chẳng có thứ gì đặc biệt cả. Điều này cũng là lẽ thường tình, bởi White đưa nó về thì chắc chắn bọn họ đã lục tung nó lên rồi.

Stephen tiện tay quang những quần áo cũ ra, lật lật giở giở, rồi bỗng nhiên anh ta phát hiện ra dưới đáy vali có chút khác thường. Cách lớp da lót dưới đáy va li, anh ta trông thấy thấp thoáng chút vết tích kì lạ dưới lớp lót, giống như một bức tranh...

“Fanny, đưa kéo lại đây!”

Stephen dùng kéo cẩn thận cắt lớp lót

trong chiếc va li ra, rồi lật lại thì thấy phía dưới lớp lót quả nhiên có thứ gì đó... Dưới lớp lót có khâu ba tấm bản đồ, đó là ba tấm bản đồ kho báu!

Stephen kinh ngạc phát hiện, hóa ra đây chính là bản đồ kho báu của Hắc Lạt ma. Tấm thứ nhất là tuyến đường tới kho báu trong núi Hạ Lan, tấm thứ hai là bản đồ bề mặt của chùa Hắc Thử, tấm thứ ba thì chẳng đánh dấu gì cả, chỉ chằng chịt những đường vẽ ngoằn ngoèo quanh co. Stephen vẫn chưa hiểu ngay được hàm ý của tấm bản đồ thứ ba.

Stephen lại phát hiện ra bút tích của cha ở mặt sau của tấm bản đồ thứ hai:

Con trai, nếu lúc nào con gặp hoạn nạn, không thể giải quyết được công việc thì

hãy dựa vào ba tấm bản đồ này để tìm thấy kho báu của Hắc Lạt ma để lại. Năm đó ông nội con đã giết chết Hắc Lạt ma, đoạt được kho báu của ông ta, rồi đem kho báu cất giữ trong động sâu của chùa Hắc Thửu, và đã vẽ bản đồ đánh dấu lại. Sau này cha và mọi người đã gặp đại nạn tại Thất sắc Cẩm Hải, cha chỉ thoát được thân còn bản đồ kho báu đã bị mất.

Nhưng cha đã dựa vào trí nhớ để vẽ lại ba tấm bản đồ đó, sợ rằng cũng có chỗ không đúng, nên không thể vẽ hết ra cho con được. Nhớ kĩ, khi nào gặp hoạn nạn, không thể giải quyết được công việc, thì không nên tiếp tục nữa, nhớ kĩ! Hãy cẩn thận!

Stephen đọc xong những dòng này liền

đưa cho Fanny. “Kho báu của Hắc Lạt ma!”, Fanny kinh ngạc.

“Khi nào gặp hoạn nạn, không thể giải quyết được công việc thì không nên tiếp tục nữa, nhớ kĩ!”, Stephen không ngừng lẩm bẩm, đột nhiên, anh ta vồ đầu một cái:

“Hiện giờ chính là lúc hoạn nạn của mình, không thể giải quyết được công việc.”

“Stephen, anh muốn đi tìm kho báu của Hắc Lạt ma?”, Fanny hỏi.

“Tại sao không chứ? Lẽ nào em không nhìn ra, kể từ khi chúng ta từ Saint Peterburg trở về, Tướng quân đã thay đổi thái độ với chúng ta. Nhất là cái chết của Tymoshenko đã khiến Tướng quân

rất buồn. Hiện giờ anh càng lúc càng cảm thấy, người kế vị mà ông ta bày ra, chẳng qua chỉ là đề dụ dỗ chúng ta bán sinh mệnh cho ông ấy, và rất có khả năng Tymoshenko chính là người kế vị đã được chọn, mà chắc chắn không phải là chúng ta!”, Stephen vô cùng tức giận, đầu óc đã bắt đầu tỉnh táo ra.

“Bởi vậy, anh muốn nhân cơ hội tới núi Hạ Lan tìm kiếm kệ tranh ngọc lần này để tìm kho báu của Hắc Lạt ma?”

“Đúng! Sau đó chúng ta cũng không cần tới kệ tranh ngọc nữa, mà thoát khỏi sự khống chế của Tướng quân, mai danh ẩn tích, cao chạy xa bay!”, Stephen càng nói càng phấn chấn. Anh ta thấy Fanny vẫn còn do dự, liền nắm ngay lấy tay phải

của cô, “Em xem, cha anh đã tặng em chiếc nhẫn đeo trên ngón cái này, lúc đó anh thấy chiếc nhẫn này có chút kì dị, không giống đồ mỹ nghệ hiện đại. Bây giờ xem ra, rất có khả năng chiếc nhẫn này được cha đem về từ kho báu của Hắc Lạt ma.”

Fanny nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay cái, trong lòng cũng bắt đầu xôn xang; cuối cùng; hai người quyết định: chỉ chờ đợi chuyến đi tới núi Hạ Lan.

9

Stephen hồi tưởng xong, máu mũi bắt đầu ộc ra không ngừng. Đường Phong và Makarov vội vàng giúp anh ta cầm máu. Mất một lúc lâu sau, Stephen mới cầm được máu, nhưng cơ thể anh ta đã rất

yếu.

“Anh chính là khách trọ trong phòng phía đông phải không?”, Hàn Giang hỏi.

“Đúng vậy! Lần này tôi... tôi không mang nhiều người theo, chỉ có tôi và Fanny. Ban đầu chúng... chúng tôi lấy nhà trọ làm nơi dừng chân, căn cứ vào bản đồ để vào trong núi tìm kiếm..

“Nhưng tại sao chúng tôi chỉ tìm thấy một tấm bản đồ kho báu trong phòng anh?”, Đường Phong không hiểu.

“Bởi vì khi các... các anh phát hiện ra tấm bản đồ kho báu đó, thì chúng tôi đã... đã xác định được phạm vi của chùa Hắc Thứ rồi, bởi... bởi vậy tấm bản đồ đó không cần dùng tới nữa...”

“Thảo nào! Vậy hai tấm bản đồ còn lại

trong người anh?”, Đường Phong hỏi tiếp.

“Hiện... hiện giờ không còn nữa rồi! Cái gã đầu... đầu trọc đó đã xuất hiện gần nhà trọ, không... không hiểu sao gã ta lại biết được kế hoạch của chúng tôi. Fanny vì bảo vệ tôi nên đã đánh nhau với gã đầu trọc đó, và bị hắn giết chết. Tôi chạy thoát được khi bị gã truy đuổi, theo... theo đánh dấu trên bản đồ tìm thấy được Tiền điện của Thượng Tụ, nhưng không ngờ cái gã đó cũng bám theo...”.

Stephen nói dứt quãng.

“Nhưng anh đã không vào Hậu điện. Tôi nói cho anh biết, ở đó chính là kho báu của Hắc Lạt ma!”, Đường Phong cắt lời. Mắt Stephen bỗng bừng sáng lên, nhưng

rốt cuộc vẫn tất ngóm: “Điều đó đã... đã không còn liên quan gì tới tôi nữa rồi... còn tại sao... tại sao tôi không vào hậu điện là bởi... bởi vì đã xảy ra chuyện tại... tại tiền điện.. .”

“Xảy ra chuyện? Xảy ra chuyện gì vậy?”, Đường Phong sốt sắng muốn biết trước khi họ tới đã xảy ra chuyện gì.

Nhưng Stephen lại thoi thóp nhắm mắt lại, miệng anh ta khẽ mấp máy, nhưng không bật thành tiếng. “Được rồi! Đường Phong! Xem ra anh ta không ổn rồi!”, Hàn Giang khuyên Đường Phong.

“Vậy bây giờ chúng ta phải làm thế nào? Rút lui hay là mở cánh cổng vòm này ra...”, Đường Phong vẫn chưa dứt lời thì bỗng nhiên bên ngoài cổng vòm vang lên

một tiếng động, ba người lập tức cảnh giác. Âm thanh đó càng lúc càng to. Đường Phong, Hàn Giang, Makarov cùng chụm súng lại, nòng súng của cả ba đều hướng về công vòm. Họ không biết phía sau cánh công sẽ là gì, nhưng tất cả đều có cảm giác: một sự nguy hiểm khủng khiếp đang từng bước cận kề họ...

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 18

Giếng vàng.

Từ thời cổ xưa, kiến trúc Trung Quốc đã phân đẳng cấp, Tây Hạ cũng không ngoại lệ. Mỗi một kiến trúc, bao gồm cả kiến

trúc lẫn núi non sông nước quanh đó, đều được phân chia đẳng cấp. Có kiến trúc ở vị trí tôn nghiêm, có kiến trúc ở vị trí thứ yếu, có kiến trúc lại ở vị trí thấp kém. Sự phân đẳng cấp này được quy định rất nghiêm ngặt, không thể đánh đồng với nhau được.

Tiếng động kì dị phía sau cổng vòm đã tắt ngấm, nhưng chưa được bao lâu sau đó lại vang lên, hơn nữa lại còn càng lúc càng to, càng lúc càng dồn dập. Đường Phong, Hàn Giang và Makarov đều lắng nghe nhưng không biết được đây là âm thanh gì; ba người nhìn nhau, và cũng không dám hạ súng xuống. Tiếng động này rất không có quy luật, lúc thì vang lên, lúc lại biến mất.

“Có người bên ngoài đang đục cánh cổng vòm này!”, Makarov phong phú kinh nghiệm phán đoán trước tiên.

Có người? Phán đoán của Makarov khiến Đường Phong và Hàn Giang càng thêm căng thẳng, họ nắm thật chặt súng. Tiếng động đó cứ vang lên ngắt quãng, kéo dài trong bảy tám phút, đúng lúc ba người bắt đầu tê mỏi thì cánh cổng vòm bỗng mở tung ra. Bụi bay mù mịt, ánh sáng chói lóa từ bên ngoài cổng vòm xuyên qua lớp bụi dày cộm chiếu vào.

Ba người chờ đợi trong thế giới bóng tối quá lâu, nhất thời khó mà thích ứng được với ánh sáng bên ngoài. Đường Phong vội vàng bịt mắt lại, Hàn Giang cũng vội vàng che mắt, nhưng theo phản xạ, anh

vẫn bắn hai phát súng về phía công vòm.
“Pằng! Pằng!”, sau hai tiếng súng vang
lên thì chẳng có tiếng rên la nào cả, mà
là những tiếng chim kêu choe chóc. Ba
người giật thót tim, khi mắt dần thích
nghi với ánh sáng bên ngoài, họ bỗng
nhìn thấy một con kền kền khổng lồ đang
đậu ngoài công vòm.

Đường Phong bắt đầu hiểu ra, âm thanh
gõ cửa ngắt quãng ban nãy chính là tiếng
kền kền mổ vào công. “Tại sao... tại sao
trong này lại có kền kền?”

“Có thể đây chính là hang ổ của bọn
chúng!”, Makarov lẩm bẩm.

“Hang ổ của kền kền?!”, câu nói vu vơ
của Makarov khiến Đường Phong và Hàn
Giang đều run cầm cập,

“Mọi người xem, trên thân kèn kèn chảy máu kìa.. Makarov nói.

“Đó là do Hàn Giang bắn đó!”, Đường Phong hét lên.

Cậu bé mồm cho tôi một chút đi! Đó không phải do tôi bắn,... con kèn kèn này định làm gì vậy?”, Hàn Giang cũng bắt đầu trở nên nhát gan.

Tìm anh báo thù!”, Đường Phong chầm chọc.

“Lúc này mà cậu còn đùa với tôi à?”, Hàn Giang bất mãn kêu lên.

“Ai đùa với anh! Anh xem kèn kèn vào trong này rồi kìa!”

Vừa nói, ba người không hẹn mà gặp cùng lùi về phía lối đi. Con kèn kèn bị thương không hề tiến lại gần phía hội

Đường Phong, ba người ngỡ ngàng nhìn kèn kèn từng bước tiến lại gần Stephen. Kèn kèn đứng lại bên cạnh Stephen, dang rộng đôi cánh không lồ ra rồi quay mình bước ra ngoài cổng vòm.

Kèn kèn bước ra khỏi cổng rồi thoát cái đã biến mất.

Cả hội Đường Phong sững sờ nhìn một lúc lâu mới kịp phản xạ, cùng lao ra ngoài cổng vòm. Bên ngoài cổng vòm, ba người lại được tắm tấp dưới ánh nắng ấm áp, còn con kèn kèn đó đã biến mất..

Đường Phong nhìn xung quanh, phát hiện địa hình ở đây rất kì lạ, xung quanh là những vách núi cao vút, họ đang ở trong một “đáy chảo” lõm xuống.

“Nơi này thần kì quá, hóa ra chúng ta

đang ở dưới đáy chảo!” , Đường Phong ngạc nhiên nói.

“Đây giống như một cái hồ trời, chỉ có điều là một cái hồ trời cỡ nhỏ mà thôi!” , Hàn Giang phán đoán.

“Đừng tán nữa, hồ trời thường chỉ xuất hiện trong địa hình giữa đất liền và biển ở khu vực núi Tây Nam, ở đây làm sao mà có được? Hơn nữa làm sao hồ trời lại xuất hiện trên núi cao thế này được? Theo như tôi thấy thì đây giống một hồ thiên thạch hơn!” , Đường Phong phủ định phán đoán của Hàn Giang.

“Hồ thiên thạch? Cũng không biết đây là vị trí nào của đỉnh núi phía bắc, chúng ta đang bị kẹt trong cái đáy chảo này” , Hàn Giang nói.

“Thử xem có đường nào leo được lên không!”, Makarov đề nghị.

Vậy là, ba người bắt đầu men theo quanh vách núi, đi một vòng, nhưng không phát hiện thấy gì, chỉ phát hiện thấy một cái khe nhỏ. Đi xuyên qua khe này thì họ tới một cái “đáy chảo” khác, xung quanh vẫn là vách đá cao cao, hơn nữa địa hình ở đây còn trở nên phức tạp hơn, vách núi xung quanh hiện lên hình vòng cung rồi rậm. Cả ba tuy rất thán phục sự sáng tạo của tự nhiên, nhưng không quên tìm đường đi. Đột nhiên, Đường Phong ngửi thấy mùi máu tanh nồng.

2

Vòng qua vách đá nhô ra, mùi máu càng lúc càng nồng nặc, còn có cả mùi phân

hủy. Chẳng mấy chốc một vùng cỏ dại đã hiện lên trước mắt mọi người, bên cạnh bãi 486 I cỏ là một đồng xương trắng.

“Đây... đây quả nhiên là hang ổ của kền kền!

Đường Phong kinh ngạc nhìn hàng đồng xương trắng trước mắt.

Hàn Giang bịt mũi, bước tới gần đồng xương. “Đây đều là xương của dê, bò, còn một số khác tôi cũng không biết..Hàn Giang nói tới đây bỗng im bật, bởi trong đồng xương trắng anh đã phát hiện thấy vài chiếc đầu lâu rải rác.

“Xem ra kền kền ở đây bắt người thật!”, Đường Phong bỗng nhớ lại cơn ác mộng ám ảnh mình. Ác mộng?

Đường Phong run bắn lên. “Chúng ta ở

trong động bao lâu rồi?”, Đường Phong bỗng hỏi.

Makarov ngửa lên nhìn trời, ông đoán: “Bây giờ chắc là buổi sáng, cho thấy chúng ta đã ở trong huyền cung gần một ngày rồi.”

“Không biết Yelena và tiến sỹ Từ ra sao rồi?”, Đường Phong không khỏi lo lắng.

“Nhìn xem! Chỗ này lại xuất hiện kí hiệu đánh dấu đó!”, Hàn Giang bỗng kêu lên.

Đường Phong và Makarov vội vàng ngó sang, quả nhiên trên vách đá màu đen xuất hiện một kí hiệu hình tam giác bất mắt, ba vết khắc sâu hoắm khiến mọi người đều ấn tượng. “Theo như những gì Stephen vừa kể lại, thì tôi nghi ngờ cái gã sát thủ trọc đầu đó chính là

Stechkin!”), Hàn Giang suy đoán.

“Cậu chắc chắn chứ?”

“Tuổi tác, quốc tịch, thủ đoạn đều trùng khớp, vậy còn có thể là ai chứ?”, Hàn Giang hỏi lại.

“Stechkin, White, Tướng quân...”, Makarov suy ngẫm, “Nhưng tôi vẫn không hiểu mối liên quan giữa ba người họ.”

“Tạm thời đừng nghĩ nhiều nữa. Kí hiệu hình tam giác này lại xuất hiện cho thấy Stechkin đang ở quanh đây, hoặc ít nhất là hẳn ta cũng đã từng đi qua đây!”, Hàn Giang phán đoán.

“Đợi đã! Hàn Giang, anh nhìn chỗ này đi!”, Đường Phong bỗng chỉ vào một vách đá cách kí hiệu hình tam giác không

xa hét lên.

Ba người phát hiện trên vách đá màu đen lại xuất hiện một kí hiệu hình thang.

“Sao... sao lại như vậy được?”, Hàn Giang vô cùng kinh ngạc nói.

“Đây chính là kí hiệu mà chúng ta giao ước tại lều trại trước khi xuất phát!”, Makarov cũng giật mình.

“Không thể nào là ba chúng ta khắc được, vậy... vậy thì chính là...”, Đường Phong bất ngờ trước phát hiện này tới nỗi không thốt nên lời.

“Vậy đó chỉ có thể là Ye... Yelena và tiến sỹ Từ!”, giọng Makarov run rẩy.

“Có lẽ họ cũng đã vào trong huyền cung rồi, lại còn tới cả đây nữa!”, Đường Phong nói.

“Không đúng!”, Hàn Giang bỗng hét lên.

“Nếu như là Yelena để lại, thì tại sao trong cả lối đi chúng ta không phát hiện thấy kí hiệu này, kể cả ngay từ ban đầu chúng ta đi sai đường đi chẳng nữa, nhưng từ tiền điện tới đây, cả

quãng đường đó chúng ta cũng không phát hiện thấy kí hiệu hình thang này.”

“Lỡ anh không để ý thì sao?”, Đường Phong hỏi.

“Không thể, cả quãng đường đi tôi đều rất cẩn thận, chẳng phát hiện thấy một kí hiệu hình thang nào cả!”, Hàn Giang khẳng định chắc chắn.

“Được rồi, tiếp tục tìm kiếm phía trước xem sao, nhìn xem có còn kí hiệu đánh dấu nào không!”, Makarov nói.

Đường Phong và Makarov lại tiếp tục men theo vách đá tiến lên phía trước, nhưng quay đầu lại thì vẫn thấy Hàn Giang thần thờ nhìn chăm chăm kí hiệu hình thang trên vách đá. “Anh vẫn đang nghĩ gì vậy?”, Đường Phong thúc giục Hàn Giang lại ngẩng đầu, nhìn lên bầu trời và bốn vách đá cao cao xung quanh. Mãi lâu sau anh mới lẩm bẩm thốt ra một câu: “Thật là muốn mọc ra đôi cánh, bay ra bên ngoài xem xem rốt cuộc đây là nơi nào.”

“Đừng mơ mộng hão huyền nữa, cả đời anh cũng không mọc cánh được đâu! cẩn thận một lúc nữa kèn kèn lại bay về đây!”, Đường Phong thúc giục Hàn Giang mau đi.

Kèn kèn?! Vừa nghĩ tới con kèn kèn đến rồi lại đi trong chớp nhoáng mà lòng Hàn Giang nặng trĩu, anh vội vàng đuổi theo Đường Phong và Makarov, tiếp tục tiến lên phía trước.

3

Vách đá lại tới một chỗ ngoặt, cả kí hiệu hình tam giác và hĩnh thang đều không xuất hiện. Hàng loạt những hộc đá và vách đá đen sì nối liền nhau khiến Đường Phong tin tưởng vào phán đoán của mình. “Đây chính là một chuỗi những hồ thiên thạch! Máy chục vạn năm trước, trong quá trình hình thành cấu tạo địa chất, nó đã bị những thiên thạch rơi xuống tạo thành hồ thiên thạch, bởi vậy nó mà có hồ to hồ nhỏ, vòng vòng chuỗi

chuỗi như thế này.”

“Nhưng sao ở đây lại là Tàng kinh lâu của Thượng tự được?”, Hàn Giang không hiểu hỏi.

Câu hỏi của Hàn Giang cũng khiến Đường Phong nghĩ ra. “Có lẽ . có lẽ thạch thất đó chính là Tàng Kinh Lâu !” Đường Phong chỉ có thể giải thích như vậy.

Hàn Giang không nói thêm gì nữa, lúc này, ba người đã kích đường, là một hồ thiên thạch khổng lồ, không khe hở Đường Phong nhìn một vòng, trên vách đá đen kịt xuất hiện một cửa hang.

“Lại là một cửa hang”, sự xuất hiện của cửa hang này khiến Hàn Giang, vốn đang chán ngán bóng tối, cảm thấy bất ngờ.

“Đúng vậy! Tôi tưởng rằng vất vả lắm

mới trông thấy ánh mặt trời, không cần phải chui vào hang núi nữa cơ!” Đường Phong cũng thấy khó hiểu.

Nhưng Makarov lại nói: “Hàn Giang, Đường Phong, ban nãy chúng ta đã đi qua hết những hố thiên thạch chưa?”

“Đi qua rồi!”, Đường Phong và Hàn Giang không hiểu ý lão Mã.

“Tôi mong rằng ngoài cửa hang ban nãy chúng ta chui ra và cửa hang trước mặt thì đừng còn hang nào khác nữa. Và nếu đúng như vậy thì khả năng chúng ta đi sai đường rồi!”, Makarov nói ra nỗi lo lắng trong lòng.

“Đúng thế! Nếu thế thì coi như toi!”, Đường Phong cũng lo lắng không biết ban nãy có sai sót gì không.

Đứng trước cửa hang, Đường Phong và Makarov cân nhắc hồi lâu. Đột nhiên Hàn Giang nói: “Đừng nghĩ nữa! Hai người xem này, ở đây lại xuất hiện kí hiệu hình tam giác!”

Đường Phong và Makarov ngó sang, trên vách đá nơi cửa hang quả nhiên lại xuất hiện một kí hiệu hình thang.

Ba người vội vàng kiểm tra xung quanh kí hiệu này, hi vọng sẽ phát hiện thêm kí hiệu hình thang đó, nhưng lần này họ lại không thấy gì.

“Kì lạ, kí hiệu hình thang đó biến mất rồi!”, Hàn Giang cảm thấy thật khó hiểu.

“Bên trong chắc chắn có vấn đề!”,

Đường Phong nói.

“Mọi người có để ý thấy lời Stephen nói

ban này không? Anh ta nói rằng tại Tiền điện đã xảy ra chuyện!”, Makarov đột nhiên nói.

“Xảy ra chuyện? Đúng! Stephen nói như vậy, nhưng anh ta chưa nói xong thì đã hôn mê rồi!”, Đường Phong không khỏi thất vọng.

“Tôi nghĩ kí hiệu hình thang có liên quan tới chuyện bất ngờ xảy ra đó! Còn cái gã đầu trọc cướp mất hai tấm bản đồ kho báu của Stephen, chắc chắn đã tới đây từ lối đi bên ngoài cổng phía đông của Tiền điện. Hắn không tới Hậu điện để tìm kho báu của Hắc Lạt ma, mà đi về hướng này, tôi nghĩ rằng... hay là hắn đã biết nơi cất giấu kệ tranh ngọc rồi?”, Makarov suy đoán.

Suy đoán của Makarov khiến Đường Phong và Hàn Giang đều chìm trong suy tư. “Đây quả thực là vấn đề quan trọng. Nhưng theo như những gì Stephen kể lại thì Hắc Lạt ma và ông nội anh ta đã vì kê tranh ngọc mà tới đây, nhưng không hề tìm thấy nó, mà chỉ coi đây là nơi cất giữ kho báu và tránh nạn của họ mà thôi!”, Đường Phong nói.

“Như vậy nghĩa là, cho dù gã đầu trọc có lấy được hai tấm bản đồ đi chẳng nữa thì cũng không thể biết được nơi cất giấu 'kê tranh ngọc; nhưng sao hắn ta lại không vào trong Hậu điện mà đi thẳng tới đây?”, Hàn Giang rồi bời nói.

“Sao hai cậu lại trở nên ngốc vậy!”, Makarov bỗng nghiêm giọng, “Các cậu

có thể nghĩ đến khả năng đó, lẽ nào Stephen và gã đầu trọc không nghĩ được như vậy sao?”

“Ồ! Tôi hiểu rồi. Stephen xem bản đồ, biết rằng kệ tranh ngọc chắc chắn không có trong Hậu điện; nên bọn họ đã từ cổng phía đông tới thẳng đây. Quả thực là chúng ta đã lãng phí quá nhiều thời gian trong đó.”

Đường Phong bỗng lập tức sáng tỏ. Anh thấy Hàn Giang hình như vẫn chưa hiểu ra; nên kéo áo Hàn Giang và nói: “Đừng nghĩ nữa, chúng ta mau đi thôi. Nếu tôi đoán không lầm thì cái động đó không sâu lắm!”

“Sao cậu biết?”, Hàn Giang không hiểu hỏi.

Đường Phong không trả lời mà bật đèn pin lên, chui luôn vào trong hang.

4

Tiến vào trong cửa hang, Đường Phong mới phát hiện thấy lối đi này giống hệt như lối đi trước đó, cũng uốn theo hình xoắn ốc vòng lên trên. Đi được khoảng hơn ba chục bước thì trên vách đá lại xuất hiện kí hiệu hình tam giác, nhưng cũng không có kí hiệu hình thang.

Tình hình sau đó cũng đại loại như thế. Sau khi ba người hội Đường Phong nhìn thấy kí hiệu hình tam giác thứ 10 thì đột ngột phía trước mặt cũng lóe lên tia sáng. “Cuối cùng cũng đến cuối đường rồi!”, Hàn Giang than thở.

“Hi vọng không phải là hố thiên thạch

đáng ghét nữa!” , Makarov nói.

Rốt cuộc ba người đã đi hết lối đi, mọi thứ đều rộng mở thênh thang. Đây vốn không phải là hồ thiên thạch mà là đỉnh của quần thể núi. Đường Phong giật mình nhìn

ngắm cảnh vật hùng vĩ diễm lệ phía dưới, nhất thời kích động đến nỗi không thốt nên lời.

Hàn Giang cũng thần thờ vì cảnh đẹp trước mắt, bất giác tiến lên phía trước vài bước, bước tới cạnh bên vực núi phía tây, nhìn xuống dưới. Anh nhìn thấy hơn chục hồ thiên thạch lớn nhỏ thấp thoáng trong những bụi rậm, cỏ hoang um tùm, liền nói: “Chính là đồng hồ thiên thạch mà ban nãy chúng ta đã đi qua!”.

Hàn Giang vừa nói dứt lời thì hai bóng đen khổng lồ đã xuất hiện, bao trùm cả khoảng không phía trên đầu, ba người vội ngẩng đầu nhìn. Hai con kền kền khổng lồ đang dang cánh bay lượn trên đầu họ, lao xuống những hồ thiên thạch phía dưới, rồi sau đó đậu xuống một hồ thiên thạch.

“Quả nhiên đó... đó là hang ổ của kền kền!”, Đường Phong nghĩ tới việc lại phải đi qua đó để quay về mà không khỏi hoảng sợ.

“Không! Hang ổ của bọn chúng không chỉ ở đây đâu, cả đỉnh núi này đều là hang ổ của chúng!”, Hàn Giang hồi tưởng lại cảnh tượng kền kền quắp cừu hoang đáng sợ mà anh trông thấy dưới núi.

“Cả đỉnh núi? Vậy thì chúng ta ở đây sẽ quá nguy hiểm rồi!”, Đường Phong hoảng hốt nói.

“Dĩ nhiên, kèn kèn có thể tấn công chúng ta bất cứ lúc nào!”, Hàn Giang quay lại nhìn xung quanh, “Mà cũng phải cẩn thận cái gã bí ẩn đó”.

Đường Phong cũng ngó nghiêng xem xét tình hình trên đỉnh núi, cửa hang mà ba người họ đi ra nằm ở phía đông của đỉnh núi. Toàn bộ phần phía đông và phía nam của đỉnh núi địa hình bằng phẳng, còn phía tây và phía bắc địa hình lại cao vút lên, đó cũng chính là nơi cao nhất của ngọn núi phía bắc.

Trên phần phía bắc và phía tây của ngọn núi có vài ngọn cây mọc thưa thớt.

Đường Phong rất ngạc nhiên khi thấy trên ngọn núi cao như vậy mà cây cối vẫn có thể sinh trưởng được, còn những chỗ khác trên đỉnh núi lại là những bụi cây và cỏ hoang rậm rạp.

Hàn Giang cũng đang quan sát địa hình trên đỉnh núi:

“Sao không trông thấy gã đó nhỉ?”

“Có lẽ gã đó đang nấp trong một góc nào đó!”, Makarov nói.

“Cũng không nhìn ra trên đỉnh núi có nơi nào cất giấu được kệ tranh ngọc, ở đây cũng không trông thấy bất kì di vật nào của thời Tây Hạ?”, Hàn Giang không khỏi nghi ngờ.

“Đúng vậy! Đứng trên đỉnh núi rất không an toàn, sấm chớp ùng đoàng, gió thổi mưa

roi, thật sự không sao hiểu nổi!”,
Makarov cũng thấy khó hiểu.

“Chúng ta nên tư duy ngược lại một chút đi. Năm đó, hội Hắc Lạp ma và Mã Viễn tới đây đều không tìm thấy kệ tranh ngọc. Tôi nghĩ, kệ tranh ngọc trong núi Hạ Lan này chắc chắn được cất giấu tại một nơi nào đó bí mật, không dễ phát hiện đâu.”

Đường Phong nói xong, bắt đầu đi men vách đá theo chiều kim đồng hồ để tìm kiếm. Bước thấp bước cao, vì dưới chân anh vốn không có đường đi, Đường Phong chỉ nhìn thấy toàn cỏ dại và bụi rậm. Khi hội Đường Phong đi tới vực núi phía nam, thì trên trời bỗng dày đặc mây đen, rồi trong chớp mắt mây đã che kín ánh mặt trời, sương mù từ trong khe

núi bắt đầu bay ra. Anh lại nhìn xuống dưới núi, dưới đó đã là một vùng trắng xóa, không thấy bất cứ cảnh vật nào.

Sương càng lúc càng dày đặc, toàn bộ đỉnh núi bị bao trùm trong sương khói. “Thời tiết thật kì lạ!”, dường như sương mù cũng đang bao phủ tâm trạng của Đường Phong.

Hàn Giang và Makarov cũng im lặng, ba người tiếp tục tiến lên phía trước. Chẳng mấy chốc, họ đã đi vòng qua phía tây của ngọn núi nhỏ. Đường Phong nhìn ngọn núi này, rồi lại nhìn về phía đỉnh núi nhỏ nhô lên ở phía bắc, hai ngọn núi xem chừng cao gần bằng nhau, nên rất khó phán đoán đỉnh núi nào mới là đỉnh cao nhất của ngọn núi phía bắc.

“Có cần leo lên không?”, Makarov hỏi Đường Phong và Hàn Giang.

“Đã tới đây rồi thì chắc chắn không thể bỏ qua!”, trong lòng Đường Phong càng lúc càng cảm thấy kì lạ. Cái gã bí ẩn đó đi đâu rồi nhỉ, sao đột nhiên hấn lại biến mất? Còn kế tranh ngọc thì ở đâu đây? Có lẽ phải đứng trên đỉnh núi thì mới có thể phát hiện ra manh mối nào đó.

Đường Phong, Hàn Giang và Makarov leo lên đỉnh núi phía tây trước và nhìn xuống phía dưới, mây khói dày đặc khiến họ chẳng thể trông thấy cảnh vật gì. Ba người thất vọng leo xuống rồi lại leo lên đỉnh núi phía bắc, vẫn là sương khói mịt mù, không trông thấy điều gì khác thường.

Đám mây đen trong lòng Đường Phong càng lúc càng dày đặc. Trải qua bao khó khăn vất vả như vậy, đã gần đến được cuối đường mà lại chẳng phát hiện được gì.

Kệ tranh ngọc, gã bí ẩn đều chẳng thấy đâu, lẽ nào mọi thứ u đều kết thúc không có kết quả? Rõ ràng kí hiệu hình tam giác chỉ hướng này, nhưng... nhưng ở đây ngoài mây khói và cỏ dại ra đều chẳng có gì cả. Hàng nghìn năm trước, có lẽ người Đẳng Hạng cũng chẳng để lại thứ gì ở đây, mọi — thứ đều do mình tự suy diễn, tưởng tượng ra mà thôi!

5

Một cơn cuồng phong thổi qua, cỏ hoang trên đỉnh núi uốn lượn như những cơn

sóng, Đường Phong cảm thấy ớn lạnh thực sự. “Trên này không có gì đâu, xuống dưới đi!”, Hàn Giang giục.

Đúng lúc ba người chuẩn bị đi xuống thì một cơn cuồng phong khác lại kéo tới, cỏ hoang bị cuồng phong thổi rạp xuống đất. Đột nhiên, mắt Đường Phong sáng lên, ánh phát hiện trong bụi cỏ thấp thoáng hiện lên một vật gì đó. “Đợi đã!”, Đường Phong hét lên.

Hàn Giang và Makarov đều ngậy người ra nhìn anh. Đường Phong vẫn chưa nhìn rõ đó là thứ gì, anh bước nhanh vài bước, chắc chắn mình đang đứng ở chỗ cao nhất, rồi nhìn xuống dưới, vị trí phát hiện ban nãy nằm ở chính giữa đỉnh núi. Đường Phong càng nhìn càng cảm thấy ở

đó chắc chắn có vấn đề.

Hàn Giang và Makarov không biết Đường Phong phát hiện thấy gì, đều sững sờ nhìn anh. Đường Phong đứng ở nơi cao nhất trên đỉnh núi, nhìn chăm chăm vào giữa bụi cỏ. Anh chờ đợi, chờ đợi ông trời lại ban phát cho anh thêm một trận cuồng phong.

Vài phút sau, một cơn cuồng phong còn lớn hơn lại ào tới, cỏ hoang trên đỉnh núi bị gió thổi bạt, tất cả đều nằm rạp xuống. Đường Phong mở to mắt, không sai! Chính là vị trí đó, anh phát hiện chính giữa bãi cỏ hoang, chính giữa đỉnh núi thấp thoáng hiện lên một gò đất hình tròn. Gò đất không cao, phía trên rất bằng phẳng, nhưng diện tích không hề nhỏ.

Đường Phong phấn khởi hét toáng lên: “Tôi thấy rồi!”, sau đó lập tức lao xuống dốc núi.

Hàn Giang và Makarov vẫn ngây ra chưa hiểu Đường Phong định làm gì, rồi hai người đành vội vàng chạy theo anh, ba người cùng tới chính giữa đỉnh núi.

“Cậu hít hơi hít hải, gào thét loạn lên, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy?”, Hàn Giang hỏi Đường Phong.

“Nhìn này! Đây là cái gì?”, Đường Phong cuống cuống đào bới trong bụi cỏ một lúc, sau đó nhặt một hòn đất đen sì lên.

“Cái này là cái gì? Không phải chỉ là hòn đất thôi sao?”, Hàn Giang không hiểu.

“Anh nhìn kĩ lại xem!”

Hàn Giang vẫn chưa nhìn ra gì cả.

Makarov bóc lớp đất bên ngoài đi, ông đã nhìn ra manh mối: “Đây giống một viên gạch, hơn nữa chắc là gạch cổ.”

“Đúng! Lão Mã, bác nói đúng đó, đây là một hòn gạch thời Tây Hạ!”, giọng Đường Phong đầy hưng phấn.

“Trời! Cậu thành thần nhân rồi đấy, cậu đứng trên đó mà vẫn nhìn ra được một viên gạch của thời kì Tây Hạ sao?”, Hàn Giang làu bàu.

“Sao anh vẫn chưa hiểu nhỉ! Không phải tôi đứng trên đó nhìn ra hòn gạch này là của thời Tây Hạ, mà là... mà là tôi nhìn ra ở đây có một di chỉ kiến trúc.”

“Di chỉ kiến trúc?”, Hàn Giang và

Makarov vô cùng kinh ngạc.

“Bởi vậy tôi mới chạy xuống và quả nhiên đã đào được viên gạch Tây Hạ ở đây!”, Đường Phong phấn khởi nhìn Hàn Giang và Makarov, “Nghĩ mà xem, nhớ lại dòng chữ Tây Hạ mà chúng ta thấy trên công vòm...”

“Thượng tự Tàng kinh lâu?!”, Hàn Giang và Makarov đều ngạc nhiên.

“Kể từ khi trông thấy công vòm đó và dòng chữ trên bậu cửa, tôi luôn nghĩ về cái nơi gọi là Tàng kinh lâu. Thông thường thì những đền chùa thời Tây Hạ, ngoài đại điện rộng lớn nằm ngang trên trục chính ra, thì xung quanh còn xây dựng thêm Phật tháp và Tàng kinh lâu. Tại Hạ tự chúng ta đã phát hiện thấy di

chỉ đại điện và Phật tháp, ở giữa núi lại phát hiện thấy Tiền điện, Trung điện và Hậu điện của Thượng tự; vậy thì ở đây vẫn còn thiếu một tòa Tầng kinh lầu. Phải cộng thêm Tầng kinh lầu mới có thể cấu thành một ngôi chùa hùng vĩ hoàn chỉnh!”, Đường Phong càng nói càng hưng phấn.

“Ý cậu thì đây chính là di chỉ Tầng kinh lầu?”, Hàn Giang hỏi.

“Còn có thể là thứ khác sao? Đứng bên trên, tôi đã ước lượng qua, ban này đứng đây .quãng lại ước lượng lại lần nữa, dưới chân chúng ta là một di chỉ gò đồi có đường kính tới mười bảy, mười tám mét”, Đường Phong suy đoán.

“Lớn vậy sao?”, Makarov ngạc nhiên.

“Như vậy xem ra Tàng kinh lâu là một kiến trúc hình tròn?”, Hàn Giang hỏi.

“Ừm, Tàng kinh lâu chắc là một kiến trúc hình tròn, nhưng chưa từng được khai quật khảo cổ, nên hình dáng kiến trúc cụ thể phía trên thế nào vẫn chưa biết được.”

“Xây dựng một tàng kinh lâu hoành tráng như vậy trên đỉnh núi? Thật không thể tin được!”, Makarov không khỏi trầm trồ.

“Lão Mã, bác đã tới núi Võ Đang chưa? Trên đỉnh núi Võ Đang có một Kim điện, bên trong thờ Trấn Vũ đại đế. Hoàng đế Vĩnh Lạc đời Minh cho rằng, Trấn Vũ đại đế chính là thần hộ mệnh của triều Minh”, Đường Phong hỏi lại Makarov.

“Núi Võ Đang à?”, Makarov lắc lắc đầu.

“Tôi cho rằng kiến trúc ở đây khá giống với kiến trúc ở núi Võ Đang, thậm chí kiến trúc trên này còn hùng vĩ hơn cả Kim điện. Tôi không biết, kiến trúc này là do Nguyên Hạo xây dựng, hay là gia tộc Một Tạng xây dựng lúc điều hành triều chính. Nhưng hãy nghĩ mà xem, trên đỉnh núi cao lại có một đại điện hoành tráng như vậy, thì nó chắc chắn là kiến trúc quan trọng nhất của Tây Hạ rồi”,

Đường Phong ngừng lại một lúc rồi nói tiếp: “Mọi người nghĩ xem, kệ tranh ngọc trong núi Hạ Lan có khả năng lớn nhất sẽ được đặt ở vị trí nào?”

‘Ý cậu là ở đây?!’, Hàn Giang và Makarov giật mình nhìn Đường Phong. “Còn có chỗ nào hợp lý hơn chỗ này

nữa? Chỗ này nằm trên đỉnh núi cao nhất, người ngoài khó tới nhất, còn... còn có cả kền kền nữa! Tôi bỗng có ý nghĩ rằng, có lẽ người Đảng Hạng thời Tây Hạ cố ý nuôi kền kền ở đây cũng nên!”, Đường Phong mạnh dạn suy đoán.

“Đường Phong, cậu nói như vậy khiến tôi nghĩ ra, tuy tên gọi chính thức ở đây vào thời Tây Hạ là chùa Giới Đàn, nhưng bởi vì cách đây rất lâu người Đảng Hạng đã cố ý nuôi kền kền ở đây, nên người dân xung quanh trông thấy kền kền mới gọi nơi này là ‘chùa Hắc Thú’ đấy!”, Hàn Giang nói.

“Không sai! Chắc chắn là như vậy, hai con kền kền mà chúng ta nhìn thấy có lẽ chính là hậu duệ của những con kền kền

canh chùa trước kia!” , Đường Phong vừa nói vừa cảnh giác nhìn lên không trung, lo sợ hai con kền kền đó đột ngột xuất hiện lao xuống quắp lấy mình. Nhưng lúc này trên trời chỉ có mây mù.

1. Hắc Thửu: trong tiếng Hán, Thửu có nghĩa là chim kền kền. Hắc Thửu là chi loài kền kền đen.

6

Makarov nghe Đường Phong và Hàn Giang nói vậy liền nghĩ ngay rằng: “Nếu người Đảng Hạng nuôi kền kền thì chắc chắn họ cũng sẽ nuôi chim ưng.”

“Ừm, rất có khả năng đó. Lão Mã, bác lại nghĩ tới hình tô-tem..”, Đường Phong hỏi.

“Không thể không nghĩ tới! Hình tô-tem

dáng sợ đó..Makarov lằm bằm.

Hàn Giang lại đào bới được vài viên gạch thời Tây Hạ trong đồng đất, thậm chí còn có cả một mảnh gạch hoa văn. Nhưng chẳng mấy chốc, Hàn Giang từ trong nỗi vui mừng đã rơi tồm xuống sự thất vọng, anh nói: “Đường Phong, cậu đúng là biết ăn biết nói. Cứ cho rằng cậu nói đúng hết đi, đây chính là di chỉ của Tàng kinh lâu của Thượng tự, chỗ này quả thực rất quan trọng, nhưng còn kê tranh ngọc đâu? Tôi chẳng quan tâm nhiều như thế, tôi chỉ cần nhìn thấy kê tranh ngọc.”

Hàn Giang nói một hồi như vậy cũng khiến Đường Phong tỉnh táo ra. Đúng vậy! Đã thấy Tàng kinh lâu rồi, những

chỗ quan trọng trong chùa Hắc Thứ cũng thấy rồi. Họ đã tới đỉnh núi, nhưng vẫn chưa phát hiện thấy dấu tích của kệ tranh ngọc. Đường Phong không khỏi hụt hẫng trong lòng: “Theo những gì tôi nghĩ ban đầu thì kệ tranh ngọc chắc là được cất giấu trong Tàn kinh lầu.”

“Nhưng Tàn kinh lầu đã bị phá hủy rồi, chỉ còn lại di chỉ. Từ di chỉ cũng có thể nhìn ra, ở đây nằm trên đỉnh núi cao, rất dễ bị sét đánh trúng. Nhìn tiếp những viên gạch này, phía trên đều có dấu vết bị lửa thiêu, rõ ràng ở đây đã từng bị hỏa hoạn. Tôi nghĩ đây chính là nguyên nhân mà Tàn kinh lầu bị phá hủy!”. Hàn Giang ngừng một lúc rồi nói tiếp: “Nếu như kệ tranh ngọc được cất giấu trong

Tàng kinh lâu, thì rất có thể nó đã bị thiêu hủy cùng với Tàng kinh lâu rồi!”.

“Gì cơ? Bị thiêu hủy rồi sao?”, Makarov và Đường Phong đồng thanh kinh ngạc.

“Vậy nên hội Hắc Lạt ma và Mã Viễn đã đóng quân nhiều ngày ở đây, mà vẫn không tìm thấy kệ tranh ngọc”, Hàn Giang nói.

“Còn một khả năng nữa là kệ tranh ngọc đã bị gã bí ẩn đó lấy mất rồi!”, Makarov thốt ra điều mà không ai muốn nghĩ đến.

“Không! Không thể như vậy! Chỉ có một con đường duy nhất có thể tới đây, kể cả gã bí ẩn có thể lấy được kệ tranh ngọc đi chẳng nữa, thì cũng vẫn phải theo đường cũ quay về. Nhưng chúng ta không hề gặp gã, lẽ nào hẳn ta tàng hình?”, bất luận thế

nào Đường Phong cũng không thể chấp nhận sự thực này.

“Nếu như vậy thì chắc kê tranh ngọc đã bị thiêu hủy từ lâu rồi!”, Hàn Giang lại bới thêm được vài viên gạch ngói cháy đen.

Kê tranh ngọc bị thiêu hủy rồi? Lẽ nào những nỗ lực của chúng ta đều là công cốc? Đường Phong lo lắng đi đi lại lại kiểm tra di chỉ gò đất, anh vẫn hi vọng có thể phát hiện thấy chút dấu tích nào ở đây. Anh tính toán một hồi, nếu như tiến hành khai quật khảo cổ toàn bộ diện tích này thì cả thời gian và kinh phí đều vô cùng tốn kém. Hơn nữa, rất có khả năng là sau khi khai quật vẫn chẳng thu hoạch được gì.

Lại một cơn cuồng phong nữa ập tới,
Đường Phong thất vọng đến đỉnh điểm.
Anh chậm rãi bước xuống gò đất, đi vài
bước về phía nam, nhìn gò đất phía bắc
phía sau đỉnh núi. Đây là một đường
trục thẳng, nếu như vẫn còn phát hiện gì
đó, thì chắc chắn sẽ là ở đây - trên
đường trục thẳng này.

Đường Phong không tin mình sẽ tiến
công dễ rồi uổng công. Anh nghi ngờ
chắc chắn đã xảy ra vấn đề ở chỗ nào đó.
Tàng kinh lâu đã bị cháy rụi, lẽ nào cổ
nhân lại đặt kê tranh ngọc quý giá trong
Tàng kinh lâu dễ bị sét đánh trúng đó?
Không! Không thể! cổ nhân chẳng thể
kém thông minh hơn người hiện đại, điều
này đã được chứng minh trong vô số

những cuộc thám hiểm khảo cổ trước đó của Đường Phong.

Đường Phong vừa nghĩ ngợi mông lung vừa lùi vài bước về phía nam. Đột nhiên, chân anh bị vấp một cái, anh lao đảo rồi ngã nhào xuống bụi cỏ. Hàn Giang và Makarov thấy Đường Phong chớp mắt một cái đã biến mất liền vội vàng lao tới. Đến nơi, họ đã thấy Đường Phong nằm ngửa .mặt lên trời, giữa một bụi cỏ.

Hàn Giang và Makarov đỡ Đường Phong dậy, hỏi han: “Cậu sao thế? Đến đi cũng không vững nữa à?”

“Hừm!”, nói xong, Đường Phong ngồi dậy, “Ban nãy trên mặt đất có cái hố, tôi thụt chân xuống đó.”

“Hố?”, Hàn Giang và Makarov vội vàng lùng sục trong bụi cỏ, nhổ một đám cỏ lên, quả nhiên, bên cạnh chân Đường Phong là một cái hố nhỏ bị cỏ dại phủ kín.

Đường Phong bốc một ít đất bên trong lên, quan sát một lúc, rồi lại bới một ít đất bên cạnh lên xem. Sau một hồi xem xét kỹ lưỡng như vậy, Đường Phong chỉ vào cái hố dưới chân, nói bằng giọng ra lệnh: “Đào!” đều “Đào?”, Hàn Giang và vừa Makarov ngó người ra.

“Cậu thành chỉ huy của bọn tôi từ lúc nào vậy?”, Hàn Giang vừa vỗ đầu Đường Phong nói.

“Ai nói có lý thì nghe người đó. Hơn

nữa chân tôi bị trật khớp rồi, coi như là bị thương do làm nhiệm vụ!”, Đường Phong kêu lên.

“Cậu nói có lý ư? Đào cái hố này lên thì có lý ở chỗ nào?”, Hàn Giang hỏi.

“Đúng vậy! Cậu nhìn thấy manh mối gì vậy?”, Makarov cũng hỏi.

“Hai người đừng hỏi nhiều như vậy nữa, chỉ cần đào thôi, một lúc nữa hai người sẽ biết!”, xem ra Đường Phong cũng có vài phần tự tin.

Hàn Giang bó tay, đành phải lôi chiếc xẻng sắt công binh trong ba lô ra, bắt đầu đào đúng chỗ mà Đường Phong chỉ. Hàn Giang chỉ đào vài nhát mà đã thấy có chút khác thường, anh nhìn lại Đường Phong. “Cứ tập trung đào đi!”, Đường

Phong ra lệnh.

Hàn Giang nổi càu, ra sức đào thật nhanh, bỗng anh mất thăng bằng, ngã chúi về phía trước, đầu dốc xuống dưới hố đất.

“Mẹ kiếp! Cậu chơi tôi đấy à?”, Hàn Giang điên tiết gào lên.

“Anh chửi gì thế! Lý lẽ của tôi anh vẫn chưa lĩnh hội được ư?”, giọng Đường Phong đầy phẫn khởi.

Hàn Giang lồm cồm bò dậy, nhìn lại thì cái hố đó quả thực nó đã lồm xuống khá sâu, chiếc xẻng sắt cũng rơi vào trong rãnh. “Ồ đây có hang?!", Hàn Giang ngạc nhiên kêu lên.

Lần này không đợi Đường Phong ra lệnh, tự Hàn Giang đã rút xẻng ra, bắt đầu đào

đất trên cửa hang. Chẳng mấy chốc, miệng hang mới bé bằng chiếc bát đã biến thành một miệng giếng rộng hơn nửa mét.

7

Hàn Giang thò đầu ra nhìn xuống dưới, anh chỉ nhìn thấy chút đất, nhưng khi soi đèn pin sang bên cạnh thì anh ngạc nhiên phát hiện ra xung quanh vách hang đều được xây bằng những viên gạch xanh ngay ngắn.

“Đây... đây là cái gì? Một kho báu?”, Hàn Giang nghi ngờ nhìn Đường Phong. “Đây là một miệng giếng! Chỉ có điều đã hoang phế nhiều năm, bên trên bị đất cát che kín. Ban nãy, lúc tôi thụt chân xuống, liền nghĩ ngay rằng phía

dưới nhất định có thứ gì đó!”, Đường Phong phán đoán.

“Giếng?”, Hàn Giang và Makarov đều ngạc nhiên.

Hàn Giang lại thò đầu nhìn xuống dưới, đây quả thực là một miệng giếng. Thành giếng hình tròn, được xây từ những viên gạch xanh, giống hệt như giếng cổ trước đây anh đã từng trông thấy. Nhưng miệng giếng này lại khiến Hàn Giang không hiểu: “Trên đỉnh núi không có nước, vậy thì đào giếng để làm gì?”

“Vấn đề chính là ở chỗ đó!”, Đường Phong cố ý lấp lửng.

“Nói mau, tại sao ở đây lại có miệng giếng?”, Hàn Giang thúc giục.

Đường Phong đứng lên, rồi lại dùng mắt

xem xét địa hình trên đỉnh núi, sau đó mới nói: “Tôi đã kiểm tra kỹ lưỡng địa hình trên đỉnh núi, ban nãy trên núi tôi đã áng chừng sai, thật ra gò đất vốn không nằm chính giữa đỉnh núi”.

“Ồ! Không nằm chính giữa đỉnh núi?”, Hàn Giang và Makarov đều ngạc nhiên.

“Đúng vậy! Gò đất nằm hơi chệch về phía bắc, còn cái giếng này mới chính xác là nằm chính giữa đỉnh núi!”

Kết luận của Đường Phong khiến Hàn Giang và Makarov vừa ngạc nhiên vừa nghi ngờ: “Miệng giếng này nằm chính giữa đỉnh núi?”, Hàn Giang và Makarov cũng dùng mắt ước lượng lại một lượt, “Cũng gần đúng, nhưng như vậy nói lên điều gì?”

“Vị trí hiện giờ chúng ta đang đứng, vừa vặn nằm trên trục nam bắc. Kiến trúc của Trung Quốc từ cổ xưa đã chú trọng sự đối xứng, càng là những kiến trúc quan trọng, thì càng phải nằm trên đường trục. Hiện giờ chúng ta đang nhìn về phía bắc, miệng giếng này, gò đất và đỉnh núi phía bắc, cả ba thứ vừa vặn đều nằm trên một trục thẳng nam bắc. Đây là một cách phân bố rất ý nghĩa, được quy hoạch ngay từ lúc xây dựng Tàng kinh lâu!”, Đường Phong giải thích.

Hàn Giang và Makarov nhìn về hướng bắc, cả ba thứ quả thực đều phân bố trên trục thẳng nam bắc. Đường Phong lại nói tiếp: “Nếu tôi nhìn không lầm thì đỉnh núi phía bắc sẽ cao hơn đỉnh núi phía tây

và là đỉnh cao nhất trong toàn bộ rặng núi này, bởi vậy năm đó, người Đảng Hạng đã xây Tàng kinh lâu ở đây, xây dựng Tàng kinh lâu trên đường trục nam bắc. Vậy thì, việc xuất hiện miệng giếng này trên đường trục nam bắc, không phải đã cho thấy ý nghĩa trọng đại của nó rồi sao? Huông hồ, miệng giếng này còn nằm ở vị trí chính giữa, địa vị thậm chí còn ngang hàng với đỉnh núi phía bắc và Tàng kinh lâu.”

“Một cái giếng vớ vẩn mà địa vị còn cao hơn Tàng kinh lâu và đỉnh núi?”, Hàn Giang không sao tin được.

“Từ thời cổ xưa kiến trúc Trung Quốc đã phân đẳng cấp, Tây Hạ cũng không ngoại lệ. Mỗi một kiến trúc, bao gồm cả kiến

trúc lẫn núi non sông nước quanh đó, đều được phân biệt đẳng cấp; có kiến trúc ở vị trí tôn nghiêm, có kiến trúc ở vị trí thứ yếu, có kiến trúc lại ở vị trí thấp kém. Đẳng cấp được phân rất nghiêm ngặt, không thể đánh đồng với nhau được. Bởi vậy, có những lúc chúng ta có thể căn cứ vào vị trí của một kiến trúc cổ để phán đoán tầm quan trọng của nó, từ đó suy đoán ra kích cỡ và hình dáng của kiến trúc đó, vân vân”, Đường Phong giải thích một tràng.

“Phức tạp như vậy thì cậu không cần dài dòng nữa, làm tôi nhức cả đầu. Ý cậu tôi cũng hiểu rồi, tức là cái giếng này rất quan trọng, nhưng nó có liên quan gì tới kế tranh ngọc?”, Hàn Giang hỏi Đường

Phong.

“Nếu như tôi đoán không nhầm thì trong miệng giếng này có thứ gì đó. Anh không tin thì xuống đây mò đi!”

“Không phải cậu định nói kệ tranh ngọc ở dưới giếng chứ?”, Hàn Giang nhìn xuống dưới giếng nghi ngờ.

“Anh thử đào xem! Hiện giờ cái giếng này bị bùn đất đọng khô cứng rồi, phải đào giếng mới nhìn thấy được phía dưới!”, Đường Phong ra vẻ bí hiểm.

“Dưới giếng này lẽ nào không có nước sao?”, mặt Hàn Giang lộ rõ vẻ ưu tư.

“Chẳng phải ban nãy anh đã mạnh dạn phán đoán rằng trên đỉnh núi cao thế này thì lấy đâu ra nước? Sao bây giờ bảo anh xuống, anh lại lo bên dưới có nước?”,

Đường Phong châm chọc Hàn Giang.

“Mẹ kiếp, sao bây giờ cứ việc nặng việc nhẹ, việc bản thủ là tới lượt tôi làm vậy, dù gì thì tôi cũng là cán bộ lãnh đạo!?” , Hàn Giang tức giận gào lên.

“Thì chính bởi vì anh là lãnh đạo nên lúc vất vả anh phải tiên phong, ở đâu có vất vả, ở đâu có nguy hiểm thì anh phải xông vào đó, như vậy mới ra dáng lãnh đạo chứ! Anh yên tâm, dưới giếng không có nước, không có cóc nhái, cũng không có rắn độc dã thú, siêu nhân, quái vật gì đâu!”

“Đúng vậy! Trên núi cao thế này không thể có những thứ đó được!” , Makarov cũng phụ họa theo.

“Được rồi! Tôi xuống, tôi sẽ tin cậu

thêm lần nữa!”,- Hàn Giang vừa nói, vừa chuẩn bị dụng cụ xong xuôi để xuống giếng.

Nói là xuống giếng nhưng giếng không hề sâu, người Hàn Giang lọt vào trong giếng gần như đã bịt kín cả miệng giếng, anh không thể xoay người trong đó.

8

Hàn Giang khó nhọc đào vài nhát xẻng sắt, nhưng chỉ đào lên được chút bùn đất và sỏi đá, chẳng có gì cả. Đường Phong xem kỹ từng chút đất đá mà Hàn Giang đào được. Hàn Giang đào được khoảng hai mét thì người đã ướt đầm mồ hôi, thở hổn hển; nhưng không phải do đào đất mà mệt, chủ yếu là do không gian chật hẹp trong giếng làm anh ngột thở.

“Đề Hàn Giang lên nghỉ một lúc đi, tôi sẽ xuống thay!” Makarov đề nghị với Đường Phong.

Đường Phong xua xua tay: “Không cần, sắp xong rồi bác!”

“Cậu điều khiển cái gì đấy hả cậu nhóc! Tôi đào sâu như vậy rồi, chẳng có cái quái gì cả!”, Hàn Giang dưới ^; giếng oán thán.

“Đừng nóng vội, anh là cán bộ lãnh đạo, phải cẩn cù chăm chỉ, đừng có mới làm có chút việc đã kêu mệt như thế!”, Đường Phong châm chọc Hàn Giang.

“Cái này mà gọi là làm chút việc à?”

“Cẩn thận! cẩn thận đấy!”

“Cậu cũng có chút lương tâm quá nhỉ, vẫn còn biết quan tâm tôi cơ à?”

“Không phải tôi bảo anh cẩn thận, mà là bảo anh đào cẩn thận. Ngộ nhỡ có báu vật gì đó bị anh làm hỏng thì anh không gánh được trách nhiệm đâu!”

Hàn Giang hậm hực lườm Đường Phong một cái, cắm mạnh xẻng xuống đất. Một tiếng “Cạch...” lạnh lạnh vang lên, khiến dây thần kinh trong đầu ba người rung mạnh, có thứ gì đó thật sao?! Hàn Giang vội vàng cúi người xuống, khẽ vuốt lớp đất dưới chân, một vật bằng ngọc lộ ra. “Là ngọc! Là một vật bằng ngọc!”, anh mừng rỡ reo lên.

“Thứ gì bằng ngọc vậy?”, Đường Phong bên trên quan tâm hỏi.

“Tôi không biết, nhưng không phải là kê tranh ngọc.

Một miếng ngọc dài dài, đầu nhọn nhọn”, Hàn Giang dưới giếng nói vọng lên oang oang.

“Đưa nó lên đây!”, tuy Đường Phong đã chắc mẫm trong lòng, nhưng vẫn nóng lòng muốn nhìn thấy vật đó. Hàn Giang cầm vật đó leo lên.

Đường Phong cầm vật bằng ngọc, nói: “Ai bảo anh lên đây?”

“Không phải cậu bảo tôi lên sao?”

“Tôi bảo anh đưa vật này lên chứ có gọi anh lên đâu!”

“Này, cậu tưởng mình thành đội trưởng rồi chắc, giờ cậu lập tức xuống dưới đào đi!”, Hàn Giang cáu tiết.

Đường Phong thấy Hàn Giang có vẻ nổi nóng thật liền vội vàng đổi sang tươi

cười: “Cán bộ lãnh đạo, không nên mới có chút thành tích đã ngạo mạn như vậy!” “Đừng lảm lời, đây là thứ bằng ngọc, nhưng cũng đâu có phải là kệ tranh ngọc đâu!”

Đường Phong tỉ mỉ mân mê vật bằng ngọc trên tay, vật đó mát lạnh trơn bóng, lôi cuốn, hấp dẫn người xem. Chỉ có điều, đối với Đường Phong sức cuốn hút của nó kém xa kệ tranh ngọc. Đây là cảm giác mà Đường Phong tôi luyện được sau nhiều năm nghiên cứu văn vật. Anh ngắm nghía hồi lâu mới giải thích: “Cái này cũng được làm thành từ bạch ngọc Nephrite vùng Hòa Điền Tân Cương, nhưng chất ngọc không tốt bằng kệ tranh ngọc chúng ta thấy trước đây. Trong phân

loại của bạch ngọc Hòa Điền, thì nó chỉ thuộc hạng trung, nhưng trong thời Tây Hạ thì đây cũng là loại ngọc rất tốt rồi. Vật bằng ngọc này chắc gọi là ngọc bội, là miếng ngọc tế lễ của đế vương thời cổ đại. Đế vương thời cổ đại, trong lúc tế lễ sẽ

khắc những lời muốn nói với thần linh trên trời hoặc liệt tổ liệt tông lên trên đó, sau đó chôn xuống đất hoặc là ném xuống nước để đạt được mục đích nói chuyện với thần linh hay liệt tổ liệt tông.

“Có phải cậu đoán trước được dưới giếng sẽ có ngọc bội phải không?”, Hàn Giang hỏi.

“Ban nãy tôi đã giải thích qua với mọi người về tầm quan trọng của miếng giếng

này. Địa vị của miệng giếng này còn cao hơn cả Tàng kinh lâu và đỉnh núi cao nhất, vậy thì sẽ là gì đây? Tôi liên tưởng tới nghi lễ tế lễ trong lịch sử Trung Quốc, nên đã nghĩ tới miệng giếng này. Đây thực ra là một cái giếng vàng, nơi được gọi là Tàng kinh lâu, thực ra là nơi tế lễ của đế vương Tây Hạ. Đế vương Tây Hạ tế lễ ở đây, khắc những lời muốn nói với thần linh trên trời và liệt tổ liệt tông lên ngọc bội, sau đó ném xuống giếng”, Đường Phong giải thích.

“Đường Phong, trên này hình như có chữ!”, Makarov phát hiện thấy manh mối trên ngọc bội.

“Cháu cũng trông thấy rồi, toàn là chữ Tây Hạ. Tổng cộng ba mươi bảy chữ:

Bạch cao Đại Hạ quốc hoàng đế Ngôi Danh Lượng Tô phục cai trưởng sinh thiên, sơn xuyên hà khứu, liệt tổ liệt tông, bảo hộ ngã quốc gia thiên thu vạn đại, quốc tộ vĩnh xướng”, Đường Phong đọc những chữ trên ngọc bội lên.

“Nghĩa là gì?”, Hàn Giang hỏi.

“Đều là những lời cát tường, hoàng đế đời thứ hai của Tây Hạ là Lượng Tô, cầu mong ông trời và liệt tổ liệt tông phù hộ cho vương triều Tây Hạ thiên thu vạn đại, đất

nước của Lượng Tô mãi mãi vĩnh hằng! Anh tiếp tục xuống dưới xem có còn món đồ ngọc nào nữa không?”, Đường Phong thúc giục Hàn Giang xuống giếng.

Lúc này Hàn Giang đã bị cuốn hút bởi

khám phá mới nên cũng không buồn đôi co với Đường Phong nữa, anh nhảy nsay xuống giếng. Chẳng mấy chốc, anh lại đào thêm được một vật bằng ngọc giống hệt, rồi ngay sau đó là miếng ngọc bội thứ ba.

9

Đường Phong kiểm tra kỹ mấy miếng ngọc bội, hai miếng được đào lên sau đó cùng một loại ngọc với miếng thứ nhất, thậm chí hoa văn còn khá giống nhau, từ đó có thể suy đoán: mấy miếng ngọc bội này được xẻ ra từ cùng một tảng ngọc. Nhìn tiếp văn tự khắc ở đó, trên miếng ngọc bội thứ hai viết: Bạch cao Đại Hạ quốc hoàng thái hậu phục cai trường sinh thiên, sơn xuyên hà khứu, liệt tổ liệt tông,

bảo hộ ngã quốc gia thiên thu vạn đại,
quốc tộ vĩnh xướng, Một Tạng Thị nhân
định hưng vương, lục súc phồn thịnh.

“Trên miếng ngọc bội này tuy không viết
rõ là làm cho vị hoàng hậu Tây Hạ nào,
nhưng những dòng phù khắc cho Một
Tạng Thị sau đó có thể thấy, người cho
chế tác miếng ngọc bội này chắc là
hoàng hậu Một Tạng”, Đường Phong suy
đoán.

“Chỉ từ miếng ngọc bội này cho thấy, vị
hoàng hậu' Một Tạng này không chuyên
quyền như trước đây chúng ta từng suy
đoán! Bà chỉ cầu khẩn trên đó rằng:
mong thần linh, tổ tiên phù hộ cho gia tộc
Một Tạng hưng thịnh, gia súc sinh sôi
đầy đàn, lời cầu khẩn này cũng chẳng có

gì là không hợp lý cả!” , Makarov không hiểu nên hỏi lại.

“Đúng vậy! Theo lý thì miếng ngọc bội này được ném xuống giếng, người ngoài vốn không trông thấy được.

Nếu như hoàng hậu Một Tạng Thị chuyên quyền, thì bà còn có thể viết thẳng thắn hơn trên đó, nhưng bà lại không làm vậy!” , Đường Phong cũng thấy thật khó hiểu.

“Mau xem trên miếng ngọc bội thứ ba viết gì vậy?” ,

Hàn Giang nói.

“Trên miếng ngọc bội thứ ba viết rằng: Bạch cao Đại Hạ quốc hoàng đế Ngôi Danh Lượng Tộ phục cai trường sinh thiên, sơn xuyên hà khứ, liệt tô liệt tông,

bảo hộ ngã quốc gia thiên thu vạn đại, quốc tộ vĩnh xướng, sát hại Một Tạng Thị”. Sau khi Đường Phong đọc xong mấy chữ cuối, người anh run bắn lên, “Sát hại Một Tạng Thị! Xem ra trước khi Lượng Tộ hạ quyết tâm sát hại Một Tạng Thị thì ông đã từng tới đây, cầu khẩn trời đất, núi non sông nước, liệt tổ liệt tông ở đây rồi ném miếng ngọc bội đã viết xuống giếng vàng”.

“Sau này Lượng Tộ quả nhiên đã sát hại thành công hoàng hậu Một Tạng, giành lại quyền lực”, Hàn Giang nói.

“Gần như mỗi vị hoàng đế Tây Hạ khi lên ngôi đều mang theo cả sự đổ máu, chém giết vô tình! Hoàng hậu Một Tạng, một người đàn bà bí ẩn như câu đố này,

rốt cuộc là người thế nào? Là loại hoàng hậu yêu quái được sủng ái mà trở nên ngạo mạn, dâm loạn chốn hậu cung, nắm quyền làm loạn triều chính, hay chỉ là một người mẹ bình thường?”, Đường Phong lại nhớ tới chiếc xương sọ bị mất.

“Đường Phong, tạm thời đừng quan tâm tới hoàng hậu Một Tạng nữa, chỉ đào được ba miếng ngọc bội đó lên còn chẳng thấy kệ tranh ngọc đâu cả!”, Hàn Giang đã bắt đầu sốt ruột.

“Được rồi! Tôi sẽ nói cho anh biết suy nghĩ của tôi. Khi tôi phát hiện ra cái giếng này, tôi nghĩ đây không chỉ là nơi cao quý nhất trên đỉnh núi, mà là nơi quan trọng nhất, cao quý nhất của chùa Hắc Thứu. Bởi vậy, rất có thể cái giếng

này chính là nơi để vương Tây Hạ cất giấu kệ tranh ngọc. Mọi người có còn nhớ lúc ở Thất sắc cầm Hải, Đại Lạt ma đã kể cho chúng ta nghe về tung tích sau này của kệ tranh ngọc không?”. Đường Phong không đợi Hàn Giang kịp mở lời liền nói tiếp: “Đại Lạt ma kể về bốn kệ tranh ngọc, trong lúc Tây Hạ vong quốc đã ra lệnh cho các dũng sỹ Đẳng Hạng đưa bốn kệ tranh ngọc tới bốn hướng đông, tây, nam, bắc. Vậy thì, mọi người thử nghĩ mà xem, kệ tranh ngọc được đưa tới núi Hạ Lan sẽ được cất ở đâu đây? Chắc chắn sẽ phải chọn một nơi nguy hiểm nhất, không dễ phát hiện nhất. Nếu như dũng sỹ Đẳng Hạng đó biết về sự tồn tại của giếng vàng, thì việc cất giấu nó

tại đây chẳng có gì để nghi ngờ cả.”

“Vậy tại sao không phải là trong Tàng kinh lâu?”, Hàn Giang hỏi.

“Bởi vì Tàng kinh lâu được xây trên đỉnh núi, dễ bị sét đánh trúng; không biết chừng trong thời kì Tây Hạ vong quốc Tàng kinh lâu đã bị sét đánh thiêu hủy.”

Hàn Giang còn định nói thêm gì đó, nhưng Đường Phong không đợi liền nói tiếp một hơi: “Tôi còn có thể giải thích tại sao lại không cất giấu trong Hậu điện. Bởi vì tuy ở đó bí mật, nhưng lại không phải không thể, đến được. Hơn nữa, nếu như có người vào được trong Tiền điện thì chắc chắn người đó sẽ vào thẳng Hậu điện, mà không ngờ rằng kệ tranh ngọc lại cất giấu dưới giếng vàng. Tại sao lại

không tìm chỗ nào đó để chôn? Bởi vì cất giữ báu vật là để người đời sau tìm thấy, bởi vậy nhất định phải cất giấu ở một nơi đặc biệt, chứ không thể tùy tiện chôn kệ tranh ngọc ở nơi nào đó. cất giấu kệ tranh ngọc dưới giếng vàng vừa khiến người ta không thể ngờ tới, lại không dễ dàng đoạt được. Ngoài những điều đó ra, còn có kèn kèn bảo vệ.

Đồng thời làm như vậy lại vừa có thể để lại dấu vết cho những người có tâm muốn tìm kiếm.”

“Đúng! Cậu nói có lý. Nhưng còn kệ tranh ngọc thì sao? Theo lý thì ba miếng ngọc bội đó được ném xuống giếng từ đầu những năm Tây Hạ, còn kệ tranh ngọc lại được đưa tới đây vào những

năm Tây Hạ suy vong, nếu vậy thì kê tranh ngọc phải nằm trên những ngọc bội này mới đúng chứ!", Hàn Giang nói ra nghi ngờ của mình.

"Theo lý mà nói thì là như vậy, nhưng có lẽ người cất giấu báu vật năm đó đã cố ý trêu chọc chúng ta!", Đường Phong vẫn ra vẻ đã khám phá ra thành quả.

"Ý cậu là kê tranh ngọc vẫn ở dưới đó?"

"Dũng sỹ Đảng Hạng này chắc chắn là một người hữu dũng hữu mưu. Nghĩ mà xem, sau khi Một Tạng Thị thất thế, Lượng Tộ hạ lệnh đóng cửa Thượng tự, phá bỏ lối đi để không cho người bên ngoài nhòm ngó. Vị dũng sỹ Đảng Hạng này chắc hẳn phải rất vất vả mới đặt được kê tranh ngọc vào trong giếng vàng,

bởi vậy chắc chắn anh ta sẽ cố gắng hết sức để cho người đời sau không dễ dàng tìm thấy kệ tranh ngọc.”

“Tôi hiểu rồi, nhất định là dũng sỹ Đảng Hạng đó đã lấy ngọc bội lên, sau đó chôn kệ tranh ngọc thật sâu rồi để những ngọc bội đó lên trên. Như vậy những kẻ trộm cắp không rõ về nơi này, cơ bản sẽ không ngờ rằng kệ tranh ngọc ở phía dưới những miếng ngọc bội!”, Hàn Giang gần như đã thông suốt, anh lại vung chiếc xẻng trong tay, chỉ có điều, lần này anh lại rất nhẹ nhàng, cẩn thận.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 19

Stechkin.

Hàn Giang quăng xẻng sắt xuống, bắt đầu lấy hai tay đào đất. Một phút, hai phút, ba phút qua. đi, đôi tay Hàn Giang gần như không ngừng đào bới, tim anh đập rộn ràng. Rốt cuộc, tay anh đã chạm vào một vật mềm mềm...

1

Hàn Giang cẩn thận đào tiếp xuống dưới, anh phát hiện ra bùn đất phía dưới còn rắn chắc hơn rất

nhiều, giống như ai đó cố ý nén xuống vậy. Tốc độ đào đất của anh rất chậm. Từng phút, từng phút qua đi, nhưng anh không còn đào thấy ngọc bội nữa. Khi đã

đào sâu tới ba mét thì xẻng sắt của Hàn Giang chạm khẽ vào một vật cứng cứng. Kinh nghiệm bao năm đã khiến Hàn Giang lập tức nhận ngay ra, vật này còn cứng hơn cả bùn đất xung quanh. “Chạm tới rồi!”, Hàn Giang phấn khởi hét lên. “Chạm vào gì vậy?”, Đường Phong quan tâm hỏi.

“Một vật cứng!”. Hàn Giang quẳng xẻng sắt xuống, bắt đầu lấy hai tay đào đất. Một phút, hai phút, ba phút qua đi, đôi tay Hàn Giang gằn như không ngừng đào bới, tim anh đập rộn ràng. Rốt cuộc, tay anh đã chạm vào một vật mềm mềm, đây là cái gì? Chắc chắn đây không phải là kê tranh ngọc! Hàn Giang giật mình, vội vàng lấy đèn pin soi, một vật đen sì sì,

giống như đất cát nhưng lại không phải. Anh giật thót tim: “Đường Phong, rốt cuộc thế nào đây? Sao không thấy kê tranh ngọc đâu cả?”

Đường Phong nhoài tới miệng giếng, thò đầu xuống, lấy đèn pin soi soi, cười nói: “Không sao, đây là gỗ mục. Xem ra kê tranh ngọc này năm đó chắc chắn được đặt trong một chiếc hộp gỗ tinh xảo, nhưng do bao năm tháng qua đi, hộp gỗ đã mục nát rồi. Đống đen sì sì đó chính là cặn bã phần mủn của chiếc hộp gỗ đó.”

Nghe Đường Phong nói vậy, Hàn Giang mới yên tâm hơn một chút, anh vội vàng hất đống đen sì sì đó đi. Chẳng mấy chốc, một kê tranh ngọc trơn mát, trắng bóng

đã hiện lên trước mắt Hàn Giang.

Hàn Giang không giấu được sự vui mừng, anh rón rén cẩn thận nâng kệ tranh ngọc lên, sau đó nhảy lên mặt đất. Đường Phong đón lấy kệ tranh ngọc, hai tay vuốt ve nó, cảm nhận nó, sau đó giao kệ tranh ngọc cho Makarov.

Từ hồi đi theo giáo sư La, khả năng nhận biết chữ Tây Hạ của Đường Phong đã tiến bộ rõ rệt. Lúc này, tuy Đường Phong rất muốn khám phá ngay những văn tự trên kệ tranh ngọc, nhìn ngắm bản đồ trên đó, nhưng anh muốn để tất cả người cùng được hưởng niềm vui thắng lợi này.

“Bây giờ xem ra bốn kệ tranh ngọc đều đã được tìm thấy rồi. Hai tấm tại Hắc Thủy Thành và trên tuyết sơn Ni Mã

Khanh đã nằm trong tay chúng ta, tấm trên núi Hạ Lan này cũng đã được chúng ta tìm thấy, chỉ có tấm được cất giấu tại Đôn Hoàng là đã bị Tướng quân cướp mất”, Đường Phong tổng kết.

“Xem ra giữa chúng ta và Tướng quân không tránh khỏi một trận tranh cướp sống chết!”, Hàn Giang lẩm bẫm.

Ai ngờ, Hàn Giang vừa dứt lời thì một giọng nói bỗng vang lên sau lưng họ: “Trận tranh cướp đó giờ có thể bắt đầu sớm rồi đấy!”

2

Ba người giật mình, cùng lúc quay lại nhìn. Hàn Giang và Makarov phản ứng nhanh nhạy, trong lúc quay người đã kịp rút súng ra. Mây khói lớn vờn trên đỉnh

núi, một chọi ba, Đường Phong cũng rút súng ra. Đứng trước mặt họ là một người đàn ông nước ngoài cao gầy, trọc đầu.

“Stechkin!”, tuy Đường Phong đã sớm chuẩn bị tâm lý từ trước, nhưng vẫn giật mình.

“Khà, khà, cậu là Đường Phong phải không! Không sai, chính là tại hạ!”, Stechkin nói bằng giọng tiếng Trung lơ lơ nhưng nghe vẫn hiểu được.

“Gã bí ẩn đó chính là ông phải không?”, Makarov hỏi bằng tiếng Nga. .

“Ha ha, Ivan, thật không ngờ chúng ta lại gặp nhau ở đây. Nói ra thì chúng ta cũng là đồng nghiệp cũ đấy. Tuy hồi đó chúng ta không làm việc cùng nhau, nhưng lúc tôi ở trong phân cục Leningrad cũng đã

nghe qua đại danh của anh. Những kí hiệu đánh dấu trong rừng cây và cả trên suốt đường đi đều do tôi khắc, nhưng điều đó chẳng liên quan gì tới các người, đây chẳng qua là do tôi sợ lạc đường nên tự mình đánh dấu mà thôi!” Stechkin giải thích về những kí hiệu hình tam giác.

“Quả nhiên tôi đoán không sai, đó là thói quen mà anh giữ lại từ hồi còn ở trong KGB!”

“Anh đừng nhắc tới KGB nữa. Lúc ngồi tù ở Bonika, tôi đã nghĩ rằng sau này ra ngoài tôi sẽ giết hết lũ KGB, nhưng ân nhân của tôi đã khiến tôi thay đổi suy nghĩ đó.”

“Ân nhân?”

“Ý anh nói tới Tướng quân?”

“Khà khà, đúng vậy!”

“Tướng quân là ai?”

“Ivan, anh không phải nóng vội đâu!”, nói tới đây, Stechkin bỗng quay sang nói với Đường Phong và Hàn Giang bằng giọng tiếng Trung lơ lơ, “Hai người cũng không cần sốt một đâu, nếu Tướng quân muốn gặp hai người thì tự ắt các anh sẽ được gặp ông. Nếu như Tướng quân không muốn gặp thì hai người cũng vĩnh viễn không bao giờ gặp được ông đâu.”

“Được rồi! Tôi không hỏi ông về Tướng quân, tôi hỏi về một người khác. Ông có thể nói cho tôi biết cái gã

White năm đó làm thế nào mà trốn thoát ngay dưới mắt chúng tôi không?”,

Makarov đột nhiên hỏi.

Rõ ràng Stechkin không ngờ Makarov lại hỏi câu này nhưng ông ta hơi lùi lại phía sau một bước, sau đó nói: “Ivan, sao anh lại biết chuyện năm đó?”

“Đừng có quên tôi làm nghề gì?”

“Dĩ nhiên là tôi không quên, anh là thiếu tướng, còn tôi chỉ là một tên tù. Nhưng... nhưng những chuyện năm đó tôi không nhớ rõ nữa rồi!”, nói tới đây Stechkin dùng một tay day day thái dương, dáng vẻ rất đau khổ.

Makarov, Đường Phong và Hàn Giang đều không hiểu tại sao khi Stechkin nghe thấy câu hỏi này thì bộ dạng lại kì quái như vậy. Ba người không dám lơ là, cùng chĩa súng về phía ông ta. Đường Phong ôm chặt kệ tranh ngọc trong tay

Cứ kéo dài như vậy một lúc, Stechkin gần như đã hồi phục lại, ông ta cười lạnh lùng nói: “Đường Phong, cậu không cần phải giữ khư khư kệ tranh ngọc như vậy đâu, nó sắp là của tôi rồi!”

“Gì cơ?”, Đường Phong nghe vậy lại càng ôm kệ tranh ngọc chặt hơn.

“Vậy thì các người mau ngoan ngoãn giao nộp kệ tranh ngọc ra đây, tôi hứa sẽ không lấy mạng các người.

Các người phải biết rằng, nếu lần này tôi mà muốn lấy mạng các người, thì đã có thể ra tay từ lâu rồi. Mục tiêu duy nhất của tôi lần này chỉ là... đoạt được kệ tranh ngọc.”

“Ông ngu xuẩn nói mơ gì vậy. Chúng tôi ba người, ông chỉ có một mình, ông dựa

vào cái gì mà bắt chúng tôi giao nộp kê tranh ngọc!”, Hàn Giang tức tối.

“Lẽ nào các người chưa từng nghe qua uy danh của ta sao?”, Stechkin rõ ràng rất không hài lòng với sự khiêu khích của Hàn Giang.

“Bọn tôi biết ông rất lợi hại, nhưng chúng tôi cũng không xoàng đâu!”, Hàn Giang cũng không hiểu mình nói như vậy Stechkin nghe có hiểu được không nữa.

Stechkin nghe Hàn Giang nói vậy, không những không tức giận, ngược lại còn cười ha hả, tiếng cười đó vang vọng khiến Đường Phong sồn da gà. Cười xong, Stechkin thu súng về, bước vài bước lại gần họ.

Ba người cùng chĩa thẳng súng về phía

Stechkin, nhưng Stechkin lại không chút sợ hãi. Lẽ nào cái gã này súng bắn không thủng? Đường Phong thấy rợn người. Đen cả Hàn Giang và Makarov lưng chình chiến bao năm, kinh nghiệm đầy mình cũng không biết Stechkin đang định giở trò gì.

3

Stechkin từng bước áp sát Đường Phong, Đường Phong theo phản xạ lùi lại nửa bước. “Đường Phong, giao nộp kệ tranh ngọc ra đây!”, Stechkin hét lên với Đường Phong.

Hàn Giang và Makarov tưởng rằng Stechkin điên rồi, đang định nổ súng thì hắn ta cười xảo quyết: “Ivan, Hàn Giang, nếu các người nổ súng thì sẽ hối hận

đó!”

“Hỏi hận?”, Hàn Giang và Makarov đều
sững sờ.

Đúng lúc này, phía sau Stechkin, vài
người bước ra tò trong ngách phía tây
của ngọn núi trước mặt. Đường Phong,
Hàn Giang và Makarov nhìn kĩ lại,
không khỏi kinh ngạc, là bốn tên áo đen
trang bị vũ khí từ đầu tới chân đang kẹp
lấy Yelena và Từ Nhân Vũ. Từ Nhân Vũ
đã bất tỉnh nhân sự, xem ra đã rất yếu,
gần như bị kéo đi xềnh xệch. Miệng
Yelena chảy máu, cô trông thấy Đường
Phong,

Hàn Giang và Makarov liền định hét lên
nhưng đã bị một miếng băng dính dán kín
miệng, kêu không thành tiếng.

Hàn Giang đã bắt đầu hiểu ra một phần về sự cố mà Stephen nói và cả kí hiệu hình thang họ trông thấy tại hang ổ của kền kền. Nhưng anh vẫn không hiểu những gã áo đen này mọc từ đâu ra?

“Hàn Giang, chắc chắn cậu sẽ cảm thấy kì lạ rằng chúng tôi từ đâu xuất hiện phải không?”, Stechkin chủ động mở miệng.

Stechkin vừa dứt lời thì đằng sau vách phía tây ngọn núi lại nhảy ra bốn tên áo đen trang bị vũ khí từ đầu tới chân. Hàn Giang và Makarov cũng lùi lại phía sau một bước, ba người áp sát vào nhau, sẵn sàng phòng vệ.

“Tôi còn rất nhiều điều cảm thấy kì quái, tại sao các người lại tóm được Yelena và tiến sỹ Từ, rồi tại sao lại tìm thấy chỗ

này? Còn nữa, ban nãy các người nấp ở đây nhưng tại sao chúng tôi lục soát khắp đỉnh núi mà lại không phát hiện thấy ai?”, Hàn Giang hỏi một tràng.

“Thượng đế ơi! Hàn Giang, cậu muốn biết quá nhiều đấy, tôi lấy đâu ra thời gian nói hết với cậu. Nhưng những vấn đề này chẳng hề khó, tôi nghĩ, với trí thông minh của các người thì sau này quay về, hãy từ từ mà nghĩ thì sẽ hiểu ra thôi!... Không sai! Các người nghe không sai, tôi không giết các người đâu. Trước đây tôi giết quá nhiều người rồi, bởi vậy, bây giờ tôi không muốn giết người nữa!”, Stechkin lại bước lên phía trước vài bước, “Tướng quân bảo rằng tôi đã giết quá nhiều người rồi, giờ thì nên thay đổi

cách sống, ông bảo tôi học cách kinh doanh, làm thương nhân. Tôi chỉ muốn đoạt được kế tranh ngọc, chúng ta thực hiện một cuộc giao dịch công bằng nhé, thế nào?”

“Giao dịch?”, ba người lại lùi lại phía sau vài bước.

“Lay Yelena và Từ Nhân Vũ đổi lấy kế tranh ngọc trong tay các người! Tôi thấy đây là việc không thể nào công bằng hơn được nữa!”, StecKkin nói ra mục đích của mình.

“Trao đổi ư?!” , ba người nhìn nhau. Không ai muốn từ bỏ Yelena và Từ Nhân Vũ, nhưng không ai dám quyết định. Đường Phong và Hàn Giang nhất thời không biết làm thế nào. Trong thời khắc

quan trọng nhất, vẫn là người có kinh nghiệm phong phú như Makarov đứng ra, ông quyết định kéo dài thời gian trước đã, chờ đợi thời cơ. Vậy là, Makarov nói với Stechkin: “Giao dịch này rất công bằng, chúng tôi có thể giao cho anh kê tranh ngọc, bởi vì Yelena quan trọng hơn kê tranh ngọc rất nhiều.”

“Vậy tốt! Để Đường Phong đặt kê tranh ngọc xuống đây!”, Stechkin dùng ngón chân chỉ chỉ vào bụi cỏ trước mặt.

Nhưng anh phải nói cho chúng tôi biết rõ tất cả những chuyện này là như thế nào. Nếu không thì chúng tôi sẽ ôm kê tranh ngọc này nhảy xuống dưới, và cũng không giao dịch gì với các anh cả!”, Makarov gào lên. Lúc này ba người họ

đã chủ động lùi lại phía sau vài bước.

“Đừng! Đừng! Đừng... Chúng ta nói chuyện đã!” Stechkin bông đôi mặt tươi cười.

4

Đường Phong cảm thấy con người Stechkin có chút quái dị, có chút thần kinh, loại người này hành động không bình thường, thường hay làm những việc mà người khác không thể ngờ tới.

Makarov cũng

nghĩ vậy, ông cố gắng kéo dài thời gian nên lại kích động Stechkin: “Tôi muốn biết- sau khi ông được giải cứu khỏi nhà tù Bonika, ông đã đi đâu?”

“Từ Bắc Cực tới vùng nhiệt đới! Sao, có hài lòng với câu trả lời này của tôi

không?”, Stechkin cười thật khó coi.

“Nhiệt đới?”, câu trả lời vừa xong của Stechkin đã

chứng thực cho những gì Stephen nói, nhưng Makarov vẫn tỏ ra không biết.

“Ivan, anh đừng mong moi được gì từ tôi tôi chỉ có thể nói với anh vậy thôi.”

“Vậy thì sau đó thế nào? Ông đã nghe theo mệnh lệnh của Tướng quân tới núi Hạ Lan?”

“Không sai! Tướng quân giao cho tôi nhiệm vụ là cùng với Stephen đoạt được kê tranh ngọc.”

“Nhưng ông đã giết chết Stephen.”

“Đó cũng là ý của Tướng quân. Từ lâu Tướng quân đã không tin tưởng Stephen.

Có thể nói rằng, từ trước tới nay Tướng quân chưa bao giờ tin tưởng Stephen, bởi vậy lần này Tướng quân lệnh cho tôi phối hợp với Stephen, nhưng thực ra là để ngầm giám sát hành tung của hắn. Nếu hắn vẫn trung thành thì tôi không cần phải lộ diện, còn nếu Stephen có mưu đồ gì thì sẽ giết ngay.”

“Bởi vậy anh đã giết chết Stephen để cướp đi bản đồ kho báu?”

“Nói tới bản đồ kho báu thì đây chính là điều ngu xuẩn nhất của Stephen. Hắn và Fanny ngu xuẩn tưởng rằng chỉ dựa vào tấm bản đồ đó là có thể tìm thấy kho báu của Hắc Lạt ma, và có thể thoát khỏi chúng tôi, cao chạy xa bay. Nhưng chúng không biết rằng: tất cả những điều này

đều nằm trong lòng bàn tay của Tướng quân, Tướng quân đã biết về sự tồn tại của tám bản đồ kho báu từ lâu rồi!”

“Ông ta cố ý trả lại tám bản đồ kho báu cho Stephen ư?”, Makarov khẽ giật mình.

“Không! Quả thực ban đầu Tướng quân cũng không để ý, nhưng trước khi họ xuất phát, Tướng quân đã biết về sự tồn tại của bản đồ kho báu.”

“Vậy là ông ta giả vờ là không biết, rồi ngầm phái anh đi giám sát họ?” “Khà khà, Tướng quân không cần tới kho báu của Hắc Lạt ma. Tướng quân nghi ngờ kẻ tranh ngọc được cất giấu trong chùa Hắc Thửu, nhưng chỉ có mỗi bản đồ kho báu thôi thì chưa đủ. Stephen là người thông

thạo địa hình ở đây nhất, bởi vậy Tướng quân vẫn quyết định tạm dùng tới Stephen trước đã. Thật không ngờ sau khi phát hiện ra kho báu, cậu ta đã mất hết lý trí... khà khà... Stephen đáng thương, vì thực sự tưởng rằng mình sẽ thoát khỏi lòng bàn tay của Tướng quân!”, Stechkin cười nhạt.

“Sau đó anh đã âm thầm bí mật bám theo Stephen tới đây?”

“Đúng vậy! Hai bọn họ ở tạm nhà trọ trong núi, sau đó ngày nào cũng lên núi tìm kiếm theo tấm bản đồ; còn tôi thì sống trong sương gió ngoài trời, âm thầm theo dõi họ. Cách đây mấy hôm, dựa vào chỉ dẫn của bản đồ kho báu, Stephen đã phát hiện ra bí mật của tượng Phật khổng

lồ và tiến vào trong phần cơ thể tượng Phật. Tôi thấy ở đây địa hình phức tạp, nhiều chuyện quái dị, nhất là khoảnh rừng cây khiến người ta bị lạc, bởi vậy tôi sợ đêm dài lắm mộng nên muốn diệt trừ Stephen và Fanny trước đã, để lấy được bản đồ kho báu tự mình vào trong tìm kiếm.”

“Vậy là ông đã giết chết Fanny gần nhà trọ và để Stephen trốn mất?”

“Hắn ta rất xảo quyệt, không những trốn thoát mà còn đem cả tấm bản đồ kho báu quan trọng nhất đi mất. Từ đó khiến tôi mất hết tin tức về hắn. Không có bản đồ kho báu, tôi không dám mạo hiểm vào trong núi. Đúng lúc tôi không biết làm thế nào thì cảm ơn thượng đế, các anh đã

xuất hiện.”

“Anh đã bám theo chúng tôi?”, Makarov ngạc nhiên.

“Không sai! Tôi chỉ một mình bám theo các người vào đến trong rừng. Khoảnh rừng kì dị đó khiến người ta bị lạc đường, tôi cũng mấy lần suýt nữa thì lạc trong đó, vậy là tôi đã khắc hình tam giác đánh dấu lên thân cây mà các người nhìn thấy đó.”

“Hôm qua trước khi chúng tôi xuất phát, anh đã vào bên trong tượng Phật khổng lồ rồi?”

“Đúng, tôi đã tìm thấy tượng Phật, hơn nữa còn biết trước bí mật bên trong mắt tượng Phật, nên đã vào trong đó trước các người. Tôi biết sớm muộn gì thì các

người cũng tìm thấy tượng Phật, nên đã cố ý để lại sợi dây thừng để dụ các người vào nhằm mắt phải của tượng Phật.”

“Anh biết trước rằng tiến vào mắt phải đại Phật sẽ bị lạc đường?”

“Trước đó gã oat con Stephen không xem kỹ bản đồ nên đã đi sai đường, kết quả phải đi lòng vòng mất một ngày một đêm trong đó mới thoát được ra ngoài.”

“Vậy là anh đã dụ chúng tôi vào mắt phải của đại Phật, còn mình thì vào bên mắt trái..

“Đúng vậy. Từ mắt trái đi vào rất thuận lợi, không bị lạc đường, cũng không có ngã rẽ, chẳng mấy chốc đã đến được Tiền điện.”

“Stephen nói rằng xảy ra sự cố tại Tiền điện, chính là chỉ sự xuất hiện đột ngột của anh?”

“Không! Ivan, anh đừng nôn nóng, để tôi kể à nghe!”, lúc này Stechkin lại trở nên hứng thú.

“Tôi tới Tiền điện, đúng lúc trông thấy Stephen đang nghiên cứu ba tấm bản đồ kho báu. Ba tấm bản đồ kho báu đó rất kì quái, vẽ linh ta linh tinh, Stephen nhất thời không hiểu nên không dám liều lĩnh tiến thêm một bước.”

“Điều này không lạ, năm đó cha của Stephen là Mã Xương Quốc dựa vào trí nhớ để vẽ lại, đương nhiên là có sai lệch. Bởi vậy trên bản đồ kho báu, Mã Xương Quốc đã cảnh báo Stephen rằng,

không đến bước đường cùng thì không nên đi tìm kho báu!” , Makarov nói.

“Stephen cho rằng mình đã đến bước đường cùng. Hai chúng tôi đã đấu nhau rất lâu trong Tiên điện. Hấn muốn giết tôi để báo thù cho Fanny, nhưng hấn không đủ sức để làm điều đó, hơn nữa hấn cũng không tìm thấy kho báu của Hắc Lạt ma, còn tôi thì cũng cần tới sự giúp sức của hấn nên đã đưa ra một ý kiến: hai chúng tôi sẽ cùng nhau tìm thấy kệ tranh ngọc và kho báu của Hắc Lạt ma, sau đó giải quyết dứt điểm, ai thắng thì những báu vật đó thì sẽ thuộc về người ấy.”

“Stephen đồng ý với ý kiến của anh?”

“Đương nhiên! Hấn chẳng có lý do gì để từ chối, bởi vì đề nghị của tôi rất công

bằng.”

“Đúng là Stephen bị lú lẫn rồi, làm sao mà anh ta là đối thủ của anh được?”, Makarov lẩm bẩm.

“Ivan, nhưng Stephen lại không nghĩ như vậy. Hắn nghĩ rằng đợi tới khi tìm được kho báu, nhân lúc tôi không phòng bị, sẽ xử lý tôi!”

“Kết cục là anh đã ra tay trước?”

“Không! Là hắn định tấn công trộm tôi tại lối đi ngoài cổng phía đông, nhưng đáng tiếc, hắn vẫn không phải là đối thủ của tôi.”

“Tại sao các anh lại chọn đi cửa phía đông mà không phải là phía bắc?”, Hàn Giang đột nhiên hỏi.

“Tôi và Stephen nghiên cứu tám bản đồ

kho báu đó và cho rằng cửa phía tây không đi được; lối đi phía bắc cũng bị đá vụn bịt kín, còn không nhìn rõ rít cuộc phía sau sâu chừng nào, nhất thời khó mà đi được. Bởi vậy, đi về phía đông trước xem sao, một nguyên nhân quan trọng khác, chính là nhờ bộ óc thông minh của tôi nghĩ ra. Năm đó, Hắc Lạt Ma và ông nội của Stephen đã tìm kiếm bao lâu ở đây mà cũng không tìm thấy kệ ừanh ngọc. Vậy thì chắc chắn kệ tranh ngọc không ở trong cung điện phía bắc, mà rất có khả năng là ở đây.”

“Đây chính là sự cố mà Stephen nói?”

“Không! Sự cố thật sự không phải là dừng ở đó. Đúng lúc tôi và Stephen giao hẹn với nhau, chuẩn bị xuất phát thì hai

vị khách không mời mà tới bỗng xông vào.”

“Yelena và Từ Nhân Vũ?”

“Đúng! Yelena! Ô! Ivan, tôi không thể không nói rằng, con gái của anh quá... quá đẹp... mỗi lần tôi nhìn

Thấy cô ta, tim tôi đều đập thình... thịch... nháy nhót không ngừng. Tôi thật

lo lắng, nếu cứ thế này thì tôi sẽ bị con gái ông làm cho bị bệnh tim mất... Kể từ khi gặp Yelena tại Bonika, tôi đã bị thu hút bởi vẻ đẹp của cô ấy. Khuôn mặt của cô ấy, hơi thở của cô ấy, giọng nói của cô ấy, ô!... Không lúc nào là không hấp dẫn tôi. Thật không,,— ngờ chúng tôi lại gặp lại nhau trong động...”, mặt Stechkin biểu cảm đầy vẻ tâm thần.

“Gã điên! Anh làm tôi thấy buồn nôn đấy!”, Makarov gào lên. Ông trông thấy Yelena phía sau Stechkin đang ráng sức giãy giụa nhưng cũng không thoát được khỏi sự kìm kẹp của hai gã trai vạm vỡ.

“Tôi chẳng quan tâm anh buồn nôn hay không, phải chăng anh cũng không thể ngăn cản được tình yêu của tôi với Yelena!”, Stechkin bỗng thần kinh gào lên. Makarov không dám công kích hẳn thêm, đành phải chờ đợi Stechkin tự dịu xuống. Một lúc sau, dường như Stechkin đã bình tĩnh trở lại, rồi giống như tự mình lắm bảm, nói tiếp: “Yelena đáng yêu của tôi chắc là lo lắng cho các người, nên đã xông vào mắt trái tượng

Phật. Nhưng họ không phải là đối thủ của tôi, tôi và Stephen chẳng mấy chốc đã khuất phục được Yelena, cái gã tiến sỹ Từ đó thì còn càng khỏi phải nói.”

“Tôi hiểu rồi!”, Makarov khẽ gật gù, “Anh đã áp giải Yelena và tiến sỹ Từ lên đỉnh núi, nhưng sao ban nãy chúng tôi không trông thấy anh?”

Stechkin chân chừ một lúc, nói: “Ivan, tôi áp giải Yelena và Từ Nhân Vũ lên đỉnh núi, nhưng quả thực tôi không biết kệ tranh ngọc đó cất ở đâu, vậy là tôi trốn đi, chờ đợi các anh tới. Tôi nghĩ rằng Đường Phong có thể giúp tôi tìm thấy kệ tranh ngọc, quả nhiên... ha ha ha..

Stechkin cười điên dại, Makarov vẫn không phát hiện ra cơ hội có thể không

chế được Stechkin, trong lòng vô cùng lo lắng. Ông đành phải tiếp tục kéo dài thời gian: “Anh trốn đi? Trên đỉnh núi này có chồ để trốn sao?”

“Ha ha! Chồ tôi trốn chắc chắn anh làm sao đoán được, dưới đỉnh núi phía tây có một cái động”, Stechkin chỉ về ngách phía tây của ngọn núi.

“Vậy bao nhiêu người của anh thế này lên đây bằng cách nào vậy?”, Makarov không hiểu, hỏi.

“Tôi mà nói ra chắc các anh sợ chết khiếp!”, Stechkin bỗng giở mặt nham hiểm, “Người của chúng tôi leo lên từ vách núi phía tây.”

“Gì cơ? Các anh dùng dây thừng leo lên từ vách đá cheo leo?”, không chỉ

Makarov mà Đường Phong và Hàn Giang cũng vô cùng sững sốt.

Makarov lại nhìn một lượt tám gã áo đen phía sau mà lòng không khỏi lo lắng.

Makarov vẫn không phát hiện ra cơ hội tốt, vì kể cả trong tay Stechkin không có con tin, thì nếu chỉ dựa vào Hàn Giang và Đường Phong, cộng thêm cả mình, cũng chắc chắn không thể thắng được.

“Anh có quen Branch không? Boolean Kennedy Branch?”, đột nhiên Makarov hỏi.

“Không! Không quen”, Stechkin trả lời rất dứt khoát.

“Anh và Brainin rốt cuộc quan hệ thế nào? Còn cả Isakov nữa?”, Makarov hỏi.

“Brainin, Isakov? Không phải tôi đã nói

hết với Yelena rồi sao?”

“Những gì anh và Brainin nói sau mấy chục năm đều giống hệt nhau, quan hệ của hai người lẽ nào chỉ đơn giản vậy thôi sao?”, Makarov truy hỏi.

Stechkin hơi sững lại một chút: “Giống hệt nhau?”

Thôi đi, Ivan, anh đừng moi móc gì thêm nữa. Gã Brainin đó là tướng, tôi chỉ là một tên tù, hai chúng tôi thì liên quan gì tới nhau?”

“Nhưng sau khi anh được Tướng quân cứu đi thì Brainin cũng bất ngờ bị thiêu chết; đây lẽ nào lại là một sự trùng hợp?”

“Thôi đi, Ivan, anh cứ coi đó là sự trùng hợp đi. Tôi đã nể mặt anh lắm rồi đấy,

trả lời anh bao nhiêu là câu hỏi ngu ngốc, bây giờ tới lượt anh thực hiện lời hứa của mình rồi, mau giao kệ tranh ngọc ngay!”, ánh mắt Stechkin hung tợn: “Nếu không tôi sẽ dùng dao ra tay với Yelena đây.

Chắc anh không muốn trên khuôn mặt trắng nõn nà của Yelena có vết dao chứ?” .

Makarov hiểu rằng Stechkin đã hết kiên nhẫn, trời đã tối, thời gian dành cho họ cũng không còn nhiều nữa.

6

Rõ ràng Stechkin đã mất hết kiên nhẫn, hấn điên cuồng gào lên: “Mau lên, giao kệ tranh ngọc ra đây! Nếu còn chần chừ tôi sẽ không khách sáo với Yelena nữa

đâu đây!”

Nói xong, hai gã áo đen liền cầm súng gi vào thái dương Yelena. Makarov chán nản nhìn sang Hàn Giang, ông muốn Hàn Giang đưa ra chủ ý cuối cùng. Đường Phong cũng nhìn Hàn Giang, họ biết rằng lúc này Hàn Ôiàng đang đối diện với sự lựa chọn khó khăn.

Sau khi trải qua sự cân nhắc khổ sở, Hàn Giang chậm rãi nói: “Đường Phong, đưa kệ tranh ngọc cho chúng!”

Đường Phong sững sờ, thảng thốt nhìn Hàn Giang nói: “Cứ giao kệ tranh ngọc cho chúng như vậy sao?”

“Đưa cho chúng!”, Hàn Giang giống như hạ quyết tâm.

Đường Phong hết cách, cầm kệ tranh

ngọc bước tới chỗ cách Stechkin khoảng chục bước chân, khễ đặt kệ tranh ngọc lên bãi cỏ, sau đó nói với Stechkin: “Thả Yelena và Từ Nhân Vũ ra ngay!”

Stechkin trông thấy kệ tranh ngọc, mắt liền lóe lên tia vui mừng, vội vàng tiến lên phía trước vài bước để định lấy kệ tranh ngọc. Đường Phong giật ngay kệ tranh ngọc lại, hét lên với Stechkin: “Từ từ! Ông thả Yelena và Từ Nhân Vũ ra đã, nếu không thì tôi sẽ đập vỡ kệ tranh ngọc này chứ không đưa cho ông đâu!”

Đường Phong giương súng lên, chỉ có điều anh không nhắm vào Stechkin mà hướng báng súng thẳng xuống, sẵn sàng tư thế cùng kệ tranh ngọc tan nát.

“Đừng! Đường Phong, tôi đã đồng ý thả

người rồi, cậu phải tin tôi!", Stechkin bỗng đổi giọng tươi cười, "Nhưng cậu cũng phải cho tôi xem kệ tranh ngọc thật giả thế nào đã?"

"Vừa mới tìm thấy, đem từ giếng vàng lên, sao có thể là giả được?"

"Được rồi! Đặt hết cả những thứ bằng ngọc mà ban nãy cậu tìm được lại đây!", Stechkin được voi đòi tiên.

Đường Phong đành phải đặt cả ba miếng ngọc bội lên bụi cỏ. "Lùi lại phía sau hai bước!" Stechkin hét về phía Đường Phong.

Đường Phong chậm chậm lùi lại hai bước, tay phải vẫn nắm chặt khẩu súng ngắn 92. Stechkin quát mắng những tên áo đen bên cạnh, hai gã kẹp chặt Yelena,

còn hai gã khác kéo lê Từ Nhân Vũ đang thoi thóp, bước tới kệ tranh ngọc.

Những gã áo đen thả Yelena và Từ Nhân Vũ ra. Đường Phong vội vàng bóc miếng băng dính trên miệng Yelena ra rồi cùng cô đỡ Từ Nhân Vũ lùi lại. Gã áo đen nhân cơ hội này nhặt kệ tranh ngọc và ngọc bội lên, quay về giao lại cho Stechkin.

Stechkin nhìn kệ tranh ngọc và ngọc bội, sau đó hài lòng cất vào trong ba lô của mình. Ngay sau đó hắn liền giở mặt, hung ác bậm trợn nói với Đường Phong và mọi người: “Đường Phong, Hàn Giang, các người có thể đưa tên họ Từ kia rời khỏi đây, nhưng phải để Makarov và Yelena lại.”

“Ông định làm gì?”, Đường Phong hét lên.

Hàn Giang vốn đã đề cao cảnh giác với Stechkin từ trước nên theo phản xạ, anh che chắn cho Yelena: “Chuyện đó không thể?”

“Thế thì đừng trách ta!”, Stechkin rút súng ra, nhắm thẳng vào Hàn Giang.

7

Bên này, hội Đường Phong chỉ có ba khẩu súng, còn Stechkin lại có tới chín khẩu, ba chọi chín. Quan trọng hơn là phía Stechkin hầu như đều là súng đột kích mini, hỏa lực vượt xa phía Đường Phong.

Đường Phong và Hàn Giang đều biết rằng, một khi

đã đánh nhau thì họ sẽ lành ít dữ nhiều.

Đúng lúc mọi

người đang không còn cách gì để kéo dài thời gian thì trên

không trung bỗng vang lên một âm thanh khó hiểu. Mọi

người đều kinh ngạc, cùng ngẩng đầu nhìn lên trời, nhưng trên đó sương mù càng lúc càng dày đặc, chẳng trông thấy gì cả.

“Cái gì vậy?”, Đường Phong cảm thấy hoảng loạn.

“Không biết...”, Hàn Giang ngẩng đầu nhìn lên mây mù, lẩm bẫm.

Mây trên đỉnh đầu càng lúc càng thấp, tất cả mọi người đang đứng trên đỉnh núi đều có cảm giác bị đè nén chưa từng

thấy, giống như cả bầu trời sắp sụp xuống vậy.

“Kền kền!”, Đường Phong bỗng phát hiện thấy phía bắc trên đỉnh núi có hai con kền kền khổng lồ bay từ trong mây ra, lao thẳng về phía họ.

“Chính là hai con kền kền đó!”, Hàn Giang nhận ra đây chính là hai con kền kền thỉnh thoảng lại xuất hiện trên đỉnh đầu họ.

Stechkin và những tên áo đen cũng bị bất ngờ trước cảnh tượng đột ngột này, chúng sững sờ đứng chết gí một chỗ, không biết hai con kền kền định làm gì. Thế nhưng, Hàn Giang trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, đã phát hiện thấy cơ hội, anh nhìn chằm chằm hai con kền kền đang lao về

phía bọn chúng. Hai con kèn kèn từ đỉnh núi phía bắc lao xuống, bay sát đỉnh đầu Stechkin và những gã áo đen, quắp ngay lấy hai tên áo đen đang đứng như trời trồng, sau đó kéo mạnh lên, bay lượn trên không trung.

Hàn Giang chớp ngay lấy cơ hội có một không hai này, anh giương súng lên bắn, “Pang! Pằng!”, hai tiếng súng. Hai tên áo đen trước mặt lập tức gục xuống đất.

Đường Phong và Makarov nghe thấy tiếng súng liền lập tức tỉnh ra, cùng giương súng bắn về phía những tên áo đen. Trong lúc hoảng loạn, Stechkin và những gã áo đen bắt đầu phản kích, nhưng bọn chúng đã cuống hết cả lên, nên đạn bắn ra không trúng Đường

Phong, Hàn Giang và Makarov. Yelena nghe thấy tiếng súng liền lập tức nằm bò ra đất, những gã áo đen trong chốc lát đã tổn thất mất hơn nửa quân số.

Lúc sau, hai con kèn kèn buông mạnh hai tên áo đen xuống đất, cả hai trong chớp mắt đã biến thành đồng thít vụn nát. Hàn Giang và Makarov nấp vào bụi cỏ tiếp tục bắn tỉa những tên áo đen còn lại. Đạn trong súng bắn hết, họ lại nhặt súng của những gã áo đen bị giết, vừa bắn vừa tiến công. Đường Phong chăm chú để ý Stechkin đang thoát ần thoát hiện trong bụi cỏ, anh biết rằng kệ tranh ngọc đang nằm trong tay Stechkin.

Sau một hồi rối loạn, tám tên áo đen đã hoàn toàn bại trận, chỉ còn lại một mình

Stechkin. Yelena phía sau không ngừng nhắc nhở Hàn Giang và Makarov phải cẩn thận, bởi cô đã được lĩnh hội sự lợi hại của Stechkin từ trước đó. Nhưng lúc này, Stechkin đang rối loạn, trong lúc hoảng loạn hẳn chẳng bắn trúng được phát nào.

Hàn Giang thấy Stechkin như vậy liền cho rằng Yelena cứ quan trọng hóa vấn đề, anh càng đánh càng dũng mãnh, vừa bắn vừa áp sát phương hướng mà Stechkin tháo chạy về phía đồng cỏ.

Trong lúc hoảng loạn, Stechkin không biết đi đường nào nên đã chạy thẳng về phía bắc đỉnh núi, nhưng chẳng mấy chốc hẳn lại vòng sang phía tây ngọn núi. Đường Phong, Hàn Giang và

Makarov cũng truy đuổi lên đỉnh núi phía tây, nhưng đúng lúc này thì bóng dáng Stechkin đã mất hút khỏi tầm mắt họ.

8

Đường Phong và Hàn Giang vẫn tiếp tục bắn, Makarov vẫy tay về phía họ, ra hiệu cho hai người ngừng lại. Lúc này cả hai mới phát hiện ra trên đỉnh núi im lìm tĩnh lặng, hai con kền kền đã biến mất, Stechkin cũng mất hút.

Ba người từ từ đứng thẳng dậy, nhìn về phía tây đỉnh núi, cỏ hoang và bụi rậm xung quanh quá cao và rậm rạp, có lẽ Stechkin đang lẫn trốn trong đó. Ba người cẩn thận rón rén giương súng lên, dò dẫm liên lên phía trước. Mỗi một

bước đi, Hàn Giang và Makarov đều vô cùng cẩn thận. Nhưng Đường Phong lại không có tố chất được huấn luyện như họ, nên sự biến mất của Stechkin trong tầm mắt đã khiến anh bỗng chốc trở nên hoang mang. Anh tuyệt đối không thể để Stechkin tháo chạy như vậy! Nhưng tại sao Stechkin chớp mắt cái đã bốc hơi như thế? Đường Phong suy nghĩ rồi bời, lơ là cảnh giác. Khi anh bước tới bụi cây rậm rạp nhất dưới đỉnh núi phía tây thì đã bỏ Hàn Giang và Makarov tụt lại phía sau. Hàn Giang mấy lần lấy tay ra hiệu cho anh dừng lại, nhưng Đường Phong lại không để ý thấy.

Ban nãy hình như Stechkin biến mất ở chỗ này. Đường Phong nhìn xung quanh,

cỏ hoang mọc đến ngang hông lắc lư trong gió, vẫn không trông thấy bóng dáng của Stechkin đâu. Anh quay lại thấy Hàn Giang và Makarov hóa ra lại ở đằng sau mình nên vội vàng dừng lại. Đúng lúc Đường Phong chân chừ không bước tiếp, thì một cơn cuồng phong ập tới, anh bỗng ngửi thấy mùi chết chóc.

Đường Phong đang định rút lui thì bỗng cảm thấy một sức mạnh ghê gớm nào đó đang níu lấy chân mình. Anh định co người lại, nhưng đã muộn, đúng giây phút đó anh bị mất thăng bằng, ngã sõng soài ra cỏ. Ngay sau đó Đường Phong nhìn thấy một bóng đen lao vào người mình. Anh định nghiêng người né qua bóng đen đó, nhưng anh chưa kịp xoay

người thì hai mắt đã tối sầm lại, mất hết cảm giác.

Tới khi Đường Phong tỉnh lại thì bên tai đang náo loạn tiếng súng. Anh ngồi phắt dậy, phát hiện thấy đầu mình vẫn còn nguyên trên cổ. Anh lắc lắc đầu, một cơn đau thấu tận xương tủy xộc tới. “Ban nãy cậu bị Stechkin tấn công, may mà có Hàn Giang kịp thời nổ súng, nếu không thì cậu mất mạng rồi đấy!”, Makarov vừa bắn về phía Stechkin trên dốc núi vừa hét lên với Đường Phong.

“Stechkin..lúc này Đường Phong mới nhớ lại bóng đen đó mà không khỏi rùng mình. Anh đã được nghe Yelena kể qua về độ nguy hiểm của Stechkin.

Đường Phong bới khắp trong bụi cỏ,

chẳng mấy chốc đã mò thấy súng của mình. Anh phát hiện Stechkin đã tháo chạy lên dốc núi phía tây, nên liền nổ vài phát súng, sau đó cùng Makarov lao lên dốc núi. Tới khi họ lao lên đỉnh núi phía tây thì Stechkin đã vượt qua đó, tháo chạy xuống khe núi phía sau.

Hàn Giang trông thấy hắn chạy xuống khe núi liền chạy chậm lại, cười nói: “Hắn không chạy thoát được đâu.”

Ba người đứng chặn Stechkin bên vực núi, Stechkin đã chạy ngược lại, phía sau hắn là vực sâu thăm thẳm. Hàn Giang cười nhạt với Stechkin: “Thật không ngờ phải không, đến kèn kèn cũng giúp chúng tôi.”

“Hừm, các người tưởng rằng như vậy là

sẽ bắt được ta sao?”, Stechkin cười điên dại.

Ba người ngó người ra, Makarov hét lên với Stechkin:

“Mau đầu hàng đi, anh còn có thể sống nốt quãng đời còn lại trong tù.”

“Ha ha... ha ha...”, Stechkin lại cười man dại: “Nhà tù?! Dù sao tôi cũng đã thoát ra được rồi thì cả đời này cũng không chui lại vào đó đâu.”

Đường Phong và Hàn Giang không biết Stechkin định làm gì, chỉ thấy hấn thít chặt quần áo trên người, cười nhạt:

“Ta còn lâu mới bó tay cam chịu, cũng không thể nhảy xuống vực tự sát, ta sẽ đem kê tranh ngọc đi một cách bình an.”

Đường Phong, Hàn Giang và Makarov

nhìn nhau, không hiểu Stechkin đang định
giở trò gì. “Hắn điên rồi!”,

Hàn Giang lẩm bẩm.

“Không! Hắn không điên đâu...”,

Makarov đoán được ý đồ của Stechkin,
khẽ nhắc nhở Đường Phong và Hàn

Giang: “Các cậu nhìn cái túi sau lưng
hắn đi!”

Đường Phong phát hiện ra Stechkin đang
khoác một thứ giống chiếc ba lô sau
lưng, nhưng thực ra được chia

thành hai lớp. “Thế là thế nào?”, Đường
Phong nhìn Makarov dò hỏi.

“Trước đây trong KGB, chúng tôi đều
được học nhảy dù!”, Makarov đã chắc
chắn về suy đoán của mình.

“Nhảy dù?”, Đường Phong kinh ngạc.

“Ý bác là hấn nhảy sẽ từ trên đỉnh núi xuống?”, Hàn Giang cũng há hốc mồm kinh ngạc.

“Bọn chúng có thể leo được lên đây thì cũng có thể nhảy được xuống dưới!”, Makarov cố ý nói thật to.

“Không sai! Ivan, anh đoán không sai! Tam biệt nhé các bạn của tôi, năm đó trong KGB, điem nhảy dù của tôi cao tuyệt đối đấy!”, Stechkin nói xong liền định nhảy xuống.

Hàn Giang đang định nổ súng thì thì bỗng có một bóng người lao ra từ vực núi phía tây. Người đó giống như phát điên vậy, bất chấp tất cả lao về phía Stechkin. Stechkin cũng bất ngờ, hấn nổ súng về phía người này, bắn trúng người đó.

Nhưng người đó vẫn điên cuồng nhảy bổ về phía Stechkin, sau đó ôm chặt lấy hắn lao xuống vực sâu.

“Stephen...”, đúng lúc người đó ôm Stechkin nhảy xuống núi thi Đường Phong, Hàn Giang và Makarov đều nhận ra đó là ai. Họ không hiểu nổi tại sao Stephen lại bò lên được đây, mọi thứ đều quá nhanh, điều không thể ngờ tới lại đã thực sự xảy ra.

Ba người vội vàng lao tới bên vách núi, nhìn xuống dưới, sâu hun hút, sương khói dày đặc, dưới vực sâu không có lấy một tiếng động vọng lại. Stephen và Stechkin đã mất hút như vậy, giống như chưa từng xảy ra chuyện gì cả...

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 20

Nước mắt của Phật

Đường Phong hoảng hốt nhìn cảnh tượng này, anh không cam tâm rút lui ra ngoài. Phía sau giống như có một con mãnh thú đang truy đuổi, Đường Phong chạy thục mạng. May mà Lối đi này không có ngã rẽ, cũng chẳng có cánh cổng nào, nên chẳng mấy chốc anh đã nhìn thấy ánh sáng phía trước, anh biết rằng đó chính là mắt trái của tượng Phật.

1

Đường Phong cứ đứng mãi bên vách núi, không chịu rút lui, mọi thứ đều quá

nhanh, nhanh tới nỗi khiến anh không kịp có bất cứ phản ứng gì. Hàn Giang vỗ vai Đường Phong: “Thôi nào, chúng ta phải đi thôi!”

Đường Phong rớt euộc đã định thần lại: “Nhưng... nhưng kệ tranh ngọc rơi xuống đó rồi!”

“Bởi vậy chúng ta mới phải khẩn trương xuống dưới tìm nó.”, Hàn Giang nói như đinh đóng cột.

“Đúng! Mau xuống dưới tìm kệ tranh ngọc”, Đường Phong quay người định đi, nhưng bỗng đứng khựng lại, mặt đầy thất vọng nói: “Vách núi cao như thế này mà ngã xuống dưới, thì e rằng kệ tranh ngọc cũng vỡ vụn mất rồi!”

Hàn Giang khẽ thở dài: “Trừ khi chiếc

dù của Stechkin được bật lên.”

“Mong là như vậy... nhưng nếu như thế thì Stechkin cũng không chết, rất có khả năng là hắn sẽ đem kẹ tranh ngọc bỏ trốn!”, Đường Phong lòng nặng trĩu ưu tư.

“Không thể có điều đó! Stechkin bị Stephen bất ngờ tấn công nên không kịp phản ứng. Ban nãy tôi đã đứng trên vách núi nhìn, nếu chiếc dù được mở ra thì hai người họ chắc chắn không rơi xuống nhanh như vậy đâu!”, Makarov suy đoán.

“Đúng vậy! Chắc chắn Stechkin chưa mở dù, nếu không thì chúng ta đã nhìn thấy!”, Hàn Giang cũng nói.

“Hơn nữa theo như tôi quan sát thì chiếc dù mà Stechkin mang theo rất nhỏ, chính

là loại dù chỉ có thể dùng ột người. Cho dù Stechkin có bật nó lên đi chẳng nữa, thì chiếc dù đó cũng không thể tải được trọng lượng hai người!” , Makarov suy đoán thêm.

“Nếu như vậy thì bọn chúng chết chắc rồi! Kệ tranh ngọc cũng chắc chắn đã vỡ vụn!” , Đường Phong thất vọng nói.

“Thì phải xuống dưới mới biết được” , Hàn Giang đáp.

Đường Phong bỗng nhớ ra gì đó: “Này! Tôi nhớ là Stechkin vừa nói rằng vách phía tây dưới đỉnh núi có một hang đông, có khi nào hai gã đó không nhảy dù, mà lai chui vào trong hang động đó không nhỉ?”

Hàn Giang lắc đầu: “Ban nãy tôi xuống

dưới xem rồi, hang rất nhỏ, còn Stephen ôm Stechkin nhảy xuống với tốc độ nhanh như vậy, thì Stechkin lấy đâu ra cơ hội mà chui vào trong hang?”

“Sao Stephen lại đột ngột xuất hiện như vậy nhỉ?”, _____

Đường Phong không tài nào hiểu nổi.

“Chắc chắn là anh ta leo lên đây!”, Hàn Giang đoán.

“Leo lên đây? Vậy thì động lực nào đã thôi thúc anh ta leo lên đây nhỉ?”, Đường Phong lắc đầu nói.

“Bởi vì anh ta muốn báo thù!”, Makarov lẩm bẩm.

“Báo thù? Mã gia như vậy ỉa đã tuyệt tự rồi đấy!”, Đường Phong nói tới đây thì sau lưng bỗng vang lên giọng Yelena:

“Chúng ta mau rời khỏi đây thôi, hai con kền kền đó...”, Yelena chỉ nói đến vậy.

Ba người đành quay lại cạnh giếng vàng. Nhìn chiếc giếng trống trơn, Đường Phong vô cùng thất vọng. Anh và Hàn Giang đỡ Từ Nhân Vũ đi về con đường ban đầu họ đã đến.

2

Mọi nguy hiểm dường như đã qua đi. Cả đội quay trở lại hang 0 của kền kền, nhưng không thấy hai con kền kền đó đâu nữa. Đường Phong nhìn lên trời, chăm chú hồi lâu, tự lẩm bẫm: “Ken kền vẫn chưa quay về ồ?”

“Có lẽ chúng sẽ không quay về nữa đâu. Makarov đột nhiên nói.

“Không quay về nữa? Lão Mã, ý bác là

sao?”

“Bởi vì thứ mà chúng canh giữ đã không còn nữa rồi!”, Makarov bình tĩnh trả lời.

Đường Phong tư lự gật gù rồi lại tiếp tục bước đi. Khi tới gian thạch thất nhỏ, Hàn Giang lại tỉ mỉ quan sát mặt đất một lượt, vết máu của Stephen kéo dài ra tận bên ngoài, xem ra quả thực là anh ta đã gắng gượng để leo lên đỉnh núi.

Khi mọi người quay trở lại Tiên điện thì Hàn Giang hỏi Yelena: “Bọn em vào đây từ mắt trái tượng Phật phải không?”

“Bọn em thấy mọi người mãi vẫn không ra, rồi lại thấy mắt phải của tượng Phật khép lại. Tiến sỹ Từ phát hiện trên phần đỉnh đầu tượng Phật lại xuất hiện những vết chân dẫn đến mắt trái tượng Phật,

những vết chân đó đứt quãng, lúc ẩn lúc hiện. Vậy là em và tiến sỳ Từ thương lượng, thử vào bên trong từ mắt trái, quả nhiên mắt trái tượng Phật cũng có một cái động”, Yelena nhớ lại.

“Bọn em đã vào trong động và đến đây rất nhanh?”

“Bọn em vào trong động, chưa đi được bao lâu thì phát hiện ra kí hiệu hình tam giác đó. Vì vậy bọn em chắc rằng mình đã đi đúng đường. Cái gã bí ẩn đó cũng chắc chắn đi theo đường này, bởi thế nên bọn em cũng không

khỏi lo lắng cho các anh. Vì nếu bọn em đã đi đúng đường, thì khả năng các anh đã đi sai đường.”

“Đúng vậy, bọn anh đã bị lạc đường

trong mắt phải Thư tượng Phật, bị kẹt trong này, còn mấy lần suýt chút nữa là mất mạng!”, lúc này hồi tưởng lại mà Hàn Giang vẫn thấy sợ hãi.

“Kí hiệu hình tam giác đó không ngừng xuất hiện, bọn em liền lần theo lối đi tiến lên phía trước. Đi được khoảng nửa tiếng thì tới đây. Đúng lúc em và Từ Nhân Vũ ồ lên trước vẻ đẹp của huyền cung hùng vĩ trong hang núi này, thì hai bóng đen xộc tới, sau đó hai bọn em bị hôn mê.

Đợi tới khi em tỉnh lại thì đã bị Stephen và Stechkin trói lại, áp giải tới gian thạch thất nhỏ. Nhưng sau đó không hiểu giữa Stechkin và Stephen đã xảy ra chuyện gì, hình như hai gã đó đã đánh

nhau trong lối đi, em còn nghe thấy tiếng súng. Sau đó thì chỉ còn một mình Stechkin quay lại, hấn áp giải bọn em lên đỉnh núi, sự việc tiếp đieo thế nào bọn anh đều biết cả rồi!”, Yelena hỏi tương lại những gì mình gặp phải trên đường.

“May mà cuối cùng chúng ta đã thoát hiểm!”,. Hàn Giang an ủi Yelena.

“Nhưng kệ tranh ngọc và Stechkin lại về cõi vĩnh hằng rồi!”, Yelena thất vọng nói.

“Không! Chưa chắc. Chúng ta vẫn có thể tìm thấy kệ tranh ngọc.”

“vẫn còn kho báu của Hắc Lạt ma!”, Đường Phong bỗng nhớ tới kho báu của Hắc Lạt ma.

Đường Phong vừa dứt lời thì cả Đại điện bỗng rung chuyển, mọi người đều hoảng

hốt nhìn xung quanh, nhưng ngay lập tức, mọi thứ lại trở lại như cũ.

“Chuyện gì vừa xảy ra vậy? Động đất ư?”, Hàn Giang kêu lên.

“Không biết, hình như lại yên ổn rồi!”, Makarov đáp.

“Chúng ta mau chóng tới Hậu điện đem kho báu của Hắc Lạt ma ra đã!”, Đường Phong vẫn nhớ tới kho báu của Hắc Lạt ma.

Mọi người đổ dồn ánh mắt về phía Hàn Giang, Hàn Giang đang tính toán, không ai nói gì, trong Tiên điện im ắng như tờ. Đột nhiên, Từ Nhân Vũ vừa mới tỉnh dậy bỗng rống lên như lợn kêu: “Nhìn xem, trên mặt... mặt đất... có »nước chảy ra kia!”

Tất cả mọi người đều hoảng hốt nhìn xuống theo hướng tay Từ Nhân Vũ chỉ. Quả nhiên, phía dưới cánh cổng sơn vàng phía tây đang có một dòng suối chảy tới Tiền điện, chia thành từng rãnh nhỏ trên mặt đất, rồi tràn lan, lượng nước càng lúc càng lớn, tốc độ chảy càng lúc càng nhanh.

“Không ổn rồi! Trung điện cũng có nước chảy ra!”,

Đường Phong giật mình nhìn khe nước khác đang tuôn trào từ cánh cổng bọc vàng tới Trung điện. Cả năm người không ai bảo ai cùng lùi lại phía sau. Khi họ lui tới cửa hang phía nam, thì hai dòng nước phía bắc và phía tây đã hòa làm một, chảy xuống phía nam có địa

hình thập hơn..

“Chạy! Chạy mau!”, Từ Nhân Vũ hét xong liền chạy như bay ra ngoài, chẳng giống người bị thương vừa tỉnh 〰yị “ dậy chút nào.

“Chạy!”, Hàn Giang trông thấy nước chảy càng lúc càng nhiều nên hô to.

Tất cả mọi người lao ra ngoài, cũng không để ý đường đi hay kí hiệu gì cả. Khi Đường Phong liếc nhìn cánh cổng bọc vàng phía bắc lần cuối, thì một dòng nước xối xả đã thay thế cho dòng nước nhỏ tuôn ra từ trong cổng.

Đường Phong hoảng hốt nhìn cảnh tượng này, anh không cam tâm rút lui ra ngoài. Phía sau giống như có một con mãnh thú đang truy đuổi, Đường Phong chạy thực

mạng. May mà lối đi này không có ngã rẽ, cũng chẳng có cánh cổng nào, nên chẳng mấy chốc anh đã trông thấy ánh sáng phía trước, anh biết rằng đó chính là mắt trái của tượng Phật.

Từ Nhân Vũ, Makarov, Yelena đã leo lên sợi dây thừng chỗ cửa hang, Hàn Giang cũng đã tóm được sợi dây và đang leo lên. Đường Phong quay lại nhìn cửa hang tối đen phía sau lưng, đó đúng thật là một con mãnh thú, dòng nước lớn phụt ra giống như ngàn quân vạn mã đang lao về phía anh. Đường Phong định tóm lấy sợi dây chỗ cửa hang nhưng dòng hồng thủy đã đuổi kịp, khiến anh gần như bị dòng nước lớn cuốn phăng ra xa. Anh tưởng rằng mình đã bị dòng nước cuốn

xuống núi, thịt nát xương tan; nhưng đúng lúc tuyệt vọng thì một đôi tay vạm vỡ rắn chắc tóm lấy anh. Đường Phong ngạc nhiên, toát mồ hôi hột, ngẩng đầu nhìn lên, là Hàn Giang.

Hàn Giang đang lơ lửng trên không trung, tay phải bám chặt vào sợi dây thừng, tay trái đang tóm lấy Đường Phong. Dòng nước từ mắt phải tượng Phật đang tuôn trào, giống như một thác nước, lao thẳng xuống dưới.

Đường Phong ngẩng đầu nhìn Hàn Giang, anh hiểu rằng Hàn Giang sẽ không chịu đựng được lâu. Tay phải Hàn Giang trơn tuột.

“Dây thừng không chịu nổi trọng lượng của hai người, chiếc móc câu bên trên

sắp lung lay rồi!” , phía trên vọng xuống giọng của Yelena.

Hàn Giang ngược lên trên, rồi lại nhìn Đường Phong nói: “Cậu em, hai chúng ta thành một sợi dây leo lên trên thôi!”

“Vốn dĩ.. vốn dĩ đã vậy rồi mà,... luôn... luôn là vậy!”, Đường Phong khó nhọc nói, nét mặt cố tươi cười.

“Được rồi! Nhưng hiện giờ hai chúng ta phải lựa chọn rồi! Tôi sẽ nhảy hay là cậu nhảy?”, tay phải của Hàn Giang lại tụt xuống một đoạn.

Đường Phong nhìn xuống phía dưới, đầu óc choáng váng: “Neu nhảy thì anh nhảy đi, tôi không nhảy đâu!”

“Không nhảy thì cả hai chúng ta đều toi đấy!”, Hàn Giang sốt ruột.

“Nếu chết cả hai chúng ta cùng chết!” ‘

Hàn Giang bị Đường Phong chọc tức tới
nổi mắt trợn *

trùng trắng dã. Anh hiểu rằng bắt buộc
phải quyết định thật Xiití nhanh, tay phải
của anh đã tuột xuống đoạn cuối cùng
của ^ sợi dây thừng. Yelena ở bên trên
hét toáng lên: “Hàn, chiếc Xấu móc câu
sắp rụng rồi!”

Giọng Yelena sắp khóc.

“Không sao đâu, Yelena, anh không chết
được đâu!”

Hàn Giang hét xong cũng cảm nhận thấy
chiếc móc câu bên trên sắp không trụ
được nữa rồi. Anh nhìn xuống dưới,
trong lòng bỗng nảy ra một ý định nên
liền hét lên với Yelena phía bên trên:

“Yelena, bọn em đừng tóm dây thừng nữa, anh có cách rồi!”

Cách? Đường Phong không biết Hàn Giang còn có chiêu gì. Hàn Giang nhìn xuống phần dưới bức tượng Phật, hét lên với Đường Phong: “Nhìn thấy phía dưới tượng Phật rồi chứ?”

“Rồi!”

“Hai chúng ta cùng nhảy vào nếp gấp trước ngực tượng Phật.”

“Nếp gấp?”, Đường Phong nhìn xuống phần dưới của tượng Phật, trên phần ngực kiên cố của tượng Phật vẫn có thể thấp thoáng nhận ra nếp gấp trên áo, “ở đó ổn không?”

“Không ổn cũng không còn cách nào khác!”

Hàn Giang vừa dứt lời thì chiếc móc sắt phía trên đã bung ra. Yelena nghe theo lời Hàn Giang, không tóm lấy sợi dây thừng. Dây thừng, móc sắt cùng loạt đá vụn rơi tõm xuống dưới.

Cọng cỏ cứu mạng cuối cùng của Hàn Giang và Đường Phong cũng đã đứt, hai người giống như hai vật thể rơi tự do trong không trune. Hàn Giang tính toán qua khoảng cách từ mắt tượng Phật tới nếp gấp trước ngực đại Phật, cố gắng để cơ thể mình ngã về phía trước. Khi anh rơi xuống phần nhô ra trước ngực tượng Phật, độ ma sát lớn đã giữ anh khỏi tuột xuống phía dưới. Anh vội vàng thò tay ra tóm vào vách đá, anh cũng không biết mình bám vào cái gì, lúc này thì tóm

được cái gì hay cái đó. Đường Phong cũng vậy. Sau một hồi chân tay múa may loạn xạ, rốt cuộc hai người cũng bám trụ được trên ngực tượng Phật như một kì tích.

Đôi tay của Hàn Giang bám được vào chỗ nhô lên của nếp gấp trên vách đá, còn Đường Phong thì lại may mắn tóm được vào một thân cây mọc nghiêng ngả, chân cũng giẫm lên nếp gấp trên áo tượng Phật.

Đôi tay của hai người đã bám lấy bất cứ thứ gì có thể tóm được trên vách đá, chân giẫm lên nếp gấp trên thân tượng Phật, cẩn thận rón rén lần từng bước. Sau khi đã mất rất nhiều công sức, rốt cuộc họ cũng leo lên được vai trái của tượng

Phật, Yelena, Makarov và Từ Nhân Vũ cũng đã chạy tới nơi, mọi người cùng nhau hợp sức. Họ nhìn Đường Phong và Hàn Giang, mặt trước quần áo của họ gần như bị cọ rách hết, giày dưới chân cũng bị mài rách thành

hai lỗ thủng to, trên người và trên tay rất nhiều vết trầy xước, một cái móng tay của Hàn Giang còn bị bật ra.

“Đều tại cậu hại cả đấy!”, Hàn Giang sức cùng lực kiệt ngời phịch xuống đất, nhưng vẫn không quên căn nhắc Đường Phong.

Đường Phong thở hồn hển: “Mọi người cũng không phát huy tinh thần từ bỏ lợi ích cá nhân gì cả, quang tôi tụt lại sau cùng.”

“Đây là do cậu vẫn còn muốn lấy kho báu của Hắc Lạt ma đấy chứ!”

“Ồ! Tiến sý, không phải anh đã bị Stechkin đánh bất tỉnh sao? Sao lúc chạy tháo thân anh lao đi nhanh nhất vậy?”, Đường Phong quay ra hỏi Từ Nhân Vũ.

“Còn phải hỏi, đến nước ấy thì ai không nhanh cơ chứ? Từ trước tới nay tôi luôn tin rằng, bên trong cơ thể mỗi người đều ẩn chứa một thứ năng lượng khổng lồ, tiềm năng đó có thể phát ra hay không thì phải xem mỗi người thôi.. Từ Nhân Vũ lại bắt đầu luận điệu gian tà của anh.

“Thôi! Thôi! Thôi! Thôi.. Đừng tranh luận vớ vẩn nữa, mau xuống núi đi, trời sắp tối tới nơi rồi!”, Hàn Giang thúc giục mọi người xuống núi.

Chẳng mấy chốc cả đội đã tới thêm đá phang phía dưới tượng Phật. Đường Phong lại ngẩng đầu nhìn lên tượng Phật lần nữa, anh phát hiện ra mắt phải tượng Phật cũng đã mở ra và nước cũng đang tuôn trào từ đó ra. Nhưng lúc này lượng nước đã nhỏ hơn nhiều, chỉ còn lại hai dòng nước nhỏ vằn theo má tượng Phật chảy xuống.

“Tượng Phật rơi lệ.. ề”, Đường Phong bỗng lâm bầm.

“Tượng Phật rơi lệ sao?”, mọi người đều ngạc nhiên, “Quả nhiên, tượng Phật đã rơi lệ rồi!”, mọi người không khỏi trầm trồ trước sự kì diệu của kiến trúc tượng Phật không lồ và huyền cung trong đó. Sắc trời đã tối dần, mây khói trên trời đã

tản đi, quàng hoành hôn phía tây soi chiếu lên vách núi cheo leo của đỉnh núi phía bắc, pho tượng Phật khổng lồ trước mặt họ hiện lên vô cùng tang thương.

5

Mọi người quay trở lại nơi cắm trại, rồi ở trong đó một đêm. Và cũng thật kì lạ, tối nay Hàn Giang không phân cho ai trực ban, nhưng mọi người đều yên tâm ngủ rất say, không hề có ác mộng, đến cả âm thanh quái dị cũng không nghe thấy nữa.

Sáng hôm sau, Hàn Giang và Đường Phong bàn bạc qua, rồi quyết định đi theo đường tò phía nam chùa Hắc Thứ xuống núi. Tuy đường đi chính năm nào đã biến mất từ lâu, nhưng lần này mọi

người đi xuyên qua rừng cây rất nhanh. Phía ngoài rừng cây là một vùng bụi cỏ rậm rạp, đường đi dưới chân không ngừng dốc xuống dưới, quay lại nhìn, đỉnh núi phía bắc sừng sững đã càng lúc càng xa.

Đường Phong liên tục phán đoán đường đi, mọi việc cũng tạm coi là thuận lợi.

Khi họ đi tới vực núi chính diện

phía nam, thì trước mắt bỗng rộng mở
thênh thang, đi tiếp

về phía trước một đoạn thì xuất hiện một
con đường đất.

Hàn Giang quan sát một hồi, rồi phán
khởi nói: “Trên đê

núi này có vết bánh xe, chắc là có thể
nhìn thấy người.”

“Có tín hiệu liên lạc rồi này!”, Từ Nhân Vũ vui mừng reo lên.

“Còn có cả dấu chân nữa, giống như vừa có người đi qua đây!”, Đường Phong phát hiện ra một chuỗi dấu chân trên đường đi.

Hàn Giang thấy có sóng điện thoại, liền lập tức liên lạc với tổng bộ bằng điện thoại chuyên dụng, nói qua với Triệu Vĩnh tình hình của hai ngày qua, đồng thời lệnh cho anh đưa người tới núi Hạ Lan tìm kiếm thi thể của Stechkin và Stephen, dĩ nhiên còn cả kệ tranh ngọc quan trọng nữa.

Nghỉ ngơi một hồi, cả đội tiếp tục lên đường, vết chân trên đường đi cứ kéo dài mãi, “Giống như của hai người, cách

chúng ta không xa lắm!” , Đường Phong nói.

“Hơn nữa lại còn là cua một nam, một nữ!” , Hàn Giang suy đoán thêm.

“Lẽ nào ngoài chúng ta, Stechkin và Stephen ra, vẫn còn có người tới chùa Hắc Thứu?” , Từ Nhân Vũ bỗng ngạc nhiên hỏi.

“Không thể, dấu chân này phát hiện ra từ bên ngoài núi!” , Hàn Giang nói.

“Một nam, một nữ, tôi bỗng nghĩ tới hai người...” , Đường Phong hình như nghĩ ra điều gì đó. j

“Ai?” , Hàn Giang hỏi lại.

“Anh có còn nhớ đôi tình nhân chúng ta gặp trong nhà trọ không?” , Đường Phong nói.

“Anh nghi ngờ vết chân này là của họ để lại?”, Hàn Giang cũng trở nên trầm ngâm.

“Mùa này vẫn chưa phải là mùa du lịch ở núi Hạ Lan, sao lại có đôi tình nhân tới đây làm gì? Điều này thì cũng chẳng có gì nhimg nghĩ lại những khách khứa trong nhà trọ xem, chúng ta tới đây mang theo sứ mệnh đặc biệt, buồng phía đông là Stephen, vậy thì đôi tình nhân phòng phía nam chỉ đơn giản là đến du lịch vậy sao?”

“Không đơn giản vậy thì đã sao nào? Tôi thấy các cậu lo bò trắng răng rồi, đôi tình nhân đó cũng có lộ diện ở chùa Hắc Thứu đâu, cứ cho là những vết chân này là của họ đi chẳng nữa thì người ta cũng

đi leo núi thôi mà!”), Từ Nhân Vũ phản bác lại.

“Không quan tâm nhiều nữa, hiện giờ nhiệm vụ trước tiên là phải tìm thấy thi thể của Stephen và Stechkin, còn cả kẻ tranh ngọc nữa!”, Hàn Giang nói xong, mọi người nhìn thấy phía trước thấp thoáng xuất hiện một thị trấn nhỏ.

6

Nghỉ ngơi một đêm, sáng hôm sau khi mọi người tỉnh dậy thì Triệu Vĩnh đã theo lệnh dẫn người tới bắt đầu tìm kiếm trong núi. Hàn Giang, Đường Phong và Yelena lái xe

tới chân núi. Đường Phong phán đoán vị trí mà Stephen và Stechkin rơi xuống, chắc là dưới vực sâu phía tây của đỉnh L

e núi phía bắc. Xe của Hàn Giang tới chân núi thì đã hết đường đi tiếp, ba người đi bộ vào trong núi, phía trước hoàn toàn không có dấu tích của con người để lại, khắp nơi đều là cỏ dại và lau sậy.

Khó nhọc di chuyển trong đám cỏ dại và lau sậy hơn một tiếng đồng hồ, Hàn Giang đã cảm thấy hy vọng: “ở đây chính là vực núi phía tây dưới ngọn núi phía bắc, thi thể của Stechkin và Stephen chắc là ở quanh đây thôi.”

Đường Phong ngẩng đầu nhìn lên vách núi cheo leo, lòng lo lắng nói: “Sợ rằng không đơn giản như anh nói đâu, rơi từ trên cao như vậy xuống, có khả năng bọn

họ đã bị rơi xuống một khu vực rất rộng lớn.”

“Ừm, Đường Phong nói đúng, rơi từ nơi càng cao xuống thì độ văng càng xa. Bởi vậy Stephen, Stechkin và cả kẻ tranh ngọc nữa, có khả năng bị rơi trong một khu vực rất rộng; còn ở đây núi cao, cây cối rậm rạp, nếu muốn tìm thấy cũng không dễ đâu!”, Yelena nói.

“Bởi vậy tôi mới gọi Triệu Vĩnh tới đây. Tôi đã phân tích qua rồi đấy, ta sẽ chia những khu vực mà hai gã đó có khả năng rơi xuống thành sáu nơi, hiện chúng ta đang đứng ở khu vực thứ năm, là nơi mà tôi cho rằng có khả năng lớn nhất có thể phát hiện thấy thi thể của chúng và kẻ tranh ngọc. Bởi vậy, khu vực này sẽ do

mấy người chúng ta lục soát, còn năm khu vực còn lại đều sẽ do Triệu Vĩnh đưa người đi tìm.”

“Được thôi! Vậy thì chúng ta chia nhau ra lục soát hay là cùng một lúc?”, Đường Phong hỏi.

Hàn Giang nhìn Yelena, rồi lại nhìn sang Đường Phong do dự: “Chia nhau ra lục soát, nhưng cũng không được để lạc nhau, ở đây bất cứ lúc nào cũng có thể gặp nguy hiểm.”

“Vậy sao anh không mang thêm người tới! Tôi bảo anh lôi theo tiến sỹ Từ đi cùng thì anh không nghe!”, Đường Phong oán thán.

“Tiến sỹ Từ bị thương, cần phải nghỉ ngơi!”

“Nghĩ cái khi! Tôi còn bị thương nặng hơn anh ấy!”

“Được rồi! Được rồi! Cậu bị thương nặng nhất, vậy thì để Yelena cùng nhóm với cậu, tôi một mình một nhóm. Chúng ta căn cứ theo khu vực khoanh trên bản đồ, lục soát từ trái sang phải, cả lúc đi lẫn lúc quay lại. Mỗi lần đi rồi quay lại như vậy mất khoảng một tiếng đồng hồ, chúng ta sẽ đụng mặt nhau một lần. Nếu ai có phát hiện gì thì bắn một phát súng ra hiệu. Giao hẹn như vậy nhé!”

Hàn Giang phân công xong nhiệm vụ liền một mình đi về phía bên trái tìm kiếm, còn Đường Phong và Yelena đi về phía bên phải. Theo tuyến đường mà Hàn Giang vẽ, họ bắt đầu từ chỗ giáp ranh

khu vực thứ năm, lục soát tới mãi tận dưới chân vực. Cả quá trình này phải đi đi lại lại khoảng bốn lần, như vậy cũng có nghĩa là đụng mặt nhau bốn lần.

Lần đầu tiên gặp nhau, ba người đều đến đúng giờ, chẳng phát hiện được gì cả.

Lần thứ hai cũng vậy, chẳng 560 I phát hiện được gì cả, sự thất vọng đã hiện rõ trên mặt Hàn

Giang. Nhưng lần thứ ba, khi Đường Phong và Yelena gặp nhau tại nơi giao hẹn, thì Hàn Giang lại không xuất hiện đúng giờ.

Đường Phong và Yelena nhìn nhau, trong lòng đầy hoài nghi. “Có khi Hàn Giang đã phát hiện thấy gì rồi!”, Yelena đoán. “Mong rằng như vậy!”

Đường Phong và Yelena đợi ở điểm hẹn năm sáu phút đồng hồ mà vẫn chưa thấy bóng dáng Hàn Giang đâu cả. Yelena bắt đầu lo lắng: “Không phải anh ấy nói rằng nếu phát hiện thấy gì sẽ bắn một phát súng tín hiệu sao?”

Yelena vừa dứt lời thì trên không trung bỗng vang lên tiếng súng, ánh lửa đạn làm lóa cả mắt: “Tôi đã nói chắc là Hàn sẽ phát hiện thấy gì rồi mà!”, Yelena mừng rỡ đi về phía tín hiệu đạn nổ để tìm kiếm.

Đường Phong theo Yelena, đi được gần chục phút, xuyên qua một khoảnh rừng, và họ trông thấy Hàn Giang đang đứng sừng sững trước một bụi rậm. Họ tiến lại gần Hàn Giang, nhìn thấy một thi thể

khung khiếp đang vắt ngang trên một
đồng cây khô.

“Stephen...”, Đường Phong thốt lên, anh
chưa từng thấy một thi thể nào lại thảm
hại đến vậy. Tuy thân thể Stephen xem ra
cũng tạm coi là nguyên vẹn, nhưng nếu
nhìn kĩ thì gần như không còn lấy một
chỗ thịt nguyên vẹn, chỗ nào cũng rách
nứt hết cả, có chỗ nội tạng còn lòi cả ra
ngoài, tất cả khung xương cũng đã gãy
hết, vài chiếc xương bị gãy còn đâm
xuyên thủng cả da thịt, phần da và quần
áo cũng lòi cả ra. Khung khiếp nhất vẫn
là khuôn mặt

của Stephen, hoàn toàn không còn nhìn ra
mặt người, một con người vẫn còn trong
hố mắt, hố mắt còn lại thì trống trơn, sâu

hoắm...

“Chết thảm đến mức này sao?!”, Đường Phong nhìn thi thể của Stephen mà không khỏi xót xa.

“Xem ra khu vực thứ năm là nơi có khả năng phát hiện ra kê tranh ngọc nhất!”, Yelena nói.

Hàn Giang đứng im một hồi mới định thần lại, chậm rãi nói: “Nhưng tôi đã tìm khắp xung quanh đây, mà cũng không thấy thi thể của Stechkin và cái ba lô đựng kê tranh ngọc đâu cả.”

“Có thể là rơi ở chỗ khác!”, Đường Phong đoán.

“Ban đầu tôi cũng nghĩ vậy, nhưng sau khi xem kĩ thi thể của Stephen thì tôi đã phát hiện ra một manh mối. Mọi người

nhìn quần áo của Stephen đi!” , Hàn Giang nhắc nhở.

“Quần áo làm sao?” , Đường Phong không hiểu.

Hình như Yelena đã nhìn ra vấn đề: “Bên trong người Stephen có mặc một chiếc áo chống đạn!”

“Ừm, đúng là như vậy. Stechkin ra tay chuẩn xác, do Stephen mặc chiếc áo này nên mới lọt qua được mắt của Stechkin. Điều này đã chứng minh cho những gì mà Stephen kể lại, anh ta đã đề phòng Stechkin từ trước đó rất

Gô lâu. Cuối cùng, hành động mà Stephen ôm Stechkin lao xuống cũi chết càng khiến Síechkin không thể ngờ tới, bởi Stechkin không thể ngờ rằng, Stephen

vẫn chưa chết”, Hàn Giang giải thích xong, lại chỉ vào đôi tay của Stephen nói: “Mọi người nhìn chồ này đi!”

Lúc này Đường Phong mới phát hiện Stephen vẫn đang trong tư thế ôm chặt lấy SteclikiM null không khỏi thốt lên: “Xem bộ dạng của Stephen, như anh ta chết cũng không chịu buông tay!”

“Đúng! Nếu như Stephen và Stechkin cùng nhảy xuống, Stephen lại ôm chặt lấy Stechkin thì đáng lẽ ra thi thể của cả hai phải ở cùng nhau mới đúng!”, Hàn Giang nói.

“Đúng vậy!”, Đường Phong ngẫm nghĩ một hồi mà cũng không lần ra được manh mối, rốt cuộc, anh nói với Hàn Giang: “Hãy lục soát hết khu vực này đã rồi tính

tiếp!”.

Hàn Giang cũng đành phải đẩy thi thể của Stephen lại, đánh dấu, sau đó tiếp tục lục soát khu vực còn lại theo như kế hoạch ban đầu.

7

Càng xuống dưới vực núi, đường càng khó đi. Đường Phong và Yelena bước thấp bước cao xuyên qua bụi cỏ dại và lau sậy um tùm, rậm rạp, mà còn không được bỏ qua bất cứ một địa điểm khả nghi nào. Gai góc mấy lần đâm vào người Đường Phong. Đột nhiên, Yelena đi đằng trước bỗng bị trượt chân, ngã sòng soài ra đám cỏ dại và lau sậy.

Đường Phong thấy vậy liền vội vàng tới đỡ Yelena. Thấy cô chỉ bị xây xước nhẹ,

anh liền trêu ghẹo: “Cô j không được để xảy ra chuyện gì đâu đấy, không thì tôi lại chẳng biết ăn nói thế nào với Hàn Giang!”

“Đừng có trêu tôi nữa, hình như ban nãy tôi bị cái gì vướng vào chân thì phải.”

Đường Phong phát hiện thấy giày của Yelena mắc vào một sợi dây, mắt anh sáng lên, đây không phải là sợi dây trên chiếc ba lô của Stechkin sao? Đường Phong nhanh chóng tìm thấy chiếc ba lô đó trong bụi cỏ.

Yelena vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ reo lên: “Ba lô của Stechkin!”

Hai người vội vàng mở ba lô của Stechkin ra, vài miếng ngọc vụn nát xuất hiện trước mắt họ, Đường Phong vừa

nhìn đã nhận ra ngay đây chính là mảnh vụn của ba miếng ngọc bội. Tiếp tục lật ba lô ra thì cảnh tượng mà Đường Phong không muốn trông thấy đã hiện lên rồi, anh lại tìm thấy mấy miếng ngọc vỡ.

“Chết rồi, mấy miếng ngọc bội vỡ vụn thế này thì chắc chắn kệ tranh ngọc cũng khó mà còn nguyên vẹn được!”, anh không khỏi lo lắng.

Đường Phong nhận ngay ra, những miếng ngọc vỡ dóc ra được từ đáy ba lô, chính là kệ tranh ngọc mà anh phát hiện thấy trong giếng vàng: “Toi rồi, quả nhiên đã vỡ vụn rồi!”

Đúng lúc Đường Phong hồn xiêu phách lạc thì Yelena đột nhiên phát hiện ra trong ba lô vẫn còn một chiếc hộp gấm:

“Này, sao ở đây lại có một cái hộp vậy?”

Đường Phong giật mình. Anh cũng nhìn thấy chiếc hộp đó, mở ra xem, hóa ra lại là một kệ tranh ngọc, một kệ I tranh ngọc đã bị nứt gãy thành mười mấy mảnh.

“Sao... sao lại mọc đâu ra thêm một kệ tranh ngọc, thế này?”, Yelena không hiểu.

“Đây chắc là kệ tranh ngọc mà mấy đời gia tộc nhà Stephen để lại, đáng tiếc cũng bị vỡ vụn rồi!”, Đường Phong lập tức nghĩ tới Mã Xương Quốc, cha của Stephen.

“Đây là một phát hiện bất ngờ. Cả bốn kệ tranh ngọc chúng ta đều tìm thấy rồi, chỉ... chỉ có điều... vỡ mất hai tấm!”,

Yelena nuôi tiếc nói.

“Tìm thêm xem, ba lô của Stechkin tìm thấy rồi, thi thể của hắn chắc cũng quanh đây thôi!”, Đường Phong nhìn xung quanh.

Yelena nghe Đường Phong nói vậy, theo phản xạ liền rút súng ra. “Stechkin bị rơi xuống thành đồng thít nát rồi, cô còn sợ cái gì?”, Đường Phong thấy Yelena hơi nhạy cảm quá đà.

“Đừng lơ là cảnh giác, Stechkin có thể thoát ra được khỏi nhà tù Bonika thì chắc chắn không phải loại người đơn giản đâu!”, Yelena cảnh cáo Đường Phong.

Lời cảnh báo của Yelena khiến Đường Phong lại nhớ tới cảnh tượng mình bị bất ngờ tấn công trong bụi cỏ lúc trên đỉnh

núi. Một ông già trông gầy yếu vậy mà khỏe kinh người, đó là một năng lượng không thể kháng cự... Đường Phong nghĩ tới đây cũng rút súng ra.

Đường Phong và Yelena thận trọng lục soát một lượt xung quanh, nhưng không thấy thi thể của Stechkin. Yelena nhìn đồng hồ, sắp tới giờ hẹn Hàn Giang nên đành phải xách ba lô của Stechkin tới nơi hẹn gặp mặt với Hàn Giang.

Trên tay Hàn Giang cũng đang cầm một chiếc túi. “Chiếc túi đựng dù của Stechkin?!”, Đường Phong nhận ngay ra chiếc túi trong tay Hàn Giang.

“Tôi vừa phát hiện ở đằng kia, còn chưa kịp mở ra!”, Hàn Giang nói.

“vẫn chưa mở ra? Như vậy cũng tức là

chiếc dù của Stechkin vẫn chưa bật, vậy thì hẳn chết chắc rồi!”, Đường Phong vừa ngạc nhiên vừa vui mừng.

Hàn Giang trầm ngâm một hồi, nói: “Từ chiếc túi chưa được mở ra này suy đoán, thì chắc là như vậy, nhưng xác của Stechkin đâu? Chúng ta đã tìm khắp cả năm khu vực, phát hiện thấy xác Stephen ở đây, chiếc túi đựng dù và ba lô của Stechkin, kệ tranh ngọc cũng tìm thấy rồi nhưng vẫn chưa thấy xác của Stechkin đâu cả”.

“Có khi nào xác Stechkin rơi xuống khu vực khác không? Dù gì thì xác của Stephen và cả hai cái túi cũng văng đi mấy nơi, đâu có ở cùng một chỗ, rất có thể xác của Stechkin cũng rơi xuống chỗ

nào đó cách đây khá xa!” , Yelena suy đoán.

Hàn Giang nhìn lên trời rồi nói: “Chúng ta tìm kiếm thêm lần nữa, nếu như vẫn không tìm thấy thì quay về đợi tin tức của hội Triệu Vĩnh.”

Vậy là ba người chia thành các ngã tìm kiếm lại một lượt từ vách núi ra bên ngoài. Sau mấy tiếng đồng hồ, khi Hàn Giang, Đường Phong và Yelena gặp lại nhau, họ vẫn chẳng thu hoạch được gì.

Ba người thất vọng quay trở lại dưới chân núi dựng tạm lều trại, họ chờ đợi tin tức từ Triệu Vĩnh đang tìm li.....

kiếm ở những khu vực khác. Màn đêm buông xuống, từng tốp người lần lượt kéo

nhau về báo cáo, bốn khu vực đều chẳng phát hiện thấy gì, chỉ còn lại khu vực thứ sáu nơi ị Triệu Vĩnh đích thân tìm kiếm.

Khu vực này nằm giáp ranh

với khu vực thứ năm, và được Hàn

Giang cho rằng đây ị/ chính là nơi có khả năng phát hiện ra được điều gì đó nhất

Đến bữa tối, Triệu Vĩnh đem theo ba lính đặc công quay trở về, thất vọng báo cáo với Hàn Giang: “Tôi đã lục soát ba lần, nhưng cũng không có bất cứ phát hiện có giá trị nào.”

Hàn Giang vừa nghe thấy vậy đã thất vọng đổ người ra ghế. Lẽ nào Stechkin bốc hơi rồi sao? Người sống không thấy đâu, người chết cũng không thấy xác?!

“Không! Không thể như vậy!”, Hàn

Giang đột nhiên bật lên khỏi ghế.

“Quả... quả thực chẳng phát hiện được gì!”, Triệu Vĩnh bị tiếng hét của Hàn Giang làm cho giật bản mình.

Hàn Giang hất hất tay, ra hiệu cho Triệu Vĩnh đi ra, nhưng chưa kịp đợi Triệu Vĩnh ra ngoài, Hàn Giang đã lại gọi giật anh lại: “Buổi đêm tăng cường cảnh giới. Sáng sớm ngày mai cho quân tản ra, tiếp tục lục soát, tổ chức cho những đặc công giỏi leo lên vách núi tìm kiếm!”

Triệu Vĩnh vừa nghe thấy vậy đã chóng cả mặt, nhưng lại không dám cãi lại lệnh của Hàn Giang, nhất thời không biết phải làm thế nào. Lúc này, Đường Phong bỗng rầu rĩ nói: “Tôi nghĩ không phải tìm kiếm nữa đâu!”

“Tại sao?”, Hàn Giang, Triệu Vĩnh, Yelena đều nhìn Đường Phong.

“Stechkin còn sống hay đã chết đều không quan trọng nữa rồi... Mọi người hãy nhìn cái này...”, Đường Phong nói tới đây thì quay nhìn mọi người. Khi tất cả quây lại thì thấy Đường Phong đã ghép hai kệ tranh ngọc vỡ vụn lại. Đường Phong chỉ vào kệ tranh ngọc, bắt đầu nói: “Hai kệ tranh ngọc này một kệ thì vỡ thành 18 mảnh, một kệ thì thành 13 mảnh, nhưng đều không thiếu sót, ghép lại vẫn có thể sử dụng”.

Hàn Giang chăm chú quan sát một lượt, sau đó gật gù, miệng lẩm bẩm: “Tiếp theo phải trông cậy vào hiểu biết của giáo sư La rồi.”

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 21

Người sống sót thứ 4.

Đội thám hiểu xảy ra chuyện, chính phủ hai nước Trung Quốc — Liên Xô đều áp dụng phương pháp giải quyết trong hòa bình. Tuy vậy, chính phủ hai nước cũng đều đã mất hết hứng thú với việc tìm kiếm Hạng Hải Mật Thành, về phía Liên Xô, Makarov bị gọi vào KCB, Makarov thì được KGB bí mật bảo hộ nghiêm ngặt, kê tranh ngọc được cất giữ, hồ sơ và các tài liệu liên quan thì bị tiêu hủy. Vậy phía Trung Quốc thì sao?

Triệu Vĩnh lại đưa người đi tìm kiếm thêm một ngày, vẫn không phát hiện thấy thi thể của Stechkin. Hàn Giang quyết định không lãng phí thời gian thêm nữa, để Triệu Vĩnh và một số nhân lực dẫn theo ở lại, còn mình cùng Đường Phong, Yelena, Makarov và Từ Nhân Vũ quay về tổng bộ.

Hàn Giang căn cứ vào manh mối mới, để phân công lại nhiệm vụ, giao hai kệ tranh ngọc bị vỡ cho giáo sư La.

Đối diện với hai kệ tranh ngọc bị vỡ vụn thành hơn chục

mảnh này, giáo sư La cũng không khỏi chau mày. Mãi lâu sau, giáo sư La mới nói với Hàn Giang: “Tôi chỉ có thể thử

xem có thể ghép hai kệ tranh ngọc này lại không, sau đó mới giải nghĩa những văn tự trên đó và tấm bản đồ phía sau.”

“Vậy thì phiền bác quá! Bác hãy cố gắng phục chế lại hai kệ tranh ngọc này trong khả năng lớn nhất!”, Hàn Giang khẩn cầu.

“Cậu yên tâm, tôi sẽ cố gắng hết sức. May mà những mảnh vỡ vẫn còn đủ nên vẫn có thể phục chế được, nhưng kết quả sau đó thế nào, thì tôi cũng không dám khẳng định!”, giáo sư La từ trước tới nay làm việc rất cẩn trọng, những việc nào không chắc chắn, ông đều không hứa hẹn trước. Nhưng Hàn Giang và Đường Phong cũng biết, giáo sư La đã nói đến như vậy rồi, thì xem ra ông cũng khá tự tin.

Hàn Giang quay sang Yelena và Makarov, nói: “Yelena, sau khi hai người về nước, anh hi vọng hai người có thể kiểm tra đến cùng hồ sơ của Branch, Stechkin và Brainin.”

“Bây giờ anh đang giao việc cho bọn em, giống như sếp của bọn em ấy nhỉ. Anh phải biết rằng ở chỗ em, đến Ilyushin cũng phải ngoan ngoãn nghe theo lời em đấy!”, Yelena nổi cáu.

“Đâu có, anh sao dám giao nhiệm vụ cho em, đây chẳng phải là anh đang thương lượng, để mong em giúp đỡ đó sao?”, Hàn Giang liền vội vàng đổi mặt tươi cười hơn hờ chưa từng thấy, khiến Đường Phong suýt thì bật cười.

“Nói vậy còn tạm tạm. Em nói cho anh

biết, trước đây em đã từng kiểm tra qua hồ sơ của Stechkin và Brainin rồi, chẳng có gì sai lệch so với tình hình mà em nắm được, nếu đối chiếu với hồ sơ thì không thấy họ che giấu chuyện gì cả!”, Yelena nói.

“Vậy thì kiểm tra Branch xem sao!”, mắt Hàn Giang đảo qua đảo lại như ngẫm nghĩ, rồi nói tiếp: “Còn... còn cả cái gã Shchedrin nữa, lão Mã, bác thử đi hỏi ông ấy xem, gọi cho ông ấy nhớ lại chuyện trước đây, đặc biệt là chuyện bạo động ở căn cứ Tiên Tiến trước đây, cháu cảm thấy điều này rất quan trọng.”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Bao nhiêu là việc cho thấy vấn đề mà hiện giờ chúng ta đang đối diện, chắc có liên quan tới tổ

chức bí ẩn và căn cứ Tiên Tiến năm nào!”, Makarov chần chừ một lúc rồi than thở: “Nhớ lại đúng thật là xấu hổ, năm đó tôi còn là người phụ trách căn cứ Tiên Tiến.

“Còn cả cái gã White nữa, Shchedrin đã nhắc tới cái gã White người Mỹ đó, rất khả nghi. Sau này Stephen cũng gặp phải một người Mỹ tên là White!”, Hàn Giang dặn dò Makarov.

“White?!”, Makarov lắc lắc đầu, “Nhưng sợ rằng Shchedrin cũng chẳng biết được bao nhiêu, lần trước ông ta cũng từng nói rằng sau này không tiếp xúc với Stechkin nữa, White cũng mất tích.”

“Bất luận thế nào bác cũng phải cố hỏi ông ấy bằng được!”, Hàn Giang dặn dò.

“Được rồi! Hàn, khỏi cần anh phải dặn bọn em từng li từng tí như thế, đừng quên bọn em cũng là đặc công. Em còn phải điều tra về báo cáo tử thi cuối cùng của Brainin, còn phải tìm hiểu tình hình của Stechkin tại Bonika. Tóm lại, những gì anh nghĩ tới, chắc chắn em đã nghĩ ra trước cả anh!”, Yelena đẩy vẻ tự tin. Hàn Giang bối rối, cười cười: “Anh thích vẻ tự tin này của em. Nghe em nói vậy thì anh cũng yên tâm rồi.”

2

Tiền Yelena và Makarov xong xuôi, Đường Phong và Hàn Giang vẫn không có phút nào được rảnh rang. Điện thoại của cảnh sát Kim từ đội cảnh sát hình sự gọi tới: “Hàn à, anh chạy đi đâu đấy?”

Mấy hôm nay gọi mãi cho anh mà chẳng có ai nghe máy!”

“Anh Kim à, mấy hôm trước tôi đi thực thi nhiệm vụ đặc biệt.”

“Nhiệm vụ đặc biệt? Vậy thì tôi không hỏi nữa.”

“Sao? Vụ án của giáo sư Trần có gì tiến triển không?”

“Tiến triển? Cũng chẳng coi là tiến triển được, báo cáo khám nghiệm tử thi của Trần Tử Kiến có rồi!”

“Được, hai mươi phút sau gặp”, Hàn Giang nghe điện thoại xong liền đánh mạnh vô lăng, quay đầu xe lao vun vút về phía hướng trụ sở đội cảnh sát hình sự.

Hai mươi phút sau, Đường Phong và

Hàn Giang đã tới chỗ đội cảnh sát hình sự. Cảnh sát Kim lấy báo cáo

khám nghiệm tử thi của giáo sư Trần Tử Kiến ra, do dự một hồi mới nói: “Kết luận khám nghiệm tử thi vốn không có gì phức tạp, ban nãy lẽ ra tôi có thể nói luôn với anh qua điện thoại. Chỉ là..

3

“Anh Kim, anh cũng biết ấp a ấp úng từ lúc nào vậy?”

“Chỉ là kết luận về cái chết của Trần Tử Kiến khiến tôi thấy có chút khó hiểu, bởi vậy mới mời anh tới đây”, cảnh sát Kim giải thích.

“Khó hiểu? Không phải lần trước nói rằng là do Trần Tử Kiến tự sát sao? Sao rồi, bây giờ lại chuyển thành bị giết ư?”,

Hàn Giang hỏi lại.

“Không! Không! Không phải ý đây. Tới hiện giờ Trần Tử Kiến tự sát hay là bị giết vẫn chưa có kết luận cuối cùng. Bởi vậy, vụ án này đến nay vẫn chưa kết thúc, bản thân tôi vẫn nghiêng về khả năng tự sát!”, cảnh sát Kim nhìn Hàn Giang, rồi lại nhìn sang Đường Phong, giải thích thêm: “Tôi nói khó hiểu là vì thực ra từ lần trước tại hiện trường đã nói với các anh rồi, tư thế chết kì dị của Trần Tử Kiến cứ ám ảnh tôi mãi. Báo cáo khám nghiệm tò thi lại chỉ rõ: Trần Tử Kiến do chịu sử hoảng loạn khủng khiếp từ bên ngoài đã dẫn đến đứt mạch máu não mà chết.”

“Đúng là vì hoảng sợ quá mà chết ư?”,

Đường Phong ngạc nhiên, “Nhưng Tiểu Lô, trợ lý của Trần Tử Kiến nói rằng giáo sư Trần vốn không có bệnh tật gì về tim mạch và huyết áp cả.”

“Đây chính là điều khiến người ta không sao giải thích được. Sau đó chúng tôi đã điều tra hồ sơ bệnh án và hồ sơ khám sức khỏe của Trần Tử Kiến, đúng là ông ấy không có bệnh tật gì về tim mạch và huyết áp. Người không có tiền sử bệnh tim mạch hay huyết áp, thì sao lại dễ dàng bị khủng hoảng mà chết như vậy được? Điều này không thể giải thích nổi. Tôi làm cảnh sát hình sự được nửa đời rồi, nếu nói là có người từng chết vì sợ hãi thì cũng có, nhưng hầu hết họ đều có tiền sử bệnh tim hay huyết áp. Vụ án

của Trần Tử Kiên, đúng là lần đầu tiên tôi thấy, thật quá kì lạ! Tư thế chết càng kì quái!...”, cảnh sát Kim lâm bầm.

3

Hàn Giang và Đường Phong nghe cảnh sát Kim trao đổi xong thì cũng đã đến buổi trưa. Hai người đi ra khỏi đội cảnh sát hình sự, Hàn Giang hỏi Đường Phong: “Sao rồi? Có thu hoạch được gì không?”

“Tôi lại muốn tới phòng thí nghiệm của giáo sư Trần lần nữa xem sao!”, Đường Phong bỗng nói.

“Sao, cậu lại nghĩ ra cái gì à?”, Hàn Giang hỏi lại.

“Tôi luôn cảm thấy trong vụ án của giáo sư Trần chắc chắn chúng ta đã bỏ sót

điều gì đó...”, Đường Phong tự lẩm bầm.
“Cậu vẫn nghi ngờ giáo sư Trần bị giết?”
“Tới đó xem trước đã!”

Chẳng mấy chốc, hai người đã tới phòng thí nghiệm của giáo sư Trần. Đúng buổi trưa nên trong tòa nhà vắng hoe. Trước khi tới, Đường Phong và Hàn Giang cũng không thông báo cho Tiểu Lô, vì cả hai người đã thông thạo đường đi ở đây. Chiếc thang máy già cỗi vẫn kêu cọt két, trong hành lang không bật đèn, tuy là ban ngày nhưng vẫn khiến người ta không khỏi cảm thấy âm u lạnh lẽo.

Đường Phong thấy cửa phòng thí nghiệm khép hờ nên khẽ gõ vài cái, không ai mở cửa. Vậy là Hàn Giang không đợi Đường Phong gõ tiếp, anh đẩy thẳng cửa đi vào,

Đường Phong thấy vậy cũng vội vàng đi theo. Tiểu Lô không ở đây, hai người đi vào gian phòng bên trong, chỉ thấy Tiểu Lô đang quay lưng về phía họ, mắt chăm chú nhìn lên màn hình máy tính. Hàn Giang gõ gõ cửa, Tiểu Lô nghe thấy tiếng động liền quay ngoắt người lại, nhìn thấy Đường Phong và Hàn Giang thì liền vội vàng đóng ngay file văn bản đang đọc lại, sau đó lại thao tác trên máy tính một lúc rồi mới đứng dậy đón tiếp Đường Phong và Hàn Giang.

Những hành động hấp tấp của Tiểu Lô không thể lọt qua được mắt của Đường Phong và Hàn Giang. Hỏi han vài ba câu, Đường Phong liếc mắt ra hiệu với Hàn Giang. Hàn Giang hiểu ý, nói với

Tiểu Lô: “Chúng tôi muốn được xem bức tượng phần đầu mà giáo sư Trần làm.”

“Phần đầu? Bức tượng đó không phải đã hỏng rồi sao?”, Tiểu Lô hỏi lại.

“Hỏng rồi cũng xem.”

Tiểu Lô hình như không thoải mái lắm, nhưng không dám từ chối Hàn Giang, đành phải dẫn Hàn Giang đi lấy bức tượng hình đầu người trong két sắt.

Đường Phong không đi theo, anh thấy Tiểu Lô ra ngoài liền vội vàng tới bên máy tính của cậu ta. Tuy Tiểu Lô đã tắt file văn bản vừa đọc đi nhưng vẫn để lại dấu vết trống “Văn bản gần đây nhất của tôi”. Đường Phong phát hiện ra những văn bản mới mở gần đây có bốn cái, ba cái phía dưới đều là văn bản về y học và

nhân loại học, nhưng tiêu đề của văn bản trên cùng là: “Nghiên cứu lời nguyện Tây Hạ (lấy “Quý đoạn bách tự yếu quyết” làm ví dụ)”.

Đường Phong bỗng giật thót tim, anh đang định mở văn bản đó ra để đọc thì bên ngoài cửa đã vọng lại giọng Hàn Giang. Đường Phong đành đứng phắt dậy chạy tới bên cửa sổ, giả vờ như đang nhìn ngắm cảnh vật bên ngoài.

Phần đầu pho tượng khuôn mặt phụ nữ bị gọt mất nửa mặt lẫn nửa hiện lên trước mắt Đường Phong. Đường Phong nhìn đầu pho tượng, im lặng hồi lâu, rớt cuộc, anh quay lại nói với Tiểu Lô: “Tôi muốn đem bức tượng này đi, có được không?” Tiểu Lô mím môi: “Tùy các anh, dù sao

bức tượng này cũng không dùng đến nữa.”

Đường Phong ôm lấy bức tượng Phật rồi cùng Hàn Giang rời khỏi phòng thí nghiệm. Ra khỏi tòa nhà, lên xe Hàn Giang, Đường Phong lập tức nói ra phát hiện mới của mình: “Tôi đã phát hiện thấy một file văn bản trong máy tính của Tiểu Lô: “Nghiên cứu lời nguyên Tây Hạ (lấy “Quý đoạn bách tự yếu quyết” làm ví dụ)”, hơn nữa thứ ban nãy anh ta tập trung tinh thần đọc chính là cái này.”

“Như vậy nói lên điều gì?”

“Từ tiêu đề đã cho thấy đây là một bài luận văn. Nhưng đây không phải là chuyên ngành của Tiểu Lô, đó là thứ mà tôi nghiên cứu mới đúng, nhưng Tiểu Lô

lại tìm đọc là sao nhỉ?”

“Có lẽ hiện giờ người ta hứng thú với văn hóa Tây Hạ, thích thì xem thôi.”

“Thích thì xem? Vậy tại sao lúc nhìn thấy chúng ta anh ta lại căng thẳng như vậy, lại còn vội vàng đóng ngay file lại? Hơn nữa, bài luận văn đó rất kì lạ: “Nghiên cứu lời nguyên Tây Hạ (lấy ‘Quý đoạn bách tự yếu quyết’ làm ví dụ)”?! Hiện giờ trong lĩnh vực nghiên cứu Tây Hạ, tôi cũng được coi là bán chuyên gia, nhưng vẫn chưa từng đọc qua bài luận văn này và cũng chưa từng nghe thấy ‘Quý đoạn bách tự yếu quyết’ bao giờ.”

“Vậy chắc kiến thức của anh còn thiếu! Khà khà!”, Hàn Giang trêu ghẹo.

“Kiến thức của tôi còn thiếu? Được, cứ

cho là vậy đi. Nhưng tôi vẫn thấy Tiểu Lô có vấn đề, anh phải coi trọng manh mối phía giáo sư Trần.”

“Được rồi, chúng ta còn có manh mối quan trọng hơn, chắc hôm nay Triệu Vĩnh về đây!”. Hàn Giang nói tới đây liền tăng tốc.

4

Về tới tổng bộ thì thấy Triệu Vĩnh đã rầu rĩ quay về.

“vẫn chưa tìm thấy thi thể của Stechkin phải không?”, Hàn Giang thấy bộ dạng Triệu Vĩnh như vậy là biết ngay.

Triệu Vĩnh thất vọng, lắc đầu nói:

“Không thấy, chúng tôi đã tìm kiếm khắp khu vực đó nhưng vẫn không tìm thấy xác Stechkin đâu.”

“Gã này bốc hơi ư?”, Hàn Giang thất vọng tới cực điểm, liền ra lệnh: “Cậu tiếp tục tìm kiếm, có manh mối gì lập tức thông báo cho tôi”.

Triệu Vĩnh đành miễn cưỡng nhận lệnh đi ra, còn Đường Phong lại đang ngây người trước máy tính của Hàn Giang, tất cả máy tính trong tổng bộ đều không nối mạng với bên ngoài, chỉ có mỗi máy tính của Hàn Giang là làm được điều đó.

Hàn Giang vô vô Đường Phong, hỏi: “Xem gì thế?”

Đường Phong đang tìm kiếm trên mạng tiêu đề của bài luận văn, mà anh nhìn thấy trong máy tính của Tiểu Lô, nhưng trên mạng chẳng có gì cả. Đường Phong lại tìm kiếm riêng tiêu đề: “Quý đoạn

bách tự yếu quyết”, kết quả tìm kiếm lên tới vài trăm nghìn, nhưng khi anh đọc lướt qua thì phát hiện thấy đều là những tin tức không liên quan.

Điều này khiến Đường Phong càng thêm nghi hoặc: “Bài luận văn đó của Tiểu Lô ở đâu ra nhỉ?”

“Không phải do cậu ta tự viết chứ?”, Hàn Giang cười nói.

“Cậu ta? Cậu ta có khả năng đó sao?”, Đường Phong chìm trong nghi hoặc.

‘Được rồi, chúng ta sẽ sắp xếp lại toàn bộ vấn đề từ

I đầu tới cuối!”, Hàn Giang chuyển chủ đề.

“Toàn bộ sự việc? Cuộc bán đấu giá?”, bây giờ cứ nhắc tới cuộc bán đấu giá đó

là Đường Phong cảm thấy đau đầu.

“Không! Lần này chúng ta bắt đầu từ kê tranh ngọc, bắt đầu từ kê tranh ngọc cổ được từ gia đình của Stephen!”, Hàn Giang nói như đinh đóng cột.

“Gia đình của Stephen?”

“Đúng! Hai hôm nay tôi đã suy ngẫm lại một lượt, toàn bộ sự việc xem ra dường như là bắt đầu từ cuộc bán đấu giá đó, nhưng thực ra thì nó đã bắt đầu từ cách đây mấy chục năm rồi, bắt đầu kể từ khi Hắc Lạt ma lấy được kê tranh ngọc của Đôn Hoàng”. Hàn Giang vừa nói vừa lấy ra một tờ giấy, viết lên đó bốn địa danh núi Hạ Lan, Đôn Hoàng, tuyết sơn A Ni Mã Khanh và Hắc Thủy Thành, theo các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc rồi nói tiếp:

“Bốn kệ tranh ngọc được cất tại bốn địa điểm khác nhau. Hiện giờ chúng ta đã biết rằng, mấy trăm năm nay, hai kệ tranh ngọc tại núi Hạ Lan và tuyết sơn A Ni Mã Khanh, trước khi chúng ta tới, đã chẳng có ai đụng đến. Hai kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng và Hắc Thủy Thành thì từ đầu thế kỷ trước đã không còn ở nguyên vị nữa rồi.”

“Ừm, tấm ở Hắc Thủy Thành là do Kozlov phát hiện ra, còn tấm ở Đôn Hoàng thì không biết do ai phát hiện ra, nhưng cuối cùng đã bị Hắc Lạt ma đoạt được.”

“Hai ngày hôm nay tôi luôn nghĩ về hai kệ tranh ngọc đó. Cậu cho rằng tấm ở Hắc Thủy Thành được phát hiện thấy

trước hay là tâm ở Đôn Hoàng?”, Hàn Giang bỗng đưa ra một câu hỏi kì lạ.

“Nếu xét theo thời gian hoạt động của hai nhân vật lịch sử này, thì chắc là kê tranh ngọc tại Hắc Thủy Thành được Kozlov phát hiện vào năm 1909. Thời gian hoạt động chủ yếu của Hắc Lạt ma là vào thập niên 20 của thế kỷ trước, như vậy thì chắc là sau khi Kozlov phát hiện ra Hắc Thủy Thành; hơn nữa, rất có khả năng là sau khi Hắc Lạt ma nghe thấy Kozlov phát hiện ra kê tranh ngọc, nên đã cố ý đi tìm và đã đoạt được kê tranh ngọc kia.”

Hàn Giang nghe Đường Phong phân tích vậy liền ngẫm nghĩ, nói: “Cậu nói có lý, tôi vốn dĩ cũng nghĩ như vậy, nhưng có khả năng nào tình hình thực tế lại ngược

lại không nhỉ?”

“Ngược lại?”, Đường Phong ngạc nhiên, “Ý anh là kế tranh ngọc ở Đôn Hoàng đã được phát hiện thấy từ trước đó lâu rồi?”

“Sớm nhất cũng là trước thời Kozlov. Tôi còn nhớ trước đây, cậu từng kể với tôi rằng, Kozlov đã từng hai lần tới Hắc Thủy Thành thám hiểm vào năm 1908 và 1909.”

“Đúng vậy! Kozlov nhận lệnh của Hội địa lý hoàng gia phái tới Trung Quốc; vốn dĩ theo kế hoạch của ông ta thì chuyến khảo sát đó sẽ được thực hiện trong một vùng rộng lớn từ Mông cổ tới Tứ Xuyên, Vân Nam. Lần đầu tiên, cũng tức là năm 1908, lần đầu tìm thấy Hắc Thủy

Cô' Thành, cũng chẳng có phát hiện gì đáng nói. Ông ta cho rằng đó chẳng qua chỉ là thành phố nhỏ bị bỏ hoang, nên tiếp tục tiến quân về mục tiêu cuối cùng của mình là vùng Tứ Xuyên, Vân Nam. Nhưng khi Kozlov đi tới Thanh Hải, thì Hội địa lý điện báo cho ông rằng: một số văn vật phát hiện được tại Hắc Thủy Thành rất có giá trị, bảo ông phải lập tức quay trở lại Hắc Thủy Thành, tiếp tục khai quật. Vậy là mới có cuộc khai quật lần thứ hai của Kozlov tại Hắc Thủy Thành vào năm 1909. Cũng trong chính lần khai quật này, Kozlov đã có phát hiện gây chấn động trong đại Phật tháp bên ngoài Hắc Thủy Thành.

“Theo cậu thì nguyên nhân nào đã thôi

thức Kozlov từ Thanh Hải vòng trở lại Hắc Thủy Thành, rồi tiếp tục khai quật?”, Hàn Giang hỏi.

“Theo như nhận thức từ xưa, từ một vài văn vật mà lần đầu tiên Kozlov phát hiện trong Hắc Thủy Thành rồi vận chuyển về Saint Petersburg, thì trong số những văn vật đó, nhà Hán học nổi tiếng người Nga, Ivanovich Ivanov, đã phát hiện ra một loại văn tự cổ mà ông chưa từng thấy. Đó chính là chữ Tây Hạ mà chúng ta biết tới ngày nay. Chính phát hiện này đã gây được sự chú ý của Hội địa lý, nên họ đã lệnh cho Kozlov quay trở lại Hắc Thủy Thành.”

“Có khi nào là kê tranh ngọc không?”

“Kê tranh ngọc? Ý anh là Kozlov đã

nghe nói về bí mật của kệ tranh ngọc, nên mới quay trở lại Hắc Thủy Thành?”, Đường Phong như him trong suy tư.

“Tại sao tôi lại có suy nghĩ kì lạ như vậy? Cậu nghĩ mà xem, Hắc Lạt ma là người ít học, ông ta không thể nào hiểu được những chữ trên kệ tranh ngọc, thậm chí đến lịch sử của Tây Hạ, ông ta cũng không biết. Vậy thì làm sao ông ta lại biết được mọi chuyện, biết được bí mật của kệ tranh ngọc?”

Mắt Đường Phong bỗng sáng lên: “Ý anh là trong đội quân đó có một cao nhân?”

“Chắc chắn là vậy, nếu không thì kể cả Hắc Lạt ma có đoạt được kệ tranh ngọc đi chăng nữa, thì cũng không thể biết được bí mật của nó.”

“Cao nhân?”, Đường Phong ngẫm nghĩ, “Trước đây tôi cũng nghĩ tới điều này, nhưng tôi cho rằng cao nhân đó chính là Mã Viễn, ông nội của Stephen.”

“Mã Viễn? Ông ấy là người thông thạo chữ nghĩa trong đội ngũ của Hắc Lạt ma. Nhưng cậu nghĩ lại xem, dựa vào năng lực của Mã Viễn thì có thể đọc được văn tự Tây Hạ trên kệ tranh ngọc không?”

“Lẽ nào bên cạnh Hắc Lạt ma và Mã Viễn vẫn còn một cao nhân khác?”, Hàn Giang nói vậy khiến Đường Phong thực sự mông lung.

5

Hàn Giang vẽ một vòng tròn đậm quanh hai chữ “Đôn Hoàng” trên giấy, sau đó viết chữ “X” lên đó, rồi bên cạnh chữ

“X”, anh vẽ thêm một dấu hỏi và nói:
“Chúng ta bắt đầu nói từ chữ ‘X’ này, sự tồn tại của cao nhân này có hai khả năng. Khả năng thứ nhất là, kệ tranh ngọc do chính ông ta phát hiện ra, sau đó vì một mục đích nào đó nên ông Ocjii ta đã hiến tặng kệ tranh ngọc cho Hắc Lạt ma. Nếu là như vậy thì kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng, rất có khả năng đã được vị ‘X’ này phát hiện ra trước khi Kozlov phát hiện thấy kệ tranh ngọc tại Hắc Thủy Thành. Dĩ nhiên, vẫn còn , một khả năng khác, đó là ‘X’ chỉ là một thuộc hạ của Hắc Lạt ma, phục vụ cho Hắc Lạt ma giống như Mã Viễn vậy, sau cùng cũng tham gia vào vụ sát hại Hắc Lạt ma tại chùa Hắc Thứu. Nhưng theo tôi, thì tôi

lại nghiêng về khả năng ‘X’ chính là người phát hiện ra trước, bởi vì tôi cho rằng năng lực của ‘X’ vượt xa Hắc Lạt ma và Mã Viễn.”

“Suy đoán của anh khiến người khác phải kinh ngạc đấy, nhưng tôi vẫn chưa đồng ý với suy đoán này, bởi thật sự có cao nhân ‘X’ này tồn tại hay không? Biết đâu Mã Viễn cũng biết chữ Tây Hạ thì sao?”, Đường Phong lắc đầu, không chịu dễ dàng đồng ý với suy đoán của Hàn Giang.

“Mã Viễn biết chữ Tây Hạ ư?”, Hàn Giang lắc đầu, “Không thể! Cậu đã từng nói rằng, người giải mã được chữ Tây Hạ sớm nhất thời cận đại là nhà Hán học người Nga Ivanovich Ivanov, ông ta đã

căn cứ vào những văn bản mà Kozlov đem về Saint Petersburg, thì mới giải mã được ý nghĩa các văn tự Tây Hạ. Sao cậu có thể tưởng tượng ra rằng: một gã tú tài biến chất như Mã Viễn lại có thể hiểu được văn tự Tây Hạ?”

“Vấn đề không phải nảy sinh rồi sao? Ivanovich Ivanov là học giả đầu tiên giải mã được văn tự Tây Hạ, hơn nữa, việc ông giải mã được văn tự Tây Hạ cũng là từ sau khi Kozlov phát hiện ra Hắc Thủy Thành. Giả dụ nếu thực sự có cao nhân ‘X’ này, thì lẽ nào ‘X’ còn lợi hại hơn ông ta? Có thể giải mã được văn tự Tây Hạ trước hoặc gần như cùng lúc với Ivanovich Ivanov, tôi khôn 2 tin!”, Đường Phong lắc đầu lia lịa.

“Điều này...”, sự phản bác của Đường Phong khiến Hàn Giang cứng miệng. Hàn Giang ấp úng một hồi mới nói: “Đây quả thực là một vấn đề, nhưng tôi vẫn tin rằng có sự tồn tại của ‘X’. Đừng quên lời thề mà cậu và lão Mã thấy trên thêm đá Hậu điện!”, Hàn Giang nhắc nhở Đường Phong.

“Lời thề trên thêm đá!”, tư duy của Đường Phong tức tốc quay trở lại huyền cung trong núi sâu âm u.

“Cậu từng nói với tôi rằng, phía dưới đoạn lời thề trên thêm đá chỉ còn lại tên của Mã Viễn, đáng lẽ phải còn tên của vài người nữa, nhưng đều bị ai đó cố ý xóa đi rồi!”

“Đúng vậy! Việc này tôi luôn cảm thấy kì

lạ!”

“Cậu nói xem, việc đó là do ai làm? Ai có thể khắc tên lên xong lại xóa chúng đi? vốn dĩ đã ở trong thạch điện âm u hun hút rồi, chẳng có ai trông thấy, vậy tại sao vẫn phải xóa đi? Sợ bị phát hiện ư?”, giờ thì tới lượt Đường Phong bị hàng loạt những câu hỏi của Hàn Giang làm cho cứng họng. Hàn Giang nói tiếp: “Tôi nghĩ những chữ đó bị xóa đi không phải là vì sợ ai đó nhìn thấy, mà là... mà là những người đó đều chết rồi!”

“Chết rồi? Chỉ còn Mã Viễn sống sót?”

“Chính xác mà nói, thì là họ đều đã bị cái người sống sót đó giết chết!”

“Hả... ý anh là mấy người đó đều bị Mã Viễn giết chết?”, Đường Phong ngạc

nhiên.

“Đây là giải thích hợp lý nhất. Theo như Stephen kể lại, thì vào những năm cuối thập niên 40 thế kỷ trước, Mã Viễn đã gặp nạn khi tới Thất sắc cầm Hải tìm kiếm kê tranh ngọc; còn theo phán đoán của anh thì hội Mã Viễn đã giết chết Hắc Lạp ma rồi khắc lời thề lên thêm đá vào khoảng cuối những năm 20, muộn nhất cũng không vượt

quá đầu những năm 30. Vậy thì ở giữa đã có khoảng chừng hơn chục năm. Vậy thử nghĩ một chút, hơn chục năm đó Mã Viễn đã làm gì?”

“Tìm kiếm kê tranh ngọc, tìm kiếm Hạng Hải Mật Thành!”

“Không sai. Trong quá trình này, những

người khắc lời thề trên thềm đá, chắc hẳn đã xảy ra rất nhiều rất nhiều chuyện, giống như chúng ta vậy. Bởi thế, tới cuối những năm 40, trước khi Mã Viễn rời khỏi chùa Hắc Thím thì những người cùng lập lời thề với ông ta, lúc đó chắc đều đã không còn trên đời này nữa.”

“Cũng có nghĩa là trong mười mấy năm đó, những người từng khắc lời thề trên thềm đá đều đã chết cả rồi, bao gồm cả Mã Viễn?”

“ở đây lại xảy ra hai khả năng, từ những gì mà Đại Lạt ma ở Thất sắc cầm Hải kê về Mã Viễn, thì có thể nhận thấy: lúc đó Mã Viễn đã là thượng tá của Cục bảo mật, dưới trướng ông ta đã có cả một đám người, có thể coi là đủ lông đủ

cánh. Bởi vậy, tôi đoán, rất có khả năng trong mười mấy năm đó, ông ta đã giết chết những người cùng thề với mình, rồi xóa hết tên của họ đi. Dĩ nhiên, vẫn còn có một khả năng khác là: trong ngàn ấy năm, những người đó đã chết tự nhiên, hoặc gặp nạn trong quá trình tìm kiếm kê tranh ngọc. Nhưng nếu như vậy thì lại không giải thích được việc: tại sao tên những người đó lại bị xóa đi!”, Hàn Giang nói một hồi về phán đoán của mình.

“Theo phán đoán của anh thì cao nhân bí ẩn ‘X’ đó, chắc cũng là một trong số những người thề trên vách đá!”

“Ừm, tôi nghĩ chắc là vậy. Hiện giờ, theo suy đoán của tôi, thì chúng ta có thể kết

nổi toàn bộ sự việc lại với nhau rồi!”, lúc này, một bức tranh hoàn chỉnh dường như đã xuất hiện trước mắt Hàn Giang.

6

Hàn Giang thấy Đường Phong vẫn chưa tin phán đoán của mình, nhưng cũng không giải thích thêm, mà vẫn tiếp tục miêu tả lại bức tranh đang được mở ra trước mắt mình: “Trước tiên, cao nhân ‘X’ này đã phát hiện ra kệ tranh ngọc tại Đôn Hoàng, rồi ông ta đã giải mã được chữ *Tây Hạ trên mặt kệ tranh ngọc, nhưng khổ nỗi, vì thân cô thế cô nên ông không có cách nào để tìm thấy những kệ tranh ngọc còn lại. Bởi vậy, rất có khả năng vào đầu năm 1909 tại Thanh Hải, ông đã kể cho Kozlov nghe một chút về

kệ tranh ngọc. Bởi vì, căn cứ theo tình hình chúng ta nắm được trước đây, thì trên kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng chắc là có khắc địa điểm cất giấu kệ tranh ngọc tại Hắc Thủy Thành, điều này chúng ta có thể nhờ giáo sư La nhanh chóng giải mã ra.”

“Đúng! Điều này không cần giáo sư La giải thích, chúng ta cũng có thể suy đoán ra. Nhưng nếu chỉ dựa vào cái này mà suy đoán rằng: Kozlov biết Hắc Thủy Thành là theo ý kiến của cao nhân ‘X’ kia thì khôn ỏn. Tôi đã đọc qua báo cáo của Kozlov viết sau khi về nước, trong đó không hề nhắc tới lý do liên quan tới việc được ‘X’ chỉ điểm nên mới quay trở lại Hắc Thủy

Thành!”, Đường Phong phản bác lại
Dĩ nhiên là Kozlov không thể nhắc tới
cái người ‘X’ đó trong báo cáo rồi, vì
ông ta muốn vơ hết công lao vào mình,
còn ‘X’ chắc chắn cũng không muốn tên
mình xuất hiện trong báo cáo của
Kozlov, bởi vậy mà Kozlov hoàn toàn có
thể giấu đi những điều đó trong báo cáo
của mình.”

“Được rồi, cứ cho rằng anh suy đoán
đúng đi, Kozlov đã nghe cao nhân ‘X’ đó
chỉ điếm nên mới quay trở lại Hắc Thủy
Thành, và cũng phát hiện ra kê tranh
ngọc ở đây, nhưng như vậy thì giúp ích gì
cho cao nhân ‘X’? Ông ta cũng đâu có
đoạt được kê tranh ngọc!”

Câu hỏi của Đường Phong lại khiến Hàn

Giang cứng họng. Hàn Giang trầm tư một hồi rồi nói: “Tôi nghĩ, khi ‘X’ nói với Kozlov, Hắc Thủy Thành có kệ tranh ngọc, thì chắc chắn giữa họ đã giao hẹn với nhau. ‘X’ vốn dĩ cũng có cơ hội đoạt được kệ tranh ngọc, nhưng rốt cuộc Kozlov đã phản bội lời giao hẹn, đem kệ tranh ngọc trở về Saint Petersburg.”

“Anh cứ tiếp tục vẽ ra đi!”, Đường Phong cảm thấy Hàn Giang đột nhiên trở thành một tiểu thuyết gia, bởi trí tưởng tượng vô cùng phong phú.

“Tùy cậu tin hay không, nhưng tôi sẽ nói hết những suy nghĩ của tôi, cậu nghe xong không biết chừng sẽ tin đấy. Tuy tôi vẫn chưa thể hoàn toàn xác định được tung tích của ‘X’, nhưng cao nhân ‘X’ lúc ẩn

lúc hiện này, chắc chắn có tồn tại. Sau khi Kozlov khai quật trộm ở Hắc Thủy Thành, thì ‘X’ cũng bắt vô âm tín, nhưng khi Hắc Lạt ma quật khởi thì chắc chắn chính ông ta đã dâng tặng cho Hắc Lạt ma kệ tranh ngọc tại Đôn Hoàng. Vậy rõ ràng mục đích của ông ta là hi vọng có thể mượn thế lực của Hắc Lạt ma, để tìm được tất cả kệ tranh ngọc, tìm thấy Hạng Hải Mật Thành.”

“Sau đó ‘X’ và Mã Viễn đã cùng nhau giết chết Hắc Lạt ma, rồi lại cùng nhau đi tìm kiếm kệ tranh ngọc, tìm kiếm Hạng Hải Mật Thành. Tôi nói thay anh nhé!”, Đường Phong cười nói.

“Đúng! Là như vậy. Cậu đừng cười, cậu có biết sau đó thế nào không?”

“Sau đó thế nào ư? Ông ta bị Mã Viễn hại chết! Là tôi nói theo suy đoán của anh đấy nhé!”, Đường Phong nói.

“Đây chỉ là một khả năng. Được rồi! Cứ cho rằng ‘X’ đã chết trước cuối những năm 40 của thế kỷ 20 đi, chúng ta tạm thời không nói tới ông ta nữa, nói tới Mã Viễn đi..

“Mã Viễn? Không phải Mã Viễn cũng đã chết trong hang động thác nước vào cuối những năm 40 thế kỷ 20 sao?”

“ừm, chục năm sau đó, bề ngoài thì chẳng có chuyện gì liên quan tới kê tranh ngọc xảy ra cả, mãi cho tới khi đội thám hiểm Trung - Liên mất tích bí ẩn!”

“Thực ra trong chục năm đó, thế sự đã âm thầm dậy sóng!”, Đường Phong nói.

“Đúng vậy, mười năm đó âm thầm dậy sóng. Nếu nói rằng sự tranh giành kê tranh ngọc của Mã Viễn trước lúc chết là hiệp đầu, vậy thì sự mất tích của đội thám hiểm Trung - Liên chính là hiệp sau, giữa những năm đó có thể hiểu là giải lao giữa hai hiệp.”

“Ồ! Giải lao giữa hai hiệp, bây giờ tôi cảm thấy anh càng nói càng thú vị rồi đấy!”, Đường Phong bắt đầu tin vào những suy đoán của Hàn Giang.

“Vậy thì trong chục năm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”, Hàn Giang tự hỏi rồi tự trả lời: “Hãy cứ bắt đầu nói từ hai kê tranh ngọc đã được phát hiện thấy. Trước đây, chúng ta đã biết rằng, sau khi Kozlov mang kê tranh ngọc về Saint

Petersburg, thì kế tranh ngọc đó đã được các học giả người Nga rất coi trọng, nhưng Ivanovich Ivanov đã chết trong trận ‘đại gột rửa’ của những năm 30, sau đó lại là chiến tranh Vệ quốc, nên việc liên quan đến kế tranh ngọc chẳng còn ai quan tâm tới. Mãi cho tới đầu những năm 50, Misha và Menshikov đã phát hiện ra kế tranh ngọc này trong cung điện Mùa đông, rồi sau đó đã có đội thám hiểm Trung - Liên cuối những năm 50. Đây là manh mối phía nước Nga.

Tiếp tục nói về kế tranh ngọc trên tay Mã Viễn; lần này rất cuộc chúng ta cũng đã có được chút tin tức của gia tộc họ tò Stephen. Theo những gì Stephen nói, thì năm đó Mã Viễn đã gặp nạn trong hang

động ở thác nước tại Thất Sắc Cẩm Hải, cha của Stephen, cũng chính là Mã Xương Quốc, và một người nữa đã chạy thoát. Điều này phù hợp với những gì chúng ta thấy trong thác nước; bởi vậy tôi cho rằng những gì Stephen nói đều là thật. Sau đó, Mã Xương Quốc với thân phận là đặc vụ của Cục bảo mật đã làm gì? Sau khi Quốc dân Đảng bị đánh bại phải rút khỏi đại lục, ông ta đã không tới Đài Loan mà chủ động yêu cầu được mai phục tại đại lục. Đây là một hành động không thể lý giải vào thời điểm đó, chỉ chắc chắn là ông ta có mục đích của mình, rõ ràng mục đích này là vì kế tranh ngọc.”

“Ừm, chỉ có thể giải thích như vậy, những

người này đều bị kẻ tranh ngọc hớp mất hồn rồi!”

“Stephen không nói cụ thể trong những năm mai phục ở đại lục, cha anh ta đã làm những gì, và rời đại lục năm nào, nhưng tôi đoán rằng: rất có khả năng Mã Xương Quốc có liên quan tới việc đội thám hiểm mất tích!”, Hàn Giang mạnh dạn suy đoán.

“Ồ? Anh nghi ngờ Mã Xương Quốc cũng cùng với đội thám hiểm đi vào sa mạc Badain Jaran?”

“Mã Xương Quốc làm sao đi chung được với đoàn thám hiểm, nhiming rất có khả năng ông ta đã bám theo họ.”

“Theo như những gì anh nói thì cuối cùng, khi đoàn thám hiểm xảy ra chuyện,

ông ta cũng là người sống sót? Lương Vân Kiệt, Makarov, Misha, giờ lại mọc thêm Mã Xương Quốc...”, Đường Phong điềm lại từng người may mắn sống sót liên quan tới lần thám hiểm đó.

“Có thể Mã Xương Quốc không chỉ là người may mắn sống sót, mà có khi ông ta còn là hung thủ!”

“Hung thủ?”

“Cậu quên rồi sao, lúc lão Mã báo cáo lại với chủ tịch KGB Yuri Andropov, ông đã từng nói rằng: trước hôm họ xảy ra chuyện thì hai thùng nước uống mà đoàn thám hiểm mang theo đều đã bị đâm thủng, có khả năng là do có người cố ý phá hoại. Chính đoàn thám hiểm cũng xảy ra chuyện sau khi mất nước uống,

mới ra ngoài tìm nguồn nước”, suy đoán của Hàn Giang càng lúc càng bạo dạn.

“Anh nghi ngờ chính Mã Xương Quốc đã chọc thủng hai thùng nước?”

“Còn có thể là ai nữa? Người của đội thám hiểm đều được hai nước Trung - Liên tuyên chọn kỹ lưỡng, không thể có gián điệp trà trộn vào được. Hơn nữa, cũng chẳng có ai muốn mình không có nước uống để chết khát trong sa mạc, bởi vậy không thể do người trong nội bộ đoàn thám hiểm làm được.”

“Nói có lý, kha năng lớn nhất là Mã Xương Quốc. Nhưng động cơ ông ta làm vậy để làm gì? Lẽ nào chỉ vì để toàn bộ đội thám hiểm sụp đổ tan tác?”

“Động cơ?”, Hàn Giang đảo đảo mắt,

“Động cơ u..., tôi nghĩ rằng lúc đó rất có khả năng đội thám hiểm đã gần tìm thấy Hạng Hải Mật Thành, nên Mã Xương Quốc đã tìm cách ngăn cản họ. Ông ta đổ hết nước uồng của đội thám hiểm đi, là để họ thấy khó nhọc mà bỏ cuộc, sau đó để mình ông ta phát hiện thấy Hạng Hải Mật Thành.”

“Cái gã điên đó, chỉ dựa vào mình gã thôi sao?”

“Có lẽ ông ta vẫn còn đồng bọn.”

“Đội thám hiểm cũng nóng vội quá, chưa tìm thấy toàn bộ bốn kệ tranh ngọc mà đã tiến thẳng vào sa mạc, cuối cùng quả nhiên đã xảy ra chuyện!”, Đường Phong than thở.

“Đừng quên đó là những năm đầy biến

động, hai nước nôn nóng muốn tìm thấy Hạm Hải Mật Thành, bởi vậy mới tổ chức một đội thám hiểm hùng hậu như thế. Họ tưởng rằng đông người, nhiều sức, nhưng thực ra đó không phải là việc của nhiều người.”

7

Hàn Giang lại tiếp tục nói: “Đội thám hiểm xảy ra chuyện, chính phủ hai nước Trung Quốc - Liên Xô đều áp dụng phương pháp xử lý trong hòa bình. Nhưng vì nó mà chính phủ hai nước cũng mất hết hứng thú với việc tìm kiếm Hạm Hải Mật Thành, về phía Liên Xô, Makarov bị gọi vào KGB, Misha thì được KGB bí mật bảo hộ nghiêm ngặt, kế tranh ngọc được cất giữ, các hồ sơ tài

liệu liên quan đều bị tiêu hủy. Tôi nghĩ phía Trung Quốc chúng ta chắc cũng như vậy.

Xem ra sự việc này lại bị đứt quãng một thời gian, nhưng thực ra không phải như vậy. Mã Xương Quốc còn sống sót đã không dám lưu lại đại lục, rồi không những không quan tâm tới mệnh lệnh của phía Đài Loan, mà còn vội vàng đi xuyên qua cao nguyên Thanh Tạng, vượt qua dãy Himalaya để tới Ấn Độ. Sau đó, ông ta cũng không dám tới Đài Loan mà lên tàu vượt biên bằng đường biển tới Mỹ. Sau đó, ông ta trốn chui trốn lủi, ẩn cư tại vùng nông thôn nước Mỹ. mãi cho tới khi nghe nói về cuộc bán đấu giá một kệ tranh ngọc tại Bắc Kinh. Chuyện sau đó

thế nào chúng ta cũng đều đã biết.”

“Nếu như Stephen nói thật, thì mấy chục năm nay

Mã Xương Quốc cũng chẳng có động tĩnh gì cả.

“Ừm, tôi tin Stephen. Bây giờ nghĩ lại, lúc anh ta nói

với chúng ta tất cả những việc này, chắc là anh ta đã chuẩn

bị xong cho việc cùng Stechkin về cõi chết.”

“Đúng vậy! Con người trước khi chết lời lẽ cũng thật thà, lương thiện!”, Đường Phong thốt lên.

“Mã Xương Quốc ôm lấy kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng trốn chui trốn lủi, không

chút động tĩnh. Vậy thì chúng ta hãy nhìn lại phía nước Nga, kẻ tranh ngọc ở Hắc Thủy Thành được KGB cất giữ trong mật thất dưới tầng hầm của cung điện Mùa đông, mãi cho tới khi bị Tymoshenko phát hiện. Nhìn bề ngoài thì phía nước Nga gần như cũng chẳng có động tĩnh gì, nhưng bây giờ nghĩ lại thực ra không phải vậy. Ngược lại, mấy chục năm nay họ vẫn âm thầm hoạt động. Trước tiên là Misha, Misha được KGB bí mật bảo vệ nên mới khiến ông bình chân như vại. Nhưng chính cái năm 1964 bị thất lạc đó mới đáng nghi nhất. Theo điều tra của Yelena, thì những đặc công bảo vệ ông ta trước và sau năm 1964, đều chắc chắn có vấn đề, nhưng tới khi Yelena tìm ra họ

thì Brainin lại bị thiêu chết còn Stechkin thì vượt ngục.”

“Hiện giờ Stechkin ngang nhiên xuất hiện trước mặt chúng ta thì càng chứng minh rằng: những đặc công đó đều có vấn đề!”..

“Yelena nghi ngờ có lẽ ngoài Brainin, Stechkin và Isakov ra thì vẫn còn một người nữa!”, nói xong, Hàn Giang vẽ một vòng tròn quanh chữ “Hắc Thủy Thành”, viết một chữ “X2” bên cạnh, rồi lại vẽ một vòng tròn đậm quanh chữ “X2”.

“Tôi cũng từng nghĩ tới việc đó, nhưng hiện giờ vẫn chưa xác định được sự tồn tại của X2.”

“Đúng vậy, sau này chính lão Mã và

Branch phụ trách căn cứ Tiên Tiến. Lão Mã nhắc tới căn cứ Tiên Tiến vốn dĩ chẳng liên quan gì tới kệ tranh ngọc, nhưng hình xăm bí ẩn đó xuất hiện lại khiến hai việc này liên quan tới nhau.”

“Đúng thế! Mãi sau này lúc lão Mã nói ra, tôi mới thực sự cảm thấy bất ngờ, hình tô-tem của bộ lạc Đảng Hạng cổ xưa, xuất hiện trên người những thành viên của đội quân Hắc Lạt ma, xuất hiện trên người của học viên căn cứ Tiên Tiến, rồi lại xuất hiện trên người tổ chức bí ẩn đối kháng với chúng ta, vậy giữa ba nhóm đối tượng này có mối liên hệ gì không?”

“Chắc chắn là có liên quan!”, Hàn Giang ngẫm nghĩ rồi tiếp tục nói: “Đội quân

của Hắc Lạp ma đầu tiên do ông ta cầm đầu, sau đó là Mã Viễn. Sau khi Mã Viễn chết thì đội ngũ này sẽ do ai lãnh đạo nhỉ?”

“Mã Xương Quốc?”

“Hiện giờ chúng ta vẫn chưa biết được, có thể đội quân này sau đó đã bị dẹp tan, không tồn tại nữa..

“Chắc là như vậy. Nếu không thì Mã Xương Quốc cũng không đến nỗi một thân một mình chạy tới Mỹ trốn chui trốn lủi.”

“Nhưng vẫn còn có một khả năng là: đội quân này được một người khác tiếp quản.”

“Là ai nhỉ? Những người thè trên nền đá chắc đều chết rồi, ngoài Mã Xương

Quốc ra thì còn ai có thể tiếp quản đội ngũ đó?”

“Không biết. Chúng ta tiếp tục nói về tổ chức bí ẩn đối kháng với chúng ta, đúng đầu tổ chức này chính là ‘Tướng quân’. Tướng quân là ai? Chúng ta không biết. Ông ta và đội ngũ của Hắc Lạt ma, cả những học viên của căn cứ Tiên Tiến nữa, họ có liên quan nội bộ gì với nhau hay không, hiện giờ chúng ta vẫn chưa biết được.”

“Có lẽ chúng ta đa nghi quá, theo những gì Stephen nói thì đám người đó xăm mình bằng phương pháp xăm hiện đại, không giống như thời của Branch. Có thể bọn chúng vốn là hai tổ chức khác nhau, biết đâu Branch làm đúng như những gì

ông ta nói, ông ta nhìn thấy hình tô-tem cổ xưa đó nên sau này dùng để dạy dỗ những học viên không nghe lời.”

“Mong rằng như vậy, nhưng kể từ khi nghe được tình hình mà lão Mã kể, tôi luôn nghi ngờ hình xăm đó không chỉ đơn giản như vậy.”

“Có lẽ điều tra phía Yelena có thể giúp chúng ta tháo gỡ được chút nghi ngờ..Đường Phong lâm bẫm.

8

Đường Phong và Hàn Giang đều chìm trong ưu tư. Mãi một lúc sau, Đường Phong mới than thở: “Bây giờ ngẫm lại thì thấy cuộc bán đấu giá vốn không phải là khởi nguồn của mọi chuyện, mà chỉ là sự tiếp diễn của hiệp sau.”

“Không sai! Cứ cho rằng cộng thêm giờ thi đấu đi, nhưng trận đấu cộng thêm giờ này, cũng đều đã cuốn chúng ta vào đó. Bây giờ, chúng ta nói tới cuộc bán đấu giá đó. Stephen nói rằng, cuộc bán đấu giá đó là một cái lưới do Tướng quân giăng ra, lúc đó tôi mới bừng tỉnh, những nghi ngờ mà trước đây chúng ta không tài nào giải thích được, giờ đều đã rõ mười mươi.”

“Đúng vậy! Để dụ Mã Xướng Quốc ẩn cư bao năm qua, Tướng quân đã không tiếc công sức và thời gian để thiết kế cuộc bán đấu giá đó. Không ngờ Mã Xướng Quốc tuy trốn chui trốn lủi khắp nơi ngàn ấy năm trời, nhưng vẫn không chịu được nên đã xuất hiện. Tuy ông ta

đề Fanny ra mặt, nhưng Tướng quân vẫn lần ra manh mối, tìm thấy Stephen, sau đó tìm thấy Mã Xương Quốc, vừa đề Stephen làm thuê ình, vừa đoạt được kê tranh ngọc! Một mũi tên trúng hai đích! Thật cao tay!”

Hàn Giang cười: “Sợ rằng lão Tướng quân đó không chỉ một mũi tên trúng hai đích thôi đâu!”

“Ồ!”, Đường Phong không hiểu.

“Hắn không những thông qua cuộc bán đấu giá giải quyết việc với Mã Xương Quốc, mà còn dụ được cả Lương Vân Kiệt.”

“Lương Vân Kiệt? Nhưng tôi cảm thấy cả tôi và Lương Vân Kiệt rất cuộc đều không may, nên mới bị lôi vào chuyện

này!”

“Cậu là bị tính tò mò của mình lôi vào, nhưng Lương Vân Kiệt thì chắc chắn không. Hiện giờ, tôi vẫn chưa dám khẳng định Tướng quân thiết kế cái bẫy đó là nhằm vào Lương Vân Kiệt, nhưng tôi có thể khẳng định: ông ta thiết kế ra chuyện đó thì ngoài việc dụ Mã Xương Quốc ra, chắc chắn còn mong rằng có thể dụ được những người bí mật hiểu biết về kế tranh nữa, và rõ ràng Lương Vân Kiệt là một trong số đó!”, Hàn Giang suy đoán.

Đường Phong gật gù: “Anh nói như vậy quả thực cũng có lý, xem ra chỉ có tôi là thằng đen đui!”

“Lương Dũng Tuyên thì tôi không biết là thật hay là giả, nhưng tóm lại ông ta thể

hiện rằng mình không hứng thú với kế tranh ngọc, nên đã thoát được mọi chuyện.”

“Hừm, bây giờ nghĩ lại, việc ông ta đưa cho chúng ta kế tranh ngọc chẳng khác nào quẳng cho chúng ta quả lựu đạn.”

“Ông ta vút là đúng. Vì có khả năng Lương Dũng Tuyên đã được nghe một số chuyện về kế tranh ngọc, do Lương Vân Kiệt kể lại, bởi vậy hơn ai hết, ông ta hiểu rằng: mình không đủ năng lực để giải quyết việc đó, nên thà đưa quả lựu đạn đó cho chúng ta còn hơn! Nhưng gã này lại không cam tâm vút bỏ kế tranh ngọc đáng giá tiền tỷ, và

ông ta lại biết rằng, có thể chỉ có chúng ta mới giải quyết được việc này, bởi vậy

mới ký một hiệp ước quân tử với chúng ta, đợi mọi việc giải quyết xong, thì vẫn phải đem kệ tranh ngọc trả lại ông ta.”

“Khà khà, may mà Lương Viện không giống cha cô ấy!

“Sao? Sợ rồi à? Sợ rồi thì đừng yêu con gái nhà người ta nữa!”

“Tôi sợ gì chứ? Tôi chỉ e sau này chính Yelena mới phải chịu đựng anh đấy!”, Đường Phong công kích lại.

“Thôi! Thôi! Thôi! Hai chúng ta không tán chuyện nữa, nói tiếp nào. Kết quả ở cuộc bán đấu giá đã nằm ngoài khả năng dự liệu của Tướng quân. Chúng không ngờ, kệ tranh ngọc lại được đại gia Lương Vân Kiệt mua mất, nên đã giết chết ông ấy, cướp lại kệ tranh ngọc.

Nhưng do chúng ta kịp thời vào cuộc, nên âm mưu của chúng không thành! Sau đó, Stephen làm việc cho Tướng quân rồi mất hết thuộc hạ cũ của anh ta tại Hồng Kông, nên càng phải chấp nhận bán sinh mệnh cho Tướng quân, mãi cho tới khi anh ta tới núi Hạ Lan thì mới đoạn tuyệt hoàn toàn quan hệ với Tướng quân!”, rớt cuộc Hàn Giang đã xâu chuỗi lại toàn bộ tình hình mà anh nắm bắt được.

9

Đường Phong suy nghĩ một hồi, rồi lại đưa ra câu hỏi cứ vướng mắc mãi trong lòng: “Nhưng vẫn còn một điều chưa giải thích được, đó chính là cái chết của Tề Ninh.

Trước đây chúng ta đã từng phân tích qua, Tề Ninh tự sát là do chịu sức ép từ cả hai phía. Một bên đã được xác định là Vương Khải, sau lưng hắn là Tướng quân, nhưng còn một bên là ai? Tề Ninh chính vì chịu sức ép quá lớn từ phía bên kia, nên mới vội vã gõ búa, bán kế tranh ngọc cho Lương Vân Kiệt. Lẽ nào áp lực bên kia chính là Lương Vân Kiệt?”

“Vấn đề này tôi cũng nghĩ tới rồi, đáng tiếc là hai đương sự Tề Ninh và Lương Vân Kiệt đều đã chết, Vương Khải cũng chết rồi. Bây giờ bọn họ đã chết hết, chẳng có ai làm chứng nên rất khó để làm cho rõ vấn đề. Có khi lại chính là Lương Vân Kiệt gây sức ép cho Tề Ninh!”, Hàn Giang cũng không hiểu nổi

chuyện này.

“Không! Tôi thấy không thể. Trước đó Vương Khải đã gây áp lực cho Tề Ninh, vì dù sao thì Tướng quân cũng đã lấy kê tranh ngọc ra làm mồi nhử rồi, thì cũng phải nghĩ tới chuyện kê tranh ngọc bị người ta mua mất, bất luận đó là Mã Xướng Quốc hay là tôi hoặc là người khác, nhưng ông ta lại rất không hài lòng nhìn thấy Lương Vân Kiệt mua kê tranh ngọc!”, Đường Phong nói lên suy nghĩ của mình.

Hàn Giang ngẫm nghĩ một lúc mới nói: “Là vậy đó, tôi cũng cảm giác như vậy. Có thể khẳng định, bất luận là cậu hay Mã Xướng Quốc hoặc là người nào đó mua kê tranh ngọc, thì Tướng quân đều

có thể đối phó với các người, thậm chí là thừa sức đối phó, nhưng hình như chỉ có Lương Vân Kiệt là khiến ông ta cảm thấy áp lực”.

“Nhưng về lý thì thực lực của Tướng quân rất mạnh, Lương gia vốn không phải là đối thủ của ông ta, vậy

Tướng quân hà cớ gì mà phải lo lắng vậy?”, Đường Phong nghi ngờ.

“Chỉ có một cách giải thích, Lương Vân Kiệt là người trong cuộc năm đó, Tướng quân lo lắng Lương Vân Kiệt biết được bí mật của kế tranh ngọc.”

“Nhưng Mã Xướng Quốc càng là người hiểu chuyện, còn hiểu biết về kế tranh ngọc hơn cả Lương Vân Kiệt!”

“Vậy thì có hai khả năng, một là Tướng

quân dè chừng năng lực và danh tiếng của Lương gia, hai là Lương Vân Kiệt hiểu biết về bí mật của kế tranh ngọc còn hơn Mã Xướng Quốc.”

“Hiểu biết hơn?”, Đường Phong chìm trong hồi ức, anh đang nhớ lại hai lần gặp gỡ ngắn ngủi với Lương Vân Kiệt. Đó là hai lần gặp gỡ khiến anh nhớ mãi, từng tình tiết, từng câu nói đều đang hiện lên trước mắt Đường Phong. Khi đã nhớ lại một lượt, anh nói: “Không! Từ hai lần tiếp xúc với Lương Vân Kiệt cho thấy, tôi không cho rằng Lương Vân Kiệt hiểu biết về kế tranh ngọc hơn là Mã Xướng Quốc.”

“Cậu? Cậu chỉ mới gặp ông ấy có hai lần thì biết được bao nhiêu?”

“Tuy chỉ có hai lần ngăn ngừa, nhưng lần đầu tiên gặp mặt tại Quảng châu, thì rõ ràng là Lương Vân Kiệt đã cảm nhận được mình đang gặp nguy hiểm rất lớn. Vì ông ấy đã tìm tôi, nên chắc chắn tuyệt đối tin tưởng tôi, bởi vậy tôi cho rằng ông ấy chẳng có gì phải giấu giếm tôi cả.”

“Chính Lương Vân Kiệt cũng không ngờ rằng cái chết lại đến đột ngột như vậy, có lẽ ông ấy vẫn còn chuyện để nói với cậu, nhưng chưa kịp.”

Những gì Hàn Giang giải thích đã khiến Đường Phong chẳng còn gì để nói. Đường Phong trầm ngâm một hồi, cam tồ giấy trong tay Hàn Giang lên, viết lại lên giấy tên của bốn

người Misha - Mã Xương Quốc -
Makarov - Lương Văn Kiệt. “Đây là bốn
người may mắn sống sót trong đội thám
hiểm năm đó, tuy Mã Xương Quốc chưa
thể khẳng định một trăm phần trăm,
nhưng cũng nên tính vào.”

“Ừm, hiện giờ đã xác định được bốn
người, bây giờ ngoài lão Mã ra thì ba
người còn lại đều đã chết rồi.”

“Chúng ta xếp vị trí lần lượt cho bốn
người này!”

“xếp vị trí gì cơ?”

“xếp theo thứ tự ai gần với chân tượng
sự thật hơn!”

“Ai gần với chân tượng sự thật hơn, tôi
nghĩ chắc là Misha!”

“Tôi cũng cho rằng là Misha, vậy thì,

tiếp theo?”

“Mã Xương Quốc!”

“Ừm, từ biểu hiện của hai người họ sau khi xảy ra chuyện, quả thực là vậy, họ chính là hai người gần nhất với chân tướng sự việc. Misha được KGB bảo hộ, Mã Xương Quốc chạy tới Mỹ ẩn dật, nhưng mấy chục năm sau, vẫn có người muốn lấy mạng họ, nên không thể không nói rằng, hai người họ gần nhất với chân tướng sự việc. Nhưng điều đó cũng đồng nghĩa với việc cuộc đời họ không được bình yên”, Đường Phong giải thích.

“Bởi vậy cậu cho rằng lão Mã và Lương Vân Kiệt không biết quá nhiều?”

“Đúng vậy, nhưng như vậy lại không thể chứng minh cho suy đoán của anh ban

này, rốt cuộc tại sao Tướng quân không muốn Lương Vân Kiệt mua kê tranh ngọc..

“Điều này có lẽ phải hỏi Lương Vân Kiệt và Tướng quân thôi!”, Hàn Giang than thở.

“Trong bốn người may mắn sống sót, hiện giờ chỉ còn lão Mã vẫn còn mạnh khỏe, có khi ông và Yelena có thể cho chúng ta vài thu hoạch bất ngờ.”

Hàn Giang nghe Đường Phong nói vậy bỗng chột dạ. Trong bốn người may mắn sống sót, hiện giờ chỉ còn Makarov vẫn còn mạnh khỏe, lẽ nào nguy hiểm đang rình rập ông? Nghĩ tới đây, Hàn Giang không khỏi lo lắng cho Makarov và Yelena.

Chương 22

Phát hiện mới gây chấn động.

Yelena vẫn mạnh miệng rồi lợi gõ từ “Joyce ” lên máy tính. Cô đã không còn hi vọng gì nữa rồi, bởi vì đây chỉ là tên của con thuyền chở hàng đó, mà trong hệ thống hồ sơ nội bộ của Cục an ninh Liên bang thì sẽ không thể có được ghi chép gì liên quan tới con tàu chở hàng này của Mỹ. Nhưng đúng lúc đó, trên màn hình máy tính tại xuất hiện một kết quả tìm kiếm khác...

Đường Phong và Hàn Giang nóng lòng chờ đợi phản hồi từ các manh mối điều tra. Năng lực làm việc của Yelena rất tốt, cô luôn khiến Hàn Giang cảm thấy ngạc nhiên, vui mừng. Lần này vẫn là Yelena mang lại niềm vui đó cho Hàn Giang.

Yelena và Makarov căn cứ vào tình hình mới nắm bắt được, quay trở lại Saint Petersburg chưa được bao lâu thì đã lại có phát hiện mới.

Hàn Giang mở hòm thư điện tử, một bức thư của Yelena gửi tới lập tức đập ngay vào mắt, anh vội vàng gọi Đường Phong đến. Đường Phong đọc thấy tiêu đề của bức

thư là: “Phát hiện mới đáng kinh ngạc”, thì hai người không khỏi nhìn nhau, trong

lòng vừa ngạc nhiên vừa vui mừng. Hàn Giang kích chuột mở thư ra, mà tay phải không khỏi run run...

Sau khi được sự phê chuẩn của cấp trên, Yelena và Makarov đã cùng tới phòng hồ sơ của tổng bộ. Họ muốn kiểm tra một chút về hồ sơ liên quan tới “căn cứ Tiên Tiến”, đặc biệt là hồ sơ về căn cứ này sau khi xảy ra bạo động. Khó khăn lắm, họ mới có được cơ hội kiểm tra hồ sơ, nhưng điều khiến họ thất vọng là: hồ sơ liên quan tới căn cứ Tiên Tiến năm đó chỉ có lèo tèo vài tờ, còn hồ sơ ghi chép cụ thể nhất chính là phần mà Shchedrin viết về tình hình bạo động tại căn cứ và sau đó vây bắt học viên.

Bộ hồ sơ của Shchedrin được liệt vào

hàng cơ mật cao nhất. Yelena đọc những gì ghi chép trong này và kinh ngạc phát hiện ra, kể từ khi hồ sơ này được cất vào đây vẫn chưa có ai xem đến.

“Nếu không gặp cha thì e rằng, cả đời này Shchedrin cũng không nói với ai về chuyện năm đó!”, Makarov không nén được nhận xét.

“Bí mật mà ông ấy giữ mãi trong mấy chục năm nay chắc hẳn đã bị bung bít đến mức không chịu nổi nữa, nên ông ấy mới kể với cha về chuyện bạo động ở căn cứ, nếu jpijj không thì những chuyện đó sẽ bị mang xuống mồ!”, Yelena khẽ thở dài.

Yelena và Makarov lật hai tiếng đồng hồ để đọc kỹ bộ hồ sơ này. Nội dung ghi

chép trong đó về cơ bản giống như những gì Shchedrin đã nói, chẳng có phát hiện gì mới. Những hồ sơ còn lại phần lớn là những báo cáo về tình hình thường nhật, chủ yếu đều do Makarov viết, không có gì đặc biệt, hiện giờ đã chẳng còn giá trị gì.

“Tại sao trong những hồ sơ này không có lấy một ban danh sách học viên trong căn cứ hoàn chỉnh nhỉ?”, Yelena tỏ ra nghi ngờ trước đống hồ sơ ngả vàng này.

“Chắc là phải có!”, Makarov cũng tìm kiếm trong đống hồ sơ dày cộp. “Ồ, ở đây có một tờ này!”, Makarov tìm thấy một tờ danh sách biệt hiệu của những học viên. “Nhưng... nhưng tờ danh sách này không đầy đủ!”, Makarov ngẫm nghĩ một

hồi, rồi tự mình phủ định độ tin cậy của tờ giấy mình đang cầm trong tay.

Makarov lại tìm thấy một tờ khác, nhưng vẫn chưa đủ. Ông giải thích: “Sau này, lúc các học viên bạo động, họ đã thiêu hủy tất cả hồ sơ và tài liệu trong căn cứ. Những hồ sơ mà hiện giờ con trông thấy, đều là những gì mà cha và Shchedrin giao nộp cho tổng bộ trước khi xảy ra bạo động. Lúc đó nhân viên, bao gồm cả học viên của căn cứ đều không cố định, thường xuyên thay đổi, bởi vậy hiện giờ muốn tìm thấy một danh sách hoàn chỉnh quả không dễ chút nào.”

Makarov cũng đang tìm kiếm dấu tích trong đồng hồ sơ. “Tại sao trong báo cáo của Shchedrin không thấy ghi chép về

White, đến cả một tấm ảnh của White cũng không có?”, Makarov tìm khắp một lượt hồ sơ, rồi cuối cùng đã bật ra câu hỏi.

“Ồ! Điều này trước đây con cũng từng hỏi Schedrin rồi, ông ta nói rằng hồi đó có ảnh của White, nhưng khi Stechkin đến đưa người đi, đã mang theo tất cả hồ sơ liên quan tới White, cả ảnh ban đầu của hắn ta nữa. Sau đó trên tàu hỏa họ đã xảy ra chuyện, cả White và những hồ sơ đó đều biến mất!”, Yelena giải thích.

“Như vậy thì tìm làm sao được!”, Makarov cảm thấy đau đầu.

Yelena bóp bóp đầu: “Thôi vậy, coi như chúng ta chẳng tìm thấy manh mối gì

trong đồng hồ sơ này, coi như con đã kiểm tra xong, có thể nói lại với Hàn Giang rồi.”

Makarov cười cười: “Đây chẳng giống tính cách của con chút nào. Nếu không tìm được manh mối gì về tình hình của căn cứ, thì thà chúng ta kiểm tra tài liệu về Branch vậy.”

“Branch ư? Cha từng là cộng sự với ông ấy, chẳng lẽ chưa đủ hiểu sao?”, Yelena hỏi lại Makarov.

“Mỗi người đều có bí mật của riêng mình, huống hồ lại là một đặc công kinh nghiệm phong phú. Đối với cha mà nói, thì Branch vẫn là một bí mật.”

Lời của Makarov đã thức tỉnh Yelena, cô nói: “Đúng, phải kiểm tra cẩn thận người

này.”

“Nhất định phải lần theo các manh mối để xâm nhập vào thế giới nội tâm của ông ta, bởi vì, sự bế tắc trong điều tra của chúng ta hiện nay là do không thể tiến sâu vào thế giới nội tâm bí ẩn của những người này, bao gồm cả Brainin, Stechkin và cả Branch nữa. Và những việc mà chúng ta phải điều tra, yêu cầu chúng ta nhất định phải

xâm nhập vào thế giới bí mật của những người này, thì mới có thể nhìn thấu được những bí mật của họ!”, Makarov ưu tư nói.

“Thế giới bí mật?! ừm, nhưng thông qua những hồ sơ này thì chúng ta có thể xâm nhập vào thế giới bí ẩn của họ không a?”

“Chắc chắn sẽ có chút manh mối!”,
Makarov nói xong, liền yêu cầu nhân viên quản lý lấy ình hồ sơ của Branch. Hồ sơ của Branch mông một cách kì lạ, và chỉ từ hồ sơ đã cho thấy: sự nghiệp đặc công của ông ta có thể gọi là sóng yên bể lặng. Giống như những gì Branch từng kể cho Makarov nghe, đầu tiên ông từng phục vụ trong bộ đội biên phòng KGB, khu vực đi lính là vùng Viễn Đông. Sau đó, ông ta lập được chiến công nên đã được điều tới công tác tại Tổng cục biên phòng, nhưng công trạng mà Branch lập được là gì, thì trong hồ sơ chỉ nhắc tới sơ sài. Sau đó, do một lần sơ suất trong công việc, Branch lại bị đá ra khỏi Tổng cục, đến Cục 13 bí ẩn đó,

nhưng Cục 13 cũng chỉ tồn tại trong thời gian một năm ngắn ngủi thì bị giải thể. Thế rồi, ông ta lại bị điều tới Sở 10 chuyên quản lý hồ sơ tài liệu và công tác ở đó năm năm liền.

Trước khi auen Makarov hai năm, Branch mới được điều tới Tổng cục 1, được phái tới vùng Viễn Đông, phụ trách huấn luyện đặc công. Nhưng do cường độ tập huấn của Branch quá cao, nên trone một lần huấn luyện học viên, hai học viên mới đã xảy ra chuyện, chết không rõ nguyên nhân.

Branch bị kiểm điểm nặng, bị giáng chức rồi được phái tới căn cứ Tiên Tiến ở Mông cổ để hỗ trợ cho Makarov.

Yelena và Makarov tức tốc đọc xong hồ sơ của Branch. Yelena có chút thất vọng nói: “Giống hệt như những gì cha kể trước đây, chẳng có manh mối nào có giá trị!”

“Không! Yelena, cha không nghĩ như vậy. Tuy những gì ghi chép trong hồ sơ giống hệt như những gì mà Branch nói với chúng ta, nhưng hôm nay đọc phần hồ sơ này, cha vẫn nhìn ra được chút manh mối.”

“Ồ! Cha nhìn ra gì vậy?”

“Trước tiên, năm đó Branch đi lính biên phòng tại vùng Viễn Đông xa xôi, sau một lần lập chiến công mới may mắn được điều tới Tổng cục biên phòng. Vậy thì ông ta đã lập công gì mà lại được

điều ngay khỏi vùng Viễn Đông xa xôi, để tới Tổng cục biên phòng tại Matxcova? Trong hồ sơ không biết là do cơ mật hay là thiếu sót, mà lại không viết rõ điều này. Lúc đó Branch cũng không kể với cha, nhưng theo như cha nhìn nhận thì lần đó ông ta đã lập công tại vùng Viễn Đông xa xôi; hơn nữa, hình như chiến công này chỉ có mỗi mình ông lập được, mà chẳng liên quan tới ai khác, về lý thì trong mỗi hồ sơ đều phải ghi chép rõ về công trạng hay tội lỗi của mỗi đặc công, nhưng trong hồ sơ của Branch, chúng ta lại không phát hiện thấy những ghi chép đầy đủ về lần lập công đó. Điều này có chút kì lạ, nếu như không phải do trong hồ sơ thiếu sót, vậy thì việc không

viết rõ công lao của ông ta, chắc chắn là do yêu cầu bảo mật. Vậy rốt cuộc là công lao gì mà phải bảo mật như vậy? Điều này rất hay đây.”

“Vâng, điều này đúng là rất lạ.”

“Thêm nữa, Branch làm trong Tổng cục biên phòng chưa được bao lâu thì do một lần sơ suất trong công việc lại bị đá ra ngoài, nhưng rốt cuộc đó là sơ suất gì? Cũng giống như trước đó, trong hồ sơ cũng không nói rõ.”

“Có liên quan gì tới công lao trước đó của ông ấy không nhỉ?”

“Điều này thì không biết được. Thứ ba là, sau khi Branch rời khỏi Tổng cục biên phòng, vào Cục 13 vừa mới được thành lập, thì Cục 13 này làm những gì?”

Cha làm bao nhiêu năm trong KGB mà cũng không biết. Trong hồ sơ cho thấy, Cục 13 này chỉ tồn tại có một năm thì bị giải thể, nhưng trong một năm này đã cho cha một phát hiện mới. Yelena, con có thể nhìn thấy điều gì trong đó không?”

“Cục 13?”, Yelena không hiểu Makarov muốn nói tới điều gì, cô nhìn chăm chú vào phần ghi chép trên hồ sơ. Mãi lâu sau, mắt cô bỗng sáng lên, “Chính... chính là năm 1964 bị thất lạc đó, chính là năm mà Branch tới Cục 13, chính là năm 1964 bí ẩn mà chúng ta đang khổ sở tìm kiếm.”

“Đúng! Điều này lẽ nào chỉ là trùng hợp?”, Makarov chau mày.

“Nhưng con đã kiểm tra qua hồ sơ của

Brainin, Stechkin, Isakov, cùng những người khác, sơ yếu lý lịch của họ chẳng liên quan gì tới Cục 13 này cả; hơn nữa, lúc họ tham gia hành động bảo vệ Misha thì đơn vị chủ quản đều là KGB ở Saint Petersburg. Ngoài ra, từ hồ sơ cho thấy, Branch cũng chưa từng làm việc tại Saint Petersburg, bởi vậy thực sự không nhận ra họ có liên quan gì tới nhau”, Yelena nói lên nghi vấn của mình.

“Đây quả thực là vấn đề! Hiện giờ, tuy vẫn chưa nhìn ra được Branch và năm 1964 thất lạc đó có liên quan gì tới nhau, nhưng, cha... cha luôn cảm thấy đây là một manh mối có giá trị. Tạm thời chúng ta không quan tâm tới Cục 13 vội, tiếp tục xem tiếp, vì đó cũng chính là vấn đề

thứ tư mà cha muốn nói. Sau khi Branch rời khỏi Cục 13 thì được phái tới Sở 10, cũng chính là nơi hiện giờ chúng ta đang đứng đây. Nơi lưu trữ hồ sơ từ trước tới nay đều bị cho là nơi nhàn hạ, chẳng có việc gì làm. Nhưng nghĩ mà xem, một người mạnh mẽ như ông ta bị điều tới chỗ như thế này sẽ thế nào đây?”

“Cả ngày làm bạn với đống hồ sơ tài liệu cũ kĩ?”

“Không! Người khác có thể, nhưng Branch không thể. Theo như những gì cha biết về ông ta, thì chắc chắn Branch không chịu được sự nhàn hạ, chắc chắn ông ta sẽ tìm việc để làm, hơn nữa còn tìm những việc có giá trị, hay ít nhất cũng là những việc mà ông ta cảm thấy có giá

trị. Vậy thì ở đây thứ duy nhất có giá trị chính là đồng hồ sơ cũ kĩ này. Con đừng có coi thường giá trị của những hồ sơ, tài liệu này, giá trị của chúng chính là những bí mật được cất giấu trong đó.”

“Ý của cha là Branch đã cố gắng hết sức để khai quật bí mật trong những hồ sơ này?”

“Branch là đặc công thực thụ, chỉ cần cho ông ta chút hy vọng, thì chắc chắn ông ta sẽ không từ bỏ. Ông ta nhất định sẽ lợi dụng chức vụ của mình ở đây để đoạt được rất nhiều cơ mật mà ông ta muốn biết. Đừng quên hồ sơ của Misha cũng đã bị xé mất mấy trang.”

“Nhưng khi đó đã là năm 1988, sau khi KGB thôi không bảo vệ Misha nữa, nó

mới bị người ta xé đi, lúc đó thì Branch đã không còn trên cõi đời này lâu rồi mà.”

“Ý của cha không phải là những trang hồ sơ đó bị Branch xé đi, chỉ là cha muốn nhắc nhở con, đừng có xem thường năm năm mà Branch ở đây.”

“Đúng vậy, quả thực là trong năm năm ở đây, Branch có thể lợi dụng chức vụ của mình để đoạt được rất nhiều cơ mật.”

“vẫn còn điều thứ năm! Tập hồ sơ này rốt cuộc đã khiến cha hiểu rõ tại sao quân hàm năm đó của Branch tuy cao hơn cha, nhưng lại bị phái tới làm trợ lý cho cha, bởi vì phương pháp huấn luyện tàn khốc của ông ta năm đó đã gây ra án mạng.”

“Xem ra ở phương diện này Branch khá tiên tiến đấy!”

“Điều này cũng có thể giải thích cho việc năm đó Branch gây án mạng, sau khi bị cha phát hiện ra, tuy bề ngoài ông ta vẫn tỏ vẻ bình tĩnh, nhưng thực ra lại rất sợ cha báo cáo lên cấp trên.”

“Nếu như Branch bị cấp trên xử lý lần nữa, thì ông ta coi như toi rồi!”, Yelena ngẫm nghĩ rồi nói tiếp, “Như vậy nghĩ lại thì năm đó cha cùng Branch tới khe Sói hoang quả là nguy hiểm. Nếu Branch lo sợ mà làm liều, thì ông ta có thể giết cha để diệt khẩu, sau đó báo cáo với cấp trên là do cha bất cẩn nên không may ngã chết, thì quả thực cha sẽ bị oan khuất quá!”

“Sau đó nghĩ lại cha cũng thấy sợ, nhưng lúc đó anh ta cũng chẳng dám làm gì cha cả. Branch lúc đó từng bị xử lý, bị giáng chức, còn cha là phụ trách của căn cứ, lại có quân hàm trung tá. Nên nếu cha biến mất không lý do, thì cấp trên chắc chắn sẽ phái người tới điều tra rõ ràng. Bởi vậy, tuy ông ta dám ra tay với học viên, nhưng cũng chẳng dám làm gì cha.”

“Cha à, con thấy cha vẫn hơi xem nhẹ Branch đấy. Nếu như tại khe Sói hoang mà cha không đồng ý với lời đề nghị của ông ta, và cố ý báo cáo với cấp trên việc học viên bị chết, thì ông ta sẽ dễ dàng bỏ qua cho cha vậy sao?”

“Điều này...”, Makarov trở nên trầm ngâm, “Cha có thể tạm thời giả vờ đồng

ý với ông ta, nhưng âm thầm báo cáo lên cấp trên!”

“Hừm, một đặc công xuất sắc ở cùng cha vài năm lẽ nào lại không biết tính cha ư?”

“Được rồi! Yelena, đây chỉ là suy đoán của con, gã Branch này tuy về cơ bản có rất nhiều vấn đề, nhưng cha nghĩ ông ta cũng không đến mức xấu xa như con đoán đâu!”, Makarov nói xong, từ từ gấp tập hồ sơ của Branch lại.

3

Nghe xong năm điếm mà Makarov tổng kết, hình tượng về Branch trong đầu Yelena cũng dần rõ nét hơn. Thế nhưng cô vẫn luôn cảm thấy thiếu thiếu điều gì đó, và khuôn mặt gầy gò của Branch vẫn

mờ ảo mộng lung. Nghĩ tới đây, trong lòng Yelena không khỏi buồn phiền.

Makarov thấy không tìm ra manh mối có giá trị nào liền chuẩn bị ra về. Yelena sắp xếp lại tất cả tập hồ sơ ngay ngắn xong, liền giao cho nhân viên quản lý.

Makarov và Yelena ra khỏi phòng tư liệu, tới cầu thang máy. Makarov bước vào trong, nhưng Yelena vẫn đứng im tại chỗ.

“Yelena, con sao thế?”

Yelena như đột nhiên nhớ ra điều: “Đợi đã cha, chúng ta còn quên mất một việc.”

“Quên mất một việc?”, Makarov vội vàng bước ra khỏi thang máy.

Yelena bước thật nhanh, quay trở lại phòng tư liệu, cô hỏi nhân viên ở đây:

“Có thể giúp tôi tìm xem có hồ sơ của một người Mỹ tên là White Warren không?”

Nhân viên quản lý mặt lạnh băng, đảo đảo mat, chỉ chỉ vào máy tính bên cạnh:

“Chúng tôi ở đây có biết bao

nhiều là hồ sơ, nên ai mà nhớ được cái người Mỹ nào đó, cô tự tra bằng máy tính đi!”

Yelena bước tới trước máy tính, ghé sát tai thì thầm với nhân viên quản lý: “Máy tính ở đây không cho phép sử dụng bất cứ thiết bị lun trữ di động nào, phải có mật mã mới vào được hệ thống.”

Yelena dùng mật mã của mình để vào hệ thống nội bộ của Cục an ninh liên bang, sau đó lại đăng nhập thêm một mật mã

chuyên dụng khác mới vào được trong hệ thống dữ liệu nội bộ.

“Sao, con nghi ngờ gã người Mỹ đó có vấn đề?”, Makarov bước tới hỏi.

“Con cảm thấy Hàn Giang nghi ngờ có lý, trực giác ^ của Shchedrin lúc đó cũng có thể chuẩn xác. Neu khi những học viên đó đào tẩu tại Vladivostok, quả thực có người nước ngoài tiếp ứng, vậy thì việc bạo động ở căn cứ không đơn giản đâu. Hiện giờ những gì hiển thị trên hồ sơ chỉ cho thấy sau này tổng bộ đã kết luận rằng: vụ bạo động tại căn cứ năm đó là do Shchedrin xử lý không thỏa đáng, dẫn tới việc học viên bạo động. Nhưng con cảm thấy kết luận này hơi qua loa.”

“Lý do của con là gì?”

“Lý do hiện giờ con vẫn chưa nói được, nhưng cái gã White mà cuối cùng đã trốn thoát, và cả sự xuất hiện của Stechkin, khiến con tin rằng việc này không đơn giản.”

“White? Stechkin?”, đầu óc Makarov có chút rối rắm.

Yelena đã gõ từ “White” để tìm kiếm trong hệ thống hồ sơ nội bộ, và có hơn chục kết quả giới thiệu vẫn tất có kèm theo chữ “White” trong tiêu đề hiện lên màn hình.

Yelena và Makarov kiểm tra từng dòng từng dòng tiêu đề có chữ “White” này, nhưng điều khiến họ thất vọng là trong hơn chục kết quả tìm kiếm được, lại chẳng có cái “White” mà họ muốn tìm

kiếm.

“Xem ra trong hệ thống của chúng ta, ngoài báo cáo của Shchedrin có nhắc tới White ra thì cũng không còn ghi chép nào về người Mỹ đó cả!”, Makarov lắc đầu nói.

Yelena không nản chí, lại tiếp tục tìm kiếm hồ sơ của Stechkin. Hồ sơ của người đàn ông này ngược lại có rất nhiều, kể từ khi ông ta gia nhập KGB, mãi cho tới khi ông ta vào tù đều được ghi chép lại. Yelena đã nhiều lần tìm kiếm những hồ sơ về Stechkin, lần này trọng điểm tìm kiếm tập trung vào những hoạt động của Stechkin trước và sau khi xảy ra bạo động tại căn cứ. Thế nhưng, ngoài những đã nắm bắt được ra, thì cô

cũng không tìm thêm được manh mối có giá trị nào khác.

Makarov thấy Yelena vẫn chưa cam chịu nên đành phải khuyên giải: “Thôi nào, con cũng cố gắng hết sức rồi, có thể trao đổi với Hàn Giang rồi!”

“Không phải con vì anh ấy đâu!”, Yelena vẫn mạnh miệng rồi lại gõ từ “Joyce” lên máy tính. Cô đã không còn hi vọng gì nữa rồi, bởi vì đây chỉ là tên của con tàu chở hàng đó, mà trong hệ thống hồ sơ nội bộ của Cục an ninh Liên bang thì sẽ không thể được có ghi chép gì liên quan tới con tàu chở hàng này của Mỹ được. Thế nhưng đúng lúc đó, trên màn hình máy tính lại xuất hiện một kết quả tìm kiếm khác, một kết quả tìm kiếm duy nhất

liên quan tới “Joyce”.

4

Đối diện với màn hình máy tính, cả Yelena và Makarov đều ngạc nhiên.

Yelena run rẩy kích chuột vào dòng chữ đó, một đoạn giới thiệu vẫn tắt hiện lên trước mắt hai người...

Báo cáo về quá trình xử lý vụ tàu “Joyce” gián điệp vào tháng 9 năm 1986 tại Leningrad, mã số: 03860914037.

Vào tháng 8 năm 1986, một con tàu chở hàng của Mỹ có tên là “Joyce” cập cảng Leningrad, sau khi bốc dỡ hàng xong, chiếc tàu này đã lấy lí do là máy móc bị hỏng hóc; nên đã lưu lại tại cảng Leningrad, rồi dần dần đã khiến chúng ta cảnh giác. Sau khi điều tra tàu “Joyce”

đã cho thấy: đây là con tàu gián điệp của Mỹ. Con tàu này thường lấy danh nghĩa là tàu chở hàng để cập cảng các nước, sau đó, lợi dụng thiết bị nghe lén được lắp trên tàu, để nghe trộm tình báo nước sở tại, đồng thời thường xuyên phái nhân viên tình báo cải trang thành thuyền viên phổ thông, lên bờ trinh sát tại những khu vực lân cận, thực thi các nhiệm vụ.

Theo như kết quả điều tra, con tàu này thuộc về một công ty của Mỹ tên là “Công ty vận tải tàu biển Caribê”

và đăng ký tại Puerto Rico nhưng tổ chức điều hành thực sự lại là Cục tình báo Trung ương Mỹ.

Sau khi nắm bắt được tình hình liên quan, phía ta đã căn cứ vào chứng cứ để

bắt giữ tàu “Joyce”, đồng thời nghiên cứu các thiết bị trên tàu, thẩm tra các nhân viên trên tàu. Nhân viên trên tàu đã phối hợp khai báo sự thật với đội tình báo chong do thám của nước ta.

Cần nhắc tới việc chúng ta đã cải thiện quan hệ với Mỹ, xuất phát từ chủ nghĩa nhân đạo, sau khi tiến hành hiệp thương với phía Mỹ, phía ta đã quyết định dùng nhân viên của phía ta, đang bị nước Mỹ bắt giữ, để đổi lấy tàu “Joyce” và các thành viên của tàu. Ngày 4 tháng 9, hai bên đã tiến hành trao đổi theo hiệp ước, đồng thời kí kết biên bản ghi nhớ bí mật. Hai bên đồng nhất cam kết không công khai việc này với bên ngoài, đồng thời coi đây là văn kiện cơ mật cao nhất được

niêm phong vĩnh viễn.

Đoạn ghi chép không dài lắm này cũng đủ để khiến Yelena vui mừng: “Dự cảm ban đầu của Shchedrin đã đúng, không những cái gã White đó có vấn đề, mà ngay cả tàu ‘Joyce’ cũng có vấn đề”.

“Xem ra sự việc này càng ngày càng phức tạp, sao... sao Cục tình báo cũng lại liên quan tới việc này nhỉ?”, Makarov dù vui mừng, nhưng cũng không khỏi nghi ngờ.

“Hiện giờ có thể chứng minh: việc các học viên tại căn cứ Tiên Tiến bạo động năm đó, chắc chắn không đơn giản như vậy, hay ít nhất là sau khi họ tới cảng Vladivostock, chắc chắn đã được thế lực nước ngoài nào đó giúp đỡ. Nếu không

phải do cái gã White làm việc tắc trách, Schedrin phản ứng nhanh nhạy, thì e rằng tất cả học viên đều đã được tàu Joyce đó chở đi hết rồi!", Yelena phán đoán.

"Điều này... nếu trước khi học viên bạo động mà có được sự giúp đỡ của thế lực nước ngoài, thì là vấn đề lớn đấy!", bất luận thế nào Makarov cũng không thể tin rằng đám học viên mà mình huấn luyện ra, lại còn có thể liên quan tới thế lực nước ngoài. Nếu mà đúng như vậy, thì rõ ràng đây quả là một sự mỉa mai lớn trong cuộc đời đặc công của ông.

"Biết đâu chỉ là gặp may, đám học viên tháo chạy tới cảng Vladivostock thì phát hiện thấy tàu Mỹ đồ ở cảng, nên đã bí mật liên lạc với tàu Joyce", Yelena an ủi

Makarov.

“Không! Shchedrin đã từng nói, tàu Joyce mới cập cảng hôm đó đã xảy ra chuyện, các học viên căn bản không có thời gian để liên lạc với tàu Joyce.”

“Shchedrin cũng từng kể rằng, đám học viên đó bỏ trốn tới cảng Vladivostock và lẫn trốn ở đó hơn nửa tháng. Trong thời gian này, những học viên đã qua huấn luyện hoàn toàn có thể dùng thủ đoạn đặc biệt nào đó để liên lạc với tàu Mỹ khác đỗ trong cảng. Vì sau nửa tháng thì Joyce mới cập cảng Vladivostock.”

“Hi vọng sự việc là như vậy, nếu không thì cha không dám tin vào điều đó!”, Makarov lẩm bẩm.

“Năm 1986 tàu Joyce bị bắt tại

Leningrad, KGB đã tiến hành kiểm tra con tàu này và thẩm vấn nhân viên trên tàu, có lẽ trong hồ sơ có ghi chép về cái gã ‘White’ đó!”, giọng Yelena đầy hứng khởi.

“Năm 1986 thì cũng cách việc xảy ra năm nào cả chục năm rồi, vậy cái gã ‘White’ đó có ở trên tàu không?”, 7—
Makarov bán tín bán nghi.

Yelena vội vàng nhờ nhân viên quản lý tìm ra cho - mình bộ hồ sơ mang mã số 03860914037. Tập hồ sơ này rất dày, Yelena lật qua vài trang, diễn biến sự việc và xử lý cuối cùng vốn không phức tạp. Ghi chép nhiều nhất trong hồ sơ là về 18 thuyền viên trên tàu, đây cũng chính là phần mà Yelena và Makarov

hứng thú.

5

Đúng lúc Yelena đang nghi ngờ rằng không có cái gã “White” nào trong số 18 thuyền viên thì một phần tư liệu mang tên “White Warren” đập vào mắt cô.

Yelena mừng rỡ nhìn nhìn Makarov: “Xem ra cái gã White đó cũng ở trên tàu.”

“Ừm, gã đó quả nhiên là đặc công Cục tình báo Mỹ.”

Yelena và Makarov ấp ủ hi vọng đọc hết những ghi chép thâm vắn vừa vắn dài 10 trang giấy, nhưng kết quả lại khiến họ thất vọng tràn trề. Toàn bộ hồ sơ, ngoài những tường thuật về quá trình diễn biến sự việc thì đều là một vài ghi chép về

tình hình cơ bản, nên không tìm thấy một manh mối nào khác.

Một thứ duy nhất khiến Yelena cảm thấy khả năng có chút giá trị chính là bức ảnh của White. Trong hồ sơ thậm chí vẫn có kèm theo mấy bức ảnh của White, có ảnh chụp chính diện, ảnh chụp nghiêng.

Yelena chụp lại tất cả những bức ảnh xong xuôi, chuẩn bị mang đi.

Makarov bỗng đột nhiên nhắc nhở: “Tìm lại xem trong số những người này có ai là Martin không?”

“Martin?”, Yelena hơi ngó người ra, sau đó cười, nói: “Cha, sao cha lại lảm cẩm vậy, cái gã Martin mà White nói rằng vô tình quen tại Yokohama chắc chắn chỉ là thuận miệng bịa ra thôi, sao cha lại nghĩ

là thật?”

“Hãy cứ kiểm tra xem!”, Makarov cũng không nói lý do.

Vậy là Yelena kiểm tra cẩn thận từng ghi chép thẩm vấn của 18 thuyền viên, quả nhiên có một tài liệu mang tiêu đề là “Ghi chép về Charles Martin”.

Yelena rút tập tài liệu này ra: “Đúng là có một người tên là Martin, nhưng điều này cũng chẳng nói lên gì cả, những người Mỹ tên là Martin thì vô số.”

Makarov đón lấy tập tài liệu, đọc kỹ một lượt, về cơ bản thì giống hệt như nội dung thẩm vấn White, đều là những gì tường thuật lại quá trình sự việc, đây vốn không phải là thứ mà Yelena và Makarov hứng thú. Trong tập tài liệu thẩm vấn

Martin cũng có kèm theo vài bức ảnh, Makarov chăm chú nhìn bức ảnh một hồi rồi lắc đầu, ông chưa từng trông thấy người này.

Yelena và Makarov đọc qua 18 tập tài liệu thẩm vấn, đặc biệt là 18 bức ảnh đều được Yelena tiến hành sao chụp lại.

“Yelena, xem ra chúng ta uổng công vui mừng rồi, tuy đã xác định được thân phận của tàu Joyce và thân phận của White, nhưng lại không có chút hỗ trợ thực tế nào đối với việc của chúng ta.”

“Vụ việc vẫn chưa xong, những bức ảnh này có khi lại có ích cho chúng ta đây.”

“Con muốn đưa ảnh của White tới cho Schedrin nhận diện sao?”

“Đúng, trước tiên hãy để Schedrin nhận

diện đã, sau đó nói cho ông ấy nghe về phát hiện của chúng ta, để xem ông còn có thể cung cấp thêm manh mối nào mới cho chúng ta không...”

Yelena đang nói bỗng im bặt. Makarov phát hiện thấy Yelena đang nhìn chăm chăm vào một tập tài liệu. “Yelena, con sao thế?”, Makarov quan tâm hỏi.

Ngây người ra một lúc, Yelena mới chậm rãi nói:

“Con... con nghĩ đây mới chính là phát hiện quan trọng nhất.”

“Gì cơ?”, Makarov không hiểu.

Yelena đưa tập tài liệu cho Makarov, Makarov chỉ nhìn liếc qua mà mắt đã trợn trừng lên. Ông phát hiện ra dòng cuối cùng trên tập hồ sơ có tên là: “Ý

kiến xử lý về vụ tàu gián điệp Joyce”, xuất hiện một cái tên rất quen thuộc - Andre Gregory Eliya Popovich Brainin. Sau một hồi im lặng, Makarov chậm rãi nói: “Khône sai, lúc đó do mới thực thi thành công vài nhiệm vụ quan trọng nên Brainin đã được đặc cách thăng chức lên hàng đại tá, và được cất nhắc lên làm người phụ trách của hệ thống phản gián của KGB khu vực Leningrad.”

“Nếu là như vậy thì vụ tàu Joyce chính là do ông ta đảm trách!”, Yelena lại nhanh chóng lật giở tài liệu ra đọc, cô thấy không ít chừ ký của Brainin phía dưới tài liệu.

6

Yelena ngồi xuống, đọc lại một lượt tập

tài liệu có tên “Ý kiến xử lý về vụ tàu gián điệp Joyce”, hồ sơ này rất ngắn gọn, viết cho chủ tịch KGB lúc đó là Nikolai Kryuchkov:

Đồng chí Nikolai Kiyuchkov thân mến,
Do nước ta đang cải thiện quan hệ với Mỹ, nên lúc này nếu phía ta xử lý nghiêm vụ tàu Joyce thì chắc chắn sẽ phá hoại sự tín nhiệm đang bước đầu hình thành giữa hai nước, không có lợi cho việc thực thi chiến lược ngoại giao của nước ta, tổn hại lợi ích quốc gia.

Bởi vậy, tôi cho rằng, phương pháp thỏa đáng nhất để xử lý vụ này là: dùng biện pháp bí mật để đạt được một thỏa hiệp nào đó với phía Mỹ, như vậy sẽ bảo vệ lợi ích của nước ta trong giới hạn lớn

nhất, đồng thời vẫn có thể cảnh cáo hành động vô lễ của phía Mỹ. Không biết như vậy có được không?

Gregory Eliya Popovich Brainin

“Xem ra rốt cuộc xử lý vụ tàu Joyce chính là chủ ý của Brainin, thấy ông ta nói trong tài liệu nghe có vẻ rất hợp lý, nhưng không biết có ẩn giấu mục đích gì không thể nói ra của ông ta hay không!”, Yelena nói.

“Chỉ từ những tài liệu này thì không nhận ra được, Brainin xử lý như vậy cũng là phù hợp với lẽ thường. Nhưng Brainin, Stechkin, khi tên của họ được móc nối với nhau bằng một phương thức kì dị như thế này, thì khiến người ta không thể không nghi ngờ!”, Makarov nói.

“Đúng vậy, cách nhau 10 năm, hai việc xem ra chẳng liên quan gì tới nhau, nhưng lại liên quan tới nhau một cách kì lạ. Ngoài sự xuất hiện của White, Stechkin và Brainin ra thì điều này càng khiến con chắc chắn rằng, bên trong việc này có vấn đề!”, Yelena nói.

“Ý con muốn nói tới vụ tàu Joyce, vụ bạo động ở căn cứ đều liên quan tới việc họ bảo vệ Misha?”, Makarov vẫn không thể tin đây là sự thật.

“Do năm đó họ cùng tham gia bảo vệ Misha nên mới quen nhau, rồi sau này lại đều cùng xuất hiện đúng lúc chúng ta điều tra tới một thời khắc quan trọng, hay địa điểm quan trọng nào đó. Trước đây, khi con lần lượt đi hỏi thăm họ, cả hai

lúc hồi tưởng lại chuyện trước đây đã lâu, nhưng vẫn nhớ như in và giống y hệt nhau. Những điều này đều không bình thường, điều này đã khiến con nghi ngờ hai người họ nhất định đang giấu giếm một bí mật nào đó.”

“Nhưng... nhưng hai người họ và cả Isakov đều đã chết rồi. Ngoài những thời khắc quan trọng và địa điểm quan trọng đó ra, cũng không nhận thấy họ có bất cứ mối liên quan nào tới việc của căn cứ và đội thám hiểm năm nào.”

“Vấn đề có khi lại từ chính những thời khắc và địa điểm quan trọng đó. Khi Shchedrin trấn áp học viên bạo động, đã nghi ngờ cái gã White đó, nhưng Stechkin lại đột ngột xuất hiện, sau đó

White bỗng mất tích. Khi tàu Joyce được chứng minh là tàu gián điệp, thì gã White lại lần nữa lọt lưới, Brainin bỗng dưng xuất hiện và xử lý vụ việc này trong im lặng!”

“Nhưng quả thực lúc đó Stechkin có mệnh lệnh của tông bộ, còn Brainin cũng được coi là xử lý việc công..

“Cha, hiện giờ chúng ta có thể xâu chuỗi tất cả những người này, và những việc này lại với nhau rồi!”. Yelena ngắt lời Makarov, rồi bỗng lấy ra một tờ giấy trắng, viết lên phía trên góc trái tờ giấy: Đội thám hiểm - Misha - Brainin (chết cháy), Stechkin (viợt ngục), Isakov (chết trận), rồi lại viết tiếp lên phía trên góc phải: Branch - Căn cứ Tiên Tiến (Lý

Quốc Văn) - Bạo động (Shchedrin) -
White 1 (Stechkin) - White 2 (Brainin).

Sau đó Yelena vẽ một gạch nối giữa Stechkin trên góc trái với White 1 trên góc phải, rồi lại gạch nối Brainin bên góc trái với White 2 bên góc phải.

Yelena chỉ vào hai đường gạch nối mình vừa vẽ, nói: “Cha, tình hình phía Trung Quốc con không rõ, nhưng bên phía chúng ta hiện giờ đã cở thể liên kết thành một chuỗi rồi, mặc dù ở đây vẫn còn một vài mấu chốt chưa được sáng tỏ.”

Makarov cũng viết lên một tờ giấy trắng khác: Hắc Lạt ma - Mã Viễn - Mã Xương Quốc - Stephen (Fanny). Makarov nhìn gạch nối trên tờ giấy của Yelena, nói:

“Yelena, đây chính là đường gạch nối

của Stephen, nếu nhìn bên ngoài thì đường gạch nôi này đơn giản hơn rất nhiều so với đường gạch nôi của chúng ta, nhưng sau khi cha nhìn đường gạch nôi của con, thì bỗng cảm thấy đường gạch nôi phía Stephen cũng không đơn giản như vậy.”

“Ồ? Cha, cha nhìn ra gì vậy?”

“Yelena, con có chú ý thấy đường gạch nôi của con và của cha có liên quan gì tới nhau không?”

“Liên quan? Mã Xương Quốc và Stephen đều là người Mỹ...”, mắt Yelena bỗng sáng lên, “Neu nhìn qua thì hai đường gạch nôi này chẳng có bất cứ liên hệ gì, nhưng nếu cứ cố mà nói tới sự liên quan, thì chính là cái gã White đó rồi! Bởi vì

hắn ta cũng là người Mỹ, nhưng đây cũng chính là chút liên quan đấy!”

“ừm. Đúng là như vậy. Trước khi chết, Stephen đã từng nhắc tới một gã tên White, nhưng hiện giờ chúng ta không thể khẳng định gã ‘White’ đó chính là cái gã ‘White’ năm nào. Nhưng nếu cứ cố chấp cho rằng do cái gã White này, mà gạch nối của chúng ta và gạch nối của Stephen liên quan tới nhau, thì hiện giờ xem ra vẫn có chút miễn cưỡng. Nhưng trực giác nói với cha rằng, hai đường gạch nối này có mối quan hệ ngầm, cha nghi ngờ cái gã White năm đó...”

“Cha nghi ngờ Tướng quân liên quan tới cái gã White bí ẩn đó?”, Yelena hỏi lại.

“ừm, con nghĩ xem, nếu như đường gạch

nối của Stephen vẽ tiếp, thì ngay sau đó chính là Tướng quân, giả dụ Tướng quân chính là cái gã ‘White’ đó, hoặc ‘White’ tượng trưng cho Tướng quân, vậy thì mấy đường gạch nối của chúng ta đều có thể nối được với nhau rồi!”

“Cha, cha tài quá, con chỉ nghĩ tới việc kết nối đường gạch nối phía bên chúng ta thôi, vậy mà cha lại liên tưởng tới cả phía Stephen. Nếu đúng như những gì cha nói, vậy thì vụ bạo động trong căn cứ, việc bảo vệ Misha và ba đường gạch nối của Stephen, đều có thể kết nối với nhau rồi!”, hiếm khi thấy Yelena vui mừng giống một đứa trẻ như vậy.

“Nhưng chúng ta cũng đừng vui mừng sớm, Stephen và Fanny đều chết rồi, như

vậy thì gạch nối phía Stephen hoàn toàn đứt rồi. về phía chúng ta, tuy hiện giờ có thể gộp hai đường thẳng là căn cứ và Misha thành một, nhưng Branch, Isakov và Brainin đều đã chết, chỉ còn lại duy nhất Stechkin hiện giờ vẫn chưa rõ sống chết ra sao. Có thể nói, đường gạch nối phía chúng ta tiến triển đến đây thì về cơ bản cũng đứt rồi. Yelena, con phải biết rằng, bàn tay hắc ám phía sau không dễ dàng để lộ chân tướng”, Makarov trong lúc vui mừng cũng vẫn giữ được đầu óc tỉnh táo.

Ngược lại Yelena không cho rằng như vậy: “Không, phía chúng ta vẫn chưa kết thúc, chúng ta vẫn còn Shchedrin.”

“Ý con muốn để ông ta nhận diện những

bức ảnh này?”

“Đúng thế! Có thể ông ấy sẽ cung cấp cho chúng ta một chút manh mối mới.

“Vậy thì mong rằng thượng đế sẽ phù hộ cho chúng ta!”

“Sao vậy cha? Hình như cha không hi vọng gì lắm về Shchedrin?”

Makarov lắc đầu, im lặng. Yelena thấy sắc trời bên ngoài đã tối, phòng tư liệu cũng sắp đóng cửa rồi nên đành phải trao trả lại hồ sơ cho nhân viên quản lý, mang theo nỗi nghi ngờ lớn hơn và cả những phát hiện mới, phấn khởi rời khỏi phòng tư liệu của tổng bộ.

7

Ngày hôm sau, khi Yelena và Makarov quay trở về Saint Petersburg thì đã là

buổi chiều. Hai người không màng tới nghỉ ngơi, vội vã tới chỗ ở của Shchedrin tại vùng ngoại ô Saint Petersburg.

Nhà của Shchedrin nằm trong khu thượng lưu của Saint Petersburg, Yelena lái xe tới đó là thấy ngay một khu biệt thự hào nhoáng. Yelena đã từng tới căn biệt thự của Shchedrin, bởi vậy cô đi thẳng, ung dung đỗ xe trước cổng căn biệt thự. Hai người bước xuống xe, Makarov không khỏi thốt lên: “Gã này đúng thật là gặp hoạn nạn mà phát tài, bây giờ phát đạt quá, ở trong căn nhà đẹp thế này!”

“Không ổn!”, Yelena bỗng ngắt lời Makarov, và rút súng ra.

Makarov cũng lập tức nhận thấy gì đó.

Ông không biết sắp xảy ra chuyện gì, nhưng với kinh nghiệm bao năm làm đặc công của mình, ông đã ngửi ngay thấy mùi nguy hiểm.

Yelena nắm chặt báng súng, nghiêng người lách tới cạnh cổng biệt thự, còn Makarov thì ở phía bên kia, dỏng tai nghe ngóng, trong phòng không chút động tĩnh. Hai người chân chừ một lúc thì đột nhiên trong phòng có tiếng động vọng ra. Yelena không biết đây là âm thanh gì, nhưng lại cảm nhận được âm thanh này có vấn đề, vậy là không chút do dự, cô lao tới mở tung cánh cổng ngôi biệt thự. Makarov cũng xông vào theo. Hai người lao thẳng tới phòng khách, trong phòng khách sang trọng, Yelena trông thấy

Shchedrin đang bị trôi trên ghề. Lúc này cả Shchedrin cùng chiếc ghề đang lộn nhào trên đất, Yelena đã hiểu ra âm thanh ban nãy là tiếng động gì.

Yelena và Makarov vội vàng đỡ Shchedrin dậy, giật miếng giẻ trong miệng ông ra. Trong phòng ngủ trên tầng hai, một bóng đen lướt qua, khi Yelena lao tới ban công trên tầng hai, thì bóng đen đó đã nhảy xuống dưới.

Yelena cũng nhảy xuống ban công, đuổi theo bóng đen, nhưng loáng một cái bóng đen đó đã biến mất. Yelena đang chân chừ thì phía sau lưng bỗng có một chiếc Volvo lao tới. Yelena vội vàng né sang một bên, tới khi cô đứng vững lại được, gương súng ra bắn chiếc Volvo thì nó đã

mắt hút.

Yelena đang định lên xe đuổi theo thì phía sau vang lên giọng Makarov:

“Yelena, đừng đuổi nữa!”

Yelena kìm nén sự tức giận, quay trở lại phòng khách. 'J'

“Bác có quen người đó không?”, Yelena hỏi Shchedrin.

“Không! Không quen. Thật sự tôi cũng không hiểu nổi ai lại muốn lấy mạng tôi, tôi chẳng đắc tội với ai cả!”, mặt Shchedrin đầy vẻ vô tội.

“Vậy tại sao bác lại quả quyết rằng người đó muốn giết bác? Nếu muốn giết bác thì hẳn ta đã ban cho bác một phát rồi, đâu cần phải trói bác lại!”, Yelena hỏi lại Shchedrin.

“Hắn muốn dựng hiện trường để tôi tự chết, bởi vậy nên đã trói tôi lại trước. Nếu hai người mà đến muộn chút nữa, thì hắn đã tiêm cho tôi thứ gì đó rồi!”, Shchedrin nói.

“Vậy để tôi nói cho anh biết nhé, tại sao người đó lại muốn lấy mạng anh, bởi vì anh đã từng là người của KGB!”, Makarov nói.

“Tôi đã rời khỏi KGB bao lâu như vậy rồi, những gì cần dứt thì cũng đã dứt rồi.

“Bác vẫn còn biết cơ mật của KGB, bởi vậy chắc chắn bác sẽ không được yên ổn đâu!”, Yelena nói.

“Cơ mật? Tôi vẫn còn biết gì chứ?”

“Việc ở căn cứ Tiên Tiến!”, Makarov nói.

“Hả?! Chẳng phải tôi đã rảoí hết những gì mình biết với các anh rồi sao?”

“Có người không muốn bác nói hết ra những gì bác biết!”, Yelena nói.

“Nhưng tôi đã nói hết những gì tôi biết rồi! Vậy giết tôi thì được ích gì?”

“Có thể anh còn biết bí mật gì đó khiến bọn chúng cảm thấy lo sợ..Makarov hạ giọng nói.

“Không! Tôi đã nói hết những gì mình biết cho các anh rồi, chẳng giấu giếm gì cả.”

“Chúng cháu tin bác, nhưng mong bác hãy nhớ kĩ lại xem”. Yelena đỡ Shchedrin tới ghế sofa.

Shchedrin cẩn thận suy ngẫm, lắc đầu:

“Thật sự tôi không biết còn có gì để nói

nữa.”

“Bác có quen Brainin không? Andre Gregory Eliya Popovich Brainin?”

“Brainin?!”, Shchedrin ngẫm nghĩ một hồi, rồi rút cuộc vẫn lắc đầu.

“Vậy còn Isakov thì sao? Vasily Alekseevich Isakov?”

“Không! Tôi chắc chắn không quen người này!”, Shchedrin trả lời rất dứt khoát.

Yelena và Makarov nhìn nhau, Makarov lại hỏi Shchedrin: “Vậy thì anh nghĩ kĩ lại xem, tổng cộng anh đã từng gặp Stechkin mấy lần?”

“Stechkin? Tôi thật sự chỉ biết anh ta ở lần đó thôi, lần gặp gỡ tại Vladivostok ấy. Sau đó, tôi về tổng bộ thì cũng gặp

lại anh ta vài lần, nhưng chỉ chào hỏi xã giao. Bởi vì tôi thấy anh ta băng bó tay, thì biết rằng tình hình của Cô' anh ta cũng không ổn nên cũng không nói chuyện nhiều. Sau đó thì anh ta rời khỏi tổng bộ và tôi cũng không gặp lại anh ta nữa.”

“Được rồi! Xem ra quả thực anh cùng không biết gì cả, nhưng chúna; tôi tin anh, còn bọn chúng lại đâu có tin!”,

Makarov nói xong liền lôi mấy bức ảnh Yelena vừa chụp lại từ hồ sơ ra. Ông không nói trước với Shchedrin tình hình của những người này, mà chỉ để Shchedrin nhận diện bức ảnh đó.

Shchedrin xem ảnh của tất cả mọi người. Cuối cùng, điều khiến Yelena và Makarov cảm thấy bất ngờ là sau khi

xem xong ảnh, mặt Shchedrin vẫn không có chút biểu cảm, ông lắc đầu nói với họ: “Đây là những ai vậy? Tôi chẳng biết ai cả, nhìn không giống mới chụp.”

Câu trả lời của Shchedrin khiến Yelena và Makarov há hốc mồm kinh ngạc, Yelena đành phải lấy bức ảnh của “White” ra, đặt trước mặt Shchedrin:

“Bác nhớ kĩ lại xem, bác có quen người này không?”

“Người này?”, Shchedrin chau mày, cẩn thận ngắm nghía bức ảnh, cuối cùng vẫn lắc lắc đầu, “Không, không quen.”

“Bác nghĩ kĩ lại xem, nhớ lại người này từ thời bác còn trẻ, thật sự bác không biết sao?”, Yelena gợi ý cho Shchedrin.

“Chắc chắn tôi không quen người này!”,

Shchedrin trả lời rất chắc chắn.

Yelena sắp phát điên đến nơi, cô đành phải nói với Shchedrin: “Đây chính là người mà trước đây bác đã từng thăm vấn, tên là White đây!”

“Sao? Không... không thể như vậy!”, Shchedrin không tin, “White không giống thế này, chắc chắn không phải. Người này mặt mũi trắng trẻo, còn cái gã White mà tôi từng thăm vấn để râu quai nón, da cũng ngăm ngăm, giống các thuyền viên, toàn thân đen bóng. Quan trọng hơn cả là ngũ quan của White không giống thế này, tôi rất khó miêu tả bằng lời về tướng mạo của anh ta, nhưng tôi chắc chắn rằng: White không phải là người trong bức ảnh này.”

“Anh nhớ kĩ lại xem, bức ảnh này được chụp sau đó chục năm..Makarov nói.

“Ke cả là mười năm, nhưng một người không thể thay đổi lớn đến vậy.

“Vậy vóc dáng người trong ảnh này thì sao?”, Yelena bỗng hỏi.

“Vóc dáng?”, Shchedrin do dự một hồi mới nói: “Vóc dáng thì có vẻ tương đương.”

Makarov lấy bức ảnh của Martin đưa cho Shchedrin nhận diện, nhưng Shchedrin vẫn không biết là ai.

Sự việc dường như lại đi vào bế tắc, nhưng những gì Shchedrin nói lại khiến Yelena suy nghĩ. Sau một hồi im lặng, Yelena mới kể lại cho Shchedrin nghe về tình hình của tàu Joyce mà cô nắm được.

Shchedrin nghe xong, mặt trắng bệch, mãi lâu sau ông ta mới lẩm bẩm: “Hóa ra là như vậy. Tôi... lúc đó tôi lại để chúng ngang nhiên chuồn mất ngay trước mắt mình! Nếu như vậy thì hồi đó tôi bắt White quả là không sai!”

Yelena gật gù: “Chỉ có điều cái gã White này có chút kì lạ.”

“White Warren?!” , Shchedrin ngẫm nghĩ một lúc bỗng kêu lên, “Có khi nào hồ sơ mà các anh tìm thấy bị người ta sửa chữa lại không?”

Câu nói của Shchedrin khiến Yelena và Makarov giật thót tim. Nhưng ngay lập tức Yelena phủ định khả năng này: “Lúc tìm kiếm hồ sơ về tàu Joyce, cháu đã cố ý xem có ai mượn tập hồ sơ được ghi

chép này để đọc hay không.

Giống hệt như tập hồ sơ vụ bạo động trong căn cứ, trước chúng ta không có ai lấy nó ra đọc cả. Hơn nữa, nếu có người không muốn chúng ta đọc được tập hồ sơ này, thì chỉ cần mang nó đi là xong, hà tất phải tạo ra một tập hồ sơ giả đồ đặt vào trong đó làm gì?”

“Đúng vậy, tập hồ sơ này là do chúng tôi vô tình phát hiện ra. Chắc là không có ai cố ý sửa chữa lại nó đâu!”, Makarov cũng nói.

“Vậy thì kì lạ quá, tôi có thể bảo đảm với anh rằng người trong ảnh không phải là White mà tôi từng gặp”, Shchedrin thề thốt.

“Vậy bác có còn nhớ diện mạo của

những thuyền viên khác trên tàu không?”, Yelena vẫn không nản chí.

“Lúc đó tôi cũng đã gặp gỡ thuyền trưởng và thuyền phó của họ, nhưng chỉ gặp qua loa một lần, giờ bao năm qua đi rồi, nếu có nhìn lại cũng khó mà nhận ra. Nhưng... nhưng chỉ có cái gã White đó là để lại cho tôi ấn tượng sâu sắc nhất. Không phải bởi vì tôi đã từng thăm vấn anh ta, mà là bởi vì hồi đó tôi đã đặt hết mọi hi vọng vào anh ta, nhưng cuối cùng...”, Shchedrin nói tới đây bỗng hỏi lại Yelena và Makarov: “Tôi không hiểu nổi tại sao việc này đã trôi qua quá lâu rồi, mà hai người vẫn điều tra lại để làm gì?”

“Bởi vì gần đây đã xảy ra một loạt

chuyện đáng sợ, từ Mỹ tới Trung Quốc, rồi lại tới Nga. Khiến một ông lão về hưu như tôi cũng không thể yên ổn an hưởng tuổi già!”, Makarov nói.

“Việc đáng sợ?”

“Đúng, cái sã Stechkin đã vượt ngục bỏ trốn rồi...”, Yelena kể lại cho Shchedrin nghe về tình hình của Stechkin và Brainin mà cô nắm được.

Shchedrin nghe xong, ngó người ra một lúc mới nói: “Hóa ra sự việc này lại phức tạp đến vậy!”

“Bởi vậy, chúng tôi mới cần tới sự giúp đỡ của bác. Bác hãy nhớ kỹ lại chuyện sau đó, ví dụ như Stechkin...”, Yelena mong rằng Shchedrin có thể hồi tưởng để nhớ lại manh mối có giá trị nào đó.

Nhưng Stechkin đã ngẫm nghĩ thối, rồi cuối cùng vẫn lắc đầu, lúc này Makarov đột nhiên hỏi: “Vậy chúng ta có thể tìm trung úy Nicholas ở đâu?”

“Nicholas?”, Shchedrin ngạc nhiên rồi chậm rãi nói: “Cậu ta chết từ lâu rồi!”

8

Makarov nghe thấy Nicholas chết rồi, thì vô cùng kinh ngạc: “Nicholas cũng chết rồi ư? Sao lại chết?”

“Sau khi mọi chuyện kết thúc, cấp trên phái một tổ điều tra tới để truy cứu trách nhiệm của nhân viên. Tôi chắc chắn là không thoát được, nhưng không ngờ cả Nicholas và Stechkin cũng giống tôi, bị giam vào tù, đợi kết quả thẩm tra cuối cùng”, Schedrin chớp chớp

mắt, giống như đang hồi tưởng lại một chuyện vô cùng đau khổ, “Chúng tôi bị giam khoảng hơn một tháng, trong đó có khoảng thời gian thẩm tra vô cùng nghiêm khắc, gần như không để chúng tôi nghỉ ngơi. Những người thẩm vấn có mấy tốp, liên tục hỏi chúng tôi hàng loạt những câu hỏi chán ngắt, Nicholas đã xảy ra chuyện vào thời điểm đó.

Đối diện với sự thẩm vấn cường độ cao, tôi và Stechkin tạm coi là chống đỡ được, nhưng Nicholas thì không, anh ấy đã dùng lưỡi dao lam cắt yết hầu tự sát trong phòng biệt giam.”

“Trong phòng biệt giam thì lấy đâu ra lưỡi dao lam?”, Yelena không tin.

“Không biết. Sau này nghe những sỹ quan

điều tra chúng tôi kể lại, thì Nicholas đã giấu trộm nó.”

“Tại sao Nicholas phải tự sát? về lý mà nói thì trách nhiệm của ông ấy không lớn bằng của bác!”, Yelena lại hỏi.

“Tổ chức tâm lý không tốt, tưởng rằng trời sắp sập đến nơi nên phải tự sát! Bởi vậy, sau này bị xử lý vì vụ việc đó chỉ có tôi và Stechkin, còn tất cả những người khác đều tính là thiệt mạng trong lúc làm nhiệm vụ.”

“Lúc đó, những sỹ quan thẩm tra ông đã hỏi những vấn đề gì?”

“Thì hỏi quá trình xảy ra sự việc, tôi nói bằng hết.

Chủ yếu họ muốn phán đoán xem trong cả quá trình đó, tôi I 635 có phạm sai

làm gì hay không! Nói chung, tôi đã đổ hết trách nhiệm lên người Branch, nếu trách thì chỉ có thể trách anh ta đã huấn luyện ra một đám học viên hung bạo, nếu không thì làm sao có thể tổn thất lớn như vậy được!”

“Nếu vậy thì chắc cũng chỉ hỏi Nicholas những câu hỏi đó, lẽ nào anh ta không chịu được ư?”

“Tôi nghĩ Nicholas ở trong căn cứ lâu nhất, nên có thể anh ấy còn bị hỏi về Branch, thậm chí là cả về việc của anh, Makarov”, Shchedrin nói.

“Trong thời gian bị thẩm tra, anh và Stechkin có trực tiếp gặp nhau lần nào không?”, Makarov bỗng nhanh nhạy hỏi ngay.

“Không. Chúng tôi bị giam giữ tách biệt, mỗi người một buồng giam, thời gian thăm vấn cũng khác nhau.”

“Những sỹ quan đó trong lúc thăm vấn anh, có nhắc tới Stechkin không?”, Makarov lại hỏi.

“Rất ít, gần như không nhắc tới, bởi vì tình hình của anh ta khác tôi”, Shchedrin ngừng lại một lúc, nói tiếp, “Nhưng sau đó có tình huống khiến tôi rất nghi ngờ. Về lý thì Stechkin sau này phạm chút lỗi, vấn đề cũng rất đơn giản nên hỏi han nhanh chóng, nhưng sau hơn một tháng bị thẩm tra, đến khi tôi được thả ra thì Stechkin vẫn còn trong tù.”

“Ồ? Điều này quả thực rất đáng để nghi ngờ. Lẽ nào Stechkin không chịu hợp

tác?”, Yelena hoài nghi.

“Tình hình cụ thể tôi không biết, chỉ biết là thời gian bị thẩm tra của anh ta dài hơn của tôi!”, đến giờ mà Shchedrin vẫn không hiểu ra làm sao.

“Điều này cũng không khó giải thích. Theo những gì tôi hiểu về Stechkin hiện giờ, thì ông ta càng đáng để nghi ngờ hơn, bởi vậy trong lúc thẩm tra, chắc chắn ông ta rất không hợp tác”, Makarov nói.

“Đúng rồi!”, Shchedrin bỗng kêu lên, “Mấy người mà hai người nhắc đến ban nãy tên là gì?”

“Brainin?”

“Không, người khác cơ!”

“Isakov? Vasily Alekseevich Isakov?”

“Đúng! Tôi nhớ ra rồi, tôi đã từng nghe nói về người này, nếu hai người không nhắc tới việc thẩm tra thì tôi cũng quên mất đấy. Lúc đó có một gã cao to phụ trách trông nom nhà giam ở tổng bộ, người đó hình như là Isakov!”

“Anh chắc chắn chứ?”, Makarov và Yelena đều ngạc nhiên. Yelena vội vàng bổ sung thêm: “Ông Isakov mà chúng tôi nhắc tới cao khoảng hai mét!”

“Đúng! Người đó cao tới hai mét, cao to vạm vỡ, mặt mũi hung tợn, vô cùng bặm trợn!”, Shchedrin nhớ lại diện mạo của Isakov.

“Vậy thì đúng rồi đấy!”, Makarov lẩm bẩm.

“Đúng vậy, Isakov cũng xuất hiện rồi,

Stechkin, Isakov, Brainin đều đã xuất hiện một lượt trong chuỗi sự kiện này. Như vậy thì lưỡi dao mà Nicholas tự sát rất có khả năng là...”

“Họ sợ Nicholas nói ra điều gì đó, nên đã ép anh ta phải tự sát!”, Makarov nói.

“Họ là ai? Nicholas... còn biết gì hơn tôi?, Shchedrin không hiểu ý Makarov.

“Nicholas biết gì nhiều hơn anh thì chỉ có một khả năng, anh ta nắm được nhiều việc tại căn cứ Tiên Tiến hơn!”, Makarov nói.

“Việc ở căn cứ Tiên Tiến? Căn cứ Tiên Tiến còn có chuyện gì được? Hơn nữa, không phải anh cũng là người phụ trách ở đó sao?”, Shchedrin càng lúc càng thấy khó hiểu.

“Lẽ nào... lẽ nào căn cứ Tiên Tiến vẫn còn bí mật gì mà tôi không biết?”, Makarov lại chìm trong suy tư. Nhưng mãi lâu sau, ông cũng không lục lại được gì trong kí ức.

9

Ba người lại nói chuyện thêm một lúc, Makarov và Yelena thấy có hỏi thêm cũng không thu hoạch được tin tức nào có giá trị, nên đành đứng lên cáo từ. Shchedrin cảm thấy lo sợ: “Hai người về rồi có lẽ tôi cũng ra nước ngoài tránh một thời gian. Nếu hai người vẫn còn chuyện gì muốn hỏi tôi thì gọi điện thoại nhé!”

Yelena lấy số điện thoại của Shchedrin rồi cùng Makarov ra khỏi biệt thự của

ông. Makarov vẫn còn suy nghĩ về chuyện ở căn cứ Tiên Tiến: “Căn cứ, căn cứ vẫn còn bí mật gì nhỉ?”

“Cha, đừng nghĩ nhiều nữa. Lần này chúng ta cũng thu hoạch được chút manh mối rồi, Isakov đã xuất hiện, càng hoàn thiện hơn hai đường gạch nối của chúng ta.”

“Ừm, đường gạch nối đó nối với nhau rồi, nhưng hầu như những người trong cuộc đều đã chết, gạch nối nào tới cái gã White đó đều không tiến triển thêm được.”

“Đúng vậy! Nhưng Shchedrin lại không biết cái gã White trong ảnh.”

“Cha sớm đã dự liệu được cái gã White đó không dễ dàng để lộ chân tướng cho

chúng ta thấy đâu!”), Makarov ngẫm nghĩ rồi bỗng dung lẩm bẩm, “Lẽ nào White không phải là một người mà chỉ là một biệt hiệu?”

“Cũng không loại trừ khả năng này.”

“Xem ra phía Shchedrin cũng không có thêm được tiến triển gì, bởi vậy, hôm qua lúc trong phòng tư liệu, cha đã nhắc nhở con đừng có lạc quan quá. Sự tình là như vậy đó, khi con tưởng rằng đang tiến gần tới thắng lợi thì khó khăn lớn hơn lại giáng xuống.”

“Cho dù Shchedrin có không hữu dụng đi chăng nữa thì chúng ta vẫn còn Stechkin. Con không tin là không tóm được hắn!”, Yelena vẫn không chịu khuất phục.

“Vậy thì càng không có hi vọng, có lẽ

Stechkin biết rất nhiều nội tình, nhưng với tư cách của một đặc công già có tố chất, năng lực của hắn thì chúng ta cũng từng được lĩnh hội. Có thể nói rằng, nếu một mình chúng ta đấu thì chắc chắn sẽ không phải là đối thủ của hắn, Hàn Giang cũng không ổn! Cứ cho rằng chúng ta tóm được hắn ta đi chẳng nữa, thì hắn ta cũng không hé răng đâu!”, Makarov nói.

“Nói như cha thì manh mối phía Stephen đứt rồi sao, phía chúng ta bên này cũng không tiến triển được gì, vậy thì chấm hết sao?”

Makarov trầm ngâm rất lâu rồi đột nhiên hỏi: “Yelena, báo cáo khám nghiệm tử thi của Brainin có chưa?”

“Đúng rồi! Việc này con để Ilyushin lo,

phải đi hỏi anh ta mới được!”, nói xong, Yelena và Makarov lái xe thẳng tới tòa nhà của Cục an ninh Liên bang.

Ilyushin tiếp Yelena và Makarov tại phòng làm việc của mình. Yelena vào thẳng vấn đề, cô hỏi: “Đã có kết quả khám nghiệm tử thi của Brainin chưa?”

“Có rồi!”, Ilyushin lấy một tập hồ sơ trên bàn làm việc đưa cho Yelena, sau đó nói: “Nhưng rất đáng tiếc, do thi thể bị thiêu cháy quá lâu, nên rất khó để nhận diện thân phận thật của thi thể, chỉ có thể nhận ra đó là một thi thể nam giới”

“Thật vậy ư?” Yelena đẩy vẻ thất vọng.

“Cô vẫn nghi ngờ Brainin?”, Ilyushin hỏi.

“Không! Hiện giờ tôi cũng không biết

nên nghi ngờ ai...”, Yelena im lặng một lúc lại hỏi tiếp Ilyushin: “Trước đây anh từng kể với tôi rằng, sau khi về hưu Brainin đều chỉ ở trong căn biệt thự ngoài ngoại ô, rất ít khi vào thành phố, càng không có chuyện rời khỏi Saint Petersburg, đúng vậy không?”

“Đúng vậy!”, Ilyushin không hiểu ý Yelena.

‘Anh có chắc chắn không?’

“Chắc chắn? Bọn tôi lúc đó cũng không phải người đi giám sát Brainin nên rất khó xác định. Tôi cũng chỉ nghe rất nhiều đồng nghiệp trước đây kể lại, chứ chưa từng tới gặp ông ấy!”, Ilyushin nhún vai.

“Vậy thì có thể kiểm tra hồ sơ lưu về

việc xuất nhập * ' cảnh của Brainin không?”

“Cô nghi ngờ thời gian đó Brainin không ở Saint Petersburg mà ra nước ngoài sao? Kiểm tra thì có thể kiểm tra, nhưng Yelena, cô nghĩ mà xem, một đặc công dày dặn kinh nghiệm như Brainin, nếu ông ta muốn ra nước ngoài nhưng lại không muốn bị phát hiện, thì hoàn toàn có thể cải trang thân phận để xuất cảnh!”, Ilyushin nhắc nhở Yelena.

“Đúng vậy! Yelena, sao con lại hồ đồ vậy?”, Makarov nói.

Yelena cũng thật sự cảm thấy mình bị việc này làm cho rối tung cả lên, cô ra sức day day thái dương, chán nản nhìn Makarov. Makarov lắc đầu, nói: “Tiếp

theo thì phải đợi nhóm Đường Phong và Hàn Giang thôi!”

“Đúng! Hiện giờ kệ tranh ngọc đều nằm trong tay họ, chỗ họ bên đó cũng không yên bình được đâu!”, nghĩ tới đây Yelena không khỏi lo lắng.

Đọc xong thư của Yelena, Đường Phong và Hàn Giang vô cùng ngạc nhiên.

Đường Phong suy ngẫm lại một

lượt, rồi nói: “Thật không ngờ căn cứ Tiền Tiến và hội Stechkin, Brainin lại liên quan tới nhau.”

“Đúng vậy! Một mình gã White đã dẫn dắt iộ ra Stechkin, Brainin, Isakov - ba đặc công năm đó đã bí mật bảo vệ Misha. Cái gã White này quả không đơn giản!”, Hàn Giang than thở.

“Lẽ nào White chính là Tướng quân?”,
Hàn Giang đột nhiên hỏi.

Hàn Giang trầm ngâm một hồi mới đáp
lại: “Nếu như cái gã White năm đó chính
là cái gã White mà Stephen gặp, thì
không thể là Tướng quân.”

“Ừm, nhưng vẫn còn có một khả năng! Có
khi ‘Tướng quân’ cũng chỉ là một biệt
hiệu mà thôi.”

“Sao cơ? ‘Tướng quân’ cũng chỉ là biệt
hiệu? Không, chắc chắn không thể như
vậy!”, Hàn Giang không chịu tin phán
đoán của Đường Phong: “Tôi thà tin gã
White đó chính là Brainin còn hơn.”

“Brainin? Đúng vậy! Người bị chết cháy
đó có phải là Brainin hay không, thì đến
giờ vẫn chưa biết được.”

“Ừm, tuy phía Yelena đã có phát hiện lớn, nhưng gần như đã rơi vào cục diện bế tắc, giờ thì chỉ còn biết trông chờ vào giáo sư La mà thôi. Dù sao thì kế tranh ngọc vẫn là quan trọng nhất!”, Hàn Giang lẩm bẩm.

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

Chương 23

Nội gián.

Boris Mikhaii Ivanovich Ustinov? Cái tên tiếng Nga này ngay lập tức khiến Đường Phong trở nên căng thẳng. Đây không phải Là tên mà KGB đặt lại cho Mishci, khi ông trở về Lù sa mạc Badain

Jadan hay sao?

1

Đúng lúc Đường Phong và Hàn Giang kinh ngạc trước phát hiện của Yelena, thì phía giáo sư La cũng có tin tốt lành. Giáo sư La đã ghép thành công hai kệ tranh ngọc lại, hiện giờ bốn kệ tranh ngọc “Bạch”, “Cao”, “Đại”, “Hạ” đang nằm trước mặt mọi người.

Giáo sư La hăng hăng giọng, chậm rãi nói: “Hiện giờ đã tìm thấy cả bốn kệ tranh ngọc, đáng mừng đáng mừng.

Giờ thì tôi đã có thể thực sự hiểu được bí mật của kệ tranh ngọc. Tuy hai tấm ở núi Hạ Lan và Đôn Hoàng đã vỡ, nhưng tôi đã gắn chúng lại bằng một loại keo

đặc biệt. Còn nó có dùng được hay không, thì tôi vẫn chưa dám bảo đảm, nhưng ít nhất là hiện giờ chúng ta đã có thể đọc được hai kệ tranh ngọc này...”

“Giáo sư La, bác hãy nói luôn ra, trên hai kệ tranh ngọc này viết gì đi!”, Triệu Vĩnh nóng lòng hỏi.

Vị giáo sư già bắt đầu giải nghĩa: “Trên hai kệ tranh ngọc này viết gì, giờ đã không còn quan trọng nữa rồi. Trên kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng viết: ‘Thiết kị vạn thừa đại mạc lai, hoàng sa mạn mạn Hắc Thủy Thành, ô nha lai thê bạch tháp thương’; đây rõ ràng là chỉ Hắc Thủy Thành. Những chữ ‘Thiết kị vạn thừa đại mạc lai’, là nói tới đại quân của Thành Cát Tư Hãn đã đột ngột tấn công đế quốc

Tây Hạ, từ đại sa mạc phía bắc. Câu thứ hai: ‘hoàng sa mạn mạn Hắc Thủy Thành’ đã nói rõ vị trí của kệ tranh ngọc là ở Hắc Thủy Thành. Câu thứ ba: ‘Ô nha lai thê bạch tháp thượng’ càng nói rõ hơn rằng kệ tranh ngọc nằm trong đại Phật tháp bên ngoài Hắc Thủy Thành. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với những ghi chép của Kozlov về việc tìm thấy kệ tranh ngọc trong đại Phật tháp của Hắc Thủy Thành.

“Nghe qua rồi!”, mọi người đồng loạt gật đầu.

Kệ tranh ngọc trên núi Hạ Lan viết rằng: ‘Chỉ sinh chỉ nguyện nhập Phật quốc, thạch quật diện bích ban ngã Phật, lai sinh tái vi Đảng Hạng nhân’. ‘Phật quốc’

ở đây rõ ràng là chỉ Đôn Hoàng. Điều này cho thấy rõ: kệ tranh ngọc đó được cất giấu trong Đôn Hoàng, câu thứ hai nhắc tới ‘thạch quật’ lại khiến tôi nghĩ tới một chủ đề rất thú vị, các vị đều đã từng nghe tới Đôn Hoàng Tàng Kinh Động rồi chứ?”

“Năm 1900, Vương Đạo Sỹ phát hiện thấy Tàng Kinh Động vô cùng nổi tiếng, sau đó Stein người Anh, Pelliot người Pháp và cả người Nga, người Nhật, người Mỹ đều lần lượt kéo tới..

Không đợi giáo sư La nói xong, Đường Phong đã hiểu ra ý của giáo sư: “Giáo sư La, ý của bác là kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng rất có khả năng trước đó là của Tàng Kinh Động, sau đó bị Vương Đạo

Sỹ phát hiện ra?”

“Đúng vậy, kệ tranh ngọc trên tuyết sơn A Ni Mã Khanh và núi Hạ Lan, là do các cậu phát hiện ra. Kệ tranh ngọc ở Hắc Thủy Thành là do Kozlov phát hiện ra; chỉ có kệ tranh ở Đôn Hoàng này vẫn chưa biết là được phát hiện từ lúc nào và do ai phát hiện ra?”, giáo sư La nói.

“Hàn Giang suy đoán rằng: kệ tranh ngọc ở Đôn Hoàng này được phát hiện trước khi Kozlov phát hiện thấy kệ tranh ngọc ở Hắc Thủy Thành; và nói rằng là do một cao nhân ‘X’ phát hiện ra, rồi đã giúp đỡ Kozlov tìm thấy kệ tranh ngọc ở Hắc Thủy Thành; từ đó về sau người này đã gia nhập vào đội ngũ của Hắc Lạt ma”, Đường Phong nói.

“Đường Phong, thế nào, những gì giáo sư La nói ban nãy đã chứng thực cho những suy đoán của tôi. Rất có khả năng kê tranh ngọc này có nguồn gốc từ Tàng Kinh Động ở Đôn Hoàng, sau đó được cao nhân X đó phát hiện ra. Tàng Kinh Động được phát hiện vào năm 1900, sớm hơn năm 1909 mà Kozlov phát hiện thấy Hắc Thủy Thành”, Hàn Giang có phần đắc ý.

“Nói như vậy thì cao nhân ‘X’ mà anh nói chính là Vương Đạo Sỹ mù chữ?”, Đường Phong cười nói.

Hàn Giang ngay lập tức bị Đường Phong làm cho cứng họng. Giáo sư La nói:

“Đường Phong, suy đoán của Hàn Giang không phải là không có lý, hiện giờ tôi

lại nghiêng về phía suy đoán của Hàn Giang. Cậu nghĩ mà xem, tại Đôn Hoàng thì có nơi nào có thể cất giấu kế tranh ngọc?”

“Nhưng theo như cháu biết thì, Tàng Kinh Động Đôn Hoàng bị bịt kín từ trước khi thế lực Tây Hạ xâm nhập Đôn Hoàng”, Đường Phong đưa ra thắc mắc của mình.

“Không sai, quan điểm chung của giới học thuật hiện giờ cho rằng, tăng nhân Đôn Hoàng đã phong kín kinh Phật trong Tàng Kinh Động, trước khi thế lực Tây Hạ tiến vào Đôn Hoàng. Nhưng đây không phải là quan điểm duy nhất, vì cũng có quan điểm cho rằng: trước khi thế lực Mông Cổ tiến vào Đôn Hoàng,

thì các tăng nhân đã bịt kín Tàng Kinh Động; đó cũng chính là thời sau của Tây Hạ, phù hợp với những gì mà Đại Lạt ma kể lại cho các cậu!”, giáo sư La phân tích.

“Nhưng điều này vẫn chưa đủ để chứng minh!”, Đường Phong nghi ngờ.

Đôn Hoàng đã từng được mở ra vào cuối thời Tây Hạ...”, Đường Phong, đang định nói gì đó thì giáo sư La xua xua tay, nói:

“Đường Phong, tôi biết điều này cũng khó mà chứng minh được, nhưng không quan trọng. Tôi đã nói rồi, “vẫn còn một khả năng nữa, tức là Tàng Kinh Động đó chỉ là một chủ đề thú vị. Chúng ta có thể mạnh dạn suy đoán rằng: có lẽ chẳng phải là cao nhân nào phát hiện ra kê

tranh ngọc Đôn Hoàng, mà rất có thể chính là Vương Đạo Sỹ mù chữ, chỉ có điều sau này quả thực đã xuất hiện một người biết chữ.”

“Người biết chữ? Stein, Pelliot và những người đó, nếu như ỉa những nhà thám hiểm nổi tiếng mà chúng ta đã biết, thì kệ tranh ngọc đó đã được người đời biết tới từ lâu rồi!”, Đường Phong lắc đầu nói.

“Đúng! Rõ ràng là những người này không phải là Stein, Pelliot hay những người đó; nhưng người này học thức uyên bác và đã nhìn ra giá trị của kệ tranh ngọc, đồng thời đã hóa giải được chữ Tây Hạ trước, hoặc cùng lúc với Ivanovich Ivanov!”, suy luận của giáo sư La đã hoàn thiện thêm một bước nữa cho

suy đoán trước đó của Hàn Giang.

“Nhưng người này là ai nhỉ? Một nhân vật tài giỏi như vậy, chắc là phải giống Stein, Pelliot, Ivanovich Ivanov, Kozlov ghi dấu ấn trong lịch sử chứ nhỉ! Hơn nữa, ông ta đã đoạt được kê tranh ngọc vào lúc nào? Theo cách suy luận này, thì người đó chắc chắn phải đoạt được kê tranh ngọc từ tay Vương Đạo Sỹ trước cả Stein. Nhưng nếu người này phát hiện ra Tàng Kinh Động sớm hơn cả Stein, thì tại sao-ìại không hề động đến những kinh thư trong Tàng Kinh Động?”, Đường Phong chìm trong suy tư.

Giáo sư La khẽ thở dài: “Tất cả đều như sương khói thoáng qua, hiện giờ chúng ta khó mà khôi phục lại được diện mạo của

cao nhân bí ẩn đó. Tóm lại, rất có khả năng giống như những gì Hàn Giang suy đoán trước đây, cao nhân ‘X’ đó đã giải mã được những chữ Tây Hạ trên kệ tranh ngọc, sau đó chỉ điểm cho Kozlov tới Hắc Thủy Thành. Nhưng sau khi phát hiện ra Hắc Thủy Thành, thì Kozlov đã vơ hết công lao về mình, nên cao nhân ‘X’ này không hề có tên trong sử sách, nhưng quả thực là ông ta có tồn tại.”

"Nếu như vậy, thì khởi nguồn của hàng loạt sự việc liên quan tới kệ tranh ngọc, đều được đổ hết lên phát hiện về Tàng Kinh Động Đôn Hoàng, thật... thật là không thể tin được!". Từ Nhân Vũ cũng thốt lên.

“Đúng vậy! Trước đây chúng ta luôn cho

rằng: Hắc Thủy Thành là do Kozlov vô tình phát hiện ra, nên mới dân tới hàng loạt sự việc sau này, bây giờ thì xem ra mọi việc đã sớm bắt đầu ngay từ khi phát hiện ra Tàng Kinh Động Đôn Hoàng!”, giáo sư La nói tới đây liền dừng lại rồi mới nói tiếp: “Nhưng bây giờ thì ổn rồi, cuối cùng thì bốn kệ tranh ngọc đã được tập hợp lại, giờ thì chúng ta có thể ghép chúng lại với nhau rồi đây!”, giáo sư La nói tới đây, tất cả mọi người đều thấy thật phấn khởi.

2

Giáo sư La sắp xếp bốn kệ tranh ngọc theo thứ tự “Bạch”, “Cao”, “Đại”, “Hạ” ngay ngắn trên bàn. Đứng trước bốn kệ tranh ngọc quý báu này, ông không khỏi

xuýt xoa: ‘Hiện giờ chúng ta đã nhìn thấy tất cả văn tự trên bề mặt các kệ tranh ngọc. Thực ra, những kệ tranh ngọc này gắn liền với nhau, đó chính là toàn bộ quá trình lịch sử của dân tộc Đảng Hạng. Tám đầu tiên: ‘Hắc Đầu Thạch Thất’, là giai đoạn lịch sử đầu tiên của người Đảng Hạng; tám thứ hai: ‘Hạ Lan Thần Sơn’, nói về sự quật khởi của người Đảng Hạng, lịch sử kiến lập nên vương triều Tây Hạ; tám thứ ba: nói về ‘Hắc Thủy cổ Thành’, đã phản ánh giai đoạn lịch sử người Mông cổ xâm chiếm Tây Hạ; tám cuối cùng: tường thuật lại giai đoạn lịch sử thê lương, ám chỉ về thời kì diệt vong của vương triều Tây Hạ”.

“Đúng vậy! Bây giờ ghép lại nhìn quả

thực là như vậy. Toàn bộ lịch sử của dân tộc Đảng Hạng và vương triều Tây Hạ, đều được cô đọng trong bốn kệ tranh ngọc này!”, Đường Phong gật gù tâm đắc với những suy luận của giáo sư La.

Tiếp sau đó, giáo sư La lần lượt lật bốn kệ tranh ngọc lên, ghép chúng lại theo đúng trật tự. Đường Phong thấy tay giáo sư La run rẩy, khi ghép tới tấm cuối cùng thì tay của ông run lên bần bật. Đường Phong vội vàng tới đỡ ông, giúp ông ghép kệ tranh ngọc íhứ tư lại.

Điều thần kì bỗng xuất hiện, khi kệ tranh ngọc cuối cùng được ghép lại, thì các khe hở giữa chúng đột nhiên lấp lánh ánh vàng, rồi bốn kệ tranh ngọc, chỉ trong một chớp mắt, đã gắn kết lại với nhau.

Và ngay sau đó, bốn kệ tranh ngọc bỗng biến hóa khiến tất cả những người đang có mặt đều bất ngờ, tới nỗi òn òn vì kinh ngạc. Mọi người cứ đứng sững một lúc như vậy quanh nó. Bốn kệ tranh ngọc tỏa ánh vàng lấp lánh, rồi chẳng mấy chốc đã hiện lên một hàng chữ dày đặc. “Là chữ Tây Hạ!”, Đường Phong nhận ra ngay đây là chữ Tây Hạ.

Nhưng đúng lúc Đường Phong định đọc những chữ này, thì chúng lại biến mất, và thay vào đó là một hình vẽ lấp lánh chói lóa... Không! Chính xác mà nói, thì đó là một tấm bản đồ. Dòng chảy vàng óng của sông ngòi, rặng núi xanh biếc, đại sa mạc màu vàng, tất cả đều rõ mòm mòm. Nhưng mọi người chưa kịp nhìn kĩ, thì trên kệ

tranh ngọc lại biến đổi, vẫn là những dòng chữ Tây Hạ dày đặc đó. Lần này, Đường Phong đã lập tức phản ứng kịp thời, anh lao vào phòng mình, cầm lấy máy ảnh kỹ thuật số, phấn khởi reo lên: “Tránh ra, tránh ra, để tôi chụp nó lại”.

Đường Phong liên tục ấn nút chụp, kệ tranh ngọc không ngừng biến hóa. Tám bản đồ và những dòng chữ đó thay nhau hiện lên, rồi sau biết bao nhiêu lần, thì rốt cuộc nó đã dừng thay đổi và trở lại như bình thường. Đường Phong bật lại những bức ảnh vừa chụp, nhìn rõ mồn một, lúc này anh mới thở phào nhẹ nhõm. Nhìn lại, bốn kệ tranh ngọc đã trở lại như cũ, bề mặt tuy vẫn có thể trông thấy thấp thoáng rất nhiều đường nét, nhưng

không thể nhìn rõ như trên tấm bản đồ ban nãy. “Đúng là thần kì, thật không ngờ kệ tranh ngọc này còn có thể biến hóa như vậy!”, Đường Phong thán phục.

“Đúng vậy! Tôi cũng không ngờ!”, nét mặt giáo sư La cũng vô cùng kinh ngạc.

“Tại sao lại như vậy nhỉ?”, Đường Phong hỏi.

Sau một hồi trầm ngâm, giáo sư La mới giải thích: “Trước đây tôi đã từng nghe người ta nói rằng, có những loại đá có tính năng ghi chép, nên tôi nghĩ: chất ngọc của kệ tranh ngọc này có tính năng như vậy.”

“Bản đồ thì trước đây chúng ta biết rồi, nhưng những dòng chữ đó là gì vậy?”, Hàn Giang hỏi.

Đường Phong hết những bức ảnh chụp trong máy ảnh vào máy tính xách tay. Giáo sư La nhìn lên màn hình hồi lâu, rồi bỗng lắc đầu, nói: “Tuy phần lớn chữ Tây Hạ trên này tôi đều biết, nhưng tôi đọc mãi từ này tới giờ ; cũng không sao hiểu được ý nghĩa của chúng, rất nhiều đoạn không thể nào ghép với nhau được, thật... thật là kì lạ.

Tôi nghiên cứu văn tự Tây Hạ bao năm nay rồi, cũng nhìn thấy không ít văn hiến Tây Hạ, vậy mà, đây là lần đầu gặp phải đoạn văn không thể hiểu được như thế này.”

Đường Phong cũng nhìn ra vấn đề, đoạn văn này quả thực không đọc nổi, nếu dịch từng từ một sang tiếng Hán, rồi ghép lại

thành câu thì cũng chẳng có ý nghĩa gì: “Quả thực không đọc được, cháu cũng lần đầu tiên gặp phải trường hợp thể này.”

Mọi người đều im lặng, phòng hội nghị im phăng phắc, mãi cho tới khi Hàn Giang tuyên bố giải tán mọi người mới lục đục rút lui.

3

Bốn kệ tranh ngọc được cất trong két sắt kiên cố, cho dù là Đường Phong cũng khó mà nhìn thấy được. May mà Đường Phong có mấy tấm ảnh. Suốt hai ngày liền, anh giam mình trong phòng, nghiên cứu mấy tấm ảnh đó. Trên bản đồ xuất hiện rất nhiều địa danh sống động, đều là kí hiệu đánh dấu bằng văn tự Tây Hạ, có

chữ Đường Phong hiểu, có chữ anh cũng không hiểu. Nhưng cho dù có hiểu đi chẳng nữa, anh cũng không tài nào biết được vị trí của những địa danh đó hiện giờ ở đâu. Đường Phong chìm đắm trong khối từ điển, tài liệu mênh mông. Anh tự mình kiểm tra, đọc các tài liệu để hi vọng có thể tìm thấy những địa danh này, rồi lại tìm đến thỉnh giáo giáo sư La. Hôm nay, hai người nghiên cứu cả buổi sáng, mà cũng chỉ mới giải mã được hai địa danh.

Sau bữa trưa, giáo sư La đi nghỉ, còn một mình Đường Phong ngồi lại trong phòng, đờ đẫn ngồi nhìn màn hình máy tính. Nhìn chán rồi, anh liền ngả lưng ra giường, nhưng không tài nào ngủ được,

bởi trong đầu toàn là chữ nghĩa Tây Hạ đủ hình đủ dạng. Trong lúc mơ màng, anh lại trông thấy bức ảnh trên màn hình máy tính - cả một trang kín mít chữ Tây Hạ, mà anh và giáo sư La không tài nào giải nghĩa ra nổi.

Trên đó là gì vậy? Tại sao giáo sư La cũng không giải mã được? Bản thân mình cũng biết không ít chữ Tây Hạ, vậy tại sao đến một câu chữ Tây Hạ trên đó mình cũng không hiểu nổi? Nghĩ tới đây, Đường Phong cảm thấy đầu óc nặng trĩu, toàn bộ trí não dường như sắp bị những những chữ cái kì quặc đó lấp đầy. “Đây thật giống những lời nguyên!”, Đường Phong cảm giác những chữ Tây Hạ này giống như những lời nguyên đeo bám

anh, dù anh muốn thoát ra nhưng không tài nào thoát nổi!

“Lời nguyên?!”, mắt Đường Phong bỗng sáng lên, lời nguyên? Trước mắt anh lập tức hiện lên cảnh tượng lúc Tiểu Lô gặp anh và Hàn Giang, đề mục của bài luận văn đó là “Nghiên cứu lời nguyên Tây Hạ (lấy ‘Quý đoạn bách tự yếu quyết’ làm ví dụ)”, còn những dòng văn tự Tây Hạ khó hiểu trước mắt mình đây, có khi nào là một bản lời nguyên? Đường Phong không dám chắc chắn, anh định đi thỉnh giáo giáo sư La, nhưng nhìn đồng hồ thì hiện giờ chắc giáo sư La vẫn đang nghỉ ngơi. Anh đi đi lại lại trong phòng, đầu óc tư duy vận hành cao độ...

Đường Phong ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi

quyết định mở cửa phòng, đi thẳng tới phòng làm việc của Hàn Giang. Anh gõ cửa, không ai trả lời. Đường Phong đang định bỏ đi nhưng rồi lại quay lại cầm nắm đấm cửa; và không ngờ anh vừa đẩy một cái, cửa đã mở ra. Anh lách người vào trong, thấy Hàn Giang không ở trong phòng. Đường Phong rất ngạc nhiên bởi anh biết rằng, đây không phải là phong cách của Hàn Giang. Tuy bề ngoài Hàn Giang tỏ ra rất cầu thả, nhưng thực chất anh ấy rất cẩn thận, chu đáo, làm việc gì cũng tỉ mỉ, cẩn trọng. Nên cho dù là có ở trong tổng bộ đi chăng nữa, thì khi rời phòng làm việc, anh cũng sẽ tiện tay khóa cửa phòng, kể cả có ra ngoài một lúc thôi cũng vậy. Thế nhưng sao hôm

nay lại không khóa cửa?

Đường Phong lòng đầy nghi ngờ, vào ngồi trước máy tính của Hàn Giang. Anh bật máy tính lên, gõ mật mã mà Hàn Giang nói với anh, để vào trong hệ thống. Đây chính là mục đích mà anh tới phòng làm việc của Hàn Giang, muốn lên mạng để tra tìm cái gọi là “lời nguyện Tây Hạ”.

Đường Phong gõ dòng chữ: “Nghiên cứu lời nguyện Tây Hạ (lấy ‘Quỷ đoạn bách tự yếu quyết’ làm ví dụ)”, vào ô tìm kiếm. Nhưng cũng giống như lần trước, vẫn không có kết quả nào khả dụng. Anh ngẫm nghĩ, rồi lại đăng nhập vào hệ thống trích dẫn luận văn SCI, đây là hệ thống tìm kiếm trích dẫn luận văn

hàng đầu Trung Quốc. Anh lần lượt dùng tiếng Hán và tiếng Anh để gõ ra dòng chữ : “Nghiên cứu lời nguyên Tây Hạ (lấy ‘Quý đoạn bách tự yếu quyết’ làm ví dụ), nhưng vẫn không có kết quả. Thế nhưng khi anh chỉ gõ mấy chữ: “Lời nguyên Tây Hạ”, thì đã tìm ra hai bài luận văn liên quan.

Một bài là: “Thử luận lời nguyên Tây Hạ” của Boris Mikhail Ivanovich Ustinov.

Boris Mikhail Ivanovich Ustinov? Cái tên tiếng Nga này ngay lập tức khiến Đường Phong trở nên căng thẳng, đây không phải là tên mà KGB đã đặt lại cho Misha, khi ông trở về từ sa mạc Badain Jaran sao? Tay Đường Phong có chút ran

rây, anh kích chuột mở bài luận văn ra. Sau cái tên Boris Mikhail Ivanovich Ustinov, là đơn vị công tác của tác giả: Đại học Saint Petersburg. Điều này cho thấy bài luận văn này được Misha viết sau khi thoát khỏi sự bảo hộ của KGB, tôi nhận công việc dạy học tại Đại học Saint Petersburg.

Đường Phong kiểm tra qua mục lục trích dẫn của bài luận văn này, trong đó không hề nhắc tới: “Quý đoạn bách tự yếu quyết”, anh lại xem tiếp kết quả tìm kiếm còn lại: “Phát hiện mới về lời nguyện Tây Hạ”. Tác giả của bài luận văn này còn khiến Đường Phong ngạc nhiên hơn - Tymoshenko! Đường Phong giật mình mở bài luận văn ra xem, trong mục lục trích

đầu, Tymoshenko nhắc tới tên của mấy bài luận văn lời nguyên Tây Hạ, trong đó tất nhiên là có: “Quý đoạn bách tự yếu quyết”. Đường Phong ngạc nhiên tới nỗi ngồi ngẩn một hồi trước máy tính.

Tymoshenko đúng là thiên tài, nghiên cứu của anh ta rõ ràng vượt qua cả giáo sư La. Nhưng điều khiến Đường Phong kinh ngạc hơn là: nghiên cứu của Tymoshenko lại vượt thời đại nhường vậy. Anh ta là người của Tướng quân, ,, v thảo nào Stephen nói rằng người mà Tướng quân trọng dụng chính là Tymoshenko. Nghĩ tới đây, lòng Đường Phong thất lại.

Đường Phong tắt máy tính, nhưng lại cảm thấy có chỗ nào đó không ổn. Anh ngồi trước máy tính, trầm ngâm một hồi, và

bồng nghĩ ngay tới Tiểu Lô. Bài luận văn mà Tiểu Lô đọc đó, Tướng quân, Tymoshenko, lời nguyên Tây Hạ... Tiểu Lô? ừm, chắc chắn Tiểu Lô có vấn đề! Đường Phong lao ra khỏi phòng làm việc của Hàn Giang, tới phòng ngủ của Hàn Giang, nhưng anh ấy cũng không có trong phòng. Anh gọi vào máy Hàn Giang, có tiếng chuông, nhưng không ai bắt máy. Anh cuống cuống đi tìm Hàn Giang thì gặp ngay Triệu Vĩnh trong hành lang. Triệu Vĩnh thấy Đường Phong cuống quýt, liền hỏi anh đang làm gì vậy.

“Anh có trông thấy Hàn Giang không?”, Đường Phong hỏi Triệu Vĩnh.

Triệu Vĩnh lắc đầu: “Buổi sáng có thấy, nhưng ăn trưa xong thì không thấy anh ấy

đâu nữa.”

“Kệ anh la vậy! Tiểu Lô, cái gã Tiểu Lô trợ lý của...

Trần Tử Kiến, anh ta có vấn đề!”, Đường Phong thở hổn hển nói.

“Có vấn đề? Tiểu Lô?”, Triệu Vĩnh ngạc nhiên, “Sao anh biết Tiểu Lô có vấn đề?”

“Hiện giờ tôi không có thời gian giải thích với anh đâu, anh mau đưa tôi tới phòng thí nghiệm của Trần Tử Kiến!”, Đường Phong yêu cầu.

Triệu Vĩnh chần chừ một lúc rồi gật đầu đồng ý, lái xe đưa Đường Phong hướng tới phòng thí nghiệm của Trần Tử Kiến.

Khi Đường Phong và Triệu Vĩnh tới phòng thí nghiệm của Trần Tử Kiến thì đã là bốn giờ chiều. Người qua kẻ lại trong tòa nhà, nhưng phòng thí nghiệm của Trần Tử Kiến trên tầng hai lại vô cùng yên tĩnh.

Hai người vội vàng tới cửa phòng thí nghiệm, Đường Phong đẩy cửa, cửa có cài chốt; anh gõ cửa, nhưng bên trong không có ai trả lời. Đường Phong lại gõ tiếp, hai phút sau, trong phòng bỗng có tiếng động. Đường Phong nhìn sang Triệu Vĩnh, rõ ràng là Triệu Vĩnh đã hết kiên nhẫn, anh lùi lại vài bước rồi húc mạnh vào cửa. Cánh cửa bật ra, một cảnh tượng máu me phơi bày trước mắt họ. Tiểu Lô đang nằm trên đất, trên người bị

một vật sắc nhọn đâm sâu, máu chảy đầm đìa. Có một người tay cầm dao, đứng không vững bên cạnh thi thể của Tiểu Lô, người đó chính là Hàn Giang.

“Thế... thế này là thế nào?”, Đường Phong kinh ngạc nhìn cảnh tượng này.

Hàn Giang loạng choạng bước lên phía trước vài bước, Đường Phong và Triệu Vĩnh - không ai bảo ai, cũng cùng nhau lùi lại phía sau. Hàn Giang quang con dao trên tay xuống đất, chậm rãi nói:

“Tôi... tôi cũng chẳng hiểu như thế nào nữa, buổi trưa, tôi...tôi nhận được điện thoại của Tiểu Lô. Tiểu... Tiểu Lô nói anh ta gặp nguy hiểm, bảo tôi khẩn... khẩn trương tới đây, anh ta có chuyện muốn nói với tôi.. Nhưng khi tôi tới nơi

và vừa bước vào cửa thì... thì mất hết tri giác. Chắc... chắc chắn bị ai đó đánh lén, thật... thật chết tiệt. Ở núi Hạ Lan thì bị Stechkin đánh lén, về đây lại bị đánh lén tiếp..

“VẬY... vậy tại sao anh không gọi tôi cùng đi?”, Đường Phong hỏi.

“Đúng vậy! Theo như quy định thì nếu ra ngoài làm nhiệm vụ, ít nhất cũng phải có hai người đồng hành với nhau mà!”, Triệu Vĩnh cũng nói.

“Tôi... tôi nào biết được lại xảy ra chuyện này, tôi thấy... thấy các cậu đang nghỉ trưa nên đã tới đây một mình..

“VẬY TIỂU LÔ ĐÃ NÓI GÌ VỚI ANH?”, Đường Phong hỏi.

“Chẳng... chẳng nói sì cả, anh ta chỉ nói

rằng anh ta đang gặp nguy hiểm. Tôi có hỏi lại, nhưng anh ta không chịu nói qua điện thoại. Tới... tới khi tôi tới, vẫn chưa gặp được cậu ta thì... thì..Hàn Giang nói dứt quãng.

“Nói như vậy thì có hai khả năng, một là đúng như những gì Tiểu Lô nói, hai là Tiểu Lô đã cố ý dụ anh tới đây!”, Đường Phong suy đoán.

“Rất... rất có khả năng anh ta cố ý dụ tôi tới đây”, Hàn Giang lẩm bẩm.

“Nếu đã dụ anh tới đây rồi lại đánh lén anh, vậy tại sao không giết anh đi?”, Triệu Vĩnh hỏi lại.

“Cái này thì...”, Hàn Giang im lặng.

“Ngược lại, tôi lại cảm thấy Tiểu Lô nói anh ta gặp nguy hiểm là thật!”, Đường

Phong nói.

“Tại sao?”

“Bởi vì tôi đã phát hiện ra bí mật của Tiểu Lô.”

“Bí mật?”

“Đúng! Bí mật. Có lẽ Tiểu Lô chính là người của Tướng quân!”, Đường Phong nói ra phát hiện mới của anh.

“Sao cơ? Tiểu Lô là người của Tướng quân?”, cả Hàn Giang và Triệu Vĩnh đều kinh ngạc.

“Bởi vì lời nguyên Tây Hạ đó!”, Đường Phong nói vắn tắt lại những phát hiện của mình.

Triệu Vĩnh ngồi xồm xuống cạnh thi thể của Tiểu Lô, miệng lầm bầm: “Trần Tử

Kiến bị u hồn dọa cho đến chết, còn Tiểu Lô không thể bị u hồn đâm chết chứ!”

Mười lăm phút sau, đội trưởng Kim đem theo người của đội cảnh sát hình sự tới xử lý hiện trường. Đường Phong, Hàn Giang và Triệu Vĩnh đợi tới khi quân của đội trưởng Kim thu dọn xong hiện trường mới ra về.

5

Mấy ngày sau đó, Đường Phong được thông báo không được ra ngoài, bắt buộc phải ở trong tổng bộ, cũng không được tiếp xúc với ai. Đường Phong cảm thấy một mình ở trong phòng chán ngắt, anh không hiểu đây là biện pháp gì, nhằm vào mỗi mình anh, hay là với tất cả mọi người cũng vậy.

May mà vẫn không hạn chỗ sự tự do của anh trong tổng bộ. Lúc ăn cơm, Đường Phong vẫn gặp Từ Nhân Vũ và giáo sư La, nhưng không trông thấy Hàn Giang. Cả ba người cũng không nói chuyện với nhau, Đường Phong chỉ có thể giao lưu với Từ Nhân Vũ bằng ánh mắt. Từ ánh mắt của Từ Nhân Vũ, Đường Phong hiểu rằng: biện pháp này không chỉ dành riêng ình anh mà là cho tất cả mọi người. Tại sao không thấy Hàn Giang? Lòng Đường Phong thấp thỏm không yên.

Rốt cuộc, Đường Phong, Từ Nhân Vũ và giáo sư La cũng được triệu tập tới phòng hội nghị. Triệu Vĩnh nghiêm nghị đứng trước bàn họp, tuyên bố với mọi người: “Do nguyên đội trưởng của lão K - Hàn

Giang, có chút vấn đề không giải thích được rõ ràng, bởi vậy kể từ hôm nay tôi sẽ tạm thời quản lý lão K.”

Những lời Triệu Vĩnh nói đã chứng thực cho sự lo lắng của Đường Phong — Hàn Giang xảy ra chuyện rồi, thảo nào mãi không thấy anh ấy đâu.

“Hàn Giang sao vậy?”, giáo sư La hỏi.

“Hiện giờ Hàn Giang đang được cách ly để thẩm tra!”, Triệu Vĩnh nghiêm giọng trả lời.

“Cách ly để thẩm tra?”, mọi người đều ngạc nhiên.

“Bởi vậy, trong thời gian này, tôi hy vọng mọi người sẽ không rời khỏi đây, phối hợp cùng chúng tôi điều tra”, Triệu Vĩnh vừa dứt lời thì Từ Nhân Vũ định nói gì

đó. Không kịp đợi anh ta mở miệng, Triệu Vĩnh đã lại nói tiếp: “Mong mọi người hãy thông cảm, thời gian điều tra sẽ không kéo dài lâu đâu, mọi người cứ yên tâm.”

Nói xong, Triệu Vĩnh liền vội vàng rời khỏi phòng hội nghị. Ba người nhìn nhau, ai cũng muốn nói chút gì đó, nhưng lại chẳng biết nói gì nên đành lặng lẽ rút lui.

Buổi chiều hôm đó, Triệu Vĩnh tới tìm Đường Phong: “Đừng lo lắng, không phải là thâm vấn đâu, chỉ là đại diện cho tổ chức hỏi anh chút tình hình thôi!”, Triệu Vĩnh tươi cười với Đường Phong, nhưng Đường Phong cảm thấy anh ta cười thật gượng gạo.

“Anh hỏi đi!”, Đường Phong cố gắng để

mình giữ bình tĩnh.

“Được! Tôi hỏi anh trước, sau khi từ núi Hạ Lan trở về, anh có phát hiện trong lão K có ai không bình thường không? Hoặc là có hành động khác thường?”, Triệu Vĩnh hỏi.

“Anh nghĩ kĩ lại xem!”

“Hành động khác thường?”, Đường Phong ngẫm nghĩ, đáp: “Không có!”

“Không có thật, nếu anh cứ cố hỏi thì chỉ có hôm Tiểu Lô xảy ra chuyện, tôi đã phát hiện ra vấn đề của anh ta, nên định tìm Hàn Giang, nhưng anh ấy không ở đây, điều này có chút không bình thường. Ngoài ra thì không thấy ai có biểu hiện khác thường cả!”

Triệu Vĩnh trầm ngâm một lúc, thu lại nụ

cười, mặt nghiêm nghị, nói: “Đường Phong, chúng ta nói chuyện thẳng thắn với nhau nhé. Tôi nói cho anh biết, báo cáo khám nghiệm tử thi của Tiểu Lô đã có rồi, anh ta bị hung khí sắc nhọn đâm chết. Hung khí chính là con dao trong tay Hàn Giang, dấu vân tay trên dao cũng chính là của Hàn Giang. Quan trọng hơn nữa, con dao này lại chính là con dao chuyên dụng phát cho Hàn Giang, mua ở nơi khác cũng không có, còn bình thường không ra ngoài thực thi nhiệm vụ, Hàn Giang cũng không mang theo dao làm gì, bởi vậy...”

“Bởi vậy các anh chắc chắn rằng chính Hàn Giang đã giết chết Tiểu Lô?” 5,
Đường Phong hỏi lại.

“Đường Phong, anh nghĩ mà xem, nếu như có ai đó giết Tiểu Lô trước, thì làm sao mà lấy dao của Hàn Giang được? Cái chết của Tiểu Lô chắc chắn xảy ra sau khi Hàn Giang tới.”

“Như vậy cũng không thể xác định hung thủ chính là Hàn Giang. Có lẽ hung thủ tấn công Hàn Giang ngất đi trước, sau đó mới dùng dao của anh ấy giết Tiểu Lô thì sao?”

“Nói như anh thì chẳng lẽ Tiểu Lô giúp hung thủ à?”, Triệu Vĩnh hỏi lại.

“Anh ta vốn dĩ có vấn đề, rất có khả năng anh ta đã dụ Hàn Giang tới phòng thí nghiệm, sau đó tấn công anh ấy bất tỉnh, rồi hung thủ thực sự đã dùng dao của Hàn Giang đâm chết Tiểu Lô!”,

Đường Phong suy đoán.

“Đây chỉ là suy đoán của anh, nhưng trước khi chưa tóm được hung thủ thực sự như anh nói, thì Hàn Giang vẫn là người đáng bị tình nghi nhất”, Triệu Vĩnh ngập ngừng rồi nói tiếp: “Còn nữa, chúng tôi đã kiểm tra danh bạ liên lạc điện thoại ngày hôm đó, 1 giờ 20 phút chiều, Tiểu Lô có gọi cho Hàn Giang một cuộc điện thoại, nhưng trước đó hai mươi phút, chính Hàn Giang lại gọi cho Tiểu Lô. Điều này chứng minh hai việc: thứ nhất, nguyên nhân Hàn Giang tới chỗ Tiểu Lô không đơn giản như những gì anh ấy nói; thứ hai, hai cuộc điện thoại này cũng có thể cho thấy giữa Hàn Giang và Tiểu Lô có mối liên quan gì đó.”

“Liên quan?” Đường Phong chẳng có gì để cãi, nhưng anh vẫn không cam tâm mà tiếp tục chất vấn: “Vậy tại sao Hàn Giang lại giết chết Tiểu Lô? Hoàn toàn không cần thiết phải làm vậy mà!”

Trước lời chất vấn của Đường Phong, Triệu Vĩnh im lặng. Mãi lâu sau, Triệu Vĩnh mới mở miệng: “Đường Phong, chắc có lẽ anh vẫn chưa biết, vào đúng hôm mà

Tiểu Lô bị hại, thì bốn kệ tranh ngọc của chúng ta để trong két sắt đã không cánh mà bay.”

‘Gì cơ? Kệ tranh ngọc mất rồi sao?’, Đường Phong vô cùng kinh ngạc.

“Đúng vậy!”

“Bởi vậy... bởi vậy các anh đã kết hợp

hai việc này lại, cho rằng Hàn Giang chính là nội gián trong lão K?”, Đường Phong hiểu ngay ý Triệu Vĩnh.

Triệu Vĩnh nặng nề gật đầu: “Bốn kệ tranh ngọc được khóa trong két sắt kiên cố, lại ở trong tòa nhà, ai có thể lấy chúng đây? Tôi không tin người của Tướng quân lại thần thông quảng đại đến vậy, đột nhập vào chỗ chúng ta, mở két sắt, lấy cắp kệ tranh ngọc, anh có tin không?”

Đường Phong ngồi sụp xuống giường, thần thờ lắc lắc đầu: “Chắc chắn có nội gián, nhưng... nhưng cũng không thể vì thế mà cho rằng chính là Hàn Giang.”

“Chìa khóa két sắt do Hàn Giang giữ, hơn ai hết, anh ấy là người có khả năng

tiếp xúc với kế tranh ngọc nhất.

Rồi liên quan tới việc Tiểu Lô bị hại, trước đó anh từng nghi ngờ Tiểu Lô có quan hệ với Tướng quân, đang định đi tìm Tiểu Lô thì anh ta đã chết rồi, đây rõ ràng là để triệt cỏ phải triệt tận gốc!”, Triệu Vĩnh suy đoán.

“Không! Không! Không thể như vậy. Tôi không thể tin, một người đã từng vào sinh ra tử cùng chúng tôi như Hàn Giang lại là nội gián được? Vậy tất cả những gì anh ấy đã làm trước đây là vì cái gì chứ?”, Đường Phong hỏi một tràng.

“Đường Phong, không thể không thừa nhận rằng: đối thủ của chúng ta quá gian xảo, chúng ta đều đã bị chúng lừa. Một mặt, chúng tranh giành kế tranh ngọc với

chúng ta, nhưng đến khi không tranh được với chúng ta, thì đã sử dụng nội gián mai phục trong nội bộ của chúng ta, một lúc cướp đi bốn kệ tranh ngọc, khiến chúng ta không kịp trở tay. Nghĩ tới khả năng bại lộ của Tiểu Lô, nên sau khi đánh cắp bốn kệ tranh ngọc, chúng đã giết chết anh ta. Người này, ngoài Hàn Giang ra, thì vẫn không thể nghĩ ra được là ai!", Triệu Vĩnh nói.

Đường Phong vẫn không tin suy luận của Triệu Vĩnh. Vậy là Triệu Vĩnh lại hỏi tiếp: "Được rồi! Vậy thì tôi sẽ hỏi anh cụ thể một chút, chuyện trước đây không hỏi nữa. Nói về chuyến đi tới núi Hạ Lan vậy nhé, ai chính là người yêu cầu ở lại quán trọ một ngày?"

“Hàn Giang?!” , Đường Phong lẩm bẫm.

“Vậy ai chính là người rút mắt tấm ván gỗ bắc qua đầm thủy ngân, sau khi anh và lão Mã vào trong hậu điện?”

“Là Hàn Giang?!” , Đường Phong lại lẩm bẫm.

“Những điều này đều là những gì anh viết trong báo cáo, giấy trắng mực đen đấy!”

“Nhưng... nhưng đều có nguyên nhân cả mà! Tại quán trọ là do tình hình thay đổi. Tại đầm thủy ngân là do Hàn Giang sợ lúc anh ấy không ở đây, sẽ có người đột nhập vào hậu điện, thế nên...”

“Mọi hành động đều có thể tìm ra những lí do khác nhau!” , hình như Triệu Vĩnh không hứng thú với những giải thích của

Đường Phong.

“Vậy các anh sẽ làm gì với Hàn Giang? Chúng ta có tiếp tục tìm kiếm Hạng Hải Mật Thành nữa không?”

“Hiện giờ Hàn Giang vẫn đang trong giai đoạn bị thẩm tra, trước khi có kết luận cuối cùng, Hàn Giang vẫn bị khống chế tự do cá nhân. Còn về việc có tới Hạng Hải Mật Thành nữa hay không, thì phải xem kế hoạch tiếp theo thế nào.”

Đường Phong thất vọng tới đỉnh điểm, thân thờngôi sát mép giường, không biết nên nói gì. Triệu Vĩnh thấy không còn gì để hỏi liền bỏ đi, nhưng lại bị Đường Phong kéo lại: “Đợi đã, tôi vẫn còn một câu hỏi.”

“Này rốt cuộc là tôi hỏi anh hay anh hỏi

tôi thế?”

“Trên người Tiểu Lô có hình xăm đỏ không?”, Đường Phong hỏi.

“Hình xăm?”, Triệu Vĩnh ngó người ra rồi nói ngay:

“Tôi đã được đặc cách tham gia khám nghiệm tử thi của Tiểu Lô, không phát hiện trên người anh ta có hình xăm đỏ, điều này quả thực rất kì lạ!”

“Bên trong chắc chắn có vấn đề. Những ai trong đám của Tướng quân đều có hình xăm trên người. Trên người Tiểu Lô không có, chứng tỏ anh ta không phải là người của Tướng quân?”

“Nhưng chính anh nói Tiểu Lô có vấn đề mà!”, Triệu Vĩnh phản bác lại.

“Tôi chỉ nói rằng khả năng Tiểu Lô có

liên quan tới Tướng quân, tôi đâu có chắc chắn anh ta chính là người của Tướng quân. Hình xăm là minh chứng tốt nhất, nhưng trên người anh ta không có.”

“Như vậy thì là thế nào đây?”

“Điều đó cho thấy suy luận trước đây của anh không đúng. Anh có thấy trên người Hàn Giang có hình xăm không?”, Đường Phong từng bước áp sát, phản bác lại Triệu Vĩnh.

“Không... không có!”, Triệu Vĩnh lắc đầu, “Nhưng có thể trà trộn vào nội bộ của chúng ta, thì trên người không thể có hình xăm được, nếu có cũng phải xóa nó đi.”

“Dù sao tôi vẫn không đồng ý với suy luận của anh!”, Đường Phong hét lên.

“Đây cũng không phải là suy luận của riêng tôi, mà cả thủ trưởng cũng nghĩ vậy. Được rồi, Đường Phong, tôi không nói với anh nữa, anh tự lo ình nhé!”, nói xong, Triệu Vĩnh liền vội vàng rời khỏi phòng Đường Phong.

7

Hai ngày sau, Triệu Vĩnh triệu tập mọi người tới phòng hội nghị, tuyên bố: “Bắt đầu từ hôm nay, lão K tạm thời giải tán. Mọi người có thể rời khỏi đây, nhưng lúc rời đi bắt buộc phải chịu sự kiểm tra, không được mang theo bất cứ vật gì liên quan tới cơ mật.”

Mọi người nhìn nhau, vô cùng kinh ngạc. “Chúng ta vất vả cả một thời gian dài! Bây giờ thì chẳng còn gì cả!”, Từ Nhân

Vũ oán thán.

lòng trống rỗng.

Giáo sư La khẽ thở dài, nhưng ông im lặng, không nói gì cả.

“Tại sao lại như vậy?”, Đường Phong bỗng cảm thấy lòng trống rỗng.

Triệu Vĩnh mặt nặng trĩu, nhưng anh không trả lời

Triệu Vĩnh mặt nặng trĩu, nhưng anh không trả lời câu hỏi của mọi người, cuối cùng mọi người đành phải giải tán.

Ngày hôm sau, giáo sư La và Từ Nhân Vũ lần lượt thu dọn hành lý, rời khỏi tổng bộ. Đường Phong vẫn không cam tâm, vẫn muốn chờ đợi thêm. Nhưng đợi thêm hai ngày nữa cũng không có tin tức của Hàn Giang, anh đành phải thu dọn

hành lý, chuẩn bị rời khỏi đây.

Lúc thu dọn hành lý, Đường Phong nảy ra ý định lưu mấy bức ảnh anh chụp kê tranh ngọc vào trong một cái USB nhỏ. Đây là một chiếc USB cực nhỏ, hình dáng giống như một chiếc móc phéc mơ tuya nhỏ xíu. Đường Phong tháo chiếc móc phéc mơ tuya trên áo mình xuống, thay chiếc USB đó vào, tưởng rằng như vậy có thể lọt qua được sự kiểm tra của Triệu Vĩnh.

Ai ngờ, lúc kiểm tra hành lý vẫn bị Triệu Vĩnh lục soát ra. “Đây là cái gì?”, Triệu Vĩnh tháo chiếc USB trên áo Đường Phong xuống, cười nhạt: “Chiếc móc phéc mơ tuya này của anh hơi to đấy!” “Kiểm tra qua xem bên trong có gì!”,

Triệu Vĩnh đưa USB ột người lính vạm vỡ đứng bên cạnh.

Anh trả lời rất nhanh: “Bên trong chỉ có vài bức ảnh.”

Triệu Vĩnh chỉ liếc một cái rồi nghiêm mặt, nói: “Vật phẩm vi phạm, tịch thu!”

Đường Phong không nói thêm gì cả, đeo hành lý ra ngoài. Đến cổng, anh nhìn những rặng núi trùng trùng điệp điệp xung quanh, thâm chửi rủa: “Nơi quái quỷ chó ăn đá gà ăn sỏi này, muốn gọi chiếc xe cũng chẳng có.”

Đường Phong đang rầu rĩ thì Triệu Vĩnh lái một chiếc “Dũng sỹ”¹ tới dừng ngay trước mặt anh. “Lên xe đi!”, Triệu Vĩnh gọi anh.

Đường Phong đành phải lên xe Triệu

Vĩnh. Triệu Vĩnh vừa lái xe, vừa nhìn Đường Phong, cười nói: “Sao? Giận rồi à?”

“Tôi nào dám giận anh.”

“Anh phải biết rằng, ban nãy anh mang theo vật phẩm liên quan tới cơ mật, chúng tôi có thể căn cứ vào luật ăn cắp cơ mật quốc gia bắt anh đây!”

“Theo như anh nói thì tôi phải cảm ơn anh à? Bây giờ anh bắt tôi cũng không muộn đâu!”, tính ngang ngạnh của Đường Phong lại trời dậy.

“Được rồi, tôi không tóm anh đâu. Đi đâu nào? Tôi đưa anh đi!”

“Bên xe phía nam!”, Đường Phong cúi kính gào lên.

Triệu Vĩnh nhún ga, lái xe về hướng bên

xe phía nam.

Nhưng khi xe của Triệu Vĩnh vừa mới tới đường quốc lộ, vẫn chưa vào thành phố, thì điện thoại của anh đổ chuông. Triệu Vĩnh nghe điện thoại, sắc mặt nghiêm trọng. Đường Phong chỉ thấy Triệu Vĩnh “ừm” vài câu rồi lại “vâng” và tắt điện thoại.

“Đường Phong, tôi có nhiệm vụ gấp, không đưa anh tới bến xe được rồi! Tôi đưa anh tới ga tàu hỏa, rồi anh tự đến đó nhé!”, Triệu Vĩnh nói.

“Nhiệm vụ quái gì nữa, không phải lão K giải tán rồi sao? Anh vẫn còn nhiệm vụ cơ à?”, Đường Phong hậm hực nói.

Triệu Vĩnh không trả lời, dừng xe trước ga tàu hỏa, thả Đường Phong xuống rồi

lao thẳng đi. “Mẹ kiếp! Cứ phải ép phần tử trí thức nói bậy!”, Đường Phong khoác ba lô, không quên chửi với theo xe Triệu Vĩnh một câu.

8

Đường Phong thấy còn lâu tàu mới khởi hành nên tìm một quán cơm ăn uống no nê, rồi lại đi gặp một người bạn, sau đó mới ung dung đi vào phía đường ray phía nam.

Đường Phong cùng dòng người bước vào trong toa tàu, nhưng đúng lúc này, bên ngoài cửa tàu điện ngầm, trên cầu thang máy hướng lên thêm ga bỗng nhón nháo cả lên. Anh vẫn chưa nhìn rõ xem chuyện gì xảy ra thì một bóng đen đã lách vào trong toa, rồi ngay sau đó, cửa toa tàu đã

đóng lại. Nhìn qua cửa kính, anh phát hiện trên thềm ga có mấy gã to cao vạm vỡ, chính là Triệu Vĩnh và vài người khác trong nhóm, ăn mặc như thường dân. Đường Phong giật thót tim, vội vàng quay lại nhìn vào trong toa tàu, rồi anh trông thấy một khuôn mặt quen thuộc. Bóng đen chui vào đây trong khoảnh khắc cửa toa tàu khép lại, chính là Hàn Giang.

Đây là lần đầu tiên anh gặp lại Hàn Giang sau khi anh ấy bị cách ly để điều tra. “Hàn...”, Đường Phong đang định gọi tên anh, thì Hàn Giang khẽ lắc đầu. Hai người đi tới góc khuất trên toa tàu, Đường Phong thì thảo hỏi: “Chuyện này rốt cuộc là thế nào? Sao anh lại thoát

được ra ngoài? Anh làm vậy tội càng nặng thêm đấy! Anh có biết kệ tranh ngọc mất rồi không?”

Trước hàng loạt câu hỏi của Đường Phong, Hàn Giang không trả lời. Đợi Đường Phong hỏi xong, Hàn Giang nói: “Hiện giờ tôi không có thời gian để giải thích với cậu, người của Triệu Vĩnh sẽ xuất hiện ở ngay bên sau. Tôi chỉ có vài phút, cậu đừng nói gì cả, hãy chỉ nghe tôi nói. Cậu có tin tôi vô tội không?”

“Tin!”, Đường Phong gật đầu.

“Tốt! Nhớ kỹ, bất luận lão K có giải tán hay không thì chúng ta cũng không thể thua cuộc, chúng ta nhất định phải tìm thấy Hạng Hải Mật Thành!”, Hàn Giang nói như đinh đóng cột.

“Nhưng chúng ta chẳng còn gì cả, thì làm được gì chứ?”

“Chỉ cần chúng ta vẫn còn sống là sẽ có cơ hội thay đổi tất cả, cầm lấy!” nói xong, Hàn Giang đặt một vật vào tay Đường Phong.

Đường Phong định thần lại nhìn, chính là chiếc USB v hình móc khóa của mình.

“Anh... anh làm thế nào mà lấy được vậy?”, Đường Phong vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ.

“Đừng hỏi nhiều, hãy nhớ lời tôi nói. Bây giờ cậu hãy quay trở lại trường học, nếu cần đi dạy học thì hãy dạy học trở lại, nếu cần tiếp tục nghiên cứu thì nghiên cứu. Tóm lại, cần sống thế nào thì hãy sống thế, tôi sẽ đi tìm cậu!”

HẾT TẬP 3

chúc các bạn đọc truyện vui vẻ!

Đào Tiểu Vũ eBook

Tải eBook tại: <http://www.dtv-ebook.com>

END.

Mời bạn ghé thăm **Đào Tiểu Vũ eBook**
để tải nhiều ebooks hơn nữa.



Growing Readers